SÁCH DẠY ĐÀNG GIỮ ĐẠO

CỐ CHÍNH TRUNG (R. P. Sérard)

ĐÃ DỌN RA TIẾNG ANNAM.

IN LẦN THỨ HAI

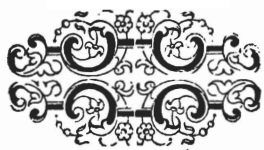

In tại Kẻ Sở.

1914

Digitized by Google

Imprimatur

Die 25 Maii 1914.

† PETRUS M. Ep. Vic. Ap.

ĐIỀU MỞ ĐÀNG.

Nhiều kẻ xưng mình là kẻ có đạo, song chẳng phải là kẻ có đạo thật, vì chưng nó chẳng làm các việc phép đạo dạy. Vậy trước hết ta phải giải một hai lẽ về tên cùng về bậc bổn đạo Kirixitong, kẻo có nhiều kẻ lầm, như lời ông thánh Aocutinh nói rằng: ta đừng dối mình mà cậy trông quá lẽ làm chi; dù ta có được tên kẻ có đạo mặc lòng, nhưng mà nếu ta chẳng làm các việc đạo truyền, thì âu là ta chẳng phải là bổn đạo thật đâu; mà dù có xưng mình có đạo Đức Chúa Lời, thì cũng mất công chẳng được ích gì mà chớ; vì chưng chẳng khác gì như áo tu hành chẳng làm được cho nên người tu hành, hay là áo mã giáp chẳng làm cho nên người lính, thì cũng một lẽ ấy một sự xưng mình có đạo cũng chẳng làm được cho nên bổn đạo thật. Ấy vậy kẻ muốn biết mình có đáng gọi là bổn đạo Kirixitong hay là chăng, thì phải xét có tin các điều và có làm các việc đạo dạy như ta sẽ kể ra sau này, rồi mới biết chắc mình là kẻ có đạo Kirixitong thật chăng.

Tiếng *Kirixitong* bởi *Kirixitô* mà ra, nghĩa là bổn đạo Kirixitong là những kẻ đã chịu đạo Đức Chúa Jêsu Kirixitô và đã được ăn mày phép Rửa tội mà làm con cái thánh Yghêrêgia cùng vâng giữ hết các điều trong lề luật Đức Chúa Lời, đến nỗi kẻ nào bỏ một điều gì mà chẳng tin, thì nó chẳng còn là bổn đạo Kirixitong nữa, song là kẻ vô đạo mà thôi. Cho nên kẻ vâng cứ lề luật Đức Chúa Jêsu cho lọn, thì có một kẻ ấy xưng đạo Đức

Digitized by Google

Chúa Jêsu thật cùng làm chứng mình theo đạo Đức Chúa Jêsu; như lời ông thánh Jacobê xưa rằng: ai xưng mình có nhân đức tin, ví bằng chẳng có làm việc cho xứng đáng sự mình tin, thì nào được ích gì? Ông thánh Ghêrigoriô cũng nói rằng: đạo Kirixitong là sự bắt chước Đức Chúa Jêsu. Vì vậy nếu ta là thật bổn đạo Kirixitong, thì phải ra sức bắt chước Đức Chúa Jêsu là Chúa đã dựng nên ta, kẻo mang tên rất trọng ấy vô ích. Ấy ta phải ra sức làm việc lành theo chân Đức Chúa Jêsu, thì sẽ mới đáng gọi là bổn đạo Kirixitong: ấy là ý lời các thánh đã đoán làm vậy. Bởi đấy dễ biết bổn đạo Kirixitong là ai: là kẻ đã bỏ ma quỉ, đã vào sổ kẻ làm tôi Đức Chúa Jêsu, đã khấn hứa vâng lời cùng kính mến người hết lòng hết sức và sẵn lòng vâng lời Đức Chúa Jêsu mà đánh giặc cùng thế gian, ma quỉ, xác thịt ở đời này cho đến khi thắng trận đoạn được lên thiên đàng hưởng phúc đời đời.

Có lời ông thánh Bảo lộc khuyên ông thánh Timothêu rằng: hỡi Timothêu, hãy làm việc như thật quân lính Đức Chúa Jêsu: về phần tôi thì đã đánh giặc mạnh sức đã chạy mãn chầu, chỉ còn trông triều thiên, là phần thưởng Đức Chúa Lời công bằng vô cùng sẽ ban cho tôi, mà chẳng những là ban cho tôi, mà lại sẽ cũng ban cho các kẻ trông mong xem thấy mặt người hiện đến; nghĩa là sẽ là công cho các kẻ đã được đánh trận như tôi. Nơi khác ông thánh Bảo lộc lại nói rằng: những kẻ đô vật kiêng bỏ những sự làm ngăn trở nó được đang khi đánh nhau, mà nó trông được một triều thiên hay hư mà thôi, song ta sẽ được chịu lấy triều thiên vững bền chẳng hư

Digitized by Google

được bao giờ. Ông thánh Hiêronimô nói rằng: sự sống đời này là như đám chiến tràng vậy, và kẻ thắng trận được phần thưởng trên lời. Vậy khi ta đã bỏ ma qui cùng các việc nó cho được làm quân lính Đức Chúa Jêsu, thì biết ta được phúc trọng là trùng nào! Vả lại bởi vì ta đã chịu phép rửa tội, thì ta đã nên con cái Đức Chúa Cha cùng anh em Đức Chúa Jêsu, cho nên sẽ cũng được ăn vuối Đức Chúa Jêsu phần của rất châu báu vô cùng Đức Chúa Cha đã sắm cho người trên nước thiên đàng. Ông thánh Juong tông đồ suy các sự ấy thì rằng: Ấy anh em, hãy xem lòng lành Đức Chúa Cha thương yêu ta là dường nào! Người muốn cho ta được gọi là con cái Đức Chúa Lời cùng nên thật con cái người. Chớ thì ta hãy suy ta đã được ăn mày ơn Đức Chúa Lời là chừng nào và ta phải tạ ơn cùng kính mến người là thể nào nữa! vì thật ta chẳng có công gì mà đáng Đức Chúa Lời thương ta làm vậy, song Đức Chúa Lời tự ý người đang khi ta còn mắc tội thì đã nhận lấy ta làm con cái, mà ban mọi sự lành cho ta mọi đàng. Ví bằng có phải đấng vua ban ơn cho ai thể ấy, thì biết kính mến tạ ơn người là dường nào! Vì vậy ta suy lẽ ấy, thì phải rắp lòng chịu khó cho xứng đáng kẻ làm quân lính Đức Chúa Jêsu, cùng dốc lòng kính mến người một ngày một hơn.

Có lời ông thánh Bảo lộc nói rằng: kẻ đã chịu làm quân lính Đức Chúa Jêsu, thì chẳng nên mang thói thế gian nữa. Vậy thói thế gian là những tội lỗi cùng các chước ma qui cùng xác thịt hằng bày đặt ra mà làm hư mất linh hồn sa địa ngục. Ông thánh ấy lại rằng: nếu quân lính đánh giặc chẳng nên thì âu là nó chẳng đáng thưởng,

Digitized by Google

Tôi có đánh giặc ấy, song chẳng có đâm hỏng trên không đâu: tôi đánh hãm xác thịt tôi cùng trị nó như tôi tá vậy. Bởi những lời ông thánh Bảo lộc dạy làm vậy, ta luận rằng cho được giữ đạo nên thì phải giữ những điều sau này: — Một là chẳng nên mang thói hư thế gian, nghĩa là phải lánh bỏ tội nặng cùng những sự hay mở đàng cho mình phạm tội mất lòng Chúa mình. — Hai là phải kiêng giữ những sự làm ngăn trở cho mình đánh được giặc, là tập đi đàng nhân đức, nhất là phải lánh tội mọn, những dịp tội cùng các sự làm hại linh hồn. — Ba là phải giữ cho nhặt mọi điều trong lề luật Đức Chúa Lời, là theo ý người trong mọi sự cùng vâng phép các đấng người đã đặt mà coi sóc ta phần đạo và phần đời. — Bốn là phải hãm xác thịt cùng chống lả tính mê nết xấu mình và chịu khó đi đàng các nhân đức cho xứng đáng bậc mình. — Năm là bấy nhiêu việc ấy phải có ý giữ cho đến cùng, nghĩa là cho đến chết, như lời ông thánh Bảo lộc rằng: kẻ thắng trận thì mới được triều thiên trong lúc sau hết; cũng như lời Đức Chúa Jêsu đã phán cùng ông vít vồ kia rằng: hãy ở vững lòng giữ mình cho đến chết, thì tao sẽ cho triều thiên hằng sống. Ta cũng phải hiểu về mọi kẻ có đạo lời ông thánh Ephêrem khuyên một thày tu hành rằng: lính phần đời đánh trận cho vua mình chẳng được bao lâu, song quân lính Đức Chúa Lời phải đánh mãi cho đến cùng sau hết. Ông thánh Aocutinh cũng dạy tắt các điều ta đã kể trước này mà rằng: Ai là bổn đạo Kirixitong thật? thì người thưa rằn giàkẻ đã chịu đạo cho được khỏi sự địa ngục và làm việc lành phúc đức cho được lên thiên đàng; kẻ ấy cũng là kẻ

Digitized by Google

hằng chống lả các tính mê xác thịt và các chước ma qui mà chẳng cậy mình khi được thịnh sự, cùng chẳng ngã lòng khi phải sự khốn khó. Kẻ ấy cũng phải có lòng kính mến Đức Chúa Lời hơn là dái sợ hình phạt địa ngục, đến nỗi dù có thể nào theo xác thịt được mà chẳng phải xuống địa ngục, thì cũng chẳng muốn, và chẳng dám phạm tội nhỏ mọn nào vì kinh khiếp mất lòng Đức Chúa Lời trên hết mọi sự. Ấy người nào sẵn lòng giữ làm vậy, thì mới là bổn đạo Kirixitong thật mà chớ.

Sau hết ta phải biết rằng: mọi sự mọi giục ta chịu khó cho được đánh nên trận thiêng liêng này: Nếu có thắng được thì sẽ đáng phần thưởng cả thể trên thiên đàng, nhược bằng thua, thì sẽ phải khốn đời đời. Mà ta đừng sợ hãi làm chi: thật kẻ thù mạnh sức và trận lớn lao, song đã có lời Đức Chúa Jêsu phán rằng: Ách tao mềm mại và gánh tao nhẹ nhàng; và ông thánh Juong cũng dạy rằng: Giới răn Đức Chúa Lời chẳng nặng nề gì và khó giữ đâu. Vậy ta hãy vui lòng theo chân quan tướng ta, là Đức Chúa Jêsu, đi trước. Người sẽ chẳng để ta phải cơn gian nan cùng c hịukhó quá sức mình; người sẽ khuyên bảo yên ủi cùng giúp sức cho ta được vững vàng, mà sau hết khi ta đã chiến đoạn thì người sẽ ban triều thiên cùng mọi phúc thanh nhàn vui vẻ vô cùng. Ví bằng mà ta dại dột không muốn theo người thì làm sao? Song ta cũng chẳng nên tìm lẽ khác mà giục ta sẵn lòng nhận Đức Chúa Lời cùng theo Đức Chúa Jêsu làm chi nữa. Ta một hãy suy Đức Chúa Lời đã dựng nên ta, người đã chịu ta làm con cải người đang khi ta còn làm tôi ma quỉ mà đáng xuống địa ngục; người đã sắm để cho ta phần thưởng cực

Digitized by Google

trọng trên lời. Vậy ta chớ bắt chước nhiều kẻ đã có tên biên vào cơ quân Đức Chúa Jêsu cùng đã khấu theo người, song đã trở lòng sấp cật vuối người mà theo thằng Lucifer, làm tôi tá ma quỉ cho đến khi sau này lại hợp vối nó trong địa ngục mà chịu phạt đời đời. Ấy ta xin Đức Chúa Lời ba ngôi ban ơn giúp sức và Rất thánh Đức Bà phù hộ cho ta được giữ đạo cho lọn và được đẹp lòng Đức Chúa Lời một ngày một hơn.

Ấy vậy trong sách này ta có ý dẫn đàng giữ đạo nên, thì chia ra làm hai phần: — Trong phần thứ nhất sẽ dạy về tội trọng, tội hèn, tội lòng động lòng lo, tội bởi miệng nói mình làm, cùng bảy mối tội đầu và các lẽ có sức giúp cho được giữ mình sạch tội. — Trong phần thứ hai sẽ chỉ những việc phải làm cho được tập đi đàng nhân đức cùng cắt nghĩa những điều thuộc về sự đọc kinh, xem lễ, xưng tội chịu lễ, về dấu câu rút, nước thánh, phép indu, sự nguyện ngắm, sự làm phúc bố thí cùng sự kính rất thánh Đức Bà cách riêng.

Digitized by Google

Phần thứ I

dạy về sự tội
cùng những lẽ cho được lánh nó.

ĐOẠN THỨ I

giảng về tội trọng.

Mọi người ở thế gian này thường lo lắng bối rối về việc phần xác, mà hễ khi nào phải sự gì khó hay là phải tật nguyền gì, thì chẳng có cấp nào mà chẳng dùng cùng chẳng tiếc sự gì cho được chữa nó cho khỏi; song có một sự này thật là thương hại đau đớn thay, là chẳng có mấy người lo việc linh hồn và ra sức chữa lấy nó khi nó mắc sự dữ, khi mắc sự tội; chẳng quản đổ mồ hôi ra chịu nhọc cùng chẳng tiếc của cải cho được cứu lấy xác kẻo chết; dù phải uống thuốc cay đắng thế nào, dù phải chịu dao mổ cùng lửa đốt mặc lòng, thì ai ai cũng sẵn lòng chịu; song khi phải cứu chữa linh hồn cho nó đã, thì chẳng ai muốn làm việc gì, chẳng ai muốn chịu khó cùng chẳng ai muốn mất đồng tiền nào. Nhưng mà sánh xác cùng linh hồn làm sao cho bằng được? Ông thánh Bênadô nói rằng: nếu con lừa sa lầy thì chúa nó liền ra gọi anh em láng diềng, xin chạy đến giúp kéo con lừa ấy lên; mà linh hồn sa phạm tội trọng, thì chẳng có ai ra sức chữa nó, như ông thánh Isaia đã nói rằng: đã thấy kẻ lành hư mất đi, song chẳng thấy ai xem sao; dù ai được lợi lãi cả và thiên hạ, nếu mất linh hồn là giống quí giá hơn trăm nghìn thế gian, thì nào được ích gì?

Digitized by Google

Chớ thì các kẻ làm cha mẹ hãy hiểu, hãy suy bấy nhiêu lời ấy, hãy dạy con cái cho nó in vào lòng cho sớm khi nó mới biết kêu cha kêu mẹ, hãy bắt chước bà thánh Monica năng nhắc đi nhắc lại cho con, là Aocutinh, lời Đức Chúa Jêsu đã phán rằng: Con chớ sợ những kẻ có sức giết xác, mà chẳng làm gì linh hồn được, con phải sợ đấng có quyền bỏ xác và linh hồn con xuống địa ngục.

ĐIỀU THỨ I.

GIẢNG VỀ TỘI TRỌNG LÀ ĐI GÌ, VÀ NÓ LÀM HẠI LINH HỒN NGƯỜI TA LÀ THẾ NÀO.

Ông thánh Aocutinh nói một điều cắt nghĩa chung về sự tội mà rằng: sự tội là lời nói, việc làm, hay là tơ tưởng sự gì trái lẽ luật Đức Chúa Lời. Các thánh đốctôrê nói rằng: sự tội là một dấu vết ở trong mình loài có trí khôn mà làm cho nó ố gỉ và mất hình tốt lành chẳng còn được đẹp lòng Đức Chúa Lời, cùng chẳng đáng hưởng phúc trên thiên đàng nữa. Vậy sự tội cho nó ra tội trọng thì phải phạm giới răn Đức Chúa Lời hay là điều răn thánh Ygherêgia trong sự trọng và phải có ý phạm. Tội ấy gọi là tội trọng vì làm hại linh hồn trong phần trọng; nó làm cho linh hồn mất sự sống thiêng liêng, là mất ơn Đức Chúa Lời cùng làm cho linh hồn chết, vì nó làm cho mất phúc thiên đàng là sự hằng sống đời đời; lại làm cho nó phải chịu hình khổ vô cùng trong địa ngục, là như chết vô cùng vô tận, như lời ông thánh Bảo lộc đã nói rằng: công lênh sự tội là sự chết; và như ông thánh tiên tri Ezêkiêlê rằng: linh hồn nào đã phạm

Digitized by Google

tội thì nó sẽ phải chết; và bà thánh Xuxanna khi hai lão già kia xui giục người phạm tội tà dâm, thì bà ấy rằng: ví bằng tôi phạm tội ấy thì tôi liền chết; và như thằng con lai kia khi đã phí tan hết của nó rồi cùng phạm nhiều tội lỗi mà lở về nhà, thì cha khuyên anh vào nhà mừng em, vì rằng em đã chết mới sống lại. Vả lại tội trọng chẳng những là làm cho linh hồn mất sự sống, mà lại làm cho linh hồn mất hết công nghiệp mình đã lập trước, như Đức Chúa Lời đã phán trong sách ông tiên tri Ezêkiêlê rằng: nếu kẻ lành bỏ đàng lành mà đi đàng tội, thì tao sẽ quên các việc lành phúc đức nó đã làm xưa nay. Tội trọng lại làm cho linh hồn mất các ơn riêng Đức Chúa Phiritô sangtô cùng mất thói quen làm các việc lành về các nhân đức mầu nhiệm chẳng còn dễ làm nữa, như đã dạy trong sách thánh rằng: nhân đức khôn ngoan chẳng có vào trong linh hồn đang chứa sự tội cùng chẳng có trong xác hay phạm tội, vì chưng Đức Chúa Phiritô sangtô là chúa nhân đức khôn ngoan thật, mà người sẽ bỏ những kẻ chẳng ở hết lòng tìm nhân đức ấy. Đức Chúa Phiritô sangtô chẳng có thể ở được trong lòng kẻ hay tơ tưởng những sự trái, muốn những sự xấu xa, như lời ông thánh tiên tri Abđia đã nói rằng: ví bằng kẻ cướp vào đêm trong nhà mày, ắt là chúng nó lấy cho vừa đủ gánh mà thôi; nếu kẻ cắt vườn nho vào trong vườn mày, nào nó có lấy hết các chùm nho, mà chẳng để sót lại đôi ba quả ru? Song kẻ thù ghét thằng Egiau nó chẳng có làm thể ấy; chúng nó đã ăn ở dữ tợn lắm, chúng nó đã lỗ lược tìm mách mọi nơi, dù của nào đã giấu kín thể nào, thì nó cũng đã lấy được chẳng để sót chút nào;

Digitized by Google

nghĩa là kẻ thù ghét người có tội, thì chúng nó đã cướp lấy hết mọi của, chẳng còn để lại phần nào cho người ấy; bởi đấy cho nên ông thánh Kirisôtômô nói rằng: chẳng ai khó khăn thiếu thốn cho bằng người có tội trọng.

Tội trọng lại làm cho linh hồn phải bỏ ra chẳng còn được làm con cái Đức Chúa Lời nữa, nghĩa là nó làm cho mất phần của Cha cả đã có ý để dành cho sau này, chẳng được trông của ấy nữa, như Đức Chúa Lời đã phán cùng ông Maisen xưa rằng: ai phạm tội mất lòng tao, thì tao sẽ sổ tên nó đi chẳng còn để tên nó trong sách tao nữa. Linh hồn lại ra cách xa lòng Đức Chúa Lời, chẳng còn được ăn mày ơn Cha cả gìn giữ như khi trước, là ơn vua thánh Davít đã chỉ khi người nói rằng: Đức Chúa Lời hằng mở con mắt thương xem kẻ có lòng dái sợ người để mà cứu lấy nó kẻo chết. Vì vậy kẻ nào chẳng có lòng dái sợ thể ấy, thì chẳng còn trông được Đức Chúa Lời thương xem mà cứu chữa nó cho khỏi chết, nhưng mà thật là khi ta chẳng có ơn Đức Chúa Lời phù hộ gìn giữ ta, thì ta chẳng làm được việc gì lành cho đáng sống đời đời. Ấy vậy nào còn ai ở thế gian này mà khốn nạn cho bằng người mắc tội trọng, đã bội nghĩa cùng Đức Chúa Lời mà đã đáng mất ơn trọng ấy ru? Linh hồn có tội lại ra xấu xa trước mặt thiên thần bản mệnh chẳng còn gìn giữ cách riêng nữa, vì chưng ông thánh Basiliô đã nói rằng như khói xua con ong ra, và như mùi thối xua chim bồ câu thế nào, thì sự tội là giống hôi hám thối tha nó cũng ép Đức thánh Angiô lìa linh hồn cho xa như vậy. Sau nữa vì tội trọng thì linh hồn chẳng còn được phần thông công cùng các thánh, nghĩa là thông công các sự

Digitized by Google

lành phúc đức cùng các bổn đạo; vì chưng khi linh hồn còn giữ ơn nghĩa cùng Đức Chúa Lời, thì cũng được nói như vua thánh Davít rằng: lạy Chúa tôi, tôi được thông công các sự lành kẻ kính dái Chúa tôi làm.

Ấy là bấy nhiêu ơn rất trọng vọng kẻ mắc tội trọng thì mất hết: thật đã dủ kể là linh hồn rất khốn nạn. Song nó lại phải gian nan thiệt hại nữa: vì chưng trước hết kẻ có tội trọng lỡ nên con cái thằng Lucifer, làm tôi tá ma quỉ và cũng một trật ấy linh hồn ấy phải chịu buồn bã bất rất vì tội mình làm như xé nó ra làm hai, thì biết là sự cực khốn cực nạn là dường nào! Ông thánh Bảo lộc rằng: mày vâng theo ý ai, thì mày làm tôi tá kẻ ấy: nếu con chịu lụy vâng lời ma quỉ, ấy là làm tôi tá nó chẳng còn hồ nghi được. Ông thánh Aocutinh đã biết tỏ điều ấy, vì người đã mắc phải khi trước, mà khi người kể lại những việc xấu mình đã làm khi dang thì xưa, thì phàn nàn đau đớn vì sự ấy mà rằng: khi ấy tôi cực khốn nạn lắm, tôi phải chịu trói, chẳng phải là ai lấy dây mà buộc trói tôi đâu, thật ý riêng tính mê xác thịt buộc mình tôi mà thôi, kẻ thù tôi cầm buộc ý lòng tôi cùng bắt theo nó. Ông thánh ấy lại rằng: hễ ai phạm tội thì bán linh hồn mình cho ma quỉ, mà giá nó bán là bán rẻ lắm, vì một chút vui giả tan mất trong một giây mà thôi, mà chẳng có cơn nào linh hồn chịu cực nạn cho bằng khi mắc tội trọng. Ông thánh Bênadô cũng nói thể ấy, mà ông Xênêca là người ngoại đạo cũng nói rằng: hình phạt cực nạn hơn mọi hình phạt bởi tội mà ra là nhớ mình đã phạm tội mà chớ. Vả lại khi con mắc tội trọng trong mình, dù có

Digitized by Google

làm nhiều việc lành mặc lòng, cũng chẳng được công gì trước mặt Đức Chúa Lời, như lời ông tiên tri Isaia đã nói rằng: chúng nó dệt vải, song chẳng dùng được vải ấy mà che mình, mà chúng nó cũng chẳng may được áo bởi vải tay nó đã dệt làm vậy, vì các việc nó làm thì mất công vô ích.

Sau hết còn sự này rất khốn nạn hơn nữa, là hễ đã mắc tội trọng, thì đã đáng thiêu đốt trong lửa sinh lửa diêm cùng ma quỉ trong địa ngục, như lời vua thánh Davít rằng: lửa sẽ nung đốt nó. Ông thánh Aocutinh suy lời ấy thì rằng: kẻ mắc tội trọng thì lòng nó cáo nó, đoạn nó liền phải bỏ xuống lửa nung đốt đời đời kiếp kiếp. Trong sách thánh đã gọi đoàn những kẻ dữ hợp nhau là đống mùi nhùi, là những kho hoả mai để mà đốt ra lửa. Ông thánh Juđa tông đồ rằng: có cơn bão táp mù mịt đã để dành mà phạt nó đời đời. Ông thánh Juong rằng: phần của nó là hồ lửa sinh lửa diêm hằng sôi lên liên. Thương ôi! một chút sự vui một giây mà sinh ra những sự cực khốn nạn cực dữ cho loài kẻ có tội biết là dường nào! Nhưng mà các thánh đốctôrê nói rằng: các sự rất dữ rất khốn nạn ấy cùng các hình khổ các kẻ dữ phải chịu đời đời, thì cũng chưa xứng đủ mà phạt một tội trọng, vì chưng sự tội là sự độc dữ vô cùng phạm mất lòng Đức Chúa Lời là vua cả uy nghi phép tắc vô cùng. Vì vậy nếu con hay lo lắng trăm đàng cho được chữa mình con khi phải sự khốn khó ốm đau tật nguyền nào, con có tiếc được sự gì mà chẳng làm cho được chữa linh hồn con cho khỏi tật cực nạn ấy là hư mất đời đời? Ví bằng con thấy người nào giầu có

Digitized by Google

liều hết của cải, liều bỏ xác mình vào lửa cho được mua lấy một bát nước lã thì con chẳng đoán cho người ấy là người dại ru? hay là nếu thấy lái buôn kia đã khó nhọc ba bốn mươi năm, đã tích được nhiều vàng bạc mà đánh một cái bạc ném đồng tiền sấp ngửa mà liều hết cả, thì con đoán cho người ấy thể nào? Song việc con làm bây giờ thật chẳng khôn hơn lái buôn và người giầu có ấy đâu, vì một chút sự vui một giây một phút, mà con liều mất phúc thiên đàng, liều mất linh hồn và xác phải chịu lửa địa ngục đời đời, thì con chẳng dại hơn kẻ ấy bội phần ru?

THÁNH TÍCH.

Xưa trong nước Talacia có một vua tên là Luximacô phải tay giặc. Một lần khi vua khát nước lắm, thì quân giặc chẳng cho uống, song lại buộc vua rằng có bán nước mình cho nó, thì nó mới cho nước uống, cho nên vua Luximacô làm tờ bán nước mình giá một bát nước lã. Sau khi vua đã uống bát nước ấy, thì mới nghĩ lại mà liền kêu lên lời rằng: khốn thân tôi cực khốn! vì một chút sự khát một giây mà phải mất cả và nước thể này! Ôi thằng tội lỗi kia, khốn thân mày cực khốn! mày càng dại dột hơn nhiều phần, vì mày chẳng được một bát nước đâu; mày vì một chút sự vui hèn xác thịt, vì một việc xấu xa, vì một lời ô uế dơ dáy, vì ưng theo ý trái trong trí mày, mà mày mất linh hồn; mày là kẻ Đức Chúa Lời dựng nên cho được hưởng nước thiên đàng mà mày chẳng được.

Ông Egiau và ông Jacóp là hai anh em con cái ông

Digitized by Google

Iginác: ông Egiau là con đầu lòng, ông Jacóp là con thứ. Vậy có một lần ông Egiau ở ngoài đồng về nhà mỏi nhọc đói lắm thì xin ông Jacóp một bát cháo đậu đen, song ông Jacóp bảo rằng: anh có bán trưởng nam cho mình, thì mới cho mà thôi. Ông Egiau liền bán trưởng nam cho em, mà lấy một bát cháo ăn. Đến khi nhớ lại mình đã vội nghe xác thịt quá mà bán trưởng nam rẻ làm vậy, thì lo buồn thương tiếc biết là dường nào.

Hai lão già kia đang làm quan đến giục bà Xuxanna phạm tội tà dâm cùng đe rằng: nếu bà chẳng nghe, thì chúng ta sẽ làm chứng đã thấy bà phạm tội tà dâm cùng một đứa trai kia. Vậy bà ấy thấy mình trong cơn cực nạn thể ấy, thì thở dài mà rằng: dù tôi trở mặt đàng nào, thì khốn tôi hai đàng, trở bên nào cũng phải chết, vì chưng nếu nghe hai ông mà phạm tội thì tôi phải chết tức thì, nhược bằng tôi chẳng chịu phạm tội, ắt là tôi chẳng khỏi tay phô ông làm khốn cho tôi: nhưng mà dù thể nào, thà là phải tay hai ông mà chẳng thà là phạm tội mất lòng Đức Chúa Lời.

Xưa có một vua dữ kia, tên là Antiocô, phá cướp nước Judêu, là nước thờ phượng Đức Chúa Lời, mà trong lề luật đạo cũ Đức Chúa Lời cấm chẳng cho ăn thịt lợn. Vậy vua dữ ấy muốn bắt dân Judêu lỗi phép mà bỏ đạo Đức Chúa Lời, nhất là kẻ cả kẻ lớn trong nước; cho nên phải khi bắt một ông già, tên là Elêagiarô, đã chín mươi tuổi, mà quân lính vua muốn ép ông ấy ăn thịt lợn, thì người chẳng nghe. Chúng nó thấy ông lão già cả nghiêm trang hiền lành, thì thương chẳng muốn giết, lại muốn

Digitized by Google

làm ơn cho người và tha, cho nên nó lấy thịt khác chẳng cấm ăn mà xin người ăn thịt ấy, giả như vâng phép vua bề ngoài mà thôi. Song ông Eleagiarô suy biết sự chẳng nên làm thì cũng chẳng nên giả làm, mà rằng: giả ơn các ông, song tôi chẳng dám làm điều giả làm vậy, kẻo chẳng khỏi tội, lại làm gương xấu cho người ta bắt chước, mà để tiếng xấu cho mình muôn đời; người ta sẽ chê cười lão già vì một chút sự sống ch óng qua đã bỏ chính đạo Đức Chúa Lời cùng theo thói kẻ chẳng có đạo; vì vậy người thưa rằng: mình thà chịu chết bây giờ mà chẳng thà làm việc ấy, vì chưng tuy rằng: tôi được khỏi sự khốn khó các ông toan làm cho tôi mặc lòng, song tôi chẳng có lẽ nào mà chạy cho khỏi tay Đức Chúa Lời quyền cả vô cùng, chẳng phạt đời này thì phạt đời sau mà chớ. Vì vậy ông ấy thà chịu chết, mà chẳng thà giả ăn thịt phép Đức Chúa Lời cấm chẳng cho ăn.

Lại có bảy anh em con một mẹ goá cũng phải bắt cả mẹ con, mà quan cũng muốn ép ăn thịt như vậy; song le bởi vì người chẳng muốn chịu ăn kẻo lỗi phép Đức Chúa Lời, thì vua dữ ấy truyền làm tội cho các anh em một khi một người. Nó đánh nát cả và mình người ra, nó chặt chân chặt tay, lột da đầu ra, cắt lưỡi đi, bỏ vào vạc lớn mà rán đang khi còn sống, giết bấy nhiêu anh em trước mặt mẹ đang ra sức khuyên con cái ở cho vững lòng, mà thà rằng chịu khó chịu chết, chẳng thà rằng lỗi lề luật Đức Chúa Lời. Các đấng thánh Mát êrê muôn vàn đấng trong đạo mới và trong đạo cũ cũng đã sẵn lòng chịu trăm nghìn sự khốn khó cho được giữ mình sạch tội trọng.

Digitized by Google

Bà Balanca là mẹ vua thánh Lui, thì hằng khuyên bảo người lánh sự tội cho hết sức, cùng năng nói rằng: Ôi con! chẳng có sự gì ở thế gian này mà mẹ yêu cho bằng con, nhưng mà thà rằng thấy con chết trước mặt mẹ, mà chẳng thà xem thấy con phạm một tội trọng. Vậy có kẻ chép truyện ông Lui mà nói rằng: ông thánh ấy chẳng hề có phạm một tội trọng nào, vì đã in lời mẹ vào lòng cùng hằng nhớ liên. Ấy là gương cho kẻ làm cha mẹ được soi mà năng khuyên con cái làm việc lành phúc đức cùng ghét tội cho hết sức, thì nó sẽ được ích biết là trùng nào! Đến sau khi ông thánh Lui gần chết, thì lại lối cho con điều này: Con phải giữ hết sức chớ phạm tội trọng bao giờ, dù phải chịu mọi sự dữ cho được khỏi, thì còn hơn phạm tội trọng bội phần.

Xưa bên phương tây có lời ví rằng: Mắc nhiều nợ mà ngủ yên sao được? Vậy vua Aocutô nghe nói rằng có một người quan nhà vua mắc nhiều nợ mà còn nghỉ yên như thể vô sự vậy, thì vua truyền đi mua lấy đệm quan ấy quen nằm nghỉ, vì rằng mọi đêm trằm những lo lắng nghỉ chẳng được, hoặc là được đệm ấy mà trằm nghỉ yên chăng. Song le nào có nợ gì rất nặng cho bằng tội trọng ru? Cho nên vua Philiphê là con ông thánh Lui đã nói trước, thì thường thường nói rằng: Trằm chẳng hiểu được làm sao kẻ mắc tội nặng trong mình mà ngủ yên được một giây. Ông thánh Tômasô cũng quen nói rằng: hãy suy loài người ta hằng rình mất linh hồn đời đời, thì có lẽ nào mà vui được bao giờ, thật là sự khó hiểu lắm.

Digitized by Google

Có một vua, tên là Đêni, muốn thử lòng một quan đại thần có tiếng mạnh bạo lắm, mà xem quan ấy chắc gan là thể nào. Vậy vua truyền dọn cỗ trọng thể mà mời quan ấy đến ăn, song đã treo một cái giáo nhọn trên nơi quan ấy ngồi, mà giáo ấy buộc bằng một cái chỉ tơ mà thôi. Khi quan thấy giáo treo trên đầu mình thế ấy, thì lo lắng sợ hãi ăn chẳng được. Chớ thì khi mình đang mang muôn vàn tội trọng trong mình mà còn ăn uống, còn vui cười được ru? Sự sống ta thì như một sợi tơ sợi chỉ, giật một lát, động một chút, thì ta liền chết dời đời, mà ta chẳng sợ hãi thì làm sao.

ĐIỀU THỨ II.

GIẢNG VỀ SỰ TỘI TRỌNG LÀ SỰ GỚM GHIẾC LÀ ĐƯỜNG NÀO.

Trong sách thánh dạy rằng: Mày hãy lánh sự tội trọng bằng lánh cái rắn độc địa vậy. Âu là ta cũng nên nói về kẻ có tội trọng như xưa ông tiên tri Jêrêmia đã nói về dân thành Jêrusalem rằng: con gái Sion đã mất nhan sắc đi; chẳng biết làm sao mà vàng tốt nhất đã phai đi, đã mất sáng rồi. Vàng sáng láng nhân sao mà đổi mất sắc đi làm vậy? Nhân sao dân Jêrusalem khi xưa sang trọng tốt lành mặc những áo vàng, mà rầy đã ra hèn hạ như giống vô sành? Những thầy Nasari..ô vốn trắng phau phau như tuyết như sữa, đỏ như san hô, sáng láng như đá ngọc, mà thoát chốc đã hoá ra đen như than; mà những kẻ gặp chúng nó ở giữa hàng phố, thì chẳng biết mặt chúng nó nữa: chúng nó đã ra xấu xa

Digitized by Google

như các giống chúng nó đã yêu mến ma chớ. Nào có sự xấu xa gớm ghiếc bằng ma quỉ ru? Ấy tội trọng gớm ghiếc hơn, vì chưng có nhiều lần Đức Chúa Lời đã tha phép cho ma quỉ ám vào xác người có tội để mà chữa nó cho khỏi tội, như lời ông thánh Báo lộc đã nói về đứa có tội tà dâm kia rằng: đã phó xác nó cho ma quỉ ám để mà chữa linh hồn nó cho khỏi hư đời đời. Nhân vì lẽ ấy ông thánh Kirisôtômô nói rằng: khi ma quỉ thấy một linh hồn đã khỏi tội, thì lấy làm lo buồn hơn là thấy mình phải ra khỏi xác đã ám trước. Ông thánh ấy lại rằng: chẳng có sự gì dơ dáy xấu xa cho bằng sự tội. Ông thánh Ambrosiô cũng nói rằng: ta hãy xem cho kĩ linh hồn người đang mắc tội trọng, nào có mồ mả nào hôi hám thối tha cho bằng kẻ ấy ru? Vậy linh hồn ra xấu xa thối tha thể ấy, là vì tội làm hỏng hư hại mọi sự trong linh hồn; nó phá lề luật tự nhiên, làm cho lộn thứ tự Đức Chúa Lời đã sinh nên trong linh hồn. Ta hãy suy như thể có thấy một người đã trở ngược đầu xuống và dựng hai chân lên, đã giãn khắp xương ra và nó tối mặt, diếc tai, câm miệng, bất toại, những chốc lếch lở lang cả và mình ra, chẳng đứng được như người ta, mà nó phải bò kéo mình như con rắn trên mặt đất, nào có đi gì gớm lạ khó xem hơn người thể ấy ru? Ấy thật là hình kẻ phạm tội trọng mất lòng Đức Chúa Lời; vì chưng nó đã trở ngược chân lên, nghĩa là các tính mê yêu muốn những sự hèn hạ dơ dáy nó đã cai trị đầu nó thay vì chính lẽ, mà trí khôn nó đã lạ xuống bò dưới đất như chính loài muông chim vậy.

Lại cũng được nói rằng: các khớp xương nó đã giãn

Digitized by Google

ra, vì nó ăn ở thất thường, chẳng còn thuận cùng mình; nó theo nhiều đàng, nó đi nhiều nẻo khác nhau, nó tham chức quyền sang trọng, nó ham tiền của, nó mê dâm dục, chè rượu, cùng trăm nghìn sự hèn hạ khác thể ấy. Bởi đấy cho nên trong mình nó đầy những giặc dữ, những tính mê lăng loàn khốn nạn, như lời ông tiên tri Isaia nói rằng: những kẻ dữ hoá nên như biển sóng gió chẳng bao giờ yên, mà nó ném vào bãi những rêu rác, những dơ nhớp mà thôi. Hễ ai đã hư trong phỏi hay là đã đau trong tì vị nó thể nào, thì cũng thở hơi ra xấu thể ấy: cũng một lẽ ấy hễ linh hồn nào đã mắc một tội trọng, thì nó cũng hôi hám trước mặt Đức Chúa Lời. Nó lại như quả cam, khi nó đã thối ra, thì nó hư mất sắc vàng, mất mùi thơm, mất mùi ngon ngọt, thì ông thánh Bonaventura nói rằng: cũng một lẽ ấy sự tội làm cho linh hồn mất hết mọi sự tốt lành: nó mất ơn Đức Chúa Lời thì nó cũng mất mùi thơm tho, nó mất mùi ngon chẳng còn mùi theo thánh ý Đức Chúa Lời và cũng chẳng biết nếm mùi ngon ngọt việc lành phúc đức, như các thánh ở trên lời đã được hưởng dưới thế gian xưa.

THÁNH TÍCH.

Đức Chúa Jêsu xuống thế gian gánh lấy tội loài người ta, thì mất nhan sắc tốt lành vốn có ở nơi mình người. Dù Đức Chúa Jêsu tốt lành hơn mọi người thế gian mặc lòng, nhưng mà khi ấy người chẳng còn dấu gì mĩ duyệt uy nghi như khi trước, cho nên ông thánh tiên tri Isaia rằng: người chẳng còn dong nhan hình thể tốt đẹp nữa; chúng tôi đã từng mà xem người, song

Digitized by Google

người đã ra hình thể khác, chúng tôi chẳng còn biết mặt người được nữa. Ví bằng một sự chịu thương khó vì tội loài người ta đã làm được cho Đức Chúa Jêsu là con Đức Chúa Lời mất nhan sắc đi thể ấy, phương chi kẻ mang sự tội thật trong mình, cùng mang phải sự dơ dáy bởi tội mà ra, thì có sức làm cho mất hình tượng tốt lành là ngần nào! Ông thánh Idêmon đã có lòng ghét tội cùng lấy làm gớm ghiếc đến nỗi người thường nói rằng: thà tôi gieo mình xuống trong hồ lửa nóng nầy cho cháy ra tro mà chẳng thà phạm một tội trọng nào! Ông thánh Anxelimô nói lời mạnh hơn nữa rằng: thà gieo mình xuống địa ngục mà chẳng thà phạm một tội trọng nào. Ôi tội! mày xấu xa gớm ghiếc là dường nào! một sự coi mày thì sợ hãi xem chẳng đang, chớ thì ta hãy lánh tội cho hết lòng hết sức mà chớ.

ĐIỀU THỨ III.

KẺ PHẠM TỘI TRỌNG LẠI ĐÓNG ĐANH ĐỨC CHÚA JÊSU VÀO CÂU RÚT.

Vậy nói rằng sự tội làm hại người ta mọi đàng, thì chẳng đủ; lại phải nói rằng sự tội là sự vô phép cùng Đức Chúa Lời quá bội. Ôi tội! mày phụ ân bất nhân bất nghĩa là dường nào! Ông thánh Bảo lộc nói một điều rất sợ hãi mà trách kẻ có tội rằng: nó đóng đanh Đức Chúa Jêsu lại cùng làm cho Đức Chúa Jêsu phải chịu chê cười xấu hổ: nó giẫy đạp con Đức Chúa Lời, nó khinh dể, nó làm hư máu thánh người đã đổ ra cho nó được rỗi linh hồn. Kẻ phạm một tội trọng, thì lại đóng

Digi ized by Google

đanh con Đức Chúa Lời một lần nữa, vì nó nhắc lại cùng lại làm các việc quân Judêu xưa khi nó làm khốn cùng giết Đức Chúa Jêsu. Ví bằng sự Đức Chúa Jêsu chịu chết một lần chẳng đủ mà đền vì các tội thiên hạ, hễ khi ai có phạm tội trọng thì Đức Chúa Jêsu lại phải chịu đóng đanh trên cây câu rút, lại phải chịu chết một lần nữa. Chớ thì ta hãy nghe thí dụ này: Có một thằng tôi tá kia phải thiêu sinh vì nó đã toan giết đức vua, mà hoàng thái tử là con một vua đã phó mình chịu chết cho được chữa nó mà sống. Khi con vua chết đoạn, nếu Đức Chúa Lời cho sống lại, mà thằng tôi tá ấy thấy kẻ đã làm ơn thương yêu mình cách lạ lùng dường ấy, mà nó chẳng biết ơn, lại ở bất nhân và độc dữ, lại toan mưu chước cho được giết vua như lần trước, thì ta luận cho nó đáng phạt là dường nào! Ấy kẻ phạm tội trọng, thì ra giống thằng bạc ác ấy, mà lại quá hơn nó nữa. Nhân vì sự ấy có thầy đốctôrê Tanlêrô nói rằng: nếu Đức Chúa Lời cho người nào trông thấy tội nó tỏ tường bằng Đức Chúa Jêsu trông thấy nó, thì âu là người ấy liền lo buồn đau đớn cực nạn mà chết tức thì, vì thấy mình đã cả lòng làm sự dữ đến Chúa lòng lành đã sinh ra mình và đã chuộc tội cho mình làm vậy.

Digitized by Google

ĐOẠN THỨ II.

GIẢNG VỀ TỘI MỌN.

Có nhiều người có ý giữ mình sạch tội trọng, song có ít kẻ ra sức lánh những tội mọn, cho nên một là những kẻ ấy lấy tội mọn làm dễ mà chẳng xưng nó ra trong toà giải tội; hai là có xưng thì chẳng ăn năn chẳng ghét nó bao nhiêu. Ấy là một sự khốn nạn cùng làm cho nhiều người liều mình lắm, vì mà quí lấy dịp những tội mọn ấy mà đưa nhiều người ngã phạm tội trọng và mất linh hồn đời đời. Vì chưng dù tội mọn mặc lòng, song le nó cũng là tội, nó cũng làm mất lòng Đức Chúa Lời phép tắc vô cùng, mà dù phạm một tội mọn cho được chữa cả và thiên hạ cho khỏi hư, thì cũng chẳng được. Tuy rằng tội mọn chẳng làm cho ta mất nghĩa cùng Đức Chúa Lời, chẳng làm cho ta mất nhàn đức kính mến, nó một bớt lòng sốt sắng đi đàng nhàn đức lọn lành mặc lòng, nhưng mà nó cũng làm cho phiền lòng Đức Chúa Phiritô Sangtô, nó cũng làm cho lòng ta ra tối tăm và mở đàng cho ta ngã phạm tội trọng, như lời trong sách thánh dạy rằng: Ai khinh dể những sự nhỏ mọn, thì nó sẽ ngã phạm tội dần dần. Ông thánh Hilariô nói rằng: Lẽ ai hay chẳng xem sao những tội mọn, thì phép Đức Chúa Lời công bằng vô cùng sẽ để cho nó sa ngã phạm tội trọng, mà khó cho nó được giữ mình khỏi tội rất trọng. Bằng kẻ hay sợ những tội mọn, thì ông thánh Kirisô ômô nói rằng: kẻ ấy chẳng phải lo phạm tội trọng. Ông thánh Hiêronimô nói rằng: thầy nói một điều này

Digitized by Google

hoặc anh em sẽ lấy làm lạ, mà có khi anh em chưa nghe thấy ai nói bao giờ, là thày tưởng rằng có nhiều lần ta chẳng phải lo mà lánh tội trọng cho bằng phải lo mà lánh tội mọn; vì những tội trọng vốn nó là sự gớm ghiếc người ta hay sợ hãi; song những tội mọn, bởi vì nó vốn nhẹ chẳng có sự gì xấu xa cho lắm, thì làm cho ta ơ hờ trễ nải mà lấy nó làm thị thường chẳng bao giờ dốc lòng chừa cho thật, cho nên nó một ngày một sinh ra nhiều và nặng hơn cho đến khi sau hết nó làm cho ta phạm tội trọng mà hư đi. Ông thánh Aocutinh sánh tội mọn cùng giống hắc lào khi nó ở nơi mặt người ta mà làm cho ra bẩn thỉu khó coi. Nếu anh em chẳng hãi những tội mọn vì nó không phải tội nặng, thì phải sợ hãi vì nó nhiều. Kìa những cái ong, cái kiến là vật nhỏ mọn mặc lòng, nhưng mà khi nó nhiều thì cũng làm được cho ta chết; lại như hạt cát, nếu xếp vào cho nhiều, thì nó làm được cho tàu lớn chìm xuống; nhiều hạt nước hợp làm một làm cho sông lớn tấy lên vỡ đàng quai và trôi nhiều dân xã, chết nhiều người. Ông thánh ấy lại rằng: nước vào tàu ri vào lỗ nhỏ hay là chảy vào lỗ lớn, hễ tàu đầy nước thì chìm xuống; dù phải tại đàng nào thì cũng là mất tàu mà thôi. Tội mọn là như cái chỉ nhỏ cầm buộc linh hồn chặt lắm, cho nên chẳng bay lên được mà đi đàng nhân đức lọn lành; tội mọn là giống sâu ăn trong một cây lớn, làu thì làm cho ngã cây xuống; nó cũng như cái mọt ăn cột lớn, thì cũng làm cho đổ xuống.

Sau nữa ta phải nhớ lời trong sách thánh rằng: hễ sự gì dơ dáy thì chẳng được vào nước thiên đàng. Bởi

Digitized by Google

đấy cho nên ta phải doán rằng: nếu ta chẳng chịu đền ở đời này vì những tội mọn ta đã phạm, thì linh hồn ta sẽ phải chịu đền chịu lọc ở trong lửa giải tội cho đến khi nó trong sạch mà chớ; ấy là hình phạt ông thánh Kirisôtômô gọi là rất khốn nạn; mà thật là sự khốn khó ở nơi lửa giải tội, thì quá các sự khốn khó thế gian, chẳng có hình khổ nào ví cho bằng được. Nếu ta suy biết bấy nhiêu sự, ấy là có lẽ nào mà ta còn lấy tội mọn làm thị thường chẳng xem sao ru? Vậy ta hãy nhớ lời Đức Chúa Jêsu đã phán rằng: hễ ai nói một điều hư từ vô ích, thì đến toà phán xét sẽ phải thưa lại chẳng bỏ qua đậu.

THÁNH TÍCH.

Xưa khi Đức Chúa Lời toan phạt thành Sôrôma cùng bốn thành kia vì những tội dâm dục nó phạm trái tính loài người, Đức Chúa Lời sai thiên thần bảo ông Lót là kẻ giữ nghĩa cùng Đức Chúa Lời ra khỏi thành ấy kẻo phải khốn mà chết vuối những kẻ hư đấy. Ấy vậy ông Lót đang còn trì hoãn, thì thiên thần cầm lấy tay ông Lót mà kéo người ra cùng răn bảo người đi mau và xa, cùng đừng trở mặt lại xem đàng sau. Khi người đã ra khỏi thành được một ít lâu liền có lửa sinh lửa diêm trên lời xuống mà đốt thành ấy. Vợ ông Lót nghe tiếng lửa cháy, thì trở mặt lại xem, song phép Đức Chúa Lời phạt bà ấy hoá ra tượng muối đứng đấy lâu năm; vì đã chẳng vâng phép Đức Chúa Lời. Các thánh nghĩ rằng tội bà ấy là tội mọn mà thôi, nhưng mà Đức Chúa Lời cũng chẳng tha.

Digitized by Google

Lại có tích ông tiên tri kia Đức Chúa Lời sai quở trách vua Jêroboam đã bỏ đạo Đức Chúa Lời, mà đang tế bụt trên bàn thờ trong thành Bethali. Khi ông tiên tri vào đứng dưới cửa liền kêu cả tiếng: ở bàn thờ, bàn thờ, sau này có vua sẽ đốt xương những thày sãi trên mày mà thờ, và bàn thờ sẽ cũng đứt ra làm hai. Bấy giờ vua đang đứng áp bàn thờ mà tế lễ bụt, thì khi nghe tiếng ấy liền trở mặt xuống giơ tay truyền giết thày ấy đi, song phép Đức Chúa Lời cho tay vua cứng ra như que củi rụt lại chẳng được nữa và bàn thờ cũng vỡ ra làm hai. Vua thấy phép Đức Chúa Lời làm mới thôi, cùng đi xin ông tiên tri tha và cầu nguyện cho mình khỏi. Ông tiên tri cầu nguyện cùng Đức Chúa Lời, thì cánh tay vua mới mềm lại, mới lành như trước. Đoạn vua mời ông tiên tri vào đền mà ăn cùng hứa cho nhiều vàng bạc; nhưng mà người tâu vua rằng: dù đức vua có cho tôi bằng nửa cửa nhà đức vua, thì tôi cũng chẳng vào vì Đức Chúa Lời đã cấm nhặt đừng vào đâu, đừng ăn uống đâu sốt; cho nên dù vua xin nài thì ông ấy cũng chẳng nghe mà về ngay. Song khi người đang đi thì gặp phải một thày sãi tuổi tác chạy theo mà mời lỡ lại vào nhà mình nghỉ ăn uống một chút, vì rằng mình cũng là tiên tri, mà Đức Chúa Lời đã sai thiên thần ban đêm bảo phải mời ông vào nhà. Ông tiên tri tin lời nó nói mà lỡ lại, song khi ăn uống vừa đoạn Đức Chúa Lời soi thày sãi ấy mà trách ông tiên tri rằng: bởi vì ông đã lỡ lại ăn uống nơi Đức Chúa Lời cấm, thì xác ông chẳng được chôn nơi mồ cha ông. Ông tiên tri nghe lời làm vậy, thì sợ hãi mà liền đi, nhưng mà đi chưa được bao xa

Digitized by Google

liền gặp một con sư tử cán chết đấy. Ông thánh Ghêrigoriô suy điều ấy thì nói rằng: Đức Chúa Lời hay phạt làm vậy cho kẻ có lòng kính mến người chịu khó một chốc ở đời này cho được giữ linh hồn về đời sau, kẻo hư mất đời đời.

Trong sách sử kí các thánh tu hành có truyện thầy cả Moisen làm thầy cả abadê mà Đức Chúa Lời phạt vì đã nói lời nặng quá trách một thầy anh em trong nhà. Đức Chúa Lời cho ma quỉ ám vào mình thầy cả Moisen cùng làm khốn cho người ít làu. Ấy là để cho ta biết Đức Chúa Lời ghét tội mọn là thể nào, mà cũng là lẽ cho ta suy và ra sức giữ mình sạch tội mọn; hay là khi đã phạm tội mọn đoạn, thì ta phải phạt mình, kẻo chẳng vậy thì Đức Chúa Lời chẳng tha đâu.

Có truyện bà thánh Maria ôn hi rằng: bà ấy giữ phép tắc nết na hẳn hoi mọi đàng; cách ăn ở thì khôn ngoan nhân đức, lời nói việc làm chẳng ai bắt lỗi được chút nào; người hằng ở cách nghiêm trang, chẳng bao giờ nói lời hư từ vô ích. Nhưng mà khi bà thánh ấy xưng tội, thì quen cáo mình về những điều nhỏ mọn cùng tỏ ra lòng đau đớn ăn năn dường bằng những sự ấy là tội trọng vậy.

Ông Thêodoritô kể truyện một thầy tu hành tên là Êugêbiô có nhân đức lắm. Có một lần thầy kia tên là Amian đi thăm thầy Êugêbiô, mà hai ông ngồi cùng nhau nói về những sự trên lời. Thầy Amian đọc sách evan Đức Chúa Jêsu, mà khi gặp câu nào khó hiểu thì thầy Êugêbiô cắt nghĩa cho thầy Amian. Vậy phải khi thầy Êugêbiô

Digitized by Google

vô ý mà coi những người đang cày ruộng gần đấy mà chia trí chẳng nghe lời thày Amian đọc, cho nên bảo đọc lại cho được nghe mà cắt nghĩa; bấy giờ thày Amian rằng: âu là thày có ý xem những người cày ruộng, bởi đấy cho nên thày chẳng nghe lời trong sách. Ông Ênghêbiô nghe lời trách mình làm vậy mới suy biết mình đã có sự lỗi, thì lo buồn phàn nàn quá sức mà phạt mình vì sự lỗi mọn ấy như thể là lỗi rất trọng; từ ấy về sau chẳng có bao giờ cho con mắt mình coi ruộng ấy nữa, chẳng cho xem lên lời cùng dòm trông chung quanh nơi mình ở, một cho xem lối nhỏ đưa đến nhà đọc kinh mà thôi. Vậy cho được giữ con mắt cho nhặt, thì người buộc tối sát quanh cổ mình cùng ngang lưng thắt lại vuối nhau trước ngực để mà bắt mình cúi đầu xuống mãi đến nỗi không có thể ngửa mặt lên được. Ông ấy chịu làm vậy đủ bốn mươi năm, là cho đến chết. Có kẻ hỏi người sao phạt mình cách nặng nề dường ấy, thì người thưa rằng: cho được chống lá các chước ma quỉ, kẻo nó cám dỗ tôi và giục tôi làm sự gì lỗi nặng hơn chăng.

Có một thày tu hành khác tên là Jakêu mà ông Juriô đã chép truyện rằng: thày ấy phạt mình ăn chay lót một năm vì một sự lỗi mọn.

Bà thánh Saola là người sang trọng phú quí ở thành Rôma, thì đã bỏ mọi sự sang trọng mà vào nhà dòng tu hành ở thành Belem. Ông thánh Hiêronimô đã chép truyện bà ấy mà khen người lấm gương nhân đức sạch sẽ cùng hằng chịu khó phạt mình đến vì tội nhỏ

Digitized by Google

mọn. Bà thánh ấy quen trải áo nhặm mình mà nằm đất không; người hằng cầu nguyện, khóc lóc chảy nước mắt ra cả đêm, chẳng ngủ chút nào; mà bà thánh ấy phạt mình ăn năn đền tội làm vậy vì những tội người phạm khi còn ở đời. Dù ai khuyên bảo bà ấy bớt đi, hãy giữ con mắt mà xem sách, đừng khóc lóc chảy nước mắt ra quá mà hư hại con mắt, thì bà thánh ấy thưa rằng: tôi phải phạt mình làm khốn mặt mũi vì xưa đã làm tốt làm đẹp trái phép Đức Chúa Jêsu, tôi phải làm cho nó ra xấu xa; tôi làm khốn xác này vì xưa nó đã vui sướng ở thế gian: tôi phải chảy nước mắt ra mà đền vì những tội lỗi đã phạm vì vui cười chơi bời; tôi phải dùng những áo nhặm mình áp vào thịt mà phạt xác này, vì xưa nó đã mặc những áo lụa lĩnh vóc, vì đã muốn đẹp lòng bạn cùng đẹp lòng thế gian: vậy bây giờ tôi phải ra sức đẹp lòng Đức Chúa Lời mà thôi.

Bà thánh Têrêsa trông truyện người đã chép về các việc người làm, thì kể lại cùng xưng ra những sự lỗi nhỏ mọn người làm, mà phàn nàn trách mình vì những sự lỗi ấy như thể là những sự trọng vậy. Lại khi bà thánh ấy hát hay là đọc kinh trong nhà thờ, nếu lỡ mà sai sự gì nhỏ mọn thì người sấp mình xuống trong nhà thờ trước mặt chị em mà ăn năn vì sự lỗi ấy. Các chị em thấy bà ấy có lòng khiêm nhường và lo buồn về những sự nhỏ mọn làm vậy, thì cũng chảy nước mắt ra đau đớn lắm mà có nhiều lần hát kinh chẳng được nữa.

Digitized by Google

Tôi lạy Chúa tôi, khi tôi thấy những cách Chúa tôi đã phạt những kẻ đã mắc sự nhỏ mọn, và khi tôi suy xét các thánh đã lo buồn ăn năn cùng phạt mình vì những sự lỗi nhẹ cách rất nặng thể ấy, thì tôi dễ biết Chúa tôi cùng các thánh xét đoán về sự tội mọn cách khác xa người thế gian lắm: vì chưng nếu các thánh đã ăn năn khóc lóc phạt mình rất nặng về những sự lỗi mọn dường ấy, thì ắt là tôi phải lo buồn ăn năn khóc lóc cùng phạt mình vì những tội trọng biết là dường nào.

DOẠN THỨ III.

DẠY VỀ NHỮNG TỘI BỞI Ý TƠ TƯỞNG VÀ BỞI LÒNG MUỐN MÀ RA.

Con chớ bắt chước những người dốt nát mê muội quá lẽ mà nghĩ rằng chân tay làm sự gì chẳng nên hay là miệng nói lời gì phạm thì mới có tội mà thôi: còn sự tơ tưởng trong trí khôn, lòng động lòng lo muốn trong lòng thể này thể khác, thì chẳng có tội đâu. Thật có nhiều người ngây muội làm vậy, cho nên nó chẳng xưng những tội đã phạm trong lòng, đã tơ tưởng bày ra trong trí khôn hay là những sự quấy quá đã lấy làm vui; nó chẳng xưng những tội lòng động lòng lo, đã ước ao phạm; tội đã muốn ăn trộm, muốn lấy của người ta, đã rắp lòng oán lẫ, đã ngờ vực xét đoán sự trái cho người ta, cùng nhiều tội lỗi khác đã tơ tưởng trong trí khôn cùng ước ao trong lòng, thì để vậy chẳng nói đến. Ấy thật là sự sai lầm cả thể; vì chưng nào con chẳng biết

Digitized by Google

Đức Chúa Lời xem thấy những sự trong lòng cũng bằng lời nói việc làm bề ngoài ru? nào điều răn Đức Chúa Lời có cấm đừng làm tà dâm, đừng ăn trộm ăn cướp của người ta mà thôi ru? Đức Chúa Lời cũng cấm chớ muốn vợ chồng người, chớ tham của người ta nữa.

Vì vậy cho con dễ hiểu những sự trái đã sinh ra trong lòng con là sự tội, thì con hãy nghe lời Đức Chúa Jêsu đã phán cùng quân Judêu rằng: khi xưa có lời cùng cha ông bay rằng: bay chớ làm tà dâm, song tao dạy cho bay biết: hễ ai trông xem người nữ, mà trong lòng đã chiều về sự trái cùng ước ao thì nó đã phạm tội tà dâm trong lòng. Ông thánh Jacôbê nói rằng: tình mê muốn khi nó đã thành sự trong lòng, thì nó sinh ra sự tội, và sự tội khi đã phạm đoạn thì nó sinh ra sự chết: loài người ta thấy sự đã có trước mặt bề ngoài mà thôi, song Đức Chúa Lời xem thấy mọi sự kín đáo trong lòng. Có lẽ nào mà con chẳng biết điều ấy ru? Dù kẻ ngoại đạo chẳng biết Đức Chúa Lời cho tỏ mặc lòng, song cũng có nhiều kẻ hiểu sự ấy, như xưa có một quân tử kia, tên là Thalê, mà người ta hỏi rằng: khi ai làm sự tội có lẽ nào mà giấu Đức Chúa Lời được chăng? thì ông ấy thưa rằng: dù những sự kín trong lòng ta cũng chẳng giấu được Đức Chúa Lời. Ấy vậy khi con tơ tưởng hay là lòng động lòng lo muốn sự trái thì có tội, bởi vì là sự nghịch cùng lề luật Đức Chúa Lời đã cấm. Khi ấy hoá ra con nên như mạch nước đã phải thuốc độc, mà các suối bởi mạch ấy chảy ra thì cũng độc hết cả; hay là như cây đã thối héo lẻ, còn có một chút bòi bác bề ngoài, mà bề trong thì đã ra như cái săng để

Digitized by Google

xác người chết, bề ngoài đã sơn son xem ra tốt lành, song thật sự thì hôi hám thối tha mà chớ.

THÁNH TÍCH.

Trong sách Sấm truyền có truyện rằng: khi ông Abaraong và bà Sara sang nước Ichitô, mà vua Pharao thấy bà ấy đẹp đẽ tốt lành thì toan lấy làm vợ, vì chưng khi hỏi ông Abaraong thì người xưng là em mình chẳng xưng là vợ, mà bà ấy là em họ ông ấy thật. Vì vậy vua Pharao truyền đưa bà ấy vào đền, song phép Đức Chúa Lời phạt vua cùng cả và nhà vua phải những sự khốn nạn thiệt hại lắm, cho nên mới suy bà ấy là vợ ông Abaraong. Bấy giờ vua ấy trách rằng: sao chẳng thưa cho tỏ là vợ mình, mà để cho vua phải những sự cực nạn làm vậy? Ấy con suy rằng dù vua chưa có đá đến bà ấy cùng chưa phạm tội gì bề ngoài mặc lòng, song le cũng phải phạt vì đã muốn lấy bà ấy làm vợ.

ĐIỀU THỨ I.

DẠY PHẢI CHỐNG LẠI Ý TRÁI CÙNG BỎ NÓ CHO KÍP LÀ THẾ NÀO.

Có lời vua thánh Davít đã nói về thành Babilon rằng: Phúc cho các kẻ bắt được con cái mày khi nó còn nhỏ mà đánh giập trên đá. Ấy thành Babylon là hình bóng linh hồn mắc tội và con cái nó là những ý trái sinh ra trong trí khôn khi lòng động lòng lo; còn hòn đá là Đức Chúa Jêsu. Vậy khi nói rằng: phúc cho những kẻ giập được những ý trái làm vậy, nghĩa là phúc cho những

Digitized by Google

kẻ hễ thấy ý trái vừa sinh ra trong lòng, thì liền nhớ những việc Đức Chúa Jêsu đã làm cùng suy các sự thương khó người đã chịu mà chống là ý trái cùng triệt nó đi chẳng để cho nó lớn lên. Có người quân tử kia nói rằng: kẻ khôn ngoan chống lại sự dữ từ đầu hết khi mới thấy nó. Ông thánh Hiêronimô cũng dạy rằng: hễ thấy kẻ thù ghét ta nổi lên, thì ta phải ra sức đánh hoại nó đi đang khi nó còn yếu. Lời ấy thật là khôn ngoan và có sức làm ích cho ta lắm, vì chưng khi có ý trái nào mới sinh ra, thì dễ chống lại vuốt nó; song khi nó đã thấm vào trong trí khôn cho sâu cùng đã để cho nó ra mạnh sức, thì nó ra giống dữ làm hại được mọi dàng. Trong sách thánh sánh ý trái ấy vuốt một tàn lửa đã bén vào giống củi khô: khi mới cháy đầu trước, nếu có đổ một chút nước, thì tắt được tức thì; nhưng mà khi lửa đã cháy lên, dù lấy nhiều nước đổ vào, thì cũng chẳng tắt được nữa. Lại như khi kẻ có bệnh mới phải thì thường dễ chữa; nhược bằng có để lâu thì hoá ra Lắt trị khó chữa lắm. Vậy ta phải đánh chết con rắn khi nó còn nhỏ. Ta có nuôi trong nhà kẻ thù ghét mình, ấy là muốn cho mình hư đi; chẳng khác gì con chiên kia nuôi sói rừng con cùng cho nó bú, song khi nó lớn rồi thì cắn chết mẹ nuôi nó. Nào trong thế gian có đi gì dại dột hơn sự ấy ru?

THÁNH TÍCH.

Trong truyền các thánh tu hành có chép rằng: Có một lần ma quỉ lấy hình người nữ đẹp đẽ, ăn mặc thói thế gian, lĩnh vúc, điểm trang, giồi phấn, mà hiện cùng ông thánh Phacômiô. Ông ấy thấy vậy thì quở nó rằng:

Digitized by Google

sao mày làm những mưu chước độc dữ quỉ quái mà xui giục người ta phạm tội mãi thể ấy? Ma quỉ thưa rằng: sự ấy tại người ta; nào có tại ta đâu? vì chưng khi ta xui giục người ta tưởng về những ý trái, nếu nó để những ý trái ấy vào trí khôn vào lòng mà lòng động lòng lo, thì ta mới đốt lửa lớn hơn trong lòng nó mà xui giục nó phạm tội trọng hơn dần dần; nhược bằng đầu hết người ta ở cho vững chống lại vuối ta, thì ta ngã lòng mà bước đi chẳng ở lại đấy làm chi.

Thày cả Samaradô abadê kể truyện một thày tu hành kia có một lần thấy hai quỉ đang nói khó cùng nhau, mà quỉ này hỏi quỉ kia rằng: thày tu hành ấy con mày mò mày thể nào? mày cám dỗ nó thể nào? nó có ăn ở vừa ý mày chăng? nó có chống lại làm sao chăng? Quỉ ấy thưa rằng: con mày mò tao nó ở vừa ý tao lắm; tao vừa xui lòng nó tơ tưởng sự gì trái, nó liền chịu tức thì, cùng tưởng đi tưởng lại về đàng ấy ít lâu, đoạn nó phàn nàn, rồi xét ý ấy là làm sao, bởi đâu mà sinh ra, mình có chịu, có lấy làm vui chăng? nó nghĩ đi xét lại, sinh rối lòng rối trí, lo lắng hoảng hốt hầu gần mất trí khôn đi. Quỉ kia lại rằng: về phần tao khó ở lắm, tao cám dỗ một thày khó tính lắm, chẳng làm gì được vuối nó; tao ra sức đem vào trí khôn nó trăm nghìn sự trái, song tao chẳng được ích gì, vì chưng hễ nó vừa thấy bóng những ý trái ấy nó liền đem lòng đem trí lên cùng Đức Chúa Lời tức thì, cùng lấy những điều lành mà suy ngắm cho được xua ra những ý trái tao đã muốn in trong lòng nó, đoạn hoặc nó chưa bỏ những ý trái ấy được, thì nó làm việc phần xác, thì liền thôi, cho nên tao mất công.

Digitized by Google

ĐIỀU THỨ II.

DẠY VỀ KẺ HAY TƯỞNG ĐẾN SỰ CHẲNG NÊN TRÁI Ý MÌNH CHẲNG CÓ TỘI GÌ.

Có nhiều kẻ lo buồn sầu khổ vì năng tơ tưởng hay là nhớ trong trí khôn những sự dơ dáy hay là những điều phạm đến sự đạo cùng nhân đức tin, và những sự ô uế về Đức Chúa Jêsu, Đức Bà và các thánh, cùng về Mình thánh. Có khi những kẻ ấy nghĩ rằng Đức Chúa Lời đã bỏ mình đi rồi, chẳng còn nhớ đến mình nữa. Vậy con phải biết kẻ nghĩ làm vậy thì lầm, vì chưng con phải suy rằng người ta chẳng nên dữ vì biết hay là nhớ sự dữ, cùng chẳng phạm tội vì tơ tưởng về sự tội đâu; người ta nên dữ cùng phạm tội tại yêu mến sự tội mà thôi, như lời ông thánh Aocutinh đã nói rằng: cho ra sự tội thì phải có lòng muốn, nếu chẳng có lòng muốn thì chẳng ra tội được. Đức Chúa Jêsu cũng đã dạy rằng: người ở trong lòng kẻ phải cám dỗ khi nó ra sức chống lả mà chẳng ngã thua. Có lời ông thánh Bênadô nói rằng: chiến trận thì sấn sổ, song những ích bởi đánh được trận, thì dịu dàng êm ái, vì chưng thật ta phải chịu khó nhọc trong cơn ấy, nhưng mà sẽ được triều thiên sáng láng. Khi ta tưởng sự gì chẳng nên, nếu chẳng ưng theo sự ấy, thì chẳng phải nao. Lại vì đã chống lại sự tội thì sẽ được triều thiên, vì chưng sự chống lả là sự khó nhọc có công mà chớ. Vì vậy cho được khỏi lo lắng bối rối vì hay tơ tưởng bày ra trong trí khôn những sự quấy quá làm vậy, thì phải biết hai điều này: một là khi con tơ tưởng về sự chẳng nên, mà chẳng có ý muốn sự ấy

Digitized by Google

thì chẳng có tội; hai là có ý tưởng đến về sự ấy mà vui thì mới có tội; cho nên khi con tưởng về sự chẳng nên, mà con vô ý chưa suy đến sự ấy, hay là đã suy đến, song chẳng lấy làm vui, lại ghét cùng ra sức bỏ đi, thì con chẳng có tội gì trước mặt Đức Chúa Lời. Khi ta đã ra sức bỏ sự trái ấy đi, mà chưa khỏi, hay là khỏi một chốc đoạn nó lại nhớ, thì chốc ấy phải liệu làm sao? Có một sự cần phải giữ, là đừng lo láng, đừng xem sao nó làm chi, phải xem nó như con chó đang sủa, hay là hãy bắt chước kẻ đi đàng khi mưa gió lớn bay bụi lên ngang mặt mũi, thì người ta nhắm mắt mà cứ đi mãi chẳng dừng lại đâu.

Ông thánh Aocutinh nói rằng: ma quỉ như con chó đã xích vào cột; nó sủa được, song nó chẳng cắn được; nó xui giục con phạm tội được, nhưng mà nếu con chẳng muốn, thì nó chẳng ép được con phạm tội; việc nó làm được là dỗ dành con ưng chịu sự trái trong lòng, song nó chẳng có sức ép con ưng chịu sự ấy trái ý con.

THÁNH TÍCH.

Xưa bà thánh Catarina phải ma quỉ cám dỗ về đàng trái cách khốn cực, bỗng chốc người thấy Đức Chúa Jêsu hiện xuống mà tan các sự ô uế ấy đi. Bấy giờ bà thánh ấy than thở cùng Đức Chúa Jêsu rằng: Lạy Chúa tôi, Chúa tôi ở đâu khi nãy đang khi trí khôn tôi đầy những sự ô uế gớm ghiếc làm vậy? — Đức Chúa Jêsu phán rằng: Tao ở trong lòng con. — Bà thánh ấy nghe lời ấy thì lấy làm lạ mà thưa lại rằng: Thương ôi! Chúa tôi ở trong lòng tôi giữa những sự xấu xa gớm lạ dường

Digitized by Google

ấy làm sao được? — Bấy giờ Đức Chúa Jêsu lại hỏi bà thánh ấy rằng: Khi con tơ tưởng những sự ấy có lấy làm vui chăng? — Bà thánh ấy liền than thở cả tiếng rằng: lạy Chúa tôi, tôi ghét nó lắm, tôi thà chịu mọi hình khổ và chịu chết chẳng thà chứa những sự ô uế trong lòng thể ấy. — Đức Chúa Jêsu lại phán rằng: Con ghét những sự quấy quá ấy, ấy là dấu tao ở trong lòng con mà phù hộ gìn giữ con, cho nên khi con sợ hãi kinh khiếp cùng ghét tội làm vậy, ấy là ơn tao mà chớ.

Có một lần bà thánh Bigitta phải chước ma quỉ cám dỗ về sự dơ dạy, thì lo buồn sầu não lắm. Bấy giờ Đức Chúa Jêsu hiện đến cùng bà thánh ấy mà phán rằng: Hỡi con! việc gì mà con lo lắng bối rối thế này! — Bà thánh ấy thưa rằng: Lạy Chúa tôi, tôi lo buồn vì tôi đầy lòng đầy trí những sự dông dài quấy quá, mà tôi bỏ nó chẳng được. — Đức Chúa Jêsu phán rằng: Bấy lâu trước con đã vui lòng tơ tưởng những sự dông dài, đã yêu mến những sự chơi bời thế gian trái ý Cha, mà rầy con chứa lấy trong trí khôn con những sự dông dài quấy quá trái ý con, sự ấy chẳng phải là sự công bằng lắm ru? nào con có nhân đức hơn và có công hơn Bảo lộc đầy tớ tao ru? nhưng mà Bảo lộc dù có công thể nào mặc lòng, thì cũng đã phải chịu những sự dơ dáy thể ấy, như lời người đã nói rằng: kẻo tôi cậy mình vì đã xem thấy những sự mầu nhiệm lạ lùng trên lời, thì Đức Chúa Lời đã để cho tôi đêm ngày phải tính mê xác thịt làm nghịch trong mình tôi, mà tôi lấy làm cực nạn lắm dường bằng quỉ vả ngang mặt tôi liền. Vì vậy con chịu trong trí khôn những sự dông dài làm vậy, ấy là Đức Chúa Jêsu muốn cho con

Digitized by Google

ở khiêm nhường, chớ lấy làm hổ nghi. Ông thánh Grêgorio cũng đã dạy tỏ điều ấy rằng: Đức Chúa Jêsu thượng trí vô cùng hay thương loài người ta, bởi đấy cho nên người chẳng muốn để cho kẻ làm tôi người ở không mà chẳng phải cám dỗ về sự dơ dáy; Đức Chúa Jêsu có ý cho ta được khí giới mà chống lấy tính kiêu ngạo, kẻo ta cậy sức mình quá; người lại muốn cho ta kinh sợ chước kẻ thù, mà năng đem lòng đem trí cậy trông ơn Cha cả phù hộ gìn giữ ta liên.

ĐOẠN THỨ IV.

DẠY VỀ NHỮNG TỘI BỞI MIỆNG LƯỠI MÀ RA.

Có lời sách thánh dạy rằng: sự sống và sự chết ở tại miệng lưỡi. Ông thánh Jacôbê nói rằng: chúc sự lành, chúc sự dữ, ấy là hai điều bởi lưỡi mà ra; lưỡi là sự nhỏ mọn trong mình người ta, nhưng mà nó làm được những việc cả thể; nó như tàn lửa nhỏ mà đốt được rừng lớn; chẳng có sự gì dữ tợn thiệt hại mà nó chẳng làm được; kẻ nào chẳng phạm tội bởi lưỡi là người lọn lành, bởi vì kẻ ấy cũng giữ mình bề trong chẳng dám làm sự gì lỗi, vì chưng lưỡi là như thông sự cắt nghĩa mọi điều đã có trong lòng cùng tỏ ra lòng có lành dữ thể nào. Ấy vậy ai muốn giữ lưỡi thì phải có ý tứ lắm mới giữ được. Cũng là vì lẽ ấy cho nên Đức Chúa Lời đã lập nên hai hàng lũy trước lưỡi, là răng và môi, rào ở ngoài để mà cầm giữ lưỡi. Đức Chúa Lời đã muốn tỏ ra phải có ý giữ lưỡi cùng lời nói là dường nào. Ông thánh Jacôbê nói rằng: ai ai phải giữ đừng vội nói

Digi ized by Google

làm chi; ai chẳng cầm được lưỡi lại, thì nó ra như thành đã trống tư bề, đã phá các lũy chung quanh cùng các cửa, ai muốn vào thì mặc. Người quân tử kia, tên là Philô, đã nói rằng: như cái kim ở ngoài mặt đồng hồ chỉ các bánh xe bề trong di diều hay là không, thì cũng một lẽ ấy lời người ta nói cũng chỉ mọi sự trong lòng nó là thế nào nữa.

Lại như hòm gì người ta bỏ trống không chẳng khoá, thì là dấu nó chẳng đựng đồ gì trọng; và khi chạm phải đến chum đến thùng mà nó kêu trong tiếng thì cũng là dấu nó rỗng không, vì nó có đầy thì nó chẳng kêu bao nhiêu. Bấy nhiêu thí dụ ấy là hình bóng kẻ hay nói ra nhiều, cùng là dấu nó trống không, chẳng có chắc bề trong mà chớ.

THÁNH TÍCH.

Xưa có một thầy tu hành tuổi tác đi thăm ông thánh Phambôn và khuyên người học những lẽ trong sách thánh cho được tập đi đàng nhân đức. Ông thánh ấy thưa rằng: vốn tôi sẵn lòng học lắm. Vì vậy thầy tu hành mở sách Sấm truyền thì gặp lời trong kinh vua Davít rằng: tôi giữ miệng tôi sẽ coi giữ đàng lẻo tôi đi kẻo phạm tội lỗi gì bởi lưỡi mà ra. Thầy tu hành cắt nghĩa lấy nhiều lời ấy đoạn lại toan đọc nữa, song le ông Phambôn liền thưa rằng: xin cha thôi, phần ấy đủ, bao giờ tôi đã học thuộc, đã giữ được lấy nhiều điều ấy, sẽ xin cha dạy bài khác. Ấy là lẽ ta phải suy: âu là Đức Chúa Phiritô sangtô đã soi cho ông thánh ấy biết rằng việc phải làm trước hết

Digitized by Google

cho được đi đàng nhân đức là giữ lưỡi cho hết sức mà chớ.

Trong truyện các thánh tu hành có chép rằng: một lần có năm bảy thầy tu hành ở xứ Cêtê xuống thuyền trẩy đi thăm ông thánh Antong, thì gặp một thầy già đi làm một. Vậy các thầy ấy nói khó cũng nhau, khi thì về sách các thánh chép, khi thì về những việc các thầy tu hành làm trên rừng. Vả lại các thầy ấy nói truyện cùng nhau nói điều này, sang điều kia liên miệng mãi, thì thầy già nín lặng chẳng nói một điều nào. Khi đến nơi mà vào lạy ông thánh Antong, thì người mừng các thầy ấy mà rằng: các anh em may lắm vì được thầy già đi làm một vuối: đoạn lại mừng thầy già ấy rằng: về phần cha cũng may nữa, vì được gặp các thầy có phép tắc nết na mà đi cùng nhau. Bấy giờ thầy già thưa rằng: các anh em thật có nết na, song chẳng có canh cửa nơi nhà các anh em. Thầy ấy nói bấy nhiêu có ý chỉ rằng: các anh em hay nói dông dài bậy bạ chẳng hay giữ miệng lưỡi cho xứng đáng kẻ làm thầy tu hành.

Ở nước Laxêđêmonia có kẻ hỏi một người kẻ cả khôn ngoan trong dân rằng: Ông Licurigô là kẻ đã ra lề luật cho được giữ trong nước ta này, nhân sao truyền ít điều lề luật lắm mấy? Ông ấy thưa rằng: những kẻ hay nói ít như dân nước ta, thì chẳng cần ra nhiều điều luật làm chi: ấy là lẽ dạy cho ta biết đâu hay nói nhiều thì thường cũng hay sinh nhiều tội, mà đâu nói ít, thì cũng dễ giữ mình cho khỏi lỗi.

Digitized by Google

ĐIỀU THỨ I.

DẠY VỀ SỰ THỀ.

Điều răn thứ hai đã quen đọc tắt rằng: Chớ lấy tên Thiên Chúa mà hư thệ. Trong lệ luật Đức Chúa Lời truyền cho ông thánh Maisen thì đã phán dạy rằng: Bay chớ lấy tên Đức Chúa Lời vô ích, vì chưng Đức Chúa Lời sẽ phạt nặng những kẻ dám nói phạm tên người. Lại có lời Đức Chúa Lời dạy rằng: Tao cấm chúng bay chẳng được thề cách nào: chớ lấy tên lời mà thề, vì là toà Đức Chúa Lời ngự; chớ lấy tên đất mà thề, vì là ghế dưới chân Đức Chúa Lời; chớ lấy đầu bay mà thề, vì đầu bay chẳng phải là của bay, nghĩa là đừng lấy sự sống mình mà thề, như người ta thường quen rằng: có thì chết, chẳng có thì phải thề nọ thề kia, vì sự sống sự chết ở tại quyền phép Đức Chúa Lời. Vậy khi bay nói vuối nhau, thì hãy nói một điều rằng: sự ấy có hay là sự ấy chẳng có, vì chưng hễ thêm điều gì vào thì là sự lỗi bởi ma quỉ mà ra. Khi Đức Chúa Jêsu dạy những điều ấy có ý cấm sự thề khi chẳng có việc cần, vì có lời ông tiên tri Jêrêmia ban phép thề khi có sự thật, sự công bằng, sự lành phải lẽ, nghĩa là khi có sự cần và khi đã biết sự mình thề là sự thật, thì được phép thề. Ví bằng có thề mà hứa làm sự gì, thì phải có sự công bằng, sự lành, sự hợp cùng lẽ luật Đức Chúa Lời, chẳng vậy thì chẳng nên thề, vì chẳng nên thề buộc mình làm sự tội hay là thề hứa của gì mình chẳng có phép cho. Có lời Đức Chúa Lời đã phán rằng: bay chớ nặng thề, vì sự thề hay sinh nhiều sự dữ: ai hay thề thì

Digitized by Google

nó sẽ mắc nhiều tội và sẽ gặp phải nhiều sự khốn khó, trong nhà nó chẳng bao giờ được bằng yên.

Vậy sự thề nhiều khi hoá ra tội, vì kẻ thề lấy tên Đức Chúa Lời làm chứng cho người ta tin những điều mình nói là sự thật, mà thường lấy tên cực trọng đấng phép tắc cao cả vô cùng làm chứng thể ấy, nào có đi gì vô phép cho bằng sự ấy ru? Con hãy suy một điều này: quân lính đang chầu hay là đang làm việc gì trong đền nhà vua, khi nói vuối nhau nào có dám kêu xin đức vua làm chứng ru? Ví bằng có ai mà dám vô phép thể ấy, thì lẽ nào lánh khỏi phạt? Huống lọ là con ở trước mặt Vua Cả đã dựng nên cùng cai trị lời đất muôn vật mà con hằng xin người làm chứng, xin Đức Chúa Lời phạt thể nọ thể kia, làm chết và có khi bỏ xuống địa ngục, mà chẳng phải là vô phép cùng đáng phạt hơn bội phần ru? Ông thánh Aocutinh nói rằng: Thương ôi! kìa xem kẻ có một cái áo quí trọng, thì nó giữ lắm, chỉ dùng những ngày lễ trọng mà thôi, song nó chẳng xem sao danh Đức Chúa Lời, nó lấy tên rất trọng ấy vô ý vô tứ, thì nào còn đi gì trái hơn và nghịch cùng sự đạo cho bằng sự ấy ru?

Vậy một sự thề dông dài vô ích, thì đã có tội rõ ràng; phương chi là thề gian, vì lấy tên Đức Chúa Lời làm chứng sự dối chẳng có thể ấy, nào chẳng phải là muốn cho Đức Chúa Lời ở gian dối mà làm chứng cho mình, thì biết là sự gở lạ độc dữ khốn nạn là dường nào! Cho nên dù những nước ngoại đạo chẳng biết Đức Chúa Lời, những dân man di dợ mọi mặc lòng, thì cũng lấy sự thề gian này làm gớm ghiếc và đáng ghét mọi đàng. Xưa luật thánh Yghêrêgia luận kẻ ấy là kẻ hèn hạ phải

Digitized by Google

lánh cùng phạt nó ăn chay bốn mươi ngày ăn cơm không và uống nước lã; lại còn đủ bảy năm sau nó phải chịu phạt nhẹ hơn và đến sau chẳng bao giờ được làm chứng cho ai nữa. Trong nước Phalansa ông thánh Lui vua cũng đã dạy giùi thâu qua lưỡi những kẻ thề gian, để cho mọi người lấy làm khiếp mà không dám liều mình phạm tội rất nặng dường ấy.

THÁNH TÍCH.

Xưa vì vua Saolê chẳng giữ lời đã thề sẽ chẳng làm hại ông Đavít mà đến sau hãy còn ghen ghét và tìm giết người, thì Đức Chúa Lời phạt phải giặc Philitinh xông đánh, cho nên Saolê thua và khi đã gần phải tay nó, lấy gươm đâm vào bụng mà chết. Ấy phép Đức Chúa Lời phạt vua Saolê chết dữ làm vậy vì không giữ lời đã thề.

Đời vua Carôlu Cả ba anh em con nhà giầu có sang trọng chia cơ nghiệp của cải cha mẹ để lại cho, song con cả hiếp một phần của hai con em, mà dù hai người em ấy kêu xin thể nào mặc lòng, thì nó chẳng nghe. Phải khi con em đến cáo thẳng anh trước mặt vua, song nó chỉ quyết rằng chẳng dám hiếp của hai con em, có trong nhà phần nào thì đã chia ra cứ phép công bằng. Vua thấy vậy chẳng biết đoán làm sao, thì bắt người lại ấy ra đến nơi mồ táng xác ông thánh Xalavadô máttêrê mà thề rằng chẳng có hiếp lấy của hai người em; nó vâng mà thề như vậy. Vậy nó khỏi lý đoán vua Carôlu, song nó chẳng khỏi lý đoán vua cả trên trời; vì chưng nó vừa thề đoạn liền nứt bụng sổ ruột, máu chảy ra nơi miệng, lỗ tai, lỗ mũi và hai con mắt, một trống canh đồ thì chết.

Digitized by Google

Ở thành Rôma xưa có một người tên là Biênô, mà phải khi giặc Gothi đến phá thành Rôma, thì ông ấy đem vợ cùng mọi sự xuống tàu vượt biển trốn sang phương Aphirica và đến thành Hiphona. Bấy giờ ông thánh Aocutinh đang làm vítvồ đấy. Khi các bổn đạo thấy ông Biênô, là người khôn ngoan nhân đức đã đồn tiếng ra trước, thì bắt lấy đưa đến ông thánh Aocutinh mà xin người truyền chức thày cả cho ông Biênô. Ông thánh Aocutinh khuyên ông Biênô và lâu ông ấy xin vâng chịu, song thề rằng có làm thày cả thì xin làm việc trong nhà thờ thành Hiphona mà thôi. Khi bạn thấy vậy không được bằng lòng kêu rằng: lời thề ấy chẳng buộc vì phải ép. Ông Biênô đến thưa ông thánh Aocutinh, thì người đoán thề này rằng: Kẻ làm con cái Đức Chúa Lời phải liều mình thà chịu chết thật, mà chẳng thà hứa thề làm sự gì lề luật Đức Chúa Lời đã cấm, mà khi đã thề làm sự trái thề ấy cũng chẳng được làm kẻo lỗi lề luật Đức Chúa Lời đã cấm mà phạm tội; nhưng mà kẻ nào đã hứa làm sự gì lành đã có phép làm, dù mà hứa vì sợ sự khốn đến mình, song chẳng rõ mình sẽ phải sự khó ấy, như ông Biênô hứa thề trong dịp này, thì phải cứ lời đã thề. Ấy là lời ông thánh Aocutinh đã xét làm vậy cho con được biết sự thề là sự trọng và con phải giữ lời đã thề là thề nào; dù phải sự cực nạn mặc lòng thì cũng chẳng được thề làm sự mình chẳng có ý giữ hay là những sự mình giữ chẳng được, kẻo Đức Chúa Lời phạt như đã thấy nhiều lần kẻ chẳng xiết. Hoặc con có cãi lại rằng thề gian là liều mình thật, song khó khỏi thề gian, nhất là khi đã quen đã lâu. Ắt là sự ấy khó thật, song khó cho kẻ chẳng

Digitized by Google

muốn ép mình cho được bỏ thói xấu ấy đi. Ông thánh Aocutinh nói về mình người rằng: Khi xưa tôi quen thể lắm, nhưng mà khi thấy trong sách thánh Đức Chúa Lời đã cấm, mà suy biết sự ấy là sự gớm ghiếc, thì tôi ghét nó cùng giữ mình hết sức, cho nên ơn Cha cả phù hộ cho tôi, thì tôi chừa bỏ hẳn chẳng còn thề nữa. Ông thánh ấy lại nói rằng: tôi viết điều ấy cho ai nấy được xem gương tôi, mà biết chắc dù quen thề lắm, dù quen đã lâu năm thề nào, thì chừa được thói xấu ấy đi; có ơn Đức Chúa Lời giúp cho, thì chẳng phải là sự quá sức người ta đâu.

Khi ông Policapô vítvồ phải bắt vì đạo thì phải điệu đến trước mặt quan trấn. Quan thấy người hiền lành nghiêm trang thì khuyên thương lấy mình già tuổi tác và lấy nhiều lẽ khác mà dỗ người bỏ đạo, song chẳng dỗ được, cho nên nói lời nặng: lão già hãy nghỉ lại, hãy lấy danh lấy quyền vua mà thề, đừng muốn làm khốn cho mình làm chi, hãy thề, hãy nói phạm danh Jêsu, thì sẽ tha lão về. Ông thánh ấy chẳng nghe lời quan. Vậy quan lại giục người rằng: hãy lấy tên vua mà thề. Ông thánh Policapô thưa rằng: nếu quan có nghĩ tôi sẽ lấy tên vua mà thề cho được nở danh quan có khi quan chẳng biết tôi là ai, thì tôi nói cho quan biết, tôi là kẻ có đạo Đức Chúa Jêsu, tôi chẳng thề, mà nếu quan có muốn biết sự đạo này dạy sự gì và cấm sự gì, thì tôi xin quan để cho tôi thong thả một ít mà giảng cho quan biết.

Digitized by Google

ĐIỀU THỨ II.

DẠY VỀ SỰ NÓI PHẠM ĐẾN ĐỨC CHÚA LỜI.

Vậy nói phạm là nói sự trái sự xấu về Đức Chúa Lời, về Đức Bà hay là các thánh, như khi muốn cho người ta tin điều gì mà nói rằng: sự ấy thật bằng có một Đức Chúa Lời; hay là như khi cả lòng trách Đức Chúa Lời chẳng công bằng, chẳng thương kẻ khốn khó, chẳng khéo cai trị thiên hạ. Khi nói hay là tưởng những sự thể ấy cùng những điều khác trách trong lòng, dù chẳng nói ra bề ngoài mặc lòng, thì cũng là sự phạm đến Đức Chúa Lời, mà tội ấy là giống tội rất trọng. Lại khi nói lời gì trái về Đức Bà hay là các thánh, mà có ý trái nghịch làm vậy, thì cũng là sự phạm nữa. Xưa ông Tôbia than thở cùng Đức Chúa Lời rằng: lạy Chúa tôi; những kẻ khinh dể Chúa tôi, thì là những người vô phép phải bỏ nó ra; và những kẻ nói phạm danh Chúa tôi, thì nó sẽ phải luận phạt. Đức Chúa Jêsu cũng đã phán rằng: ai nói phạm đến Đức Chúa Phiritô Sangtô thì nó mắc tội chẳng ai được tha, dù đời này, dù đời sau chẳng khỏi được. Ý lời ấy nghĩa là kẻ nó phạm đến Đức Chúa Phiritô Sangtô thì khó cho khỏi tội ấy lắm.

Ông thánh Êphêrem trách những kẻ cả lòng nói phạm đến Đức Chúa Lời rằng: sao mày dám mở miệng mà mửa ra những lời quấy quá phạm đến Đức Chúa Lời? bay chẳng sợ cái mã đao ông Êchikiêlê thấy, xưa sa xuống trên nhà bay mà chém bay phân ra làm hai ru? nhân sao bay bạo, ngược dường ấy mà mở miệng phạm

Digitized by Google

đếnChúa phép tắc vô cùng, chín phẩm các đấng thiên thần chẳng dám ngửa mặt lên mà trông vì lòng cung kính dái sợ. Ông thánh Kirisôtômô nói rằng: lời khen và đội ơn Đức Chúa Lời là sự đẹp lòng Đức Chúa Lời thể nào, thì lời nói phạm là sự trái mất lòng Đức Chúa Lời cũng như vậy, mà thật là Đức Chúa Lời lấy làm gớm ghiếc đáng ghét hết sức. Ông thánh ấy lại rằng: nếu anh em đi đàng hay là giữa chợ mà nghe thấy ai nói lời phạm đến Đức Chúa Lời, thì anh em hãy quở trách nó nặng lời; nếu nó chẳng nghe mà còn nói phạm thì phải đánh nó để cho nó nín lặng; vậy anh em hãy đánh nó đừng tha, hãy vả nó cho đau và cho nó phải dấu nơi mặt mũi mình, thì anh em sẽ được công trước mặt Đức Chúa Lời. Hoặc người ta cáo anh em mà phải kiện, phải bắt ra công đường trước mặt quan, cùng phải bỏ vào ngục vì sự ấy, thì anh em hãy chịu cho bằng lòng và vững vàng; hoặc quan có luận phạt anh em cách nào, vì đã có lòng sốt sắng đánh kẻ phạm danh Đức Chúa Lời làm vậy, thì hãy chịu vậy, đừng thưa lại điều gì, một nói rằng: tôi đã đánh nó, vì nó nói phạm đếnĐức Chúa Lời cùng cả lòng khinh dể danh cực thánh người.

Ấy vậy ta phải biết rằng tội nói phạm Đức Chúa Lời là tội trọng, vì nó phạm đến Đức Chúa Lời ngay; bằng tội khác, như tội giết người, tội ăn trộm cướp cùng những tội khác, nó cũng mất lòng Đức Chúa Lời, song nó mất lòng Đức Chúa Lời vì nó vô phép và phạm đến loài người là kẻ Đức Chúa Lời đã dựng nên, song chẳng phạm đến Đức Chúa Lời ngay. Cho nên ông

Digitized by Google

thánh Juong tông đồ gọi tội nói phạm đến Đức Chúa Lời là tội riêng những kẻ vô phúc đi sa địa ngục. Cũng như tội phạm đến mình vua thì nặng hơn tội phạm đến các quan triều, thì cũng một lẽ ấy tội phạm đến Đức Chúa Lời cũng nặng hơn các giống tội khác bội phần.

THÁNH TÍCH.

Xưa vua thượng vị nước Rôma tên là Justinianô hễ thấy ai nói phạm đến Đức Chúa Lời thì luận phạt chết. Ông thánh Lui vua nước Phalansa truyền giùi lưỡi những kẻ nói phạm cùng lấy sắt nung đỏ in dấu nơi trán những kẻ ấy cho thiên hạ biết.— Có vua khác, tên là Kiênnat, luận phạt cắt lưỡi những người lấy đi, mà rầy hãy còn nhiều nước quen phạt rất nặng kẻ nói phạm đến Đức Chúa Lời. Trong thành kia về nước Phalansa phải một người lính nói phạm Đức Chúa Lời, người ta đến cáo trước mặt quan xét, thì quan dạy móc lưỡi đứa ấy ra. — Vua thánh Lui, dù vốn là người hiền lành mặc lòng, nhưng mà người dùng phép thẳng cho được phá tuyệt thói xấu người ta quen nói phạm Đức Chúa Lời trong nước Phalansa xưa. Song le người thấy khó sửa lắm, thì ra chỉ truyền các quan lớn vào công đồng mà dạy phải giùi lưỡi những kẻ nói phạm đến Đức Chúa Lời; đoạn người lấy những lời khôn ngoan mạnh sức mà khuyên các đẳng quangiúp vua cho thiên hạ vâng cứ sắc chỉ ấy. Sau hết vua lại truyền rằng: hễ ai nói phạm Đức Chúa Lời thì chớ trông rằng sẽ tha đâu. Khỏi mấy ngày có người trong Kẻ Chợ

Digitized by Google

nói phạm Đức Chúa Lời, thì vua truyền lấy giùi nung đỏ mà giùi thủng lưỡi nó. Khi các quan đã vâng phép vua đoạn thấy nhiều kẻ trong dân trách móc cùng chửi rủa vua. Có kẻ tâu vua cho biết có kẻ vô phép dám nói phạm người, vì đã dạy giùi lưỡi đứa ấy, song vua chẳng xem sao cùng chẳng phạt kẻ nói phạm người, một tha cho nó mà thôi. Người ghét tội ấy đến nỗi có một lần người nói rằng: chớ gì trẫm chịu giùi lưỡi cho được phá tuyệt tội nói phạm đến Đức Chúa Lời trong nước Phalansa này. Lại có lần khác thiên hạ đến mừng và chúc sự lành cho vua, thì người phán rằng: những lời chửi rủa trẫm ngày trước vì đã truyền giùi lưỡi đứa nói phạm đến Đức Chúa Lời, thì bằng lòng trẫm hơn những lời mừng khen trẫm hôm nay.

Khi loài người ta luận phạt sự tội cũng có khi lầm lỡ, song Đức Chúa Lời chẳng sai được. Vậy trong sách Sấm truyền cũ đã chép truyện rằng: khi dân Judêu ở trong nước Ychitô mới ra, mà còn ở trên rừng, có hai người cãi cọ nhau điều gì, thì một đứa giận dữ mà nói phạm đến ức Chúa Lời. Kẻ nghe liền bắt lấy cùng điệu cho ông Maisen xét, song ông Maisen chẳng biết luận phạt tội ấy thể nào, thì cầu xin cho được biết thánh ý Đức Chúa Lời phán dạy làm sao. Vậy Đức Chúa Lời phán rằng: hãy điệu thằng ấy ra ngoài đồng, rồi ai ai đã nghe nó nói phạm đến Đức Chúa Lời thì để tay trên đầu nó, đoạn lấy đá mà ném cho chết đi. Đức Chúa Lời cũng ra lề luật rằng: từ này về sau hễ ai nói lời gì phạm đến Đức Chúa Lời, dù phải người dân Israêli, dù phải

Digitized by Google

người ngoại cuốc, thì truyền phạt ném đá để cho nó chết. Ông Maisen vâng phép Đức Chúa Lời thì liền điệu nó ra ngoài đồng, mà ném đá cho nó chết như lời Đức Chúa Lời đã truyền. Ấy con xem phép Đức Chúa Lời dạy lấy đá ném chết người Judêu, vì đã nói phạm đến người, mà kẻ có đạo là kẻ biết Đức Chúa Lời và đã được ăn mày nhiều ơn hơn quân Judêu bội phần, mà còn dám phàn nàn kêu trách cùng nói phạm đến người, thì biết nó đáng phạt là dường nào. Đức Chúa Lời dạy cả và dân phải lấy đá mà ném cho chết kẻ đã nói phạm đến Đức Chúa Lời làm vậy, thì có ý cho ta biết rằng hễ ai nghe kẻ nói phạm, thì phải ra sức can gián nó, hay là khi chẳng can được, thì ít là phải tỏ ra sự lo buồn đau đớn cùng ghét tội gớm ghiếc khốn nạn thể ấy, thì mới được đẹp lòng Đức Chúa Lời mà chớ.

Trong sách thánh lại có truyện vua Xennakêríp kéo quân sang phá nước Judêu. Khi đến thành Jêrusalem, là kinh đô nước Judêu, bấy giờ vua trị đấy tên là Egiêkia, thì sắm sửa sẵn mọi sự mà đánh lả, cho nên vua Xennakêríp sai quân áp đến chân lũy thành Jêrusalem mà nói ra những điều phạm đến Đức Chúa Lời rằng: vua bay cậy ai mà dám đánh lả vua cả chúng ta; hoặc bay cậy trông Chúa Dêu bay, song nào có phép tắc gì mà chữa bay đâu? bay hãy xem bụt những thành nào thành nào vua chúng ta đã phá hết, thì nào có bao giờ nó có chữa được dân thờ nó cho khỏi tay vua chúng ta đâu? Vua cũng nói nhiều điều kiêu ngạo khinh dể Đức Chúa Lời mà thách chẳng có sức chữa thành Jêrusalem, chẳng

Digitized by Google

khác gì các bụt khác đã chẳng chữa được những kẻ đã thờ nó. Vậy đêm hôm ấy Đức Chúa Lời phép tắc vô cùng sai một thiên thần vào trong đồn vua mà đánh chết mười tám vạn rưỡi lính. Sáng ngày khi vua thức dậy mà thấy những xác kẻ chết nằm khắp mọi nơi thì kinh khiếp mà chạy về nước mình. Vừa về đến nhà liền vào chùa tạ bụt vì còn sống khỏi chết, song con vua cũng vào đấy mà chém vua cha trong chùa. Ấy phép Đức Chúa Lời có khi phạt ở đời này những kẻ nói phạm đến người cách khốn nạn dường ấy, phương chi đời sau ai nói cho xiết được những hình phạt rất nặng người đã để dành cho những kẻ cả lòng vô phép mất lòng người.

Xưa có một thằng bé mới lên năm tuổi phải bệnh nặng thì nói phạm đến Đức Chúa Lời, bỗng chốc thấy ma quỉ vào bắt nó đang khi ở tay cha mẹ mà đem nó đi mất. Có đứa khác lên mười hai tuổi đang đánh cờ cùng cha mẹ, mà nói phạm đến Đức Chúa Lời, thì Đức Chúa Lời cũng phạt nó thể ấy nữa.

Năm 1786 ở gò Biên sơn về Thanh hoá có năm bảy đứa trẻ chạy đi chạy lại bỡn nhau trong sân nhà kia có đạo đang nấu nước mắm. Chẳng may xảy ra một đứa vô đạo ngã mà tay nó phải nồi nước nóng sôi, và nước lại té lên mặt; nó liền kêu la và chạy về nhà khóc lóc. Mẹ nó thấy vậy, thì giận dữ lên, chửi rủa các trẻ, rủa cha mẹ chúng nó, và rủa sự đạo cùng nói nhiều lời phạm đến Đức Chúa Lời. Đoạn nó đứng yên đấy chẳng còn nói nữa; mặt nó ra đen sì tím máu lại; người ta lấy làm lạ, thì gọi nó, song nó chẳng thưa; người ta đến gần

Digitized by Google

đá đến nó, thì nó liền ngã xuống mà chết cứng như gỗ. Ấy là phép Đức Chúa Lời làm. Các bổn đạo và thày cả đang làm phúc đấy đã thấy rõ ràng thì đã làm chứng cho ta biết và giữ kẻo liều mình mà cũng khốn làm vậy.

ĐIỀU THỨ III.

DẠY VỀ SỰ RỦA NGƯỜI TA CŨNG RỦA MÌNH.

Rủa là chúc sự dữ cho người ta hay là cho mình; thí dụ chúc chết, chúc ma bắt, chúc sa địa ngục hay là những sự khác làm vậy. Trong sách thánh có lời dạy rằng: Ai rủa người ta bỏng lòng vô cớ, thì lời nó lại đổ lên đầu nó. Lại nơi khác rằng: Nó rủa con, thì làm cho tuyệt tộc đi. Vua thánh Davít cũng nói rằng: Ai ưa sự chửi rủa cùng hay chúc sự dữ cho người ta, thì nó sẽ cũng phải chửi rủa, cùng sẽ phải gánh lấy sự dữ trên mình nó mà chớ. Trong lề luật Đức Chúa Lời truyền cho ông Maisen có lời dạy rằng: Hễ ai chửi rủa cha hay là mẹ mình thì nó sẽ phải chết. Ông thánh Tômasô nói rằng: sự chửi rủa vốn là tội trọng, vì là sự phạm nhàn đức thương yêu người ta, mà sự rủa người nào càng trọng cùng đáng kính mến, như rủa Đức Chúa Lời, rủa các thánh, rủa đấng bề trên, rủa cha mẹ, thì tội ấy càng nặng hơn; cho nên khi xưng tội, thì cũng phải nói ra cho thày cả biết đã chửi rủa người đấng bậc nào, cùng phải kể ra đã chửi rủa người ta những điều nặng nhẹ là ngần nào.

Thương ôi! Cha mẹ sinh con, thật là cùng một máu một thịt bởi cha mẹ mà ra, mà cha mẹ lại chửi rủa con cũ chết thế nọ chết thể kia, ma bắt, bầm cắn, voi xé v. v.

Digitized by Google

thật là sự gớm ghiếc khốn nạn mọi đàng. Nào có đi gì dữ tợn độc địa cho bằng điều ấy ru? Hay là con cái chửi rủa cha mẹ là kẻ đã sinh ra nó cho sống cùng đã lo liệu mọi sự cho nó, mà chúng nó lại cả lòng nói những điều xấu xa phạm đến cha mẹ dường ấy, thì nào còn nên gọi nó là loài người ru? Nó thật chẳng qua là như giống quân man di dợ mọi kia hay ăn thịt người; nó là như giống muông dữ hay cắn chết nhau mà ăn thịt nhau. Nói ra bấy nhiêu thì chưa đủ đâu, vì muông dữ chẳng ăn thịt giống nó. Âu là nó chẳng ăn ở như kẻ có đạo trên đất này, song thật như kẻ đã xuống địa ngục, như loài ma quỉ mà chớ.

THÁNH TÍCH.

Trong truyện ông thánh Jênôtinô vítvồ có chép rằng: Có một con lai kia phải cơn sốt rét mà khát nước lắm, cho nên năng gọi mẹ nó xin nước uống. Vậy một đêm mẹ nó phải dậy bốn mươi lần, cho nên giận mà rằng: này bốn mươi lần tao lấy nước cho mày, thì lần này mày uống quỉ vuối cho xong. Nó vừa rủa con làm vậy, quỉ liền ám thằng ấy ra dữ tợn, chạy dông dài phá phách mọi sự trong cửa nhà. Bấy giờ mẹ nó bối rối chẳng biết liệu làm sao, chẳng biết cậy ai cho khỏi sự cực nạn ấy thì xin người ta giúp nó đem con cho ông Jênôtinô cầu nguyện và làm phép cho con, thì nó mới khỏi quỉ ám, lại được yên như trước.

Cũng trong một truyện ông thánh Jênôtinô lại có tích rằng: có một bà goá ngoại đạo sang trọng giầu có được hai con lai; bà ấy đã dạy dỗ coi sóc nó cho xứng đáng,

Digitized by Google

song chẳng hay có một lần hai đứa giận cùng chửi rủa và cả lòng đánh mẹ nữa. Mẹ nó lấy làm tức mình quá sức, thì chửi rủa nó mà phó cho các quỉ dữ địa ngục. Vừa rủa nó đoạn, quỉ liền nhập vào mình hai thằng ấy, nó ra dữ tợn như muông rừng, nó giận dữ nhau, cắn xé thịt nhau chẳng khác gì như chó dại, thật là gớm ghiếc lắm. Khi mẹ nó thấy vậy, tuy rằng còn giận lắm mặc lòng, nhưng mà cũng động lòng thương muốn chữa nó cho khỏi khốn nạn thể ấy, thì xin người ta trói lấy hai con mà đưa nó đến cùng ông thánh Jênôtinô, mà xin người thương ba mẹ con cùng. Bấy giờ ông thánh vítvô làm dấu câu rút trên mình nó thì liền ma quỉ ra khỏi, mà bà ấy cùng hai đứa con về nhà bằng yên, và đến sau cũng được chịu phép rửa tội nữa. Ấy là lẽ làm chứng rằng khi cha mẹ con cái chửi rủa nhau liên, thì nó ăn ở như kẻ dữ trong địa ngục, mà thật nhà nó đã ra như địa ngục vậy.

Ta lại thêm một hai tích ta đã thấy trong nước này. Trong xứ Nghệ An ở làng kia gần nhà thày có một mẹ năng rủa con. Các thày đã bảo nó nhiều lần, cha mẹ cũng đã quở trách nó, chồng cũng đã mắng nó mặc lòng, song nó chẳng chừa và đã ba năm nó chẳng được ăn mày các phép vì chẳng chịu bỏ nết xấu ấy. Vậy có một lần đang khi nó phơi lúa, phải khi thằng bé nhà nó chơi nghịch đấy, thì nó liền cứ thói quen thét lên rủa con chết. Thằng bé sợ mà chạy trốn một trông canh dồ. Rồi cha mẹ chẳng thấy về nhà, thì gọi nó cùng đi tìm mọi nơi mọi xó chung quanh, song cũng chẳng thấy sốt. Phải

Digitized by Google

khi về nhà thì mới thấy nó chết đuối trong vụng nước nhà nó.

Trong xứ Thanh Ngoại lại phải một con mẹ khác vốn khi trước quen rủa con cái lắm, nhưng mà nghe thày cả giảng trách kẻ hay chửi rủa con cái cùng giam chẳng giải tội cho, thì nó sợ mà chừa. Chẳng may có một lần trong nhà nó có hai đứa phải sốt rét, thì mẹ đang sốt ruột bất rất trong mình thấy một thằng bé nhà nó nghịch giặc trong nhà, liền rủa nó: bố mày chôn sống mày. Vậy đến sáng mai khi mẹ đi dánh thức thằng bé ấy thì thấy nó đã chết lạnh rồi, mà hai đứa kia đang ốm còn sống. Con mẹ ấy thấy làm vậy thì biết rằng tại mình đã rủa con cho nên nó chết, liền phàn nàn đau đớn thương xót, rồi đi xưng tội mà ăn năn lỡ lại xin Đức Chúa Lời tha tội mình đã phạm mà giết con làm vậy.

Cũng trong một xứ ấy có một người đàn bà khó khăn giận con mà rủa nó: ma bắt mày. Đứa con sợ mẹ dánh liền chạy đi khỏi hai ba giờ. Khi đã lâu mà mẹ chẳng thấy nó về thì vừa gọi vừa tìm, song cũng chẳng được. Vợ chồng lại đi quanh nhà mọi nơi, ngoài hàng xóm hỏi xem hoặc có ai biết nó đâu, song làm thế nào cũng mất công chẳng thấy sốt. Nó lo buồn khóc lóc tiếc con, tính rằng nó đã mất đi rồi, cho nên lấy năm tiền đem vào để trên bàn thờ cầu khấn cùng Đức Bà rằng: xin Đức Bà phù hộ cho chúng con lại được con, mà hoặc đã chết thì xin cho được xác. Vậy nửa buổi sáng ngày mai thấy thằng bé ở ngoài sân mà về lấm láp cả và mình, mặt xanh xao như chết. Mẹ chạy ra hỏi con: mày

Digitized by Google

ở đâu mà về lấm láp thế này? Nó thưa rằng: khi mẹ rủa tôi, mà tôi chạy ra, thì thấy một thằng cao lớn bắt lấy tôi, mà trói chân tay bằng dây đỏ mà đem tôi ra ngoài góc ao cắm tôi đấy ở giữa bờ khoai trong bùn cho đến lưng; dù tôi muốn về cũng chẳng được, dù thấy cha mẹ chạy đi chạy lại, dù nghe gọi nghe khóc mặc lòng, thì tôi cũng chẳng thưa chẳng kêu được một tiếng nào, sau nó mới tha tôi về. Ấy ta xem ma quỉ nghe mẹ ấy phó con cho nó, thì nó đến ngay mà làm hại nó là thế nào. Ví bằng Đức Chúa Lời có tha phép cho nó, thì nó mới bắt được đứa bé ấy, một đêm một ngày mới tha nó về.

Trong Bổ Chính xưa có một mẹ goá được một con gái thì bà goá ấy thường mắng rủa con hằng ngày: quỉ bắt, rắn cắn, hùm tha, cùng những điều quái gở khác liền miệng. Vậy con bé ấy làm nghề kéo vải. Hễ chập tối thì hợp nhau chín mười đứa một nhà láng diềng kéo vải làm một vuối nhau cho bớt tốn dầu đèn, mà bởi đêm khuya thì bấy nhiêu đứa ấy cũng nằm chung đấy. Phải một đêm hùm vào, thì bắt lấy con gái mẹ goá ấy đang nằm giữa chúng bạn mà tha đi qua trên lưng năm ba đứa khác cùng đem nó mà ăn thịt đi.

Ấy là một đôi tích ta đã trông thấy; còn nhiều tích khác ta cũng đã nghe truyện mà xảy ra trong nước này cha mẹ rủa con cái mà phải làm vậy, sợ không kể ra cho hết được. Vậy ta hãy giữ kẻo liều mình phải tay Đức Chúa Lời phạt mà khốn thế ấy.

Digitized by Google

ĐIỀU THỨ IV.

DẠY VỀ SỰ XỈ VẢ DIẾC DÓC NHAU LÀ TỘI LÀM SAO.

Vậy nói những điều diếc dóc xỉ vả hay là chê trách người nào vì sự gì xấu phần hồn hay là phần xác, như khi ai xấu mặt mũi hay là có tật nguyền gì, mê muội ít trí khôn, mà chê cười xỉ vả nó, thì sự ấy vốn là có tội. Ví bằng có diếc dóc xỉ vả những điều nặng người ta lấy làm buồn lắm, thì có tội trọng, như lời Đức Chúa Jêsu đã phán tỏ tường rằng: ai gọi người nào trong anh em là thằng dại, thì luận phạt bỏ kẻ ấy vào lửa. Ông thánh Bảo lộc cũng luận những kẻ nói lời trêu chọc mất lòng anh em là kẻ có tội đáng chết; vì chưng kẻ nói những lời thể ấy thì làm xấu hổ cùng làm cho anh em mất tiếng trước mặt người ta, mà làm thiệt hại anh em về sự ấy hơn là khi lấy tiền bạc hay là của gì trong nhà anh em; bởi đấy cho nên ra sự mất lòng anh em, cùng làm cho người ta lo buồn phiền não và thường cũng làm cho người ta giận lắm nữa. Thí dụ như khi ai ném hòn đá lớn xuống vũng nước, thì nước liền động và ra đục: cũng một lẽ ấy khi con nói lời gì mất lòng anh em, thì anh em liền động lòng phiền và giận dữ lên, như lời trong sách thánh dạy rằng: như kẻ đi ăn ném đá phải chim đang bay, thì chim liền ngã chết.

Ấy vậy cũng một lẽ ấy kẻ nói lời chê báng nhạo cười người ta, thì ra như đâm giáo vào lòng nó, mà nó liền trở lòng ra thù ghét mình mà chớ. Còn về phần kẻ chê trách diếc dóc những điều thường không đến nỗi làm

Digitized by Google

ho người ta buồn giận thật, thì mới có tội nhẹ mà thôi; song cũng phải biết là sự vô phép mất lòng Đức Chúa Lời. Thương ôi! biết bao nhiêu sự dữ sinh ra bởi lời khinh dể và lời nhạo cười người ta! biết bao nhiêu người buồn giận ghen ghét nhau, đập đánh nhau, kiện cáo nhau, làm khốn cho nhau vì những lời nói ra làm vậy mà mất lòng nhau! Có lời ông thánh Jacôbê đã nói rằng: một tàn lửa nhỏ có sức sinh lửa lớn mà thiêu đốt làm hại người ta là trùng nào! Thật lưỡi là tàn lửa cùng là mạch sinh ra mọi giống tội, nó có nọc hay làm hại cùng hay giết người chẳng kể xiết.

THÁNH TÍCH.

Trong sách Sấm truyền cũ có chép rằng: xưa có một lần ông tiên tri Êlisêu ở trong thành Bêthali mà ra, thì gặp một lũ trẻ đang chơi ở trên sườn núi đấy. Chúng nó nhạo cười ông ấy tuổi tác và sói trán, mà trêu chọc người rằng: ông sói, ông sói, hãy lên trên này. Vậy ông tiên tri thấy sự vô phép làm vậy, cầu xin cùng Đức Chúa Lời phạt chúng nó thì liền thấy hai con gấu ở trên rừng ra mà cắn chết bốn mươi hai đứa trẻ ngay lúc bấy giờ.

Có một vua bên Đông tên là Valentê theo bè rối đạo thằng Ariô cùng làm khốn cho kẻ giữ chính đạo Đức Chúa Jêsu. Vì vậy có một thày tu hành, tên là Aratê, bỏ rừng mà đi quở vua rằng: sao làm khốn cho kẻ giữ chính đạo Đức Chúa Jêsu? Vua thấy thày tu hành trong rừng ra trách mình làm vậy, thì lại bẻ rằng: sao mình bỏ rừng mà chẳng ở lại thờ phượng Đức Chúa Jêsu như các thày tu hành? Nhưng mà ông thánh ấy lại thưa

Digitized by Google

cùng vua những lời rất khôn ngoan, thì vua bối rối chẳng còn biết nói làm sao được nữa. Một người quan cận thần vua thấy sự làm vậy, thì giận ông thánh Aratê lắm cùng nói những lời nặng nề và đe đánh chết người; song le phép Đức Chúa Lời chẳng để kẻ đã vô phép đến đấng thánh được thịnh sự lâu, vì chưng khi về nhà vua có ý tắm, thì bảo quan ấy đi xem nước nấu đã vừa phải chăng. Khi quan vào đấy, thì bỗng chốc chóng mặt ngất đi mà liền ngã trong vạc nước sôi. Khỏi một ít lâu vua chẳng thấy quan ấy về, thì sai người khác đi xem nước đã sẵn chưa, song thấy quan ấy đã chết trong vạc nước rồi.

Trong truyện ông thánh Nicon chép rằng: trong thành Lacêđêmonia có một người tên là Juong Aratô hay bênh lấy quân Judêu lắm. Ông thánh Nicon đến xin ông Juong ấy, là kẻ cả trong thành, đừng bênh quân nghịch ấy vì là kẻ ghét Đức Chúa Jêsu, song le Juong chẳng nghe, lại mắng lả ông thánh Nicon cùng nói nhiều lời khinh dể vô phép nữa. Vậy thì đêm sau Juong đang ngủ chiêm bao thấy hai ông lão uy nghi công thẳng đánh mình cùng quở nặng điều rằng: Ôi thằng vô phúc, sao mày cả lòng vô phép khinh dể kẻ làm đầy tớ Đức Chúa Jêsu cùng nói những lời phàm phu dường ấy? Đoạn thấy như thể là hai ông lão ấy bỏ mình vào ngục tối tăm. Bấy giờ thức dậy mà thấy mình phải cơn nóng nảy, thì sợ hãi kinh khiếp, mà sai kẻ đi mời ông thánh Nicon đến nhà cho được xin người tha những sự vô phép đã làm mất lòng người. Ông thánh ấy đến ngay mà tha, lại

Digitized by Google

bảo Juong rằng: ông hãy dọn mình vì chẳng bao lâu ông chết. Vậy khỏi ba ngày Juong chết thật, như lời ông thánh ấy đã nói trước. Ấy là bấy nhiêu điều cho ta được biết tội nói mất lòng người ta, thì cũng mất lòng Đức Chúa Lời, mà Đức Chúa Lời phạt những cách rất nặng.

Có một người rủa mình mà phải khốn trong một làng gần thành Phari là kinh đô nước Phalangsa. Vậy kẻ ấy có một em gái goá chồng bán hàng chứa khách cùng bán chè rượu cho thiên hạ, thì một lần tối ngày lễ cả người anh ấy đến cùng đôi ba người bạn mà uống rượu vuối nhau, đoạn thì say, cho nên sinh ra giận gắt mắng mỏ em cùng chửi rủa những điều độc dữ và thề rủa mình rằng: nếu tao tha cho mày, thì tao nằm giường chẳng dậy nữa. Phun điều ấy đoạn thì nó về nhà nó mà nằm ngủ. Ấy phép Đức Chúa Lời đã nghe lời nó rủa mình. Đến sáng ngày khi nó toan giở mình mà dậy thì thấy run chân tay cùng cả và mình, nó kêu lên, vật vã, sùi bọt miệng, nghiến răng, chẳng ai hiểu được nó ra làm sao; vợ con lo lắng chạy đến rước thày thuốc, rước thày cả, song thuốc chẳng chữa được; thày cả đến, song nó chẳng tỉnh lại, mà dù người đi thăm mấy lần, thì nó chẳng khỏi cùng chẳng nói được nữa. Vợ con đổ của ăn vào miệng nó thì ăn được, có một sự nói chẳng ra tiếng chút nào cùng chẳng chối dậy ra khỏi giường được. Đến sau vợ con đem nó ra kinh vào nhà thương là nơi có nhiều thày thuốc thông thái và kẻ coi sóc phần hồn phần xác; nó ở đấy bốn năm tháng cũng cứ một

Digitized by Google

mực như trước, không biết đi gì, chỉ ăn như muông chim mà thôi. Sau hết nó chết và chẳng được ăn mày các phép trong đạo.

Ông thánh Grêgorio đã chép truyện rằng: Ở xứ Valêria có một thày cả khôn ngoan nhân đức tên là Têvọng. Vậy một lần khi đi đàng về, thì bảo đầy tớ kéo ủng miệt ra, mà rằng: thằng quỉ kia, mày kéo ủng miệt tao ra. Đầy tớ chưa kịp đến cùng chưa tra tay kéo miệt, thì thấy miệt ở chân mình mà ra như thể là có ai kéo nó. Người biết ngay là ma quỉ nghe tiếng mà đến kéo miệt ra thì người kêu lên: ở quỉ dữ! mày hãy ra khỏi đây, tao gọi đầy tớ tao, chẳng gọi mày đâu. Bấy giờ ma quỉ liền chạy đi mà miệt đã kéo nửa chừng, thì đầy tớ đến mà kéo nó ra hết. Ấy là gương cho ta xem mà suy biết ma quỉ ở gần ta liền cùng tìm đàng cám dỗ và làm hại ta, cho nên ta hãy giữ mình liền, hãy ghét ma quỉ hết lòng hết sức, đừng dám gọi tên nó ra bao giờ, vì ta đã biết nó là kẻ thù ghét loài người ta, nhất là kẻ ra sức thờ phượng Đức Chúa Lời nên.

ĐIỀU THỨ NĂM.

DẠY VỀ SỰ NÓI HÀNH.

Những lời cười nhạo xỉ vả là những điều xấu nói ra trước mặt người ta làm cho nó hổ ngươi lắm chẳng còn ra mặt mũi gì nữa; còn lời nói hành thì là những điều mất tiếng tốt người ta khi nó vắng mặt. Vậy nói lời gì xấu hổ làm được cho anh em mất tiếng tốt trong

Digitized by Google

sự trọng thì là tội nặng. Lại phải biết tội ấy nặng hơn tội ăn trộm ăn cướp của người ta, vì chưng tiếng tốt thì quí hơn mọi của thế gian, vì rằng tiếng tốt là đàng nẻo chung cho được nở mặt mình cho người ta tôn kính và yêu chuộng. Nhược bằng mất tiếng tốt, thì chẳng làm được việc gì cả thể cho mình và cho kẻ khác, cùng chẳng trông được nên trọng bao giờ. Trong sách thánh có lời rằng: Mày hãy giữ tiếng tốt mày, vì nó sẽ làm ích cho mày hơn kho vàng bạc. Lại nơi khác rằng: được tiếng tốt mà người ta trọng ta, ấy là sự trọng hơn nhiều vàng bạc.

Nhân vì sự ấy Đức Chúa Lời ghét kẻ nói hành lắm, và người ta cũng ghét nữa. Vua thánh Davít xua đuổi kẻ nói hành ra khỏi mặt người cùng khỏi đền, vua xem nó chẳng đang. Có một ông thánh kia rằng: tội kẻ nói hành chẳng kém tội giết người. Song le tội nói hành chẳng phải là tội kẻ nói mà thôi, nó cũng là tội kẻ nghe nói hành nữa, vì chưng ông thánh Bảo lộc nói rằng: chẳng những là kẻ phạm những tội trọng mắc tội ấy mà thôi, mà lại những kẻ hợp một ý trong những tội ấy thì nó cũng mắc tội mà đáng chết. Ông thánh Bênadô cũng rằng: kẻ nói hành và kẻ nghe nói hành thì trong hai người ấy thày chẳng biết người nào phạm tội nặng hơn. Ông thánh Tômasô đã cắt nghĩa điều ấy rằng: kẻ nghe nói hành thì có phần nhiệm trong tội ấy, một là vì có khi xui giục kẻ nói hành thì có phần tỏ tường, hai là khi chẳng can gián khi mình can gián được thì có phần nhiệm trong tội ấy, vì chưng chẳng những là kẻ châm lửa đốt nhà mắc tội, mà lại kẻ vui mừng mà

Digitized by Google

sưởi lửa đang khi cháy nhà mà không chạy lấy nước mà tắt lửa đi, thì nó cũng mắc tội. Cũng một lẽ ấy con chẳng những là phạm tội khi nói hành, mà lại cũng mắc tội khi chẳng can gián kẻ nói hành khi có thể được. Phương chi kẻ khen, kẻ mỉn cười, kẻ vui mặt khi nghe, cùng kẻ mở đàng cho nó càng nói hành mà chẳng mắc tội thì làm sao?

Trong sách thánh có dạy rằng: gió may tan cơn mưa đi, và mặt buồn cầm giữ lưỡi kẻ nói hành. Có nhiều đấng khôn ngoan sánh kẻ nói hành cùng giống cào cào lạ gớm Đức Chúa Lời cho ông thánh Juong tông đồ thấy: nó có mặt người và có nanh sư tử. Có kẻ sánh nó cùng muông gở lạ ông thánh Daniêlê thấy: nó có vuốt và nanh sắt, nó gặp đi gì cắn xé nát ra, mà sự gì chẳng cắn xé được thì nó đạp dưới chân cho hư đi. Kẻ nói hành còn giống chim diều ở trong tàu ông Noe mà thả ra, thì nó đỗ trên những xác chết thối tha chẳng về tàu. Nó là giống mồ mả đã hở ra mà xông mùi hôi hám làm cho người ta gớm và tránh cho xa; nó là giống rắn độc cắn và châm nọc nó vào mình người ta cho chết; nó là giống vật dơ dáy qua giữa vườn hoa thơm, nó đạp hết các hoa đi mà chạy tìm những vũng lấm láp cùng nằm lăn lóc trong ấy; nó là giống giòi bọ hay qua những cánh đồng đầy những hoa quả tốt lành những hoa thơm tho, và nó chẳng đỗ đấy mà hút nhụy hay làm mật, chẳng xem những việc lành anh em mà làm ích cho mình; nó một bay ra những chỗ thối tha, những nơi hôi hám mà lấy sự dơ dáy làm vui sướng hơn sự sạch sẽ bội phần. Thương ôi! tội nói hành này gớm ghiếc là dường nào!

Digitized by Google

Ông thánh Basiliô dạy rằng: cách phạt cho công bằng những kẻ nói hành và kẻ nghe nói hành là xua cả và hai ra khỏi anh em, đừng cho ai làm bạn vuối nó, cùng đừng chơi nó làm bạn cùng ai, như thể là nó đi phải tật phong vậy.

Sau nữa con chớ bắt chước kẻ chữa mình rằng: tôi biết thật người ta đã có tỏ sự ấy thì tôi mới dám nói chẳng dám nói sự người ta chẳng có đâu. Song con nói sự con đã biết thật, sự người ta đã có thật, ấy là nói hành, vì nói hành là nói sự người ta đã làm, sự người ta đã có, mà bởi vì là sự xấu, thì nhân đức thương yêu cấm chẳng được nói sự xấu ấy ra; như khi con đã làm sự gì trái hay là khi có nết xấu nào, thì con chẳng cho kẻ biết nói ra cho kẻ khác đâu. Nếu con bày ra mà nói sự người ta chẳng có, thì ra sự bỏ vạ, là giống tội khác cùng nặng hơn sự nói hành nữa.

Vảlại có một sự độc này bởi nói hành mà ra, là làm cho anh em bạn hữu, kẻ nhân nghĩa sinh ra buồn giận thù ghét nhau, nhất là khi những kẻ nói hành lại thêm điều rằng: hãy giữ đừng tin người ấy người nọ, bề ngoài nó xem ra như có lòng yêu mến anh, song đừng tin nó, vì chưng hễ vắng mặt anh, thì nó nhạo cười và nói hành mất tiếng tốt anh. Vậy cho được hiểu biết kẻ nói mách trộm vụng làm vậy đáng ghét là thể nào, thì ta phải suy rằng nó là giống Đức Chúa Lời ghét lắm, và người ta cũng lấy nó làm giống gở lạ trong đời, như lời trong sách thánh đã dạy rằng: kẻ hay nói hành sự đã nghe biết bên nọ mà lại sang mách bên kia, thì nó làm hư linh hồn mình cùng ra giống gớm ghiếc đáng

Digitized by Google

mọi người ghét, vì nó làm cho kẻ hoà thuận bằng yên ra bất thuận ghen tương nhau.

Vì vậy con phải biết rằng kẻ nói hành và kẻ hay nói mách kể lại trong nhà nọ sự nó đã nghe trong nhà kia, hễ khi nó đã làm thiệt hại người ta bởi đấy mà ra, thì nó phải liệu mà đền những sự nó đã làm hại kẻ ấy; mà khi người ta đã thiệt trong sự trọng, nếu nó chẳng sửa lại sự ấy thì nó mắc tội nặng; vì chưng chẳng phải xem xét những sự mình kể lại có phải là sự trọng, cho bằng phải xét mình đã làm thiệt hại người ta là ngần nào: bởi vì có khi những điều mình đã nghe thấy và đã kể lại là những sự nhẹ mà thôi mặc lòng, nhưng mà tại đã kể lại sự ấy, thì làm cho người ta xấu hổ mất tiếng tốt và thiệt lắm; như thí dụ khi kẻ ấy vốn là người nhân đức, người ta kính chuộng xưa nay, được ở bậc cao và có chức trọng, mà phải giữ tiếng tốt cho thanh sạch trước mặt thiên hạ, cho nên kẻ đã làm cho mất tiếng tốt trong dịp thể ấy, thì phải lo liệu mà lấy tiếng tốt cho người ta; chẳng vậy thì phạm tội trọng.

Nhược bằng những sự lỗi ta đã tỏ ra, hay là những sự xấu ta đã nói về người nào chẳng có làm cho mất tiếng tốt người ấy là bao nhiêu, thì chẳng buộc lấy tiếng tốt cho lắm, như khi nói rằng có người lính đánh nhau vuối bạn hay là đã thề gian; dù những sự ấy là sự tội nặng mặc lòng, nhưng mà người ta nghe điều ấy, thì lấy làm thường cùng chẳng khinh dể nó hơn bao nhiêu, vì chưng những lính đánh nhau và thề gian là sự thường thấy. Song le nếu con nói về người nhà Đức Chúa Lời hay là về đấng làm thày rằng: thày ấy nhẹ dạ

Digitized by Google

nhẹ trí, hay là về kẻ bề trên trong nhà dòng: người hay làm cao, hay phô ăn phô mặc, hay là người theo ý riêng chẳng nghe ai; dù những sự lỗi ấy vốn là sự nhẹ, nhưng mà con nói những điều ấy về người sang trọng thì con làm cho người ta chẳng còn kính, chẳng còn chuộng nhân đức người ấy như khi trước và sẽ làm cho thiệt người ta lắm. Mà con đừng chữa mình rằng những điều nói hành ấy có thật như vậy, chẳng có bày đặt điều gì, thì con cũng chẳng khỏi tội đâu, vì chưng con chẳng được tỏ ra những sự thật, khi phải là sự làm xấu hổ cùng làm cho người ta mất tiếng tốt, nhất là khi còn kín chưa trống ra trước mặt thiên hạ.

THÁNH TÍCH.

Trong sách sấm truyền cũ có chép truyện rằng: Một lần bà Maria, là chị ông Maisen, nói hành ông ấy, thì Đức Chúa Lời phạt tức thì, và đám mây che nhà xếp, là nhà thờ phượng, thì cũng tan đi. Bà Maria lại phải tật phong lở lang lót mình ra, thì xua ra ngoài đồng đủ bảy ngày, đoạn mới được vào vuối dàn. Ấy Đức Chúa Lời phạt công thẳng những kẻ nói hành trách móc thì làm vậy. Bằng sự đám mây che nhà xếp tan đi, thì ông Origênê nói rằng: điều ấy chỉ cho ta được biết ơn Đức Chúa Phiritô sangtô ra khỏi lòng kẻ nói hành, mà linh hồn nó phải tật phong rất xấu xa, là mắc tội.

Lại có chép tích khác rằng: đang khi quân Judêu còn ở trên rừng có nhiều kẻ sinh buồn vì đi đàng lâu ngày khó nhọc, trách Đức Chúa Lời cùng trách ông Maisen

Digitized by Google

mà rằng: sao ông đưa chúng tôi ra khỏi nước Ychitô để mà chúng tôi chết trên rừng? nay bánh chẳng có mà ăn, nước chẳng có mà uống, lòng chúng tôi đã no chán man mà là giống hèn yếu sức thể này! Đức Chúa Lời thấy dân phàn nàn kêu trách làm vậy, thì cho những con rắn cắn quân ấy, mà dấu cắn thì sinh ra nóng ruột rát rúa như phải lửa vậy, đến nỗi nhiều kẻ chẳng chịu được mà chết. Bấy giờ chúng nó mới sợ hãi chạy đến cùng ông Maisen mà xưng tội mình rằng: chúng tôi đã phạm tội vì đã cả lòng kêu trách Đức Chúa Lời, thì xin ông cầu cho chúng tôi trước mặt người cho chúng tôi được khỏi giống độc địa này. Ông Maisen thấy dân khốn nạn làm vậy, thì thương và cầu cho, rồi mới được khỏi nạn ấy.

Lại có một lần Côrê, Đatan và Abiron là kẻ cả trong dân và có chức làm thầy tế lễ Đức Chúa Lời, thì cả lòng trách ông Maisen cùng ông Aaron, cho được làm kẻ cả cai dân. Vì vậy Đức Chúa Lời làm phép lạ cả thể trước mặt cả và dân, là hơn sáu mươi muôn người. Khi ba thầy ấy đến gần bàn thờ toan xông hương, thì đất liền rẽ ra làm hai mà nuốt xuống địa ngục nó đang còn sống. Cả và dân thấy sự gở lạ làm vậy, liền kêu khóc chạy trốn xa kẻo đất cũng nuốt mình nữa. Khi Côrê chết đoạn thì con cái thầy ấy chẳng chết cùng cha, song con cái Đatan và Abiron thì chết làm một vuối cha, vì chưng con cái thầy Côrê có lòng ghét tội cha, chẳng hợp ý theo cha; nhưng mà con cái hai thầy kia, thì đã ưng theo ý cha. Ấy là phép Đức Chúa Lời dạy ta cho biết tội lỗi cha

Digitized by Google

mẹ chẳng làm hại con cái khi con cái ghét những tội ấy cùng chẳng hợp một ý cùng cha mẹ. Sau nữa khi đất rẽ ra mà nuốt ba thầy ấy, thì có lửa cháy lên tràn ra đốt hai trăm rưỡi người, là những kẻ đã theo ý những thầy nghịch ấy. Đến ngày mai cả dân phiền buồn vì đã thấy chết nhiều người làm vậy, thì lại cả lòng trách ông Maisen và ông Aaron rằng: tại hai ông đã giết bấy nhiêu kẻ ấy; bấy giờ Đức Chúa Lời thấy dân nói những lời vô phép ấy, thì liền thịnh nộ mà cho lửa cháy lên đốt quân nghịch ấy lại chết hết một vạn bốn nghìn bảy trăm, mà nếu ông Aaron chẳng lấy bình hương mà xông vào giữa kẻ sống và kẻ chết kêu van cầu xin Đức Chúa Lời cầm lửa lại, ắt là càng chết nhiều người hơn nữa.

Xưa trong thành Milăng có một thầy, tên là Ponatô, ngồi ăn cơm trong nhà kia với nhiều người, thì thầy ấy nói hành trách ông thánh Amlosiô nhiều điều nặng; song le Đức Chúa Lời hay binh lấy kẻ lành, chẳng để kẻ nói hành, kẻ thuộc về người được bằng yên, thì thầy ấy liền phải cái độc đau đớn khốn nạn, rồi khỏi mấy ngày đoạn thì chết.

Lại có một thầy khác cũng hay nói hành người ta, thì Đức Chúa Lời cũng phạt bệnh lạ lùng ra sốt hoảng độc dữ làm cắn xé thịt mình mà chết, như lời Đức Chúa Lời đã phán trong sách thánh rằng: hay hãy lánh kẻ hay nói hành vì bất thình lình khi nó chẳng ngờ thì nó sẽ chết tức thì.

Đời vua Thêôđôricô trị nước Gôtô có kẻ dấy loạn cùng vua ấy hai người quan lớn tên là Simacô và Boêtiô, cùng

Digitized by Google

bỏ vạ cho người tiêm nguỵ toan cướp nước. Vua vừa nghe làm vậy, thì liền truyền bỏ hai ông ấy vào ngục. Ông Boêtiô có đạo Đức Chúa Jêsu và có làm sách bác lẽ kẻ rối đạo. Đến sau cũng chẳng tra xét gì nữa mà luận chém hai ông ấy. Đoạn có một lần khi vua ngồi cầm thực thì bưng cho người một con cá lớn, song Đức Chúa Lời cho con cá ấy ra giống như đầu quan Simacô mới chết chém mà trừng con mắt nhìn vua cách dữ tợn. Vua thấy sự gở lạ ấy thì sợ hãi kinh khiếp phát cơn sốt rét mê man vật vã quá sức. Khi tỉnh lại thì người ăn năn khóc lóc vì tội mình đã phạm mà giết hai người trung thần tại vội nghe kẻ gian bỏ vạ. Lại vì biết mình chết cho nên triệu các quan vào đền, mà đặt cháu lên làm vua trị vì. Ấy là gương cho ta xem mà biết đừng vội tin kẻ nói xấu người ta, vì nhiều lần nói gian thêm đặt những điều chẳng thật, cùng phải lo kẻo sau này ta cũng phải phàn nàn trong lòng vì đã cả nghe kẻ nói mách mà ghen ghét người ta, cùng phải phạt vuối nó ở đời này và đời sau vô cùng.

ĐIỀU THỨ VI.

DẠY VỀ SỰ NÓI DỐI.

Nói dối là nói điều gì chẳng hợp vuối ý mình đã tưởng trong lòng, hay là miệng nói thể khác mà trong lòng tưởng thể khác. Sự nói dối là sự vốn trái chẳng bao giờ nên, dù có ý cho cả và nước khỏi loạn, hay là cho được chữa các nước cùng cả và thiên hạ cho khỏi

Digitized by Google

hư, thì cũng chẳng nên nói dối. Các thánh đốctôrê đã luận làm vậy, mà cắt nghĩa rằng: Sự nói dối là sự trái lẽ tự nhiên, vì chưng người ta đã có ý nói cho được tỏ ra sự thật mình đã có trong lòng, mà loài người ta đã có lưỡi biết nói có một ý cho được thông cho nhau những sự đã có trong lòng mà thôi, cho nên kẻ dùng lời nói mà bày ra sự gì chẳng có trong lòng, thì ăn ở trái tính tự nhiên, mà có tội mà chớ.

Vậy nói dối trong việc trọng, như trong việc đạo mà chối đạo hay là giả như mình chẳng có đạo, thì có tội trọng. Ông thánh Tômasô cũng đoán tội trọng cho những kẻ nói dối mà lỗi nhân đức thương yêu và có ý làm hại người ta trong sự trọng, như khi bỏ vạ hay là cáo gian những điều nặng chẳng có. Đức Chúa Lời cũng ghét kẻ nói dối lắm, như đã dạy trong sách thánh rằng: Trong những sự Đức Chúa Lời ghét, thì sự thứ hai là lưỡi kẻ hay nói dối. Có lời vua thánh Davít đã nói rằng: Chúa tôi sẽ làm hư những kẻ hay nói dối, và trong sách thánh có nhiều nơi khác đã dạy sự ấy tỏ tường rằng: những lưỡi hay nói dối thì giết linh hồn; phần riêng để dành cho kẻ hay nói dối là hồ lửa sinh lửa diêm, là sự chết thứ hai, mà con cái hưởng của cha mẹ thì thậm phải, vì chưng lời Đức Chúa Jêsu đã phán rằng: ma quỉ chẳng những là hay nói dối, nó lại là cha kẻ hay nói dối nữa. Cha đã phải thể nào, nếu con cái chẳng chừa, ắt là nó cũng sẽ phải thể ấy. Các thánh đốctôrê cũng đã theo ý Đức Chúa Jêsu mà dạy điều ấy. Ông thánh Basiliô nói rằng: sự mạnh sức hơn ở thế gian này là sự thật, vì chẳng có sự gì dữ quá hơn sự nói dối. Ông thánh Cê-

Digitized by Google

giariô dạy rằng: kẻ nói dối âu là phải quỉ ám mà chớ. Lại ông thánh Hiêronimô trong thư người gửi cho một người đồng trinh thì nói rằng: phải xem sự nói dối như giống tội phạm đến sự thánh. Bấy nhiêu lời sách thánh và các thày đốctôrê đã dạy về tội nói dối thì đã đủ cho ta biết tỏ sự nói dối là tội gớm ghiếc là dường nào; song ta còn thêm vài và tích để cho càng dễ giục lòng lánh cùng ghét sự nói dối nữa.

THÁNH TÍCH.

Trong lề luật đạo cũ xưa Đức Chúa Lời đã truyền hễ ai đã nói dối bỏ vạ điều gì, thì nó phải phạt như thể chính nó có lỗi thật điều ấy. — Ở thành Rôma có quen lấy mảnh sắt nung đỏ ấn vào trán kẻ đã bỏ vạ. — Vua thượng vị Macrinô dạy chém những kẻ cáo ai về tội gì, mà chẳng có ai làm chứng cho. — Ông Tibiliniô dạy phải giết tuyệt những kẻ hay nói dối, bỏ vạ, cho yên hàn trong nhà nước. — Vua Trajanô ghét kẻ nói dối đến nỗi truyền phải bỏ nó xuống thuyền chẳng có lái, chẳng có buồm, cho nó chịu sóng gió mà chết ngoài biển, vì nó hay bỏ vạ cho kẻ lành nhân đức phải hư đi.

Có một người thợ vẽ kia, tên là Aphêlê, phải cáo gian trước mặt vua Pêtôlêmêô, thì ông ấy vẽ một tranh chỉ hình tượng sự bỏ vạ. Ông ấy vẽ tượng một người nữ xấu xa, một tay cầm cái đuốc sáng, một tay cầm tóc một người trần truồng mà kéo lôi nó ra trước mặt quan xét; lại vẽ người quan xét mặt mũi dữ ngồi trên toà mà tả hữu có hai người, một người chỉ sự mê muội, người

Digitized by Google

khác chi sự ngờ vực thì nói rì tai quan; lại vuối người nữ bỏ vạ có sự ghen đi trước, có mưu chước và sự gian đi sau; đoạn có sự phàn nàn theo sau hết. Ấy là hình tượng tội bỏ vạ, vì nó bỏ vạ cho kẻ lành chẳng mắc tội gì sốt, mà nó kéo trước mặt quan; nó cầm đuốc sáng chỉ nó đã biết tỏ sự nó làm là bỏ vạ cho kẻ lành, song quan mê muội hay ngờ vực chẳng xét cho công bằng; lại có sự ghen đi trước sự bỏ vạ, vì chưng người ta bỏ vạ tại có lòng ghen ghét kẻ khác mà thôi; sau có mưu chước và sự gian dối theo nó, vì chưng kẻ bỏ vạ phải tìm chước mốc, phải nói gian, thì quan mới nghe nó, rồi sau hết có sự phàn nàn, vì chưng hễ ai đã bỏ vạ cáo gian thể nào thì sau nó chẳng khỏi phàn nàn được; nếu chẳng phàn nàn ở đời này, thì sẽ phàn nàn đời sau mà chớ. Bấy nhiêu tích ấy làm chứng cho con biết dù những kẻ vô đạo hãy còn ghét sự nói dối sự bỏ vạ dường ấy.

Bây giờ ta hãy kể truyện đã chép trong sách thánh, để cho ta càng sợ hãi mà giữ kẻo nói dối bỏ vạ như đã giảng trước này:

Có một người tên là Anania, vợ là Saphira, cả và hai đồng tình bán một ruộng, mà giữ lấy trộm một phần tiền, còn dư giá bao nhiêu thì dâng cho các thánh tông đồ, như nguyên giá vậy. Song ông Phierô bảo nó rằng: Hỡi Anania, sao mày ngã chước quỉ mà dối Đức Chúa Phiritô sangtô, và gian lận phần giá ruộng ấy làm chi? Ruộng ấy chẳng bán thì chớ; bán đoạn mà muốn dùng tiền ấy cũng mặc ý, cần gì làm sự tội? mày chẳng có gian dối vuối loài người đâu, bèn gian dối cùng Đức Chúa

Digitized by Google

Lời mà chớ. Anania nghe làm vậy liền ngã xuống mà chết tức thì, mà những giai đến cất lấy xác nó mà chôn. Khỏi độ ba giờ, vợ nó chẳng biết sự ấy thì cũng vào. Ông Phêrô bảo nó rằng: ở mẹ kia, hãy nói thật cùng mi, nhà mày bán ruộng được bấy nhiêu mà thôi ru? Nó thưa rằng: phải, được bấy nhiêu mà thôi. Ông Phêrô liền rằng: ấy vậy bay hợp một ý mà dối trá Đức Chúa Phiritô sangtô làm sao? Kìa những kẻ chôn chồng mày còn đứng ngoài cửa, thì cũng đem mày đi vuối. Tức thì nó liền ngã xuống dưới chân ông Phêrô mà sinh thì; đô tùy vào mà thấy nó đã chết, thì khiêng đi chôn cùng chồng nó.

Xưa có một thầy tu hành tên là Juong, có tiếng nhân đức lắm, thì thầy Ruphinô cùng sáu người khác đến thăm người. Thầy Juong thấy các thầy ấy đến làm vậy thì mừng rỡ cùng cứ thói các thầy tu hành xưa nay khi thăm nhau, mà hợp làm một cầu nguyện cùng nói khó về Đức Chúa Lời và sự tập đi đàng nhân đức. Vậy khi các thầy mới đến Juong xướng kinh và làm phép biên song cho các thầy ấy, đoạn người hỏi rằng: có ai trong các thầy có chức thánh chăng. Các thầy ấy thưa: không. Song ông Juong coi mặt các thầy, mà bởi ơn Đức Chúa Phiritô Sangtô soi cho, người biết có một thầy sáu chức, rồi chỉ rõ thầy ấy và bảo rằng: thầy này có sáu chức, mà vì lòng khiêm nhường chẳng dám xưng sự ấy ra. Đoạn Juong liền cầm tay thầy ấy mà hôn và rằng: Ôi con! chớ chối ơn Đức Chúa Lời đã ban cho con, kẻo sự lành làm cho con mắc phải tội, kẻo nhân

Digitized by Google

đức khiêm nhường sinh ra nói dối; vì chưng dù chẳng có ý trái, dù có ý cho được ích cả thể mặc lòng, song cũng chẳng nên nói dối bao giờ, vì sự nói dối là sự xấu bởi ma quỉ, chẳng phải bởi Đức Chúa Lời mà ra đâu. Bấy giờ thày ấy nín lặng và chịu bằng lòng lời thày Juong dạy bảo làm vậy chẳng dám cãi nữa.

Ở thành Vêricêli có một người chồng ghét vợ mình, thì bỏ vạ cùng cáo nó trước mặt quan rằng: nó thông dâm vuối con lai kia. Quan sai bắt cùng truyền khảo cả hai đứa; thằng con lai ấy chịu treo kẹp chẳng được thì nghĩ rằng thà chết chẳng thà chịu hình khổ làm vậy, đoạn thú có phạm tội ấy. Song le người đàn bà ấy thấy phải sự bỏ vạ làm vậy, thì liền khóc lóc chảy nước mắt ra, mà kêu cùng Đức Chúa Jêsu rằng: lạy Chúa tôi, Chúa tôi đã biết mọi sự kín trong lòng tôi, Chúa tôi đã biết tôi chẳng sợ sự chết mà chối tội này người ta đã bỏ vạ cho tôi, thật là tôi một dái tội nói dối kẻo mất lòng Chúa tôi mà thôi. Đoạn bà ấy bảo thằng lai ấy mà rằng: mày là thằng hèn hạ chẳng giữ giới răn Đức Chúa Lời cấm nói dối; mày muốn chết thì chớ, song nhân sao mày muốn giết tôi nữa: tôi bằng lòng chịu chết, nhưng mà tôi chẳng muốn chịu oan tội xấu xa làm vậy; dù mà mày xưng thể nào, song tôi sạch chẳng có tội ấy, mà dù chết mặc lòng tôi sẽ chẳng bỏ vạ cho mình mang tiếng xấu ấy đâu. Vậy quan cứ lời thằng ấy đã thú mà ra lý đoán luận chém cả và hai. Trước quân lý hình chém một lát, thì đứt đầu thằng lai ấy; song dù chém bà ấy đến bảy lát, nhưng mà chẳng đứt. Khi ấy vua

Digitized by Google

cũng có mặt đấy. Khi thấy phép lạ làm vậy thì dạy **tha** bà ấy về. Ấy con xem vì bà ấy có lòng mến sự **thật sợ** tội nói dối, thì khỏi chết; bằng thằng lại kia, **dù nó** chẳng có tội mặc lòng, song bởi vì nó nói dối, thì **chết** oan xấu hổ khốn nạn.

Lại có truyện ông thánh Antimô rằng: người **thà** chịu chết chẳng thà để cho người ta phạm tội nói **dối** về mình người. Vậy có lần đang khi ông ấy làm **vítvổ** Nicômêdia đời vua Maximianô cấm đạo, thì có **kẻ cáo** người có đạo, cho nên vua sai quân đi bắt người. **Khi** chúng nó đến nhà ông thánh Antimô, thì người **làm** bữa thiết đãi quân ấy cách lịch sự cùng xử mềm **mại** hiền lành lắm, đoạn chúng nó thấy người hiền **lành** chân thật và nhân đức dường ấy, thì lấy làm lạ **cùng** chẳng dám tra tay bắt người, mà lại nói vuốt người rằng: chúng tôi về, sẽ tâu vua rằng: chẳng tìm **được** Antimô, chẳng biết ông ấy ở đâu. Song người **chẳng** chịu nó nói dối mà bảo rằng: các quan đừng **làm thế**, chẳng nên nói dối vì tôi, xin các quan hãy cứ vâng **lời** vua đã truyền, vì Thiên Chúa tôi thờ cấm chẳng **được** nói dối bao giờ, thà chịu chết chẳng thà nói dối. **Nói** bấy nhiêu lời người liền phó mình cho chúng nó **điệu** đi xử tử vì đạo. Thương ôi! rầy còn ai như ông **thánh** Antimô mà chẳng để cho người ta nói dối cho **được** chữa mình khỏi chết!

Digitized by Google

ĐIỀU THỨ VII.

VỀ NHỮNG LỜI HOA TÌNH CÙNG VỀ NHỮNG TRUYỆN HÈN THẾ GIAN.

Ông thánh Bảo lộc có lời răn bốn đạo rằng: anh em hãy giữ đừng có ai trong anh em nói đến tiếng tà dâm cùng về sự dâm dục không xứng đáng các thánh, cùng đừng nói lời hai ý giệu giạo pha trò chơi bời nữa. Ông Thêôđoritô xét ý lời ấy thì đoán rằng: nếu vậy tội tà dâm là tội gớm ghiếc lắm, đến nỗi ông thánh Bảo lộc cấm cho kẻ có đạo không nên nói cùng tưởng đến tên nó. Ông thánh Bảo lộc lại thêm rằng: lời quấy quá hay làm cho người ta hư đi; mà ông thánh Kêlêmêntê pha-pha cũng nói thể ấy nữa. Ông thánh Ichiđôrô nói rằng: nhiều lần những lời hoa tình hai ý có sức dỗ người ta mà chiều về sự dơ dáy hơn là gương xấu, hơn hình xấu xa và hơn các giống sự trái thường giục người ta phạm tội; như lời ông thánh Basiliô rằng: Khi ném hòn đá xuống ao thì nó làm cho động nước chẳng những là nơi nó sa xuống, mà lại sóng liên tiếp nhau rộng ra cho đến bờ ao. Cũng một lẽ ấy lời hoa tình vào lòng kẻ sạch sẽ như trong giếng nước trong, thì nó liền làm cho người ta tơ tưởng những sự quấy quá trong trí khôn cùng xôn xao trong mình nữa, cho nên dần dần bày ra những hình tượng dơ dáy trong lòng mà mê sự ôuế xấu xa. Vì vậy kẻ nào hay nói ra những lời quấy quá làm vậy, ấy là dấu linh hồn nó đã hư rồi, cũng như khi ai nặng hơi hôi miệng là dấu tì vị kẻ ấy đã hư.

Digitized by Google

Bởi đấy cho nên ta phải chắc rằng lời hoa tình là dấu lòng đã hư, như lời Đức Chúa Jêsu đã phán dạy: miệng nói ra những sự lòng đã đầy; cùng như lời người ta nói rằng: lời nói là như bóng việc làm. Lại như khi thấy bóng người đâu, thì là dấu đã có người đấy. Cũng một lẽ ấy khi nghe nói ra những lời hoa tình thì cũng được đoán rằng: việc ô uế xấu xa cũng sẽ theo sau chẳng cách xa được. Ấy vậy lời hoa tình vốn có thể giết được linh hồn những kẻ vui lòng mà nghe, phương chi những lời hai ý, những truyện thế gian, những tiếng hát ghẹo chơi bời, thì càng có sức làm hại người ta biết là dường nào. Ông thánh Basiliô nói rằng: một sự nghe tiếng êm ái, như tiếng đàn bà hát chơi, đã có sức xui giục người ta chiều về sự dâm dục. Ông thánh Siphirianô lại nói mạnh thế hơn nữa rằng: ai đứng mà nghe tiếng con rắn kia gọi là basilicô phun phì phì, thì chẳng liều mình phải khốn cho bằng kẻ đứng nghe tiếng đàn bà hát hỏng chơi bời.

THÁNH TÍCH.

Ông thánh Bênadô từ khi còn trẻ cho đến già hằng giữ phép tắc nết na chẳng dám làm sự gì hay là nói lời gì chẳng xứng đáng kẻ có lòng kính mến Đức Chúa Lời. Khi nào có ai trong chúng bạn nói ra lời gì quấy quá, thì người liền đỏ mặt lên nghe chẳng được; cho nên chúng bạn chẳng dám nói lời hoa tình lỗi nhân đức sạch sẽ trước mặt người. Hoặc có khi nào chúng bạn đang nói lời quấy quá vuối nhau, hễ mà thấy người,

Digitized by Google

dù còn xa mặc lòng, song liền bảo nhau rằng: kìa Bênadô đến, thôi, đừng nói nữa.

Có một lần ông thánh Valeri abadê đi đàng mà qua một nhà thày cả kia cho được nghỉ chân. Vậy khi người vào đấy, thì gặp có quan huyện đang ngồi nói truyện vuối thày cả. Phải khi hai ông ấy nói một hai lời hai ý chơi bời, thì ông thánh Valêri cứ lòng ngay mà xin đừng nói thế vì chẳng nên. Nhưng mà hai ông ấy không xem sao mà giả cách chẳng nghe và cứ việc truyện trò về đàng ấy. Ông thánh Valêri thấy vậy, liền đứng dậy mà đi thẳng chẳng trở mặt lại. Khi người vừa ra khỏi một chốc, thày cả liền đau chói hai con mắt mà mù tức thì; còn ông huyện thì phải nên cái xấu xa trong mình đau đớn quá sức. Vì vậy hai ông ấy thấy sự làm vậy mới biết phép Đức Chúa Lời phạt mình, vì đã cả lòng nói những lời quấy quá, mà chẳng nghe lời ông thánh Valêri dạy bảo, cho nên sai kẻ chạy theo ông thánh Valêri xin người lở lại, song người chẳng nghe. Cho nên thày cả phải chịu mù cho đến chết, mà quan huyện khỏi mấy ngày chết bệnh hôi hám thối tha.

Có truyện về chị ông thánh Phêrô Damêong rằng: bà ấy phải lửa giải tội khốn nạn mười lăm ngày vì đã thích nghe những con gái hát chơi vuối nhau, cùng lấy sự ấy làm vui quá.

Có lời chép về người quân tử kia, tên là Socratê, là kẻ không có đạo mà rằng: khi ông ấy làm bài nơi đông người mà phải nói một hai lời tanh chẳng sạch cho lắm

Digitized by Google

thì ông ấy lấy làm thẹn không dám nói, cho nên phải lấy hai tay che mặt mình mới nói những điều ấy được. Ấy vậy còn thấy người ngoại đạo hổ ngươi chẳng dám nói những sự dở dang không được thanh sạch, thì huống lọ ta là kẻ có đạo Đức Chúa Lời càng phải sợ hãi kẻo mà nói điều gì lỗi nhân đức sạch sẽ.

Về phần kẻ làm cha mẹ, thì hãy nghe lời một người khác không đạo khuyên dạy rằng: đừng nói lời gì cùng làm sự gì có hơi sự dơ dấy trước mặt con cái trong nhà; đừng chứa những con gái lăng nhăng dông dài, đừng mời những người bốn nhà đến ăn uống, vì chưng thường nó nói những điều hoa tình cùng hát những câu vui chơi mà hư nết con trẻ trong nhà. Cha mẹ phải giữ cùng kính nể con trẻ lắm: nếu toan làm sự gì về đàng ấy thì đừng lấy làm dễ mà chẳng xem đến trẻ, vì chưng khi nó có mặt đấy, thì phải dái sợ mà giữ mình hết sức. Ấy là lời người vô đạo nói thì làm vậy. Lẽ thì những cha mẹ có đạo phải hổ ngươi, vì rầy có kẻ không gửi lời nói, việc làm trước mặt trẻ, cho nên đêm ngày nó nghe những lời hoa tình tục tĩu trong nhà liên, cùng hằng thấy những sự quấy quá, những gương xấu mà hư đi phần hồn phần xác.

Ta nói bấy nhiêu điều chung về tội lòng động lòng lo và miệng nói; còn những tội bởi chân tay phạm, thì sẽ nói sau này trong đoạn về bảy mối tội đầu, song đây ta phải giảng trước một hai lẽ về bậc kẻ làm cha mẹ.

Digitized by Google

ĐOẠN THỨ V.

DẠY VỀ TỘI KẺ LÀM CHA MẸ CÙNG VỀ TỘI KẺ LÀM CON CÁI.

Trong sách này ta đã năng nói đến kẻ làm cha mẹ mà khuyên những kẻ ở bậc ấy phải ra sức làm việc mình nên; bây giờ ta lại có ý giảng cách riêng hơn về đấng bậc ấy. Vậy cha mẹ phải hết lòng mà nghe, bởi vì mọi sự lành dữ xảy ra trong thế gian, thì tại cha mẹ dạy dỗ coi sóc con cái nên hay là không. Ấy vậy chúng con phải năng nhớ và suy các điều về lẽ luật Đức Chúa Lời, thì sẽ mới biết đàng dạy dỗ coi sóc con cái cùng sửa phạt nó cho xứng đáng phải phép. Vả lại Đức Chúa Lời đã truyền con cái phải kính mến vâng lời cùng giúp cha mẹ, song Đức Chúa Lời cũng buộc cha mẹ phải thương yêu con cái, phải dạy dỗ coi sóc nó cho phải lẽ cùng lo liệu cho nó mọi sự cần phần hồn phần xác nữa.

ĐIỀU THỨ I.

CHA MẸ PHẢI DẠY DỖ CON CÁI NHỮNG ĐIỀU CHÍNH TRONG ĐẠO, CÙNG NHỮNG VIỆC PHẢI LÀM MÀ GIỮ ĐẠO CHO NÊN.

Trong sách thánh có lời Đức Chúa Lời phán cùng ông Abaraong xưa rằng: có lẽ nào mà tao giấu cho mày những việc tao đã có ý làm, vì chưng mày sẽ sinh sản ra con cháu nhiều cho ra một dân lớn và mạnh sức lắm, mà tao cũng sẽ ban nhiều sự lành cho các dân thiên hạ vì mày; tao đã biết mày sẽ dạy dỗ con cháu vâng phép tao cùng giữ lẽ luật tao cho lọn. Lại nơi khác Đức Chúa Lời

Digitized by Google

phán rằng: bay hãy giữ hết sức đừng quên những sự bay đã thấy, bay hãy giữ cho đến chết, và bay cũng phải liệu mà truyền cho con cái và cho cháu chắt bay nữa; bay hãy dạy lề luật tao cho con cháu, bay hãy dạy bảo nó biết suy ngắm lề luật ấy để cho bay cùng chúng nó được sống lâu; nếu bay có con cái, thì phải siêng năng dạy dỗ nó hết sức từ khi nó còn bé. Ông thánh Bảo lộc cũng dạy bổn đạo phải sửa phạt con cái cùng dạy dỗ việc Đức Chúa Lời, nghĩa là phải cho nó biết kính mến cùng dái sợ Đức Chúa Lời mà thờ phượng người nên. Chớ thì anh em hãy suy lời Đức Chúa Lời đã dạy kẻ làm cha mẹ phải lo việc con cái là lời cần, là lời mạnh sức là dường nào, mà Đức Chúa Lời đã phán nhiều thể nhiệm nhặt buộc cha mẹ làm vậy: cho nên cha mẹ chẳng có sự gì trọng hơn cùng chẳng có của gì là của riêng cha mẹ phải lo giữ cho bằng con cái. Ấy vậy cha mẹ phải lo liệu sự coi sóc con cái cùng dạy dỗ nó hết sức về sự đạo thánh Đức Chúa Lời. Còn sự dạy dỗ nó về chữ nghĩa, về thói lịch lãm thế gian, như nhiều người quen làm, thì hãy nhớ là sự tùy, chẳng phải việc chính đâu. Lại phải suy lời Đức Chúa Jêsu đã phán rằng: thà được một đứa con có lòng kính dái Đức Chúa Lời mà chẳng thà được một nghìn con hay theo đàng tội lỗi; ai dạy dỗ coi sóc con cái nên, thì người ta sẽ khen, và sẽ được tiếng trọng trước mặt mọi người, mà anh em họ hàng sẽ kính chuộng nữa.

Vậy kẻ làm cha mẹ phải lo liệu cho con cái được phần khôn ngoan cùng đi đàng nhân đức; chẳng khá lo lắng bồi rồi cho nó được nhiều của làm chi, vì

Digitized by Google

nó được nhiều hay là ít cũng chẳng kì; như lời ông Tobia xưa nói cùng con rằng: nếu ta được lòng dái sợ Đức Chúa Lời thì ta được của đủ. Có một người quân tử kia tên Plutacô thấy kẻ làm cha mẹ hay lo lắng sắm nhiều của cho con cái mà chẳng lo dạy dỗ nó cho nên, thì sánh kẻ ấy vuối người có giầy mà chẳng dám dùng kẻo nó mòn đi, mà chẳng lo giữ chân mình.

Vì vậy phải ra sức dạy dỗ con cái cho sớm, vì là sự cần lắm, như lời ông thánh Basiliô nói rằng: khi con cái còn non thì nó như sáp ong mềm, muốn làm ra hình nào cũng được, muốn làm nên hình muông chim, hay là hình người, hình thiên thần, hình quỉ, thì cũng được. Lại như cây còn non thì dễ uốn xuống đàng nào cũng được, song khi nó lớn đã già thì chẳng uốn được nữa; nó ngay thẳng hay là vạy vò thể nào, thì nó phải ở thể ấy. Về phần con trẻ cũng vậy, như lời sách thánh đã nói rằng: con lai đã quen đi đàng nào khi còn bé, thì sẽ cứ đi đàng ấy mãi cho đến chết. Thương hại thân bay! Nếu bay chẳng dạy con cái cho biết dái sợ Đức Chúa Lời cho sớm khi nó còn bé mọn, nếu bay chẳng ra sức dạy dỗ nó khi nó mới có trí khôn cho nó biết rằng nó đã sinh ra ở thế gian cho được kính mến thờ phượng Đức Chúa Lời và ngày sau được rỗi linh hồn; nếu chẳng dạy cho nó biết các sự cần trong đạo, như làm dấu, đọc kinh Thiên Chúa, kinh Tin kính, kinh Mười sự răn, kinh Sáu sự răn cùng bổn ba ngôi, vân vân, thì sẽ mắc nợ trước toà phán xét Đức Chúa Jêsu biết nặng nề là dường nào!

Ví bằng cha mẹ chẳng tập cho con cái làm những

Digitized by Google

việc lành, nhất là chẳng cho nó đi học cho biết đàng xưng tội chịu lễ, đến ngày phán xét cha mẹ sẽ phải khốn nạn mà chớ. Ông thánh Basiliô nói rằng: khi ta có đất hay là trại và có ý cho nó sinh lợi lãi, thì ta tìm người chân chỉ có sức cày bừa cùng làm cho nó ra việc được, thì ta mới phó trại cho nó làm; song con cái là của quí trọng hơn của thế gian bội phần, mà cha mẹ chẳng lo phó nó cho kẻ khôn ngoan đạo đức coi sóc dạy dỗ thì làm sao? Có khi anh em phải tốn tiền và nhiều lần cũng phải khó nhọc cho được chơi bời, đánh cờ đánh bạc, uống chè uống rượu, mà anh em chẳng tiếc chẳng xem sao; song khi phải lo liệu cho con cái được nên thân nên người, biết đàng giữ đạo nên, mà anh em tiếc của tiếc công thì biết đáng trách là thể nào.

Vả lại khi con cái đã học lễ đạo và chữ nghĩa vừa bậc mình cho dễ ăn ở vuối người ta và dễ giữ đạo nên, thì cha mẹ phải liệu cho con cái biết nghề nghiệp làm ăn, một là cho nó khỏi sự ở nhưng, vì chưng sự ở nhưng sinh ra nhiều nết xấu cùng muôn vàn tội; hai là phải tập cho nó quen chịu khó làm việc xác để nuôi mình cùng nuôi vợ con sau này. Dù phải là con nhà giầu có mặc lòng, khi cha mẹ chia của ra làm năm bảy phần, thì mỗi một con chẳng được bao nhiêu, mà khi con cái chẳng biết làm ăn, thì chẳng bao lâu nó ra khó khăn chẳng nuôi vợ con được, cho nên lại sinh ra sự gian tham trộm cướp, tìm đàng ăn bớt ăn lạm trong làng nước, cùng làm những sự trái phép công bằng, mà con cái cũng bắt chước cha mẹ, cho nên nhà cũng hư đi cả.

Digitized by Google

Có một người khôn ngoan kia tên là Xosôn, là kẻ không đạo, ra luật cho nước Laxêđêmonia rằng: hễ con cái nào cha mẹ chẳng tập cho biết nghề nghiệp làm ăn khi còn bé, thì những con cái ấy chẳng phải nuôi cha mẹ khi già lão tuổi tác.

THÁNH TÍCH.

Trong sách sấm truyền cũ có nhiều truyện kể làm cha mẹ mà coi sóc dạy dỗ con cái cho phải phép đạo thánh Đức Chúa Lời, song đây ta sẽ kể truyện một ông Tobia mà thôi. Vậy ông Tobia đã dạy dỗ con cho biết dái sợ Đức Chúa Lời cùng lánh sự tội từ thuở bé; người siêng năng nhủ bảo con những điều lành liên, nhất là khi đã gần chết, thì bảo con một lần mà rằng: Ôi con, hãy nghe lời cha già lối lại cho con, mà để tích vào lòng con cho vững lâu năm: bao giờ Đức Chúa Lời cất linh hồn cha ra khỏi xác, thì con sẽ chôn xác cha, còn mẹ già thì con phải thảo kính cho đến chết, vì mẹ đã khó nhọc vì con bấy lâu biết là dường nào; mà khi mẹ đã sinh thì rồi, thì cũng sẽ cất xác mẹ gần xác cha, và lọn đời con phải nhớ đến Đức Chúa Lời ở trước mặt con; chớ nghe xác thịt mà phạm tội, cùng đừng lỗi lề luật Đức Chúa Lời bao giờ. Có được của gì, thì hãy nhớ đến kẻ khó khăn, đừng trở mặt đi mà chẳng bố thí cho nó vừa sức con; có thể thương kẻ khó khăn phần nào thì thương phần ấy, được nhiều thì làm phúc nhiều, khi được ít thì cũng chia bớt một ít mà thí cho nó, thì Đức Chúa Lời sẽ nhớ đến con chẳng bỏ con đâu. Con giữ điều ấy thì sẽ tích kho của trọng để cứu lấy mình con trong ngày

Digitized by Google

gian nan sau này, vì sự thí của có sức chữa lấy người ta khỏi các tội và khỏi chết đời đời.

Vả lại con phải giữ cho lắm đừng phạm tội dâm dục nào, đừng kiêu ngạo, đừng nói lời gì cậy mình, vì tội ấy là cội rễ mọi sự dữ hằng làm hư thiên hạ. Ai làm giúp con khi nào, thì đừng cầm công những kẻ ấy lại một giờ nào; sự gì con chẳng muốn người ta làm cho con, thì con đừng làm sự ấy cho kẻ khác. Con hãy năng mời kẻ đói khát ăn cùng con, cùng phải lấy áo con mà che kẻ rách rưới. Con lại phải nhớ kẻ đã qua đời, phải thí của mà cứu lấy linh hồn kẻ ấy. Đừng ngồi ăn cùng kẻ tội lỗi; khi có công việc gì, hãy bàn cùng kẻ khôn ngoan nhân đức. Dù khi nào thì hãy đội ơn ngợi khen Đức Chúa Lời cùng cầu xin người gìn giữ soi sáng trong các việc con làm. Sau nữa ông ấy lại rằng: Ôi con! dù khó khăn mặc lòng, nhưng mà con đừng lo lắng điều ấy làm chi; ví bằng ta kính mến Đức Chúa Lời, và lánh sự tội cùng đi đàng nhân đức, thì được của đủ chẳng thiếu thốn đâu. Ấy lời ông Tobia truyền lối cho con thì làm vậy. Cho nên Đức Chúa Lời sai thiên thần Raphae hiện xuống làm thuốc chữa ông ấy cho sáng con mắt, cùng đưa ông Tobia con đi đàng xa lâu ngày cho được đòi nợ cha cho vay đã lâu, cùng lo liệu mọi sự cho Tobia con, nhất là đưa đến nhà ông Ragueli là nhà giầu có, mà hỏi lấy con ông ấy làm vợ cùng đem nhiều của cải về nhà. Ấy ơn Đức Chúa Lời thương ở đời này kẻ làm cha mẹ siêng năng dạy dỗ con cái cho được giữ đạo nên; còn đời sau ai kể cho xiết được sự lành Đức Chúa Lời ban cho kẻ ấy nữa.

Digitized by Google

Có kẻ lo lắng cho con cái được khá phần xác, mà chẳng lo cho nó khá về phần linh hồn, thì hãy nghe truyện này cho biết nó khốn nạn là dường nào. Xưa có một người đạo đức sốt sắng cầu xin Đức Chúa Lời cho được thấy những sự khốn khó dưới địa ngục như ta đã nói đoạn thứ bốn trước này. Vậy Đức Chúa Lời cho người được xem thấy hai cha con chửi rủa nhau ở giữa hồ lửa sinh lửa diêm. Cha rủa con rằng: thằng vô phúc kia, khốn thân mày, tao phải mất linh hồn tại mày, vì tao đã lo cho mày được học chữ nghĩa, đã muốn để nhiều của cho mày, tao đã đặt nợ ăn lãi, tao đã hà hiếp của người ta, chẳng có đi gì gian dối mà tao chẳng có làm vì mày, tao những lo về xác mày, chẳng lo đến linh hồn mày, cho nên tao phải khốn nạn đau đớn thể này. - Con lại rủa cha rằng: Ở cha vô phúc khốn nạn! mày đã cam chịu cực khốn, mà chưa khốn cho xứng đáng tội lỗi mày: mày đã lo về phần xác tao cho được tiền của, được ruộng nương mà chẳng lo dạy dỗ tao cho biết giữ đạo nên; mày cầm tao lại chẳng để cho tao tìm một nơi chắc cho được rỗi linh hồn, lại mày những làm gương xấu cho tao, cho nên tại mày thì tao phải lửa sinh nóng nảy đời đời vô cùng thế này. Ấy là gương soi cùng dạy kẻ làm cha mẹ những lo lắng để tích của cải cho con cái, mà chẳng lo sắm của trên lời cho nó, nhất là những kẻ ép con cái gánh vác sự đời chẳng để cho nó giữ đạo Đức Chúa Lời. Rầy biết bao nhiêu kẻ làm cha mẹ, cùng kẻ làm con cái mà chửi rủa nhau dưới địa ngục: ở cha rất dữ độc địa, mày đã giết linh hồn tao, mày đã bỏ tao xuống dưới này! chớ gì mày chẳng có sống bao giờ! chớ

Digitized by Google

gì chẳng có sinh tao ra! khi mày đã sinh tao thì mày đã mừng, song là mừng vì mày đã sinh ra tao mà làm khốn tao thế này; mày đã muốn cho được con, là muốn cho được thêm kẻ phải nung đốt khốn nạn dưới địa ngục. Chớ gì các quỉ dữ hợp nhau làm khốn cho mày hơn nhiều phần, thì chưa xứng đáng các tội mày; lẽ thì mày phải lo liệu cho tao được nhờ mọi đàng, cho tao được chịu các phép trong đạo và được rỗi linh hồn, mà mày chỉ bắt tao phạm các giống tội lỗi; như mày lấy tiếng bề ngoài có thương yêu tao, song thật chẳng có ai ghét tao ở thế gian cho bằng mày; mày cho tao học hành để tao nổi tiếng trước mặt thế gian, song chỉ làm cho tao mắc trăm điều dối trá; khi mày liệu cửa nhà cưới lấy vợ cho tao lẽ thì mày tìm người giúp tao cho được rỗi linh hồn, song mày tìm đứa hư nết chẳng biết phép đạo, lại xui tao lấy đôi ba đứa khác nữa mà thêm nhiều cháu làm khốn tao dường này. Lưỡi nào kể cho xiết được những điều độc dữ kẻ làm con cái chửi rủa xỉ vả cha mẹ dưới địa ngục! Còn cha mẹ lại rủa con cái: chớ gì ngày tao sinh ra mày thì mày chết ngạt chẳng được thấy sự sáng, vì ngày sinh mày ra ấy là sinh ra khốn cho tao; tao những lo đêm ngày cho mày được khá, tao những chạy xuôi chạy ngược kiếm của ăn cho mày cùng lo liệu mọi sự phần xác cho mày, vì mày muốn làm kẻ cả kẻ lớn trong đời; mày mê cờ bạc, rượu chè, mày lại gái tham lam của cải, cùng làm muôn vàn tội khác, tao sửa mày chẳng được; có bảo mày, mày chẳng nghe, mày lấy mình làm khôn ngoan, chẳng muốn chịu lụy tao, lại khinh tao, cho nên khốn tao, khi mày còn bé

Digitized by Google

đã khốn, khi mày đã lớn càng khốn, và rầy lại phải chịu một đống sự khốn vô cùng vô tận thể này đến tội mày. Vả lại biết sau này còn mấy cha mẹ và con cái sẽ phải sa xuống địa ngục vuối nhau làm vậy nữa.

Xưa ở thành Rôma có một người đàn bà sang trọng tên là Peritêsata có cháu gái tên là Èutokiom là con bà thánh Saola. Vậy bà Peritêsata lấy những áo vóc lĩnh những đồ quí giá mặc cho cháu, cùng giồi phấn điểm trang cho nó như thói thế gian. Bà thánh Saola thấy làm vậy thì lấy làm ghét, vì chẳng muốn cho con ăn mặc là lượt thế ấy. Song le phải một đêm có thiên thần trên lời hiện xuống ra tiếng uy nghi thẳng phép mà quở bà cô ấy rằng: sao mày cả lòng lấy tay dơ dáy mày mà đá đến đầu người nữ đồng trinh đã dâng mình cho Đức Chúa Lời; mày phải biết hai tay mình đã làm sự quái gở ấy, thì sẽ khô héo đi như que củi, rồi hết năm tháng mày sẽ phải chết; nếu mày còn giãn ra chẳng lở lại ăn năn tội ấy, thì cũng sẽ mất chồng cùng con cái mày nữa, song bà ấy nghe làm vậy thì chẳng sợ hãi, chẳng ăn năn tội, mà khỏi ít lâu thì chết tươi như lời Đức Chúa Lời đe trước.

Xưa có một thằng con lai theo tính mê chơi bời đánh cờ đánh bạc mất hết cơ nghiệp chẳng còn dí gì, thì đi ăn trộm ăn cướp. Vậy phải khi người ta cáo mà quan luận thắt cổ chết, thì nó chỉ kêu trách rằng: mẹ tôi giết tôi, mẹ tôi làm tội tôi, chẳng phải là quan luận thắt cổ tôi đâu, song tại mẹ tôi mà tôi phải chết thể này. Ấy nó

Digitized by Google

kêu làm vậy vì mẹ đã dong tội lỗi nó khi còn bé mà để nó đánh cờ bạc theo xác thịt chẳng có sửa phạt nó, cho nen lâu sinh ra tội mà phải chết làm vậy.

ĐIỀU THỨ II.

GIẰNG VỀ CHA MẸ Ơ HỜ TRỄ NẢI MÀ CHẲNG SỬA PHẠT CON CÁI CHO SỚM.

Trong sách thánh có lời rằng: Kẻ chẳng sửa con mình ấy là ghét nó, mà kẻ sửa nó thì là kẻ thương yêu con mà chớ. Lại nơi khác rằng: kẻ nào đã để cho con cái theo ý nó, thì nó sẽ phải xấu hổ vì nó: con ngựa mà chẳng phải dẹp sớm thì bất kham, và con trẻ được mặc ý mình thì cũng chẳng giữ phép tắc nào. Ví bằng có nâng niu con cái như trẻ con còn bú, ắt là nó sẽ làm cực lòng bay; nếu bay cười chơi cùng nó, ắt là bay sẽ phải phàn nàn và sẽ phải như kẻ ăn quả chua chưa chín mà ghê răng; chớ buông thả con cái khi nó còn bé: bay hãy giữ nó cho nhặt, bay hãy bắt nó vâng phục bay, đừng để cho nó cất đầu lên, mà hoặc phải dùng roi vọt mà sửa phạt nó, thì hãy đánh nó khi còn trẻ tuổi, đừng ươn ái vuối nó kẻo nó khinh dể chẳng nghe lời bay mà hư thân đi; hãy dạy dỗ nó, hãy sửa phạt nó, kẻo bay phải xấu hổ vì tội lỗi nó. Ấy là lời trong sách thánh thì làm vậy.

Vả lại có lời Đức Chúa Jêsu phán rằng: ai yêu con lai hay là con gái mình hơn tao, thì nó chẳng đáng làm đầy tớ tao. Ông thánh Kêlêmentê nói rằng: ví bằng tại cha mẹ dong nết xấu con cái mà con cái phạm tội trọng

Digitized by Google

thì cha mẹ sẽ phải đền linh hồn nó. Ông thánh Kirisô-tômô cũng rằng: cha mẹ ơ hờ chẳng sửa con cái, thì cha mẹ ra độc dữ hơn kẻ chém giết nó; vì chưng kẻ giết nó thì giết xác, song le cha mẹ chẳng sửa con cái, thì giết linh hồn và xác nó đời đời; lại kẻ giết người về phần xác, thì chỉ giết kẻ sau này sẽ cũng phải chết mà thôi, ví dù chẳng giết nó, thì sau này nó cũng chết chẳng khỏi được; bằng cha mẹ giết con cái về phần linh hồn làm vậy, thì là thiệt hại khốn nạn hơn là dường nào. Đức Chúa Lời dựng nên nó cho được sống đời đời, mà nếu cha mẹ chẳng có làm cho nó chết bởi tội chẳng sửa dạy nó, thì âu là nó được sống trên thiên đàng vô cùng.

Trong sách thánh lại có lời dạy rằng: bay sửa phạt con cái bay, thì bay chữa linh hồn nó cho khỏi sa địa ngục. Kẻ làm cha mẹ cũng như kẻ làm thày thuốc: nếu cha mẹ muốn thật cho con cái được khoẻ mạnh và có thật lòng thương yêu nó khi nó ốm đau, thì đừng theo ý nó, đừng cho nó những sự làm hại được mình nó, như khi thày thuốc dạy chích máu ra cùng cứu nơi nào hay là lấy dao mổ cái ung độc, chẳng phải là thày thuốc có ý ghét hay là muốn làm hại người ta đâu, song một có ý làm những việc ấy cho nó đã bệnh mà thôi. Nếu thày thuốc non gan quá mà chẳng dám tra tay chặt mổ những cái hư trong mình người ta, thì làm cho nó chết; cũng một lẽ ấy nếu cha mẹ bằng lòng để cho thày thuốc làm bấy nhiêu việc cho con cái được khoẻ về phần xác, mà cha mẹ yếu điệu chẳng lo cho con cái chịu khó chút nào cho được chữa lấy linh hồn nó, thì làm sao.

Digitized by Google

Trong Sấm truyền có truyện rằng: Khi ông Hêli tế lễ, thì hai con lại người giúp việc trong đền thờ. Vậy hai kẻ ấy chẳng giữ phép tắc cho xứng đáng kẻ giúp việc Đức Chúa Lời, cùng làm ngăn trở người ta về việc thờ phượng và phạm tội khác nữa. Khi ông Hêli đã nghe biết con cái mình ăn ở ngang trái làm vậy, thì cũng quở trách nó rằng: sao bay làm những sự quấy quá thể ấy, và dân kêu trách bay mà tao đã nghe, chúng bay đừng làm sự ấy mà xấu tiếng lắm, bay làm gương xấu cho dân lỗi phép Đức Chúa Lời; ví bằng người nào phạm mất lòng người khác, thì cũng có kẻ cầu xin cho trước mặt Đức Chúa Lời; song ví bằng kẻ chính việc phải cầu nguyện mà phạm mất lòng Đức Chúa Lời, nào còn ai mà cầu xin được Đức Chúa Lời nữa ru? Ông Hêli quở trách con cái làm vậy mặc lòng, nhưng mà Đức Chúa Lời chưa nghe và con cái cũng chẳng chừa.

Bấy giờ Đức Chúa Lời sai một tiên tri quở ông Hêli cùng đe phạt rất nặng; đoạn Đức Chúa Lời lại truyền cho ông Xamuêli rằng: tao sẽ làm trước mặt cả dân một việc cả thể, ai nghe thì sẽ chói tai như khi nghe tiếng sấm sét; sự tao đe phạt nhà thày cả Hêli khi trước thì tao đã gần làm; tao đã có lời bảo trước rằng: tao sẽ làm khốn cho nhà ấy vì thày ấy đã biết tội lỗi con cái làm là những sự gớm ghiếc cùng làm gương xấu cho cả dân mà thày ấy là cha, thì đồng tình cùng con cái quá lẽ, chẳng sửa phạt cho xứng đáng những tội nó, cho nên dù dâng của lễ nào, dù giết vật gì mà tế lễ tao, thì chẳng

Digitized by Google

đẹp lòng tao, cùng chẳng cầm lại được cơn giận tao.

Vì vậy Đức Chúa Lời phạt cả và nhà ông Hêli: một là ông ấy phải mù; hai là từ ấy về sau những lo buồn sầu não đêm ngày liên; ba là con cháu cùng cả họ ông ấy tan tác tuyệt tọc hết; bốn là quân Philitinh sang đánh nước Judêu mà giết được ba vạn người; năm là nó bắt lấy hòm bia mà đem về nước nó; sau là hai con ông Hêli tên là Ophini và Phinêê đã theo hòm bia thì phải giặc chém chết; bảy là ông Hêli ở nhà nghe các tin dữ ấy, nhất là tin đã mất hòm bia, thì liền ngã phải dấu nặng khỏi ít ngày mà chết; tám là vợ Phinêê đang có thai liền sinh khôn mà chết cả mẹ con. Thương ôi! Biết bao nhiêu sự dữ bởi một sự cha dong nết xấu con cái mà ra; mà thật ông Hêli chỉ có một tội chẳng sửa nết xấu con cái cho thẳng phép, chẳng dùng quyền phép mình mà phạt nó cho xứng đáng; dù ông ấy đã dạy nó về những việc nó phải làm mặc lòng, nhưng mà sự ấy chẳng đủ trước mặt Đức Chúa Lời. Các thánh, nhất là ông thánh Kirisôtômô và ông thánh Hiêronimô, hợp một ý mà dạy rằng: Khi cha mẹ quở trách con cái, mà nó chẳng nghe, thì phải dùng lẽ khác; phải đánh, phải sửa phạt cho thẳng phép; bởi vì ông Hêli chẳng có sửa phạt con cái thể ấy, thì có nhiều đấng thánh đã đoán rằng ông ấy chẳng những là phải chết về phần phần xác, mà lại phải mất linh hồn đời đời.

Ông thánh Bênadô đã chép truyện về một người con lai kia rằng: Có một đứa gian tham ăn trộm của người ta, thì phải bắt mà điệu đến quan cùng chịu luận phạt

Digitized by Google

thắt cổ. Vậy trong lúc đã sắp xử tử làm vậy, thì thằng ấy thấy cha già ở xa đang theo cùng run sợ chảy nước mắt ra vì tiếc con, thì nó xin phép quan gọi cha già có ý lối một hai điều cho; quan gọi ông lão đang chống gậy hãy đến gần con vì có việc cần. Bấy giờ thằng ấy giả như có điều kín muốn nói cùng cha cùng hôn mặt, song nó cắn đứt tai cha. Người ta thấy sự quái gở làm vậy kêu lên phải đánh chết thằng ấy cho chóng đừng để sống làm chi nữa. Khi ấy nó giơ tay lên xin chiềng đẳng quan cho được hay cùng xin ai nấy nghe một hai lời mà rằng: khi tôi còn bé tôi đi học chữ cùng thày đồ, trước tôi ăn trộm một tờ giấy cùng đem về nhà, song cha tôi biết thì nín lặng chẳng nói điều gì; lần khác tôi lại ăn trộm năm ba tờ nữa cùng một cái bút, mà cha tôi cũng biết, song để vậy; khi sau ăn trộm con sách cùng mấy tiền của thày đồ mà cha tôi cũng làm thinh đi chẳng trách chút nào, cho nên tôi ra quen dần dần, mà khi lớn lên tôi đi ăn trộm của kẻ láng diềng, trước thì lấy ít, sau lấy nhiều, mà lâu hoá ra đại kẻ trộm cướp, cho nên người ta cáo tôi, mà tôi phải luận chết: âu là mọi sự tại lão tôi, nếu có sửa phạt tôi cho sớm, thì tôi chẳng phải khốn nạn thể này: tôi đã cam chịu, song lão cha tôi chịu một chút vuối tôi, thì chẳng ai trách được.

Trong xứ Thanh ở nơi kia có hai người vợ chồng giầu có làm nghề buôn bán: hai vợ chồng giữ một lòng ngoan đạo siêng năng xưng tội chịu lễ vàh ay làm phận làm phúc cho kẻ khó, song chẳng có con cái, cho nên hằng cầu xin Đức Chúa Lời cùng Đức Bà cho được sinh

Digitized by Google

con cái nào. Vậy Đức Chúa Lời cho nó được một con lai thì vợ chồng vui mừng cùng đội ơn Đức Chúa Lời hết sức, và xem ra chẳng còn ước ao sự gì dưới thế gian này nữa. Song cha mẹ hằng chiều lòng về con cùng yêu nó quá lẽ, thì hằng lo lắng mà sắm nhiều của cho nó, và trông cho nó lớn lên mà tiến chức cho nó, nhưng mà lòng hai ông bà càng yêu mến con thì càng bớt lòng kính mến Đức Chúa Lời, và dần dần cũng bỏ các việc lành đã quen làm trước. Vì vậy Đức Chúa Lời công bằng vô cùng cho thằng ấy phải bệnh, và bệnh một ngày một nặng, dù cậy thày thuốc nào cũng chẳng khỏi, thì ma quỉ xui lòng nó rước thày phù thủy chữa chùng và khấn vái mồ mả tổ tiên và tế lễ bụt thần như kẻ vô đạo, nhưng mà bệnh một ngày một nặng hơn mãi rồi thì chết. Ai nói cho được vợ chồng buồn bã tiếc con là thể nào? nó phàn nàn la lối lăn đất kêu trách Đức Chúa Lời cùng Đức Bà, rủa nhà thày, chửi đạo cùng giận dữ hoảng hốt như phát dại vậy; dù ai yên ủi cũng chẳng được, dù ai khuyên cũng chẳng nghe, đêm ngày những vật vã khóc lóc chạy dòng dài chẳng yên được chút nào. Vậy khi ấy có thuyền chạy ra Kẻ Chợ, thì chồng sắm ít mắm muối mà trẩy cho được bớt sự phiền qua đi, song chẳng may ra ngoài biển có một sóng vỗ ngang thuyền một ít, thì ông ấy rơi xuống biển mà chẳng thấy nổi nữa. Bạn thuyền liền sai kẻ đem tin cho vợ biết ông ấy đã chết đuối làm vậy. Khi vợ ở nhà nghe tin ấy liền hoảng hốt kêu gầm như muông dữ, chạy như người dại sốt máu và gieo mình xuống giếng ở ngoài làng mà chết. Ấy ta xem kẻ có lòng yêu con

Digitized by Google

hơn Đức Chúa Lời thì khốn là dường nào. Kẻ làm sách này đã đi qua làng và nhà hai vợ chồng còn bỏ trống đấy chưa ai ở vì hai vợ chồng mới chết chưa được một năm. Bởi đấy ta phải biết chắc rằng kẻ làm cha mẹ và ơ hờ làm biếng chẳng coi sóc chẳng sửa phạt con cái cho phải phép đạo Đức Chúa Lời cùng yêu nó trái lẽ, thì chày kíp nó phải hư đi, cùng phải mọi sự khốn mọi đàng.

ĐIỀU THỨ III.

GIẢNG VỀ NHỮNG TỘI CON CÁI PHẠM ĐẾN CHA MẸ.

Điều răn thứ bốn dạy rằng: Con cái phải thảo kính cha mẹ. Vậy khi Đức Chúa Lời truyền mười sự răn cho ông Maisen, thì dạy tạc vào hai bia đá: một bia trước thì có tạc ba điều răn chỉ về sự thờ phượng Đức Chúa Lời; bia thứ hai thì tạc bảy điều răn chỉ về sự thương yêu người ta, mà điều thứ nhất trong bảy điều ấy là thảo kính cha mẹ. Điều răn này dạy bốn điều con cái phải giữ: một là kính trong lòng và bề ngoài cho thật vì Đức Chúa Lời; hai là mến; ba là vâng lời khi người dạy sự gì phải; bốn là giúp người phần hồn phần xác khi sống và khi chết.

Điều răn thứ bốn buộc con cái nhặt đến nỗi Đức Chúa Lời đã đe phạt nhiều sự dữ và đe phạt chết kẻ chẳng giữ điều răn này, như thể là chẳng đáng sống, vì nó dùng sự sống mình mà ở vô phép mất lòng kẻ đã cho mình được sống ở thế gian. Có lời Đức Chúa Lời đã

Digitized by Google

phán rằng: Kẻ chẳng thảo kính cha mẹ ấy là đứa vô phúcmà khốn thân nó. Lại nơi khác rằng: người nào có con cái cứng đầu cứng cổ chẳng vâng lời cha mẹ cùng chẳng muốn nghe khi người sửa dạy nó, thì cha mẹ phải bắt lấy nó mà điệu nó đến trước mặt quan lão ngồi xét dân nơi cửa thành cho quan xét tội nó, mà cha mẹ sẽ thưa các quan rằng: thằng này con chúng tôi cứng đầu cứng cổ, nó khinh dể chẳng muốn vâng lời chịu lụy chúng tôi, nó cứ một ăn uống chè rượu, mê sắc dục, cùng theo ý riêng mình. Vậy quan xét luận mà dạy cả và dân phải lấy đá ném cho nó chết đi, cho trống ra trong thành cho kẻ khác trông thấy mà sợ đừng bắt chước nữa. Đức Chúa Lời lại rằng: hễ con cái mà cả lòng đánh cha mẹ thì phải giết nó, và con mắt đứa nào lườm nguýt cha mẹ, thì phải bỏ nó cho quạ khoét con mắt ấy cũng phải phó nó cho chim trên lời ăn thịt. Ấy là những lời Đức Chúa Lời đã đe phạt kẻ làm con cái mà khinh dể chẳng nghe lời cha mẹ thì làm vậy.

Ta có muốn biết khi nào con cái phạm tội trọng mà ở vô phép mất lòng cha mẹ, thì ta hãy xét lời các thánh đốctôrê đã dạy về sự ấy. Người dạy rằng: hễ khi nào con cái khinh dể cha mẹ trong lòng, mà chẳng muốn xem mặt người, hay là xem người như giống hèn hạ, và khi ghen ghét cha mẹ muốn cho người chết hay là phải sự khốn khổ nặng, hay là mừng khi người phải bệnh não tai vạ gì cùng khi chửi rủa diếc dóc người, nói những lời xỉ nhục cho người xấu hổ cực lòng lắm; lại khi chẳng vâng lời người trong những điều cần hệ, cùng khi cả lòng giỏ ngang mặt cha mẹ, hay là tra tay đập đánh và

Digitized by Google

làm khốn người cách nào, cùng khi chẳng liệu cho người cơm ăn, áo mặc, nhà ở, thuốc thang, khi người ốm đau đói khát thiếu thốn rách rưới mà mình có thể giúp được. Còn khi cha mẹ đã qua đời rồi, thì bỏ đấy xác người chẳng xem sao, chẳng cất cho phải phép đạo, hay là chẳng cầu nguyện cho linh hồn người, thì bấy nhiêu điều ấy là những tội trọng mất lòng Đức Chúa Lời, vì chưng con cái ra bất nhân bất hiếu cùng cha mẹ quá lẽ chẳng biết ơn người, là chính kẻ Đức Chúa Lời đã dùng mà sinh đẻ mình ra cùng đã chịu khó nhọc mà dưỡng nuôi coi sóc cùng lo liệu cửa nhà và mọi sự phần hồn phần xác mà chẳng biết ơn trọng dường ấy, thật là sự gở lạ trong đời. Ông Tôbia xưa cũng lấy lời ấy mà khuyên bảo con thảo kính cha mẹ, mà rằng: con phải nhớ mẹ đã chịu nhiều sự khó cho con, đã cưu mang chín tháng, đã phải đau đớn khi sinh đẻ con thì biết là dường nào. Trong sách thánh lại rằng: Hãy thảo kính cha mẹ, đừng quên sự mẹ đẻ con đau đớn khó nhọc; hãy nhớ nếu chẳng có cha mẹ sinh đẻ con thì con chẳng được sống; hãy ra sức báo ơn cha mẹ vì các sự lành người làm cho con. Vả lại sự cha mẹ đã liệu cho con được chịu phép rửa tội cùng các phép trong đạo, thì cũng là ơn rất trọng con cái chẳng lấy đi gì được mà lả ơn ấy cho xứng đáng.

Con hãy xem gương chim kia người ta quen kể truyện rằng: khi cha mẹ đẻ nó đã già và trụt lông chẳng đi kiếm ăn được nữa, thì chim con ấp cha mẹ kẻo rét, và kiếm mồi cho nó ăn. — Ở nước Xilixia xưa có một người quân tử, tên là Xôlong, là người thượng trí trong bấy

Digitized by Google

người khôn ngoan đã có danh tiếng trong thiên hạ đời ấy, mà Xôlong này lập lề luật cho nước Grecia được giữ. Vậy có một lần có kẻ hỏi ông ấy sao chẳng ra điều luật dạy phạt kẻ làm con cái khi nó đánh cha mẹ. Ông ấy thưa rằng: chẳng ra điều luật phạt kẻ ấy, vì nghĩ rằng chẳng có con cái nào đã mất tính người và ra bạc ác dường ấy, mà dám giơ tay đánh cha mẹ bao giờ.

THÁNH TÍCH.

Có một người chẳng có đạo, tên là Valêrô, đã chép truyện một đứa con gái kia ngoại đạo mà rằng: Có một lần mẹ nó phải kẻ cáo ùng quan, thì bắt cùng luận cho người mẹ ấy chết đói trong ngục chẳng ai được đem của ăn sốt. Vậy khi con gái bà ấy thấy làm vậy thì thương xót mẹ lắm, cho nên xin phép cho được vào thăm bà già đã phải giam trong ngục. Quan khám thấy nó tay không chẳng đem của ăn gì, thì cho vào thăm một lần trước, đến mai con ấy lại đến xin vào thăm mẹ như thể ấy bốn năm lần, mà mỗi một lần cũng khám, song chẳng thấy nó đem của gì cho mẹ. Lâu lâu quan ngờ bà ấy gần chết đói, thì vào xem bà ấy thể nào, song thấy khoẻ mạnh hơn khi chưa phải giam, cho nên khảo con ấy mà biết có dùng chước nào mà nuôi mẹ thì nó thú thật rằng mình cho mẹ bú sữa. Quan thấy nó có lòng thương xót mẹ và khéo tìm chước nuôi mẹ là n vậy, thì động lòng thương l ai mẹ con, và trình quan lớn cai xứ ấy, thì dạy tha mẹ vì con, và truyền ban khẩu phần nuôi hai mẹ con cho đến chết.

Digitized by Google

Ở thành Tolêdô trong nước Hiphanho một người phải kẻ bỏ vạ trước mặt quan, mà quan chẳng tra xét cho kĩ, thì luận chém người ấy trái phép công bằng. Vậy con ông ấy thấy cha đã phải luận oan làm vậy, thì đau đớn cực lòng quá sức, cho nên xin thế mệnh thay cha. Quan gửi tâu, thì vua nghe mà cho con chịu chết thay cha.

Đức thánh Phapha Ventô thứ XI vốn là con nhà khó khăn; người vào dòng ông thánh Duminh mà đoạn được lên làm Phapha cai trị thánh Yghêrêgia. Khi mẹ người ở nhà biết tin con đã được làm Phapha, thì mừng rỡ lắm cùng đi thăm con, song người ta bảo bà ấy rằng: Vào thành Rôma mà đến cùng Đức thánh Phapha, thì phải ăn mặc phải thể, cho nên bà ấy bỏ áo mình quen mặc mà mượn những áo tốt lành quá bậc mình. Khi Đức thánh Phapha thấy mẹ ăn mặc thể ấy, thì người giả chẳng biết không nhận là mẹ. Bà ấy thấy vậy, thì cởi áo tốt ra, lại mặc lấy áo cũ khó khăn mình quen mặc xưa nay mà lại vào trước mặt Đức thánh Phapha; bấy giờ người đang ở nhà công đường ngồi toà cao giữa các thày cùng nhiều quan sang trọng đến hầu hạ, người thấy mẹ đến, thì liền xuống mà tỏ ra lòng mừng rỡ, ôm lấy mẹ cùng hôn mặt người.

Có một ông kia làm quan đại thần trong nước Inghêri, tên là Tume Mauô, dù người ở bậc cao trọng ấy mặc lòng, song hễ lần nào đến nhà thăm cha già thì thường quì gối xuống trước mặt cha mà rằng: xin cha làm phép biênsong cho con.

Digitized by Google

Ông Aristotêlê đã chép một tích chính ông ấy đã trông thấy trong nước Sicilia rằng: có một lần núi Etna bỗng chốc sùi ra những lửa sinh lửa diêm cháy tràn ra cả và miền ấy mà đốt mọi sư cháy ra lo khốn nạn lắm, mà rầy nói ấy thỉnh thoảng hãy còn phun lửa lên làm vậy. Vậy đang khi lửa tràn ra như nước lụt mà vỡ đàng quai thì thiên hạ chạy hết, song có một ông lão tuổi tác chạy mạnh chẳng được, bấy giờ thấy một đứa cháu đi trước, thì gọi nó: Ôi! mày bỏ ông làm sao? mày hãy cứu lấy ông vuối; thì nó đứng lại mà cõng ông ấy trên vai, song bởi vì nặng nề chẳng đi mau được, thì thấy dù lửa tràn ra đến gót chân, nhưng mà nó phân ra hai bên mà đốt những kẻ đi trước chết hết, còn hai ông cháu ở giữa lửa tư bề thì chẳng phải nao. Ay vậy bấy nhiêu truyện làm chứng cho ta biết Cha cả hay thương cùng là công cho những con cái có lòng thảo kính và giúp đỡ cha mẹ là thể nào.

Bây giờ ta kể ra năm ba tích làm chứng sự Đức Chúa Lời hay phạt những con cái bất nhân bất hiếu cùng cha mẹ là làm sao. Trong sách Sấm truyền có truyện thằng Cam là con ông Noe. Vậy có một lần nó vô phép cùng nhạo cha, cho nên ông Noe giận quở trách nó cùng chúc sự dữ cho nó, thì nó và cả dòng dõi nó phải chịu ở bậc hèn cùng phải làm tôi tá hai anh em từ xưa đến nay.

Lại có truyện ông Egiau là con cả ông Igiaác. Vậy Egiau lấy vợ trái ý cha, thì mất phép bẩm sinh riêng ông Igiaác làm cho em là Jacóp, cùng mất phần trưởng nam mà phải chịu lụy em.

Digitized by Google

Lại có truyện ông Absalon, là con vua Davít, thì làm nghịch cùng vua cha, mà toan cướp nước người. Vậy khi Absalon đã dỗ được lòng nhiều người thì dấy giặc cùng kéo quân vào Kẻ Chợ nước Judêu cho được đánh vua cha, thì cha phải bỏ mà trốn cùng các quan trung thần và các quan triều. Absalon theo vua cha mà đánh, song phải khi đang cưỡi con lừa chạy giữa rừng, thì tóc phải ngành cây mà hoá ra mắc treo đấy chẳng gỡ mình ra được. Khi ấy có quan bên vua Davít thấy Absalon đã phải treo làm vậy, thì đâm giáo thâu qua lái tim mà liền chết.

Từ Đức Chúa Jêsu ra đời là tám trăm bảy mươi ba năm, đời Đức thánh Phapha Juong thứ VIII cai thánh Yghêrêgia, có nhiều đấng vít vô cùng đẳng quan phần đời đang hợp nhau cùng vua nước Germania ngự ra bàn luận việc nhà nước; bấy giờ có con út vua, tên là Carôlu, phải quỉ ám, vì đã theo bè kẻ toan làm nguỵ cùng giết vua mà cướp lấy nước. Ông Carôlu đã phải xưng tội mình trước mặt vua cùng trước mặt các quan đang hợp đấy; đến khi đã làm phép trừ quỉ mà Carôlu được khỏi, thì lại xưng ra trước mặt nhiều người mà làm chứng rằng: hễ lần nào đã hợp một lòng cùng kẻ nghịch vuối vua, thì ma quỉ liền ám vào mình cùng làm khốn mình tức thì.

Xưa có con lai lên mười tám tuổi phải luận thắt cổ trên cột cao, vì nó gian giảo trộm cướp cùng phạm nhiều tội khác nữa. Vậy khi vừa thắt cổ xong, thì nó liền mọc râu bạc dài, như thể người già tuổi tác. Người

Digitized by Google

ta thấy thì lấy làm lạ, chẳng biết nghĩ làm sao. Có kẻ đi thưa ông vítvồ kia thì người ăn chay cầu nguyện xin Đức Chúa Lời cho được biết ý là thể nào. Vậy Đức Chúa Lời soi sáng cho người biết rằng: Đức Chúa Lời đã có ý cho nó sống được tám mươi tuổi, song bởi vì nó chẳng có lòng thảo kính cha mẹ, mà lại vô phép mất lòng người, cho nên phải chết khi mới lên mười tám tuổi mà thôi.

Xưa có một đứa xấu nết hay giận mẹ cùng lấy chân đá mẹ, thì Đức Chúa Lời phạt thể này: một lần nó đi hầu hạ một ông quan kia, thì phải khi đi đàng qua rừng đánh rơi mất túi bạc của quan, cho nên quan giận cùng lấy gươm mà chém phải chân thằng ấy và bỏ nó giữa đàng. Có một thày tu hành đi qua đấy mà thấy nó đau đớn khốn nạn làm vậy, thì hỏi truyện nó, và than thở rằng: lạy Chúa tôi công bằng vô cùng, nhân sao để kẻ lành phải chịu oan thể này; nếu chẳng có ai cứu lấy nó, âu là nó chết giữa rừng mà thôi. Nhưng mà liền nghe tiếng thiên thần trên lời trách rằng: hỡi thày tu hành, mày là ai mà xét việc Đức Chúa Lời làm! mày nghĩ nó là người lành vô tội, song nó là đứa khi trước đã lấy chân mà đá mẹ, thì Đức Chúa Lời đã để cho nó phải chém chân cho được phạt nó mà chớ. Thày tu hành nghe tiếng thể ấy mới sợ hãi mà thờ lấy Đức Chúa Lời công bằng vô cùng phạt tội con cái vô phép cùng cha mẹ đời này và nhiều khi đời sau vô cùng.

Trong nước Annam này ở trên Xứ Đoài có một thằng con lai ở vuối mẹ già tuổi tác, thì phải một lần khi bà

Digitized by Google

lão làm sự gì mất lòng nó, và nó giận mẹ lắm cùng bắt lấy tóc mẹ mà lôi ra ngoài sân cho được chém đầu. Vậy phép Đức Chúa Lời phạt thằng ấy, liền có sét đánh nó mà chết; nó đứng đấy yên, một tay cầm tóc mẹ, một tay thì giơ gươm, còn mẹ già thì chẳng chết, song sợ hãi kinh khiếp mất vía đi, và con thằng ấy cũng phải sét đánh, nhà nó cũng cháy lên, cho nên khi cả làng chạy đến chữa, ai nấy mới thấy nó đứng giữa sân, còn giơ gươm lên, thì mắng nó, song chẳng dộng; khi đến gần mới biết nó chết. Còn mẹ già khỏi một ít lâu thì tỉnh lại, mà kể lại mọi sự trước sau như ta đã biên vào đây.

Năm từ con Đức Chúa Lời ra đời 1794 trong Bổ Chính có một đứa con gái lên hai mươi tuổi đồ; vậy có một lần nó mắng lả mẹ nó những lời nặng nề, đoạn thì lại thêm rằng: Mẹ không đáng làm mẹ, mẹ phải làm con, mà con phải làm mẹ chớ. Tối hôm sau có con hùm lôi vào một gian đầu nhà nó; bấy giờ có ba người đàn bà tuổi tác ở bên một cánh phấn, một người ngoan đạo đang quì mà đọc kinh, còn hai bà kia vốn xưa nay khô khan mà lại cũng bỏ xưng tội chịu lễ cùng không đọc kinh, thì nằm đấy. Bỗng chốc có con hùm đến cắn chết cả hai bà ấy đang ngủ mê chẳng kịp kêu một tiếng nào; đoạn con hùm lôi vào nhà trong có hai mẹ con đã nói trước: mẹ quì đọc kinh, con thì nằm ngủ. Ấy con hùm cắn con ấy nơi cổ, thì nó liền kêu: ôi! mẹ cắn tôi làm sao? Mẹ liền giơ tay ôm lấy nó; con hùm chẳng biết là đi gì thì bỏ mà ra. Người ta đến thì thấy con ấy vật vã khốn nạn và hai bà kia đang nằm chết rồi; kẻ làm sách này khi ấy đang ở

Digitized by Google

một họ gần đấy, mà người ta rước người đến làm phúc cho con ấy nữa; song có thày cả Lui cũng đang ở sn đấy, thì đi làm phép cho nó, nhưng mà nó đã bất tỉnh mà đến nửa buổi nó chết. Hai ba ngày trước nó đã toan đi xưng tội, song chưa xưng được. Ấy con xem Đức Chúa Lời công bằng vô cùng phạt những kẻ vô phép cùng cha mẹ là thể nào; lại hãy suy những kẻ chẳng có lòng đạo, chẳng có lo sự đọc kinh, một lo sự nghỉ xác cho sống, thì phép Cha cả cũng phạt để làm gương cho ta soi; còn về phần kẻ có lòng kính mến Đức Chúa Lời và đọc kinh cầu nguyện, thì người gìn giữ cho khỏi chết tươi ăn năn tội chẳng kịp.

ĐIỀU THỨ IV.

PHẢI TÔN KÍNH ĐẤNG LÀM THÀY, KHÔNG NÊN KHINH DỂ NGƯỜI KẺO PHẠM TỘI MẤT LÒNG ĐỨC CHÚA LỜI.

Tiếng cha mẹ chẳng những là chỉ riêng cha mẹ đẻ ra ta phần xác, song cũng là tiếng chỉ kẻ làm cha thiêng liêng cha linh hồn và các đấng bề trên coi sóc ta phần hồn phần xác. Vì vậy có nhiều nước quen gọi vua cùng đẳng quan là cha, và trong đạo quen gọi kẻ coi sóc phần linh hồn là cha linh hồn, như Đức thánh Phapha, các đức vít vồ cùng các thày cả. Ở đây ta chẳng có nói riêng về quan quyền coi sóc ta phần xác, chỉ nói tắt một điều rằng: Ta phải có lòng cung kính vâng lời người cùng giúp đỡ người như ta thảo kính vâng lời và giúp cha mẹ vậy; dù phải vua chúa quan quyền chẳng có đạo cùng ăn ở cách độc dữ mặc lòng, thì ta cũng phải cung kính,

Digitized by Google

phải mến, phải vâng lời người vì Đức Chúa Lời, đừng kẻ khi có truyền sự gì trái lẽ luật Đức Chúa Lời, là vua cả đã dựng nên lời đất cùng cai trị mọi sự và có quyền thưởng phạt đời đời, vì bấy giờ không còn nên nghe nữa.

Ta có ý nói một hai lời về sự tôn kính kẻ làm thày cả coi sóc linh hồn mà thôi. Có lời Đức Chúa Phiritô sangtô dạy rằng: bay hãy kính dái Đức Chúa Lời cho hết linh hồn bay, và tôn kính kẻ làm thày nữa; bay hãy dái phép Đức Chúa Lời và cung kính kẻ làm thày cả, vì là kẻ Đức Chúa Lời dùng mà làm việc người. Vậy ta phải suy Đức Chúa Lời chọn kẻ làm thày cả là thể nào: người muốn cho con tôn kính kẻ làm thày hầu bằng Đức Chúa Lời, người muốn cho con xem lấy người làm quí trọng cùng kính người như đồ thánh quen dùng mà tế lễ Đức Chúa Lời. Xưa đã ra điều luật rằng: Ai khinh dể chẳng vâng phép người, thì luận giết đi. Ví bằng có hỏi nhân sao Đức Chúa Lời muốn cho người ta tôn kính kẻ làm thày cả dường ấy, thì ta thưa rằng: vì chức làm thày thì cao trọng hơn chức đấng làm vua chúa, vì chưng đấng vua là kẻ cai trị người ta về phần xác, mà kẻ làm thày cả cai trị về phần linh hồn; kẻ làm vua cai trị về đời này, mà kẻ làm thày cả cai trị đời đời.

Ông thánh Inaxu tử vì đạo cũng nói rằng: phải kính đấng làm thày dường ấy bởi vì người gồm lại mọi sự cao trọng lọn lành. Ông thánh Amlosiô đoán rằng: vàng bạc quí trọng hơn đồng chì bao nhiêu, thì chức quyền kẻ làm thày cao trọng hơn chức quyền đấng làm vua bấy nhiêu. Ông thánh tiên tri Malakia đã gọi kẻ làm

Digitized by Google

thày cả là thiên thần mà rằng: miệng kẻ làm thày là như kho tích đầy những lẽ thông thái mà dạy dỗ người ta, và lại người là thiên thần Đức Chúa Lời sai cai muôn vàn cơ quân trên lời. Trong sách thánh cũng đã gọi đấng làm thày cả là chúa lời mà rằng: bay đừng nói hành các chúa dêu; mà ông thánh Grêgorio, ông thánh Sirilô cùng các thánh cắt nghĩa rằng: tiếng Chúa Dêu ấy nghĩa là các thày cả. Vì thế cho nên Đức Chúa Jêsu đã phán rằng: Ai vâng lời bay thì cũng như vâng lời tao, ai khinh dể bay thì cũng như khinh dể tao; lời ấy có ý chỉ rằng: ai tôn kính hay là khinh dể kẻ làm thày, thì Đức Chúa Jêsu lấy làm như thể là tôn kính hay là khinh dể người vậy.

Hoặc có kẻ nghĩ rằng có lẽ nào mà trọng kính đấng làm thày thể ấy, thì thưa rằng: kẻ làm thày có chức quyền làm tông đồ Đức Chúa Jêsu, có phép mầu nhiệm truyền cho bánh và rượu nho lở nên mình thánh và máu thánh Đức Chúa Jêsu thật, có phép tha tội cùng làm cho kẻ có tội được sạch và mở cửa thiên đàng cho nó. Ông thánh Hiêronimô nói rằng: nào tôi dám mở miệng nói một lời mất lòng kẻ làm việc tông đồ Đức Chúa Jêsu bao giờ? nào có dám nói phạm đến các đấng có quyền làm phép Minh thánh Đức Chúa Jêsu, làm phép rửa tội cho chúng tôi được vào số kẻ có đạo Kirixitong cùng cầm chìa khoá nước thiên đàng, và có quyền xét đoán những kẻ có tội trước ngày phán xét ru? Bởi đấy cho nên ông thánh Phanchicô khó khăn quen nói rằng: tôi muốn kính kẻ làm thày như kẻ có chức làm chúa tôi, tôi chẳng có bao giờ dám xét những việc người làm;

Digitized by Google

vì chưng tôi xem người như kẻ thay mặt Đức Chúa Jêsu và như đấng làm chúa tôi thật.

Ví bằng có người nào làm quan có quyền có thế trước mặt vua, đến nỗi hễ lầu nào làm sự gì mất lòng vua, mà kẻ ấy xin được vua mà tha, lại có phép cho con được vào vuối vua mà cho xem các của cải quí giá châu báu trong đền vua, lại được phép chia cho con những của trọng ấy, cùng làm cho con được lên làm con nuôi vua, và cho được đội triều thiên vua sau này, thì biết con được lòng kính mến người ấy là dường nào; biết con ra sức hầu hạ làm hết lòng cho được thảo kính kẻ ấy là trùng nào nữa! Vậy con phải suy con đã được ăn mày đấng làm thày cả bấy nhiêu ơn ấy chốc; như lời ông thánh Kirisôtômô nói rằng: con đã được ăn mày ơn trọng hơn nữa, vì người mở cửa thiên đàng cho con, mà con lấy làm khó tỏ ra lòng kính mến người thì làm sao? Chớ thì con hãy suy sự vô phép cùng đấng làm thày cả và sự nói hành người cùng làm sự gì mất lòng người, thì là tội rất trọng thiệt hại là ngần nào.

THÁNH TÍCH.

Ông thánh Phanchicô khó khăn quen nói rằng: Nếu tôi có gặp một thày cả đi làm một cùng đấng thiên thần thì tôi đi theo hôn tay thày cả trước đã, đoạn mới kính lạy thiên thần sau.

Có một lần vua thượng vị nước Rôma, tên là Maximô, đang ở thành Treviri mời ông thánh Mátinho vítvô đến ăn vuối người, mà có thày cả cũng đi nữa. Vậy phải

Digitized by Google

khi quan chước tửu rót rượu nho toan đưa chén cho vua, song vua nhường kính ông thánh Máttinho, và nghĩ rằng người đưa lại cho vua, song ông thánh Máttinho đưa cho thày cả. Vua thấy vậy thì khen, và các quan đang ngồi đấy cũng khen ông thánh Máttinho trung trực kính chức quyền đấng làm thày hơn chức quyền đấng làm vua.

Có một lần vua Thêođôxiô cả ở thành Milăng mà đi xem lễ trọng, thì quì làm một cùng các thày; song ông thánh Amlosiô đến xin vua đừng ngồi đấy, vì là nơi riêng chỉ cho các thày, thì vua liền xê ra mà ngồi chỗ khác.

Lần khác vua Thêođôxiô cả sang thành Constantinopoli mà người đi xem lễ trong nhà thờ có ông Phatriaca làm lễ đấy, thì đến mời vua lên cùng các thày, song vua thưa lại rằng: Phải để nơi ấy cho các thày, chẳng phải là nơi trẫm nên ngồi, ông Amlosiô đã dạy tôi xưa như làm vậy.

Khi các vít vô hội công đồng chung ở thành Nicea có vua thượng vị Contantinô cả cũng hội làm một cùng các đức vít vô. Vậy các vít vô theo đạo rồi thằng Ariô làm tờ bỏ vạ cho những vítvô không hợp ý vuối mình mà tâu vua Contantinô, song người phán rằng: chẳng phải việc trẫm xét đoán những kẻ làm thày khi bất thuận cùng nhau, Đức Chúa Lời đã đặt các thày lên chức làm thày cả cùng đã cho người quyền xét đoán các bổn đạo chúng tôi, các thày là chính quan xét chúng tôi, thì chẳng có ai ở thế gian mà có phép xét các thày. Đoạn vua khuyên

Digitized by Google

các đức vítvồ hai bên ở hoà thuận cùng thương yêu nhau, đừng kiện cáo nhau; còn các tờ bồi đã làm mà tâu vua thì đốt đi hết, chẳng xem một cái nào; rồi người phán rằng: chẳng khá tỏ tội các thày cho bổn đạo, cho kẻ chẳng có chức trong thánh Yghêrêgia được biết. Người lại thường nói rằng: Ví bằng trẳm thấy một thày nào phạm tội, thì trẳm lấy áo trẳm mặc mà che thày ấy kẻo người ta thấy mà xấu hổ.

Bà thánh Maria Ogênê quen hôn lốt chân đấng làm thày. Có một bà khác trong dòng nữ ông thánh Duminh cũng quen làm thể ấy nữa.—Lại có bà thánh Hêđivigi là bà chúa nước Pholonia quen xin nhiều thày đến làm lễ trong đền người ở; mà khi thày cả làm lễ đoạn, thì bà thánh ấy xin người giơ tay lên đầu người mà làm phép biênsong cho. Bà ấy kể lại rằng: bởi được ăn mày các thày ấy làm phép cho làm vậy, thì được nhiều ơn phần hồn phần xác Đức Chúa Lời ban cho người. — Có bà hoàng hậu, là vợ vua Maximô, năng muốn nghe ông thánh Mattinho khuyên dạy, thì bà ấy hằng mời người vào đền; bà ấy tôn kính người lắm, dọn mọi sự cho người dùng, dọn ghế cho người ngồi, dọn mâm cho người ăn, thì bà ấy đứng nghiêm trang trông xuống chẳng dám ngửa mặt cùng chẳng dám động chút nào; lại khi người ăn đoạn, thì bà ấy cất mâm đi và lặt lấy những phần dư cho kĩ mà ăn như thể của quí trọng.

Ta muốn biết Đức Chúa Lời phạt những kẻ vô phép mất lòng đấng làm thày là thể nào, thì hãy nghe truyện này: Có một lần ông thánh Amlosiô làm vítvồ thành

Digitized by Google

Milăng đi sang thành khác vítvồ đấy mới qua đời, song kẻ rối đạo vì muốn chọn vítvồ cũng rối, cùng bà hoàng hậu Justina bênh lấy nó, cho nên ông thánh Amlosiô phải nhiều sự khó mà chống lả chúng nó. Vậy khi người ở trong nhà thờ mà ngồi trên toà gần bàn thờ, thì kẻ rối đạo đến mà đuổi người ra, song le người vững lòng chẳng sợ lời nó, mà người chẳng ra, bấy giờ có một con gái rối đạo cả lòng lên bậc toà ông thánh ấy ngồi mà bắt lấy người cùng kéo xuống. Bấy giờ ông thánh Amlosiô quở nó rằng: dù thày chẳng đáng làm vítvồ mặc lòng, lẽ thì mày dái sợ phép Đức Chúa Lời mà chẳng tra tay đá đến đấng làm thày. Đêm sau nó chết tươi. Vậy người ta thấy phép lạ Đức Chúa Lời phạt nó tỏ tường làm vậy, thì kinh khiếp sợ hãi mà kẻ rối đạo chẳng dám tranh nhà thờ ấy nữa.

Khi ông thánh Máttinho mới lên làm vítvồ thì người có việc phải đến cùng vua Valentinianô mới sang nước Galia, song vua đã biết ông thánh Máttinho đến tâu xin cùng vua những sự vua chẳng muốn ban, cho nên vua răn rằng: các quan đừng cho ông Máttinho vào đến trấm mà bà hoàng hậu Justina vốn theo bè kẻ rối đạo cũng xin vua đừng cho vào. Ông thánh Máttinho toan vào đền hai lần, mà chẳng được, vì các quan cấm chẳng cho vào, cho nên người phải dùng phép nhiệm người quen dùng mọi khi; người mặc áo nhặm mình, bỏ lo trên đầu ăn chay và cầu nguyện đêm ngày. Vậy đến ngày thứ bảy thiên thần trên lời hiện xuống bảo cứ vào trong đền vua và tự nhiên các cửa sẽ mở ra, vua cũng sẽ hạ mình xuống

Digitized by Google

cùng bớt kiêu ngạo. Ông Máttinho nghe lời ấy, thì đi và thấy các cửa đền mở ra rộng. Khi vua thấy người còn ở xác mà vào, thì thịnh nộ quở trách các quan sao để cho ông vítvồ vào, mà vua đang ngồi cũng chẳng đứng dậy, song le ghé vua tự nhiên cháy lên, cho nên vua cũng phải đứng dậy, thì chạy ra rước cùng ôm lấy ông thánh vítvồ và xưng ra phép Đức Chúa Lời đã phạt mình. Ông thánh Máttinho chưa kịp mở miệng ra xin đi gì, thì vua phán cho mọi sự y như người có ý xin; vua lại mời người vào ăn cùng vua trong bấy nhiêu ngày người còn đấy, và khi người sắp về thì vua muốn dâng nhiều vàng bạc cho người, song người giã ơn vua chẳng chịu lấy của gì vì muốn giữ sự khó khăn cho lọn.

ĐIỀU THỨ V.

DẠY MỘT HAI LỜI RIÊNG CHO KẺ LÀM CHÚA NHÀ BIẾT COI SÓC ĐẦY TỚ TRONG NHÀ.

Ông thánh Bảo lộc đã dạy kẻ làm đầy tớ tôi tá rằng: Bay hãy vâng lời chúa nhà coi sóc chúng bay, bay phải có lòng ngay thật tôn kính dái sợ người, chẳng những là bề ngoài trước mặt người, như thể bay muốn đẹp lòng người ta, song lại phải vâng làm việc người dạy như kẻ làm đầy tớ Đức Chúa Jêsu vâng theo thánh ý Đức Chúa Lời, bằng lòng làm tôi người như kẻ làm tôi Đức Chúa Lời, chẳng phải là làm tôi tá loài người ta. Ông thánh Bảo lộc đã dạy đầy tớ vâng phép chúa nhà thể ấy, thì người lại dạy kẻ làm chúa nhà phải coi sóc

Digitized by Google

đầy tớ phần hồn phần xác trong mọi sự, rằng: bằng kẻ làm chúa nhà thì cũng phải ở hiền lành đạo đức cùng đầy tớ tôi tá, đừng ở cứng cỏi mắng mỏ quở trách nó liền; hãy nhớ mình cũng đã có một chúa cả trên lời chẳng hay thiên tư ai.

Trong sách thánh lại có lời khuyên kẻ làm chúa nhà rằng: nếu bay có đầy tớ tôi tá ngay thật, thì bay phải thương yêu nó như bằng mình bay, và phải ăn ở mềm mại dịu dàng vuối nó như thể nó là em bay vậy. Ấy vậy kẻ làm đầy tớ tôi tá bởi vì nó có linh hồn và xác, thì kẻ làm chúa nhà phải coi sóc nó về phần xác cùng về phần linh hồn. Phần xác một là phải cho nó ăn mặc vừa bậc nó cùng tùy những việc về bậc nó phải làm trong nhà. Hai là phải lấy công cho nó cứ phép công bằng, như đã giao vuối nó, mà đừng để cho nó phải đợi lâu hay là phải nhịn vì chẳng dám đòi; đừng bày lẽ mà rằng nó làm biếng, chẳng hay làm, hay là yếu đuối, năng ốm đau, làm chẳng được, hay là nó gian giảo chẳng thật thà, mà bớt công nó, hay là tìm đàng đuổi nó khi chưa hết năm mà bớt công nó, vì chưng cất lấy công kẻ làm đầy tớ, kẻ ở thuê mướn, hay là cầm công kẻ làm việc trong nhà, ấy là giống tội kêu thấu đến tầng lời, như ông thánh Jacôbê đã trách tỏ tường rằng: bay đã tích một kho đầy cơn giận để ngày sau hết sẽ đổ xuống trên đầu bay: công thợ đã cấy gặt ruộng bày, mà bay đã hiếp lấy nó, thì nó kêu thấu đến lời, mà tiếng ấy đã lên đến toà Đức Chúa Lời cai muôn vàn đấng trên lời. Ba là đừng bắt đầy tớ làm việc nặng nề quá sức nó hay là bắt làm việc thâu đêm tối ngày chẳng để giờ cho nó

Digitized by Google

nghỉ xác, cùng đừng ở độc dữ kiêu ngạo cùng theo cơn giận mà ập đánh nó quá lẽ như thể là loài lục súc vậy. Bốn là khi nó ốm đau, đừng đuổi nó về, như quan tướng nước Amalec độc dữ thấy đầy tớ ốm đau theo các quan chẳng được thì bỏ nó giữa đàng, nhân vì sự ấy quan ấy cùng các chư quân nước nó, thì phải tay ông Davít bắt cùng đánh chết nhiều người và bắt hết của cải nó nữa. Vậy khi đầy tớ ốm đau thì phải coi sóc nó trong nhà, chạy thuốc thang cho nó đã, bắt chước người quan cai một trăm quân đã kể truyện trong sách thánh, cùng phải lo liệu mọi sự cho nó được chóng khỏi và lấy lòng đạo đức thương yêu nó cho xứng kẻ có đạo Đức Chúa Jêsu; vì chưng dù nó là kẻ hèn hạ khó khăn mặc lòng, song le nó cũng là anh em ta, cùng là con cái Đức Chúa Lời như ta nữa.

Còn về phần linh hồn thì cũng phải tỏ ra lòng thương xót muốn cho đầy tớ tội tá được rỗi linh hồn. Vì vậy một là phải dạy dỗ nó hay là lo liệu cho có kẻ dạy dỗ nó những điều cần trong đạo, nhất là cho nó thuộc kinh cầu, biết sự Đức Chúa Lời ba ngôi, biết đàng xưng tội chịu lễ; lại khi thấy nó làm sự gì lỗi, như khi thấy nó thề bồi, chửi rủa, nói những lời hoa tình tục tĩu hay là chơi bời ghẹo gặt người ta về đàng trái, hay là làm sự gì khác phạm mất lòng Đức Chúa Lời, thì phải sửa phạt nó cho xứng những sự lỗi nó đã làm. Vả lại phải bắt nó đi xem lễ các ngày nhất lễ lạy khi sẵn thày cả gần đấy, cùng cho nó đi học kinh học bổn vuối các thày, đi nghe giảng cho được biết đàng sợ tội và tập đi đàng nhân đức. Hai là phải lo liệu cho nó đọc kinh

Digitized by Google

chiều hôm sớm mai, đừng bắt nó làm việc sáng ngày khi nó mới chỗi dậy, cùng đừng bắt nó thức khuya một nhọc quá mà chẳng đọc kinh được nữa; cũng phải năng nhắc lại cho nó xét mình ăn năn tội tối khi sắp đi nằm ngủ và dạy nó đi xưng tội một năm đôi ba lần.

Ấy là những việc ta phải làm mà coi sóc đầy tớ tôi tá trong nhà: vì chưng như lời ông thánh Bảo lộc đã nói rằng: ai chẳng coi sóc kẻ thuộc về mình, nhất là kẻ làm đầy tớ trong nhà, thì nó là kẻ đã bỏ mất đức tin và nó hư hơn kẻ vô đạo mà chớ. Vậy nếu ta chẳng xem sóc đầy tớ tôi tá cho nó biết giữ đạo mà bỏ nó mặc ý mình, để cho nó theo tính mê xác thịt, cùng làm biếng chẳng đọc kinh, chẳng xưng tội chịu lễ, chẳng đi xem lễ cùng học hành những lẽ cần trong đạo, lại gian dối, chửi rủa, nói hoa tình tục tĩu, mê sắc dục, chè rượu, cờ bạc cùng phạm nhiều tội lỗi khác làm vậy, thì ta còn trông rỗi linh hồn làm sao được. Ta chẳng coi sóc linh hồn đầy tớ, ấy là chẳng coi sóc linh hồn mình; mà dù có xưng tội chịu lễ, đọc kinh tối sớm cùng làm nhiều việc lành khác mặc lòng, nếu chẳng lo cho đầy tớ giữ đạo, chẳng sửa phạt nó cho nó giữ phép tắc nết na, thì các việc lành ấy chẳng được ích gì, và linh hồn mình cũng hư mất làm một vuối linh hồn nó nữa. Hoặc nó cứng đầu cứng cổ chẳng sửa nó lại được, thì chẳng nên nuôi nó nữa, chẳng nên để trong nhà những giống quái gở thế ấy, kẻo mà liều mình phải khốn vuối nó đời đời.

Lại có một sự này ông thánh Amlosiô lấy làm trái nghịch khó xem lắm, là trông thấy chúa nhà có đạo thánh Đức Chúa Lời mà ăn ở độc dữ cùng đầy tớ là

Digitized by Google

kẻ cũng làm con cái Đức Chúa Lời như mình, mà chẳng suy xét điều ấy. Dù nó là kẻ tôi tá mặc lòng, nhưng mà nó cũng là anh em vuối mình, nó cũng đã ăn mày ơn Đức Chúa Jêsu trong sự đạo, nó cũng đã mặc lấy Đức Chúa Jêsu như chúa nó, nó đã được chịu các phép mầu nhiệm trong đạo, nó cũng gọi Đức Chúa Lời là cha như chúa nó nữa, cho nên chú i nhà cùng đầy tớ thì cũng là con cái một nhà hết thay thảy; song thật có nhiều người ở độc dữ đã ra như mất tính loài người rồi, đến nỗi nó lấy trâu bò mình làm hơn đầy tớ nó; nó coi sóc giống vật ấy khi phải bệnh hơn tôi tá cùng tiếc nó khi chết hơn là tiếc kẻ làm người như mình, là kẻ Đức Chúa Jêsu đã chuộc lấy như mình, và Đức Chúa Jêsu cũng đã định cho nó rồi linh hồn như mình, mà có khi nó sẽ được ở trên nước thiên đàng thanh nhàn vui vẻ. mà mình sẽ bỏ xuống chốn gia hình khốn nạn vô cùng.

THÁNH TÍCH.

Có một lần Đức Chúa Jêsu toan vào thành Caphanaum, thì có một người quan không đạo cai một trăm quân có đứa đầy tớ phải bệnh nặng gần chết. Vậy khi quan nghe tin rằng Đức Chúa Jêsu vào thành, thì liền cho kẻ cả trong dân đi xin Đức Chúa Jêsu đến chữa đứa đầy tớ ấy; khi Đức Chúa Jêsu đã đi đến gần chẳng còn bao xa, quan ấy lại sai những kẻ bạn hữu nhân nghĩa thưa Đức Chúa Jêsu rằng: Xin thầy đừng chịu khó đến, vì tôi chẳng đáng thầy vào nhà tôi, nhân vì sự ấy tôi chẳng dám đi rước thầy, vì tôi biết mình tôi chẳng đáng đến gần thầy, thì

Digitized by Google

xin thày phán một lời mà đầy tớ tôi đã. Bấy giờ Đức Chúa Jêsu khen người quan ấy có lòng tin hơn nhiều người có đạo, cho nên đầy tớ quan ấy được đã tức thì.

Xưa ở trong nước Phalansa có một quan lớn sang trọng giầu có, tên là Elêag arô, đi đàng nhân đức cùng được nên thánh. Vậy người hằng lo xem sóc đầy tớ tôi tá trong nhà hết sức, và cho ai nấy được giữ phép cho xứng đáng kẻ có đạo thánh Đức Chúa Lời, thì người ra lề luật cho mọi người phải cứ. Một là các đầy tớ phải xem lễ mọi ngày; hai là khi nào có ai phạm tội gì nặng mà quan bắt được thì đuổi nó ra, kẻo nó làm hư kẻ khác và ra như dòng sự tội trong nhà; ba là ai ai trong nhà phải xưng tội trong một tuần lễ một lần, mà chịu lễ ít là một tháng một lần; bốn là cấm nhặt không được thề, hay là chửi rủa, nói lời hoa tình tục tĩu, lời hư ý hướng về sự thế gian; mà hoặc có ai lỗi lời gì về đàng ấy, thì phạt ngồi dưới đất ăn cơm không và uống nước lã mà thôi; năm là cấm sự đánh cờ đánh bạc cùng các giống chơi tình cờ như phép đạo và phép trong nước đã cấm; sáu là đầy tớ ai nấy cũng phải ra sức hoà thuận thương yêu nhau hiền; hoặc có lần nào nói lời gì chẳng phải hay là làm việc gì mất lòng một ít, thì lại phải làm hoà cùng nhau tức thì, đừng tích lòng giận ghét nhau lâu; bảy là mỗi ngày ăn cơm trưa đoạn, và khi gần chiều tối, thì các đầy tớ phải hợp nhau trong một phòng mà nghe lời khuyên bảo dạy dỗ về phần linh hồn cùng tập đi đàng nhân đức. Ấy là lề luật quan ấy ra cho đầy tớ phải giữ. Chớ gì kẻ làm cha mẹ và kẻ làm chúa nhà bắt chước ông ấy mà có sóc

Digitized by Google

dạy đỗ người nhà lắm, thì biết là bao nhiêu sự lành phúc đức bởi đấy mà ra, mà làm ích trong nhà, trong họ cùng trong cả và nước nữa.

Có một lần bà Maria Osanhi đang xem lễ mà đọc kinh cầu nguyện cho mẹ mới qua đời, thì liền thấy mẹ hiện đến trước mặt cùng bảo rằng: Mẹ đã mất linh hồn sa địa ngục, vì xưa đã để cho đầy tớ tôi tá phạm nhiều tội lỗi trong nhà, mà chẳng sửa phạt nó, vậy chớ cầu nguyện cho mẹ mất công làm chi.

Có một đầy tớ hiền lành giúp một thày độc dữ mà ông Juong Thang đã chép truyện rằng: trong một nhà dòng kia ở phương đông có một thày tu hành tuổi tác trẻ nải việc lành lắm. Vậy ông ấy được một đầy tớ, tên là Acatiô, tính chân thật, song khí chậm. Người đầy tớ ấy phải chịu nhiều sự khổ, vì chưng chẳng những là phải mắng mỏ quở trách, mà lại chẳng qua ngày nào mà chẳng phải đánh, song Acatiô hằng nhịn nhục chịu khó bằng lòng cả vì lòng nhân đức cùng vì Đức Chúa Lời. Nhiều lần tôi thấy Acatiô chịu vất vả như thằng đầy tớ ở cùng thày độc dữ, thì tôi hỏi nó rằng: con hôm nay thể nào? Bấy giờ Acatiô chẳng thưa lời gì, một chỉ những dấu trên đầu, nơi cổ và nơi mặt, nơi thì tím máu lại, nơi thì sưng lên, tôi biết lòng Acatiô có nhân đức thể ấy thì tôi yên ủi và khuyên: ở con, hãy chịu khó, con chịu thể này thì tốt lắm, con chẳng có mất công đâu. Vậy Acatiô chịu khốn khó cùng thày ấy chín năm tròn, mà một lần khi thày già đi đâu vắng, thì Acatiô phải bệnh kíp mà sinh thì. Các thày cất xác như thói các thày tu

Digitized by Google

hành đã quen, đoạn khỏi năm ngày thày già mới về. Khi chưa vào trong nhà, có kẻ bảo tin trước rằng: Ôi thày! em Acatiô đã sinh thì rồi. Thày độc dữ liền thưa rằng: nó đã chết ru; có đâu, tôi chẳng tin; ấy ta xem tính nết thày già ấy ở độc địa là thể nào. Bấy giờ người kia bảo rằng: nếu thày già chẳng tin, thì hãy đến đất thánh mà xem mới cất xác em Acatiô rồi. Thày già liền vào nơi ấy thấy mồ mới đắp lên, thì đứng lại đấy mà hỏi rằng: Acatiô ôi, con đã chết thật ru? Acatiô ở trong mồ liền thưa rằng: kẻ vâng lời chẳng hay chết bao giờ. Khi thày cả nghe tiếng ấy liền sợ hãi kinh khiếp, sấp mặt xuống dưới đất kêu khóc: khốn thân tôi cực khốn, tôi đã giết người, tôi đã đánh chết kẻ hiền lành, tôi cực trong lòng, tôi làm sao cho được đền tội gở lạ này. Vậy thày già ấy xin phép cùng thày cả bề trên cùng các thày cho được làm lều gần mồ Acatiô cho được ở lại ăn năn khóc lóc làm gương việc lành phúc đức cho đến chết.

Khi vua thượng vị Thêôđôxiô cả đang trị bên đông mới cho hoàng thái tử tên là Arêcadiô mới lên sáu tuổi trị vì cùng vua cha, mà vua muốn cho hoàng thái tử học lẽ và học chữ nghĩa bề ngoài, cho nên có tờ cho vua, tên là Gratianô, trị bên tây xin sai một người khôn ngoan nhân đức để làm cuốc sư cho hoàng thái tử. Khi vua Gratianô được tờ ấy liền có lời cậy Đức thánh Phapha Đamasô đang coi thánh Yghêrêgia xin người liệu. Vậy Đức thánh Phapha chọn thày diaconô Arêsêniô, là người thông thái nhân đức lắm. Arêsêniô vâng phép Đức thánh Phapha mà sang thành Constantinopoli là kẻ chợ bên

Digitized by Google

đông năm từ con Đức Chúa Lời ra đời 380. Vua Thêodoxiô liền phó việc dạy hoàng thái tử cho Arêsêniô dạy dỗ lẽ đạo cùng tập đi đàng nhân đức và dạy chữ nghĩa cho xứng đáng kẻ sẽ trị nước sau này; vua lại ban phép rộng cho ông Arêsêniô sửa phạt bằng quyền cha mà rằng: từ rầy mà đi thày sẽ làm cha hoàng thái tử hơn trăm. Ắt là vua ấy thật lòng đạo có ý tỏ ra sự dạy dỗ con cái cho nên thì hơn sự sinh nó cho sống. Vậy có một lần vua vào phòng thày Arêsêniô đọc sách cho hoàng thái tử, thì thấy ông Arêsêniô đứng, mà hoàng thái tử đang ngồi, vua liền nổi cơn giận lên mà quở thày Arêsêniô rằng: sao thày chẳng giữ quyền phép cho xứng đáng thày dạy? Ông Arêsêniô lấy lẽ chữa mình rằng: tôi chẳng dám ngồi trước mặt đấng đã có quyền cả đang mặc áo vua. Bấy giờ bởi vua muốn cho hoàng thái tử tôn kính thày dạy dỗ, thì truyền cho con phải cởi ngay những áo đấng làm vua, cùng dạy cất mũ đi, sổ tóc xuống mà đứng trước mặt thày đang ngồi cùng răn bảo hoàng thái tử rằng: nếu sự thông thái và sự nhân đức có hợp nhau làm một, thì sẽ mới xứng đáng làm vua trị thiên hạ mà thôi. Ông Arêsêniô được lời vua thì ra sức dạy dỗ hoàng thái tử hết lòng cho biết chữ và biết đi đàng nhân đức. Nhưng mà hoàng thái tử độn trí học chẳng sáng, mà lại chẳng có lòng mộ đi đàng nhân đức, cho nên có một lần hoàng thái tử lầm sự lỗi nặng, thì ông thánh Arêsêniô sửa người y như lời vua cha dạy; chẳng hay thái tử giận và tìm đàng oán lá, thì ông thánh Arêsêniô thấy vậy liền bỏ đền mà sang nước Yehitô vào rừng đi ở cùng các thày tu hành cho đến chết.

Digitized by Google

Khi vua Thêodoxiô sinh thì đoạn, mà Arêcadiô lên làm vua thì nghĩ lại biết mình đã ở chẳng phải phép cùng thày Arêsêniô, cho nên tìm lỗi người ở đâu, mà gửi thư khiêm nhường cùng phàn nàn vì đã ở bất nhân bất nghĩa cùng thày quá lẽ, xin người tha sự lỗi ấy cùng tỏ ra lòng biết ơn người, và xin người chịu lấy hết quí thuế cả nước Ychitô thường niên quen nộp cho vua mà làm phúc mặc ý, song ông thánh Arêsêniô giã ơn vua, chẳng chịu lấy đi gì, chỉ xin nhớ cầu cho đức vua được tràng thọ bình yên giữ đạo Đức Chúa Lời nên cho ngày sau được lên thiên đàng.

ĐOẠN THỨ VI.

GIẢNG VỀ BẢY MỐI TỘI ĐẦU.

Bảy mối tội đầu là tội kiêu ngạo, tội hà tiện, tội dâm dục, tội ghen tương, tội mê ăn uống, tội buồn giận, tội làm biếng việc lành. Bấy nhiêu tội ấy gọi là bảy mối tội đầu, vì nó là bảy con rắn địa ngục, như lời trong sách thánh, nghĩa là nó là cội rễ sinh ra các tội khác.

ĐIỀU THỨ IV.

NÓI VỀ TỘI KIÊU NGẠO.

Ở kiêu ngạo là ước ao muốn lên trên người ta quá lẽ, muốn nên trọng hơn kẻ khác, mà sự ước ao ấy là bởi cậy mình trái lẽ có sức có tài, cùng nghĩ rằng mình đã có những sự trọng mình chẳng có, bởi dấy cho nên

Digitized by Google

mình xem mọi người như kẻ hèn, như kẻ kém chẳng bằng mình và mình chẳng chịu được cho ai hơn hay là bằng mình. Vì vậy tội ấy là đầu cội rễ các tội khác, nhất là nó hay sinh ra bảy nết xấu này: một là sự bất khẳng chẳng muốn vâng lời chịu lụy kẻ bề trên; hai là sự khoe khoang phô mình; ba là tính giả hình; bốn là sự cả buồn cả giận hay cãi cọ cùng người ta; năm là sự cứng đầu cứng cổ muốn theo ý riêng mình; sáu là sự bất thuận cùng anh em; bảy là bày sự mới sự lạ cho mình ra khác người ta.

Xưa ông Tobia năng răn bảo con rằng: con hãy giữ mình đừng kiêu ngạo trong lòng cùng đừng nói lời gì khoe khoang cậy mình, vì chưng loài người ta đã phải hư từ đầu hết bởi tại tội ấy mà chớ. Ông thánh Aocutinh rằng: vua thánh Davít đã gọi tội kiêu ngạo này là tội nặng cả, mà ông thánh ấy lại nói rằng: ắt là tội ấy lớn lắm, vì nó là cội rễ các tội khác; nhân vì sự ấy chẳng những là người ta ghét nó, mà lại Đức Chúa Lời ghét nó nữa, vì chưng như ông thánh Kirisôtômô nói rằng: chẳng có đi gì trái nghịch cùng sự kính mến Đức Chúa Lời, cùng chẳng có đi gì làm cho người ta chóng hư bằng tội cậy mình kiêu ngạo này, bởi vì kẻ có tính kiêu ngạo chẳng biết mình: chính lẽ nó phải cứ sự sáng tự nhiên đã soi trong trí trong lòng nó và cứ sự sáng bởi đức tin mà ra mà giữ lời nói việc làm thì mới phải; song nó cứ theo tính mê nết xấu như mẹo mực trong các việc nó làm, cho nên nó lấy những sự trái lẽ những điều lỗi phép công bằng mà lấy làm phải lẽ phải phép; nó lại chẳng nhớ Đức Chúa Lời là đấng cội rễ ban mọi sự lành

Digitized by Google

cho nó, thì nó ra bất nhân bất nghĩa cùng người. Nó nghĩ những sự lành ấy là của riêng nó, cho nên nó cậy mình kiêu ngạo cùng khoe mình rằng chẳng ai tài sức lực chơn hay là bằng mình; nó lấy mình làm hơn mọi người và nó muốn át muốn cai quản mọi nơi; song bởi vì nó chẳng nhớ đến Đức Chúa Lời cùng vì nó một cậy dựa sức mình, thì Đức Chúa Lời cũng bỏ nó đi mà thôi.

Vì vậy có lẽ nào mà nó chẳng chiều theo tính mê xác thịt cùng chẳng ngã phạm những tội nặng nề xấu xa mà sau hết chẳng sa vực rất sâu ru? Ông thánh Bonaventura sánh tội kiêu ngạo cùng khí gió; vì chưng như gió tắt nắng sáng và làm cho ráo sương sa cùng thổi bụi lên cho mù đi, thì tội kiêu ngạo cũng tắt sự sáng đức khôn ngoan trên lời trong lòng người ta, nó làm cho ráo sương trong linh hồn, là ơn Đức Chúa Lời, và nó thổi vào một đám bụi, là nó đem trăm điều dông dài vào trong linh hồn cho nó ra rối rắm tối tăm mọi đàng. Ông thánh ấy lại sánh sự kiêu ngạo cùng khói: nó càng bay lên cao, thì nó càng chóng tan đi. Lại có kẻ sánh người kiêu ngạo hay phô phang cùng cái dện, vì cái dện hằng dệt hằng làm lưới khó nhọc mau hết sức mình và sổ ruột ra cho được làm nên cái màng mà bắt cái ruồi cái muỗi, thì những kẻ hay phô mình cũng dùng hết tài trí hết sức mình cho được cầu lấy một chút tiếng hay qua đi, cùng thường để trong linh hồn nó những dấu vết tội lỗi mà thôi, như lời ông tiên tri Isaia đã nói rằng: nó qua ngày qua giờ mà dệt màng dện. Ông thánh Athanasiô ví kẻ kiêu ngạo như trẻ con, mà rằng: Kẻ tham chức quyền thì giống trẻ con chạy bắt bướm

Digitized by Google

bướm; nó cũng như gà mới đẻ; nó cộc tác một giờ cho người ta biết nó mới đẻ một cái trứng mà thôi. Cũng một lẽ ấy kẻ kiêu ngạo cũng sốt ruột mà phô phang trước mặt người ta một hai việc nhỏ mọn nó mới làm; song le ta hằng phải nhớ điều này Đức Chúa Jêsu đã phán dạy rằng: kẻ cậy mình kiêu ngạo thì nó được công ở thế gian này rồi, nó chẳng còn nên trông gì về đời sau nữa.

THÁNH TÍCH

Lusiphe là thiên thần sáng láng nhất phẩm; mà vì nó cậy mình kiêu ngạo, thì đã phải bỏ xuống địa ngục chịu khổ đời đời. Khi ông tiên tri Isaia thấy Lusiphe sa xuống làm vậy, thì lấy làm gở lạ sợ hãi mà rằng: Ôi Lusiphe! mày đã sa xuống làm sao, xưa mày sáng láng như mặt lời mọc lên, mày cậy mình rằng: tao sẽ lên trên các tầng lời, tao sẽ đặt toà tao trên các ngôi sao, tao sẽ ngồi trên đám mây cao nhất, tao sẽ lên bằng Đức Chúa Lời; nhưng mà rầy mày đã mất sự sáng láng mày đi, mà mày đã phải sa vực rất sâu. Ông thánh Ghêrigoriô nói rằng: biết là bao nhiêu người bắt chước Lusiphe, vì hễ ai cậy mình lấy mình làm trọng mà muốn cai quản kẻ khác cùng ngồi bậc trên, lại kẻ chẳng muốn phục dạo thánh Đức Chúa Lời, chẳng tin Đức Chúa Jêsu là con thật Đức Chúa Lời, chẳng muốn vâng phép thánh Yghêrêgia càng những kẻ chẳng muốn chịu lụy kẻ bề trên, thì bấy nhiêu kẻ ấy bắt chước Lusiphe mà chớ.

Vì vua Pharao kiêu ngạo cứng cỏ chẳng muốn tha

Digitized by Google

dân Đức Chúa Lời ra khỏi nước Ychitô, thì Đức Chúa Lời phạt vua ấy chịu nhiều sự khốn khổ, đoạn lại phải muôn vàn người ngập nước giữa biển Đỏ mà chết đuối hết cả.

Côrê, Datan và Abiron bởi vì muốn lên làm kẻ cả, muốn tranh quyền ông Maisen và ông Aaron Đức Chúa Lời đã đặt làm thày cả cai dân, thì đất liền rẽ ra làm hai mà nuốt ba thày ấy xuống địa ngục trước mặt sáu mươi muôn người thấy rõ ràng nhãn tiền.

Vua Xennakèríp đã cậy mình kiêu ngạo phô mình mạnh sức hơn Chúa Đêu dân Judêu thờ cùng nói nhiều điều phạm đến người, thì mất hơn mười tám vạn quân lính trong một đêm, cho nên phải rút về nước nhà mình, mà khi vừa đến kẻ chợ thì chính vua cũng lại chết.

Xưa vua nước Babilon, tên là Nabucodonoxorê, đã xây một thành rất lớn tốt lạ lùng Vậy một lần khi vua đi bách bộ nơi cao trong đền mà trông thành ấy thì khoe mình trong lòng mà rằng: tao xây thành cao lớn rất tốt lành này làm kẻ chợ cho tao ngự để mà làm chứng sự vui cùng sự sang trọng tao muôn đời. Đang khi vua nói những lời kiêu ngạo làm vậy, liền có tiếng trên lời phán truyền cho rằng: nước vua sẽ qua khỏi tay vua mà sang tay kẻ khác, vua sẽ phải xua ra chẳng còn được ở cùng người ta nữa, vua phải ra làm bạn cùng loài muông chim trên rừng mà ăn cỏ như trâu bò, sẽ phải chịu ở bậc bèn hạ đủ bảy năm tròn, cho đến khi vua suy biết đã có vua cả cai trị các vua thiên hạ mà muốn cho ai lên

Digitized by Google

làm vua thì mới được mà chớ. Vừa phán bấy nhiêu lời ấy đoạn, thì vua liền mất trí khôn cùng mất tính loài người, ra như muông chim, mọc lông cả và mình, móng chân tay dài ra như vuốt chim diều. Rồi vua phải xua ra khỏi đền, mà ra ngoài đồng ăn cỏ như bò cho đủ bảy năm. Ấy Đức Chúa Lời phạt vua Nabucođonorê làm vậy vì đã cậy mình kiêu ngạo quá lẽ. Quan Olophêrênê cũng phải tay bà Judích chém, vì đã cậy mình kiêu ngạo và khinh dể danh Đức Chúa Lời cùng nói những lời phạm đến người. Quan Aman rất kiêu ngạo đang làm mưu chước bỏ vạ cho dân Judêu, có ý giết tuyệt dân ấy đi, cùng đã sắm một cái cột cao năm mươi thước cho được treo ông Mátđukêu lên trên, vì ông ấy danh tiếng sang trọng, cho nên Aman ghét người lắm; song bởi phép Đức Chúa Lời cứu kẻ lành, thì chính Aman phải treo trên cột ấy mà chết.

Bà hoàng hậu Jêxabêli vốn độc dữ và kiêu ngạo quá sức, thì ở trên nhà cao phải bổ xuống giữa hàng phố mà chết nát cả và mình, rồi bổ xác mặc chó trong thành ăn thịt.

Vua Antiocô đã làm khốn dân Đức Chúa Lời nhiều lần và nhiều cách. Vậy đang khi toan làm cỏ thành Jêrusalem và phá đền thờ Đức Chúa Lời mà cậy sức mình chẳng kể sao phép Đức Chúa Lời, thì liền phát cái trong ruột sùi giòi bọ ra hôi hám thối tha đến nỗi chẳng ai chịu được mà chết giữa đàng không kịp về đến nhà.

Có một lần dân thành Sidong và dân thành Tyrô vô phép mất lòng vua Titô, thì vua Edode sợ hãi cho nên

Digitized by Google

cậy một người quan cận thần vua Titô tâu vua cho. Vua Titô nghe và hẹn ngày cho dân vào lạy tạ. Đến ngày ấy vua mặc những áo chàu báu cùng ngồi trên toà cao đã dọn những đồ quí trọng. Bấy giờ vua giảng dụ dân, thì khi dân nghe tiếng vua nói những lời bóng bẩy cao kì, mọi người cất tiếng lên tô bốc vua rằng: tiếng Đức Chúa Lời, chẳng phải là tiếng người ta. Vua nghe tiếng ấy liền chịu lấy và mừng trong lòng, song le Đức Chúa Lời sai một thiên thần phạt vua tức thì, vì đã chịu lấy cho mình những tiếng người ta khen làm vậy, thì liền đau đớn trong ruột và sinh ra những giòi bọ mà chết.

Vua Davít cũng phải phạt vì thấy dân nước mình trị đã sinh sản ra nhiều lắm, thì muốn biết trong nước được mấy muôn suất đinh. Người sinh ra cậy mình kiêu ngạo cùng vui mừng vì được nhiều dân; nhưng mà làm sổ đoạn thì Đức Chúa Lời sai ông tiên tri quở vua cùng phạt chết bảy vạn người. Ấy là những truyện tỏ ra cho ta được biết Đức Chúa Lời ghét kẻ kiêu ngạo muốn phô mình là thể nào. Chớ thì ta phải suy những chức quyền sang trọng người ta thế gian yêu chuộng và lấy làm trọng, thì là giống chóng qua như gió, chóng tan như khói, và nó làm cho những kẻ đã được lên những bậc cao ấy phải phàn nàn khóc lóc cùng phải chịu khốn nạn trong địa ngục, như lời Đức Chúa Lời đã phán về thành Babilon, là hình bóng kẻ kiêu ngạo, mà rằng: nó đã kiêu ngạo bao nhiêu, thì hãy gia tăng hình phạt khốn nạn cho nó bấy nhiêu. Ông thánh Aocutinh thấy phép Đức Chúa Lời công thẳng mà phạt kẻ kiêu ngạo làm vậy, thì than thở rằng: Lạy Chúa tôi, tôi kinh khiếp sợ hãi

Digitized by Google

sự hỗn độn hằng có đời đời; ai yêu ở nơi có khói khắm ắt là nó chẳng ở nơi ấy được lâu, vì dù thể nào cũng sẽ cay con mắt, sẽ chảy nước mắt ra cùng sẽ ngửi mùi đắng dót mà chớ.

ĐIỀU THỨ II.

Nói về tội hà tiện.

Tội hà tiện là tội kẻ tham lam tiền bạc của cải thế gian quá lẽ. Tính mê nết xấu này là giống mẹ dữ tợn có bảy con độc dữ bằng mẹ: một là sự bội bạc, hai là sự dối trá trong lời nói; ba là sự gian giảo khi buôn bán; bốn là thể gian dối; năm là sự lo lắng; sáu là sự hà hiếp người ta; bảy là sự cứng lòng vuối kẻ khó khăn. Ông thánh Bảo lộc gọi tội hà tiện là như giống tội thờ bụt, mà rằng: những kẻ muốn nên giầu có, thì nó sẽ phải lưới ma quỉ; nó hằng ước ao những sự dông dài làm thiệt hại mình nó mà khốn nạn đời đời, vì sự yêu của cải là cội rễ sinh ra mọi sự dữ. Trong sách thánh lại dạy rằng: chẳng có sự gì dữ cho bằng sự hà tiện, vì chưng kẻ hà tiện vì một chút đất hèn thì bỏ cả nước thiên đàng; nó buộc linh hồn mình cùng ma quỉ và nó đáng phải luận phạt đời đời kiếp kiếp. Ông thánh Bonaventura nói rằng: kẻ hà tiện là giống con lợn, khi nó sống thì nó là vật chẳng sinh ra ích gì cho ai, khi nó chết đoạn mới làm ích cho người ta mà thôi. Kẻ hà tiện cũng như làm vậy: nó giữ lấy cho mình mọi của nó đã tích lại chẳng cho ai một chút nào; đến khi nó chết đoạn, thì nó phải bỏ mọi sự trái ý nó, vì chốc ấy

Digitized by Google

nó phải bỏ linh hồn nó cho ma quỉ, bỏ xác cho giòi bọ và của cải cho con cháu.

Sách thánh sánh kẻ hà tiện cùng người có bệnh thủy thũng: nó càng uống nước thì nó càng khát, mà kẻ hà tiện cũng vậy; nó càng được vàng bạc của cải nhiều, thì nó càng ước ao tham lam của hơn nữa. Ông thánh Ghêrigoriô nói rằng: người hà tiện giống thằng Tăngtalô, người ta bày truyện ngụy ngôn rằng: nó đang ở giữa nước cho đến cằm mà đang khát khao lắm, song hễ cúi mình mà uống thì nước cũng hạ xuống, cho nên chẳng uống được. Kẻ hà tiện cũng như làm vậy; nó mang sự cực khốn nạn làm một vuối mình liền; nó càng tích đầy của cải, thì nó càng tham lam khao khát hơn; nó càng được của ăn, thì càng đói hơn; vì chưng sự hà tiện là lòng khát khao của cải hằng muốn thêm mãi; muốn xếp đống lên mãi, mà lòng khát khao dường ấy thì chẳng có khi nào no; cho nên kẻ hà tiện ra độc dữ và hằng ra sức hà hiếp kẻ khó khăn cho mình được thêm giầu một ngày một hơn; nhân vì sự ấy ông thánh Kirisôtômô nói rằng: kẻ hà tiện là giống độc dữ, ta phải dái sợ nó hơn sói rừng, hơn hùm, và nó dữ tợn chẳng kém quỉ trong địa ngục. Nếu vậy nào ở thế gian này còn tội gì gớm ghiếc cho bằng tội hà tiện ru?

THÁNH TÍCH.

Trong sách Sấm truyền cũ có truyện đứa kia, tên là Giêxi, là đầy tớ ông tiên tri Êlidêu. Vậy ở trong nước Xyria có một người quan lớn tên là Naaman phải tật phong, thì nghe rằng ở nước Judêu có kẻ chữa được tật

Digitized by Google

ấy, cho nên quan Naaman xin phép vua trẩy sang nước Judêu, cùng sắm sửa xe ngựa quân cuốc mà sang đất Xamaria. Khi vừa đến sân ông tiên tri Êlidêu, thì người ở trong phòng dạy đầy tớ ra bảo quan xuống sông Tôranô mà tắm mình bảy lần, thì sẽ đã. Quan nghe điều ấy, thì phiền mà trách rằng: lẽ thì ít là người ra để tay trên mình ta mà cầu cùng Đức Chúa Lời cho ta khỏi tật, song chỉ bảo ta xuống nước tắm mình dưới sông Tôranô, nào quê ta có thiếu gì sông mà chẳng tắm được ru? Cho nên quan tức mình về. Song có một người đầy tớ xin quan xuống sông thử xem vì dù thể nào chẳng khó bao nhiêu. Quan cũng nghe xuống sông tắm bảy lần, thì liền đã tật tức thì. Quan mừng biết là dường nào; rồi lở lại mà tạ ông tiên tri Êlidêu cùng xin dâng vàng bạc cho người, song người chẳng chịu lấy của gì, vì rằng là ơn Đức Chúa Lời, một xin quan hãy tạ ơn người mà thôi. Dù quan xin nài lắm mặc lòng, nhưng mà ông tiên tri chẳng chịu lấy đồng nào. Bấy giờ đầy tớ ông tiên tri, tên là Giêxi, thấy tốt dịp kiếm tiền bạc, thì chạy theoquan mà bảo rằng: khi nãy thày tôi chẳng lấy của gì, song bây giờ có hai người nhà Đức Chúa Lời ở đàng xa đến thăm thày tôi, mà hai thày ấy khó khăn thiếu thốn lắm cho nên thày tôi sai tôi bẩm ông xin một ít bạc và áo mặc. Quan cho hai bao bạc và hai bộ áo, lại sai hai người lính vác theo, song đến gần nơi thì thằng Giêxi bảo hai lính lở về và cất đồ ấy vào phòng. Khỏi một hai giờ ông Êlidêu hỏi nó rằng: mày đi đâu về? Nó chối chẳng có đi đâu, song le ông tiên tri quở nó rằng: ôi thằng gian, tao đã thấy mày chạy theo quan

Digitized by Google

mà xin được hai bao bạc và hai bộ áo mày mới giấu, có ý tậu ruộng nương trâu bò cho mày phải chăng? Vậy phép Đức Chúa Lời phạt mày bây giờ, tật phong quan Naaman sẽ bén vào thịt mày và con cháu mày đời đời: tức thì thằng ấy phải tật phong và con cái cháu chắt phải lây cả như ông Êlidêu đã nói tiên tri.

Khi ông Josuê đánh phá thành Jêricô, thì cấm quân chẳng ai được lấy gì của dân vô đạo, vì là của vô phúc, phải đốt hết đi, song có một đứa lính thấy một cai thước vàng, một áo tốt vuối lại hai trăm đồng bạc, thì nó tham mà lấy và giấu đi. Nó nghĩ không ai biết được, song Đức Chúa Lời tỏ sự lỗi nó cho ông Josuê, thì người truyền cho cả dân phải lấy đá ném nó mà chết.

Vua Saolê cũng phải phạt vì tội tham của trong dịp phá nước Amalec. Đức Chúa Lời đã cấm chẳng cho ai lấy của gì là của nước ấy, song đã truyền phải đốt đi hết, nhưng mà bởi vì vua tham mà lấy nhiều của, thì Đức Chúa Lời phạt mà bỏ vua ấy đi chẳng cho trị nước Judêu nữa, mà sau hết vua ấy lại tự vẫn.

Bà hoàng hậu Jêxabêli vì đã cướp vườn ông Nabốt thì Đức Chúa Lời phạt chết, đoạn phải muông chim ăn thịt.

Thằng Juda vì lòng hà tiện tham của bán thầy mình ba mươi đồng bạc, đoạn nó phàn nàn bất rất trong lòng chẳng chịu được, thì thắt cổ nứt bụng sổ ruột ra mà chết cách độc dữ khốn nạn. Ông thánh Kirisôtômô nói rằng: ấy ta xem lòng tham của có sức là dường nào! nó

Digitized by Google

xui lòng đầy tớ bán thày mình, là con Đức Chúa Lời thật.

Đời vua Contantinô ở thành Contantinopoli có một người giầu có phú quí phải bệnh nặng, thì làm phúc cho kẻ khó khăn ba mươi nén vàng có ý xin cho được khoẻ lại. Đức Chúa Lời nghe mà cho ông ấy đã bệnh mà khoẻ lại. Lẽ thì ông ấy vui mừng cùng đội ơn Đức Chúa Lời mà chẳng dám tiếc bấy nhiêu của, song ông ấy nhớ vàng mình mà rằng: mình đã ở rộng rãi quá đi mất. Vậy có một người nghĩa thiết năng ra vào nhà ông ấy, mà thấy ông ấy lo phiền sầu khổ làm vậy, thì ra sức khuyên bảo đừng tiếc làm chi, Đức Chúa Lời đã thương cho khỏi bệnh thì phải mừng mà thôi; nhưng mà thấy mất công, thì lại bảo rằng: đã vậy ông tiếc bấy nhiêu của ấy, thì tôi xin lấy thay ông, song buộc ông ấy vào nhà thờ phân phô trước mặt Đức Chúa Lời rằng: lạy Đức Chúa Lời, chẳng phải tôi thí ba mươi nén vàng ấy, tôi xin dịch công việc ấy cho ông này. Nhà kia thấy người bạn hữu sẵn lòng lấy vàng thay, thì mừng lắm, nhưng mà rao lời ấy trong nhà thờ vừa đoạn thì liền ngã chết tươi tức thì.

Ông thánh Ghêrigoriô vít vồ có chép truyện rằng: có một người đàn bà kia giả hình ngoan đạo mà đi thăm viếng những nơi thánh ở thành Rôma cùng mồ ông thánh Jacôbê ở trong nước Iliphanho và trấy sang thành Jêrusalem nữa. Nhân thể bà ấy cũng ăn mày người ta làm phúc mà lấy lẽ rằng cho được cứu giúp kẻ khốn khó, kẻ ốm đau, cho nên người ta thí nhiều của lắm. Khi đã tích được nhiều vàng bạc làm vậy, thì chẳng

Digitized by Google

khỏi bao lâu bà ấy phải bệnh mà chết. Đoạn người ta hỏi con cái bà ấy cho biết bấy nhiêu vàng bạc đã ra làm sao, thì thưa rằng: chẳng biết bà ấy để đâu, cho nên người ta đào đất nhiều nơi mới thấy. Bấy giờ ông vít về biết làm vậy, thì truyền đào nơi mồ bà ấy, mà bỏ vàng bạc vào đấy. Đến đêm sau có tiếng kêu trong mồ ầm ầm gớm ghiếc rằng: ôi khốn thân tôi cực khốn, vàng bạc tôi thiêu đốt tôi, khốn thân tôi ngàn trùng; mà những tiếng gở lạ ấy thì nghe ba đêm; thiên hạ lấy làm sợ hãi kinh khiếp, đoạn dức vít về lại dạy đào mồ lên mà mở săng ra xem thể nào, thì thấy xác bà ấy thối tha hôi hám, mà vàng bạc ấy chảy ra như thể đốt trong lò lửa và đổ vào miệng bà ấy. Khi người ta thấy phép Đức Chúa Lời làm vậy, thì ai nấy sợ hãi kinh khủng biết là dường nào.

Xưa có một người hà tiện tham lam vàng bạc lắm lắm, chẳng khác nào có quỉ ám vào mình mà sinh mê về đàng ấy quá phép, thì nó tích nhiều của cùng sợ hãi người ta ăn trộm của nó liền, cho nên nó đào một hang rất sâu và rất kín mà bỏ hết vàng bạc mình vào đấy. Vậy có một lần nó muốn tính xem vàng bạc mình được bao nhiêu, thì nó vào trong hang, song tình cờ cửa đóng lại mà không ra được nữa; nó gọi cùng kêu hết sức, song chẳng ai nghe tiếng, rồi nó chết trong ấy. Vợ con thấy mất, thì tìm hỏi thăm mọi nơi, nhưng mà chẳng ai thấy; lâu mới thấy thợ đã giúp làm cái hang nghe tin ông ấy đã mất, thì đến kể truyện đào hang cho vợ con ấy biết, thì đi mở cửa hang mà thấy xác chết thối tha cùng nhiều vàng bạc vô khối.

Digitized by Google

Có một người hà tiện hay đặt nợ ăn lãi hà hiếp người ta cùng tích nhiều của lắm; phải khi ốm nặng, mà biết mình gần chết, thì làm tờ chia của đàng nọ đàng khác, rồi thêm rằng: tôi lối xác tôi cho đất vì nó bởi đất mà ra; ôi phó linh hồn tôi cho ma quỉ vì là của nó. Khi anh em bà con thấy những điều quái gở ấy, thì sợ cùng mắng và khuyên nó rằng: hãy lo việc linh hồn, hãy lở lại cùng Đức Chúa Lời, hãy ăn năn và ghét tội cho thật; song ông ấy giận gắt mà cứ một mực nói đi nói lại ba lần lời đã nói trước: tao để xác cho đất và linh hồn cho quỉ; linh hồn phải về cùng quỉ, vì tao đã đặt nợ trái phép công bằng; còn bấy nhiêu vàng bạc thì lối cho vợ con, song lại phó linh hồn nó cho ma quỉ nữa. Nói những điều ấy nó liền chết. Thương ôi! Khốn cho nó và cho vợ con nhà nó biết là trùng nào! Song le chẳng những là khốn cho chúng nó, mà lại khốn cho những kẻ bắt chước nó mà lỗi phép công bằng, vì nó cũng sẽ xuống chốn lửa sinh lửa diêm chịu phạt đời đời.

Ông thánh Hilariô chép truyện rằng: Vậy có một lần người đi kinh lược thăm các thày tu hành ở xứ Palestina thì thấy một thày kia có tính hà tiện lắm. Trong vườn thày ấy lắm quả nho tốt lắm, song vì tiếc thì chẳng dọn cho ông thánh Hilariô ăn. Người thấy vậy thì mỉn cười mà làm thinh vậy. Đoạn thày ấy lấy quả nho toan ép là rượu, song chẳng được bao nhiêu, và rượu lại ra giấm cả. Bấy giờ thày hà tiện ấy nghĩ lại thì biết phép Đức Chúa Lời phạt mình, song muộn quá rồi. Lại có một thày khác, tên là Saba, thấy ông thánh Hilariô qua

Digitized by Google

hần nhà mình,thì ra mời người vào nhà cùng lấy quả nho cho người ăn vì đã đi đàng nhọc. Ông thánh Hilariô bảo đọc kinh đội ơn Đức Chúa Lời cùng làm phép biênsong cho vườn nho thày ấy. Vậy có ba nghìn thày đi làm một cùng ông thánh Hilariô, thì cũng mời cả vào vườn ăn quả nho. Lẽ thì vườn nho ấy được hai mươi thùng rượu, song khi lấy quả nho ép làm rượu, thì được ba trăm thùng đầy. Ấy là phép Đức Chúa Lời phạt kẻ hà tiện, và thưởng kẻ rộng rãi thì làm vậy.

ĐIỀU THỨ III.

NÓI VỀ SỰ DÂM DỤC.

Kẻ mê dâm dục là kẻ yêu mến chiều theo xác thịt quá lẽ. Ông thánh Tômasô nói rằng: sự dâm dục là như giống mẹ dơ dáy sinh ra tám chín con xấu xa: một là sự tối tăm trong trí khôn; hai là sự chia trí ra chẳng cầm lòng được; ba là sự lúng túng bối rối trong lòng; bốn là sự yêu xác mình; năm là sự ghét Đức Chúa Lời; sáu là sự yêu mến sự sống mình quá; bảy là dái sợ sự chết lắm; tám là chê chẳng xem sao phúc trên lời; chín là mất sự cậy trông rồi linh hồn: ấy là bấy nhiêu con vốn bởi tính mê dâm dục mà ra. Ông thánh Bảo lộc trong thư người gửi cho bổn đạo thành Corinhtô thì rằng: anh em, hãy giữ mình lắm; chớ ai nói tiếng tà dâm trong anh em bao giờ cùng tiếng về giống dâm dục như xứng đáng các thánh, nghĩa là cho phải phép kẻ có đạo Đức Chúa Jêsu.

Digitized by Google

Ấy ta xem ông thánh Bảo lộc tôn kính bổn đạo là thể nào! người gọi bổn đạo là thánh; và kẻ có đạo phải ái mộ nhân đức sạch sẽ là dường nào! vì chưng người dạy rằng: kẻ có đạo chẳng nên nói đến tiếng tà dâm, đừng nói đến tội nghịch cùng nhân đức sạch sẽ. Trong thư khác người cũng gửi cho bổn đạo thành Corinhtô lại nói rằng: nào anh em chẳng biết xác anh em là đền thờ Đức Chúa Phiritô sangtô ru? nào chẳng biết xác anh em là phần mầu nhiệm Đức Chúa Jêsu ru? có lẽ nào mà ta lấy phần mình Đức Chúa Jêsu mà làm chân tay con bợm bãi ru? Anh em chớ lầm: kẻ phạm tội tà dâm, kẻ phạm cùng vợ chồng người ta, kẻ phạm tội dơ dáy một mình, hay là kẻ phạm tội dâm dục cách nào, thì bấy nhiêu kẻ ấy sẽ chẳng được lên thiên đàng. Lại nơi khác rằng: nếu anh em theo tính xác thịt thì sẽ phải chết.

Vả lại con hãy nghe lời Đức Chúa Jêsu phán xưa rằng: bay đã biết xưa có lời truyền cho cha ông bay rằng: chớ làm tà dâm, song tao truyền cho bay biết rằng: hễ ai xem người nữ mà ước ao phạm tội cùng nó, thì nó đã mắc tội tà dâm trong lòng rồi; ấy là lời dạy cho ta biết có giống tội tà dâm bề ngoài, lại có giống tội tà dâm bề trong, là khi lòng động lòng lo mà muốn ước ao sự tà dâm, cùng khi tưởng đến sự tà dâm trong lòng mà lấy làm vui, thì đã phạm tội tà dâm rồi. Vậy trong các giống tội người ta thường quen phạm, thì phải lấy giống tội này làm gớm ghiếc hơn và ghét nó hơn mọi tội khác: một là vì tính xác thịt hay chiều về giống tội ấy lắm, hai là bởi vì giống tội ấy hay lấp sự sáng trí khôn và làm cho người ta ra mê man như loài lục súc cùng theo

Digitized by Google

tính mê dơ dáy xấu xa chẳng khác gì như loài muông loài vật. Bởi dấy cho nên trong các giống tội chẳng có tội nào xứng đáng cùng đẹp lòng ma quỉ hơn tội ấy. Khi các thánh giảng về giống tội ấy thì lấy nhiều lẽ mạnh giục ta lánh nó cho hết sức.

Có lời ông thánh Amlosiô nói rằng: kẻ nào chiều theo tính mê đàng xấu xa ấy, thì nó ra giống con ngựa bất kham chẳng chịu ai cưỡi nó: nó chạy dông dài, chạy xuôi, chạy ngược cho đến khi sa vực sâu mà chết. Ông thánh Aocutinh cũng nói rằng: kẻ để xác thịt cai trị linh hồn mình thì nó đã ra trước mặt các thánh thiên thần như kẻ đi ngược chân lên mà lấy đầu làm chân. Có người quân tử ngoại đạo kia suy những lẽ ấy mà rằng: tôi biết bậc đấng làm người là bậc sang trọng mà đã sinh ra ở đời này cho được làm những việc cả thể, cho nên tôi ra sức giữ mình lắm, chẳng dám hạ mình xuống mà làm tôi tá xác thịt cùng theo các tính mê mình đâu. Ông thánh Bênadô nói rằng: tội dâm dục là như giống cái xe vua Pharao lên mà chạy theo dân Đức Chúa Lời xưa mà cả xe cả kẻ ngồi trên thì xuống biển mà chết: ấy là hình bóng biển lửa sinh lửa diêm địa ngục. Còn bốn bánh xe ấy là tính mê ăn uống, tính phô ăn phô mặc là lượt, sự ở nhưng, cùng lửa mê đắm sắc dục; hai con ngựa kéo xe là sự sang trọng thịnh sự, cùng sự phú quí dư dật; đầy tớ đưa con ngựa ấy là tính trễ nải làm biếng và sự lẳng yên giữ cậy mình quá lẽ.

Có nhiều cách phạm tội dâm dục này, mà khi đã phạm thể nào thì phải xưng cho tỏ tường rõ ràng; vì chưng

Digitized by Google

tùy mình ở bậc nào, có vợ, có chồng, hay là đã khấn giữ mình đồng trinh mà phạm một mình, hay là vuối người đã có vợ, có chồng, hay là người đồng trinh hay là cùng giống vật, thì bấy nhiêu cách sinh những giống tội khác nhau nặng hơn hay là nhẹ hơn. Lại có khi phạm tội trong lòng ước ao thể nọ thể kia, hay là phạm tội bề ngoài, thì càng ước ao hay là làm những sự gì trái nghịch hơn, nhất là khi phạm sự gì trái tính tự nhiên một mình hay là vuối kẻ khác, thì tội càng ra nặng hơn. Ta chẳng kể ra đây những phép quấy quá xác thịt bày đặt mà phạm tội làm chi; ta chỉ thêm một vài điều mà giúp con cho được giữ mình hay là lỡ lại khi đã phạm tội mất lòng Đức Chúa Lời. Trong các giống tội người ta quen phạm theo xác thịt, thì nhất là có tội phạm một mình hay làm dịp cho nhiều người hư đi, phần thì vì nhiều người phạm, phần thì vì có nhiều kẻ sợ mà khi đã trót phạm, thì lấy làm thẹn mà giấu đi không dám xưng.

Vậy cho được chữa tội ấy, thì con phải cứ các lẽ các thánh đốctôrê đã dạy, là nhớ bốn sự sau, nhớ mình ở trước mặt Đức Chúa Lời, nhớ các sự thương khó Đức Chúa Jêsu, trông cậy kính mến Đức Bà cách riêng, năng kêu tên cực trọng cùng suy tội ấy xấu xa là dường nào. Nhưng mà lại có một lẽ này có sức riêng cùng rất mạnh mà giúp con giữ mình sạch sẽ và chừa bỏ tính mê dâm dục, là phải năng đi xưng tội cùng thày cả đã chọn làm cha coi sóc linh hồn, mà quyết cứ một mực mà đi xưng tội vuối người, đừng nhẹ dạ thay đổi chạy đi toà nọ toà khác kẻo mà chẳng được ích gì, mà chỉ dối mình

Digitized by Google

mà thôi. Hoặc cha linh hồn đi vắng không gặp được ít lâu, mà phải đi toà khác, thì lần sau khi lại đến vuối người lại phải thưa lại mọi sự trước sau cho người biết mình hay giở thể nào trong linh hồn về đàng ấy.

Vả lại đừng bắt chước những kẻ hễ phạm tội lần nào thì tìm toà khác mà xưng tội lần ấy; những người ấy là những kẻ nhẹ tính cùng dối mình mà chẳng thật lòng chừa, một muốn tìm cách mà dễ theo xác thịt mà chớ. Ấy vậy con hãy ra sức nhớ hấy nhiêu lời, hãy làm hết lòng hết sức mà giữ mình sạch sẽ không bao giờ dám làm những sự dơ dáy dường ấy; mà hoặc có lần nào đã ngã phạm tội, thì hãy ăn năn lớ lại cho kíp, kẻo để tội ấy trong mình lâu, thì ngã đi ngã lại mà sau này khi đã thành thói quen làm vậy không chừa được nữa, vì tội dâm dục ấy là như dây rất vững ma quỉ quen dùng mà trói linh hồn người ta ở đời này và kéo nó xuống địa ngục làm một cùng nó đời đời.

THÁNH TÍCH.

Đời ông Noe thiên hạ chết ngạt trong lụt cả hết vì tội dâm dục; có một họ ông Noe được khỏi mà thôi. Lại năm thành kia, nhất là thành Sôrôma và Gomora cùng cả và miền chung quanh phải lửa bởi lời sa xuống đốt h ếtmọi người ở trong những thành ấy vi tội xấu xa ấy; chỉ có ba người, là ông Lót và hai con gái ông ấy, khỏi mà thôi. Thành Sikhem phải tay con cái ông Jacóp giết hết mà báo oán, vì con chúa thành ấy hiếp Đina là con gái ông Jacóp. Cả và họ Biênxamiên phải phá đi cũng vì tội quấy quá ấy, có sáu trăm người trốn ẩn vào rừng

Digitized by Google

mà thôi. Ông Sansong phải tay quân Philitinh bắt mà khoét hai con mắt bởi vì yêu vợ mình quá lẽ. Ammon con vua Davít, phải chết đang khi ăn tiệc trong nhà Absalon là em mình, đã mời đến mà làm mưu giết anh vì đã hiếp Thamari là em ruột Absalon. Vua Davít phải chịu biết là bao nhiêu sự khốn khó vì tội tà dâm: con lai sinh ra bởi tội ấy thì chết, dù vua kêu van cùng Đức Chúa Lời xin cho con mình sống mặc lòng, thì Đức Chúa Lời một để cho nó chết mà thôi. Absalon là con ông Davít làm nghịch cùng cha mà muốn cướp lấy nước. Vua Salomon rất khôn ngoan trong đời, mà vì theo tính dâm dục quá lẽ, thì ra u mê, mất trí khôn mà xây chùa miếu mà thờ bụt thần theo các vợ mình. Hai lão già kia làm quan xét dân, bởi vì phải lòng bà Xusanna mà toan hiếp bà ấy, thì phải ném đá mà chết. — Bảy đời chồng bà Sara là con ông Raguêlê phải quỉ dâm dục gọi là Asmôthêu bóp cổ chết, vì chúng nó có ý trái mà cưới lấy bà ấy, là kẻ có lòng ngay vâng phép Đức Chúa Lời mà kết bạn. — Đức Chúa Lời truyền cho ông Maisen bắt lấy những kẻ cả trong dân mà thắt cổ trên cây vì đã theo tính mê mà phạm tội cùng những người nữ dân Madian chẳng có đạo, lại cả lòng thờ bụt thần chúng nó nữa, đoạn cũng một trật ấy lại có kẻ Đức Chúa Lời sai đánh chết hai vạn bốn nghìn người vì tội ấy. Ấy là những tích đã chép trong sách sấm truyền làm gương cho con được biết Đức Chúa Lời ghét tội dâm dục là thể nào; cho nên con thấy phép Đức Chúa Lời công thẳng dường ấy, thì phải sợ hãi cùng lánh tội ấy hết sức cùng mến nhân đức sạch sẽ một ngày một hơn.

Digitized by Google

Có Maria là con vua nước Aragông lấy vua thượng vị Ôtông thứ ba. Vậy có một lần khi bà ấy theo chồng sang thành Rôma mà vào trọ trong dinh một người quan lớn hình dong nghiêm trang mến mại tốt lành, thì bà hoàng hậu liền phải lòng quan ấy cùng ước ao những sự trái lẽ lắm, cho nên tìm giờ nào gặp ông ấy một mình vắng vẻ cho được giục lòng phạm tội, song quan ấy có lòng nhân đức vững vàng dái sợ sự tội lắm, cho nên chẳng chịu theo ý trái bà hoàng hậu. Bà ấy thấy vậy thì lấy làm buồn giận ghen ghét cùng tìm dịp oán thù mà cáo quan ấy cùng vua thượng vị rằng: quan ấy đã muốn dỗ dành cùng đã toan gian hiếp mình. Vua nghe bà hoàng hậu cáo những điều gở lạ làm vậy liền thịnh nộ mà truyền chém quan lớn ấy ngay. Bà vợ quan thấy chồng mình chẳng có tội ấy mà phải chết làm vậy, thì lo buồn đau đớn lắm cùng cầm đầu chồng đang chảy máu tươi ra đem vào trước mặt vua mà kêu rằng: lạy đức vua, tôi xin đức vua xét việc này lại, vì oan chồng tôi lắm, tôi xin cầm tấm sắt nung đỏ trong tay để làm chứng bạn tôi chẳng có tội ấy (vì đời ấy đã có thói quen hễ ai đã phải bỏ vạ sự gì nặng, thì qua giữa lửa hay là bước chân không trên tấm sắt nung đỏ hay là cầm trong tay, mà kẻ chịu bước thể ấy, nếu chẳng phải nao, ấy là dấu đã phải cáo gian, đã phải oan ức; song đời sau thánh Yghêrêgia mới cấm chẳng cho bước thể ấy nữa.) Vậy bà ấy cầm tấm sắt nung đỏ một giờ lâu, mà Đức Chúa Lời gìn giữ bà ấy chẳng cháy, chẳng phải nao. Khi vua thấy phép lạ Đức Chúa Lời làm mà tỏ ra ông quan ấy sạch tội, mà bà hoàng hậu đã bỏ vạ sự rất trọng rất

Digitized by Google

xấu xa ấy, cho nên quan chết oan, thì vua liền truyền đốt sống bà hoàng hậu.

Thày Pharađiô đã chép truyện ông thánh Phacômiô rằng: có một lần ma quỉ lấy hình người nữ đến trước mặt ông thánh Phacômiô có ý cám dỗ người; người biết ngay nó là ma quỉ, thì liền vả mặt nó, song tay ông thánh ấy phải mùi thối hơn hai năm, dù người rửa thể nào mặc lòng cũng chẳng khỏi.

Ông thánh Xyrilô đã chép truyện ông thánh Eutimô rằng: Có một lần ông thánh ấy đi đàng phải khi đi qua gần một người mới lòng động lòng lo về sự dâm dục mà lấy làm vui, thì ông thánh ấy thấy mùi hôi hám quá sức lắm chịu chẳng được, ngờ là quỉ dơ dáy đã ám vào mình kẻ ấy rồi.

Trong sách sấm truyền có chép truyện rằng: Hêri con cả ông Juđa là cháu ông Jacóp dù đã có vợ mặc lòng, song cũng phạm tội xấu xa một mình, rồi thì chết dữ. Có thày đốctôrê rằng: Đức Chúa Lời sai một quỉ tên là Asmôđên là quỉ dâm dục bóp cổ nó, vì Đức Chúa Lời chẳng muốn để thằng dơ dáy gở lạ ấy sống ở thế gian này. Lại có em nó, tên là Ônan, cũng bắt chước thằng Hêri mà phạm tội xấu xa ấy một mình; trong sách thánh gọi nó là tội gớm ghiếc, rồi nó phải phạt mà chết khốn nạn nữa. Vậy con hãy suy trong đạo cũ khi người ta chưa biết tỏ lòng lành Đức Chúa Lời cùng chưa thấy phép công thẳng người phạt tội là thể nào và chưa biết tội ấy nặng nề dường ấy, mà Đức Chúa Lời còn phạt hai

Digitized by Google

anh em ấy chết dữ làm vậy, thì biết Đức Chúa Lời sẽ cũng phạt những kẻ theo xác thịt là thể nào; vì chưng bây giờ nó đã biết rõ những lời Đức Chúa Jêsu đã truyền dạy ta phải giữ kẻo theo tính xác thịt phạm tội rất xấu xa làm vậy.

Có truyện thày Tume đã chép rằng: Con gái kia đã dùng lấy chân tay làm sự quấy quá trong mình, đến sau khi nó đi xưng tội thì thưa thật cùng thày cả rằng: đang khi phạm tội ấy, thì con nghe tiếng ma quỉ xỉ vả nhạo báng con rằng: hỡi con gái xấu nết kia, mày chẳng thẹn chẳng xấu hổ, mà dám làm sự dơ dáy gớm ghiếc ấy làm sao? Con nghe tiếng ấy, thì con sợ hãi kinh khiếp, cho nên con đến xưng tội và dốc lòng chừa. Ấy ta xem tội ấy xấu xa là dường nào, vì chẳng những là kẻ giữ mình ghét tội ấy, song các quỉ dữ trong địa ngục cũng lấy làm gớm ghiếc khốn nạn.

Thày cả Tume cũng kể truyện một đứa con gái khác đến thưa người rằng: có một lần đang khi con phạm tội trong mình, thì con nghe tiếng ma quỉ đe tôi rằng: Ôi gái dâm dục, gái vô phúc kia, mày hãy chơi ác, mày hãy tra tay làm sự hôi hám ấy cho xong, song mày hãy biết tội mày chẳng để không mà chẳng phải phạt đâu. Khi con nghe tiếng ấy thì con sợ hãi lắm lắm cùng đến xưng tội ngay. Thày cả thấy nó ăn năn khóc lóc, thì làm phép giải tội; nhưng mà vừa đoạn nó liền ngã chết tức thì.

Lại có truyện khác thày cả Tume cũng đã chép rằng: có một người kia quen phạm tội một mình, thì phải một lần khi đã ăn uống chơi bời vui chúng bạn, đoạn đi

Digitized by Google

nằm ngủ, thì khi nó vừa nằm giường liền kêu lên những tiếng gớm ghiếc. Các đầy tớ trong nhà nghẹ kêu thì chạy đến, và thấy nó vật vã nghiến răng giận dữ quá chừng, mà rằng: khốn thân tao, khốn kẻ đã dỗ dành tao, khốn kẻ đã dạy tội cho tao. Người nhà ra sức khuyên bảo nó cậy trông Cha cả cùng ra sức ăn năn tội dọn mình mà chết; song nó lại rằng: Bay khuyên tao, bay nói đến Đức Chúa Lời cùng tao làm chi, bay mất công, rầy chẳng phải là giờ ăn năn tội nữa, rầy địa ngục đã mở rộng ra, các qui kéo lôi tao xuống, bây giờ đã hết mùa phúc đức rồi, tao đã hư mất đời đời. Nói bấy nhiêu lời đoạn nó liền chết trong tay ma quỉ bắt lấy linh hồn nó đem xuống lửa sinh lửa diêm đời đời.

Bá thánh Kyrixitina xưa quen gọi là bà thánh lạ vì làm nhiều sự lạ trước mặt người ta. Vậy có một lần bà thánh ấy thấy cả và thiên hạ đã lăn lóc lọt đầu trong bùn hôi hám tội gớm chiếc ấy, và cùng một trật ấy Đức Chúa Lời cho bà ấy thấy hình khổ cả thể Đức Chúa Lời sắm để mà phạt thiên hạ vì đã hư dường ấy. Khi bà thánh ấy thấy những sự dữ gở lạ làm vậy, thì sợ hãi lắm, cùng dốc lòng ăn năn khóc lóc mà cầm cơn giận Đức Chúa Lời lại kẻo làm hư mất hết loài người ta. Chớ thì con hãy giữ cùng hãy nhớ lời ông thánh Bảo lộc nói rằng: sự phải tay Đức Chúa Lời hằng sống là sự gớm ghiếc là dường nào.

Digitized by Google

ĐIỀU THỨ IV.

NÓI VỀ SỰ GHEN TƯƠNG.

Sự ghen tương là lo buồn phàn nàn vì người ta được sự lành cách nào, chẳng khác nào lấy sự người ta được ích làm như sự thiệt hại cho mình. Vậy tội ấy chẳng phải là tội kẻ ở bậc dưới ghen kẻ ở bậc trên mà thôi đâu; tội ấy cũng là tội kẻ bạn hữu ghen nhau, mà dù kẻ ở bậc trên thường cũng ghen kẻ ở bậc dưới nữa; vì chưng kẻ ở bậc kém khi nó có nết xấu ấy mà thấy kẻ ở bậc trên mình, thì lấy làm buồn khó chịu: kẻ anh em bạn hữu thấy bạn mình được sự lành, thì nhiều khi cũng lấy làm buồn ghen ghét, vì sợ kẻ khác nên cao trọng hơn mình; và lại kẻ ở bậc trên cũng lại e sợ kẻ ở bậc dưới, kẻo ít nữa nó lên được bằng mình chăng.

Tội ghen tương vốn sinh ra năm tội khác này: một là tội ghét anh em; hai là tội trách móc; ba là nói hành; bốn là tội vui mừng khi thấy anh em phải tai nạn gì; năm là sự buồn vì anh em được sự gì lành. Vậy chẳng có mấy giống tội mà Đức Chúa Lời ghét và các thánh trách nặng điều cho bằng tội ghen này. Sách thánh sánh kẻ hay ghen tương cùng các ma quỉ mà rằng: bởi tại ma quỉ ghen thì sự chết đã vào thế gian; còn những kẻ hợp một lòng vuới ma quỉ chẳng muốn cho người ta được sự lành, thì bắt chước nó. Ông thánh Jacôbê dạy rằng: ở đâu có sự ghen cùng sự cãi cọ nhau, thì cũng lại có sự hỗn cùng mọi giống độc dữ khác nữa. Ông thánh Basiliô nói rằng: chẳng có dí gì dữ làm hại

Digitized by Google

người ta ở thế gian cho bằng tính ghen này: nó làm cho kẻ mang nó trong mình phải sự bất rất cay đắng trong lòng, và kẻ có tính xấu xa ấy chẳng có sức ép nó được. Ông thánh ấy lại rằng: anh em, hãy lánh tội ghen này, vì nó năng xui giục ta làm nghịch cùng Đức Chúa Lời và thường sinh ra giận ghét, chửi rủa nhau và làm cho người ta giết nhau; nó làm loạn trong thế gian, nó làm cho người ta bất thuận cùng nhau và cho tuyệt nhân nghĩa trong anh em, nó là giống tật lây làm cho người ta ra hoảng hốt điên cuồng. Ông thánh Xiphirianô gọi nó là cội rễ sinh ra các sự dữ và nhiều sự khốn nạn cùng những tội lỗi vô vàn vô số. Các thánh sánh tính ghen này cùng cái tên bắn vào hòn đá, mà chối lại vào lòng kẻ đã bắn. Các thánh cũng dạy rằng: kẻ hay ghen thì giống như kẻ cầm giáo nhọn hai đầu, nó đâm một cái muốn giết kẻ thù ghét mình, song nó đâm vào mình nó mà chớ. Ông thánh Kirisôtômô nói rằng: kẻ ghen dữ tợn hơn giống muông dữ trên rừng, vì chưng muông dữ cũng còn biết kẻ làm ơn cho nó cùng mến kẻ ấy, nhưng mà kẻ ghen tương chẳng chịu được những kẻ làm ơn cho nó; nó có thấy người ta đi đàng nhân đức, hay là được sự gì lành, thì nó lấy làm cực lòng buồn bã chẳng khác gì nó phải sự dữ đến mình vậy.

Sau nữa kẻ hay ghen thì độc dữ hơn các ma quỉ trong địa ngục, vì chưng các quỉ chẳng ghen ghét nhau cho bằng kẻ làm người hay ghen nhau. Ông thánh Kyrisôtômô cũng ví nó như chó dại cắn nhau. Ông thánh Basiliô nói rằng: nó độc dữ như con rắn kia, khi nó còn trong lòng mẹ thì nó cắn ruột cùng bụng mẹ nó. Ông thánh

Digitized by Google

Bonaventura rằng: sự ghen trong linh hồn người ta chẳng khác gì cái mọt trong gỗ và mối trong áo, nó cũng như ghét trên mặt sắt, vì chưng mọt cắn nát gỗ, mối ăn rách áo, ghét làm hư con sắt, thì sự ghen ghét cũng làm cho người ta hao đi dần dần mà chết.

THÁNH TÍCH.

Trong sách thánh có truyện thằng Cain, là con cả ông Adong, có lòng ghét em là Abilê, tại hai anh em dâng của lễ cho Đức Chúa Lời, mà Đức Chúa Lời nhận lấy của em vì có thật lòng kính mến Đức Chúa Lời và lấy của tốt mà dâng; còn Cain thì chẳng thật lòng mà dâng những của lễ chẳng đẹp lòng Đức Chúa Lời. Nhân vì sự ấy Cain ghét Abilê, thì lừa em ra ngoài đồng giả như đi chơi, rồi giết người. — Con cái ông Jacóp, là mười hai anh em, hợp một ý cùng nhau mà bán một người em, tên là Juse, cũng vì ghen tương người, bởi vì thấy ông cha thương người cách riêng cùng vì người có nết na đạo đức hơn các anh em khác. — Vua Saolê ghét ông Đavít vì thấy Đavít mạnh bạo mà người ta khen, cho nên in trí mình mất sự sang trọng, thì ghen và tìm đàng giết Đavít. — Quân Judêu, nhất là kẻ cả trong dân, kẻ làm thày, kẻ thông thái, bắt Đức Chúa Jêsu cùng đóng đanh người trên cây câu rút cũng bởi lòng ghen; nó thấy Đức Chúa Jêsu đi đàng các nhân đức cách lạ lùng, nó thấy những phép lạ người làm quá phép loài người, thì nó cãi lẽ cùng người, song bởi nó thua thì nó ghen, tìm mưu chước làm hại người cho đến khi nó đóng đanh người mà chết trên cây câu rút. Ấy vậy con hãy

Digitized by Google

xem những kẻ theo tính ghen thì nó phải những sự độc dữ khốn nạn là dường nào. Con muốn cho được chữa linh hồn con cho khỏi tật xấu ấy, thì con đừng xem sao những sự đời này, hãy chuộng những việc lành phúc đức, hãy mến những sự trên lời; chớ ấy dù có thấy những của cải chức quyền sang trọng thế gian cùng những sự người ta thường yêu chuộng ở đời này, ắt là con sẽ chẳng sinh ra lòng ghen ghét, song chỉ thương hại những kẻ mắc phải chịu các sự ấy mà chớ.

Xưa có một người, tên là Actiô, làm quan đại thần vua Valentinianô. Vậy quan Actiô thấy một người các quan trung thần khác tên là Boniphaxiô cai một phần phương Aphirica thay mặt vua, thì sinh ra lòng ghen cùng bỏ vạ cho quan ấy trước mặt vua rằng: Boniphaxiô có lòng tham chức quyền mà đồng tình cùng quân Văngdalô và có ý cậy những quân ấy giúp mà cướp lấy nước Aphirica. Vua vội nghe những lời bỏ vạ ấy, thì liền cất hết chức quyền cho quan Boniphaxiô và chẳng cho cai phương Aphirica nữa. Khi quan Boniphaxiô thấy mình mất chức quyền, mất trấn phương Aphirica chẳng biết đi đàng nào, chẳng dám về Rôma, thì sang Hiphanho cùng quân Văngdalô đang ở bên ấy. Quân Văngdalô thấy vậy thì chở nhiều quân sang phương Aphirica và cho Boniphaxiô làm quan tướng đấy. Vì vậy Boniphaxiô báo thù phá phách mọi nơi, dù nhà thờ, dù của trong thành, cũng chẳng nể chẳng tha gì. Khỏi năm năm Boniphaxiô đã đánh được nhiều trận, đã được mạnh sức lắm, thì sang nước Rôma mà đánh quan Ac-

Digitized by Google

tiô đang làm tướng bên vua, song Boniphaniô thua mà chết. Khi Actiô đã được trận, đã giết được kẻ làm nguy làm vậy, thì càng ngày càng được lòng vua hơn, nhất là đến sau vì đánh được quân Hungnô, là quân dữ lắm, mà được trận cả thể, thì Actiô một ngày một nên sang trọng và ra người làm ích trong nước lắm, đến nỗi vua thăng chức cho lên bậc nhất phẩm trong nước. Song le khi đã lên bậc trọng dường ấy, Đức Chúa Lời công bằng vô cùng chẳng để cho kẻ gian được thịnh sự lâu, thì quan ấy phải mưu người ta mà chết; vì chưng có một quan triều, tên là Maximô mua lòng những người quan thị vua lấy làm tin mà làm cho vua sinh lòng hồ nghi Actiô chẳng còn lấy làm tin nữa. Vậy quan Maximô được như ý ngày: vua sinh ra lòng ghét Actiô cùng ngờ quan ấy toan làm nguy, chẳng còn nhớ công, chẳng kể sao sự quan ấy đã giúp nhà nước bấy lâu và còn sức giúp nữa, thì liền truyền giết đi, mà có kẻ nói rằng chính tay vua giết quan ấy trong đền vua chốc. Ấy phép Đức Chúa Lời công bằng vô cùng phạt kẻ tham chức quyền, kẻ hay ghen ghét người ta thì làm vậy.

Chưa được mấy năm nay có một người đàn bà đòng đõi sang trọng phải lòng một người quan mà quen phạm tội vuối nhau. Vậy đàn bà ấy thấy quan ấy phạm tội cùng mình mà còn lòng yêu vợ mình và hoà thuận vuối nhau, thì nó sinh lòng ghen mà bỏ vạ cho vợ quan ấy rằng: vợ chẳng ở thật lòng vuối chồng, và cũng có nghĩa trái vuối kẻ khác. Quan nghe điều ấy thì lấy làm tin mà chẳng xem đến vợ mình nữa, cho nên ấy bà ấy đi cùng

Digitized by Google

làm những sự trái phép công bằng trong dịp ấy. Khỏi ít lâu đứa đã bỏ vạ làm vậy phải bệnh nặng bất trị chẳng ai chữa được và các thày thuốc cũng chẳng biết là giống bệnh làm sao. Vậy nó thấy mình liệt một ngày một hơn, cùng đã gần đến toà phán xét, thì mới lo buồn phàn nàn bất rất trong lòng vì đã bỏ vạ mất tiếng tốt kẻ hiền lành nhân đức, thì sai kẻ đi mời bà ấy đến thăm cùng xin bà ấy tha cho trước mặt nhiều người làm chứng. Đoạn khi đã xưng ra tỏ tường trước mặt người ta sự mình đã ở lòng độc miệng dữ mà bỏ vạ cho bà ấy, thì chết ngay.

Ông Caxianô đã chép truyện này nhiều người đã làm chứng mà rằng: có một thày tu hành, tên là Phongtiô, khi mới vào trong nhà dòng dù còn trẻ ít tuổi mặc lòng, nhưng mà khôn ngoan nhân đức giữ phép tắc nết na cùng sốt sắng việc lành phúc đức chẳng kém ai trong nhà. Song le quỉ dữ xui lòng một người trong nhà mà ghét nhân đức Phongtiô và tìm đàng bày chước cho được làm mất tiếng tốt thày ấy cho xấu hổ. Vậy có một lần ngày nhất lễ lạy thày ấy rình khi Phongxiô đã ra khỏi phòng mà đi nhà thờ, đoạn thì để sách mình trong phòng thày Phongtiô; lễ rồi thày ấy lên thưa kẻ bề trên, tên là Ichidorô, mà rằng: lạy cha, tôi đã mất sách, mà chẳng biết ai ăn trộm trong phòng tôi. Thày cả bề trên cùng các thày nghe điều ấy, thì lấy làm lạ lùng cùng khiếp, vì ban ngày chẳng ai vào được trong nhà các thày, cùng chẳng thấy ai mất của gì bao giờ; cho nên ai nấy bối rối chẳng biết nghĩ làm sao, vì các thày tu hành lấy tội ăn trộm làm gở lạ gớm ghiếc.

Digitized by Google

Vậy thày gian ấy xin thày cả bề trên cầm các thày lại trong nhà thờ, mà sai hai ba người đi khám các phòng. Ông thánh Ichidorô ưng cho làm vậy, thì chọn một hai thày tuổi tác mà khám. Đến phòng thày Phongtiô tìm thấy con sách ấy, thì đem về trước mặt các thày mà rằng: đã tìm thấy trong phòng thày Phongtiô. Thày ấy biết mình chẳng có ăn trộm, nhưng mà chẳng dám chối thì xin chịu tội cùng chịu phạt như ý bề trên dạy, kẻo có chối thì có kẻ đoán rằng mình nói dối mà chữa mình; thày ấy vào phòng ăn năn khóc lóc hãm mình ăn chay cùng cầu nguyện cậy trông Cha cả. Khi thày ấy đã chịu xấu hổ trước mặt các thày hai tuần lễ dồ, bấy giờ Đức Chúa Lời sáng láng vô cùng thông biết mọi sự kín nhiệm trong lòng người ta tỏ sự thật ra thể này: Đức Chúa Lời để ma quỉ ám kẻ gian đã bỏ vạ làm vậy và ép nó phải xưng rằng: tôi là kẻ gian, tôi là thằng kẻ trộm, tôi đã ăn trộm sách tôi, mà bỏ vạ cho kẻ thật thà nhân đức vì tôi có ý ghen. Ấy chính nó làm chứng là vì nó đã bày ra sự trái làm vậy, cho nên ma quỉ làm khốn nó quá sức. Các thày thấy vậy thì đọc kinh cầu nguyện mà trừ quỉ ra, song quỉ chẳng chịu ra, vì phép Đức Chúa Lời muốn cho thày Phongtiô, là kẻ đã phải bỏ vạ, chữa lại kẻ đã bỏ vạ, cho nên đứa gian ấy kêu rằng: lạy Phongtiô, xin tha tội cho tôi, xin chữa lấy tôi, vì tôi là kẻ dữ đã bỏ vạ cho thày, xin thày hãy chữa lấy tôi cùng, đoạn thì nó mới khỏi. Ông thánh Xiphirianô khuyên bốn đạo rằng: chớ thì anh em hoặc có ai có tính hay ghen xưa nay, thì hãy bỏ tính xấu độc dữ ấy, hãy nhổ nó ra cho khỏi lòng anh em, hãy mửa những

Digitized by Google

đờm dắng đót hay làm cho bất thuận cùng nhau, hãy rửa mình cho sạch cái độc con rắn địa ngục; hãy cầu nguyện xin Đức Chúa Lời lấy sự hiền lành dịu dàng mà chữa lấy anh em cho khỏi cay đắng trong linh hồn anh em ở đời này và đời sau vô cùng.

ĐIỀU THỨ V.

BẬY VỀ TỘI MÊ ĂN UỐNG.

Tội kẻ mê ăn uống là sự hằng khao khát lo tưởng thèm những sự ăn uống quá lẽ. Tội ấy sinh ra sáu nết xấu này: một là sự reo cười quá; hai là sự vui vẻ giả; ba là sự gian giảo; bốn là sự ô uế dơ dáy; năm là lời dông dài vô ích; sáu là sự u mê trong trí khôn. Ông thánh Ghêrigoriô nói rằng: người ta thường phạm tội lỗi nhân đức thèm lạt hay kiêng giữ sự ăn uống năm thể này: Một là khi ăn sớm quá chưa đến giờ ăn, nhất là những ngày chay, như xưa ông Jonatha không ép mình mà chờ đến giờ vua cha đã hẹn mà ăn, thì phải luận chết. Hai là khi tìm những của ăn uống mĩ vị ngon ngọt quá, như xưa khi Đức Chúa Lời đã ban manna xuống cho dân Judêu mà nó chẳng lấy làm đủ, còn muốn ăn thịt; lại khi chẳng muốn kiêng thịt những ngày đã cấm mà cả lòng ăn thịt ngày thứ sáu thứ bảy. Ba là bắt dọn đồ ăn cách khác thường cho nó ra mùi nọ mùi kia mà ngon, như con cái thầy cả Hêli chẳng muốn lấy thịt đã nấu cả nấu, sonz bắt dọn thể khác cho ngon hơn. Bốn là khi đã ăn đủ nuôi mình, mà còn ăn thêm những đồ chỉ làm hại mình, như quân thành Sôđôma

Digitized by Google

ông tiên tri Êgêkiêlê đã tráeh vì mê ăn làm vậy. Năm là khi ăn mau quá theo xác thịt như thể cướp lấy cho chóng no, như Egiau xưa ở ngoài đồng về nhà đói mà theo tính mê ăn, thì bán trưởng nam cho em, giá là một bát cháo đậu đen.

Vậy ta hãy suy những lời sách thánh đã trách nết xấu ấy, để hoặc ta có mắc phải nó cách nào thì ta ra sức bỏ đi cho kíp. Trong sách thánh có lời rằng: có nhiều kẻ đã phải chết vì tại mê ăn uống, song le kẻ tiết kiệm thì sẽ được sống lâu. Nơi khác lại rằng: ai phải sự khốn khó tai vạ đến mình, hay là đến cha mẹ, ai hay cãi cọ trái lẽ, ai hay phải đòn phải đấu, ai hay sa lỗ, ai hay đau mặt mũi cùng đỏ con mắt, thì thường những người thể ấy là những kẻ năng cầm chén rượu trong tay và uống quá lẽ. Lại rằng: thợ nào mê rượu, thì nó sẽ phải khó khăn mãi chẳng bao giờ sẽ tích được của gì. Ta xét bấy nhiêu lời sách thánh dạy, ắt là kẻ hay chè rượu thì rất khốn nạn là dường nào; nó ra khó khăn thiếu thốn, nó cãi cọ chửi rủa liên, nó đập đánh nhau vuối người ta; khi thì gẫy chân gẫy tay, khi thì vỡ đầu hay là phải đấu khác, có khi sa nước sa lửa, có khi đâm đầu vào cây vào cột mà sinh ra những tật nguyền cùng nhiều sự dữ cho cả nhà nó: ấy là về phần xác thì sinh ra những sự dữ làm vậy.

Còn những sự dữ nó phải chịu về phần linh hồn, thì càng khốn nạn thiệt hại hơn bội phần. Đức Chúa Jêsu phán rằng: hay hãy giữ đừng ăn uống cho say sưa nặng nề trong linh hồn, kẻo mà bất thình linh phải đến toà phán xét mà khốn hay. Đức Chúa Jêsu có ý dạy ta cho biết người nào đã ăn uống no say, thì chẳng được sạch

tội trong linh hồn; ví bằng nó chết trong giờ ấy, thì khốn cho nó mọi đàng. Ông thánh Bảo lộc dạy rằng: anh em, đừng uống rượu say sưa, vì rượu chè vốn sinh ra sự dâm dục. Ông tiên tri Isaia cũng nói rằng: khốn cho những kẻ khoẻ uống rượu, và lấy sự ăn uống hơn kẻ khác làm điều khoe khoang, thì cực khổn thân nó mà chớ. Ông thánh Giốp cũng nói về những người chè rượu rằng: chúng nó qua ngày qua giờ ăn uống, mà bỗng chốc nó chết thì chôn dưới địa ngục.

Ấy ta xem những kẻ ấy làm sao: kẻ ăn uống say sưa thì đang ở trên miệng vực rất sâu, có một cái chỉ cầm nó lại kẻo sa xuống mà chết; thật là nó u mê dại dột là dường nào! Thương ôi! Biết là mấy người bất thình linh mà đứt cái chỉ ấy đi và sa xuống địa ngục đang khi còn cầm chén trong tay; song chén nó sẽ uống đấy là lửa sinh lửa diêm Đức Chúa Lời công bằng vô cùng đã sắm cho nó chịu phạt đời đời kiếp kiếp, như lời vua thánh Davít đã nói rằng: chén đã sắm để cho nó là chén đầy những lửa sinh lửa diêm có gió bão mạnh thổi lửa ấy liên liên. Ấy là phần phạt Đức Chúa Lời để dành cho kẻ mê rượu chè: nếu nó chẳng lở lại ăn năn cho kịp, thì nó sẽ phải khốn vô cùng, như lời ông thánh Bảo lộc đã nói rằng: kẻ chè rượu sẽ chẳng được hưởng phúc trên thiên đàng; nào có lý đoán nào kinh khủng sợ hãi hơn lý đoán truyền phạt kẻ mê ăn uống làm vậy ru?

Ta cũng phải suy lời các thánh dạy về kẻ mê ăn uống chè rượu là thể nào: Ông thánh Basiliô gọi tính mê ăn uống say sưa là quỉ dữ nhập vào mình người ta mà sinh ra mọi giống tội cùng làm hư các việc lành phúc

Digitized by Google

đức. Ông thánh Amlosiô rằng: nết xấu ấy thường sinh ra sự dâm dục, và là giống nọc độc hay làm loạn trong trí khôn cùng làm cho người ta ra dại dột quá lẽ mọi đàng. Ông thánh Kirisôtômô gọi tính mê chè rượu là giống tật chẳng đáng ai thương, vì là tội mình phạm tại muốn phạm mà chẳng chữa mình được, là sự xấu hổ chẳng xứng kẻ làm người cùng là việc chính ma quỉ bày đặt ra mà kéo người ta xuống địa ngục. Ông thánh Bảo lộc lại nói lời mạnh hơn rằng: những kẻ mê rượu chè lấy bụng nó làm chúa dêu, nó chẳng còn biết ai là ai nữa, và những việc đáng hổ thẹn thì nó lấy làm sự trọng cho nó.

Vì vậy ta hãy suy lẽ này nữa: kẻ có đạo Đức Chúa Jêsu đã buộc mình giữ phép tắc nết na chẳng những là cho xứng kẻ làm người, là cứ chính lẽ tự nhiên soi sáng cho mình, mà lại đã buộc mình ăn ở cho phải phép kẻ làm quân lính cùng làm đầy tớ Đức Chúa Jêsu; cho nên nếu mà mình chẳng có ghét tính mê nếtx ấu ấy cùng chẳng có chống lả nó hết sức, âu là làm sao? Vì chưng nó sinh ra những sự dữ thiệt hại làm cho mình hư phần hồn phần xác, cùng làm tôi tá loài muông địa ngục cho khốn mình đời đời, thì còn dí gì trái nghịch cùng tính loài người cho bằng tính mê chè rượu ru? Dù có muốn ép loài vật uống trái ý nó khi chẳng khát, ắt là cũng chẳng được; mà kẻ mê rượu chè dù nó chẳng khát mặc lòng, thì nó cũng uống chẳng kì, nó uống quá độ, nó uống liên, nó uống cho mất trí khôn đường ấy, nó lại ép kẻ khác uống vuối nó nữa.

Vả lại những sự xấu hổ, thì nó phò phang như thể

Digitized by Google

việc trọng, và nó khoe mình chè rượu có sức uống nhiều, nó vui cười về những sự xấu xa ấy, chẳng khác gì nó càng kém loài muông chim thì càng được trọng vậy. Còn điều này cực nạn nữa, là khi nó đã uống rượu chè say sưa làm vậy mà tổn trong một giờ những tiền của nó đã làm ra được trong năm bảy ngày, đoạn nó ăn trộm hết của nhà mà bỏ vợ con đói khát ở nhà; chẳng xem sao đến mẹ, đến vợ, đến con, dù nó vật vã khóc lóc thì để mặc nó mà chớ. Ông thánh Aocutinh kêu trách những đứa vô phúc ấy rằng: thương hại thay! biết là bao nhiêu người vốn đã sẵn lòng rót rượu cho những kẻ mê say sưa, song ở cứng lòng vuối kẻ khó khăn mà tiếc đến một bát nước lã. Sau hết ta lại phải suy điều này nữa: tội uống rượu say sưa thật là xấu hổ gớm ghiếc ở nơi người đàn ông, song le nhất là khi đàn bà con gái mê về dàng ấy thì càng xấu gớm ghiếc hơn bội phần nữa. Trong sách thánh đã chê điều ấy lắm mà rằng: đàn bà hay chè rượu năng dức lác cùng năng chửi rủa chồng con, anh em, láng diềng, mà tội xấu ấy cũng trống ra mà xấu hổ mọi đàng. Ông thánh Kyrisôtômô nói rằng: nào có đi gì xấu hổ cho bằng đàn bà say rượu ru?

THÁNH TÍCH.

Trong sách thánh có truyện ông Noe rằng: người đã trồng cây nho, thì lấy quả nó ép làm rượu mà uống; chẳng hay ông Noe say mê, thì cởi áo ra khoả lộ. Vậy phải khi con ông ấy, tên là Cam, thấy cha nằm thể ấy,

Digitized by Google

thì chê cười cùng báo hai anh em vào xem cha đã ra xấu hổ chẳng xứng đáng, vì đã uống rượu mê.

Lại có truyện ông Lót khi Đức Chúa Lời cho lửa sinh lửa diêm xuống đốt thành Sôđôma có thiên thần bảo ông ấy cùng vợ và hai con gái ra khỏi thành ấy kẻo chết. Ấy vậy khi ông Lót ra đoạn mà đi ẩn nơi xa có hai con gái ông ấy cho uống rượu say mê hai lần, mà trong cơn ấy ông Lót phạm hai tội rất trọng gở lạ trong đời mà chẳng biết mình có làm đi gì vì đã mê mất trí khôn đi rồi.

Xưa vua Nabucođonozorê sai quan Holophênê đi phá nước Judêu vì muốn đánh cả và thiên hạ mà bắt làm tôi nước mình. Vậy quan ấy đã đánh được nhiều nước; đến sau mới đến nước Judêu mà bọc hãm thành Bêthulia khổ sở lắm. Các quan trong thành toan ra phục quan Holophênê, song có bà goá kia, tên là Judích, là người nhân đức khuyên các kẻ cả trong thành đừng ngã lòng, hãy cậy trông Cha cả thương mà thôi. Vì vậy bà ấy ra đầu cùng quan, giả trốn dân mình mà nói những lời khôn ngoan, thì quan nghe cùng lại phải lòng bà ấy nữa. Tối hôm ấy quan ăn uống say sưa mê mệt, đoạn nằm ngủ. Bà Judích ở lại đấy ban đêm, thì lấy gươm quan mà chém cùng cuốn lấy đầu quan trong màn, đoạn bà ấy đem về trong thành Bêthulia. Các kẻ cả trong thành thấy sự lạ làm vậy, thì vui mừng lắm, liền mở cửa thành cất binh ra đánh những quân giặc ấy. Nó thấy mất quan tướng thì chạy tan tác đi hết, mà kẻ toan làm khốn cho dân Đức Chúa Lời thì nó phải khốn vì mê rượu chè mà chớ.

Digitized by Google

Baltaxarê là vua trị nước Babilon, thì có một lần làm tiệc trọng thể và mời các đẳng quản cùng các vợ cả vợ mọn cũng ngồi ăn uống. Khi vua đã say, thì truyền lấy những bát đĩa, những chén vàng bạc vua cha đã cướp lấy trong đền thờ thành Jêrusalem xưa, và cho vợ con mọi người dùng uống rượu. Vậy khi vua đang làm sự gở lạ thể ấy, mà đang ngồi say, liền thấy một tay viết trên vách đá trước mặt vua những sự mầu nhiệm, là lý đoán Đức Chúa Lời phạt vua vì những tội lỗi mình đã phạm, cho nên chẳng khỏi bao lâu vua phải phạt như vậy, vì có giặc xông vào trong kinh mà giết vua ấy đi.

Trong sách Evan cũng đã chép truyện rằng: có người phú quí kia mê ăn uống chơi bời, chẳng thương kẻ khó khăn, chẳng thí của cho ông thánh Lazarô ăn mày ngoài cửa nó, song chẳng bao lâu nó phải chết và sa địa ngục chịu nóng nảy khát khao khốn nạn trong lửa sinh lửa diêm: nó xin ông thánh Abaraong sai ông Lazarô nhỏ vài và hạt nước trong miệng cho giãn khát một chút, nhưng mà chẳng được. Ấy là công lênh kẻ mê chè rượu: nó đã phạm tội thể nào, thì Đức Chúa Lời lại phạt nó thể ấy; nó đã ăn uống say sưa, nó đã vui sướng khi nó còn ở thế gian, thì nó sẽ chịu đói chịu khát khổ sở dưới địa ngục đời đời.

Ông thánh Aocutinh đã chép truyện một người con lai kia, tên là Xyrilô, hay rượu chè lắm cùng năng ngồi trong nhà quán cùng chúng bạn xấu nết như nó. Vậy có một lần nó uống rượu say lắm; về nhà thì phải chước ma quỉ giục nó hiếp mẹ nó đang có thai. Mẹ thấy sự quái

Digitized by Google

gở làm vậy thì ra sức chống lại giằng xé nó, mà mẹ bởi vì ép mình quá sức thì sẩy con. Thằng ấy chẳng làm sao được mẹ, nó lại toan hiếp một người chị, mà chị chẳng nghe thì nó lấy dao chém chết. Cha nó ở ngoài vườn nghe dức lác trong nhà chạy đến, thì nó cũng đánh chết cha; lại có một em gái ra sức chữa cha thì thằng ấy cũng đánh nó chết nữa. Ấy ta xem một tội say rượu thì sinh ra biết là bao nhiêu sự dữ gớm ghiếc lạ lùng chẳng có nghe bao giờ. Khi ông thánh Aocutinh nghe tin gở lạ làm vậy, dù người đã giảng hai lần trong ngày ấy mặc lòng, song người cũng lại giảng một lần nữa; người chảy nước mắt ra đau đớn mà trách tội thằng độc dữ ấy chẳng biết ai là cha, chẳng biết ai là mẹ, là chị em nữa, cùng khuyên các bổn đạo cho biết sự chè rượu có sức sinh những sự gớm ghiếc là dường nào. Khi các bổn đạo nghe ông thánh Aocutinh kể lại truyện thằng Xyrilô và thấy người chảy nước mắt ra, thì ai nấy cũng kêu khóc cả tiếng, mà chẳng còn nghe tiếng ông thánh Aocutinh nữa. Ấy vậy ta hãy sợ kẻo liều mình phạm tội rất trọng dường ấy, kẻo sau này cũng phải khốn nạn cách nào như vậy.

ĐIỀU THỨ VI.

NÓI VỀ TỘI BUỒN GIẬN.

Buồn giận là ước ao oán lả quá lẽ cùng muốn làm hại những kẻ đã mất lòng mình. Vậy ta đã nói rằng: ước ao quá lẽ, vì chưng giận vừa vậy chẳng quá chính lẽ phải, thì chẳng có tội, như lời vua thánh Davít nói rằng: hãy giận mà đừng phạm tội. Ông thánh Basiliô cũng nói rằng: sự giận cũng nên như con chó giữ nhà;

Digitized by Google

nó sửa cán những kẻ trộm cướp cùng kẻ tìm làm hại chúa nhà, song nó chẳng cán những đầy tớ anh em bạn hữu đâu. Vậy người ta lỗi trong khi giận ba cách này: một là khi muốn oán là kẻ chẳng có lỗi gì cùng chẳng có làm sự gì mất lòng mình; hai là khi quyết và cứ ý riêng mà oán người ta; ba là khi ước ao oán là vì lòng buồn giận ghen ghét hơn là vì lẽ phải lẽ công bằng, và khi oán là cách giận dữ và quá độ; như khi cha mẹ giận con cái, thì thường có phạm tội những cách ấy, vì cứ cơn giận mà đánh mắng con cái hơn là cứ lẽ phải mà sửa phạt nó. Vậy ta kể ra đây những sự xấu hổ bởi cơn giận mà ra: một là sự động lòng sốt lên; hai là sự cãi cọ cùng nói lời chàm chọc nhau; ba là kêu cả tiếng dức lác; bốn là sự gắt gỏng giận dữ; năm là thề thuyết; sáu là lời chửi rủa cùng phạm đến Đức Chúa Lời.

Trong sách thánh dạy rằng: kẻ hay giận thường ngã phạm nhiều tội lắm: nó làm hại sự sống mình cùng chóng già khi chưa đến tuổi. Đức Chúa Jêsu cũng đã phán rằng: ai giận người nào trong anh em, thì đáng phải luận trong toà xét. Nhân vì sự ấy ông thánh Bảo lộc nói rằng: anh em, đừng giữ cơn giận trong lòng cho đến khi mặt lời lặn xuống; nghĩa là ví bằng ta có buồn giận anh em ban ngày, thì ta phải liệu làm lành cùng anh em trước khi mặt lời lặn xuống, vì chưng Đức Chúa Jêsu phán rằng: nếu bay tha cho người ta những sự nó đã làm mất lòng bay, thì Cha cả trên lời cũng sẽ tha những sự lỗi bay đã làm mất lòng người; nhược bằng bay chẳng tha cho người ta, thì Cha cả sẽ cũng chẳng tha cho bay nữa; bay có muốn cho được thanh

Digitized by Google

nhàn và lên thiên đàng, thì phải giữ lòng lành và hiền từ cùng anh em; bay hãy thương yêu kẻ thù bay, hãy làm sự lành cho kẻ ghét bay cho được nên con cái Cha cả ở trên lời. Ay là lẽ luật Đức Chúa Jêsu đã truyền cùng đã giữ trước, sau thì mới dạy ta.

Xưa nay các thánh đốctôrê trong thánh Yghêrêgia cũng đã dạy điều ấy mãi: ông thánh Kirisôtômô nói rằng: chẳng có đi gì mà làm cho người ta khốn nạn khó chịu cho bằng kẻ hay giận, thà ở cùng muông dữ, chẳng thà ở cùng những người hay gắt gỏng cùng hay giận dữ làm vậy; vì chưng cũng có cách dẹp loài muông chim cho nó dạn và cho nó vâng phục người ta; song dù dỗ dành người hay giận dữ và dù ở hiền cùng nó thể nào mặc lòng, nhưng mà hễ gặp dịp nào thì nó lại châu chát giận gắt như trước vậy. Ông thánh Bonaventura sánh người hay giận cùng cái vò sành rỗng không chẳng có nước trong, hễ để nó gần bếp lửa thì nó liền nóng lên mà vỡ ra kêu cả tiếng; người có tính hay giận cũng như vậy, vì chưng nó kêu dêu dức lác làm vậy thì là dấu tỏ linh hồn nó rỗng không chẳng có ơn Đức Chúa Lời trong mình. Bởi đấy cho nên trong sách thánh dạy rằng: như cái vò thợ gốm đã làm thì thường thử nó trong lò lửa xem nó có bền chăng, thì cũng thử nhân đức người ta trong những dịp gian nan mà biết nó có nhân đức thật chăng. Song nào có đi gì thường làm hại và khó xem cho bằng người đang giận lên ru? Nó bức tức nóng nảy cho đến nỗi sinh bệnh ra; nó liều mình làm hư mất linh hồn, nó bắt linh hồn mình làm tôi tính mê độc dữ ấy, nó làm cho mất sự hoà thuận bằng yên,

Digitized by Google

nó làm cho hỗn hào trong cửa nhà nó và có khi trong cả hàng xóm nữa.

THÁNH TÍCH.

Có người tên là Galiênô đã chép truyện rằng: khi tôi còn trẻ tôi thấy một người chạy mau chân vội vàng về nhà nó, nó muốn mở cửa, song chẳng hay chìa khoá mắc mười thể nào trong ấy, nó quay đi quay lại, làm hết sức mà càng làm thì càng rối việc chẳng mở được, nó liền phát cơn giận lên quá sức mình lắm, tay đấm, chân đạp cánh cửa, miệng cắn chìa khoá, trợn hai con mắt lên đỏ như lửa, miệng sùi bọt ra như muông dữ, nó chửi rủa nói tục tĩu, mặt mũi thì tím đen, mà kêu rêu thét lên ra những tiếng gớm ghiếc quá sức. Tôi thấy nó ăn ở gở lạ làm vậy, thì đầu trước tôi cười, song khi sau tôi lấy làm thương hại, cho nên từ bấy giờ tôi dốc lòng giữ mình chẳng dám theo cơn giận bao giờ, kẻo tôi mắc phải sự xấu hổ như đã thấy ở nơi kẻ ấy, mà thật là sự chẳng xứng đáng đấng làm người.

Có một lần vua Thêodosiô sai quan kia sang thành Thêxalonica liệu việc gì cho vua; chẳng hay dân thành ấy sinh tình ra bắt cùng đánh chết người nhà vua. Khi vua mắng tin ấy thì giận lắm, và dù vốn người hiền lành xưa nay, song sai quan đi phá thành ấy. Quan đến nơi phải khi dân đang hợp xem trò đông lắm, thì truyền cho quân bọc cả mà giết cả chẳng kì nam, nữ, già, trẻ, chết hết bảy nghìn người. Vậy vua đã theo cơn giận chẳng xét ai đã dấy loạn mà giết quan nhà vua. Khi ông thánh Amlosiô là vítvô coi sóc bổn đạo đấy mà thấy làm vậy,

Digitized by Google

thì người chẳng làm thinh đâu, người lấy phép Đức Chúa Lời là vua-cả cai trị các vua thế gian mà quở cùng phạt vua, chẳng cho vào nhà thờ thông công vuối bổn đạo như mọi khi, cùng chẳng cho vua ăn mày các phép cho đến khi ăn năn đền tội cho đủ một năm, đoạn ông thánh Amlosiô mới làm phép giải tội cùng tha vạ cho vua. Đang khi ấy vua nằm sấp xuống đất ăn năn khóc lóc ở giữa nhà thờ trước mặt thiên hạ và kêu van cùng Đức Chúa Lời như vua thánh Davít xưa rằng: Ôi linh hồn tôi đã hạ mình xuống, đã dính trên mặt đất; tôi xin Chúa tôi cho tôi sống lại, như lời Chúa tôi đã phán hứa cho tôi, xin Chúa tôi thương lấy tôi cùng.

Đời vua Valêrianô làm vua thượng vị Rôma có hai người nghĩa thiết cùng nhau, một người tên là Saphiritiô làm thầy cả, và người kia tên là Nisêphorô là bổn đạo. Vậy hai người ấy thương yêu nhau đã lâu cùng năng đi thăm viếng nhau; chẳng hay một lần buồn giận nhau, thì bỏ dứt nhau chẳng còn ai thăm viếng ai, cùng chẳng còn gặp nhau nữa. Khi đã bất thuận làm vậy lâu ngày, thì Nisêphorô nghĩ lại nhớ lời ông thánh Juong tông đồ rằng: Ai ghét người nào trong anh em thì giết kẻ ấy, cho nên cậy kẻ quen thầy cả Saphiritiô xin người làm lành cùng mình, song le Saphiritiô chẳng nghe. Dù vậy ông Nisêphorô cũng đến nhà thầy cả Saphiritiô sấp mình dưới chân người xin người vì Đức Chúa Jêsu tha tội cho mình. Thầy Saphiritiô chẳng trở mặt lại, chẳng nhìn đến ông ấy cùng chẳng nói một lời gì sốt. Đến sau vua Valêrianô cấm đạo cùng ra phụng

Digitized by Google

truyền bắt kẻ có đạo và nhất là kẻ làm thày cả. Vậy thày Saphiritiô phải bắt cùng điệu đi trước mặt quan: đầu hết người xưng đạo ra mạnh sức lắm, dù đánh dù khảo thế nào thì thưa rõ ràng mình có đạo Đức Chúa Jêsu, cho nên quan luận chém người và đem đến chợ mà xử. Khi ông Nisêphorô nghe tin ấy liền chạy sấp mình xuống trước mặt thày Saphiritiô mà kêu khóc: lạy thày cả, lạy thánh tử vì đạo Đức Chúa Jêsu, xin người tha tội cho tôi, song Saphiritiô cũng chẳng xem sao. Ông Nisêphorô lại chạy đi đàng tắt cùng quì xuống mà kêu rằng: ở thánh máttêrê, xin thương lấy tôi cùng, xin tha cho tôi, thánh tử vì đạo đã gần đổ máu mình ra vì Đức Chúa Jêsu, xin vì máu thánh ấy chớ chấp sự tôi mất lòng người làm chi nữa. Thày cả Saphiritiô cứ một mực chẳng nói điều gì lành. Các quan mắng Nisêphorô rằng: thằng dại khuấy khuất chi nó, một chốc nữa nó chết chém, mà mày kêu xin tha mày làm chi. Ông Nisêphorô thưa rằng: các quan chẳng biết ý việc tôi kêu xin cùng người, tôi đã có lẽ các quan chẳng biết. Đoạn ông ấy lại chạy đàng tắt mà đón Saphiritiô một lần nữa, và lại quì xuống lạy thày cả Đức Chúa Jêsu đã gần đổ máu mình ra vì đạo Đức Chúa Jêsu xin ghé mặt lại cùng tôi. Thày ấy cứng lòng như đá chẳng chịu bỏ sự ghét ông ấy; song le khi toan lên sập cao đã dọn giữa chợ cho được chém người đấy trước mặt thiên hạ, thì trong lòng hãy còn buồn giận chẳng vâng lời Đức Chúa Jêsu đã phán rằng: nếu bay toan dâng của lễ cho tao mà bay nhớ có người trong anh em buồn bay điều gì, thì bay về làm lành cùng kẻ ấy trước đã đoạn sẽ dâng của lễ bay.

Digitized by Google

Vậy thầy Saphiritiô toan dâng mình làm của lễ cho Đức Chúa Lời khi chưa làm lành cùng Nisêphorô, thì Đức Chúa Lời chẳng chịu của lễ thể ấy, vì chưng khi Saphiritiô đã lên sập cao, và quản lý hình đang cầm gươm sắp chém, thì Saphiritiô liền sợ hãi mà hỏi quan rằng: phụng truyền vua dạy làm sao, có phải tế lễ bụt, thì tôi vâng, xin quan tha cho tôi. Ấy ta xem kẻ đã gần lên thiên đàng thì liền mất phúc trọng ấy cùng hư mất linh hồn. Bấy giờ ông Nisêphorô thấy sự gở lạ làm vậy, thì đau đớn trong lòng lắm, liền kêu lên rằng: tôi có đạo như người này, tôi chẳng có thờ bụt thần, tôi là bổn đạo Kirixitong thờ Đức Chúa Jêsu. Vậy các quan bắt Nisêphorô diệu cho quan xét mà luận chém, cho nên được chịu tử vì đạo và được lên lời vui vẻ vô cùng, vì đã làm lành cùng kẻ buồn giận mình; nhưng mà Saphiritiô cứng lòng chẳng chịu làm lành, thì phải thiêu đốt trong địa ngục đời đời.

Có một Đức Cardinalê, tên là Jacôbê, giảng đạo trong một xứ kia mà khuyên người ta thương giúp kẻ có đạo đang phải khốn nạn ở nước Judêu, gọi là đất thánh, quân **Mahômét** đã cướp lấy, thì có hai người giận ghét nhau đã lâu, cùng đang ngồi nghe giảng, mà có một người động lòng sợ hãi liền sấp mình xuống trước mặt người kia xin tha thứ sự mình đã mất lòng kẻ ấy trước, mà cứ kêu xin ba bốn lần rằng: xin anh vì Đức Chúa Jêsu tha cho tôi cùng; song người kia chẳng động lòng cùng chẳng tha. Bấy giờ kẻ đã xin làm vậy trở mặt cùng bổn đạo đang hợp đồng trong nhà, mà phân phô cả

Digitized by Google

tiếng rằng: xin thày cả và các anh em chị em được biết tôi xưa đã mất lòng anh tôi, bây giờ tôi vâng Đức Chúa Jêsu dạy xin anh tha cho tôi, mà anh chẳng tha, thì xin ai nấy làm chứng cho tôi mà cầu nguyện cùng Đức Chúa Jêsu làm dấu nào tỏ ra cho được biết anh tôi ở trái lẽ vì chẳng muốn tha cho tôi. Vậy Đức Chúa Lời nghe lời kẻ ấy đã xin trước mặt thiên hạ làm vậy, mà làm phép tỏ ra đàng nào phải đàng nào trái, thì đứa cứng lòng ấy liền ngã xuống đất giữa nhà thờ trước mặt bổn đạo, nó trợn mắt lên, sùi bọt miệng ra cùng sặc máu chảy ra lỗ miệng lỗ mũi như gần chết vậy.

Đức Cardinalê thấy phép Đức Chúa Lời phạt kẻ cứng lòng nhãn tiền làm vậy, thì bảo các bổn đạo hợp một ý cùng người mà kêu van cùng Đức Chúa Lời thương tha cho nó cùng; nguyện đoạn đức thày cả cầm lấy tay đứa ấy cùng giúp đỡ nó dậy thì nó mới tỉnh lại. Bấy giờ nó động lòng sợ hãi chẳng còn dám cứng lòng, thì liền chạy đến cùng người mình đã ghét trước mà chảy nước mắt ra xin ông tha cho tôi cùng, vì tôi đã cứng lòng quá lẽ cùng xin từ này về sau giữ một lòng thương yêu nhau chẳng dám ăn ở như trước nữa.

Trong truyện các thánh tu hành có chép rằng: có hai thày đã giận nhau, thì một thày đến tìm thày cả Siroê làm abadê cùng kể lại sự thày kia làm mất lòng mình và tỏ ra lòng muốn oán lắm thày ấy lắm, song thày cả Siroê khuyên thày ấy rằng: con hãy khoan sự thù oán kẻo mà phạm tội mà chớ. Song thày ấy nài mãi chỉ một sự muốn thù cho cam lòng. Vì vậy thày cả Siroê thấy

Digitized by Google

chẳng có thể khuyên thày ấy được, thì bảo rằng: đã vậy con đã có lòng thể ấy, thì ta hãy cầu nguyện một chốc. Ông thánh Siroê giơ hai tay lên lời mà than thở cả tiếng rằng: lạy Chúa tôi, tôi xin Chúa tôi đừng lo về việc chúng tôi cùng đừng gìn giữ chúng tôi làm chi nữa, vì thày ấy cãi rằng: chúng tôi được oán là người ta khi ai mất lòng chúng tôi, mà chúng tôi phải oán là chẳng để việc ấy cho Chúa tôi nữa. Thày ấy nghe lời cầu xin làm vậy, thì sợ hãi, liền sấp mình xuống trước mặt ông thánh Siroê xin người tha tội cho cùng xin chừa chẳng dám buồn giận và chẳng dám oán là kẻ đã mất lòng mình bao giờ nữa.

Xưa trong nước Ychitô có bảy thày tu hành đã hợp làm một cùng nhau trên rừng, thì thày cả Nobê là kẻ tuổi tác hơn bảo các thày ấy rằng: Ta hãy ở lặng bảy ngày, đừng có nói lời gì cùng ai, song hãy đọc kinh nguyện ngắm mà thôi. Vậy trong bấy nhiêu ngày ấy thày cả Nobê hễ sáng ngày thì ra đến một chùa gần đấy, mà lấy đá ném vào mặt mũi bụt đấy, rồi thì lại đi mà xin bụt tha cho, mà ngày nào cũng làm thể ấy. Hết tuần bảy ngày ấy có thày Phôêmen hỏi thày cả Nobê sao mà ném đá vào mặt mũi bụt bấy nhiêu ngày mà đến tối lại xin bụt tha. Thày cả Nobê thưa rằng: tôi làm việc này cho các anh em coi, vì chưng khi các anh em xem thấy tôi ném đá vào mặt mũi bụt thì có thấy bụt buồn giận mắng là tôi lời gì chăng, cùng khi đã xin nó tha thì có thấy nó ra dấu gì cậy mình về sự ấy chăng. Thày Phôêmen thưa rằng: không thấy, vì nó là tượng đá chẳng biết gì. Bấy

Digitized by Google

giờ ông thánh Nobê lại bảo rằng: này ta bảy ngày hợp cùng nhau, thì anh em phải bắt chước tượng bụt ấy, khi có ai mất lòng ai, thì chẳng nên buồn giận chút nào, cùng khi ai xin mình tha thì cũng đừng cậy mình về sự ấy làm chi, phải ăn ở như hòn đá vậy. Các thầy hứa cùng ra sức giữ điều ấy cho nhặt, thì ở làm một bằng yên hoà thuận cùng nhau lâu năm chẳng ai buồn giận hay là mất lòng ai.

Ấy vậy ta hãy nhớ hãy nhiều truyện trước này mà suy sự buồn giận là sự dữ thiệt hại phần hồn phần xác là dường nào. Ta được hoà thuận cùng nhau, có tha cho kẻ mất lòng ta, thì ta sẽ được ích trọng mọi đàng, như lời Đức Chúa Jêsu đã phán rằng: ai hiền lành, ấy là phúc thật, vì chưng ngày sau được đất làm của mình vậy, nghĩa là sẽ được đất kẻ sống, là nước thiên đàng nên của mình vậy. Ai hoà thuận, ấy là phúc thật, vì chưng ngày sau được gọi là con cái Đức Chúa Lời cùng em Đức Chúa Jêsu, vì người đã xuống thế làm người cho ta được hoà thuận cùng Đức Chúa Cha mà chớ.

ĐIỀU THỨ VII.

NÓI VỀ SỰ LÀM BIẾNG VIỆC LÀNH PHÚC ĐỨC.

Sự làm biếng việc lành phúc đức là sự ơ hờ hững nể trong trí khôn và trong lòng không còn muốn làm việc lành phúc đức, ra như lòng người và chán các việc về phần linh hồn. Vậy tính mê làm biếng làm vậy thường sinh ra những sự dữ này: một là làm cho ta kinh sợ

các việc lành; hai là làm cho ta buồn giận những kẻ giục ta làm việc lành phúc đức; ba là làm cho ta phiền lòng; bốn là làm cho ta ngã lòng mất sự trông cậy; năm là làm cho ta chẳng muốn giữ các điều răn Đức Chúa Lời; sáu là làm cho ta tưởng về những sự chơi bời cùng ước ao những sự vui xác thịt. Ông thánh Bê-nadô nói rằng: kẻ có lòng sốt sắng giữ đạo thì chẳng những là đi đàng rồi linh hồn, mà lại ra sức chịu khổ cho được nên người nhân đức lọn lành: ấy là những người có lòng sốt mến hay thức khuya dậy sớm chẳng bao giờ nhọc. Kẻ ấy sẵn lòng mặc những áo cũ rách, cùng ăn những của thường lạt lẽo.

Lại dù những việc khó, thì cũng lấy làm nhẹ êm ái dịu dàng. Song lại có kẻ khác có tính khô khan yếu đuối lấy mọi việc làm khó nhọc ngại ngùng quá lẽ, thì nó chẳng ái mộ việc gì lành, dù xui giục nó thế nào cũng chẳng lấy những việc ấy làm cần cho được rồi linh hồn, nó cũng chẳng dái sợ phải phạt đời đời. Ông thánh ấy lại nói rằng: ta thấy những kẻ ươn ái chẳng có lòng yêu chuộng việc lành, dù đặt gánh nhẹ trên vai nó, thì nó bỏ, nó chẳng chịu gánh; có cầm roi đánh nó liền thì nó mới đi, nghĩa là có quở trách ép nó mãi, thì nó mới chịu làm một hai việc lành; những người ấy chỉ muốn vui chơi, chỉ thích đánh cờ đánh bạc, chỉ mê ăn uống nó say, yêu ở nhưng cả ngày; mà vì bằng nỡ chẳng được sự chơi bời, thì nó phiền sầu buồn bã; nó chẳng hay lo cùng chẳng hay suy đến tội lỗi nó bao giờ: trí khôn nó một tơ tưởng về những sự lên hạ thế gian, về những sự vui về xác thịt; nếu nó nói khó cùng ai thì lạnh lẽo;

Digitized by Google

nếu nó có vâng lời thì ép xác mà vâng, song chẳng vui lòng.

Lại khi nó nói lời gì, thì là những lời dông dài vô ý vô tứ chẳng xét có nên nói hay là chăng; có đọc kinh, thì khô khan chia lòng chia trí; có đọc sách, thì đọc bằng miệng chẳng sinh ích gì và cũng chẳng có đi gì giục nó được mà sửa mình lại; dù lấy lời nặng nề mà quở trách nó, dù bày ra những sự xấu hổ bởi tội nó mà ra cho nó thẹn, dù giảng những lẽ mạnh sức, dù nhắc lại lề luật Đức Chúa Lời cho nó sợ hãi, dù đe hình phạt địa ngục sau này nó sẽ phải chịu, song nó cũng chẳng động lòng chẳng xem sao.

Vì vậy có lẽ nào mà những người ơ hờ trễ nải thể ấy khỏi sa địa ngục đời đời ru? Mà những người làm biếng trễ nải việc lành này thường là những kẻ yêu ở nhưng, chẳng biết nghề nghiệp gì mà làm việc xứng đáng bậc mình; nó cũng chẳng có lòng ái mộ việc Đức Chúa Lời, nó chỉ chơi bời qua năm qua tháng mà thôi.

Ông thánh Bảo lộc nói rằng: Đức Chúa Lời đã ban thì giờ cho ta chịu lấy ơn Đức Chúa Lời mà lo lắng việc rỗi linh hồn, nhưng mà những người ấy nghĩ rằng phải dùng thì giờ mà nói truyện chơi bời. Ông thánh Bảo lộc lại trách nó rằng: thương hại! bay muốn nói truyện chơi bời cho qua ngày giờ làm vậy, song le Đức Chúa Lời đã cho bay ngày giờ này mà ăn năn tội cùng làm việc lành cho đáng Đức Chúa Lời ghé mắt lại mà tha tội cho bay; lẽ thì bay phải lấy ngày giờ mà làm việc lành và kêu van cầu xin Đức Chúa Lời ban ơn cho đáng lên thiên đàng và thạn thở ước ao lên chốn vui vẻ

Digitized by Google

vô cùng bay đã mất xưa vì tội lỗi bay, cùng dùng những ngày ấy mà giục giã tính ươn ái và u mê nặng nề quá lẽ, cho được khóc lóc chảy nước mắt ra ăn năn vì các tội lỗi bay đã phạm xưa nay.

Sau nữa cho ta càng dễ hiểu sự làm biếng việc lành là tội làm cho ta thiệt hại là dường nào, thì ta phải suy những sự dữ bởi nó mà ra là thể nào:

1. Nó làm cho kẻ có tính nết trễ nải ấy nên như giống gớm trước mặt Đức Chúa Lời; đến nỗi Đức Chúa Lời chẳng chịu được nữa mà phải mửa nó ra cùng cất lấy các ơn đã ban cho nó, như đã dạy trong sách ông thánh Juong về vítvồ thành Êphêsô đã trách xưa rằng: mày đã giãn lòng ra chẳng còn nhân đức sốt sắng như khi trước, vì vậy mày phải nhớ đã sút xuống là dường nào, thì mày phải ăn năn lở lại mà ở sốt sắng như khi trước; chẳng vậy ít nữa tao sẽ đến cùng sẽ cất lấy mày đi, chẳng còn để cho mày ở nơi ấy nữa. Đức Chúa Jêsu lại phán cùng vítvồ thành Laodixêa rằng: chớ gì mày lạnh thật, hay là nóng thật, song bởi vì mày hâm hâm, thì ít nữa tao sẽ mửa mày ra khỏi miệng tao.

2. Kẻ có tính làm biếng trễ nải việc lành, thì Đức Chúa Lời quở trách nó là kẻ vô phúc rằng: khốn kẻ làm việc Đức Chúa Lời ơ hờ trễ nải, khốn thân bay mà chớ.

3. Tính nết ấy làm cho xác cùng linh hồn ra khốn khó thiếu thốn mọi đàng.

4. Nết xấu ấy dần dần sinh ra các giống tính mê nết xấu khác, như lời đã dạy trong sách thánh rằng: sự ở nhưng là như thầy dạy phạm các giống tội lỗi. Ông tiên tri Êgêkiêlê cũng nói điều ấy mà trách thành Jêrusalem

Digitized by Google

rằng: Ôi thành Jérusalem! nào đi gì đã sinh nên các giống tội lỗi và các sự dữ trong thành Sôđôma là em mày mà chẳng phải sự kiêu ngạo, sự mê ăn uống cùng sự ở nhưng ru? Ông Caxianô cũng rằng: một thày tu hành siêng năng làm việc thì quỉ chỉ cám dỗ thày ấy về sự làm biếng bỏ việc bậc mình, song kẻ ở nhưng thì có muôn vàn quỉ cám dỗ nó làm trăm nghìn tội.

5. Tính mê làm biếng trễ nải làm cho ta ra hờ hững u mê khi gần chết chẳng muốn dọn mình nên cho được ăn mày các phép mà chết lành, như lời trong sách thánh rằng: kẻ trễ nải chẳng cày cấy mùa đông vì sợ rét, nghĩa là chẳng có làm việc lành vì lấy làm khó, thì đến mùa hạ nó sẽ đi ăn mày, mà cũng chẳng ai thương, nghĩa là đến khi nó nằm trên giường phải cơn bệnh mà gần chết, thì Đức Chúa Lời và các thánh sẽ bỏ đi, dù khi ấy nó van lơn lời nọ, kêu xin lời kia mặc lòng, thì Đức Chúa Lời cũng chẳng ghé mặt lại mà nhìn nó. Ôi thằng biếng nhác kia! mày hãy đi học cùng cái kiến, mày hãy xem nó ăn ở làm sao, mày hãy học sự khôn ngoan nuôi nó, thì nó sẽ dạy mày, vì chúng nó chẳng có thày dạy, chẳng có bề trên sai khiến nó, một cứ tính tự nhiên mà tích chứa trong mùa hạ của đủ ăn trong mùa đông, mà chẳng phải gian nan bao giờ.

6. Còn sự này rất khốn nạn trên hết mọi sự khốn nạn, là kẻ làm biếng trễ nải, dù khi nó còn sống, dù khi gần chết, thì chẳng có làm việc gì lành cho đáng sống đời đời. Vậy khi nó chết đoạn, thì nó sẽ phải bỏ vào trong lửa địa ngục, như cây khô chẳng có sinh ra hoa quả gì, như lời Đức Chúa Jêsu đã phán rằng: cây nào

Digitized by Google

chẳng có sinh ra hoa quả, thì sẽ phải chém nó đi mà bỏ nó vào lửa. Ở thằng tội lỗi vô ích kia, mày sẽ phải bắt trói cùng bỏ vào ngục tối tăm, ở đấy sẽ khóc lóc chảy nước mắt ra, sẽ phải nghiến răng đời đời. Bấy nhiêu lời ấy giục ta ở siêng năng chịu khó, thì ta hãy cứ mà ra sức làm việc lành phúc đức, đừng dám làm biếng trễ nải nữa.

Bây giờ ta hãy suy lời các thánh đã dạy về những kẻ làm biếng trễ nải là làm sao. Ông thánh Kyrisôtômô rằng: nếu con có một đầy tớ hiền lành chẳng hay chè rượu chơi bời sốt, cùng chẳng hay lấy của ai cùng chẳng có nết xấu nào, song nó cứ nằm cứ ngồi cả ngày chẳng giúp việc gì trong nhà con, thế thì con có nhịn nó được chăng? Ắt là con đánh phạt nó hay là đuổi nó đi chẳng nuôi nó nữa. Nhưng mà nó chẳng có làm hại trong cửa nhà, thì sao đuổi nó đi? Âu là vì hễ đầy tớ nào chẳng làm việc mình phải làm, thì làm sự lỗi nghịch ý chúa nhà. Ông thánh Hiêronymô dạy rằng: anh em, hãy làm một hai việc mãi, để khi nào ma quỉ đến rình thì nó thấy ta làm việc liền.

Ông thánh Tômasô thường quen nói rằng: ma quỉ hay dùng lấy dịp ở nhưng mà làm như lưỡi câu bắt linh hồn người ta, và được lưỡi câu ấy nó chẳng kì mồi nào tra vào thì cũng bắt được mà chớ; vì chưng hễ khi ta ở nhưng thì dễ bắt, nghĩa là dễ làm cho ta mắc phải mọi giống tội lỗi, vì rằng như đất đã bỏ hoang vu sinh ra những giống gai góc, và như vụng nước chẳng chảy hay sinh ra những sâu bọ cùng các giống độc địa, thì cũng một lẽ ấy người nào ở nhưng chẳng làm việc gì

Digitized by Google

cũng sinh rã mọi giống tội lỗi chẳng từ giống nào.

Con hãy nhớ lời Đức Chúa Jêsu phán rằng: Cha tao hằng làm việc liên, thì tao cũng làm việc mãi như Cha tao nữa, nghĩa là Cha cả hằng gìn giữ lời dất muôn vật cùng hằng liệu mọi sự cho loài người ta phần hồn phần xác; các thiên thần cũng cứ làm việc Đức Chúa Lời đã phân định cho các đấng ấy; mặt lời, mặt lăng cùng các ngôi sao trên lời và các vật Đức Chúa Lời đã dựng nên dưới đất, thì chẳng có loài nào mà chẳng làm những việc Đức Chúa Lời đã định cho nó làm: mặt lời, mặt lăng soi sáng đêm ngày cùng nắng lên làm mưa gió cho thiên hạ làm ăn; đất thì sinh ra hoa quả, lúa thóc, cây cối cho người ta được nuôi mình; sông biển sinh ra tôm cá; các vật Đức Chúa Lời đã sinh ra mà làm ích cho người ta thể nào, thì nó cứ làm việc Đức Chúa Lời đã định cho nó chẳng có bao giờ không. Kìa xem cái dện Đức Chúa Lời đã định cho nó làm cái màng bắt ruồi muỗi, thì nó siêng năng đêm ngày dệt mà rình mò là thể nào! Cái ong kia Đức Chúa Lời đã định cho nó làm mật làm sáp, nào nó có ở nhưng bao giờ mà bỏ việc nó phải làm ru? Mà loài người có dạo ở nhưng trễ nải chẳng chịu làm việc cho đẹp lòng Đức Chúa Lời và cho được lập công cho đáng ăn mày phúc thiên đàng đời đời thì làm sao?

THÁNH TÍCH.

Bởi đâu mà thành Sôđôma và thành Gômôra phải lửa sinh đốt ra lo? Trong sách thánh đã dạy rằng: vì những người trong thành ấy hay ở nhưng, thì sinh ra đem lòng đem trí về sự chơi bời theo tính mê xác thịt phạm nhiều

Digitized by Google

tội ô uế dơ dáy trái tính loài người, cho nên Đức Chúa Lời chịu chẳng được nữa, thì đốt nó ra lo ra mạt để tích về đời sau.

Khi vua Davít đang đánh giặc thì giữ mình sạch sẽ trước mặt Đức Chúa Lời, song le khi vua ấy ở trong đền thong thả chẳng lo giặc chẳng làm việc gì, thì mới phạm tội tà dâm cùng vợ quan kia, cùng phạm tội giết người nữa: mà bấy nhiêu tội thì tại vua ở nhưng không mắc làm việc gì.

Khi vua Salomon lo lắng sửa đồ lễ làm đền thờ Đức Chúa Lời cùng làm đền cho vua, thì giữ nghĩa cùng Đức Chúa Lời; đến khi làm các việc ấy đoạn và đã định sự thái bình trong nước, cùng thong thả trong đền, thì mới sinh ra tính mê dâm dục, lấy trăm vợ chẳng những trong kẻ có đạo, song cũng lấy những kẻ ngoại cuốc thờ bụt thần, mà dần dần vua ra u mê quá lẽ, cả lòng lập chùa miếu cho các vợ mình cùng đốt hương cho những bụt nó nữa. Ấy tội ở nhưng có sức sinh ra những sự quái gở là dường nào!

Ta xem ông Sansong rất mạnh, khi mắc đánh quân giặc và kẻ nghịch cùng dân Đức Chúa Lời thì chẳng thua ai bao giờ, mà lại đánh được các quân giặc, song đến khi Sansong ở nhưng sinh ra vui chơi theo xác thịt vuối con chơi xấu nết kia yêu nó quá lẽ cùng nằm ngủ vuối nó, thì mới phải mưu chước quân giặc cùng mất hết sức đi, mà phải tay quân Philitinh trói và khoét hai con mắt. Ôi! tội làm biếng trễ nải này độc dữ là thể nào!

Digitized by Google

biết bao nhiêu đấng trọng đấng thánh mà đã sa xuống vực rất xấu xa hôi hám vì mày! Chớ thì ta phải giữ đừng ở nhưng làm biếng trễ nải bao giờ, vì chưng như lời ông thánh Aocutinh nói rằng: ta chẳng mạnh sức hơn Sansong, chẳng có nhân đức hơn Davít, chẳng khôn ngoan hơn Salomon. Nhân vì lẽ ấy bên phương tây có nhiều thành lớn các quan đã lo liệu cách thế cho mọi người lớn, bé, già, trẻ trong thành được việc mà làm liền, chẳng để cho ai ở nhưng bao giờ, đã lập nhiều nhà chung chứa lấy kẻ khó, các thứ người, những kẻ chẳng biết nghề gì làm, và chẳng có sức sắm sửa vốn liếng cùng đồ làm ăn, thì bắt làm nghề trong những nhà chung đã có sẵn các nghề và đủ việc cho mọi người được làm tùy sức tùy tuổi mình; cho nên hoặc có thấy ai đi dông dài ở phong lưu, thì quan bắt lấy hỏi nó làm nghề gì mà kiếm của ăn áo mặc; ví bằng nó chẳng thưa cho xứng đáng, thì phạt nó cùng giam và bắt nó làm việc hay là xua nó ra ngoài thành như kẻ gian chẳng nên tin.

Xưa trong nước Ychitô hễ bắt được ai ở nhưng chẳng có nghề gì cho được kiếm ăn, thì chém chết. — Trong thành Athêna có điều luật dạy hễ ai cáo kẻ ở nhưng về giống tội nào, thì quan liền luận cho nó có tội ấy chẳng hỏi tra đi gì nữa, một luận phạt nó xứng đáng tội ấy mà chớ; mà ông Xoxong lại ra điều luật này rằng: hễ cha mẹ nào đã có con cái mà chẳng dạy nó nghề nghiệp kiếm ăn, thì những con cái ấy chẳng hại nuôi cha mẹ khi già tuổi tác.

Digitized by Google

Con hãy xem gương Đức Chúa Jêsu, là con thật Đức Chúa Lời, người đã chịu khó làm việc lành phúc đức từ bé cho đến chết là thể nào. Khi người còn ở cùng Đức Bà và ông thánh Juse thì làm nghề thợ mộc; khi người đã lớn, khi đã đến tuổi Đức Chúa Cha sai đi giảng đạo thì người vào thành nọ sang thành kia dạy dỗ khuyên bảo thiên hạ, khi thì ở trên đất, khi thì ở ngoài biển, khi thì ở trên rừng, và có nhiều lần khó nhọc mỏi mệt chẳng đi được nữa, mà phải chịu đói chịu khát, cho được đi tìm con chiên lạc mà đem nó về đàn chiên, là khuyên nó lỡ lại giữ đạo Đức Chúa Lời. Người hằng dậy sớm mà cầu nguyện ngẫm nghĩ nơi vắng vẻ, cùng có khi than thở cùng Cha cả thâu đêm cho đến sáng ngày. Đến chiều tối người ta thường khiêng những kẻ liệt, kẻ có tật nguyền, kẻ ma quỉ ám, xin Đức Chúa Jêsu chữa nó cùng trừ quỉ ra. Nào có ai siêng năng chịu khó làm việc cho bằng Đức Chúa Jêsu ru? Đến ngày chịu nạn người vác cây rút nặng lắm, và dù người đã yếu nhọc vì các sự thương khó người đã phải chịu cả đêm trước cùng chịu cả ngày mặc lòng, nhưng mà người còn gắng sức vác gỗ rất nặng nề ấy. Vậy ta phải suy nếu Chúa muôn vật, là Chúa uy nghi phép tắc vô cùng, đã chịu khó nhọc vì tội lỗi ta dường ấy, phương chi ta là chính kẻ đã phạm tội và đã đáng chịu khó cùng chịu phạt hãm mình đền tội, thì lẽ nào mà ta còn dám ở nhưng làm biếng trễ nải nữa. Ta hãy suy gương các thánh tông đồ, hãy xem ông thánh Phêrô và ông thánh Bảo lộc; ai kể được các đấng ấy đã siêng năng, đã tỉnh thức khó nhọc là dường nào!

Digitized by Google

Có một thày tu hành, tên là Euradiô, đã chép truyện về mình người rằng: khi tôi mới đến thành Alêxăndria đời vua Thêôdôtiô cả, tôi gặp một người tên là Ichiđôrô là người khôn ngoan thông thái và nhân đức lắm; người làm thày cả coi sóc nhà thương chứa những kẻ liệt trong thành ấy; người thấy tôi đang còn trẻ thì sai tôi làm đầy tớ một thày tu hành tuổi tác, tên là Đôrôthêu, là người hay chịu khó ép mình ép xác lắm lắm; người ở một mình trong một hang trên rừng đã sáu mươi năm; người nhặt phép hãm mình quá sức, mọi ngày đi lặt lấy đá dọc bãi biển áp rừng ấy, đem về xây lều cho các thày tu hành, mà người chịu nắng cả ngày và khó nhọc thể ấy quanh năm.

Vậy có một lần tôi hỏi ông ấy rằng: lạy cha, sao cha chịu khó hãm xác quá sức làm vậy? Người thưa lại rằng: thày phải giết xác này kẻo nó giết thày. Ông thánh ấy mỗi ngày chỉ ăn sáu lạng bánh cùng mười lạng rau luộc; còn sự uống thì uống nước lã cho vừa giãn khát mà thôi, mà thật bấy nhiêu năm tôi ở cùng người thì chẳng hề có thấy người rửa chân; người chẳng nghỉ hay là nằm trên giường bao giờ; người ngồi cả đêm mà đánh dây bằng vỏ cây dừa, rồi đi bán mua đồ ăn nuôi mình, mà từ bé người cứ mực ấy mãi chẳng có khi nào lấy giờ dư mà nghỉ. Lại có nhiều lần người đang làm việc hay là đang ăn bánh, thì buồn ngủ, mà bánh hay là vỏ cây dừa người cầm tay rơi xuống, thì có một lần tôi khuyên người nằm nghỉ một chốc, song người mắng tôi rằng: con có dỗ được thiên thần nằm ngủ thì mới khuyên được kẻ muốn đi đàng nhân đức nằm ngủ mà chớ.

Digitized by Google

Ông thánh Bảo lộc tu hành ở trên rừng nơi vắng về xa cách người ta hai ngày đàng, cho nên chẳng có thể đi mua bán gì được, nhưng mà người cứ đan thúng đan sọt mọi ngày liên, như thể là người nhờ nghề ấy để mà nuôi mình, song chỉ có ý khỏi ở nhưng mà thôi. Khi người đã chịu khó quanh năm mà đan được nhiều cái đầy lều người ở, thì người đốt đi hết cả. Ông Caxianô bảo rằng: ông Bảo lộc dạy ta cho biết kẻ làm thày tu hành và ai nấy, ví bằng có ở nhưng chẳng làm việc gì, thì chẳng thể nào đi đàng nhân đức lọn lành được; vì chưng việc phần xác rửa linh hồn ta cho sạch và giúp ta cầm trí cùng biết đàng chịu khó nữa. Ấy vậy ta chớ bỏ qua giờ nào, song hãy nhớ sau này sẽ phải tính sổ lại trước mặt Đức Chúa Lời về ngày giờ người đã ban cho ta: hễ lần nào ta nghe tiếng đồng hồ đánh giờ, hay là nghe tiếng trống hay là lệnh hiệu làm việc gì, thì ta hãy bắt chước một người nhân đức kia, mà than thở cùng Đức Chúa Lời rằng: lạy Chúa tôi, này đã qua một giờ trong đời tôi, mà sau này tôi sẽ phải thưa lại trước mặt Chúa tôi về các giờ Chúa tôi đã ban cho tôi.

Digitized by Google

DOẠN THỨ VII.

DẠY NHỮNG LẼ CHO ĐƯỢC LÁNH TỘI VÀ GIỮ MÌNH KẺO NGÃ PHẠM TỘI.

Trong các đoạn trước này ta đã suy những lẽ giúp ta sinh lòng ghét các nết xấu cùng các tội lỗi; mà ví bằng ta chưa lấp trí khôn đi, chưa ra cứng lòng, âu là bấy nhiêu lẽ thì đã đủ cho ta động lòng ghét tội thật, vì chưng đã có những lời Đức Chúa Lời trách sự tội, lại có nhiều điều khác các thánh đã truyền cho ta mà chê ghét nó, và chính lẽ tự nhiên đã tỏ ra cho ta biết tội là giống xấu xa khốn nạn Đức Chúa Lời đã phạt nhiều cách cùng nhiều lần ở đời này và đời sau. Vậy ta đã biết sự tội là sự gớm ghiếc làm vậy, thì ta phải ghét cùng lánh nó hết sức; và để cho ta có mẹo mực cùng khỏi lầm trong việc cần hệ dường ấy, thì ta kể ra đây những lẽ có sức giúp ta giữ mình: là phải dái sợ Đức Chúa Lời cùng kính mến người, hãm xác thịt mình và năng xưng tội chịu lễ, năng xem sách, năng xét mình, cùng siêng năng đọc kinh nguyện ngắm: ấy là những lẽ có sức giúp ta cho được giữ mình khỏi tội. Song bởi vì ta sẽ giảng những điều ấy trong phần thứ hai sau này, thì bây giờ chẳng nói đến làm chi; bây giờ ta sẽ dạy bảy lẽ khác này: một là lánh các dịp tội; hai là năng nhớ Đức Chúa Lời ở trước mặt mình; ba là năng ngắm sự thương khó Đức Chúa Jêsu; bốn là nhớ sự chết; năm là ngắm sự phán xét; sáu là suy hình khổ địa ngục vô cùng vô tận; bảy là hằng tưởng đến sự vui về trên thiên đàng.

Digitized by Google

ĐIỀU THỨ I.

NÓI VỀ SỰ LÁNH CÁC DỊP TỘI.

Người ta thường nói rằng: sẵn dịp thì hay sinh ra kẻ trộm. Vậy khi nói rằng: phải lánh dịp tội, nghĩa là phải lánh các sự thường xui lòng cùng dỗ dành ta phạm tội, là chúng bạn xấu nết, là nơi nọ nơi kia thường người ta ngã phạm tội, hàng quán bán rượu chè, nhà gá thổ đánh cờ bạc, nhà những đứa xấu nết bợm bãi ở, nơi đình đám làm trò hát hỏng nam nữ lẫn lộn chơi bời, và các sự hay đem lòng người ta yêu sự vui sướng xác thịt về đàng trái; vì chưng người nữ ở một mình nói khó cùng người nam và người nam ở một mình cùng người nữ. thì dã ra sự liều mình phạm tội; cùng khi con gái năng ở làm một cùng người nam, hoặc nói truyện trò vuối nhau, hoặc đi chợ búa, đi cày cấy, đi gặt hái hay là đi đâu cùng nhau, hay là năng ngồi ngoài cửa mà xem kẻ đi lại, thì những dịp thể ấy mở đàng mà phạm tội mất lòng Đức Chúa Lời, như lời trong sách thánh dạy rằng: ai liều mình trong dịp tội thì nó sẽ mắc phải tội; ai tra tay dá đến nhựa trám thì sẽ nhớp tay; ai hay làm bạn cùng kẻ kiêu ngạo thì nó cũng sẽ ra kiêu ngạo; con hãy lìa bỏ kẻ dữ thì nó sẽ chẳng làm hại được con. Vua Salomon cũng dã nói rằng: có lẽ nào giấu lửa kín trong mình mà chẳng cháy áo, hay là có lẽ nào bước chân không trên than đỏ mà chẳng cháy bàn chân ru? Cùng một lẽ ấy kẻ nào đến gần vợ người ta mà dá đến nó thì nó chẳng sạch được.

Digitized by Google

Nơi khác lại rằng: nếu kẻ có tội xui giục dỗ dành con, thì con đừng nghe, đừng theo đi làm một cùng nó vì con có ở cùng kẻ xấu nết, thì cũng sẽ ra xấu nết.

Con lại phải năng suy nhớ lời Đức Chúa Jêsu đã phán rằng: Nếu con mắt hữu mày làm dịp tội cho mày, thì hãy khoét nó mà ném đi cho xa, và thà có một con mắt mà lên thiên đàng, chẳng thà có hai con mắt mà sa địa ngục. Vậy con mắt bên hữu là dịp tội, là các sự mở đàng cho ta phạm tội. Nếu vậy hễ sự gì làm dịp tội cho ta, dù phải là sự trọng, sự cần mặc lòng, thì cũng phải bỏ nó đi: chúa nhà có con gái nào trong nhà mà làm dịp tội cho mình phạm tội, thì phải cho nó về đừng chứa nó nữa; đầy tớ nào mắc phải dịp tội trong nhà nó ở, thì nó cũng phải bỏ nhà ấy đi; chúng bạn quen làm dịp tội cho nhau, thì cũng phải lìa bỏ nhau, đừng đi lại cùng nhau nữa. Các sự khác cũng vậy: hễ sự gì làm dịp cho mình phạm tội trọng, thì phải lo liệu cho khỏi dịp ấy, chẳng nên tiếc đi gì nữa, vì linh hồn mình quí trọng hơn mọi sự.

Nhân vì sự ấy ông thánh Hiêronimô trong thư người gửi cho một người kia, thì khuyên rằng: nhân sao con ở trong một nhà cùng người nữ? con chẳng suy dù có giữ mình như thiên thần mặc lòng, song con mở đàng cho người ta ngờ sự trái cho con. Ông thánh ấy lại trách đàn bà con gái rằng: Hỡi con gái kia, sao bay đứng nói truyện cùng đứa con lai lâu một mình người nữ vuối người nam, bay chẳng sợ hãi ru? chẳng khá nằm ngủ gần con rắn, vì ra sự liều mình lắm, đừng có nói rằng nó chẳng có cắn tôi, vì có khi nó sẽ cắn mà chết. Trong

Digitized by Google

thư khác ông thánh ấy gửi cho bà goá tên là Tulia, thì rằng: ở bà, hãy lánh xa đừng ngồi cùng những người nam đang thì; hễ khi thấy những người ấy, thì hãy đóng cửa nhà lại, chớ để kẻ nhẹ tính nhẹ dạ hay làm ráng làm tốt, hay vuốt ve mặt mũi, hay phô ăn phô mặc ở cách dóng đảy, thì chớ để cho nó vào nhà mình; đừng chịu những kẻ hay truyện trò tô bốc vui cười, một chịu những bà goá nhân đức hay dái sợ Đức Chúa Lời mà thôi. Ông thánh Xiphiriano cũng dùng nhiều lẽ mà khuyên lánh các dịp tội mà rằng: khi ai toan vượt biển thì nó phải lánh những nơi lèn ngầm có sạn dưới nước kẻo chạm phải mà vỡ tàu ra; khi nhà đã cháy lên thì phải cất lấy đồ lề trong ấy r· cho chóng; hễ người nào ở chốn hiểm nghèo, thì nó chẳng giữ mình vô sự lâu được, thể nào nó cũng mắc phải sự khó mà thôi. Chớ thì ở các kẻ còn trẻ đang thì hay yêu trò truyện chơi bời nam nữ vuối nhau, hãy xem cái nắc nẻ kia thấy lửa đèn sáng mà bay vào, nó bay đi bay lại quanh cho đến khi nó cháy cánh mà chết; kẻ nằm ngủ trên bờ sông thì liều mình lăn xuống.

Xưa ông thánh Aocutinh cũng đã thử điều ấy khi còn đang trẻ tuổi, thì đến sau khi đã lở lại người làm sách gọi là sách xưng tội mà cáo mình về một tội ăn trộm, vì có một lần người vào trong vườn kia vuối chúng bạn mà ăn trộm quả. Khi sau người lở lại nhớ tội ấy, thì phàn nàn rằng: ví bằng tôi ở một mình chẳng đi làm một cùng chúng bạn, ắt là tôi chẳng ăn trộm, song tại chúng bạn xấu nết dem tôi đi làm việc ấy. Thương ôi! bạn nghĩa gì bạn nghĩa ấy; ấy thật là bạn gian nghĩa

Digitized by Google

hại: khi nghe tiếng dủ nhau: ta hãy đi, ta hãy làm, thì ai ai cũng theo, chẳng theo thì thẹn, mà biết là u mê dại dột là dường nào.

THÁNH TÍCH.

Trong sách sấm truyền có lời nói rằng: khi loài người ta đã sinh sản ra nhiều, con cháu ông Adong đã sinh được nhiều con cái, mà con cái Đức Chúa Lời thấy con cái loài người ta đẹp đẽ tốt lành thì lấy làm vừa ý mình mà cũng kết bạn cùng nó, song liền sinh ra nhiều tội lỗi trên mặt đất và ghẹo cơn giận Đức Chúa Lời, cho nên Đức Chúa Lời phàn nàn vì đã sinh ra loài người ta, và quyết làm lụt cho chết hết, chỉ giữ lấy họ ông Noe mà thôi. Vậy con cái Đức Chúa Lời là con cháu ông Xem, là con ông Adong, hãy còn giữ đạo mà thờ phượng Đức Chúa Lời, mà con cái loài người ta là con cháu ông Cam đã theo tính mê xác thịt chẳng còn thờ phượng Đức Chúa Lời, thì bởi vì kẻ còn giữ đạo lấy kẻ đã bỏ đạo, hoá ra phạm nhiều tội cùng sinh ra nhiều sự dữ trên mặt đất, vì chưng đàn bà không đạo làm dịp cho chồng phạm tội bỏ đạo Đức Chúa Lời, cho nên Đức Chúa Lời chịu chẳng được làm lụt chết hết cả và loài người ta.

Lại có tích ông Lót rằng: khi ông Lót lìa khỏi ông Abaraong mà đi, thì thấy đất gần thành Sôdôma tốt lành, cho nên vào trong thành ấy ở giữa những kẻ ngoại đạo xấu nết theo tính mê xác thịt phạm nhiều tội lỗi trước mặt Đức Chúa Lời. Chẳng may khi ở đấy thì có giặc hợp nhau mà đánh thành ấy cùng bắt ông Lót

Digitized by Google

cùng vợ con và lấy hết của cải, song ông Abaraong đem đẩy tớ tôi tá mà đánh tháo ông Lót cho khỏi tay những quân giặc ấy, thì mới khỏi chết. Ngày sau Đức Chúa Lời thấy quân thành Sôđôma thêm nhiều tội lỗi gớm ghiếc thì truyền lửa sinh bởi trên lời xuống đốt cả và thành cùng những kẻ ở trong thành ấy ra lo sạch không lâu lâu, mà ví bằng thiên thần chẳng đưa ông Lót ra khỏi thành, thì ông ấy cũng phải chết mà chớ. Sự ấy bởi tại đâu? Ấy là tại ông Lót bỏ kẻ lành chẳng còn ở cùng ông Abaraong mà đi ở đất vô đạo hằng theo xác thịt ăn uống say sưa cùng phạm nhiều tội lỗi khác nữa.

Kìa vua Salomon rất khôn ngoan, khi đã được chịu nhiều ơn Đức Chúa Lời ban cho, đã nên sang trọng phú quí hơn mọi vua thế gian, mà Đức Chúa Lời cũng đã tỏ ra lòng thương yêu vua ấy cách riêng, song le khi sau vua ấy ra u mê quá lẽ, như thể chẳng còn biết Đức Chúa Lời mà thờ nhiều bụt thần ngoại cuốc. Vậy vua Salomon mất sự khôn ngoan cùng mất trí khôn dường ấy, bởi đâu sự ấy? Bởi vì vua lấy những vợ chẳng có đạo mà cưới.

Ta lại xem ông thánh Phêrô mạnh sức kính mến đến nỗi sẵn lòng chịu chết vì Đức Chúa Jêsu, song lỗng chốc chối Đức Chúa Jêsu ba lần trong một đêm. Sự ấy bởi đâu? Chỉ tại người vào ở chốn đông kẻ dữ hợp nhau. Ví bằng ông thánh Phêrô có ở lại cùng Đức Bà và các thánh tông đồ, ắt là người chẳng phạm tội rất trọng ấy.

Lại có truyện Dina là con gái ông Jacóp, thấy những

Digitized by Google

người thành Sikhem là nơi vô đạo cả mà có đám chơi, thì đi xem. Khi ấy có con chúa thành ấy thấy người nữ lạ đẹp dẽ, thì liền sai quan bắt lấy đem về phủ, đoạn gian hiếp Đina trái ý mình, song cũng phải chịu.

Ấy ta xem bao nhiêu sự dữ đã sinh ra bởi người ta đã liều mình trong dịp tội, mà rầy biết hãy còn bao nhiêu người hằng mất đạo tại lấy chồng lấy vợ vô đạo hay là lấy kẻ đã bỏ đạo! Biết mấy kẻ đã phải trăm nghìn sự khốn khó phần hồn phần xác, hoặc phạm tội trộm cướp, hoặc phải gian hiếp mất sự đồng trinh cùng hư mất linh hồn đời đời, vì đã muốn ở làm một cùng kẻ có tội, đã làm bạn cùng kẻ xấu nết, đã đi xem những đám hát đám trò chơi bời làm vậy.

Ở nước Phalansa trong thành kia chưa được mấy năm nay có một con lai hiền lành nết na siêng năng việc Đức Chúa Lời, năng xưng tội chịu lễ, năng đọc kinh nguyện ngắm cùng làm gương việc lành phúc đức cho chúng bạn. Vậy có một lần ở thành ấy có lễ vui mừng thiên hạ đi xem, thì con lai ấy cũng đi; mọi khi đi đàng thì quen theo những bạn nhân đức nết na mà đi cùng, song lần ấy nó gặp phải một thằng hư xấu nết vốn có tiếng. Lẽ thì nó phải sợ mà lánh đi chẳng dám đi vuối, song le nó chẳng xem sao mà cứ đi làm một. Dọc đàng thằng xấu nết ấy trước thì nói truyện nọ truyện kia chẳng có sự gì trái, nhưng mà dần dần nó pha những lời chơi bời hai ý, lâu lâu thì nó nói những lời hoa tình tục tĩu, đoạn thì dỗ dành đứa kia bắt chân tay, mà sau hết phạm một tội ô uế xấu xa. Vừa phạm tội ấy đoạn đứa nết na kia phải

Digitized by Google

gió mà ngã chết tươi chẳng có dấu gì ăn năn tội sốt.

Khi đứa hư thấy người bạn chết làm vậy, thì sợ hãi kinh khiếp liền chạy vào một nhà dòng gần đấy xin trình thày cả bề trên. Nó liền sấp mình xuống trước mặt người chảy nước mắt kêu khóc rằng: lạy cha, xin cha thương lấy tôi cùng; tôi là kẻ rất có tội; tôi mới bỏ một linh hồn xuống địa ngục, xin cha vì Đức Chúa Jêsu chớ bỏ tôi đi, tôi xin dâng mình trong nhà dòng này cho được ăn năn đền vì tội tôi cho đến lọn đời. Bề trên nhà dòng thấy nó sốt sắng kêu van làm vậy, thì khuyên bảo nó hãy vững vàng trông cậy, hãy giữ lấy lòng ăn năn thể ấy mãi, thì Đức Chúa Lời chẳng có bỏ đâu; song le ông ấy chưa biết thể nào, chưa thử cách nào, thì chưa chịu lấy nó vào dòng. Thằng lại thưa rằng: tôi là kẻ rất có tội, tôi xin cha thử xem tôi bao lâu, mấy tháng, mấy năm, thì tôi xin vâng; saudến khi cha có thương mà chịu lấy tôi vào cho được ăn năn đền vì tội rất nặng rất khốn nạn tôi mới phạm, thì tôi lại xin vâng ý cha cho lọn. Vậy thày cả bề trên thấy nó có lòng thể ấy, thì cho nó ở một nơi riêng trong nhà thử nó ít lâu, đoạn cho nó ở cùng các thày. Khi nó đã được vào trong nhà dòng, thì nó hằng nhớ tội mình, mà hễ lần nào các thày ra nhà thờ hay là nhà ăn cơm, nó ra trước nằm ngoài cửa cho các thày giẫy đạp mình nó, cùng ăn năn khóc lóc kêu xin các thày thương thằng tội lỗi độc dữ này đã bỏ mất một linh hồn xuống địa ngục. Chớ thì ta nghe thấy truyện này, thì phải lo sợ kẻo ngã chước ma quỉ cám dỗ mà phạm tội, nhất là tội dơ dáy, nên phải suy rằng: nếu phạm tội ấy có khi là tội sau

Digitized by Google

hết, đoạn có khi Đức Chúa Lời chẳng còn nhịn nữa mà phải hư mất linh hồn. Vả lại truyện ấy dạy ta hằng phải giữ mình, hằng phải lánh cho xa những kẻ đang trẻ xấu nết bằng trạc vuối ta; vì chưng trong một trăm người đã phải hư, thì chín mươi chín đứa hư tại đã phải dịp chúng bạn xấu nết mở dàng cùng làm gương xấu cho nó, mà có khi chúng ta cũng đã làm hư nhiều người thể ấy vì lời nói, việc làm, cùng vì cách ăn ở làm dịp tội cho nó. Ta chẳng thấy nó chết tươi trước mặt, thì ta chẳng có lấy làm lo sợ, chẳng ăn năn; nhưng mà rầy ta phải suy có kẻ đã sa xuống địa ngục đang kêu khóc lóc cáo nài những kẻ đã làm hại nó: kẻ thì là con cái cáo nài cha mẹ vì đã để cho nó phạm tội, và có khi bây giờ đã có kẻ cũng cáo ta vì những tội ta xui giục nó phạm. Vậy thì ta phải ăn năn khóc lóc kêu van cùng Đức Chúa Lời rằng: lạy Chúa tôi, tôi đã bỏ một người xuống địa ngục, tội đã giết có khi năm linh hồn, có khi mười linh hồn, có khi hơn nữa, mà bây giờ nó đang khốn nạn dưới địa ngục vì tôi, tôi xin Chúa tôi thương lấy tôi, tha tội cho tôi cùng giúp sức cho tôi được ăn năn khóc lóc đền vì các tội tôi đã phạm mất lòng Chúa tôi dường ấy.

Digitized by Google

ĐIỀU THỨ II.

DẠY VỀ SỰ NĂNG NHỚ MÌNH Ở TRƯỚC MẶT ĐỨC CHÚA LỜI.

Sự năng nhớ mình ở trước mặt Đức Chúa Lời cũng là lẽ tốt lành mạnh sức cho được giúp ta giữ mình sạch tội, và cho được giục lòng giữ phép tắc nết na xứng đáng bậc rất trọng kẻ có đạo Đức Chúa Jêsu: vì chưng nào ai là kẻ có trí khôn mà dám phạm tội trước mặt chúa mình, và trước mặt quan có quyền xét tội phúc, cùng xem xét mọi sự, chẳng để tội nào mà chẳng phạt, và có phép khiến đất rẽ ra làm hai mà nuốt kẻ phạm tội như đã thấy xưa? Nào có đầy tớ dám cứng cổ chẳng làm việc về bậc mình đang khi nó ở trước mặt chúa nhà? Nào có thằng kẻ trộm cả dám lấy của người ta trước mặt quan xét đã có quyền luận chém giết nó ru? Nhân vì lẽ ấy trong sách thánh và sách các thánh đốctôrê đã chép có nhiều lời truyền dạy kĩ càng ta phải năng nhớ mình ở trước mặt Đức Chúa Lời rằng: mày hãy năng tưởng năng nhớ Đức Chúa Lời khi mày đi đàng thế gian này, thì Đức Chúa Lời sẽ dẫn đàng cho mày đi. Ông tiên tri Mikêa cũng nói rằng: hỡi loài người ta, tao sẽ chỉ cho mày biết dí gì là sự lành và Đức Chúa Lời muốn cho mày làm: âu là phải làm việc lành, đi đàng nhân đức, sẵn lòng làm việc thương người ta cùng hằng o lắng mà giữ mình ở trước mặt Đức Chúa Lời. Vua thánh Davít cũng nói về những kẻ hay phạm tội rằng: nó chẳng có nhớ Đức Chúa Lời ở trước mặt nó, cho nên nó cứ làm những tội lỗi liên.

Digitized by Google

Ông thánh Inaxu tử vì đạo nói rằng: anh em hãy nhớ đến Đức Chúa Lời liền, thì sẽ chẳng hề phạm tội. Ông thánh Kêlêmentê vít vô thành Alexăndria cũng nói rằng: một lẽ mạnh sức cho được giữ mình khỏi phạm tội là tin thật đã có Đức Chúa Lời ở gần ta. Ông thánh Hiêronymô cũng nói rằng: nhớ Đức Chúa Lời ở trước mặt thì là như đóng cửa lại kẻo tội vào được trong lòng ta. Ông thánh Ephêrem lại nói lời mạnh thế hơn nữa, mà rằng: anh em hãy nhớ Đức Chúa Lời trong lòng, thì linh hồn anh em sẽ nên giống thiên đàng. Ông thánh ấy lại thêm rằng: như kẻ trộm cướp hễ thấy quan đã sai bắt nó thì liền chạy: cũng một lẽ ấy ta tưởng nhớ Đức Chúa Lời ở trước mặt thì ta liền xua hết ý trái ra khỏi linh hồn ta tức thì, mà lòng ta lở nên đền thờ Đức Chúa Phiritô Sangtô; còn đâu mà chẳng nhớ có Đức Chúa Lời trước mặt, ấy là nơi dơ dáy đầy những tội lỗi mà chớ. Ông thánh Amlosiô nói rằng: khi mày ẩn mình nơi kín cho được phạm tội ô uế có khi mày ngờ có một mình mày đấy, mày chẳng biết con mắt Đức Chúa Lời sáng láng hằng thông suốt mọi nơi cùng mọi sự trong thế gian này, và Đức Chúa Lời ba ngôi uy nghi phép tắc vô cùng ở gần mày ru?

Nhân vì sự ấy các thánh Seraphim, các thánh Kêrubinh cùng các thánh thiên thần hằng hát mừng: thánh, thánh, thánh; cả và lời đất đầy dẫy quyền uy nghi khen phép sang trọng Đức Chúa Lời, mà mày ngờ [illegible] Chúa Lời chẳng thấy mày ở trong nhà ấy khi mày làm sự quấy quá nơi kín tối tăm ru? Người sáng láng vô cùng, mà mày ngờ người chẳng thấy mày phạm tội là

Digitized by Google

dâm cùng mẹ goá kia, hay là chẳng thấy mày làm sự dơ dáy một mình mày ru? Dù khi mày mới lòng động lòng lo, mới tưởng đến sự dơ dáy, khi mày mới rắp lòng làm sự quấy quá, ắt là người đã biết tỏ ngay; phương chi khi mày cả lòng làm sự tráinghịch xấu xa,mà Đức Chúa Lời chẳng thấy mày thì làm sao? Trong sách thánh lại dạy rằng: kẻ phạm tội cùng vợ con người ta, thì nhắm con mắt lại cho ra tối tăm, mà rằng: nào ai thấy tôi đâu, tôi ở nơi kín tối tăm, chẳng ai trông thấy tôi được, thì còn phải sợ đi gì nữa. Đức Chúa Lời cũng chẳng có nhớ đến tội tôi; mà nó chẳng suy rằng Đức Chúa Lời xem thấy mọi sự và con mắt người sáng láng hơn mặt lời, thì hằng trông thấy mọi việc loài người ta làm cùng thấu suốt mọi sự rất kín trong lòng người ta.

Thương ôi! ta có hay suy nghĩ mình có đạo thánh Đức Chúa Lời, thì có lẽ nào mà còn dám ăn ở thể ấy? Ta phạm tội mất lòng Đức Chúa Lời như thể người chẳng trông thấy ta, thì biết ta u mê dại dột là dường nào! Đức Chúa Lời ở trên mình ta; người ở chung quanh cùng ở trong mình ta liên: mà ta chẳng nhớ đến người thì ta làm những đi gì? Có lời ông tiên tri Jêrêmia rằng: có lẽ nào mà loài người ta ẩn mình được mà khuất con mắt tao ru? Ta hãy suy lời rất thật ấy liên mà kinh khủng Đức Chúa Lời hằng trông thấy mọi sự. Nếu vậy ta nói làm sao? ta hằng quên Đức Chúa Lời, ta chẳng nhớ đến người bao giờ, thì ta nghĩ làm sao? Đức Chúa Lời đã sinh ra lỗ tai loài người ta, mà người chẳng có tai mà nghe ru? Đức Chúa Lời đã phán rằng: tao phán thể cùng bay: tao sẽ cứ phép mà sửa bay cho thẳng cho

Digitized by Google

xứng đáng vì bay đã lỗi trước mặt tao.

Ấy vậy ta phải giữ mình hết sức, ta phải giữ lời nói cho hết lòng, vì chưng Đức Chúa Lời biết mọi sự ta tưởng trong trí trong lòng thể nào; ta phải biết rằng: đến ngày tận thế Đức Chúa Lời sẽ xét mọi sự, người sẽ xem xét cả và thành Jêrusalem, nghĩa là các linh hồn kẻ có đạo, người sẽ soi sáng kĩ càng hết mọi việc trong linh hồn người ta. Vậy ta chớ lầm, hãy tin chắc chắn vững vàng Đức Chúa Lời biết hết mọi sự, Đức Chúa Lời biết hết mọi điều trong lòng ta, dù những ý kín nhiệm thể nào thì cũng tỏ trước mặt Đức Chúa Lời hết. Ta biết làm vậy, thì sao ta còn dám phạm tội trước mặt người? Chớ thì ta hãy đổi lòng bây giờ, hãy chừa một lần này cho đến chết cùng phân phô rằng: lạy Chúa tôi, tôi thà chết chẳng thà phạm một tội trọng nữa: thà chết chẳng thà mất linh hồn; thà chết chẳng thà mất lòng Chúa tôi đang thương tôi vô cùng, đang ở khắp mọi nơi mà xem mọi sự mọi nơi cùng mọi việc trong lòng tôi bây giờ.

THÁNH TÍCH.

Khi sách thánh kể truyện hai lão già kia cám dỗ bà Susanna, thì nói rằng: khi ấy hai lão già trở mặt lại kẻo xem trên lời cùng nhớ đến phép Đức Chúa Lời xét tội phúc. Lại khi nó de và ép bà ấy theo ý nó, thì bà ấy than thở rằng: tôi cực hai đàng: ví bằng tôi nghe hai lão, thì tôi đáng chịu chết chẳng khỏi được, mà nếu chẳng nghe thì tôi chẳng khỏi tay hai lão già; nhưng mà dù thể nào tôi quyết giữ mình sạch tội, thà phải tay hai lão luận giết tôi, chẳng thà phạm tội rất trọng ấy trước mặt Đức

Digitized by Google

Chúa Lời. Ấy ta xem vì bà ấy hằng nhớ Đức Chúa Lời ở trước mặt mình liền, thì sẵn lòng thà liều mình phải chịu mọi sự dữ cùng chịu chết, chẳng thà nghe kẻ dữ muốn làm hư người.

Có một lần nhiều quỉ vào lều ông thánh Antong tu hành mà đánh cùng làm khốn người nhiều cách lắm. Đang khi ấy mái lều ra như xé đôi ra, mà thấy sáng trên lời giại vào, và có Đức Chúa Jêsu hiện ra, thì các quỉ liền chạy biến đi hết. Bấy giờ ông thánh Antong khỏi đau đớn cùng được bằng yên trong mình, thì than thở cùng Đức Chúa Jêsu rằng: lạy Chúa tôi nhân lành vô cùng, khi nãy Chúa tôi ở đâu? nhân sao Chúa tôi chẳng đến mà che chở tôi cùng chữa lấy dấu tích trong mình tôi? Đức Chúa Jêsu phán rằng: ở Antong, mày phải biết tao hằng ở đây cùng mày liền chẳng bỏ đâu, song có ý xem mày đánh trận thể nào, thì tao cũng đã lấy làm vui lòng. Vậy kẻ có đạo mà chiến trận cùng ma quỉ trước mặt Đức Chúa Jêsu đang xem thắng trận rất trọng, thì biết có phúc là trùng nào. Ông tiên tri Jêrêmia rằng: Đức Chúa Lời ở cùng tôi như quan võ mạnh sức, cho nên kẻ theo bắt tôi thì sẽ hư đi hết mà chớ.

Xưa khi vua nước Rôma cai trị cả phương Tây cùng nước Inghêri nữa, thì có quân giặc dữ tợn đến cướp lấy nước Inghêri. Các quân vua nước Rôma đã lùi lại gần thua, song có một người lính mạnh bạo ở lại hậu quân một mình hãm ngữ quân dữ ấy, vì nó thấy quan cai coi xem quân mình ra sức đánh giặc mà chẳng hãi chết. Vậy ta là quân lính Đức Chúa Jêsu, ta đã biết thật có

Digitized by Google

quan tướng, là Đức Chúa Jêsu, hằng trông thấy ta đang đánh giặc cùng kẻ thù linh hồn ta liền, mà ta chẳng ra sức mạnh bạo chống lại vuối nó thì làm sao?

Khi ông Đocithêu xin ông thánh Đorothêu cho được vào nhà dòng, thì ông thánh ấy răn bảo người rằng: con hằng phải nhớ Đức Chúa Lời xem thấy con và con ở trước mặt người liền. Vậy Đocithêu nhớ điều ấy mãi cùng in vào trong lòng mình chẳng có quên bao giờ, dù lúc khoẻ, dù khi ốm liệt mặc lòng, thì cũng nhớ có Đức Chúa Lời ở trước mặt mình liền, cho nên người đi đàng các nhân đức. Vốn người giầu có quen ăn ở như thói thế gian, cùng yếu điệu và yếu đuối phần-xác lắm, thì chẳng dành tội, chẳng ăn chay cùng chẳng làm được những việc nặng nề, nhưng mà người cũng chóng nên người nhân đức lọn lành. Khi người qua đời đoạn, Đức Chúa Lời tỏ ra cho một thày tu hành kia được xem thấy Đocithêu ở bậc cao trọng sáng láng ở làm một cùng những thày tu hành danh tiếng xưa nay, như ông thánh Antong và ông thánh Bảo lộc.

Bà thánh Catarina là con nhà giầu có sang trọng, thì cha mẹ muốn cho người ăn mặc theo thói lịch sự thế gian để sau lấy chồng xứng đáng bậc mình, song bà thánh ấy đã dâng mình cho Đức Chúa Lời, cho nên chẳng còn muốn cho đẹp lòng người ta, chỉ muốn đọc kinh nguyện ngắm than thở cùng Đức Chúa Lời, thì cha mẹ giết người lắm, mà chẳng cho người năng đi nhà thờ làm việc lành như trước, lại bắt làm những việc nặng nề khó nhọc để mà đem trí người về đàng

Digitized by Google

khác chẳng còn kịp tưởng đến những sự trên lời nữa. Nhưng mà bà thánh ấy làm những việc hèn phần xác làm vậy, thì cũng chẳng bỏ quên Đức Chúa Lời đâu: người lập bàn độc trong lòng, mà hằng thờ lạy, hằng than thở cùng Đức Chúa Lời cách kín nhiệm chẳng ai biết. Chớ gì ta cũng lập nơi thờ Đức Chúa Jêsu trong linh hồn mình, mà năng nhớ, năng nói khó, năng thầm thĩ cùng Đức Chúa Jêsu dang khi làm việc phần xác, khi xay lúa, đàm gạo, khi đi chợ, đi đàng sá vân vân, thì biết ta sẽ được công phúc là dường nào.

Có một lần ông thánh Êphêrem tu hành vào thành Êđêsa, thì một đứa con bợm đến mà dỗ dành người phạm tội, song le người bảo nó rằng: mày hãy ra giữa chợ, rồi sẽ hay. Nó thưa rằng: ta phạm tội giữa chợ trước mặt thiên hạ làm sao được? Bấy giờ ông thánh Êphêrem lại bảo nó rằng: mày thọn chẳng dám phạm tội trước mặt người ta, sao mày dám phạm tội trước mặt Đức Chúa Lời phép tắc vô cùng xem thấy mọi sự, và rầy mai sẽ phán xét mày về các việc xấu xa mày đã làm bấy lâu nay, mà sẽ bắt chịu phạt vô cùng trong địa ngục. Người và nói bấy nhiêu lời và trong lòng thương xót đau đớn cùng thương tiếc linh hồn kẻ dái sợ con mắt người ta hơn dái phép Đức Chúa Lời, thì đứa ấy sợ hãi kinh khủng cùng ăn năn lỡ lại cho thật, đoạn xin ông thánh ấy dạy thể nào, dạy đi đâu, ở đâu, dạy làm việc gì, thì mình sẵn lòng vâng cứ chẳng còn dám theo xác thịt nữa. Vậy ông thánh Êphêrem đưa nó vào một nhà dòng nữ tu hành, mà nó ở đấy ăn năn khóc lóc đền tội, rồi được ăn mày chết lành.

Digitized by Google

Lạy Chúa tôi, tôi thấy những kẻ đã hư, đã nằm trong đống tội, mà bởi nhớ Đức Chúa Lời trước mặt liền được lở lại cùng Chúa tôi, thì tôi cũng xin Chúa tôi ban sức mạnh cho tôi hằng nhớ Chúa tôi liền; chớ để cho tôi dám theo xác thịt mà phạm tội trước mặt Chúa tôi nữa, vì khi tôi quên Chúa tôi, âu là tôi thiệt hại mọi dàng, như lời thầy tu hành, tên là Đioghêlê, thường nói rằng: dù người nào có lòng đạo đức mặc lòng hễ khi bỏ không còn nhớ đến Đức Chúa Lời ở trước mặt, thì liền hoá ra như muông chim, như ma quỉ mà chớ.

ĐIỀU THỨ III.

DẠY VỀ SỰ NĂNG NHỚ SỰ THƯƠNG KHÓ ĐỨC CHÚA JÊSU.

Ta là kẻ có đạo cùng là con cái Đức Chúa Lời, thì có lẽ nào mà ta dám phạm tội mất lòng Chúa dựng nên ta, cùng vô phép phạm đến Chúa lòng lành đã chuộc tội cho ta, dang khi ta nhớ những sự thương khó người đã chịu vì ta. Ắt là chẳng có ai cứng lòng cứng cổ cả gan đến nỗi mà dám mất lòng Chúa đã chuộc lấy mình, dang khi thấy người chịu đóng đanh trên cây câu rút cách xấu hổ khốn nạn, và dang chảy nước mắt cùng chảy máu cả và mình ra, và đang kêu tiếng cám cảnh thương khó rằng: Ôi các kẻ đi qua đi lại, hãy trở mặt lại xem có thấy ai ở thế gian phải đau đớn như tao bây giờ chăng: nhưng mà các sự dữ tao chịu, thì tao chịu vì tội chúng bay. Vì vậy ta hãy xét những dấu tích linh hồn ta đã mắc phải vì tội nặng nề gớm

Digitized by Google

ghiếc là dường nào! Chính con Đức Chúa Lời đã phải chịu đau đớn nát cả và mình cùng chịu chết cho được chữa những dấu ấy. Âu là nó nặng đến chết, thì Đức Chúa Jêsu mới phải phó mình chịu chết thay ta mà chữa lấy linh hồn ta khỏi chết.

Ta có suy Đức Chúa Jêsu đã thương yêu ta dường ấy, mà người chẳng có tiếc sự sống mình vì ta, thì ta biết lấy đi gì được cho xứng đáng mà lả nghĩa rất trọng ấy. Ta có lấy lòng kính mến hết sức thì mới báo lại một chút vậy mà thôi. Song le nếu ta đang nhớ lòng rất nhân lành Đức Chúa Jêsu thương yêu ta cách lạ lùng dường ấy, mà ta còn dám phạm tội, còn dám đóng đanh Đức Chúa Jêsu trên cây câu rút, thì ta chẳng ra người bất nhân bạc ác dữ tợn hơn muông dữ trên rừng ru! Các loài dưới thế gian đã tỏ ra lòng đau đớn thương tiếc Đức Chúa Jêsu. Khi người sinh thì, dù loài vô linh tính chẳng biết gì, thì cũng động lòng thương xót Chúa mình: mặt lời mất sáng, như thể che mình chẳng muốn xem sự gở lạ dường ấy; màn trong đền thờ thành Jêrusalem xé ra làm hai; là đá vỡ ra vì đau đớn; nhưng mà Đức Chúa Jêsu chẳng có đau đớn vì những giống ấy đâu, người một chịu những sự thương khó ấy cùng chịu chết vì một mình ta là kẻ rất tội lỗi. Lẽ nào mà một mình ta chẳng động lòng, chẳng thương xót khi suy nhớ những sự thương khó Đức Chúa Jêsu đã chịu vì ta. Thương hại, có một mình ta chẳng động lòng, mà lại ta còn tìm làm khốn cho Chúa đã cứu lấy mình ta, còn muốn giết Chúa cực nhân lành đã dâng mình chịu chết cho ta làm vậy.

Digitized by Google

Ấy ta hãy nhớ phép mầu nhiệm con Đức Chúa Lời đã chịu nạn cho ta, thì ta sẽ biết chẳng có thuốc nào mạnh sức gìn giữ được ta cho khỏi tội cho bằng sự năng nhớ các sự thương khó Đức Chúa Jêsu. Các thánh đốctôrê đã dạy điều ấy tỏ tường, và người cũng đã thử trong mình người. Có lời ông thánh Aocutinh nói rằng: dù tôi ở đâu, tôi chẳng thấy thuốc nào mạnh sức mà chữa các tật linh hồn tôi cho bằng năm dấu thánh Đức Chúa Jêsu. Vì vậy chẳng có sự gì làm ích cho ta được cho bằng mọi ngày tưởng nhớ các sự thương khó Đức Chúa Jêsu đã chịu vì lòng thương ta. Ông thánh Bênadô cũng dạy rằng: ai là kẻ lạnh lẽo đến nỗi khi nhớ những sự thương khó Đức Chúa Jêsu mà chẳng động lòng, chẳng đau đớn ru! ai là kẻ rất kiêu ngạo mà chẳng hạ mình xuống! ai là kẻ có tính ghen ghét mà chẳng đổi tính ấy? ai là kẻ rất mê dâm dục mà chẳng cầm hãm xác thịt được? ai là kẻ rất bạc ác mà chẳng sửa mình lại? ai là kẻ rất hư thân mà chẳng lở lại ăn năn tội?

THÁNH TÍCH.

Có truyện vua Cyrô trị nước Pêrsia đánh giặc cùng vua Armênia tên là Tigiranô, thì vua Cyrô được trận cả thể lắm, bắt được cả nước cả vua và bà hoàng hậu. Vậy có một lần vua Cyrô mời vua Tigiranô cùng bà hoàng hậu đến ăn với mình, thì đang nửa bữa vua Cyrô bảo vua Tigiranô rằng: ông muốn cho bao nhiêu mà chuộc bà ấy về khỏi tay trẫm. Vua Tigiranô thưa rằng: tâu đức vua, nếu tôi còn trị nước Armênia, thì tôi sẵn lòng dâng cả nước cùng sẵn lòng đổ hết máu mình ra cho

Digitized by Google

được chuộc lấy bạn tôi về. Vua Cyrô nghe những lời thiết ái Tigiranô thương yêu bạn mình dường ấy, thì động lòng mà lả nước cho vua ấy, cùng cho vua và bà hoàng hậu về nước nhà mình bằng yên chẳng đòi của gì. Đến khi vua Tigiranô đã về nước mình thì hỏi bà hoàng hậu rằng: có thấy hình dong vua Cyrô nghiêm trang tốt lành là thể nào chăng? Bà ấy thưa rằng: tôi chẳng hiểu ý đức vua dạy làm sao, cùng chẳng biết mặt vua thể nào, vì chưng bấy lâu ta phải giam bên ấy tôi chẳng trông mặt ai sốt, một trông mặt kẻ sẵn lòng đổ máu mình ra mà chết cho tôi mà thôi. Ấy ta xem gương bà này có lòng mến kẻ sẵn lòng chịu chết cho mình là dường nào. Vậy ta hãy ra sức bắt chước, vì đã có vua cả cực trọng vô cùng đã thương ta dường ấy, đến nỗi chẳng những là người đã sẵn lòng chảy máu mình ra, mà lại đã chịu chết thật cho ta, còn lẽ nào mà ta lấy sự gì làm trọng và kính mến hơn người ru?

Lại có truyện ông Elêchia là quan lớn sang trọng. Có một lần vợ ông ấy, là bà thánh Đêlêphina, hỏi người rằng: làm sao mà ông giữ mình được yên lòng yên trí liền, mà dù ai nói lời gì mất lòng ông, dù ai làm sự gì thiệt hại ông, chẳng có bao giờ thấy động lòng buồn giận sốt? Ông ấy thưa rằng: khi ai làm sự gì mất lòng tôi, bấy giờ tôi tưởng nhớ sự thương khó Đức Chúa Jêsu đã chịu, thì tôi cầm cơn giận lại tức thì. Ấy là gương cho ta soi mà biết sự năng tưởng nhớ sự thương khó Đức Chúa Jêsu có sức cầm lại tính mê xác thịt ta là dường nào.

Digitized by Google

Có một lần ông thánh Phanchicô khó khăn ở gần nhà thờ kia chảy nước mắt ra khóc lóc kêu cả tiếng, thì có một người qua đấy thấy làm vậy, mà đến gần người và hỏi rằng: ông phải làm sao mà kêu khóc lóc làm vậy? Ông thánh ấy thưa rằng: tôi khóc chảy nước mắt ra vì thấy Đức Chúa Jêsu là Chúa tôi chẳng có phạm tội lỗi gì mà phải chịu khốn nạn dan dớn dường ấy, song le chẳng ai nhớ đến người đã đổ hết máu mình ra, đã chịu chết vì ta.

ĐIỀU THỨ IV.

VỀ SỰ NHỚ SỰ CHẾT.

Sự nhớ sự chết là thuốc rất linh nghiệm mạnh sức cho được giữ mình khỏi tội, như lời trong sách thánh dạy rằng: mày hãy nhớ những sự sau, thì mày chẳng bao giờ phạm tội nữa. Ông thánh Aoculinh và ông Caxianô đã thử bài thuốc ấy, thì đoán rằng: chẳng có sự gì có sức giúp ta lánh sự tội cho bằng năng nhớ sự chết. Điều ấy đã rõ đủ, ta chẳng cần phải lấy nhiều lẽ mà cắt nghĩa cho tỏ hơn làm chi; vì chưng nếu ta biết đã đến giờ sau hết mình phải bỏ đời này cùng phải đến trước toà phán xét nghe lý đoán luận sống hay là luận chết đời đời mặc đòi tội phúc đã làm, thì nào có ai dám phạm tội lỗi mất lòng Đức Chúa Lời ru? Kẻ có tội mà đã phải bắt cùng phải tay quân lý hình điệu nó đi chém, nào nó còn tưởng sự đi ăn trộm cướp nữa ra? Ông thánh Bênadô thường nói điều này cùng các thầy dòng người coi sóc, mà cũng là một điều ta vì các bổn đạo phải

năng nhớ, mà rằng: hễ ai ai làm việc gì thì phải nói cùng mình rằng: nếu đã đến giờ chết bây giờ, mày có làm việc này chăng? Ông thánh Aocutinh nói rằng: mày sợ chết đang khi mắc tội, mà mày chẳng sợ phạm tội liên đang khi sống ru! mày hãy sửa mình lại; vì chưng ai giữ phép tắc nết na cùng sạch tội đang khi khoẻ, thì cũng chẳng chết trong tội đâu. Kẻ giữ việc nhà quan, mà đã biên sổ kĩ càng, thì sẵn lòng tính sổ lại khi chúa nhà đến tra hỏi; song le kẻ giữ việc gian pha phôi hư hại của cải chúa nhà thì hằng lo đến giờ chúa nhà tính sổ lại. Ông thánh Bảo lộc nói rằng: đã ra lý đoán cho người ta phải chết một lần. Ông thánh Giốp xưa cũng đã in điều ấy trong lòng mà rằng: lạy Chúa tôi, tôi đã biết Chúa tôi sẽ cho tôi phải chết, mà đất sẽ chịu lấy xác tôi; chết đoạn mọi người phải về đất mà chớ.

Nhưng mà sự ta phải lo sợ hơn mọi sự, là ta chẳng biết khi nào sẽ chết, và sẽ chết cách nào, có phải ốm yếu lâu mới chết, hay là sẽ phải chết tươi chăng. Nhân vì sự ấy Đức Chúa Jêsu đã năng bảo ta cùng mọi người rằng: bay hãy tỉnh thức, vì bay chẳng biết giờ nào Đức Chúa Lời sẽ đến, có phải chập tối hay là ban đêm, khi gà gáy hay là ban sáng, kẻo Đức Chúa Lời bỗng chốc đến mà bay đang ngủ chẳng sẵn; lời tao dạy bay bây giờ, thì tao cũng dạy hết mọi người: bay hãy tỉnh thức, vì tao sẽ đến cùng chúng bay như kẻ trộm vậy, mà ay chẳng biết được tao sẽ đến giờ nào. Ông thánh Bảo lộc cũng nói một điều ấy rằng: ngày nào Đức Chúa Lời sẽ đến, thì người sẽ đến như kẻ trộm; mà kẻ trộm thường đến ban đêm tối tăm, nghĩa là khi người ta

Digitized by Google

ngủ chẳng biết. Nhân vì sự ấy Đức Chúa Jêsu đã dạy rằng: ví bằng chúa nhà biết khi nào kẻ trộm sắp đến, thì tỉnh thức cả đêm chẳng dám ngủ. Vậy bay hãy giữ thể ấy; bay hãy ở cho sẵn liền, vì con Đức Chúa Lời sẽ đến giờ nào bay chẳng biết. Khi ăn cơm mà ta có biết trong các đồ đã dọn đấy có một thứ đã pha thuốc độc, song chẳng biết là đĩa nào, ắt là ta lo lắng sợ hãi chẳng dám ăn đi gì trong các đồ ấy.

Nhân sao ta cũng chẳng có giữ thể ấy trong những việc về phần linh hồn? Ta đã biết trong đời ta sẽ có một ngày là ngày sau hết, sẽ phải chết trong ngày ấy, mà chẳng biết là ngày nào, cùng chẳng biết bao giờ nó sẽ đến và khi sau sẽ ra thể nào. Nhân sao ta chẳng lo mọi ngày, chẳng lo giữ con mắt, giữ chân tay, giữ mình, giữ lòng ta liền, kẻo nó xem, nó đá đến, nó làm, nó muốn những sự gì đã cấm, là như thuốc độc sẽ làm cho ta chết khốn mà chớ. Có lời quân tử kia rằng: nếu có biết mày còn sống một tháng mà thôi, ắt là mày lo lắng, khóc lóc chảy nước mắt ra, mà mày có khi chết hôm nay, chẳng chắc có sống được một ngày, song mày còn vui chơi thì làm sao! Ôi giờ rất kinh khủng, giờ sợ hãi là dường nào! Có lý đoán sẽ quyết định sự tội phúc đời đời vô cùng vô tận; mà sự thưởng phạt đời đời thể nào thì ở tại sự chết: có chết lành thì sẽ được sự vui vẻ vô cùng; có chết dữ thì sẽ phải phạt trong địa ngục đời đời; những sự ấy thì bởi giữ đạo nên hay là giữ đạo chẳng nên. Vì vậy ta chọn thể nào thì mặc ý *ta*, song nếu ta chết mà mất linh hồn một lần, ấy là hư mất linh hồn khốn nạn vô cùng mà chớ.

Digitized by Google

Những kẻ đã chết tươi trong các họ đạo trong xứ này, trong nhà thày, nhà mụ, thì nhiều tích làm chứng cho ta sự sống chết ở đời này chẳng chắc ngày nào, và chẳng có năm nào mà chẳng thấy. Ấy vậy ta muốn suy cùng cầm trí lại, ắt là đã đủ lẽ cho ta lo sợ về phần riêng ta cùng sửa mình lại cho kịp. Ta đừng nói đến những tích truyện đời xưa, những nỡ xa xôi làm chi, song hãy xét những gương ta đã xem thấy trong mười lăm, hai mươi năm nay, thì ta biết là mấy mươi kẻ đã chết tươi làm vậy: kẻ thì đi nhà thờ mà về kêu đau tức mà chết tức thì; kẻ thì ăn cơm tối đoạn đi ngủ bằng yên mà sáng ngày cũng chết; kẻ thì sáng ngày đang thức dậy liền ngã chết; kẻ thì dọn ra chơi đồng mà chết; kẻ thì đã đi thăm anh em mà bước ra đàng thì chết; kẻ thì ăn cơm rồi đang nói truyện mà ngã chết. Còn những kẻ chết cách dữ, cách gian nan chẳng kì, dù bổn đạo, dù kẻ trong nhà thày, trong nhà dòng, cũng chẳng thiếu gương Cha cả đã để trước mặt ta mà soi cho được giữ mình sạch tội liền.

Chính thày chép sách này đã thấy nhiều người chết làm vậy: Có kẻ hoắc loạn đau bụng một giây mà chết, có kẻ thổ tả một giờ cũng xong: kẻ thì rửa tay, kẻ thì đang tắm nơi sông nơi ao, thì chết đuối; kẻ thì kín nước giếng sẩy chân đâm đầu xuống mà chết; kẻ thì đi lấy dầu thánh về gặp muông dữ giữa đàng mà nó cắn chết; kẻ thì đang ngồi đọc kinh con hùm cắn cổ mà chết; kẻ thì ở trong nhà đêm ra thì hùm vô lấy tha đi; kẻ thì đi thuyền hư nát vỡ thuyền ra mà chìm xuống; kẻ thì đi thuyền bốn thày tớ mà sóng lớn phủ thuyền mà chìm chết hết; kẻ thì gánh tiền nhà nọ đến nhà kia nửa buổi đang nắng

Digitized by Google

thanh lời mà sét đánh chết hai người giữa đàng đi, còn ba bốn người khác ngã khiếp đi cũng như chết, lâu mới tỉnh; kẻ thì gặp kẻ gian, gặp giặc mà chêm dầu; kẻ thì phải kẻ trộm vào nhà mình ban đêm đâm bụng mà chết. Biết mấy lần ta đã nghe tin người nọ ở trên rừng có cây có đá đổ trên mình mà chết; người khác đang yên mà phải cái xà rơi xuống mà vỡ đầu ra; mẹ kia đi xay lúa đàm gạo nhà láng diềng về gặp muông dữ tha nó đi mà chết. Ai kể cho xiết được các tích chính ta đã thấy về những kẻ ta đã quen, kẻ thì đầy tớ, kẻ thì ở trong một nhà, kẻ thì giúp việc nhà Đức Chúa Lời, kẻ thì làm kẻ cả, làm thày cả, làm kẻ giảng, kẻ thì ở nhà dòng.

Lại biết bao nhiêu kẻ trong bổn đạo, nhiều kẻ đã đến xưng tội cùng ta, ta đã khuyên dạy cho nó giữ đạo nên, mà trong bấy nhiêu kẻ ấy cũng có kẻ có lòng đạo, có kẻ mới cấm phòng, mới xưng tội chịu lễ; song có kẻ khác đang dọn mình xưng tội chung, mà chưa kịp liệu; có kẻ đã xưng mà phải giãn chưa chịu phép giải tội; lại có kẻ quá ngày quá tháng chẳng cứ kì hẹn mà lở lại. Lại khốn hơn nữa! có kẻ sau khi đã lở lại xưng tội một lần mà sau lại bỏ. lại có kẻ đã làm biếng lâu năm chẳng xưng tội, có kẻ đang rối vợ rối chồng, có kẻ đang rối việc thần phật mà chẳng tưởng đến sự gở mình, có kẻ đang mắc các giống tội, chỉ còn một tiếng có đạo bề ngoài mà thôi; có kẻ đang ngồi giữa đình mà xem hát, có kẻ đi lạy bụt thần về, ngồi cùng làng nước đang ăn uống say sưa; lại có kẻ đang say mê như loài muông chim chẳng biết đi gì mà chết tươi làm vậy, lại có kẻ khoá quá đoạn mới bước vào cửa nhà mà chết tức thì.

Digitized by Google

Thương ôi! Ta biết bấy nhiêu điều, lẽ thì đã đủ cho ta nên khôn mà lo phần riêng mình, song có khi ta bắt chước loài muông kia, khi nào nó nghe tiếng người ta đuổi bắt nó, thì nó run sợ kinh khiếp mà chạy hết sức, song khỏi một giây thấy mình vô sự chẳng phải nao, thì nó lại đi về nằm nơi cũ chẳng lo gì nữa, cho nên chẳng khỏi bao lâu thì nó chết. Ấy ta cũng ăn ở làm vậy chốc: khi nghe tin người nọ phải gió mà chết tươi, người kia phải kẻ cướp chém, hay là khi thấy ai chết, thì ta sợ hãi cùng động lòng thương một chốc, nhưng mà nào có thấy ai lấy gương ấy mà làm ích cho mình đâu? nào ta có nghĩ lại mà thầm thĩ trong mình rằng: có khi ít nữa tôi cũng phải chết như vậy, âu là tôi phải lo phần riêng mình, tôi phải dốc lòng từ bây giờ sẽ sửa mình lại thật, tôi sẽ bỏ mọi sự làm hại linh hồn tôi, tôi sẽ chừa các tính mê nết xấu tôi, sẽ đi ăn mày xưng tội, sẽ dọn mình chết y như sau này tôi sẽ muốn dọn mình khi sẽ đến giờ chết vậy.

Xưa con cái ông Giốp, là mười người, đang hợp trong nhà con cả mà ăn uống vui vẻ cùng nhau, bỗng chốc phải bão lớn đổ nhà xuống mà chết hết. — Kìa vua Baltaxarê đang ăn tiệc vuối các quan lớn, cùng đàn hát thờ bụt thần đang vui vẻ chơi bời, liền thấy một tay viết chữ vào vách đá trước mặt vua, ra lý đoán luận phạt giết vua mà đêm sau vua phải chết y như vậy. — Trong sách thánh biết kể ra mấy tích những kẻ phải chết đang ngủ: như Ixiboxét là con vuà Saulê, Sixara là quan tướng cai dân Canaan, Holophêrênê là quan tướng vua nước Asyria, cùng người giầu có đã chép trong sách Evan rằng:

Digitized by Google

nó thấy năm ấy được mùa chẳng có nhà đủ chứa hết lúa thóc, thì nó toan làm nhiều nhà lớn, mà khi tối sắp nằm ngủ thì tưởng trong lòng rằng: ta đã tích được nhiều của đủ ăn lâu năm, chớ thì ta hãy nghỉ, hãy ăn uống vui vẻ, song đêm ấy nó chết mà mất mọi sự.

Vả lại ta đừng dối mình vì chẳng có khi nào, chẳng có nơi nào, chẳng có bậc càng chức quyền nào mà khỏi chết; dù giầu có phú quí thể nào, dù đấng làm vua làm chúa, dù Đức thánh Phapha, ai ai cũng phải chết hết. Chớ gì ta bắt chước một thày tu hành thấy người ta chết tươi nhiều lắm, thì người tìm nơi vắng vẻ cho được dọn mình chết. Vậy có một lần người quan nhất trong thành sai một người đầy tớ ra cùng thày tu hành ấy mà bảo rằng: mai quan ra thăm thày. Song thày tu hành bảo đầy tớ quan rằng: hãy về thưa quan rằng: vì bằng quan có việc cần cùng tôi, thì quan phải đến hôm nay, vì ngày mai chẳng có chắc đâu. Đầy tớ về thưa lại vuối quan như làm vậy, nhưng mà quan thong thả vì việc chẳng cần kíp mấy, thì giãn đến mai. Chẳng hay đến mai khi đến nơi thày tu hành ở thì thấy người đã chết như lời đã nói hôm trước, mà hôm ấy người hãy còn khoẻ mạnh bằng yên.

THÁNH TÍCH.

Xưa có một con lai kia theo thói hư thế gian cùng tính mê xác thịt, dù ai khuyên bảo nó thể nào mặc lòng thì nó cũng chẳng nghe, nó một mê chơi mà thôi. Vậy có một thày tu hành kia thương tiếc linh hồn nó, thì đi đến cùng nó mà lấy lời ông Isaia mà bảo nó rằng: mày

Digitized by Google

sẽ có giòi bọ dưới mình mày, nó sẽ cắn, nó sẽ ăn nát thịt mày tư bề. Khi nó nghe lời ấy, thì nó nhớ lấy cùng in vào lòng, mà chẳng khỏi bao lâu nó ra khác xa khi trước, nó bỏ sự thế gian cùng vào nhà dòng tu hành làm việc lành cho đến chết.

Thày cả Thèodorô coi sóc nhà dòng, thì năng nhắc lại cho các thày hằng phải nhớ sự chết, cùng phải sắm sẵn một cái săng để trong phòng mình cho được xem liền, và phải đào cái huyệt dần dần một ngày một ít để mà suy ngắm sự chết mà dọn mình mọi ngày cho được chết lành. Ông ấy cứ lời ông thánh Giốp rằng: đang khi tôi ở dưới thế gian này đang chiến trận cùng kẻ thù tôi, thì chẳng có ngày nào mà tôi chẳng có trông đợi sự chết, mà bao giờ Chúa tôi sẽ gọi, thì tôi sẽ vàng phép Chúa tôi tức thì.

Ông thánh Phanchicô Bogia là quan lớn trong nước Hiphanho đang cai một xứ thay mặt vua. Khi bà hoàng hậu Isave qua đời, thì vua Carolu sai ông Phanchicô đưa xác bà ấy mà táng trong một thành kia. Khi đến đấy mà mở săng ra như thói đã quen trong nước ấy cho được nhận lấy là thật xác bà hoàng hậu, thì ông Phanchicô thấy mặt bà hoàng hậu khi xưa tốt lành đẹp đẽ, mà bấy giờ đã ra xấu xa chẳng còn hình tượng mặt người. Ông ấy lấy làm sợ hãi và dốc lòng bỏ mọi sự thế gian, thì liệu việc cửa nhà cho xong, rồi vào nhà dòng hãm mình ăn chay làm các việc hèn hạ cho được lập công nên thánh mà chầu chực vua cả trên lời. Vậy ta hãy suy lời người thường nói rằng: kẻ ở trong nhà

Digitized by Google

Đức Chúa Lời và các bổn đạo hằng phải dọn mình chết lành hai mươi bốn lần trong một ngày, là mỗi một giờ một lần, hằng phải ở cho sẵn liền, vì chẳng có bao giờ được phúc hơn khi nói được lời ông thánh Bảo lộc rằng: hằng ngày tôi hằng chết liền.

Xưa có một người giầu có sang trọng, tên là Rolăng, đi ăn tiệc, đoạn xem trò xem hát vui về chơi bời cả ngày ấy, đến tối mới về nhà. Song khi ấy thì nghĩ trong mình rằng: bấy nhiêu sự vui đã qua đi rồi, chẳng còn giữ lại được chút nào, và các sự vui chơi đời này cũng vậy cả, nó sẽ qua đi hết thay thảy. Đoạn cũng lại rằng: ăn uống vui chơi đoạn phải chết, thì nào được ích gì? những sự vui chóng qua, những sự vui phần xác có giúp được đí gì về đời sau đâu? Cả đêm người những xét đi suy lại những sự ấy trong trí khôn lâu lắm, thì động lòng phàn nàn trách mình, mà sáng ngày quyết bỏ mọi sự cùng vào nhà dòng ông thánh Đaminh mà giữ phép tắc nết na làm nhiều việc lành phúc đức cho đến chết.

Lại có truyện một người nữ giầu có kia quen ăn mặc dóng dảy là lượt điểm trang giồi phấn, và những tưởng về sự vui chơi mà thôi. Nó cũng có đi xưng tội, song nó bỏ chẳng làm các việc đền tội. Thày cả thấy nó yêu xác quá lẽ làm vậy, thì chẳng dám dạy nó việc gì nặng nề nữa, chỉ còn dạy nó rằng: hễ lần nào rửa tay, thì sẽ nói rằng: xác thịt này tôi yêu chuộng cùng nâng niu thể này, thì ngày sau nó sẽ nên của nuôi giòi bọ dưới đất. Nó lấy làm dễ, thì vâng mà làm. Vậy chẳng khỏi bao lâu

Digitized by Google

nó sinh ra lo lắng đến mình, vì nhớ ít nữa xác thịt sẽ nát ra mà nên của nuôi giòi bọ, thì nó bỏ mọi sự vui thế gian cùng ăn năn lỡ lại cho thật, đi đàng nhân đức một ngày một hơn, và làm gương lành hơn đã làm gương xấu trước.

ĐIỀU THỨ V.

VỀ SỰ PHÁN XÉT.

Ông thánh Bảo lộc đã nói rằng: đã ra lý đoán cho người ta phải chết một lần, mà chết đoạn thì phải chịu phán xét; ai ai cũng phải thưa lại các việc lành dữ mình đã làm cùng chịu lý đoán rất công thẳng Đức Chúa Lời sẽ ra ngày phán xét. Có lời Đức Chúa Lời đã phán rằng: người sẽ cầm đuốc trong tay mà khám xét thành Jêrusalem cho được biết hết mọi sự đấy thể nào, và cho được tra hết mọi hơi thở, dù một lời hư từ cũng chẳng bỏ qua đâu.

Vậy khi nhớ đến sự phán xét rất công thẳng ấy, thì có lẽ nào mà ai còn dám phạm tội mất lòng Đức Chúa Lời được ru! Ví bằng ta có suy rằng ít lâu nữa khi ta vừa phạm tội nặng đoạn sẽ phải bắt cùng kéo đến trước toà uy nghi ấy mà thưa lại các sự lòng động lòng lo, miệng nói mình làm, trước mặt quan rất công thẳng chẳng vì chức quyền sang trọng nào, chẳng nể ai sốt, một cứ phép công bằng, mà người phép tắc vô cùng, muốn định thể nào thì nên như vậy, chẳng ai ngăn lại được; người quyền cả trên hết mọi quyền trên lời dưới đất, mà hết mọi người già, trẻ, nam, nữ, quan, dân,

Digitized by Google

sang trọng, giàu có, khó khăn, ai nấy phải đến cho được nghe lý đoán thưởng phạt vô cùng vô tận mặc đòi tội phúc mọi người.

Nếu ta có suy đến toà rất uy nghi, rất công thẳng dường ấy, mà chẳng dái sợ, âu là ta đã ra dại hoảng, đã mất trí khôn, đã mất đức tin rồi. Các thánh xưa nay, những đấng đã có công trọng hễ mà khi tưởng đến toà công thẳng ấy, thì còn run sợ kinh khiếp, như vua thánh Davít nói rằng: xin Chúa tôi đâm xác thịt tôi cho đau cho nó hãi mà giữ các phép Chúa tôi dạy, vì tôi thấy toà công thẳng Chúa tôi, thì run sợ lắm. Lại nơi khác rằng: xin Chúa tôi đừng tra, đừng tính cùng tôi tá bèn mọn Chúa tôi, vì chẳng có ai giữ mình cho sạch được trước mặt Chúa tôi. Ông thánh Gióp cũng nói rằng: bao giờ Đức Chúa Lời sẽ đến mà xét tôi, khi người hỏi tôi, thì tôi sẽ thưa lại làm sao: tôi đã giữ lòng sợ hãi liên, song Chúa tôi còn bắt được sự lỗi trong các việc tôi làm, vì tôi biết thật Chúa tôi chẳng tha cho kẻ đã phạm tội. Ông thánh Bảo lộc cũng nói rằng: phải tay Đức Chúa Lời hằng sống vô cùng thật là sự kinh khủng sợ hãi mọi dàng.

Bây giờ ta hãy nghe lời các thánh đã dạy về sự phán xét là thể nào. Ông thánh Basiliô nói rằng: hễ lần nào ma quỉ cám dỗ, hay là xác thịt chiều về sự tội, thì ta hãy nhớ toà phán xét thì sẽ cầm được tính xác thịt lại. Ông thánh ấy lại rằng: khi tính mê xác thịt dấy lên làm nghịch cùng linh hồn, thì ta hãy nhớ toà Đức Chúa Jêsu uy nghi sáng láng vô cùng phán xét thiên hạ cùng các đấng trên lời đang chầu chực người, cả và loài người ta đang

Digitized by Google

run sợ kinh khiếp trước mặt đấng uy nghi quyền cả phép tắc vô cùng. Ông thánh Antong, ông thánh Amlosiô, ông thánh Juong Thang quen dùng lẽ ấy mà khuyên người ta năng nhớ sự phán xét cho được giữ mình cho khỏi ngã chước kẻ thù linh hồn cám dỗ mình. Ông thánh Grêgoriô nói rằng: kẻ lành đã làm việc lành phúc đức mặc lòng, song hễ khi nào tưởng nhớ sau này sẽ phải đến tòa quan xét rất công thẳng thì liền dái sợ kinh khiếp.

Đức thánh phapha Innocentê thứ ba than thở rằng: thương ôi! bấy giờ kẻ dữ sẽ kinh khủng sợ hãi là dường nào! nó sẽ phàn nàn kêu khóc biết là thể nào! khi ấy các cột cái vững bền trên lời sẽ run dẩy, mà cây sậy cây lau đứng làm sao được? kẻ lành còn khó cho được khỏi lý đoán phải phạt, thì kẻ có tội sẽ dám bày mặt ra làm sao được! Ai dám nhớ đến quan xét rất thượng trí, rất công bằng, rất phép tắc đường ấy, mà chẳng kinh khủng, chẳng sợ hãi thì làm sao! Ông thánh Êphêrem đã chép truyện một thày dạng thì đi tìm một thày tuổi tác mà hỏi rằng: lạy cha, con lo điều này lắm, vì chưng thày cả bề trên dạy tôi đi giúp kẻ làm bánh, mà ở đấy có nhiều người ngoài nói những truyện dông dài vô ích chẳng xứng kẻ trong nhà dòng, thì tôi chẳng biết nghĩ làm sao. Bấy giờ thày tuổi tác ấy bảo rằng: thương hỡi! con chẳng thấy các trẻ kia học trăng, dù nó học lớn tiếng cả, song đứa nào thì đem trí về bài nó học, chẳng tưởng đến bài kẻ khác học đâu, vì nó đã biết mình chẳng phải đọc bài chúng bạn, nó một phải đọc bài mình mà thôi. Vì vậy con hãy bắt chước như vậy, chớ đem trí tưởng đến lời kẻ khác nói, một cứ làm việc

Digitized by Google

mình con, vì sau này sẽ phải thưa lại về một việc ấy trước mặt Đức Chúa Lời mà chớ.

THÁNH TÍCH.

Ông thánh Robèritô vítvồ năng nói cùng các đầy tớ rằng: Thày dái sự phán xét lắm; khi thày nhớ đến ngày ấy mà sẽ phải thưa lại về các việc thày sẽ làm lọn đời, thì thày sợ hãi phép công thẳng Đức Chúa Lời lắm.

Khi ông thánh Hilarion gần chết, người run sợ, song yên ủi khuyên linh hồn mình rằng: ở linh hồn tôi, mày hãy ra, mày sợ hãi làm sao? mày đã làm tôi Đức Chúa Lời đã hầu bảy mươi năm nay, mà còn kinh sợ làm sao?

Ông thánh Arithêniô gần sinh thì cũng run cả và mình và chảy nước mắt ra dòng dòng. Một người đầy tớ hỏi người sao cha chảy nước mắt ra sợ hãi làm vậy? cha sợ sự chết làm sao? Ông thánh ấy thưa rằng: ở chúng con, thày sợ hãi chẳng phải là một lúc bây giờ, song từ ngày thày mới vào nhà dòng, thì thày cũng hằng sợ mãi chẳng có khi dừng.

Có một lần ông thánh Phamen nói về ông thánh Arthêniô rằng: phúc cho người vì đã chảy nước mắt ra ở thế gian làm vậy, vì chưng ai chẳng chảy nước mắt ra ở đời này, thì sẽ chảy nước mắt ra đời sau, mà khi ấy chảy nước mắt ra thì mất công chẳng được ích gì. Ấy ta xem nếu những đấng thánh dường ấy còn kinh khủng sợ hãi và chảy nước mắt ra khi suy sự phán xét làm vậy, huống lọ là kẻ đã phạm muôn vàn tội lỗi, thì có lẽ nào mà còn vui cười chơi bời được ru.

Digitized by Google

ĐIỀU THỨ VI.

SUY SỰ ĐỊA NGỤC CÙNG NHỮNG SỰ KHỐN KHÓ ĐỜI ĐỜI.

Có địa ngục: ấy là sự thật ta phải tin, chẳng có lẽ nào mà hồ nghi được. Vậy địa ngục là chốn Đức Chúa Lời công bằng vô cùng đã dựng nên để mà phạt kẻ chết đang khi mắc tội trọng; địa ngục là nơi đầy những sự hình khổ cực dữ quá trí loài người ta hiểu chẳng được; là nơi kẻ dữ phải ở, mà chẳng được trông thấy mặt Đức Chúa Lời bao giờ, chẳng được làm bạn cùng các thánh nữa, và phải mất mọi sự lành; địa ngục là nơi các kẻ dữ phải chịu giam trong lửa nóng nảy hằng nung đốt nó đời đời liền chẳng có khi dừng. như lời Đức Chúa Jêsu đã phán về đứa phú quí kia rằng: thằng phú quí đã chết mà đã chôn nó trong lửa địa ngục rồi.

Đức Chúa Jêsu lại phán cùng các đấy tớ rằng: bay chớ hãi những kẻ giết xác, song chẳng giết được linh hồn; bay một phải dái sợ đấng có phép bỏ xác và linh hồn xuống địa ngục mà chớ. Bao giờ đấng quyền cả hiện ra mà phán xét kẻ sống và kẻ chết cùng luận phạt kẻ ở bên tả và ra lý đoán kinh khủng cho nó rằng: ở loài vô phúc kia; bay hãy xở ra khỏi mặt tao, mà xuống lửa hằng cháy vô cùng đã sắm để mà phạt ma quỉ cùng các kẻ theo nó, vì tao đã đói khát mà bay chẳng cho tao ăn uống, tao đã ở trần mà bay chẳng cho tao áo mặc, và những điều công bằng làm vậy, thì các kẻ dữ sẽ run sợ, sẽ kinh khiếp là dường nào! Trong sách thánh dạy rằng: khốn cho kẻ có tội, nó sẽ ra như đống rơm rác

Digitized by Google

khô nỏ lửa thiêu nó hết trong một giây: đàng nó đi bây giờ là đàng bằng phẳng dễ đi, song đàng ấy đưa xuống địa ngục là chốn tối tăm đầy những sự khốn nạn đời đời. Ông tiên tri Isaia hỏi rằng: ai trong chúng bay có sức chịu được lửa nóng nầy ấy? ai ở được trong ngọn lửa cháy lên rát rúa chẳng hay tắt bao giờ, một nung đốt đời đời?

Bây giờ ta suy tiếng đời đời là làm sao, tiếng vô cùng vô tận nghĩa là gì. Ta hãy tính rằng: một nghìn năm, cùng ức triệu năm, và lại muôn muôn ức triệu gấp đi gấp lại mấy muôn vàn ức triệu lần bằng các giây các phút đã có từ tạo thiên lập địa cho đến tận thế, thì bấy nhiêu năm ấy sánh cùng sự đời đời hãy còn như không. Vả lại ta hãy suy như thể có một núi cát che phủ cả và mặt mất này mà cao lớn lên cho đến tận các tầng lời; nếu Đức Chúa Lời tha phép lấy đi dần dần một hạt cát mỗi một muôn ức triệu năm, thì đến khi hết cả lái núi ấy thì biết là bao nhiêu ức triệu năm, nhưng mà lâu cũng lấy được hết chẳng còn hạt nào sót, vì chưng những hạt cát trong núi ấy dù nhiều lắm mặc lòng, song nó có số có cùng có hẹn, và các năm trong bấy nhiêu ức triệu năm cũng vậy nữa; cho nên ví bằng Đức Chúa Lời còn thương kẻ đã sa địa ngục mà tha cho nó được khỏi địa ngục khi đã hết bấy nhiêu năm cùng bấy nhiêu năm ấy, ắt là nó vui mừng biết là dường nào!

Nhưng mà thương ôi! hết bấy nhiêu muôn vàn ức triệu năm, linh hồn kẻ dữ sẽ còn phải chịu nung đốt đời đời kiếp kiếp; chúng nó sẽ còn phải chịu đốt vô cùng như thể là nó mới chịu vậy. Ôi sự đời đời vô biên, vô

Digitized by Google

lượng, vô ngần, rất rộng rãi, rất lâu dài là dường nào! ai nói được sự đời đời là dí gì cùng là thể nào! Ông thánh Tômasô đã cắt nghĩa sự ấy một ít vậy mà rằng: sự đời đời là thì hằng có trước mặt liền, là ngắn sự hằng vô ngần. Có thày đốctôrê sánh sự đời đời cùng cái vòng và như lái tròn chẳng có đầu chẳng có cùng, là cái mỏ vành khi đã đóng lại, thì chẳng thể ra được, mà cũi sự đời đời chẳng có cùng, chẳng có khi hết; bao lâu còn lời, còn các thánh trên lời, còn Đức Chúa Lời, thì kẻ dữ ở dưới địa ngục còn phải chiêu đớt mãi mãi đời đời kiếp kiếp.

Ta lại phải suy một điều này: là phải chịu hình khổ dường ấy vì một chút sự vui sướng mình đã được ở đời này một giây một giờ trái ý Đức Chúa Lời, mà nếu mình có chịu khó ép mình ép xác một chút cùng chống lẻ tính mê nết xấu mình, thì đã được phần thưởng vui vẻ vô cùng trên nước thiên dàng đời đời. Thương ôi! kẻ dữ giận giữi bồi hồi thổn thức là dường nào! khi nó thấy mình đã phải chất đống như đống củi trong lò lửa, đã chồng xếp chúng nó làm một vuối nhau cả: kẻ dâm dục ở làm một cùng chồng xếp trên kẻ dâm dục, kẻ thế gian dối đắp đống trên kẻ thế gian dối, kẻ trộm cướp đắp đống trên kẻ trộm cướp, và giống tội nào thì chôn trong lửa sinh lửa diêm cùng nhau, mà hằng thấy trước mặt những giống rất gớm ghiếc hằng phạt nó, con mắt nó thấy những quân dữ hằng hợp nhau làm khốn cho nó, nó thấy những bạn hằng dữ tợn như muông dữ cùng thêm sự gian nan cho nó; con mắt nó cũng hằng xem thấy lửa xanh biếc mọi nơi, mọi xó, trên dưới, trong

Digitized by Google

ngoài; lỗ tai nó hằng nghe những tiếng chửi rủa nhau, rủa Đức Chúa Lời, rủa Đức Bà, rủa các thánh cùng rủa mình nữa; nó muốn chết đi cho rồi; hằng nghe những tiếng roi đánh, tiếng lòi tói buộc nó, tiếng những giống dữ làm khốn cho nó, hằng nghe những tiếng kêu rêu tru lên cùng những tiếng ầm ầm gớm ghiếc lắm; mũi hằng ngửi những mùi tanh khét hôi hám thối tha; miệng hằng nuốt hằng thở ra hút vào những lửa sinh lửa diêm, những khói cay đắng, những giấm chua mật đắng; lòng nó hằng giận dữ bất rất mất sự cậy trông, chẳng được xem thấy mặt Đức Chúa Lời cùng chẳng trông được một chút sự lành bao giờ; nó hằng chịu trong mình các sự dữ quá trí loài người ta bày ra chẳng được, mà nó phải chịu thể ấy đời đời kiếp kiếp.

Khi chúng nó nhớ lại chỉ tại mình mà phải khốn nạn dường ấy, cùng đã mất phúc thiên đàng vì một chút sự vui, thì biết nó phàn nàn thương tiếc là dường nào. Hỡi ôi! ví bằng nó được ra khỏi chốn gia hình cực nạn ấy mà được sống lại ở thế gian này, ắt là nó sẵn lòng chịu những sự khốn khó là thể nào! nào còn dí gì khó mà nó chẳng sẵn lòng chịu? Âu là nó nên khiêm nhường vuối người ta, nó chịu khó khăn, khó nhọc, nó thức khuya, dậy sớm, nó chịu hèn hạ, chịu làm tôi tá, chịu mưa gió, chịu nắng, chịu rét, nó ăn chay đánh tội cho được giữ nghĩa cùng Đức Chúa Lời và cho được dễ dàng nhân đức một ngày một hơn cho đáng ăn mày phúc thiên đàng; nó chịu bấy nhiêu sự ấy vui lòng lắm. Song le nó ước ao chịu các sự ấy thì vô ích, vì chúng kẻ đã sa địa ngục, thì đã xong cả mọi sự,

Digitized by Google

chẳng còn lẽ nào ước ao sự gì lành nữa; hễ đã vào chốn khốn nạn ấy, thì chẳng còn trông được ra khỏi bao giờ nữa, một phải chịu giam, chịu phạt chốn cực khốn ấy vô cùng.

Lạy Chúa tôi, tôi dốc lòng chịu khó làm tôi Chúa tôi hết sức cho được mua lấy sự thanh nhàn vui vẻ trên thiên đàng và khỏi chịu hình khổ dời đời trong địa ngục. Vì chưng muốn mất phúc thiên đàng cùng muốn sa địa ngục cho được ích lợi xác thịt rất nhỏ mọn, cho được một chút sự vui giả thế gian chóng tan như khói, thật là sự dại dột biết là dường nào. Có một người khôn ngoan nhân đức kia thường nói rằng: trong nước có đạo Đức Chúa Lời lẽ thì có hai ngục mà thôi: một là ngục giam kẻ dại, hai là ngục giam kẻ chẳng tin có Đức Chúa Lời, vì chưng mọi người một là tin có địa ngục mà phạt kẻ có tội, hai là chẳng tin, ví bằng chẳng tin có địa ngục ấy là người nghịch đảng vô nhân vô nghĩa thì phải bỏ nó vào ngục vuối những kẻ chẳng tin có Đức Chúa Lời; lại nếu có tin có địa ngục mà nó còn dám chứa tội trọng trong linh hồn mình, ấy nó là người sốt hoảng, thì phải giam nó làm một vuối kẻ dại mà chớ.

THÁNH TÍCH.

Trong truyện các thày tu hành có chép rằng: xưa có một thày tu hành sốt lòng sốt ruột không ở một nơi được và lấy việc mình làm quá sức, thì đi thưa một thày tuổi tác khôn ngoan kia mà hỏi vì ý làm sao mà mình ơ hờ trễ nải làm vậy. Thày tuổi tác ấy bảo rằng: Chỉ tại sự con chưa suy cho chín chắn những sự cực sang cực

Digitized by Google

trọng Đức Chúa Lời đã sắm trên thiên đàng cho những kẻ làm tôi người nên, cùng tại chưa suy sự cực khốn cực nạn Đức Chúa Lời để dành mà phạt kẻ dữ dưới địa ngục mà chớ: vì chưng nếu con suy đến hai sự ấy cho nên, dù cái lều con ở đã ra vực sâu đầy những giòi bọ, dù con phải gìm lót mình xuống đấy, thì con cũng còn bằng lòng cùng lấy làm dễ chịu, miễn là đáng ăn mày phúc thiên đàng và khỏi sự hình khổ địa ngục vô cùng; âu là con chẳng dám tưởng đi đông dài nữa, song sẽ vui lòng chịu khó cho được đẹp lòng Đức Chúa Lời.

Trong truyện ông thánh Matiniêsinô ở xứ Palestina có nói về một thầy tu hành tên là Matiniênô ở trên rừng đã hai mươi tám năm; người làm nhiều việc lành phúc đức cùng được tiếng trọng trước mặt mọi người. Vậy ma quỉ xui lòng một người con gái xấu nết, tên là Xoê, vào rừng ấy chập tối mà giả lạc đàng; nó kêu lên xin thầy tu hành Đức Chúa Jêsu cứu lấy mình kẻo muông rừng cắn chết. Ông thánh Matiniênô nghe tiếng nó thì lo mọi đàng, song rồi cũng cho nó vào trong lều ở phòng ngoài. Người lòng động lòng lo đã sắp theo xác thịt và ra mà phạm tội, nhưng mà ơn Đức Chúa Lời soi sáng, thì liền sợ hãi, lại vào phòng, đốt lửa mà để hai chân không trên lửa đang cháy. Người chịu đau đớn quá sức, chảy nước mắt ra cùng trách mình rằng: thương ôi! mày chịu chẳng được một chút lửa này, thì mày sẽ chịu lửa sinh địa ngục rất nóng nảy làm sao được? Con Xoê ở phòng ngoài nghe tiếng kêu khóc làm vậy, thì vào mà thấy người đã nát hai chân khốn nạn lắm, nó liền động

Digitized by Google

lòng thương hại và ăn năn tội lỡ lại cùng Đứg Chúa Lời và vào nhà dòng nữ bà thánh Saola cho được đền tội.

Có một thày tu hành khác phải một đứa con bợm đến cám dỗ, mà người chẳng biết làm sao cho được dẹp tính mê xác thịt đã chiều về sự tội, thì người để tay trong ngọn đèn cho nó cháy một khi một ngón cùng trách mình rằng: mày hãy xem, mày có sức chịu được lửa sinh địa ngục hằng cháy liên chẳng hay tắt đời đời chăng? Đến ngày mai con ấy chết tươi, song ông thánh ấy cầu xin cùng Đức Chúa Lời, thì nó sống lại và nó mới suy những tội lỗi mình đã phạm bấy lâu, thì lở lại ăn năn tội mà từ đấy về sau đi dàng nhân đức cho đến chết.

Có một lần ông thánh Phanchicô đang nguyện ngắm sốt sắng, bỗng chốc người ra như bất tỉnh bề ngoài, song trí khôn người liền thấy lửa địa ngục cùng các sự khốn nạn kẻ có tội phải chịu trong lửa ấy, thì sợ hãi kinh khiếp, mà dù bấy giờ là mùa đông giá rét mặc lòng, nhưng mà người đổ mồ hôi ra dòng dòng, và đến sau hễ lần nào lại nhớ thì cũng lại chảy mồ hôi ra ướt cả và mình.

Ông thánh Juong Thang đã chép truyện về một thày tu hành quen làm bếp cho các thày khác mà hễ khi thấy lửa, thì liền chảy nước mắt ra. Vậy có kẻ hỏi thày ấy nhân sao chảy nước mắt ra làm vậy, thì thưa rằng: là vì tôi thấy lửa trong bếp, thì tôi liền nhớ lửa địa ngục, mà tôi suy muôn vàn kẻ đang chịu nung đốt trong lửa ấy, thì tôi cầm nước mắt lại chẳng được.

Digitized by Google

Có một lần mười hai thày tu hành hợp nhau mà bàn việc phần linh hồn cùng hỏi nhau bấy lâu ở nơi vắng về một mình đã suy ngắm những điều gì làm ích cho mình. Vậy có một thày thưa rằng: tôi suy dù tôi đi đâu, dù tôi trở mặt dàng nào, thì tôi hằng thấy các tội lỗi tôi trước mặt tôi liên, cho nên tôi nghĩ tôi đã đáng sa địa ngục, và lại tôi đem trí nhớ muôn vàn kẻ dữ kêu khóc nghiến răng trong ấy; tôi lại thấy một biển lửa rất rộng rãi sâu hiểm hằng sôi, hằng trỗ những sóng lửa sinh kêu ra những tiếng ầm ầm kinh khủng sợ hãi; tôi thấy những người ta hằng hà sa số xuống biển lửa ấy, mà các kẻ dữ ấy kêu những tiếng gớm ghiếc gở lạ, chẳng có tiếng nào thế gian kêu được thể ấy: đoạn tôi sấp mình xuống đất, tôi lấy lo bụi bỏ trên đầu cùng lót mình tôi, và tôi cầu xin cùng Đức Chúa Lời rằng: lạy Chúa tôi, chớ để cho tôi phải những sự khốn nạn gớm ghiếc dường ấy: tôi đau đớn thương xót những kẻ u mê dại dột chẳng suy đến những hình khổ địa ngục, mà còn qua giờ qua ngày nói truyện dông dài quấy quá, tôi lại suy mình tôi chẳng đáng bước trên mặt đất này, thì tôi lấy sự chảy nước mắt ra mà làm của nuôi mình tôi thâu đêm tối ngày mà chớ.

Digitized by Google

ĐIỀU THỨ VII.

VỀ SỰ THIÊN ĐÀNG CÙNG SỰ THANH NHÀN ĐỜI ĐỜI.

Có lời ông tiên tri Barúc rằng: ở Jerusalem, nhà Đức Chúa Lời là nhà lớn và chốn Đức Chúa Lời ngự là chốn cao trọng là dường nào! là chốn rất lớn chẳng có cùng, là chốn vô biên vô ngần mà chớ. Ông thánh Juong tông đồ nói rằng: tôi đã thấy thành Jêrusalem mới; tường lũy đã xây lên chung quanh bằng đá ngọc có mùi sắc sỡ, cửa thành đã xây bằng hạt ngọc tía và xanh biếc, các hàng phố đã lát bằng vàng thập thành sáng suốt như ngọc thủy tinh. Trong ấy chẳng có mùa đông giá rét, chẳng có mùa hạ nóng sốt, một cứ mùa xuân mát mẻ liên; khắp mọi nơi trong ấy những nghe hát ngợi khen Đức Chúa Lời, chẳng nghe tiếng kêu tiếng khóc bao giờ, mà ai đã được ở trong thành ấy thì chẳng phải lo buồn chảy nước mắt ra, vì chưng Đức Chúa Lời đã lọt nước mắt kẻ đã lên thiên đàng, chẳng bao giờ phải chịu đau phải chịu chết đấy nữa. Con chiên Đức Chúa Lời đã dàng mình chịu chết cho kẻ ở trong ấy, thì người hằng gìn giữ cùng đưa đến mạch nước hằng sống, đưa đến suối hằng chảy sự vui sướng đời đời cho kẻ ấy được uống phỉ lòng phỉ chí: ấy là được sự thanh nhàn vui vẻ bằng các thiên thần vậy.

Ta có muốn biết phúc thiên đàng cực trọng là dường nào, thì ta lại nghe lời ông thánh Bảo lộc rằng: tai người ta chưa hề nghe, con mắt người ta chưa hề xem thấy, và trí khôn người ta chẳng hiểu được những sự thanh

Digitized by Google

nhàn vui về Đức Chúa Lời để dành cho những kẻ có lòng kính mến, là sự cực cao cực trọng châu báu là dường nào. Cho nên dù mỗi một người phải chịu các sự khốn khó các người ta đã chịu từ tạo thiên lập địa cho đến bây giờ cùng những sự khác người ta sẽ chịu cho đến tận thế cho được ăn mày phúc rất quí trọng ấy thì bấy nhiêu sự ấy chưa xứng đáng một phần nhỏ mọn sự thanh nhàn quí giá vô cùng ấy; nhưng mà Đức Chúa Lời đã sẵn lòng ban phúc rất trọng ấy cho ta, vì một chút sự khó chóng qua chóng hết, vì một chút sự hãm xác thịt mình trong một việc nhỏ mọn.

Có một lần ông thánh Phêrô thưa Đức Chúa Jêsu rằng: lạy thày, này chúng tôi đã bỏ mọi sự mà theo thày, thì thày sẽ thưởng chúng tôi thế nào? Bấy giờ Đức Chúa Jêsu phán cùng người rằng: tao nói thật cùng chúng bay, đến ngày thiên hạ sống lại, thì Con Đức Chúa Lời sẽ ngự trên toà uy nghi, và bay là kẻ đã theo tao, thì sẽ được ngồi trên mười hai toà mà xét mười hai họ dân Israêli: vả lại ai vì lòng mến tao mà đã bỏ cửa nhà, bỏ anh em, chị em, hay là cha mẹ, vợ con, cùng mọi sự, thì sẽ được của trọng hơn phần ấy gấp trăm, cùng sẽ được sống đời đời.

Đến ngày sau khi các thánh thiên thần cùng cả và loài người ta hợp nhau, mà kẻ lành đã giữ đạo nên nghe Đức Chúa Jêsu ngự toà phán xét mà phán những lời vui mừng rằng: hỡi các kẻ Cha tao đã thương yêu, bay hãy lên thiên đàng hưởng phúc Đức Chúa Lời đã sắm để cho bay từ tạo thiên lập địa, vì tao đã đói khát và bay đã cho tao ăn uống, cùng những lời tốt lành khác

Digitized by Google

làm vậy, bấy giờ kẻ lành sẽ vui mừng biết là dường nào! sẽ được hưởng phúc thiên đàng đời đời vì đã hãm xác thịt một ít, vì đã thí của bèn cho kẻ khó khăn, vì đã ăn chay ít nhiều ngày, vì đã làm một hai việc lành, vì đã chịu khó một ít lâu. Vì bấy nhiêu sự nhỏ mọn ấy, thì sẽ lên nước thiên đàng hưởng mọi của quí giá quá trí người ta hiểu chẳng được, và sẽ được những của ấy đời đời vô cùng, sẽ được thấy xác mình sống lại nhẹ kíp như thiên thần thiêng liêng chẳng chịu khó được nữa, và xác sẽ cũng nên sáng láng như mặt lời. Ấy là phần thưởng kẻ lành trên thiên đáng, mà thật là phần rộng rãi cả thể quá trí khôn người ta suy chẳng đến.

Ông thánh Aocutinh than thở cùng Đức Chúa Jêsu rằng: Chúa tôi dùng mặt lời, mặt lăng, dùng các ngôi sao, dùng khí lời, dùng lái đất, dùng sông biển, dùng kim, mộc, thủy, hoả, thổ, mà làm ơn cho xác chúng tôi ở đời này, phương chi khi linh hồn chúng tôi đã lên thiên đàng, thì Chúa tôi sẽ ban sự lành cho chúng tôi là trùng nào! Chúa tôi đổ ơn đầy xuống cho chúng tôi đang khi chúng tôi còn phải giam trong ngục, thì đến khi chúng tôi được ở chốn sáng láng gần Chúa tôi, bấy giờ Chúa tôi sẽ ban cho chúng tôi những ơn rộng rãi là dường nào. Chúa tôi yên ủi chúng tôi cho vui mừng ở chốn khách đày khóc lóc này, thì ngày ăn tiệc vui mừng cùng Chúa tôi người sẽ thông cho chúng tôi những sự ngọt ngào sung sướng là dường nào! Sẽ được xem thấy các thánh nam nữ, sẽ làm bạn cùng các thánh, sẽ xem thấy Đức Chúa Jêsu nhãn tiền cùng được hưởng Đức Chúa Jêsu đời đời, thì biết thanh nhàn vui vẻ là thể nào!

Digitized by Google

Chớ gì ta có hiểu được sự thanh nhàn vô cùng vô tận! Chớ gì ta có suy được phúc rất trọng ấy cho xứng đáng! Ắt là chẳng còn đi gì khó mà ta chẳng sẵn lòng làm cho được mua của châu báu dường ấy. Ông thánh Kyrisô-tômô nói rằng: ví bằng ta có phải chịu chết một nghìn lần hằng ngày, hay là hoặc có phải chịu ít lâu những hình khổ sở địa ngục cho đáng có tên mình biên vào sách kẻ hằng sống và cho được thấy mặt Đức Chúa Jêsu ngự sáng láng trên lời, thì ta cũng vui mừng chịu cho được ăn mày phúc trọng vọng dường ấy. Nhưng mà Đức Chúa Jêsu chẳng có dạy ta chịu những sự khó thế ấy, người chỉ buộc một chút việc nhỏ mọn.

Ấy vậy ta có giữ mình sạch tội ở đời này, thì Đức Chúa Jêsu sẽ cho của rất sang trọng ấy; mà ví bằng ta có làm tôi quỉ dữ địa ngục, thì nó sẽ lấy cho ta sự chết thiêng liêng về phần linh hồn ở đời này mà đến sau sẽ phải chịu hình khổ đời đời. Bằng kẻ làm quân lính Đức Chúa Jêsu, thì Đức Chúa Jêsu sẽ ban sự sống và sự sang trọng vô cùng, như lời ông thánh Bảo lộc nói rằng: sự chết là công lênh sự tội, song le ơn rất trọng Đức Chúa Jêsu hằng ban cho kẻ lành là sự hằng sống cùng Đức Chúa Jêsu đời đời.

Ở công lênh rộng rãi quá mọi công, ở phần thưởng quí trọng mọi việc lành ta làm được ở thế gian này, quá mọi sựkhốn khó ta chịu được là trừng nào! Kẻ buôn bán chẳng hãi sóng gió, chẳng nề liều mình phải sạn, phải cồn cát; kẻ cày bừa chẳng sợ mưa, chẳng sợ rét, quân lính chẳng dái mũi gươm, đạn súng, chẳng dái chết, quân đã tập tràng còn chẳng sợ ngã mà gãy

Digitized by Google

chân gãy tay, chẳng hãi phải đánh phải đâm, vì trông được phần thưởng ở đời này, là những của cải hèn hạ, là một chút tiếng chóng bay đi; thì có lẽ nào mà kẻ trông nước cực trọng trên thiên đàng còn lo sợ chẳng muốn buộc mình làm tôi Đức Chúa Lời, chẳng muốn đánh cùng kẻ thù linh hồn mình, cùng chẳng muốn ép mình mà dẹp tính mê xác thịt thì làm sao? Ông thánh Bảo lộc nói rằng: những kẻ ấy nó một trông cho được triều thiên hay hư, mà phần ta thì trông triều thiên bền đỗ đời đời. Ông thánh Aocutinh lại nói rằng: có khi con chữa mình rằng: tập đi đàng nhân đức thì khó lắm; song con hãy mở con mắt ra mà xem của đã hứa mà thưởng con đời sau. Khi ta trông công bởi việc ta làm, thì mọi sự khó liền ra nhẹ, và một sự cậy trông sẽ được của cải thì liền bớt sự khó tức thì. Các thánh xưa nay bỏ mọi sự vui thế gian, hãm mình, ở khó khăn và nhiều lần cũng chịu chết cách dữ tợn cùng yêu chuộng những sự ấy hơn được sự vui thế gian, âu là tại các thánh đã có ý trông sự sang trọng thanh nhàn đời sau mà chớ; như lời ông thánh Bảo lộc rằng: vì các thánh đã trông phần thưởng sau này thì mới sẵn lòng hãm mình chịu khó mà thôi.

Vậy Đức Chúa Lời đã sinh ra ta cho được hưởng cùng một phúc thanh nhàn ấy, Đức Chúa Lời cũng đã hứa cho ta khi ta dâng mình cho Đức Chúa Lời đang khi chịu phép rửa tội, mà Đức Chúa Lời đang còn hứa sự ấy cho ta mãi; song le ta phải giữ vững vàng cho đến chết những lời đã khấn hứa bỏ ma quỉ cùng các sự dối trá nó và các tội lỗi, thì mới được của rất trọng ấy.

Digitized by Google

Vậy có lẽ nào mà ta còn ra u mê dại dột quá lẽ thể ấy, mà vì sự vui chơi một giây thì liều mình bỏ mất phần của rất quí trọng Đức Chúa Jêsu đã sắm để cho ta trên thiên đàng!

THÁNH TÍCH.

Có một lần ông thánh Tômasô khuyên chị người bỏ mọi sự thế gian cho được lo một sự đi đàng nhân đức và ngày sau được phúc thanh nhàn trên thiên đàng. Vậy chị ấy hỏi người rằng: Phúc thanh nhàn trên lời là làm sao? Ông thánh ấy thưa rằng: Bao giờ chị được xem thấy thì sẽ mới biết, vì hễ ta còn ở thế gian thì chẳng có thể biết được cho tỏ cùng chẳng có ai dạy được nữa.

Có một lần ông thánh Phanchicô phải bệnh nhức đầu lắm, mà cũng một khi ấy ma quỉ cám dỗ người quá sức đến nỗi ra như thể đã gần thua chẳng thể chống lại được nữa. Vậy đang khi người lo buồn sầu khổ làm vậy thì nghe tiếng trên lời phán rằng: ở Phanchicô, ví bằng cả mặt đất này đã hoá nên vàng, các sông biển đã nên thuốc thơm, các núi non đã lở nên đá kim cương hạt trai châu báu, mà mày có tìm được kho đầy những của quí giá hơn bấy nhiêu vàng cùng thuốc thơm và đá ngọc ấy, thì mày chẳng vui mừng lắm ru? Ông thánh ấy thưa rằng: lạy Chúa tôi, tôi chẳng xứng đáng tìm được kho quí giá dường ấy. Bấy giờ người lại nghe tiếng rằng: mày phải biết kho châu báu ấy là sự sống đời đời tao đã sắm sẵn mà thưởng mày, thì mày hãy nhịn nhục chịu khó bằng lòng mà chớ.

Digitized by Google

Xưa trong nước Inghêri có quan lớn, tên là Tume Maurô, phải bắt và giam trong ngục, vì đã thấy vua Henricô thứ tám làm những điều trái phép công bằng cùng trái lẽ luật thánh Yghêrêgia chẳng còn cứ phép đạo nữa, thì người chẳng theo ý vua, mà lại cứ lòng can gián vua. Vợ ông ấy thấy vậy thì sợ lắm, cho nên đến kêu van xin người theo ý vua một ít đừng thẳng quá làm chi, xin thương vợ con cùng cả và họ kẻo thiệt hại cả; mà nếu có theo ý vua, thì vua sẽ ban chức quyền trọng hơn nữa. Bà ấy cũng nói nhiều lời thảm thiết đau đớn để mà khuyên ông ấy. Người để mặc vợ nói hết lời, đoạn hỏi vợ rằng: phỏng ta hưởng được những ơn vua ban cho ta cùng những chức quyền ấy độ mấy năm nữa? Bà ấy thưa rằng: ta đang nửa đời, ta còn hưởng được những ơn ấy ít là hai mươi năm. Bấy giờ ông ấy quở vợ nặng điều rằng: mày đi cho khỏi đây, mày là đàn bà dại; có lẽ nào mà tao mê muội mất trí khôn dường ấy, mà vì một chút sự sang trọng chóng tan như khói tao liều mất sự thanh nhàn hằng bền đỗ đời đời ru! tao chẳng dại quá thế đâu, tao thà chịu giam trong ngục này cho đến chết, thà chịu mất hết của, tao thà chịu chết, mà chẳng thà liều mình chịu mất phúc đã sắm cho tao trên thiên đàng. Vậy ông Maurô cứ một mực ấy vững vàng mãi làm vậy mà chịu chết vì đạo ở giữa Kẻ Chợ nước Inghêri. Chớ gì ta được vững lòng mạnh sức như ông Maurô này: hễ lần nào xác thịt mê chiều về sự hèn hạ thế gian xui giục ta phạm tội như xưa vợ ông Maurô xui ông ấy, thì ta hãy chống lại vaới nó mà nhớ trong lòng cùng nói ra ngoài miệng

Digitized by Google

những lời tốt lành này rằng: ở sự thanh nhàn sang trọng vô cùng, ai được phúc ấy thì phỉ chí sung sướng là dường nào; ai mất phúc ấy, thì cay đắng cực nạn là dường nào!

Digitized by Google

PHAN THỨ II.

Dạy về các việc phải làm cho được đi đàng nhân đức.

ĐOẠN THỨ I.

Dạy về ơn garasa Đức Chúa Lời là dí gì cùng về những ích trọng bởi đi đàng nhân đức mà ra.

Trong Phần thứ nhất ta đã nói về sự tội là sự rất xấu xa dơ dáy cùng rất dữ tợn khốn nạn trên hết mọi sự, thì một sự ấy đã đủ cho ta sinh ra lòng ghét nó và thêm lòng ước ao dọn mình cho được ăn mày ơn Đức Chúa Lời, là dá ngọc rất tốt lành rất châu báu đã nói trong sách Evan. Vì vậy bây giờ ta có ý dạy tắt ơn Đức Chúa Lời là dí gì, để cho ta càng suy biết là sự quí giá hơn mọi sự thế gian và lấy lòng sốt sắng mà tìm cho được cùng ra sức chịu lấy những ích rất trọng Đức Chúa Lời đã hứa cho kẻ đã ùng ơn garasa cho nên.

ĐIỀU THỨ I.

Dạy về ơn Đức Chúa Lời là dí gì cùng là sự tốt lành quí giá là dường nào.

Ơn Đức Chúa Lời ta có ý nói đến bây giờ là ơn thiêng liêng Đức Chúa Phiritô Sangtô xuống trong linh hồn ta cho được đẹp lòng Đức Chúa Lời và được nghĩa cùng Người. Vậy ta được chịu lấy ơn ấy trong linh hồn khi ta chịu phép rửa tội; các phép saeramentô khác và những

Digitized by Google

việc lành phúc đức ta làm, thì giúp ta giữ cùng thêm ơn ấy cho mạnh sức hơn. Ta có suy xét những ích trọng bởi ơn Đức Chúa Lời mà ra, thì ta mới biết được ơn ấy quí giá châu báu là dường nào, cho nên ta kể ra đây:

Thứ 1. Ơn garasa làm cho kẻ có tội đã chết về phần linh hồn thì được sống lại, như lời cha cậu hai đã chép truyện trong sách Evan rằng nó đã chết, mà rầy đã sống lại.

Thứ 2. Ơn Đức Chúa Lời rửa linh hồn cho sạch các sự dơ dáy, như lời vua thánh Davít đã nói rằng: Chúa tôi sẽ rửa tôi, mà tôi sẽ nên trắng như tuyết.

Thứ 3. Ơn Đức Chúa Lời làm cho linh hồn được mùi thơm tho trước mặt Đức Chúa Lời, như lời đã chép trong sách thánh rằng: mùi thơm tôi đã ra như mùi thơm thuốc balsamô quí nhất; cùng như lời ông Isaác đã nói về Jacóp rằng: mùi thơm con tao đã nực ra như cánh đồng đầy những giống quí trọng thơm tho Đức Chúa Lời đã ban ơn riêng cho.

Thứ 4. Ơn Đức Chúa Lời thông cho linh hồn nhan sắc tốt lành sáng láng quá các sự tốt lành ta xem trong thế gian; như lời đấng thượng trí đã nói về người thánh nữ đồng trinh rằng: bạn rất yêu dấu tốt lành mĩ duyệt là trùng nào! tốt lành hơn mặt lời, sáng láng hơn mặt lăng và hơn các ngôi sao hợp làm một. Vua Salomon cũng nói rằng: đức khôn ngoan là ơn làm cho người ta nên thánh, thì tốt hơn mặt lời cùng hơn các thiên thần trên lời, và sự sáng sánh cùng ơn Đức Chúa Lời thì ra như giống tối tăm mù mịt mà thôi. Ông thánh Ghêrigoriô nói rằng: linh hồn kẻ lành có sức êm ái mĩ

Digitized by Google

duyệt hơn mọi sự tốt lành ở nơi mình người ta.

Thứ 5. Ơn Đức Chúa Lời làm cho kẻ khó khăn khốn nạn đã mắc sự tội lỗi, thì nên giầu có phú qui hơn các vua thế gian, như lời ông thánh Tômasô đã nói rằng: một chút ơn Đức Chúa Lời là của quí trọng hơn các kho vàng bạc thế gian góp lại làm một, vì ơn ấy là phần thông công cùng bản tính Đức Chúa Lời.

Thứ 6. Ơn Đức Chúa Lời làm cho linh hồn kẻ làm tôi tá và con cái ma qui được làm đầy tớ cùng con cái Đức Chúa Lời và được chịu phần của trên thiên đàng, như lời ông thánh Juong tông đồ đã nói rằng: anh em hãy suy lòng lành Đức Chúa Lời đã thương ta là thể nào; chẳng những là người đã muốn cho ta được gọi là con cái Đức Chúa Lời, song cũng đã cho ta nên con cái người thật. Ông thánh Bảo lộc lại rằng: nếu ta là thật con cái Đức Chúa Lời, ắt là ta cũng được của Đức Chúa Lời để dành cho và sẽ được phần của ấy cùng Đức Chúa Jêsu.

Sau nữa ơn Đức Chúa Lời làm cho linh hồn được nên thánh; cho nên dù trước nó là như hang chứa ma qui mặc lòng, đến sau thì hoá nên đền thờ Đức Chúa Phiritô Sangtô cùng là nơi Đức Chúa Lời ba ngôi ngự. Vả lại như người ta quen nói rằng: đâu có vua thì có quan triều đấy: vậy ta cũng được nói đâu đã có ơn Đức Chúa Lời, thì có Đức Chúa Lời cùng các thánh thiên thần chầu chực Đức Chúa Lời đấy, như lời ông thánh Juong tông đồ rằng: nước Đức Chúa Lời ở trong chúng bay; và lời khác: ai có nghĩa cùng tao, nghĩa là ai có ơn tao, thì Cha tao sẽ yêu kẻ ấy, và tao sẽ ngự trong mình nó.

Digitized by Google

Vậy khi ta được lòng kính mến Đức Chúa Lời và được ơn Đức Chúa Lời trong lòng, nước Đức Chúa Lời trong lòng ta, Đức Chúa Lời ngự trong lòng ta, chẳng khác gì như ngự trên các tầng lời vậy; lại những ý lành trong trí khôn ta cùng những lời ta nói cùng những việc lành ta làm vì Cha cả, thì nên như triều thiên cho Đức Chúa Lời đội; và khi ta bằng lòng vâng lời chịu lụy trong các việc Đức Chúa Lời dạy, thì ra như trao phủ việt trong tay người; khi lòng ta sốt sắng kính mến Đức Chúa Lời, thì ra như áo tía cho Đức Chúa Lời mặc như vua vậy. Các phép trong linh hồn ta, khi tưởng, khi nhớ, khi muốn, cùng ngũ quan ngoài xác, là như quân canh hằng giữ kẻo sự tội nhập vào trong linh hồn ta; còn các ơn Đức Chúa Phiritô Sangtô là như các quan triều Đức Chúa Lời dùng công luận bàn bạc vuối ta về những việc trọng hèn trong linh hồn ta. Ấy vậy chớ gì ta được hiểu linh hồn ta đã được phúc trọng là dường nào! Đức Chúa Lời đã lấy của mĩ vị trên lời mà nuôi linh hồn ta, như trong sách thánh rằng: linh hồn nào chẳng mắc tội gì thì bằng yên vui mừng như ăn tiệc liên vậy. Đức Chúa Jêsu cũng đã phán rằng: ai nghe tao gõ cửa mà mở ra, thì tao sẽ vào, sẽ ăn bữa tối cùng nó, mà nó sẽ ăn cùng tao; mà lại có sự lạ lùng vui mừng hơn nữa, là chẳng có mời linh hồn ta đến ăn tiệc như thể là tôi tá dâu, song mời như hoàng hậu, như bạn ý a cả, và cho ăn mặc những áo vàng quí giá sáng láng mà chớ. Ta hãy xem ơn rất lạ lùng ấy là làm sao: nào chẳng phải như kẻ được phần thông công cùng các thánh trên lời và được một chút sự thanh nhàn lọn lành trên thiên đàng ru? Ông thánh

Digitized by Google

Tômasô cũng đã suy điều ấy thì người đã nói rằng: ơn Đức Chúa Lời là đầu sự sáng trên lời. Nếu vậy còn lẽ nào mà ta tiếc đi gì chẳng ra sức bỏ cùng phá tuyệt sự tôi cho đáng ăn mày ơn cực trọng vọng dường ấy, cũng chẳng tập tành làm các việc lành phúc đức cho hết sức để mà giữ cùng thêm của quí trọng ấy một ngày một hơn.

THÁNH TÍCH.

Khi ông thánh Phacomiô lở lại chịu dạo, người được hai mươi tuổi dồ. Vậy đến khi người mới chịu phép rửa tội đoạn, thì người chiêm bao thấy như có tuyết trên lời sa xuống trên bàn tay người mà lở nên mật ong. Cùng một khi ấy người nghe tiếng phán rằng: Hỡi Phacomiô, mày hãy mở con mắt linh hồn mà biết tuyết sa này là điềm thánh chỉ ơn Đức Chúa Phiritô sangtô xuống trong linh hồn mày.

Trong truyện bà thánh Catarina ở Siêna có kể rằng: khi bà ấy thấy thày cả đi qua đàng, thì bà ấy quen ra hôn lốt chân người. Có kẻ hỏi bà ấy vì ý nào mà làm thể ấy? Bà thánh ấy thưa rằng: Đức Chúa Lời đã cho tôi xem thấy linh hồn kẻ đã được ơn Đức Chúa Lời, thì tốt lành lắm, cho nên tôi cung kính hết lòng hết sức những kẻ giảng dạy người ta cho được khỏi tội. Bà thánh ấy cũng thường nói rằng: nếu có biết linh hồn đã phải rửa trong máu cực thánh Đức Chúa Jêsu được sáng láng tốt lành là dường nào, ắt là chẳng có ai mà chẳng sẵn lòng chịu chết cho được giữ linh hồn cho tốt lành làm vậy mãi. Ấy ta hãy suy linh hồn mình là giống sang trọng mà ơn Đức Chúa Lời hay làm cho linh hồn nên cực tốt cực lành, thì ta phải chuộng ơn ấy biết là thể nào.

Digitized by Google

ĐIỀU THỨ II.

VIỆC LÀNH PHÚC ĐỨC TA LÀM ĐANG KHI ĐƯỢC ƠN ĐỨC CHÚA LỜI SINH RA CỦA CỰC TRỌNG LÀ THẾ NÀO.

Người ta lấy vàng làm quí trọng hơn mọi sự, cho nên hằng chịu khó nhọc cho được sắm lấy nhiều. Người ta bày đặt rằng: có một giống đá kia có sức đổi được tính đồng, chì, thau, thiếc ra vàng thật, thì có nhiều người đã tổn hết của nhà cho được tìm giống đá ấy, chẳng có tiếc gì, vì đã trông mình sẽ đổi được những giống hèn làm nên vàng thật. Thương hỡi! biết người ta tối tăm u mê là dường nào! Vì chưng có lẽ nào mà giống đá châu báu lạ lùng ấy được ở trong lòng đất? Đá quí giá ấy ở trong lòng ta mà thôi, ta phải tìm nó đấy chớc. Vậy ta phải lấy sự ăn năn khóc lóc cùng ở khiêm nhường mà đào đất lòng ta, và ném ra ngoài những đất dơ dáy các tội lỗi, chốc ấy ta sẽ mới được đá quí trọng có sức mầu nhiệm, chẳng phải cho được đổi đồng, chì, thau, thiếc nên vàng đâu, bèn là có sức đổi các sự tơ tưởng, lời nói, các việc làm nên vàng thập thành để mà mua nước thiên đàng, như lời Đức Chúa Jêsu đã dạy rằng: bay hãy tìm cho được nước thiên đàng, bay hãy làm cho Đức Chúa Lời cai trị trong lòng bay, thì Đức Chúa Lời sẽ đổ những sự lành đầy rẫy lòng bay mà chớ.

Đức Chúa Jêsu có ý nói đến ơn ấy khi người giảng cho người nữ thành Samaria mà rằng: hỡi đàn bà kia, nếu mày biết ơn Đức Chúa Lời, thì mày sẽ xin ơn ấy cùng tao tức thì; nước mày ra kín giếng này chẳng có sức giải khát mãi đâu, song tao đã có nước mầu

Digitized by Google

nhiệm, là ơn tao, kẻ uống nước này thì chẳng hề khát bao giờ nữa, mà nước tao cho sẽ nên trong lòng kẻ ấy như suối dẫy lên cho đến sự sống đời đời. Ý Đức Chúa Jêsu muốn dạy rằng: hễ ta có ơn Đức Chúa Lời trong mình ta mà làm việc gì, thì lập được công đáng sống đời đời. Bởi đấy cho nên những việc vốn là việc chẳng lành chẳng dữ, thì lở nên được việc phúc đức hay là việc tội lỗi, như thí dụ sự ăn mặc, nằm nghỉ, đi bách bộ chơi, mua bán cùng những việc khác làm vậy, khi đã có ơn Đức Chúa Lời mà làm những việc ấy, và có ý nào lành cho được đẹp lòng Đức Chúa Lời thì các việc ấy nên việc lành phúc đức và đáng thưởng trên thiên đàng. Vì vậy ta phải biết rằng: ta càng đi đàng nhân đức và làm nhiều việc lành và càng chịu các phép mầu nhiệm trong đạo, thì ơn Đức Chúa Lời càng ngày càng mạnh, và ta càng quen và dễ làm các việc về các nhân đức ấy. Vả lại bởi vì ơn Đức Chúa Lời là như cội rễ sinh ra phần thưởng trên lời, cho nên ta càng được ơn Đức Chúa Lời, thì càng đáng phần thưởng trên lời, như lời trong sách thánh đã dạy rằng: đàng nẻo kẻ lành là như sự sáng ban ngày một khi một sáng ra cho đến giờ ngọ.

Nhưng mà ta lại phải suy một điều này: cho được làm vậy, thì ta phải làm bấy nhiêu việc ấy cho sốt sắng hết sức, vì chưng ơn Đức Chúa Lời tùy theo những việc lành ta làm: ta càng siêng năng sốt sắng làm việc lành phúc đức, thì càng quen và dễ làm một ngày một hơn. Thương ôi! Nếu ta tùy theo ơn Đức Chúa Lời ban cho ta, mà đi đàng nhân đức một ngày một hơn mãi

Digitized by Google

đến giờ chết, thì biết ta sẽ được bao nhiêu công nghiệp đáng thưởng là dường nào. Nếu ta hiểu điều ấy, ắt là sẵn lòng hãm mình, ăn chay, đọc kinh cầu nguyện, xem lễ, xưng tội, chịu lễ cùng làm các việc khác như vậy. Vậy ta chớ quên lời Đức Chúa Jêsu rằng: chớ gì mày biết ơn Đức Chúa Lời; vì chịu khó một giây thì Đức Chúa Lời sẽ thưởng của cực sang cực trọng bền đỗ đời đời vô cùng: vì một chén nước lã thí cho kẻ khó bởi lòng mến Đức Chúa Lời, thì Đức Chúa Lời đã hứa phần thưởng đời đời.

Ông thánh Bênadô nói rằng: nào kẻ làm ruộng có mê muội dại dột mà phàn nàn tiếc công gieo nhiều ngày ru? Nó đã biết càng gieo nhiều, thì nó càng được gặt nhiều: đến mùa gặt thì nó thấy một thúng đã sinh ra đôi ba mươi thúng, thì nó ước ao chớ gì đã gieo được hơn nữa. Bây giờ là mùa gieo hạt, thì ta lừng tiếc công, dừng phàn nàn làm chi, vì chưng những việc ta làm sẽ sinh lãi ra cho ta gấp trăm: rầy ta khó nhọc đổ mồ hôi ra mà gieo, song đến mùa mà được gặt của quí trọng, thì chốc ấy sẽ vui mừng biết là dường nào! Ở giống hạt trên lời, hạt rất mầu nhiệm, là ơn Đức Chúa Lời, phúc cho kẻ chịu lấy giống hạt lạ lùng ấy vào linh hồn. Nếu ta ơ hờ trễ nải mà bỏ hạt thiêng liêng ấy đi, chẳng dùng những cách thế Đức Chúa Lời đã soi cho ta sinh được nhiều ích về phần rỗi ta, âu là sẽ lo buồn phàn nàn trách mình mọi đàng.

Digitized by Google

THÁNH TÍCH.

Xưa có một người thợ vẽ, tên là Aphêlê, rất khéo cùng danh tiếng lắm. Dù ông ấy ngăn trở thể nào mặc lòng, thì vốn chẳng bỏ ngày nào mà chẳng vẽ ít nhiều. Hoặc có khi giở việc cả ngày chẳng vẽ được chút nào, thì đến tối quen nói rằng: hôm nay tôi chẳng có vẽ được một nét nào; cho nên lời ấy đã ra như lời ví, mà ai chẳng làm được việc gì thì thường nói rằng: hôm nay chẳng vẽ được một nét nào. Bởi ông ấy hằng vẽ thể ấy mọi ngày, thì hoá nên khéo vẽ lắm. Ấy vậy chớ gì ta bắt chước ông Aphêlê này, thì ta đừng bỏ ngày nào, đừng bỏ phút nào mà chẳng làm việc lành cùng thêm ơn Đức Chúa Lời vào linh hồn ta; nếu ta cứ như vậy, thì đến ngày chết ta sẽ được sẵn biết là bao nhiêu nhàn đức và bao nhiêu công phúc trước mặt Đức Chúa Lời.

Xưa có một thày tu hành già lão tuổi tác, mà hãy còn ăn chay đánh tội chịu khó nhọc hãm mình hết sức, thì các thày khuyên người giãn một chút, đừng làm quá sức làm vậy. Song ông ấy thưa rằng: Ôi! có lẽ nào mà tôi nghe các thày: ví bằng các thánh trên lời có phàn nàn được, ắt là chỉ phàn nàn bởi khi còn ở thế gian chẳng có chịu khó hãm mình hơn nữa, vì biết rằng nếu xưa có hãm mình hơn, thì đã lập nhiều công trọng hơn nữa và càng được ăn mày phần thưởng trên lời mà chớ.

Trong sách các thánh tu hành có truyện rằng: có một thày tu hành trên rừng mà hằng ngày người phải đi

Digitized by Google

kín nước xa lắm, cho nên lâu lâu thì lấy làm khó nhọc, và toan đem lều mình gần giếng cho dễ và cho bớt chịu khó. Vậy có một lần và đi kín nước và xem đâu làm lều được; song bỗng chốc nghe tiếng đếm một, hai, ba đàng sau mình, thì trở mặt lại mà chẳng thấy ai; rồi đi, song cũng lại nghe tiếng một, hai, ba, thì cũng trở mặt lại mà lần này thấy một người con lai tốt lành. Thày tu hành hỏi rằng: Ai đếm gì đấy? Kẻ ấy thưa rằng: mình là thiên thần Đức Chúa Lời sai đếm các bước thày đi, vì thày đi bước nào thì có phần thưởng trên lời. Nói bấy nhiêu điều đoạn liền biến đi. Thày tu hành thấy sự làm vậy, thì lấy làm kinh khủng và đổi ý tức thì, mà chẳng những là không dám tưởng đến sự đem lều mình gần giếng nữa, mà lại đem đi xa cách hơn, để cho được chịu khó và lập nhiều công đáng phần thưởng trên lời. Vậy bây giờ ta phải nghĩ làm sao? ta phải liệu thế nào? ta có khi chẳng còn được ở thế gian mấy năm. Vậy ta có muốn phần thưởng rộng rãi, và đội triều thiên sáng láng trên lời, thì ta phải ra sức dùng ơn Đức Chúa Lời nên cùng làm nhiều việc lành phúc đức, và càng ngày sẽ càng thêm ơn Đức Chúa Lời, và càng được đẹp lòng người một ngày một hơn.

Digitized by Google

ĐOẠN THỨ II.

VỀ DẤU CÂU RÚT.

Ta hằng phải nhớ mình là quân lính Đức Chúa Jêsu và theo cờ câu rút cho được đánh giặc và thắng trận thế gian, xác thịt cùng ma qui. Ta lại phải biết dù thế gian lấy câu rút này làm hèn hạ cùng khinh dể nhạo cười mặc lòng, song ta chẳng khá hổ ngươi bao giờ, một phải lấy dấu câu rút làm trọng và kính chuộng hết sức.

Quân lính vua chúa thế gian vốn có dấu cùng hiệu riêng cho mọi người biết là kẻ làm tôi vua, thì kẻ có đạo cũng như vậy; dấu riêng kẻ có đạo là cờ câu rút, mà khi nào, nơi nào ta cũng phải mang dấu ấy liền cùng in vào trán, cùng làm trên mình sáng ngày khi vừa chỗi dậy và ban tối khi đi nghỉ, cùng khi nghe đánh hiệu đánh giờ, khi toan tra tay làm việc gì và khi thôi, trước ăn cơm và ăn đoạn, khi thấy bão táp, sấm sét, hay là gặp giống gì ở lạ kinh khiếp, khi đi đàng xa, vào rừng, xuống biển, cùng trong các dịp hiểm nghèo. Sự làm dấu câu rút ấy là một việc rất lành bổn đạo xưa nay vốn quen giữ trong thánh Yghêrêgia và Đức Chúa Jêsu đã truyền trong đạo mới, cùng có hình bóng trong đạo cũ, thì ta phải kính chuộng dấu ấy lắm, vì được ăn mày nhiều ơn ích trọng bởi đấy mà ra.

Digitized by Google

ĐIỀU THỨ I.

ĐẠY VỀ SỰ PHẢI LÀM DẤU CÂU RÚT KHI MỚI TRA TAY LÀM VIỆC CÙNG KHI LÀM VIỆC ĐOẠN, NHẤT LÀ TRƯỚC SAU KHI ĂN CƠM.

Trong sách ông tiên tri Ezêkiêlê có chép rằng: có một lần ông ấy thấy sáu người vào trong đền thờ thành Jêrusalem, đoạn nghe tiếng phán cùng sáu người ấy rằng: hãy đi khắp cả và thành mà thấy ai chẳng có dấu chữ THAU (T) in vào mình thì đánh chết hết, dù nam nữ, già trẻ, thì đừng tha ai, chỉ có một kẻ có dấu ấy mới nên tha mà thôi. Vậy ông thánh Hiêronymô nói rằng: chữ THAU là như hình chữ thập, như hình câu rút, mà chỉ hình câu rút bổn đạo quen làm trong đạo mới bây giờ. Trong sách Apocalypsi ông thánh Juong tông đồ có lời rằng: ông Juong thấy bốn thiên thần ở nơi bốn góc lái đất, có phép làm khốn thiên hạ nhiều thể nhiều cách; song lại thấy một thiên thần khác ở bên đông mà lên, có ấn dấu Đức Chúa Lời hằng sống, mà thiên thần này kêu cả tiếng cùng bốn thiên thần kia rằng: chớ làm khốn người ta, kẻ ở trên mặt đất, kẻ ở ngoài biển, cho đến khi ta đã in dấu trên trán kẻ làm tôi Đức Chúa Lời. Vậy số những người thiên thần ấy làm dấu trên trán là bốn mươi tư vạn bốn nghìn về họ dân Israêli. Sau nữa khi Đức Chúa Jêsu sai các đầy tớ đi khắp bốn phương thiên hạ làm phép rửa tội thì phán rằng: bay hãy đi mà dạy dỗ các dân thiên hạ làm phép rửa tội cho nó nhân danh Cha, và Con và Phiritô sangtô.

Digitized by Google

Trong sách ông Tertuliano đã chép về những việc bổn đạo quen làm xưa khi mới lập thánh Yghêrêgia thì rằng: Kẻ có đạo Đức Chúa Jêsu chẳng có bao giờ bỏ làm dấu câu rút khi ở trong nhà mà ra hay là khi ở ngoài mà vào, khi sáng ngày dạy, khi mặc áo, cùng khi tối đi nằm ngủ, khi ngồi ăn cơm, cùng trong các việc khác làm mọi ngày. Ví bằng ai hỏi chúng tôi bởi đâu mà sinh ra sự làm dấu làm vậy, thì chúng tôi thưa rằng: điều ấy bởi thuở xưa đã truyền thì đã ra thói quen cùng đã ra việc phải giữ trong đạo. Ông thánh Hiêronymô trong thư gửi cho bà kia, thì khuyên bà ấy dù làm việc gì, dù đến đâu, thì hãy lấy tay làm dấu trên trán. Ông thánh Xirilô vítvô trong bài người giảng cho bổn đạo, thì khuyên rằng: anh em chớ thẹn mà xưng ra Đức Chúa Jêsu đã chịu đóng đanh trên cây câu rút; anh em hãy ở mạnh bạo mà lấy tay làm dấu câu rút trên trán cùng trên những sự khác, như của ăn uống; hãy làm dấu khi ở trong nhà mà ra, cùng khi ở ngoài mà vào, và khi đến nơi khác nữa. Ông thánh Tômasô, ông thánh Basiliô, cùng các thánh khác năng răn bảo bổn đạo phải siêng năng làm dấu như làm vậy. Ấy dấu câu rút bổn đạo quen làm đã lâu đời làm vậy. Vậy ta phải năng dùng dấu thánh ấy mà xưng mình là kẻ có đạo Kirixitong và là quân lính Đức Chúa Jêsu, vì chưng dấu câu rút là như hiệu cờ riêng phân biệt kẻ có đạo kẻ không, kẻ làm quân lính Đức Chúa Jêsu và kẻ làm nghịch cùng người, là những kẻ thờ bụt thần ma quỉ cùng các bè rối đã bỏ thánh Yghêrêgia. Ta lại làm dấu câu rút nhân danh Đức Chúa Lời ba ngôi mà cầu xin người vì công nghiệp

Digitized by Google

Đức Chúa Jêsu. Sau nữa dấu câu rút cũng là ấn tích làm cho các việc ta được đẹp lòng Đức Chúa Lời; vì chưng có lẽ nào mà Đức Chúa Lời bỏ những việc đã có ấn riêng Đức Chúa Con. Vậy ta suy bấy nhiêu lẽ, thì ta dễ biết dấu câu rút là sự có ích và cần cho ta là dường nào nữa; vì vậy ta hãy lấy dấu câu rút mà in vào các việc ta làm mọi ngày, thì ta sẽ mới khỏi liều mình mất công vô ích trong các việc ấy mà chớ.

THÁNH TÍCH.

Ông thánh Ghêrigoriô đã chép truyện một người nhà dòng chị em. Vậy có một lần chị ấy ăn rau diếp mà quên không làm dấu, thì ma quỉ ám vào mình cùng làm khốn chị ấy lắm. Có một thầy dòng ông thánh Duminh cũng ăn của gì chẳng làm dấu trước thì cũng phải quỉ ám nữa.

Khi ông thánh Ventô mới làm abadê một nhà dòng kia mà các thầy đấy đã hư đến nỗi không giữ phép tắc gì nữa và không muốn vâng lời người, thì ma quỉ giục lòng đôi ba kẻ làm mưu chước mà giết người. Vậy nó lấy thuốc độc pha vào rượu nho ông ấy quen dùng cùng để sẵn trước mặt người; song le khi người làm phép biensong cùng làm dấu câu rút trên chén ấy, thì chén liền vỡ ra và rượu chảy ra hết. Vì vậy ông thánh Ventô hiểu biết chén vỡ ra làm vậy tại đựng của độc, thì người đứng dậy trước mặt các thầy trong nhà dòng mà rằng: xin Đức Chúa Lời tha tội cho những kẻ đã toan mưu độc dữ thể ấy; khi trước thầy đã chẳng muốn đến cai nhà này, thì phải lắm, vì nết các thầy chẳng hợp cùng ý thầy; bây giờ mặc các thầy chọn ai coi sóc trong nhà, về phần thầy thì lại về nơi vắng vẻ đã ở trước.

Digitized by Google

Ông thánh Thêôđoritô vítvồ đã chép truyện một thày tu hành, tên là Mathêđôniô, là người nhân đức lắm. Vậy một lần có một người đàn bà, là vợ một người giầu có, phải bệnh lạ lùng, gọi là bệnh đói, có kẻ nghĩ là chước ma quỉ; kẻ khác nghĩ là bệnh mà thôi. Vậy bà ấy ăn cả ngày cả đêm liền mà đói mãi, ăn một ngày ba mươi con gà mà cũng chẳng no còn muốn ăn, cho nên hao tổn trong nhà quá sức. Chồng bà ấy cùng anh em bà con đã làm hết sức tìm hết các thứ thuốc, song chẳng được việc gì, thì chẳng còn biết liệu làm sao được. Khi ấy có kẻ nghe tiếng ông thánh Mathêđôniô, thì anh em bà ấy rước người đến nhà kẻ liệt. Ông thánh ấy bảo lấy một bát nước lã; rồi người đọc kinh cầu nguyện và làm dấu câu rút trên bát nước ấy, đoạn đưa cho bà ấy uống. Bấy giờ bởi phép Đức Chúa Lời thì bà ấy liền khỏi bệnh, mà từ đấy chẳng còn đói như trước nữa.

Ông thánh Ghêrigoriô Phapha đã chép truyện một người Judêu lỡ đàng mà vào nằm trong chùa kia. Vậy đêm đang khi một mình tối tăm thì lấy làm sợ hãi, và dù vốn quân Judêu chẳng tin câu rút và lại ghét, nhưng mà vì đã biết bổn đạo quen làm dấu khi gặp phải sự gở lạ, thì nó cũng làm dấu trên mình. Độ nửa đêm nó dậy, thì thấy một đàn quỉ xấu xa gớm ghiếc kéo vào; chúng nó dọn một toà cao trong nhà thì quỉ cái ngồi đấy nghe các quỉ khác thưa lại các việc nó cám dỗ làm hại người ta. Tình cờ quỉ cái thấy người Judêu trong xó chùa, thì nó kêu lên: thằng nào dám vào nằm trong đền thờ tao đấy?

Digitized by Google

Thằng quỉ kia đi xem mà thấy thằng Judêu nằm bặt bặt sợ hãi chẳng dám thở ra; song nó thưa quỉ cái rằng: nó là vò không đã phong kín lắm. Bấy giờ các quỉ liền tan đi hết. Ấy ta hãy xem dấu câu rút mạnh thế là dường nào! dù kẻ chẳng có lòng tin sự đạo Đức Chúa Jêsu, dù quân Judêu đã giết Đức Chúa Jêsu mà dùng dấu ấy thì cũng khỏi chước ma quỉ. Quỉ đã gọi thằng Judêu ấy là vò không, bởi vì chẳng có đạo Đức Chúa Jêsu, song nó kín lắm, vì nó làm dấu trên mình, là như ấn thánh ma quỉ chẳng phá ra được.

ĐIỀU THỨ HAI.

VỀ DẤU CÂU RÚT CHỮA ĐƯỢC NGƯỜI TA CHO KHỎI SỰ DỮ CÙNG CHƯỚC MA QUỈ VÀ ĐƯỢC ĂN MÀY MỌI SỰ LÀNH.

Ông thánh Xirilô vít vô đã suy phép mầu nhiệm dấu câu rút, thì khuyên bổn đạo rằng: anh em, hãy in dấu câu rút trên trán để khi ma quỉ có xem thấy hiệu vua cả, thì nó kinh sợ mà chạy đi. Ông thánh ấy lại rằng: dấu ấy là mạch mọi sự lành cho bổn đạo cùng là ấn thánh ma quỉ kinh khiếp. Ông thánh Inaxu vít vô cũng nói rằng: dấu câu rút là cờ vui mừng đã kéo lên mà hãm ngữ quan trị thế gian, là ma quỉ; hễ nó thấy cờ ấy hay là nghe nói đến thì nó liền sợ hãi kinh khiếp. Các thánh cũng đã hợp một ý làm vậy mà khen dấu câu rút là cội rễ mọi ơn lành cho ta, ta không kể lại được những điều người đã dạy ta, chỉ còn nhắc lại lời ông thánh Atong quen khuyên dạy dầy tớ rằng: dấu câu rút là như thành lũy vững bền các quỉ địa ngục chẳng phá được; chúng con hãy

Digitized by Google

lấy dấu ấy làm khí giới mà giữ mình và các lều phòng chúng con ở, thì các quỉ sẽ biến đi: vì chưng hễ nó thấy diềm tốt lành Chúa cứu thế đã dùng mà thắng ma quỉ và phá nước nó, thì các quỉ dữ địa ngục kinh khiếp tan đi hết.

Ấy vậy ta đã biết ma quỉ sợ hãi trốn đi khi thấy cờ câu rút, thì ta còn sợ đi gì nữa? Ông thánh Amlosiô cũng nói rằng: bởi một dấu câu rút Đức Chúa Jêsu, thì giữ được mọi sự toàn vẹn bằng yên lọn lành; vì chưng hễ ma quỉ thấy dấu ấy, nó liền chạy như kẻ gian, như kẻ mắc tội chạy tìm nơi ẩn mình kẻo phải tay kẻ có quyền bắt được nó mà giam phạt trong ngục. Vả lại Đức Chúa Lời thường xuống mọi sự lành phần hồn phần xác cho những kẻ quen hằng làm dấu câu rút, có ý tỏ ra lòng lành Đức Chúa Lời và phân phát công nghiệp vô cùng Đức Chúa Jêsu chịu nạn chịu chết trên cây câu rút mà chuộc lấy loài người ta.

THÁNH TÍCH.

Khi vua Con'antinô chưa có đạo, có một lần người đang đánh giặc, thì thấy trên lời một dấu câu rút sáng láng và có chữ biên vào rằng: Nhân dinh dấu này sẽ được thắng trận. Bấy giờ vua tin đạo và truyền may một cờ quí trọng có hình câu rút thêu vào, như hình đã thấy trên lời. Vậy đang khi đánh giặc thì có kẻ cầm cờ ấy trước mặt vua, mà khi ấy vua đánh được hai trận cả thể, vì đã cậy trông dấu thánh câu rút Đức Chúa Jêsu.

Có một lần vua Kosroê trị nước Persia sai sứ sang thành Contantinopoli cùng vua Mauriciô là vua đã có

Digitized by Google

đạo. Vậy quan sứ cùnh các quan đi theo vuối không có đạo, song có dấu câu rút ấn trên trán. Vua Mauritiô thấy làm vậy lấy làm lạ, cho nên hỏi các quàn sao không có đạo mà in dấu câu rút trên trán chẳng khác gì kẻ có đạo? Quan sứ thưa rằng: bên nước chúng tôi ấn đấu này trên trán cho được lả ơn Chúa đã thương chúng tôi xưa, vì trong nước chúng tôi phải khí dịch chết nhiều người lắm, mà chúng tôi chẳng biết làm thể nào cho khỏi, thì chúng tôi thấy bổn đạo Kirixitong làm dấu câu rút, cho nên chúng tôi có ý bắt chước; mà bởi vì chúng tôi đã được khỏi sự dịch, cho nên chúng tôi hằng giữ lấy dấu ấy để làm tích lâu đời. Ấy vậy ta hãy học cùng những kẻ ấy, là kẻ chẳng có đạo, cho biết phải trọng dấu câu rút là thể nào.

Xưa ông thánh Máttinho vítvồ khuyên được nhiều nơi bỏ đạo dối trá bụt thần ma quỉ mà lở lại cùng Đức Chúa Lời, và cũng phá nhiều chùa miếu nữa. Vậy có một lần người phá một chùa làm đã lâu và có tiếng lắm, đoạn người chém các cây cối chung quanh đấy; song le có một cây thông lớn kẻ ngoại thờ, cho nên không để cho người chém; nhưng mà bởi vì ông thánh Máttinho khuyên nó mãi, thì nó mới giao cùng người rằng: chúng tôi sẵn lòng cho chém cây ấy miễn là ông chịu đứng dưới đang khi nó đổ xuống. Ông thánh Máttinho chịu điều ấy, thì chúng nó trói người chính nơi cây ấy xiêu, mà nó cứ chém cho cây ngã về đàng ấy. Thiên hạ chạy đến xem đông lắm; các đầy tớ ông thánh Máttinho và kẻ có đạo cũng theo người đấy, song sợ hãi vì

Digitized by Google

nghĩ rằng chết mà thôi. Khi đã chém hai phần gốc cây, nó liền ngã bên ông thánh Máttinho; người giơ tay làm dấu, thì thấy như gió mạnh vật cây lại mà ngã bên kia, xuít đè chết những kẻ đứng bên ấy. Ai nấy kêu lên cả tiếng mà chạy thay thảy, đoạn những kẻ ấy đã thấy phép mầu nhiệm dấu câu rút thì lở lại chịu đạo thánh Đức Chúa Jêsu.

Có một lần ông thánh Ghêrigoriô vítvô đi đàng có ý đến thành Nêoxêgiarêa, chẳng hay lở ra không đến nơi kịp tối, lại phải cơn mưa lớn, thì thày tớ vào trú trong chùa đấy có tiếng lắm, vì ai đến hỏi ma quỉ điều gì thì nó nói ra tiếng. Vậy khi ông thánh Ghêrigoriô vào, người làm dấu câu rút trong chùa cho khỏi khí ám cùng hơi khói những hương đốt thờ bụt thần, đoạn người hát kinh ngợi khen Đức Chúa Lời cả đêm. Đến sáng ngày sãi ra tụng kinh cùng tế lễ bụt như đã quen mọi ngày, song chẳng thấy ma quỉ ra dấu chấp của lễ, và chẳng chịu nói lời gì như trước, chỉ nói thầm vuốt sãi rằng: ta đi, chẳng ở trong này được nữa; vì đêm hôm qua Ghêrigoriô vào trú trong này. Sãi lấy làm giận lắm thì tìm ông thánh Ghêrigoriô mà mắng người nhiều điều nặng nề dữ tợn cùng đe loi cáo đến quan, vì mình theo đạo Kirixitong mà cả lòng vào đến thờ bụt. Ông thánh Ghêrigoriô để cho nó nói hết lời, đoạn mới bảo nó rằng: Đức Chúa Lời phép tắc vô cùng có phép xua ma quỉ ra, mà lại muốn cho vào đâu thì [cũng có phép truyền cho nó vào đấy. Sãi nghe điều ấy thì xin ông thánh Ghêrigoriô liệu cho ma quỉ lại vào chùa. Bấy

Digitized by Google

giờ ông thánh ấy lấy một mảnh giấy mà viết rằng: nhân danh Đức Chúa Lời phép tắc vô cùng Ghêrigoriô truyền cho quỉ lại vào chùa. Sãi lấy mảnh giấy ấy đem về để trên bàn thờ trong chùa, thì quỉ lại vào ở như trước. Thầy sãi thấy làm vậy thì lấy làm lạ, mà nghĩ phép nào mà khiến được ma quỉ phải vâng ngay làm vậy? nó lại đi tìm ông thánh Ghêrigoriô xin người dạy mình cho biết đấng có phép tắc dường ấy, thì người cắt nghĩa cho sãi những lẽ trong đạo. Khi nó nghe thấy nói đến con Đức Chúa Lời xuống thế làm người, thì nó lấy làm trái nghịch hiểu chẳng được, mà rằng: sao con Đức Chúa Lời là Chúa Lời thật mà xuống thế gian lấy xác thịt như người ta? âu là chẳng tin được điều ấy. Ông thánh Ghêrigoriô bảo nó rằng: đừng lấy sức trí khôn mà muốn hiểu điều ấy, bởi vì là phép rất mầu nhiệm quá sức trí khôn loài người ta, song phải tin vì Đức Chúa Jêsu đã làm nhiều phép lạ làm chứng người là con Đức Chúa Lời đã ra đời mà cứu lấy loài người ta. Bấy giờ thầy sãi thưa rằng: đã vậy nếu ông có khiến được hòn đá kia sang nơi khác, thì tôi xin tin. Ông thánh Ghêrigoriô lại lấy phép Đức Chúa Lời mà khiến hòn đá ấy sang nơi đã chỉ, thì nó liền vâng mà xê dịch đấy ngay. Thầy sãi thấy phép tắc Đức Chúa Lời liền bỏ của nhà cùng mọi sự và theo ông thánh Ghêrigoriô cùng giữ đạo cho lọn. Ấy ta hãy suy dấu câu rút là như thuẫn vững bền gìn giữ được ta cho khỏi mưu chước độc các thầu dữ địa ngục bày đặt ra mà làm hại ta, cùng là thuốc rất linh nghiệm chữa ta cho khỏi các cơn gian nan hằng rình đổ xuống trên mình ta, và là mạch chảy ra mọi ơn lành Đức Chúa Lời ban cho ta nữa.

Digitized by Google

ĐOẠN THỨ III.

VỀ SỰ NGỦ VÀ SỰ THỨC DẬY THÌ PHẢI CỨ MẸO MỰC NÀO CHO ĐƯỢC ĐẸP LÒNG ĐỨC CHÚA LỜI.

Bên phương tây đã phân đêm ngày làm hai mươi bốn giờ, thì các kẻ thông biết tính khí, mạch lạc cùng lục phủ ngũ tạng và sức lực trong mình người ta, quen nói rằng: trong hai mươi bốn giờ ấy nên cứ một mực lấy bảy giờ mà ngủ, dù kẻ trẻ, kẻ già, thì đã đủ. Lại có lời trong sách thánh dạy rằng: chớ yêu ngủ quá kẻo phải đói khát. Vậy khi đã đến giờ thức dậy, thì ta phải dậy ngay, đừng ngủ nghỉ, đừng giậy con mắt, đừng chậm chạp làm chi. Ông thánh Bênadô nói rằng: anh em hãy giữ kẻo thua xác thịt mà mê ngủ, kẻo sự Đức Chúa Lời đã ban mà làm ích cho xác và trí khôn, thì hoá ra làm hại xác và trí khôn nữa. Ông thánh Amlosiô cũng chê kẻ làm biếng chỗi dậy sáng ngày mà rằng: kẻ để mặt lời mọc lên mà giại sáng trên con mắt đang khi còn nằm ngủ thật là đáng xấu hổ lắm.

Vậy chớ bỏ mất những giờ sáng mà chẳng đọc kinh nguyện ngắm và làm việc lành khác. Anh em phải biết rằng: mọi ngày trước hết phải dâng cho Đức Chúa Lời mọi sự trong lòng và lời nói, như thể dâng hoa quả đầu mùa cho Đức Chúa Lời, vì ngày nào anh em cũng phải có hoa quả mới. Ta suy hãy nhiều lời thì dễ hiểu thánh ý Đức Chúa Lời cùng lời các thánh răn bảo ta phải siêng năng dậy sớm, không nên trễ nải bao giờ. Mà sự lấy cũng hợp lẽ tự nhiên, vì chưng nào có sự gì khó

Digitized by Google

coi cho bằng xem thấy một người lính ơ hờ trễ nải nằm ngủ đang khi chúng bạn đi chiến trận ru? Thật là binh lính thế gian ơ hờ u mê thể ấy xem chẳng đang, chẳng ai chịu được, mà ta là quân lính Đức Chúa Jêsu, thì có lẽ nào mà làm biếng trễ nải thể ấy ru? Nào ta muốn ngủ cả ngày cả đêm ru? Nào ta có đáng nằm giường ngủ nghỉ đang khi mọi người thế gian ngợi khen Chúa dựng nên lời đất muôn vật, và đang khi kẻ làm đầy tớ tôi tá nhà người ta thức khuya dậy sớm mà làm việc khó nhọc vì chúa mình? Thương ôi! Ta hãy xem kẻ thật lòng hết sức lo liệu việc rỗi linh hồn, âu là biết kẻ ấy lấy ngày giờ làm quí trọng là dường nào! Vậy ta hãy bắt chước kẻ siêng năng sốt sắng cùng hết lòng dùng ngày giờ cho nên, để sau này ta cũng được nghỉ ngơi trên thiên đàng đời đời vô cùng.

THÁNH TÍCH.

Có truyện về bà thánh Mêchitilida ông Blosiô đã chép rằng: có một lần bà thánh ấy ngất trí mà nghe thấy những tiếng các thánh trên lời hát rằng: ở những kẻ đang sống ở thế gian mà còn lập công được một ngày một hơn, thì có phúc là dường nào. Vậy nếu ta có suy ngày nào ta tích được kho của quí giá là thể nào, âu là ta vui mừng ra sức dùng ngày giờ mà làm nhiều việc lành và thêm nhiều công phúc trước mặt Đức Chúa Lời.

Digitized by Google

ĐOẠN THỨ IV.

VỀ NHỮNG VIỆC PHẢI LÀM KHI VỪA MỚI THỨC DẬY VÀ ĐANG KHI MẶC ÁO.

Dẫu kẻ có đạo là dẫu câu rút, song le ai muốn giữ đạo nên trước mặt Đức Chúa Lời thì lại phải có nhân đức kính mến, là sự sống linh hồn cùng làm cho mọi việc làm, các sự tơ tưởng, các lời nói nên như sống nữa, là đáng thưởng trước mặt Đức Chúa Lời: song bây giờ ta chỉ cắt nghĩa một điều này: Đức Chúa Lời đã dựng nên ta cho sống ở thế gian này có một ý muốn cho ta kính mến và thờ phượng người. Lẽ thì ta sống ngày nào, giờ nào, thì ta phải sống cho Đức Chúa Lời, mà hễ có tỉnh thức cùng thở hơi ra, thì phải có ý mà kính mến Đức Chúa Lời mà chớ. Ấy vậy khi mới thức dậy, thì ta phải tưởng nhớ hay là nói đến Đức Chúa Lời hay là thờ phượng người. Ông thánh Bảo lộc nói rằng: đã đến giờ thức dậy, đừng mê ngủ nữa, vì chưng ta đã gần rồi linh hồn hơn; khi ta mới chịu đạo thì đêm tối đã gần qua hết và ngày cũng đã sáng ra. Ấy ta phải bỏ những việc về đêm tối tăm mà mặc lấy khí giới sáng láng; ta hãy ăn ở cho xứng đáng kẻ làm việc ban ngày, đừng cãi lẫ, đừng ghen ghét, đừng tìm làm những việc vừa tính mê xác thịt làm chi, song le phải mặc lấy Đức Chúa Jêsu vào mình. Lời ông thánh Bảo lộc dạy việc ta phải làm trước hết khi mới mở mắt ra sáng ngày là phải tưởng nhớ những việc lành nhân đức ta phải làm lót ngày ấy, mà thờ phượng Đức Chúa Lời cho nên,

Digitized by Google

kẻo mà ta ăn ở như kẻ làm tôi tá ma quỉ. Về phần các kẻ theo xác thịt mà mê đắm những sự ô uế hèn hạ thế gian, thì sáng ngày khi nó vừa mở con mắt ra nó liền đem trí về sự quấy quá ăn uống chơi bời, như lời ông thánh Bảo lộc đã trách nó rằng: chúng nó lấy bụng làm chúa chúng nó. Vả lại những sự lễ thì nó phải lấy làm thẹn, song nó lấy làm trọng và hằng đem lòng đem trí về những sự dưới đất này mà thôi. Nhưng mà kẻ làm đầy tớ Đức Chúa Jêsu có thật lòng sốt sắng làm việc Chúa mình, thì phải nên như giống lò lửa đã đóng cửa ban tối, đến sáng ngày khi mở nó ra liền bay hơi nóng tức thì.

Vậy hễ sáng ngày khi ta mở con mắt ra, thì ta phải tưởng trong lòng và nói lời này rằng: Chúa tôi thương lấy tôi cùng; đội ơn Chúa tôi đã gìn giữ tôi đêm nay cho sống đến bây giờ; tôi xin phó xác và linh hồn trong tay Chúa tôi, trong tay Đức Bà Maria và ông thánh Juse, hay là những lời khác làm vậy; mà nhất là ta đừng quên làm dấu; và khi đã chắp tay lên lại phải đọc rằng: tôi sẽ làm các việc về bậc tôi trong ngày hôm nay nhân danh Cha và Con và Phiritô sangtô. Đoạn lại phải dốc lòng bỏ ma quỉ chẳng dám theo nó, mà nói lời ông thánh Kyrisôtômô khuyên các bổn đạo xưa rằng: lạy Chúa tôi, tôi dốc lòng bỏ ma quỉ, tôi xin theo một Chúa tôi, là chính đàng tôi phải đi, là đàng thật thà cùng là sự sống tôi mọi đàng.

Ông thánh Bonaventura khuyên rằng: hễ mở con mắt ra, thì đừng đem trí khôn về những sự hèn hạ đông dài đi mơ màng ban đêm, song phải ra sức bỏ những sự

Digitized by Google

ấy ra khỏi trí khôn và lòng ta. Vậy trước hết ta phải dâng cho Đức Chúa Lời các ý tơ tưởng; sự ấy sẽ giúp ta cho được sốt sắng mau mắn mà làm việc lành trong ngày ấy. Ông thánh Juong Thang cũng nói rằng: ma quỉ đã biết tỏ ta đã dâng cho Đức Chúa Lời những ý ta tơ tưởng đầu hết làm vậy, là sự làm ích cho linh hồn ta lắm cùng là sự cần cho được giữ nghĩa cùng Đức Chúa Lời, thì nó ra sức cướp lấy cho sớm, nghĩa là nó đem trí ta tơ tưởng về những sự thế gian, nó rình giờ nào ta ngủ dậy mà xông vào lòng ta và cướp lấy những ý tơ tưởng trước hết. Ông thánh Kyrisôtômô cũng răn bảo ta điều ấy mà rằng: ma quỉ hằng muốn làm ngăn trở những việc lành ta toan làm khi mới dậy: nó cám dỗ ta bỏ những việc nhân đức ta sắp làm trước hết, cho nên hễ khi ta tơ tưởng về sự lành thì nó dùng hết mưu chước mà làm cho nó tan đi, vì nó đã biết hễ ta đã rắp một lòng vững vàng làm các việc ấy, thì nó chẳng làm chi được nữa. Khi ta mặc áo che xác, thì cũng một trật ấy ta phải mặc áo cho linh hồn, là phải cầu xin cùng Đức Chúa Lời cho linh hồn ta mặc áo trắng, là nhân đức kính mến và ơn Đức Chúa Lời, cùng phải đọc kinh Tại thiên, kinh Ave, kinh Tin kính. Ông thánh Amlosiô dạy rằng: mọi ngày ta cần phải đọc kinh Tin kính, vì kinh ấy tóm lại mười hai điều ta phải tin trong đạo, cho nên ta phải đọc những điều ấy mà xưng ra trước mặt Đức Chúa Lời những sự ta tin cùng in vào lòng ta là dấu kẻ có đạo Đức Chúa Jêsu. Ông thánh ấy lại truyền rằng: khi nào phải cơn gian nan hiểm nghèo, cùng khi sợ sự gì cách nào, thì phải đọc kinh ấy nữa,

Digitized by Google

ĐOẠN THỨ V.

GIẢNG VỀ SỰ ĐỌC KINH SÁNG NGÀY.

Khi sáng ngày con đã dậy cùng mặc áo đoạn, nếu con có phải là chúa nhà, có vợ con, đầy tớ, thì sẽ gọi mọi người mà ra nhà thờ đọc kinh xem lễ. Ví bằng nơi con ở không có thày cả làm lễ hay là người ta không có hội nhà thờ đọc kinh, thì phải đọc trong nhà nơi nào hẳn hoi trước mẫu ảnh mà cứ đọc các kinh như đã quen mọi khi. Hoặc có khi vội vàng ngăn trở không đọc được hết các kinh ấy, thì ít là phải đọc những kinh này: kinh Thiên Chúa, kinh Ave Sangta, kinh Tin kính, kinh Cáo mình, kinh ăn năn tội, ba kinh tin cậy kính mến, kinh Thân mẫu phúc, kinh Thân Đức thánh Angiô. Còn các kinh khác có đọc được thêm nhiều ít, thì cũng phải đọc tùy đấy. Hoặc con phải ra đồng, đi đàng chẳng đọc kinh chung vuối người nhà được, thì con phải xin Đức thánh Angiô bản mệnh cùng ông thánh, bà thánh quan thày đưa con đến trước toà Đức Chúa Lời ba ngôi, thì bấy giờ phải kính lạy thờ phượng tạ ơn Đức Chúa Lời, vì các sự lành người đã ban cho con, nhất là vì đã gìn giữ con đêm ấy; mà hoặc con có phạm tội lỗi gì, thì phải lấy lòng ăn năn xin Đức Chúa Lời tha tội cho con.

Thứ hai. Khi đã làm bấy nhiêu sự ấy đoạn con phải suy rằng: Đức Chúa Lời ban ngày hôm nay cho con dùng mà làm việc rỗi linh hồn để ngày sau được lên thiên đàng; cho nên con phải chỉ quyết làm việc ấy hết lòng hết sức, bởi vì có khi ngày hôm nay là ngày sau hết con

Digitized by Google

được sống ở đời này chăng, mà con cũng phải nhớ lời ông thánh Bảo lộc khuyên bổn đạo rằng: hễ sáng ngày khi thức dậy đừng cậy rằng sẽ sống cho đến tối.

Thứ ba. Con phải đem trí lên mà tưởng những dịp con sẽ gặp mà làm một hai việc lành đẹp lòng Đức Chúa Lời, cùng dọn mình chực sẵn mà chống lả những cơn cám dỗ hay mở đàng cho con phạm tội cùng tưởng rằng: ví bằng trong ngày hôm nay có gặp sự gì trái ý mình, hoặc lời người ta nói, việc người ta làm, như chửi rủa, hay là sự gì khốn khó khác cách nào, hoặc phần xác mất của, hoặc phần hồn phải chước thế gian xác thịt dỗ dành phạm tội cách nào, thì trong những dịp ấy phải dốc lòng giữ mình cho hết sức chẳng dám làm sự gì mất lòng Đức Chúa Lời. Và lại có gặp dịp nào tiện mà bênh lấy sự thật, bác sự dối trá, thì cũng chẳng nên bỏ qua không, song cũng phải ra sức nhờ dịp làm vậy mà chống lả những kẻ nghịch cùng Đức Chúa Lời, mà làm sáng danh người, mà mình hằng phải sẵn lòng thà chết nghìn lần chẳng thà phạm tội.

Thứ bốn. Con đã biết thật linh hồn con yếu đuối chẳng làm được đi gì bởi sức riêng, thì phải phó trong tay Đức Chúa Lời những sự con đã dốc lòng, và cầu xin người ban ơn giúp sức cho con được giữ như vậy.

Thứ năm. Con phải xin rất thánh Đức Bà, Đức thánh Angiô bổn mệnh và thánh quan thày phù hộ cho con trước mặt Đức Chúa Lời cùng phải xin người gìn giữ con liên. Hoặc không có thể đi nhà thờ được, thì phải trở mặt lại bên nhà thờ nào đang làm lễ hay là có Mình thánh mà thờ lạy Đức Chúa Jêsu cách nhiệm trong lòng

Digitized by Google

xin Đức Chúa Jêsu làm phép cho con, cùng xin Đức Bà thương lấy con, đoạn con phải sắp mình xuống hôn đất ba lần mà kính Đức Chúa Lời ba ngôi, bắt chước ông thánh Phanchicô Bogia cùng nhiều đấng khác đã quen làm thể ấy, để mà suy nhớ con bởi đất mà ra và có khi trong ngày hôm nay sẽ lở về đất.

Con cũng phải xét vì ý nào nhiều đấng khôn ngoan quen làm những việc lành ấy và ta cũng khuyên con làm. Vậy con phải nhớ rằng hễ ta được ơn gì, ắt là ta phải tạ ơn Đức Chúa Lời vì người đã ban làm vậy, vì khi tạ ơn Đức Chúa Lời thì người càng ban nhiều ơn khác nữa. Ông thánh Kyrisôtômô và các thánh đã dạy điều ấy tỏ tường mà rằng: sông lớn hằng chảy nước liên chẳng bao giờ cạn, vì nước ấy lở về chính mạch cho được lại chảy ra; cũng một lẽ ấy, ta muốn cho những ơn Đức Chúa Lời ban cho ta hằng chảy xuống trong linh hồn liên, thì ta phải liệu cho những ơn ấy lở lại cùng Đức Chúa Lời, nghĩa là phải tạ ơn Đức Chúa Lời liên. Có lời ông thánh Bênadô nói rằng: sự bất nhân bất nghĩa chẳng biết chẳng tạ ơn Đức Chúa Lời là như gió heo làm cho tắt mạch những ơn Đức Chúa Lời lòng lành vô cùng có ý ban cho ta. Ấy vậy Đức Chúa Lời ban ơn cho ta liên không có khi dừng, thì ta cũng phải tạ ơn người liên, nhất là sáng ngày khi Đức Chúa Lời đã chữa ta cho khỏi mọi sự dữ phần hồn phần xác ban đêm. Đức Chúa Lời đã ban mọi ngày cho ta được làm việc rồi linh hồn và được ăn mày nhiều ơn lành mọi đàng; Đức Chúa Lời cũng đã sinh ra ta cho sống cùng hằng gìn giữ ta, mà ta chẳng tạ ơn Đức Chúa Lời thì

Digitized by Google

làm sao! Vả lại nếu ta chẳng có cầu xin Đức Chúa Lời phù hộ gìn giữ ta cho được làm mọi việc nên trong ngày ấy, thì biết trái lẽ vô phép là dường nào!

Cho được ăn mày ơn vua chúa ban cho, chẳng những là phải có tờ gửi tâu người, mà lại phải cậy thế quan cận thần bẩm cho, thì thường vua mới nghe mới ban ơn. Đức Chúa Lời là vua cả trên lời dưới đất, thì cũng phải cứ như làm vậy, là khi đã đọc kinh xin Đức Chúa Lời cũng phải cậy rất thánh Đức Bà, là mẹ Đức Chúa Lời, là nữ vương các đấng thiên thần, cùng phải xin các thánh thiên thần, nhất là thiên thần bản mệnh, và thánh quan thày và các đấng ta đã có lòng kính cách riêng, vì chưng các đấng ấy thương ta cách riêng và có thần thế trước mặt Đức Chúa Lời, vì là đầy tớ, là quan triều, là quan cận thần Đức Chúa Lời. Có lời Đức Chúa Jêsu đã phán rằng: như ngành cây chẳng còn liền cùng cây, thì chẳng sinh ra hoa quả được; nếu bay chẳng có hợp cùng tao, thì bay cũng chẳng được sinh ra hoa quả gì nữa; tao là cây nho, bay là ngành nho, kẻ nào hợp cùng tao mà tao hợp cùng kẻ ấy, thì nó mới sinh được nhiều hoa quả, vì chẳng có tao thì bay chẳng làm đi gì được. Ông thánh Bảo lộc cũng đã cắt nghĩa sự ấy cho ta mà rằng: Sự ta muốn làm sự gì và sự ta làm nên việc gì, thì là sự Đức Chúa Lời ban mặc thánh ý người; chẳng ai kêu được tên Đức Chúa Jêsu khi chưa có ơn Đức Chúa Phiritô sangtô giúp sức cho. Vậy vốn ta chẳng tưởng được sự gì lành bởi sức riêng ta, mà có tưởng được sự gì lành là bởi ơn Đức Chúa Lời cho: ta sống, ta động, thì cũng tại Đức Chúa Lời mà chớ.

Digitized by Google

Còn về sự ta cậy trông Đức Bà Maria, thì có lời ông thánh Bênadô nói rằng: anh em, hãy nhớ đến Đức Bà mà cậy người cứu lấy chúng con khi phải sự gì khó, khi gặp cơn gian nan và trong những lúc túng cực chẳng biết liệu làm sao; hãy năng kêu Đức Bà cùng năng tưởng nhớ người trong lòng, vì Đức Bà có phép ban được mọi sự lành và có lòng muốn ban cho ta liên: Đức Bà là nữ vương trên lời, người có lòng khoan nhân thương xót, người chẳng thiếu quyền phép, vì đã sinh ra Chúa lời đất phép tắc vô cùng, mà Đức Bà xin đí gì cùng người, thì người hằng ban, không chối bao giờ. Các thánh thiên thần cũng thương và sẵn lòng phù hộ cho ta liên, như lời vua thánh Davít đã nói rằng: Đức Chúa Lời sai thánh thiên thần gìn giữ cùng che chở ta mọi nơi.

Ông thánh Bảo lộc nói rằng: nào thiên thần chẳng phải là trí sáng vâng mệnh Đức Chúa Lời sai giúp kẻ lành được rồi linh hồn ru? Ông thánh Bênadô dạy rằng: anh em, hãy làm quen cùng các thiên thần và năng nói khó cùng người, vì các đấng ấy ở cùng ta mà gìn giữ ta và yên ủi ta liên. Vậy anh em hãy trông cậy các thánh thiên thần cùng xin người phù hộ gìn giữ cứu chữa chúng con khi phải sự gì khốn khó cách nào. Ông thánh ấy lại rằng: ta hãy cầu cùng các thánh, xin người cầu bầu cho ta trước mặt quan xét, vì người có lòng thương các thánh và sẵn lòng nghe khi người cầu xin sự gì. Ông thánh Iliêronymô rằng: các thánh tông đồ, các thánh tử vì đạo khi còn ở trong xác hay chết, là khi người còn phải cầu xin cho mình, mà cũng đã cầu nguyện

Digitized by Google

được cho kẻ khác trước mặt Đức Chúa Lời; phương chi bây giờ các thánh ấy đã được trận, đã nên sáng láng trên lời, mà chẳng cầu cho ta được hơn ru? Vì chưng sự hưởng phúc trên lời chẳng làm cho các thánh quên ta đâu, mà lại càng làm cho người thương ta hơn bội phần. Vả lại lẽ nào kẻ đã có quyền thế cùng Đức Chúa Lời khi còn ở thế gian, mà mất quyền phép ấy khi đã được hưởng phúc xem thấy Đức Chúa Lời? Ông thánh Juong vítvồ thành Damaxênô nói rằng: ta phải kính các thánh vì là kẻ có nghĩa cùng Đức Chúa Lời cùng là kẻ đã được hưởng của quí trọng Đức Chúa Lời đã sắm để cho trên thiên đàng.

THÁNH TÍCH.

Ông thánh Xiphirianô đã chép những sự lạ Đức Chúa Lời đã tỏ ra cho người mà rằng: anh em phải biết chưa có bao lâu thày đã nghe thấy có kẻ trách ta vì ngủ gật chẳng ra sức cầm lòng cầm trí lại đang khi đọc kinh. Anh em phải tỉnh thức và cầm trí lại khi làm việc thờ phượng Đức Chúa Lời như lời ông thánh Bảo lộc đã dạy: Khi ta đọc kinh cầu nguyện thì ta phải ở nghiêm trang nết na hẳn hoi liên, phải nhớ mình ở trước mặt Đức Chúa Lời cùng phải ra sức giữ cách ăn ở cung kính cho đẹp lòng Đức Chúa Lời. Vậy khi ta hợp nhau trong nhà thờ mà đọc kinh xem lễ, thì phải năng nhớ có Đức Chúa Lời trước mặt ta và phải ra sức giữ phép tắc, đừng dức lác xôn xao, đừng đọc kinh lỗ mỗ, vì Đức Chúa Lời chẳng nghe tiếng kêu cho bằng xem lòng ta cầu nguyện.

Digitized by Google

Ông thánh Juong Thang nói rằng: khi chúng tôi hợp nhau mà đọc kinh, và thày cả bề trên thấy ai nói truyện gì cùng nhau, thì có nhiều lần người dạy phải ra đứng ngoài cửa nhà thờ lót một tuần lễ cùng xin những kẻ ra vào đấy tha tội cho mình.

Trong truyện ông thánh Juong vítvô thành Alêxandria có chép rằng: ông thánh ấy chẳng để cho ai nói truyện trong nhà thờ sốt, cho nên hễ khi người thấy ai nói truyện thì xua nó ra ngoài trước mặt mọi người tức thì, cùng quở trách nó rằng: nếu mày đến đây mà cầu nguyện thì hãy cầu nguyện, nhược bằng có đến mà nói truyện vô ích, thì mày hãy nghe lời Đức Chúa Jêsu đã phán rằng: nhà Đức Chúa Lời là nhà cầu nguyện, mà bay muốn cho ra hang kẻ trộm cướp ru?

Sự cầu xin Đức Bà và các thánh thường làm cho ta được mọi sự lành và khỏi mọi sự dữ phần hồn phần xác, như trong truyện này: có bà goá kia được một con lai còn nhỏ, thì mọi ngày mẹ con quen đọc kinh trước mẫu ảnh Đức Bà trong nhà, mà hễ khi nào thằng bé ra đi học thì mẹ bắt nó quì trước mẫu ảnh mà đọc kinh. Vậy có một lần thằng bé ấy qua cầu ván trên sông, thì sẩy chân mà ngã xuống sông. Người ta chạy đem tin cho mẹ nó biết, thì bà ấy nghe tin yên lòng bằng mặt mà quì trước ảnh Đức Bà mà cầu xin rằng: lạy Đức Mẹ, Đức Mẹ đã biết con tôi có lòng trông cậy Đức Mẹ, thì tôi xin Đức Mẹ cứu lấy nó trong cơn cực nạn này. Đoạn mẹ liền ra đến sông và thấy con nổi trên mặt nước cùng đã đến gần bờ. Mẹ ôm lấy con mà kéo nó lên đất.

Digitized by Google

Khi về nhà mẹ hỏi con rằng: làm sao mà con nổi lên được trên mặt nước mà chẳng chìm? Thằng bé thưa rằng: tôi thấy một người đàn bà sáng láng tốt lành giống ảnh Đức Bà mà cầm lấy tay tôi và đưa tôi đến bờ. Bấy giờ hai mẹ con biết thật bởi ơn Đức Bà đã thương thì đã được khỏi sự dữ, cho nên tạ ơn người hết sức cùng thêm sốt sắng trông cậy Đức Mẹ hơn nữa.

Trong sách Sấm truyền cũ có chép truyện rằng: Vua Antiocô sai quan Nicanorê đi đánh nước Judêu, mà vì ngày thứ bảy là chính ngày lễ Đức Chúa Lời đã truyền dân Judêu xưa phải giữ không được làm việc gì cùng không được cầm khí giới mà đánh là trong ngày ấy, quan Nicanorê muốn chọn ngày ấy mà giao chiến. Có kẻ khuyên quan đừng cứ ngày thứ bảy vì là ngày Thiên Chúa đã truyền phải giữ; song quan bảo rằng: tao là đấng phép tắc trên đất, tao truyền cho chúng bay phải lấy khí giới mà vâng mệnh vua. Bấy giờ ông Juđa Macabêô làm quan tướng cai dân Judêu; khi người thấy Nicanorê toan phá tuyệt dân Judêu, thì người cậy trông phép tắc Đức Chúa Lời cùng yên ủi khuyên bảo quân đừng sợ hãi kẻ vô đạo, song hãy trông Cha cả sẽ phù hộ cho.

Ông ấy cũng kể lại chiêm bao đã thấy bạn đêm mà rằng: đã xem thấy thầy cả Onia là người hiền lành nết na nghiêm trang, mặt mũi mềm mại, người giơ hai tay lên cầu nguyện cho dân trước mặt Đức Chúa Lời; rồi lại thấy một người đã già cả, hình dong tốt lành ở gần thầy cả Onia, mà ông Onia chỉ ông ấy mà rằng: này ông

Digitized by Google

Jêrêmia hằng cầu nguyện cho dân cùng cả và thành Jêrusalem; đoạn ông Jêrêmia giơ tay đưa cho ông Juđa Macabêô một cái gươm vàng mà rằng: hãy chịu lấy gươm thánh này là của Đức Chúa Lời ban cho, hãy dùng nó mà chém kẻ nghịch cùng dân Đức Chúa Lời. Ông Juđa kể lại sự người đã thấy làm vậy, thì mọi người liền ra mạnh bạo cùng xin giáp trận ngay. Ông Juđa giơ tay lên lời xin Thiên Chúa phù hộ, đoạn xông đánh. Quân giặc thua mà chết hết ba vạn năm nghìn người, còn thì chạy tan đi cả. Khi đoạn ông Juđa lở về vui mừng, song Nicanorê ngã chết. Bởi những điều đã kể ra trong truyện này thì ta suy biết rằng: một là khi ấy kẻ có đạo Đức Chúa Lời có lòng giữ ngày lễ lạy hết sức; hai là những kẻ có đạo mà có lòng cậy trông các thánh cầu xin cho, thì các thánh sẵn lòng thương cầu bầu trước mặt Đức Chúa Lời cho mình; ba là kẻ kiêu ngạo cả lòng khinh dể Đức Chúa Lời, thì phải phạt ở đời này và đời sau nữa.

Khi ông thánh Aocutinh chưa lở lại đạo có một lần phải bệnh đau hàm răng lắm, nói chẳng được, cùng nhức đau đớn quá sức chẳng biết dùng thuốc thang gì nữa, thì người tưởng sự cậy những người chúng bạn ra vào thăm người mà cầu xin Đức Chúa Lời thương bớt bệnh ấy cho người. Đến sau người đã kể lại truyện ấy mà rằng: tôi vừa quì xuống mà cầu nguyện xin Đức Chúa Lời thương, thì liền khỏi đau khỏi bệnh tức thì; tôi thấy phép lạ Đức Chúa Lời làm chóng làm vậy, thì tôi lấy làm sợ hãi lắm, vì xưa chẳng có thấy trong mình

Digitized by Google

sự lạ làm vậy bao giờ, cho nên tôi liền kính dái phép Đức Chúa Lời và hát mừng đội ơn. Ấy vậy những kẻ ở chốn khách đày này còn có sức cầu xin cùng Đức Chúa Lời cứu chữa các kẻ phải sự khốn khó, phương chi là các thánh trên lời có thể làm được hơn bội phần.

ĐOẠN THỨ VI.

DẠY VỀ NƯỚC PHÉP.

Nước phép là nước thày cả đã dùng lời thánh Yghêrêgia đã lập mà làm phép; người cũng làm phép ít muối, đoạn đổ vào nước; trong bấy nhiêu kinh thày cả đọc khi ấy người cầu xin cùng Đức Chúa Lời cho nước phép ấy được sức chữa những kẻ có lòng tin cậy khỏi những sự dữ phần hồn phần xác cùng những chước ma quỉ cám dỗ, cùng khỏi những sự gian nan thường gặp ở thế gian này. Vốn bổn đạo quen dùng nước phép này đã lâu đời lắm. Ông thánh Basiliô nói rằng: thói lành ấy bởi các thánh tông đồ đã truyền. Vậy thì ta phải tin thật nước phép có sức trừ ma quỉ cùng chữa tật nguyền và tan khí độc, cùng chữa ta cho khỏi những sự dữ khác làm vậy. Vì vậy ta phải năng dùng nước phép cho được giữ mình cho khỏi những sự dữ thường quen gặp, là các chước ma quỉ hằng bày đặt ra mà xui giục ta phạm tội; cho nên ta phải sắm một bình nước phép để trong nhà mà thấm ngón tay làm dấu trên mình khi tối đi nằm ngủ cùng sáng khi vừa chỗi dậy, để mà giục lòng ta ăn năn tội và than thở như lời vua thánh Davít rằng: Chúa tôi sẽ lấy

Digitized by Google

ngành hysôpô mà rảy trên mình tôi, thì tôi sẽ nên trắng như tuyết. Nhiều khi linh hồn ta dã nên như đất phải lâu ngày chẳng mưa xuống, thì nước phép sẽ tưới nó, cho nó sinh ra hoa quả cho đáng hưởng phúc trên thiên đàng. Ấy vậy ta chớ bỏ thói lành ấy; song ta phải giữ nước phép trong nhà, mà dùng chiều hôm sớm mai cùng khi sấm sét bão táp, khi sợ hãi kinh khiếp hùm, rắn cùng các giống dữ muốn làm hại ta hay là người nhà ta nữa.

THÁNH TÍCR.

Ông Thêodoritô vitvồ đã chép phép lạ này ông thánh Apharatê đã làm xưa mà rằng: Gần thành Antiokia thoát chốc sinh ra những chấu chấu cào cào tràn ra cắn hết rau cỏ, lúa má, cây cối, như lửa đốt vậy, làm hại thiên hạ lắm. Vậy đấy có một người ngoan đạo chỉ có một ruộng lúa mà nuôi vợ con; khi ông ấy thấy chấu chấu tràn ra mọi nơi mà đã gần đến ruộng mình, thì đi xin ông thánh Apharatê cứu lấy mình trong cơn gian nan này. Ông thánh ấy bảo đem một bát nước lã, rồi người để tay trên nước ấy và cầu nguyện xin Đức Chúa Lời làm phép, đoạn dạy phải rảy chung quanh ruộng. Ông ấy liền vâng mà đi. Vậy nước ấy nên như lũy vững vàng, vì chưng chấu chấu cào cào bay như đám mây đến mọi nơi khác, song le khi nó gần ruộng ấy, thì nó lùi lại không vào được.

Có một lần ông thánh Gabêritô vít vồ đi kinh lược làm phép thêm sức cho mạnh đạo, thì đến gần nhà quan sang trọng có vợ ốm nặng. Khi quan ấy nghe tin ông

Digitized by Google

vít về gần đến thì ra rước, quì xuống trước mặt người và đội ơn Đức Chúa Lời đã đưa ông vít về đến, cùng mời người vào nhà. Khi Đức vít về đã vào trong nhà, thì ông ấy thưa rằng: vợ tôi đang ốm nặng lắm, thì xin Đức Cha làm phép nước mà rảy trên mình bà ấy, vì trông rằng một là vì Đức Chúa Lời sẽ cho khỏi bệnh, hai là người đã định cho chết, thì sẽ được chết lành mà lên thiên đàng. Ông vít về cứ lời quan xin mà làm phép nước và bảo thầy cả đi cùng người vào rảy nước phép cho vợ quan. Thầy cả vâng như vậy cùng bảo bà ấy uống một chút nước thánh nữa. Uống đoạn bà ấy liền đã bệnh khoẻ mạnh ngay, thì biết mừng rỡ tạ ơn Đức Chúa Lời là dường nào. Rồi bà ấy ra giúp bưng cơm nước cho ông vít về bắt chước mụ gia ông thánh Phêrô, Đức Chúa Jêsu đã chữa xưa, mà bà ấy đã đọn đồ ăn cho Đức Chúa Jêsu.

Ông thánh Pharadiô đã chép truyện này xảy ra trong nước Ychitô, mà rằng: có một người dân bà kia có đạo và vốn giữ nết na hẳn hoi, song bởi vì đẹp để tốt lành thì có một kẻ phải lòng bà ấy và dỗ dành phạm tội, nhưng mà chẳng được. Tỉ tăng ấy cậy một người phù thủy bỏ bùa cho bà ấy đổi lòng mà theo ý nó, thì phù thủy làm hết sức mà làm hại bà ấy, song ma quỉ chỉ làm được cho bà ấy mất hình người mà ra như hình mặt ngựa. Khi chồng đã thấy vợ ra làm vậy, thì sợ hãi, và đi thưa các thầy cả ở miền ấy, song chẳng có ai nghĩ ra lẽ gì chữa bà ấy được. Bấy giờ ông ấy nhớ ông thánh Macariô ở trên rừng, thì đưa vợ đến nhà dòng ông thánh ấy,

Digitized by Google

xin người chữa vợ mình. Vậy hai vợ chồng đến nhà ông thánh Macariô thấy người đang cầu nguyện cho bà ấy, vì Đức Chúa Lời đã cho người biết hai vợ chồng đã đến cậy người chữa bà ấy. Khi bà ấy vào trước mặt ông thánh Macariô, người làm phép nước và cầu nguyện cùng Đức Chúa Lời, đoạn đổ trên đầu bà ấy, thì bà ấy lại ra thật hình người như trước. Đoạn ông thánh ấy bảo đầy tớ dọn đồ ăn cho bà ấy, vì đã ba ngày chẳng có ăn uống của gì. Sau hết khi bà ấy đến tạ mà dọn về, thì ông thánh Macariô bảo rằng: đừng có bao giờ làm biếng đi xem lễ vuối bổn đạo, và đừng để lâu mà không chịu Mình thánh Đức Chúa Jêsu, vì chưng bà phải sự gian nan ấy vì để quá năm tuần lễ không chịu lễ. Ông thánh Pharadiô lại rằng: ấy là lẽ cho ta dễ suy nước phép có sức mà chữa ta khỏi sự dữ cùng làm chứng cho ta biết bổn đạo đời trước ở siêng năng chịu Mình thánh Đức Chúa Jêsu lắm, mà kẻ chẳng năng chịu thì liệu mình phải sự khốn khó cùng phải chước ma quỉ làm hại xác và linh hồn.

Trong chính nước Nam ta biết là mấy lần đã dùng nước phép mà khỏi sự khốn khó, khỏi sâu bọ, khỏi chấu chấu cùng nhiều giống cắn phá lúa mạ rau cỏ ngoài đồng, cùng khỏi khí dịch ốm đau và chước quỉ cùng các giống phù pháp có sức làm hại người ta. Mà chẳng những là khi thày cả cầu nguyện rảy nước thánh, mà lại những kẻ có lòng tin cậy Đức Chúa Lời đã dùng nước phép, thì cũng đã khỏi sự gian nan nhiều lần. Đây ta chỉ kể một tích này kẻo dài. Năm 1845

Digitized by Google

từ con Đức Chúa Lời ra đời phải sâu keo cắn nát lúa má ngoài đồng mọi nơi mất mùa người ta chết nhiều lắm. Vậy trong tỉnh Thanh Hoá ở làng kia có một nhà có đạo thấy sâu keo tràn ra đã gần đến ruộng nhà mình, thì lấy làm lo sợ vì trông bấy nhiêu mà ăn. Ngày lễ cả hai bố con đi lễ thì lấy nước phép nơi nhà thờ mà ra ngoài đồng quì gối đọc kinh ăn năn tội kêu van xin Đức Chúa Lời thương mà cầm lại giống độc ấy kẻo tràn ra đến ruộng mình, đoạn bố con lại đi chung quanh ruộng mình rảy nước phép và đọc kinh cầu nguyện. Ấy vậy Đức Chúa Lời thương thì sâu tràn ra hai bên mà chẳng mất một cây nào trong ruộng ấy sốt. Ấy là phép lạ tỏ tường, vì ruộng ấy ở liền cùng ruộng người ta, mà hết mọi ruộng khác phải sâu keo ăn hết lúa khắp cả miền ấy. Cho nên khi kẻ ngoại đạo có lúa hai bên thấy làm vậy, thì lấy làm sợ hãi lắm và khen phép Đức Chúa Lời phép tắc vô cùng.

ĐOẠN THỨ VII.

DẠY VỀ ẢNH SÁP TRÒN GỌI LÀ CON CHIÊN ĐỨC CHÚA LỜI.

Ảnh con chiên này là ảnh sáp Đức thánh Phapha thường lấy dầu thánh kirisma cùng nước thánh mà làm phép. Ảnh ấy có hình con chiên in vào, cho nên gọi là con chiên Đức Chúa Lời (AGNUS DEI).

Vậy thánh Yghêrêgia quen làm phép ảnh con chiên ấy đã lâu đời lắm, có ý cho bổn đạo mang mẫu ảnh ấy thay vì những bùa dối trá kẻ ngoại đạo bên tây xưa

Digitized by Google

quen mang trong mình và rầy còn quen làm trong nước này. Ấy vậy kẻ mang ảnh con chiên Đức Chúa Lời làm vậy, thì phải có ý trông cậy công nghiệp Đức Chúa Jêsu đã xưng mình là con chiên Đức Chúa Lời và phải năng xin cùng năng nhớ các nhân đức Đức Chúa Jêsu, nhất là nhân đức khiêm nhường, nhân đức hiền lành, mà ra sức bắt chước như vậy.

Trong nước này chẳng mấy khi có ảnh con chiên Đức Chúa Lời mà đeo, song những mẫu ảnh khác, như ảnh chuộc tội nhỏ, ảnh indu thì có nhiều, cho nên ai ai cũng phải lấy lòng sốt sắng mà đeo trong mình những mẫu ảnh ấy, hoặc ảnh có hình Đức Chúa Jêsu, Đức Bà hay là hình thánh nào khác, để mà năng nhớ, năng xem cùng cậy nhờ công nghiệp người chữa lấy mình cho khỏi sự dữ và được mọi sự lành; mà cũng phải xin đấng làm thầy làm phép cùng ban indu, thì sẽ càng được ăn mày nhiều ơn về phần linh hồn cho khỏi phần phạt trong lửa giải tội sau này.

ĐOẠN THỨ VIII.

NÓI VỀ DẤU CÁC THÁNH.

Có nhiều người quen mang trong mình những dấu các thánh, như một chút xương, một mụn áo hay là giống gì các thánh đã dùng khi xưa, mà lấy những dấu ấy làm như thuẫn vững bền che chở mình cho khỏi chước ma quỉ và giúp mình cho được ăn mày nhiều ơn lành Cha cả ban cho. Ông thánh Tômasô cùng các thánh đốctôrê

Digitized by Google

khen những kẻ cứ thói ấy, mà thật là ta phải tin những dấu thánh ấy có phép lắm, như lời các đấng vítvô hợp công đồng ở thành Nixêa đã nói rằng: Đức Chúa Lời đã cho ta những dấu các thánh ấy như mạch chảy xuống những ơn vào lòng kẻ có tội cùng cháy dầu thơm tho quí giá. Ông thánh Basiliô nói rằng: ai được đá đến xương các thánh tử vì đạo, thì được thông công nhiều sự lành, vì ơn Đức Chúa Lời cũng ở những dấu thánh ấy. Ông thánh Ghêrigoriô nói rằng: xác các thánh cũng có phép như linh hồn các thánh, hoặc tay có đá đến hay là có lòng kính những xương ấy, cùng những đồ quân dữ đã dùng làm khốn các đấng ấy, thì cũng có phép bằng xác các đấng ấy nữa. Ông thánh Kirisôtômô lại rằng: các ma quỉ chẳng chịu được dấu ấy cùng bóng các thánh tử vì đạo, vì chưng xác các thánh ấy đã nên như khí giới đã dùng mà đánh trận cùng ma quỉ, mà nó đã phải thua, cho nên muôn dữ địa ngục hễ thấy bóng khí giới ấy thì liền chạy, chẳng khác nào như giống vật đã phải roi, đã phải đòn, hễ có thấy bóng roi, thì nó liền kinh sợ mà trốn.

THÁNH TÍCH.

Khi dân Judêu khỏi làm tôi nước Ychitô mà đang ở trên rừng bốn mươi năm, thì được nhiều sự lành và khỏi nhiều sự dữ vì đem xác ông Juse đi làm một. Khi vua Thêođosiô đi đánh quan Maximô đã làm nguỵ, thì vua mặc áo ngoài ông thánh Thênôphiô thay vì áo chiến cùng lấy gậy người làm gươm mà cậy công

Digitized by Google

nghiệp ông thánh ấy sẽ gìn giữ mình cho khỏi chết. Vậy vua được y như đã cậy trông, vì đánh được quan nghịch ấy cùng được về nhà bằng yên.

Khi xưa các vua nước Phalansa hễ lần nào đi đánh giặc thì lấy áo ngoài ông thánh Máttinho mà tin thật rằng: sẽ đánh được giặc vì công nghiệp ông thánh ấy phù hộ cầu nguyện cho trước mặt Đức Chúa Lời.

Ông thánh Antong được áo ông thánh Bảo lộc tu hành, là áo đan bằng lá dừa, thì người dùng áo ấy một năm hai lần, ngày lễ Phục sinh và lễ Hiện xuống, vì người lấy làm quí trọng lắm. Ông thánh Iliêronymô nói đến áo ấy rằng: nhược bằng Đức Chúa Lời cho tôi chọn áo ông thánh Bảo lộc và công nghiệp ông thánh ấy hay là áo gấm long bào vua dùng cùng nước vua trị, thì tôi chọn áo ông thánh Bảo lộc mà chớ.

Xưa ông thánh Êloê quen năng xưng tội chung, mà chẳng những là làm việc đền tội như thầy cả đã dạy, nhưng mà người lại thêm nhiều việc khác, ăn chay, đánh tội, thức khuya dậy sớm cùng làm khốn xác mình nhiều thể nhiều cách lắm; người năng nhớ sự phán xét, sự địa ngục cho được dẹp tính mê xác thịt mà giữ mình sạch sẽ. Có nhiều lần người quì trước ảnh chuộc tội khóc lóc chảy nước mắt ra cả và đêm và lo lắng vì chẳng biết Đức Chúa Lời đã tha tội chăng, mà người chịu khó làm vậy nhiều năm. Vậy có một đêm đang khi người cầu nguyện hết lòng hết sức xin Đức Chúa Lời làm dấu gì tỏ ra cho biết mình đã được

Digitized by Google

khỏi tội, thì người thấy như thể là có kẻ bảo rằng: Đức Chúa Lời đã nghe lời con cầu xin, thì sẽ có dấu làm chứng sự ấy. Bấy giờ người thấy có giọt dầu bởi một hòm đựng những dầu thánh đã treo trong phòng, thì nhỏ xuống trên đầu người mà ra mùi thơm. Bấy giờ người hiểu rằng: Đức Chúa Lời đã tha tội cho mình, thì người mừng rỡ cùng tạ ơn Đức Chúa Lời hết sức.

Khi vua Julianô đã bỏ đạo Đức Chúa Lời mà thờ bụt, thì có một lần vua vào chùa bụt Apholo gần thành Antiokia mà hỏi ma quỉ về sự gì, song quỉ chẳng thưa. Vậy vua hỏi các thày sãi sao bụt chẳng thưa lời vua hỏi, thì quỉ bảo thày sãi rằng: bởi vì táng xác Babila gần đấy, cho nên ta chẳng dám mở miệng ra. Ông thánh Babila là vítvồ mới tử vì đạo cùng đã táng xác trong nhà thờ gần chùa ấy. Khi vua Julianô nghe điều ấy thì truyền cho bổn đạo đem xác ông thánh Babila cùng nhiều xác thánh tử vì đạo đã táng đấy đi nơi khác. Ấy các thày cả cùng các bổn đạo hợp nhau mà đem xác các thánh tử vì đạo cách trọng thể mà dọc đàng hát những kinh vua thánh Davít. Vua Julianô nghe các thày hát trước mà các bổn đạo thưa sau một câu này rằng: Ai thờ đá, gỗ, cùng kính quỉ thần, thì hổ ngươi đỏ mặt nhục thân; đoạn khi vừa cất xác các thánh ấy đem về thành Antiokia liền có sét đánh và đốt cả chùa, cả tượng bụt Apholo ra lo. Vậy ta phải suy trong thánh Yghêrêgia đã quen kính những dấu các thánh mà đem ra cách trọng thể, là vì xác các thánh đi đến đâu, thì các ma quỉ chẳng mở miệng ra cùng chẳng làm chi được nữa.

Digitized by Google

Ông Thêodôritô vít vô đã chép truyện ông thánh Jacôbê tu hành mà cũng nói về những dấu thánh ông thánh Juong Baotixita. Vậy có một lần đang khi thằng Marixiong lập bè rối cùng bày đặt nhiều điều trái nghịch làm hư thiên hạ, thì tôi xin ông thánh Jacôbê tu hành cầu nguyện cùng Đức Chúa Lời mà phá giống độc địa ấy trong địa phận Đức Chúa Lời đã phó cho tôi coi sóc. Ông thánh Jacôbê bảo tôi rằng: đã có ông thánh Juong Baotixita hằng kêu van cầu xin Đức Chúa Lời phá giống ấy đi. Tôi lại nói vuốt người rằng: tôi có lòng cậy trông ông thánh Juong cùng các thánh tông đồ vì tôi mới được dấu thánh người. Bấy giờ ông Jacôbê lại nói rằng: hôm nọ khi ông đã xin tôi cầu nguyện cùng Đức Chúa Lời, thì tôi đã cầu nguyện cả đêm, mà nghe tiếng bảo tôi rằng: hỡi Jacôbê, chớ lo lắng làm chi, đã có Juong Baotixita cầu nguyện cùng kêu van trước mặt Đức Chúa Lời, mà nếu người chẳng có cầu xin Đức Chúa Lời che chở mà cầm lại các chước ma quỉ làm, âu là đã sinh ra nhiều sự hỗn hào khốn nạn phần hồn phần xác. Ấy là truyện dạy ta cho biết những nơi nào giữ dấu thánh mà người ta có lòng trông cậy kính mến, thì các thánh hằng cầu nguyện cho những nơi ấy được bằng yên. Vì vậy khi ta có được dấu các thánh, thì phải có lòng cung kính siêng năng sốt sắng mang trong mình, hay là có ngăn trở gì không giữ trong mình được, thì phải để nơi nào sạch sẽ và kín, kẻo ai làm sự gì vô phép mà ta mắc phải tội trước mặt Đức Chúa Lời cùng trước mặt các thánh ấy nữa.

Digitized by Google

ĐOẠN THỨ IX

DẠY VỀ Ý NGAY LÀNH TA PHẢI CÓ TRONG CÁC VIỆC LÀM MỌI NGÀY.

Khi ta đã ra sức đẹp lòng Đức Chúa Lời cùng trông cậy các thánh đang khi sáng ngày đọc kinh cầu nguyện và xem lễ Misa, đoạn ta phải đi làm việc phần xác, hay là những việc về bậc mình, thì ta phải có ý ngay lành mà làm các việc ấy. Nếu ta có cứ một mực ấy mọi ngày, ắt là ta nên tin thật Đức Chúa Lời phép tắc vô cùng sẽ gìn giữ phù hộ ta trong các việc ta làm, và sẽ được ăn mày mọi sự lành mọi nơi, như lời vua thánh Davít đã nói rằng: nếu Đức Chúa Lời gìn giữ tôi thì tôi sẽ chẳng thiếu đi gì. Song ta phải có ý ngay lành, nghĩa là phải thật lòng muốn theo ý Đức Chúa Lời cùng đẹp lòng người khi làm các việc, khi buôn bán, khi cày bừa, khi xay lúa đâm gạo, cùng khi làm việc gì mặc lòng. Hoặc có kẻ hỏi rằng: buôn bán, cày cấy cùng làm các việc khác mà có ý cho được tiền của, được lúa thóc mà ăn chẳng được ru? Thưa rằng cũng được; nhưng mà khi làm việc mà có ý cho được tiền của, lúa thóc, thì lại phải có ý muốn đẹp lòng Đức Chúa Lời nữa. Đức Chúa Lời đã định cho ta phải làm việc mà nuôi mình, lo việc cửa nhà, chịu bua việc và cho được dễ làm việc thờ phượng Đức Chúa Lời hơn.

Vì vậy chính ý ta phải có khi làm việc, là phải có ý cho được đẹp lòng Đức Chúa Lời và cho được theo thánh ý người. Ta ăn uống chẳng phải là cho được vui sướng, song ăn uống thì phải có ý cho được nuôi xác, và cho

Digitized by Google

được giữ lấy sự sống mình cùng theo thánh ý Đức Chúa Lời đã muốn cho ta ăn uống. Ta thí của làm phúc cho kẻ khó, ta ăn chay, đọc kinh, xem lễ cùng làm những việc lành khác như vậy, chẳng nên làm cho được tiếng tốt và cho người ta khen ta ở rộng rãi hay thương kẻ khó và có lòng ngoan đạo dâu, một phải có ý làm những việc ấy cho được đẹp lòng Đức Chúa Lời mà chớ; như lời Đức Chúa Jêsu đã phán rằng: bay có làm việc lành gì, thì bay đừng làm trước mặt người ta cho người ta khen bay, mà bay không trông được Cha cả trên lời lả công cho bay. Thí dụ kẻ bắn vào bia, thì phải nhắm con mắt tả dùng con mắt hữu mà nhằm cho dễ vào đích hơn: cũng một lẽ ấy kẻ muốn lên thiên đàng thì phải nhắm con mắt tả, là đừng vị nể người ta, đừng làm việc cho đẹp lòng anh em, song phải mở con mắt hữu ra, là phải có ý ngay lành muốn đẹp lòng Đức Chúa Lời mà thôi.

Trong sách thánh có lời phán dạy rằng: Đức Chúa Lời đã dựng nên mọi sự vì một Đức Chúa Lời là cùng sau hết mọi sự. Ấy vậy ta làm việc gì, thì phải làm vì một Đức Chúa Lời. Ông thánh Basiliô cũng nói rằng: chính việc kẻ có đạo phải làm, là làm cho sáng danh Đức Chúa Lời; như lời ông thánh Bảo lộc đã dạy rằng: anh em, dù ăn, dù uống, dù làm việc gì khác, thì anh em hãy làm mà sáng danh Cha cả. Trong đền thờ vua Salomon các đồ cùng mọi sự toàn bằng vàng hay là lót lá vàng hết; linh hồn kẻ có đạo cũng là đền thờ Đức Chúa Lời, cho nên trong linh hồn chỉ phải có một sự kính mến Đức Chúa Lời cùng một ý làm mọi việc vì lòng kính

Digitized by Google

mến người; chớc ấy linh hồn mới có ý ngay lành mà chớ. Vì chưng như thợ xây tường đá, nếu nó có năng cầm thước cầm mực nhằm vào tường ấy thì tường mới ngay: cũng một lẽ ấy ý ta ra ngay lành, khi nó có vừa thánh ý Đức Chúa Lời là chính mực thước các việc ta làm. Vậy khi ta toan làm việc gì, thì ta phải than thở cùng Đức Chúa Lời rằng: lạy Chúa tôi, tôi xin làm việc này vì Chúa tôi, tôi xin làm cho danh Cha cả sáng, xin làm vì Chúa tôi muốn cho tôi làm: tôi đi chợ, đi việc quan vì Chúa tôi: tôi sắp học bài này cho đẹp lòng Chúa tôi, tôi xin dâng xác và linh hồn tôi cùng mọi sự trong mình tôi cho Đức Chúa Lời. Ví bằng ta có ý làm các việc bậc mình như vậy, âu là ta sẽ được nhiều công phúc lót đời ta. Đức Chúa Jêsu phán rằng: nếu con mắt bay trong sạch, nghĩa là nếu bay được ý ngay lành thì cả mình bay sẽ cũng được sáng, các việc bay sẽ nên việc sáng láng và đáng bay hưởng phúc trên thiên đàng.

Ta lại phải suy lời Đức Chúa Jêsu đã truyền dạy ta rằng: nếu chúng con được nghĩa cùng Đức Chúa Lời, thì chúng con sẽ được lập công bởi các việc chúng con làm mọi ngày, dù buôn bán, cày bừa, xay lúa, đâm gạo, may vá, ăn uống, thì các việc ấy sẽ sinh được công trọng đáng lên thiên đàng. Chớ gì các bổn đạo, những kẻ đi buôn bán, những kẻ đi xuôi ngược, kẻ ở thuê mướn chịu khó nhọc suy biết điều ấy cho tỏ và dùng lẽ ấy mọi ngày, thì biết sẽ lập được công là dường nào! Đức Chúa Jêsu phán rằng: chúng con hãy tìm nước thiên đàng trước mọi sự, nghĩa là bay hãy chỉ một ý đẹp lòng Đức Chúa Lời trong các việc trước đã; còn

Digitized by Google

mọi sự khác, là của phần xác, thì Đức Chúa Lời sẽ liệu dư dật cho chúng con, chẳng để cho thiếu đâu. Khốn cho kẻ có đạo mà chỉ làm việc cho được của dưới đất chóng qua chóng hết, mà chẳng lo cho được nước trên lời bền đỗ đời đời. Vua thánh Davít nói rằng: kẻ là tiện đang ngủ mơ màng thấy mình được nhiều vàng bạc, mà đến khi thức dậy nó thấy mình tay không; nó đã làm nhiều việc và đã chịu khó nhọc lắm, song le việc nó đã làm yếu hèn như màng dện vậy.

THÁNH TÍCH.

Xưa quan Naaman bỏ vạ cho dân Judêu cùng cáo gian trước mặt vua Asuêrô, cho nên vua ấy đã ra phụng truyền phá tuyệt dân Judêu đi. Bấy giờ bà hoàng hậu Êstêri, là người dòng dõi Judêu, thấy sự làm vậy thì than thở kêu van cùng Đức Chúa Lời rằng: Xin Chúa tôi thương lấy chúng tôi: Chúa tôi đã biết tôi một cậy Chúa tôi, và tôi ghét mọi sự sang trọng kẻ vô đạo; dù tôi mặc những đồ quí giá và đội mũ hoàng hậu trên đầu, song tôi xem nó như giống dơ dáy; và khi tôi ăn mâm vua thì tôi cũng chẳng lấy làm vui mừng gì, song tôi một vui mừng cùng Chúa tôi mà thôi. Ấy bà Êstêri hễ được yên lòng vui mừng, thì vui mừng bởi Đức Chúa Lời và vì Đức Chúa Lời mà thôi; mà khi bà ấy làm việc gì, thì có ý làm cho sáng danh Cha cả cùng hợp một ý cùng Đức Chúa Lời trong mọi sự.

Ông thánh Juong Thang thấy một thày dòng làm bếp mà mắc nhiều việc cả ngày, vì trong nhà ấy có hai trăm ba mươi người, không kể những khách qua đàng mà

Digitized by Google

đến trú đấy, nhưng mà thầy ấy ở nghiêm trang nết na cùng giữ lòng kính dái Đức Chúa Lời liền. Vậy ông thánh Juong hỏi thầy ấy rằng: con mắc trăm nghìn việc thể này, thì làm sao mà con giữ mình được yên lòng yên trí làm vậy? Thầy ấy thưa rằng: khi con làm các việc ấy thì con có ý làm cho Đức Chúa Lời hết cả, chẳng có làm dí gì cho người ta. Ấy ta hãy soi gương thầy ấy mà bắt chước trong các việc ta làm; khi buôn bán, khi cày cấy, khi làm mọi việc trong cửa nhà, thì hãy tưởng rằng chẳng có đi buôn cho mình, chẳng gặt hái, chẳng may vá cho mình; ta làm các việc ấy cho Đức Chúa Lời, ắt là chẳng bao giờ thấy mình bối rối giận ghét gắt gỏng hay là sầu khổ buồn bã cách nào. Ta rối lòng khi bán chẳng đắt, khi thấy lúa mạ xấu kém, ấy là tại có ý buôn bán, có ý làm các việc ấy cho mình ta, chẳng có ý làm vì Đức Chúa Lời mà chớ. Ông tiên tri Ègiêkiêlê nói rằng: lòng bay đầy những ý dữ, vì bay những tơ tưởng buôn bán cho được nhiều lãi, cho nên cả nhẹ, dong vơi cùng sinh ra sự gian giảo, nói dối, thề quấy quá cùng nhiều tội khác nữa.

Có truyện một thầy tu hành kia, hễ khi toan làm việc gì, thì nghĩ lại một chốc trước đã; cho nên có kẻ hỏi thầy ấy vì làm sao làm thể ấy. Thầy ấy thưa rằng: việc gì mà chẳng có ý lành mà làm, thì chẳng được công gì; như kẻ bắn vào bia, thì nhằm một chốc kẻo bắn hỏng; cũng một lẽ ấy khi tôi sắp làm việc gì, thì tôi có ý dâng lòng tôi cho Đức Chúa Lời, là như dích các việc tôi làm, cho nên tôi phải nhằm nghĩ một lát, đoạn mới làm việc.

Digitized by Google

ĐOẠN THỨ X.

PHẢI ĐỌC KINH CẦU NGUYỆN TRƯỚC KHI LÀM VIỆC.

Trước khi ta làm việc gì, thì ta phải xin Đức Chúa Lời phù hộ giúp sức cho ta. Vốn ta đã biết tỏ điều ấy, vì chưng nguyên ta chẳng làm được việc lành, một có sức phạm tội mất lòng Đức Chúa Lời và làm hư mình đi mà thôi. Nhưng mà nếu ta có được ơn Đức Chúa Lời giúp sức cho, thì ta làm được mọi sự, như lời Đức Chúa Jêsu đã phán rằng: nêu chẳng có tao giúp bay, thì bay chẳng làm được việc gì. Vua thánh Davít cũng nói rằng: nếu Đức Chúa Lời chẳng có xây nhà lên, thì kẻ xây nó lên luống công mà thôi. Ông thánh Bảo lộc rằng: tôi làm được mọi sự cùng đấng ban sức mạnh cho tôi. Vua thánh Davít lại rằng: Chúa tôi đã cầm tay tôi mà đưa tôi theo thánh ý Chúa tôi, người cũng đã chịu lấy tôi cách trọng thể trong nhà Chúa tôi. Vậy ta xem khi Đức Chúa Lời cầm tay ta mà đưa ta đi, thì ta đi bước nào, ấy là bước cho đến chốn thanh nhàn. Vì vậy khi ta toan làm việc gì, thì ta phải dâng những việc ấy cho Đức Chúa Lời cùng cầu xin người giúp sức cho ta được làm những việc ấy nên.

Có lời Đức Chúa Jêsu trách rằng: khốn cho những con cái bất nhân bất nghĩa đã bỏ cha! Vì bay buôn bán một mình, chẳng có buôn bán cùng tao; bay đã dệt một tấm vải, song chẳng có vừa ý tao. Dệt tấm vải chẳng vừa ý Đức Chúa Lời nghĩa là làm sao? Là tra tay làm việc mà chẳng dâng việc ấy cho Đức Chúa Lời; như thí dụ trẻ con chưa biết đi thì phải cầm tay mẹ, nó mới đi được; lại

Digitized by Google

hễ dời tay mẹ ra thì nó liền khóc và giơ tay cho mẹ dắt nó ngay kẻo ngã. Ta cũng phải ăn ở cùng Đức Chúa Lời như làm vậy: ta phải vịn Đức Chúa Lời hơn con trẻ ôm lấy mẹ nhiều phần; ta chẳng nên đi bước nào mà chẳng cậy Đức Chúa Lời gìn giữ phù hộ giúp sức cho ta, và khi ta gặp phải sự gì khó, thì ta càng phải chạy đến cùng Đức Chúa Lời cho kíp, và xin người cứu chữa, như lời vua thánh Davít rằng: xin Chúa tôi thương lấy tôi, xin cứu chữa cho chóng; vì chưng khi ta chẳng cậy mình chút nào, một cậy trông Đức Chúa Lời mà thôi, thì ra như ta ép Đức Chúa Lời gánh lấy và coi sóc việc ta, chẳng khác gì là chính việc Đức Chúa Lời vậy.

Ví bằng ta có thật lòng mà trông cậy Đức Chúa Lời làm vậy, thì có lẽ nào mà ta chẳng làm nên mọi việc? Mà nếu ta cậy sức riêng mình, thì Đức Chúa Lời sẽ bỏ ta mặc ta liệu thể nào thì liệu, mặc sức yếu đuối ta làm được thì làm; mà bấy giờ ta còn được lẽ nào mà làm được việc gì lành, còn có lẽ nào mà khỏi làm mọi sự dữ tội lỗi ru?

THÁNH TÍCH.

Có lời ông thánh Aocutinh than thở cùng Đức Chúa Lời rằng: lạy Chúa tôi, tôi nhờ tôi đã nên việc và có sức mạnh, mà tôi chẳng có nghĩ đến tay Chúa tôi hằng gìn giữ tôi cho đến khi Chúa tôi cất tay ra một chút mà tôi ngã xuống, tôi mới biết tay Chúa tôi đã giúp đỡ tôi; mà nếu Chúa tôi chẳng lại giúp đỡ tôi, thì tôi chẳng có thể đứng dậy được nữa.

Digitized by Google

Ông thánh Duminh toan làm việc gì, thì hằng dâng cho Đức Chúa Lời và Đức Bà. Ông thánh ấy cũng quen nói rằng: hễ xin sự gì cùng Đức Chúa Jêsu mà cậy Đức Mẹ cầu bầu cho, thì được sự ấy liền.

Khi ông thánh Juong lập dòng sắp làm việc gì, dù phải là việc vội cần kíp thể nào mặc lòng, thì người hằng cầu xin cùng Đức Chúa Phiritô sangtô soi sáng đã, rồi mới dám quyết làm.

Xưa có năm thợ chạm trổ khéo; bốn người có đạo thờ phượng Đức Chúa Lời, còn một tên là Xemphisiô chưa có đạo. Vậy Xemphisiô thấy bốn người kia làm việc gì chạm trổ tạc dá ván, thì nên việc vừa ý người ta, song nhiều lần hư đồ đi, chẳng được việc gì và những chàng dục mình làm thì năng sứt và gẫy liền. Ông ấy hỏi kẻ làm đầu, tên là Xemphorianô, bởi đâu mà bốn anh em may làm nên việc cả, mà phần mình những làm hư việc luôn. Ông Xemphorianô bảo rằng: chúng tôi chỉ làm một việc này mà được may, là khi chúng tôi toan làm việc gì, thì cầu xin cùng Đức Chúa Lời là Chúa chúng tôi thờ, xin người phù hộ cho. Xemphisiô nghe điều ấy liền xin học đạo Đức Chúa Jêsu cùng chịu phép rửa tội, mà ngày sau cũng được chịu tử vì đạo cùng bốn người kia, và nên thánh cả trên lời.

Ông Bolosiô đã chép truyện bà thánh Gêtrudê rằng: Có một lần Đức Chúa Lời dạy bà thánh ấy phải lấy lòng sốt sắng hơn khi trước mà dâng mọi sự cho Đức Chúa Lời, các việc làm, các thư viết, các lời nói, các bước đi cùng mọi sự tơ tưởng phải dâng hết mọi sự bề trong bề

Digitized by Google

ngoài. Vậy bà thánh ấy vâng mà làm, thì người được lên bậc nhân đức rất cao và lọn lành đến nỗi Đức Chúa Jêsu hiện đến cùng bà thánh Mêlêchitidê cũng ở trong một nhà dòng ấy, mà phán rằng: trừ Hostia thánh chẳng có nơi nào dưới đất này tao ngự cách riêng hơn trong lòng Gêtarudê.

ĐOẠN THỨ XI.

DẠY VỀ SỰ ĐỌC KINH TRƯỚC SAU KHI ĂN CƠM.

- Khi kẻ có đạo sắp ăn cơm, thì phải làm dấu cùng đọc kinh mà xin Đức Chúa Lời làm phép của ăn, phần thì cho được phá chước ma quỉ hằng chực làm hại ta, phần thì cho của ấy nên của ăn lành làm ích cho xác và linh hồn. Vậy ta phải đọc một kinh Thiên Chúa, hay là đọc kinh này rằng: Xin Chúa làm phép cho chúng tôi cùng làm phép cho của ăn này tay Chúa rộng rãi vô cùng đã ban cho chúng tôi, để cho chúng tôi được sức mạnh phần hồn phần xác mà làm mọi việc cho đẹp lòng Chúa tôi liền, nhân danh Cha và Con và Phiritô sangtô, Amen. Ông thánh Bảo lộc nói rằng: mọi sự Đức Chúa Lời đã sinh nên, thì tốt lành chẳng khá chê giống gì về những của ăn đã làm phép cho, vì chưng của ấy đã nên của thánh bởi phép Đức Chúa Lời và bởi lời cầu nguyện. Ông Tertuliano đã chép truyện những việc bổn đạo quen làm xưa thì nói rằng: bổn đạo chẳng có bao giờ ngồi ăn khi chưa cầu nguyện cùng Đức Chúa Lời trước đã. Ông thánh Kirisôtômô rằng: Khi đã đọc kinh cầu nguyện trước khi ăn và đã tạ ơn Đức Chúa Lời khi đã đoạn

Digitized by Google

thì bữa ăn ấy chẳng làm hại được, mà lại sinh ra nhiều sự lành. Ta hãy xem gương Đức Chúa Jêsu đã làm cho ta xưa, vì chưng người chẳng có bao giờ ngồi ăn mà chẳng có làm phép của ăn trước.

Về sự cám ơn khi đã ăn cơm đoạn, thì hãy nghe lời Đức Chúa Lời đã dùng miệng ông Moisen mà truyền rằng: bao giờ bay đã ăn uống đoạn, thì bay phải đội ơn Đức Chúa Lời. Ông Tertuliano nói rằng: các bổn đạo ăn bữa đoạn, thì quen đọc kinh tạ ơn Đức Chúa Lời. Trong sách ông tiên tri Isaia Đức Chúa Lời đã trách rằng: tao đã nuôi, đã coi sóc con cái, mà chúng nó ở bất nhân phụ ơn tao. Ông thánh Êphêrem rằng: dù anh em ăn một ngày hai lần mặc lòng, thì cũng phải đội ơn Đức Chúa Lời khi đã ăn đoạn. Ông thánh Bảo lộc lại rằng: anh em, hãy đội ơn Đức Chúa Lời trong mọi sự, vì thánh ý Đức Chúa Lời muốn làm vậy. Ông thánh Aocutinh suy ngắm về nhân đức tạ ơn, thì rằng: nào tao có tưởng được điều gì tốt lành hơn, có nói được lời gì hay là làm được việc gì đẹp lòng Đức Chúa Lời hơn một lời này: chúng tôi tạ ơn Đức Chúa Lời; ắt là chẳng có lời gì dễ nói hơn và cũng chẳng có điều gì làm được ích cho ta hơn. Ta hãy xem loài muông chim, nào nó chẳng làm gương cho ta về sự tạ ơn ru? hãy xem con gà, con chim hễ nó uống nước thì tự nhiên nó ngửa cổ lên lời, như thế muốn đội ơn Chúa đã sinh nên muôn vật cùng đã cho nó của ăn của uống. Chớ thì ta ăn của Đức Chúa Lời mà ở bất nhân chẳng tạ ơn Đức Chúa Lời, thì ta chẳng ra kém loài muông chim ru? Ví bằng có kẻ nào đã phải án luận giam cho đến khi chết đói trong ngục, mà có

Digitized by Google

người bởi lòng thương đem cơm cùng đồ ăn uống cho nó sống, mà đứa ấy chẳng trông ngửa mặt lên xem kẻ làm phúc cho nó cùng chẳng giã ơn người, ắt là nó ra bất nhân quá loài vật mà chớ. Khi ta có gặp người nào lạ giữa đàng mà có mời ta ăn trầu, ắt là ta cũng xem lại cùng khen kẻ ấy lịch sự và giã ơn nữa; mà bây giờ ta đang ở chốn tù rạc, như khách đi đàng thế gian, mà Đức Chúa Lời rộng rãi vô cùng xuống mọi ơn hằng ngày mà nuôi ta cùng liệu mọi sự ta phải dùng, chẳng có giờ nào mà chẳng làm ích cho ta phần hồn phần xác, song biết mấy lần ta bỏ qua ngày qua tháng mà chẳng ngửa mặt lên lời tạ ơn Chúa đã thương ta vô cùng làm vậy.

THÁNH TÍCH.

Có một lần Đức Chúa Jêsu cứu chữa mười người tật phong cho khỏi, song chỉ có một người biết ơn người mà lở lại tạ ơn, thì Đức Chúa Jêsu hỏi nó rằng: nào chín đứa kia chẳng đã ru? sao có một người lở lại tạ ơn mà thôi? Ấy ta xem Đức Chúa Jêsu trách kẻ ở bất nhân cùng kẻ ăn mày ơn người mà chẳng tạ là thể nào.

Khi vua Xennakêríp kéo quân toan phá thành Jêrusalem, thì Đức Chúa Lời sai thiên thần giết trong một đêm mười lăm vạn rưỡi quân giặc. Vua Êgiêkia thấy phép lạ Đức Chúa Lời làm mà chữa mình cùng cả và nước cho khỏi tay vua dữ ấy, lẽ thì phải hát kinh đội ơn Đức Chúa Lời, song vua chẳng tạ ơn Đức Chúa Lời, cho nên chẳng khỏi bao lâu người phải bệnh nặng gần chết.

Digitized by Google

Ông thánh Hiêronymô lại nói rằng: Trong nước Judêu có truyện rằng: vua ấy phải bệnh nặng làm vậy, vì đã được ơn rất trọng Đức Chúa Lời đã thương mà chẳng hát kinh mừng đội ơn Đức Chúa Lời như các vua đã quen xưa nay.

ĐOẠN THỨ XII.

VỀ SỰ ĐỌC KINH CÙNG XÉT MÌNH TỐI.

Ta đã dốc lòng sáng ngày nào sẽ đọc kinh cầu nguyện xin Đức Chúa Lời ban ơn giúp sức cho ta, song le đến tối nào ta cũng phải thờ phượng và tạ ơn Đức Chúa Lời nữa. Ông thánh Hiêronymô nói rằng: trong việc kẻ có đạo làm kính thờ Đức Chúa Lời chẳng có xét sự làm khi đầu trước cho bằng xét sự làm khi sau hết. Kẻ ngoan đạo thật lòng kính mến Đức Chúa Lời quen đọc kinh tối như đã đọc ban sáng, là mọi người trong nhà, cha mẹ, con cái, đầy tớ hợp cùng nhau mà đọc kinh tạ ơn Đức Chúa Lời đã gìn giữ mình ban ngày và xin người lại gìn giữ mình ban đêm. Cũng phải đọc kinh cầu Đức Bà và kinh ông thánh Juse để mà xin người cầu bầu cho mình được ăn mày chết lành. Còn các kinh khác cũng phải đọc như mọi khi và như đã chỉ trong sách kinh.

Khi đã đọc kinh vuối nhau đoạn, mọi người cũng phải xét mình về các việc lành dữ đã làm trong ngày hôm nay, hoặc cả nhà quì đấy, hoặc mọi người đi một người một nơi cũng được. Vậy trước hết phải tạ ơn Đức Chúa Lời vì người đã gìn giữ mình trong ngày ấy cùng vì các ơn

Digitized by Google

khác người đã ban cho mình, rồi phải xét những sự ta đã lo tưởng, lòng động lòng lo, xét những lời đã nói, cùng việc ta đã làm; phải nhớ từng giờ từ sáng đến tối đã đi những nơi nào, nói những truyện gì vuối những ai, và đã làm những việc gì trong ngày ấy.—Ví bằng ta thấy đã làm việc lành, thì phải đội ơn Đức Chúa Lời đã giúp sức cho ta làm được việc ấy; nhược bằng có phạm tội gì, hoặc tơ tưởng, lòng động lòng lo, miệng nói, mình làm cách nào, thì phải ăn năn cùng dốc lòng chừa, quyết từ rầy về sau chẳng còn dám làm những sự ấy nữa. Và lại hoặc có phạm tội, nhất là tội nặng, thì phải rắp lòng đi xưng tội ngay; đoạn cũng nên nhớ lại những tội nặng hơn đã phạm từ ngày xưng tội lần trước cho đến rầy để khi xưng tội sau dễ nhớ và dễ xét mình. Ông thánh Hieronymô nói rằng: trước khi đi ngủ, con hãy nhớ các tội con đã phạm, hãy xét mình hoặc có lòng động lòng lo, nói lời gì, làm việc gì lỗi cách nào, thì hãy nói cùng mình rằng: hôm nay đã qua rồi, tôi đã làm những việc lành nào, thì tôi đội ơn Đức Chúa Lời; còn về những điều lỗi thì tôi dốc lòng chừa và xin Đức Chúa Lời tha tội cho tôi. Song le ta phải nhớ việc cần nhất ta phải làm khi đã xét mình đoạn, là phải lo buồn ăn năn và dốc lòng chừa thật, bởi vì sự ăn năn dốc lòng chừa tội là sự rất cần cho được ăn mày ơn Đức Chúa Lời tha tội cho ta.

Ta ra mẫu kinh ăn năn tội đây cho ai nấy được dùng: Tôi sấp mình xuống trước mặt Chúa tôi là thật Chúa đã dựng nên tôi cùng đã ra đời làm người mà chịu nạn chịu chết cho tôi; tôi đã cả lòng bất nhân bất nghĩa mà phạm nhiều tội mất lòng Chúa tôi, thì tôi lo buồn ăn năn cùng

Digitized by Google

ghét các tội tôi, cùng xin kính mến Chúa tôi trên hết mọi sự; tôi dốc lòng chừa cùng lánh các dịp đã làm cho tô phạm tội; tôi sẵn lòng xưng tội cùng làm các việc thày cả sẽ dạy làm mà đền vì tội tôi; tôi lại xin đền phần thiệt hại người ta đã chịu tại tôi, cùng xin tha cho những kẻ đã làm mất lòng tôi. Tôi lại xin dâng mọi việc tôi làm, các sự khó tôi chịu, cùng sự sống tôi cho được đền vì các tội lỗi tôi. Vậy tôi cậy lòng lành Chúa tôi sẽ tha cho tôi vì công nghiệp Máu thánh Chúa tôi; tôi cũng trông Chúa tôi sẽ ban ơn giúp sức cho tôi được chừa thật và vững lòng giữ nghĩa cùng Chúa tôi cho đến lọn đời.

Khi đã làm bấy nhiêu việc ấy đoạn, ta phải dâng linh hồn và xác, cha mẹ, anh em, bạn hữu, cùng cả và thánh Yghêrêgia cho Đức Chúa Lời; đoạn phải cầu xin rất thánh Đức Bà Maria, Đức thánh Angiô bản mệnh, ông thánh, bà thánh quan thày ta cùng các thánh phù hộ gìn giữ ta ban đêm cho khỏi mọi sự dữ được mọi sự lành. Sau hết ta phải lấy nước phép làm dấu trên mình cùng hôn đất ba lần kính Đức Chúa Lời ba ngôi mà nhớ mình là bụi đất, và ít nữa mình sẽ lớ về đất. Khi đã nằm giường, thì cũng phải ra sức giữ lấy ý nào lành trong trí khôn mà ngủ. Ấy vậy ta hãy ra sức nhớ bấy nhiêu việc, dù việc đã dạy làm ban sáng, dù việc mới dạy làm ban tối, thì đừng có bỏ bao giờ, như lời ông thánh Phanchicô vít vồ đã nói rằng: ban sáng khi con làm việc lành ấy thì con mở cửa linh hồn con cho mặt lời sáng láng vô cùng được vào; còn ban tối, thì con đóng cửa linh hồn lại kẻo sự tối tăm địa ngục vào được.

Digitized by Google

ĐIỀU THỨ 1.

SỰ XÉT MÌNH BAN TỐI LÀ SỰ CẦN DƯỠNG NÀO.

Có lời vua thánh Davít nói rằng: hay hãy giục lòng ăn năn tội trong giường mà nhớ những sự đã nói trong lòng, nghĩa là xét những sự kín đã tơ tưởng, lòng động lòng lo trong lòng, cùng những lời đã nói và những việc đã làm. Ông thánh Juong Kirisôtômô cắt nghĩa lời vua thánh Davít mà rằng: ý lời ấy nghĩa là khi dọn đi nằm nghỉ, khi ở một mình vắng vẻ yên lòng yên trí, thì phải xét cùng tính lại cho kĩ các việc mình làm và tra lại các sự lỗi trong ngày ấy. Vậy khi đã thấy thật mình có sự lỗi nặng, thì phải ăn năn khóc lóc lấy nước mắt mà rửa những dấu vết bởi tội ấy đã sinh ra trong linh hồn. Vua thánh Davít lại nói rằng: tôi đã tưởng nhớ đến sự sau vô cùng vô tận, tôi đã suy ngắm điều ấy ban đêm, cho nên tôi đã ra sức quét linh hồn tôi cho khỏi những sự dơ dáy. Ông thánh Aocutinh nói rằng: ý trong lời ấy nghĩa là tôi đã xét mình, mà tôi đã lo buồn ăn năn ghét các tội lỗi tội cho thật và tôi đã rửa linh hồn tôi cho sạch.

Khi vua Ègiêkia đã phải bệnh nặng, mà khỏi, thì người dốc lòng xét mình rằng: lạy Chúa tôi, tôi sẽ xét mình tôi, tôi sẽ nhớ lại năm tháng ngày giờ tôi sống ở đời này mà ăn năn đau đớn cay đắng trong lòng tôi. Xưa ông thánh Antong cũng năng khuyên các thày tu hành phải năng xét mình. Ông thánh Basiliô, ông thánh Ventô cùng các thánh điều dạy bảo mọi người hãy ở siêng năng xét mình làm vậy nữa. Ông thánh Êphêrem

Digitized by Google

nói rằng: kẻ buôn bán biên vào sổ mọi điều hay giở thế nào, được lời lãi hay là phải lỗ vốn bao nhiêu, mà nó làm hằng ngày không bỏ ngày nào. Vậy ta cũng phải lo mọi ngày, khi sáng mới thức dậy cùng tối khi đi nằm ngủ: phải xét đã được lời lãi bao nhiêu, đã lỗ vốn ngần nào. Ông thánh Đôrôthêu cũng rằng: nếu anh em có giữ điều ấy mọi ngày, thì các tính mê nết xấu chẳng vào trong lòng anh em được, và những thói xấu chẳng ra mạnh sức được; vì chưng sự xét mình có thể nhổ được ngay các tính mê nết xấu khi nó mới mọc lên; song nếu chẳng có xét mình thì chẳng bao lâu linh hồn sẽ ra như vườn kẻ làm biếng trễ nải, nó sinh ra những giống cỏ rả; và vì không có giậu không có lũy gìn giữ, thì muông dữ phá nó đi. Ấy vậy ta phải suy cùng tin chắc rằng sự xét mình có sức làm cho ta chừa mọi tội; cho nên dù ta có mắc trăm tính mê nết xấu cùng tội nặng mặc lòng, nếu ta lo buồn ăn năn đau đớn cách lọn đoạn mà chết khi chưa kịp xưng tội, thì ắt là ta cũng được cứu linh hồn; nhưng mà nếu có chết trong tội khi chưa ăn năn thì ta hư mất linh hồn đời đời mà chớ. Bởi đấy ta dễ biết sự xét mình ăn năn tội là sự cần và có ích là dường nào.

Trong thư ông thánh Bảo lộc gửi cho bổn đạo thành Côrinthô có lời rằng: thày mừng, chẳng phải là vì anh em đã lo buồn mà thôi, song thày mừng vì anh em đã lo buồn mà đã sinh ra sự ăn năn tội thật và anh em đã lo buồn vì đã mất lòng Đức Chúa Lời, vì chưng lo buồn vì Đức Chúa Lời thì sinh ra đau đớn trong lòng và có ích về phần linh hồn cho anh em. Ấy là sự lo buồn tốt

Digitized by Google

lành, thì ta cũng phải giục lòng lo buồn mọi ngày thể ấy, nhất là ban tối khi toan đi nằm ngủ; vì chưng ăn năn lo buồn khi ấy có thể sửa lại được các sự thiệt hại trong linh hồn bởi tội mà ra; mà thật chỉ có một sự ăn năn đau đớn có sức sửa lại các sự thiệt hại ấy mà thôi. Vì vậy nếu ta khóc lóc lo buồn vì sự khác, vì mất của, vì phải lai vạ khốn khó phần xác cách nào, thì âu là ta mất công, chẳng sửa sự thiệt hại ấy được đâu. Vả lại nào chẳng phải tỏ ra lòng báo hiếu biết ơn Cha đã thương mình dường ấy ru? Khi đã làm sự gì vô phép mất lòng cha, nào chẳng phải xin người tha cho và làm phép biênsong khi mình toan đi nằm giường làm sao? Thí dụ người lính kia đã lỗi những điều rất nặng, nếu nó biết rằng có đến sấp mình xuống thì quan sẽ tha cho khỏi phạt, mà nếu mình cứng cổ chẳng xin tha thì sẽ phải chém, ắt là có lẽ nào mà nó không chạy đến quan mà hạ mình xuống lo buồn phân nàn vì tội mình? Vậy Đức Chúa Lời cũng là cha, là quan tướng, là vua, nếu ta đi ngủ tối mà chẳng tạ ơn Cha cả, chẳng xin người làm phép biênsong, chẳng xin người gìn giữ che chở ta khỏi sự dữ ban đêm, mà lại làm sự quá hơn, là chẳng muốn trở mặt lại mà xét các tội lỗi mình đã phạm cho được cầu xin Đức Chúa Lời tha cho, thì biết ta đáng phạt là dường nào! Có khi sự chết đã gần đến, có khi nó chực mà nửa đêm nó sẽ bắt ta đang khi nằm ngủ trên giường, mà lại bỏ xuống lửa sinh lửa diêm địa ngục vô cùng. Ông thánh Basiliô nói rằng: hễ lần nào anh em nằm giường, thì chớ cậy rằng sẽ được sống cho đến ngày mai: kìa quan tướng Holophêrênê,

Digitized by Google

quan Sisara, là người phú quí, cùng muôn vàn người khác thì chết đang khi ngủ. Đức Chúa Jêsu đã phán rằng: bay hãy tỉnh thức, nghĩa là bay hãy giữ mình, hãy dọn mình cho sẵn, chớ liều mình mà chết trong đống tội, vì bay chẳng biết khi nào Đức Chúa Lời sẽ đến, có phải là giờ tối hay là nửa đêm, khi gà gáy hay là khi sáng, kẻo người có đến khi bay vô tình, mà thấy bay đang mê ngủ, nghĩa là đang mắc tội trọng và đang khi ơ hờ việc linh hồn chẳng lo đến sự tao đã dạy bay; vậy tao dạy mọi người hết thay thảy rằng: bay hãy tỉnh thức mà chớ.

THÁNH TÍCH.

Ông thánh Hiêronymô đã chép truyện sau này rằng: xưa có quân tử, tên là Phithagora, năng khuyên dạy đầy tớ phải xét mình mỗi một ngày hai lần, một lần sáng ngày và một lần tối. Ông ấy lại bảo rằng: phải xét mình về ba sự này: một là tôi đã làm đi gì; hai là tôi đã làm cách nào; ba là tôi có bỏ điều gì về việc mình phải làm; đoạn phải mừng về những việc lành đã làm, và phàn nàn ghét những tội lỗi đã phạm.

Ông Xênêca, là người chẳng có đạo cùng là quan lớn mắc lo nhiều việc nhà nước lắm, và cũng chép nhiều sách, nhưng mà ông ấy chẳng bỏ ngày nào mà chẳng xét mình cứ lời người đã nói rằng: tôi mọi ngày tính sổ lại cùng tôi, tôi xét cho kĩ suy đi nghĩ lại mọi sự tôi đã làm trong ngày ấy thể nào. Bên phương Tây và bên nước Đại Minh có nhiều người cũng quen xét mình mọi ngày. Có khi ta ra kém kẻ ngoại đạo. Nếu vậy biết sánh ta cùng

Digitized by Google

ai? Âu là phải sánh cùng loài vật chẳng có trí khôn, cứ tính tự nhiên xác thịt, gặp thể nào thì hay như vậy mà chớ.

Xưa có một thày tu hành nghe tin em gái mình đã sa chước ma quỉ mà làm nghề theo xác thịt vuối người ta, thì lấy làm lo buồn đau đớn lắm. Thày ấy bỏ rừng mà đi khuyên bảo nó lở lại cùng Đức Chúa Lời, thì nó động lòng sợ hãi cũng ăn năn và lở lại cho thật, rồi chết đi. Khi các thày nghe tin con ấy đã chết, thì lấy làm kinh khiếp và cầu nguyện xin Đức Chúa Lời thương linh hồn nó. Vậy có một thày tuổi tác và nhân đức lắm đang đọc kinh, thì Đức Chúa Lời tỏ ra cho thày ấy biết nó đã được rỗi linh hồn, vì rằng nó mắc nhiều tội trọng mặc lòng, nhưng mà nó có lòng ăn năn tội thật, thì Đức Chúa Lời đã tha các tội cho nó rồi.

Ông thánh Ghêrigoriô Phapha cũng đã chép truyện về một thày ăn năn khóc lóc vì tội mình. thì thày ấy được nghe một tiếng trên lời rằng: bởi vì mày đã ăn năn chảy nước mắt ra, thì đã rửa tội cho mày rồi. Vì vậy nếu sự ăn năn tội có sức dường ấy, thì ta phải năng ăn năn tội, nhất là tối khi toan đi nằm ngủ, thì sẽ mới liệu việc linh hồn cho chắc và mới được yên lòng. Ấy là những sự ta phải ra sức làm từ sáng ngày cho đến tối trong các ngày thường; còn những việc phải làm trong ngày nhất lễ lạy, thì ta sẽ dạy trong hai ba đoạn sau này.

Digitized by Google

ĐOẠN THỨ XIII.

DẠY VỀ LỄ MISA.

Lề luật trong đạo buộc phải xem lễ các ngày lễ cả cùng các ngày lễ lạy, ai không giữ làm vậy thì phạm tội trọng. Điều ấy ta sẽ cắt nghĩa sau. Bây giờ có ý khuyên bảo anh em hãy siêng năng đi xem lễ hằng ngày, vì là việc đẹp lòng Đức Chúa Lời có sức giúp ta cho được rỗi linh hồn lắm. Lễ thì mọi người phải lấy lòng sốt sắng mà đi xem lễ hằng ngày trước khi trả tay làm các việc bậc mình, thì ắt là Đức Chúa Lời sẽ xuống muôn vàn ơn lành cho. Vậy cho được giúp anh em dọn mình ăn mày những ích trọng bởi sự xem lễ mà ra, thì ta sẽ giảng về sự lễ Misa là dí gì, và lễ Misa ấy sinh ra ích gì; sau sẽ dạy phải xem lễ là thể nào.

ĐIỀU THỨ I.

LỄ MISA LÀ DÍ GÌ VÀ SINH RA NHỮNG ÍCH NÀO.

Lễ Misa là việc tế lễ trọng nhất trong đạo thánh Đức Chúa Lời; trong lễ Misa đấng làm thày truyền phép Mình thánh Đức Chúa Jêsu mà dâng cho Đức Chúa Cha. Đang khi làm lễ thày cả giữ nhiều lễ phép, đọc nhiều kinh và nhiều lời thánh. Sự tế lễ này là việc Đức Chúa Jêsu đã lập ra khi ăn bữa tối sau hết cùng các thánh tông đồ; người lại ban phép làm lễ cho các thánh tông đồ và các đấng nối quyền người; mà các đấng ấy cũng có thêm nhiều lễ phép trong việc tế lễ Misa, như ta thấy bây giờ.

Digitized by Google

Thứ nhất. Khi làm lễ Misa có ý tạ ơn Đức Chúa Lời vì các sự lành Đức Chúa Lời rộng rãi vô cùng đã ban cho ta, mà bởi vì ta đã chịu lấy nhiều ơn Đức Chúa Lời đã ban cho ta, mà ta chẳng có lễ nào mà tạ ơn Đức Chúa Lời cho xứng đáng được, thì Đức Chúa Lời đã mở dàng cùng đã liệu cách thế cho ta được tạ ơn cho đủ, là dàng cho Đức Chúa Lời con rất yêu dấu người, như của lễ hằng sống; mà của lễ cực thánh rất đẹp lòng Đức Chúa Lời dường ấy, chẳng phải là một mình thầy cả dàng cho Đức Chúa Lời mà thôi đâu, song hết mọi người xem lễ thì cũng được dàng lễ Misa thông công vuối thầy cả lắm. Nhân vì sự ấy khi thầy cả trở mặt xuống cùng những kẻ có mặt đấy, thì đọc rằng: xin anh em cầu cùng Đức Chúa Lời cho của lễ thầy và của lễ anh em được đẹp lòng Đức Chúa Lời phép tắc vô cùng. Vả lại trong kinh Canon thì người cầu cùng Đức Chúa Lời cho các bổn đạo rằng: xin Chúa tôi nhớ những kẻ đang có mặt đây mà ta có ý dàng của lễ này cho hay là những kẻ cũng dàng lễ cho Chúa tôi.

Thứ hai. Lễ Misa này làm cho ta được ăn mày công nghiệp vô cùng Đức Chúa Jêsu và các ích rất trọng bởi sự thương khó người mà ra. Ông thánh Grêgoriô đã dạy điều ấy mà rằng: ta ăn mày thông công sự thương khó Đức Chúa Jêsu cùng tính Đức Chúa Lời bởi phép tế lễ Misa, vì chưng lễ Misa nhắc lại như thật vậy sự thương khó con Đức Chúa Lời, cùng là một việc mạnh sức bằng sự Đức Chúa Jêsu chịu chết trên cây câu rút. Ông thánh Grêgoriô lại nói rằng: dẫng đã sống lại mà chẳng chết nữa, thì người chịu chết cho ta khi dàng Mình thánh

Digitized by Google

cùng máu thánh trên bàn thờ; bởi vì hễ lần nào ta dâng cho Đức Chúa Lời sự thương khó Đức Chúa Jêsu, thì ta nhắc lại sự mầu nhiệm người chịu chết trên cây câu rút và ta được ăn mày khỏi các tội lỗi ta, cho nên Đức Chúa Jêsu đã dạy các thánh tông đồ rằng: bay hãy làm việc này mà nhớ đến tao, vì chưng hễ bao giờ bay ăn bánh này và uống chén này, thì bay sẽ làm chứng sự tao chết cho đến khi tao lại xuống phán xét thiên hạ. Vì lẽ ấy cho nên ông thánh Kirisôtômô dạy rằng: Mọi ngày khi ta dâng lễ Mình thánh Đức Chúa Jêsu, thì ta nhắc lại sự thương khó người và sự người chịu chết.

Thứ ba. Lễ Misa cũng là lễ cầu xin tha tội như lời công đồng Tridentinô đã dạy rằng: khi dâng lễ Misa có ý xin Đức Chúa Lời tha tội, mà Đức Chúa Lời bằng lòng giãn bớt cơn giận, cùng xuống ơn giúp sức cho được ăn năn mà khỏi các tội, dù nhiều tội rất trọng thì người cũng tha. Bấy nhiêu lời nghĩa là bởi lễ Misa ta được ăn mày những ơn cần cho được sinh ra lòng ăn năn tội và cho được dọn mình xưng tội cho nên; mà dù có phạm nhiều tội thể nào, thì ta cũng được đủ sức mà ăn năn nên và dốc lòng chừa thật chẳng còn phạm tội ấy nữa.

Thứ bốn. Bởi công nghiệp lễ Misa ta được đền vì những tội trọng và cũng được khỏi những tội mọn tức thì.

Thứ năm. Việc tế lễ Misa có sức làm cho ta được ăn mày ơn giúp ta mà chống lả kẻ thù linh hồn, và cho được gánh nỗi những việc khó ta phải làm cùng chịu bằng lòng những sự gian nan ta thường gặp ở đời này.

Digitized by Google

Thứ sáu. Lễ Misa cũng làm ích cho các linh hồn ở lửa giải tội, như lời công đồng Tridentinô đã dạy rằng: Trong lễ Misa các thánh tông đồ đã truyền, chẳng những là cầu xin Đức Chúa Lời tha tội và bớt sự khó cùng xin những sự ta thiếu thốn khi còn sống ở đời này, mà lại cũng dâng lễ ấy cho được bớt phần phạt cho kẻ đã chết lành có lòng trông cậy Đức Chúa Jêsu mà chưa được sạch các dấu vết bởi tội mà ra.

Thứ bảy. Cũng có nhiều lần Đức Chúa Lời xuống nhiều sự lành phần xác ở đời này cho những kẻ làm lễ và cho những kẻ xem lễ cho nên. Ông thánh Bênadô nói rằng: thày cả nào chẳng mắc sự ngăn trở gì mà bỏ chẳng làm lễ, thì bớt sự sáng láng cho Đức Chúa Lời ba ngôi, bớt sự vui mừng cho các thánh thiên thần, bớt sự trông cậy cho kẻ có tội, bớt sự giúp đỡ kẻ lành, và lại thiệt cho các linh hồn ở lửa giải tội vì chẳng được mát mẻ nghỉ yên, lại bớt ơn Đức Chúa Jêsu ban cho cả thánh Yghêrêgia và bớt thuốc tốt lành chữa các tật linh hồn mình: ấy ta xem thày nào trễ nải bỏ lễ Misa, thì trong một trật biết thiệt hại là trùng nào! Vì vậy từ rầy về sau ta hãy ra sức đi xem lễ mọi ngày khi có thể đi được; mà thật dù ta có việc vội cần mặc lòng, song chẳng mấy khi mà chẳng bớt được một nửa giờ cho được ăn mày những ích rất trọng bởi sự xem lễ Misa mà ra. Nhược bằng có ai hứa cho ta hễ lần nào xem lễ thì sẽ cho năm bảy quan tiền, thì ắt là cũng bớt giờ được mà đi xem lễ chẳng bỏ ngày nào có phải không; nhưng mà vật gì năm ba quan tiền sánh cùng nhiều của châu báu Đức Chúa Lời ban cho ta khi xem lễ Misa.

Digitized by Google

Khi ông thánh Tômasô làm lễ đoạn, thì người thường giúp lễ một thày khác; vậy có một lần người nói với ông thánh Bonaventura rằng: tôi đã được nhiều ơn soi sáng cùng biết nhiều lẽ cao khi giúp lễ làm vậy hơn khi học hành.

Bà thánh Monica, là mẹ ông thánh Aocutinh, vốn có lòng ái mộ xem lễ, vẫn hằng ngày hằng đi xem. Khi bà thánh ấy gần chết, thì xin các con cái, nhất là ông thánh Aocutinh, năng nhớ mẹ đang khi xem lễ. Ông thánh Aocutinh nhớ điều ấy mãi mà than thở cùng Đức Chúa Lời rằng: xin Chúa tôi soi sáng cho những kẻ sẽ xem thấy con sách tôi được nhớ cầu cho Monica khi làm lễ trên bàn thờ.

Khi quan Phêdinandô sáp giao chiến cùng quân Maurô, thì ông ấy đi xem lễ trước đã, mà khi đang xem lễ đánh hiệu kéo quân vào trận. Bấy giờ thiên thần bản mệnh quan Phêdinandô cưỡi ngựa người, và không ai biết là thiên thần cho đến khi thắng trận đoạn, thì mới biết là thiên thần đã đánh và quan Phêdinandô đang xem lễ. Lại có một sự này lạ, khi xong lễ thì Phêdinandô thấy áo mã giáp người mặc phải những dấu người ta đã thấy giặc đâm vào nơi mình thiên thần trong trận ấy.

Quan tướng Placalê đi đánh giặc cùng vua kia, thì phải khi người đang xem lễ trong nhà thờ ông thánh Mátinhô, mà các quan cùng thấy người đi tiên phong

Digitized by Google

đánh chém những quân giặc mạnh sức mà thắng trận cả thể.

Trong sách chép về truyện ông thánh Juong viết về thành Alexandria có truyện rằng: Ở thành ấy có hai người làm một nghề như nhau: một người ngoan đạo đi xem lễ mọi ngày; kẻ ấy phải nuôi vợ cùng cha mẹ và năm sáu đứa con, mà trong nhà đủ ăn, chẳng thiếu gì. Người kia chẳng hay xem lễ mà có hai vợ chồng mà thôi; nó hằng vất vả thức khuya dậy sớm làm việc đêm ngày mà cũng hằng thiếu thốn. Vậy có một lần nó xét đi xét lại bởi tại đâu mà nhà kia đủ ăn, và mình khó khăn, song nó chẳng hiểu được, thì nó hỏi người kia rằng: hai ta cũng một nghề như nhau, trong nhà anh tám chín miệng ăn, mà anh đủ ăn và cũng xem ra thong thả, song phần tôi một mình vất vả đói khát cả đời; anh liệu làm sao cho được thể ấy, xin anh bảo tôi vuối. Bấy giờ người kia bảo nó rằng: đến mai anh hãy đến cùng tôi, thì tôi sẽ bảo. Khi sáng ngày kẻ ngoan đạo ấy đi lễ, thì qua trước nhà kia mà gọi đến, thì đưa nó đi xem lễ; đến mai cũng lại gọi, cứ thế bốn sáng cho đến khi lần thứ năm nhà kia mắng trách rằng: tôi ngờ anh bảo tôi cách thế làm ăn cho khéo, mà anh chỉ gọi tôi đi lễ, nào tôi chẳng biết nhà-thờ ru? Người ngoan đạo bảo nó rằng: mình khó khăn thiếu thốn thể này chẳng phải tình cờ, mình trễ nải xem lễ làm vậy thì có lẽ nào mà được khá; ta có ơn Chúa cả phù hộ cho thì mới làm nên khá được; nào ta có sức gì mà làm ra một đồng tiền hay là một bát gạo ru? mà mình chẳng

Digitized by Google

cậy Đức Chúa Lời, chẳng cầu xin người giúp sức cho, một lấy sức mình mà làm, thì có lẽ nào mà trông cho khá trong nhà được? Khi đứa ấy nghe điều ấy, thì nó mới nghĩ lại mà phàn nàn cùng chừa tính nết trễ nải và từ đấy ở siêng năng đi xem lễ mỗi chẳng khỏi bao lâu thấy trong nhà một ngày một khá hơn, cho nên mới biết sự xem lễ mọi ngày là sự có ích mọi dàng.

Trong nước Xyria có một người sang trọng phú quí năng phải cám dỗ muốn thắt cổ mà khốn nạn lắm, thì kẻ ấy đến tỏ mình ra cùng một thày tu hành khôn ngoan nhân đức. Thày tu hành khuyên ông ấy đi xem lễ hằng ngày mà cầu xin vì công nghiệp Đức Chúa Jêsu cho được khỏi chước ma quỉ. Vậy ông ấy nghe cho nên đi xem lễ mọi ngày, cùng làm nhà thờ nhỏ trong dinh và rước một thày cả mà làm lễ trong nhà mọi ngày. Có một lần thày cả đi vắng và ông ấy mắc giờ việc cần trong nhà, cho nên khi đến nơi có lễ thì lễ đã xong rồi. Ông ấy thấy mất lễ, thì lấy làm buồn lắm, vì lo chước ma quỉ cám dỗ. Bấy giờ có một người thấy người lo lắng buồn bã quá vì chẳng được xem lễ, thì nói rằng: ông lo vì mất lễ làm chi, nào một lễ là bao nhiêu mà quan kêu khóc; tôi mới xem lễ, thì xin bán cho ông. Người thấy nó sẵn lòng bán công lễ thì mừng, song vì không sẵn tiền, thì nó bằng lòng chịu lấy áo ngoài quan mặc. Đứa ấy về nhà, song nó ngã chước ma quỉ mà thắt cổ. Ấy là lẽ cho ta biết tội khinh dể sự thánh và phạm đến lễ misa là tội rất nặng Đức Chúa Lời phạt ở đời này và đời sau; và ta cũng phải biết rằng sự đi xem lễ có sức chữa ta cho khỏi chước ma quỉ như đã thấy trong truyện ta mới kể ra

Digitized by Google

đây, thì ta cũng phải bắt chước ông quan ấy mà siêng năng sốt sắng xem lễ một ngày một hơn.

Các linh hồn nơi lửa giải tội được ăn mày nhiều ích trọng bởi lễ misa mà ra: ấy là một điều nhiều tích làm chứng; song ta chỉ kể lại lời thày cả Bêđa đã chép rằng: Có quan, tên là Emma, đi đánh giặc, thì thua và phải giặc bắt mà đóng tói cùng giam trong ngục, cho nên mọi người nghĩ người đã chết. Anh quan Emma, là thày cả, thì hằng ngày làm lễ cầu nguyện cho linh hồn người, song quan phải trói trong ngục, thì sáng ngày nào thấy lòi tói buộc tay rời ra, mà quan thủ ngục hằng phải đóng lại, dù đóng lại cho chặt mặc lòng, song cũng đứt mãi. Đến sau quan Emma được về thì kể lại phép lạ Đức Chúa Lời đã làm và mới biết tại dã dàng lễ cầu cho mình cho nên Đức Chúa Lời muốn tỏ ra cho biết lễ Misa có sức phá lòi tói kẻ phải giam. Ví bằng quan ấy đã phải lửa giải tội thì ắt là cũng được khỏi. Phép lạ ấy đồn ra mọi nơi, thì người ta càng tin lễ Misa có sức chữa linh hồn kẻ ở lửa giải tội và càng xin các thày cả làm lễ Misa cho kẻ đã qua đời hơn nữa.

ĐIỀU THỨ II.

DẠY PHẢI GIỮ PHÉP TẮC NẾT NA CÙNG Ở NGHIÊM TRANG ĐANG KHI XEM LỄ MISA.

Lễ Misa là việc tế lễ Minh thánh cùng Máu thánh Đức Chúa Jêsu mà dâng cho Đức Chúa Cha, cho nên bấy giờ trên bàn thờ có thật bản tính Đức Chúa Lời ba ngôi và chung quanh có muôn vàn thiên thần châu chực Đức

Digitized by Google

Chúa Lời nữa. Ấy là một điều vốn ta đã biết cùng phải tin, chẳng nên hồ nghi. Các thánh trên lời xem thấy Đức Chúa Lời còn phải run sợ trước mặt người, mà ta chẳng có giữ phép tắc nết na và nghiêm trang ý tứ cung kính thì làm sao. Ta suy lời ông thánh Kirisôtômô đã nói rằng: đang khi thầy cả làm lễ Misa, thì các thiên thần và các thánh trên lời xuống hát mừng người khen Đức Chúa Lời nơi gần bàn thờ mà kính lạy của lễ đã dâng trên bàn thờ, là con chiên Đức Chúa Lời dâng mình làm của lễ; bấy giờ các thiên thần Sêraphinh chầu chực lấy cánh che mặt mà ẩn mình trước lạy Hostia thánh, các thiên thần cầu xin làm một cùng thầy cả, lửa thiêng liêng ở trên lời xuống, Máu thánh bởi cạnh nương long Đức Chúa Jêsu chảy ra trong chén calicê để mà rửa tay cho sạch các tội lỗi, thì sao ta thường chầu lễ cực trọng ấy mà chẳng có lòng kính mến, chẳng ra sức ép mình cho được ăn mày ơn Đức Chúa Lời thương ta dường ấy? Nhà thờ chẳng phải là nơi mà làm những việc hèn, những việc dời, song nhà thờ là thật thiên đàng chốc.

Các vitvô công đồng Tridentinô cũng có khuyên các bổn đạo phải giữ phép tắc ở nghiêm trang đang khi xem lễ, kẻo mà vô phép đến Mình thánh Đức Chúa Jêsu ngự trên bàn thờ, và đã cấm nhặt không được nói truyện trò trong nhà thờ khi thầy cả làm lễ, cùng dạy phải giữ nết na hẳn hoi cho phải phép và phải có ý tứ mà giục lòng cung kính bề trong bề ngoài cho hết lòng hết sức. Ông thánh Nilô abadê cũng bảo rằng: anh em phải vào nhà thờ như thể là vào thiên đàng vậy, đừng nói lời gì về sự dời, đừng tưởng về sự ấy nữa. Ông thánh Xiphi-

Digitized by Google

rianô đã chép rằng: Trong lễ Misa trước khi vào Canon thì thầy cả cất tiếng lên bảo bổn đạo đang xem lễ phải đem lòng đem trí lên khỏi các sự hèn thế gian, đừng tưởng về những sự ấy nữa, mà rằng: anh em hãy đem lòng lên lời. Bấy giờ các bổn đạo thưa rằng: chúng tôi đã đem lòng cùng Đức Chúa Lời: ấy là lời bảo mọi người xem lễ, đừng tưởng nhớ, đừng yêu mến sự hèn thế gian nữa, song hãy nhớ, hãy mến Đức Chúa Lời mà thôi.

Ông thánh Kirisôtômô nói rằng: chẳng có giờ nào tốt hơn mà liệu các việc linh hồn ta cùng Đức Chúa Lời cho bằng khi làm lễ mà các thiên thần cũng dùng lấy giờ ấy mà cầu xin cùng Đức Chúa Lời ban nhiều ơn cho ta, và trong khi ấy người cũng có lòng sốt sáng hơn mà cầu nguyện nữa. Kia ta xem các quan khi vào đến trước mặt vua thế gian, thì ở nghiêm phép giữ nết na là dường nào; huống lọ ta càng phải giữ phép tắc nết na, càng phải ở khiêm nhường hơn khi đến trước mặt Đức Chúa Jêsu là vua cả trên các vua, cùng là Đức Chúa Lời phép tắc vô cùng, sáng láng vô cùng, đầy dẫy mọi sự cực sang cực trọng vô cùng.

Ông thánh Guilielimô vít vô thường nói rằng: khi tôi thấy Đức Chúa Jêsu dâng mình làm của lễ trên bàn thờ, thì tôi động lòng kính dại bằng có thấy Đức Chúa Jêsu chịu chết trên cây rút như xưa vậy. Vậy trong những việc lành ta phải làm đang khi xem lễ, thì trước hết ta phải xem thầy cả làm việc gì, đọc lời gì, mà ra sức theo người trong những sự ấy cho vừa sức ta; nhất là phải có ý suy những điều ngầm đang khi làm lễ. Khi vào Ca-

Digitized by Google

non mà thày cả chắp tay cầu nguyện cho kẻ sống, và sau khi đã truyền phép đoạn khi người lại chắp tay cầu nguyện cho kẻ chết, thì ta cũng phải hợp một lòng một ý cùng người mà cầu như làm vậy nữa.

THÁNH TÍCH.

Xưa có một người nhân đức đang xem lễ mà thấy muôn vàn thiên thần mặc áo trắng sáng láng tốt lành, ở chung quanh bàn thờ sấp mình xuống chầu Mình thánh Đức Chúa Jêsu mà nghiêm trang nghiêm phép lắm. Ông thánh Kirisôtômô cùng nhiều thánh khác cũng đã thấy như vậy nữa.

Ông thánh Amlosiô đã chép truyện rằng: có một lần vua Alexăndrê cả vào chùa tế lễ bụt, mà có một người các quan còn trẻ cầm bình hương đưa cho vua. Vậy có tàn lửa rơi trong tay áo quan mà cháy thịt khét cả chùa mặc lòng, song cứ chịu vậy chẳng dám làm dấu gì cùng chẳng dám thở ra một hơi nào khác thường, kẻo làm rối việc tế lễ bụt. Vua thấy làm vậy, thì vui mừng trong lòng, vì quan còn trẻ mà có sức chịu khó vì lòng cung kính bụt thần dường ấy. Bởi đấy cho nên ông thánh Amlosiô khuyên bổn đạo rằng: anh em, hãy học vưới kẻ vô đạo ấy phải giữ nết na cung kính việc tế lễ Misa là thể nào: kẻ ngoại đạo ở nghiêm trang chẳng dám thở hơi ra trước mặt bụt mình thờ, mà kẻ có đạo thờ phượng Đức Chúa Lời có khi làm hỗn trong nhà thờ, chẳng cung kính Đấng uy nghi phép tắc vô cùng, thật là sự xấu hổ lắm.

Ông thánh Juong vít vô thành Alexăndria hễ thấy ai

Digitized by Google

nói truyện trong nhà thờ, thì người đuổi nó ra tức thì như thể là kẻ phải vạ excômônhong vậy.

Trong sách chép truyện về nước Bosta rằng: vua nước ấy đang còn trẻ ít tuổi sùng bụt lắm: người đã sắm nơi thờ trong đền và có chín trăm tượng bụt đấy; mọi ngày người đi thờ lạy cầu khẩn cùng bấy nhiêu bụt. Cho được làm việc ấy thong thả và phải phép hơn, vua chỗi dậy sáng ngày sớm, và khi đã vào chùa thì đóng cửa và ở lại trong ấy tụng kinh khấn vái cho đến trưa. Ấy thật là ta đáng xấu hổ: Đức Chúa Lời là chính đấng đáng mọi người thờ phượng tạ ơn, mà ta tiếc một chốc sáng ngày, chẳng muốn xem lễ và dàng của lễ cùng đấng làm thày, mà lại có khi ta cũng chẳng đọc kinh ở nhà mà xưng mình là con cái Đức Chúa Lời.

Có một lần vua nước Côngô chưa có đạo đi xem lễ, thì tỏ ra lòng cung kính và ở nghiêm trang lắm. Chẳng hay đang khi người xem lễ có một đứa quân hầu theo người dức lác ngoài cửa nhà thờ, thì vua lấy làm trái nghịch quá và truyền chém nó đi tức thì, mà nếu chẳng có những người Phutughê cũng đang xem lễ đấy kêu van xin vua tha, thì ắt là nó phải chém thật.

Bấy nhiêu lễ ấy làm chứng cho ta biết lễ Misa cực cao cực trọng là dường nào, thì ta phải rắp lòng từ rầy về sau sẽ siêng năng đi lễ cùng sẽ giữ phép tắc đang khi xem lễ chẳng còn dám làm sự gì vô phép hay là để cho kẻ khác nói truyện, trông ngang trông ngửa, cười cợt hay là mất nết na cách nào trong giờ rất nghiêm trang ấy.

Digitized by Google

ĐOẠN THỨ XIV.

DẠY VỀ NHỮNG VIỆC PHẢI LÀM NGÀY LỄ CẢ CÙNG NGÀY LỄ LẠY.

ĐIỀU THỨ I.

DẠY VỀ NHỮNG VIỆC PHẢI LÀM CÙNG NHỮNG VIỆC CHẲNG NÊN LÀM NGÀY LỄ CẢ.

Trong đoạn trước ta đã dạy sự xem lễ ngày thường là sự có ích lắm, song chẳng buộc, ai xem thì có công, ai chẳng xem thì chẳng có tội. Bây giờ có ý nói về sự xem lễ ngày lễ cả mà nhắc lại lề luật buộc phải xem lễ ngày ấy là thể nào. Đức Chúa Lời dựng nên lời đất muôn vật trong sáu ngày, đến ngày thứ bảy Đức Chúa Lời nghỉ ngơi cùng gọi ngày ấy là ngày thánh, nghĩa là phải lấy ngày ấy làm thánh mà giữ và kiêng các việc phần xác cho được suy ngẫm ơn trọng Đức Chúa Lời đã sinh ra mọi sự. Đến sau Đức Chúa Lời lại nhắc lại và tạc điều răn ấy cùng mười sự răn vào bia đá, mà rằng: bay hãy nhớ mà giữ ngày thứ bảy; bay sẽ làm việc trong sáu ngày mà ngày thứ bảy là ngày thuộc về Đức Chúa Lời thì bay đừng làm việc gì; con cái, đầy tớ, tôi tá nam nữ cũng vậy; dù con bò, con lừa, cùng vật nào cũng không nên bắt nó làm; dù khách bay cũng cấm làm việc gì, vì Đức Chúa Lời dựng nên lời đất trong sáu ngày, mà người đã nghỉ ngày thứ bảy, cho nên người đã gọi ngày ấy là ngày thánh; vả lại kẻo sau này có ai lấy làm thường mà chẳng giữ, thì Đức Chúa Lời cũng đã phán rằng: ai làm việc gì trong

Digitized by Google

ngày thứ bảy thì phải phạt nó chết. Trong sách thánh truyền cũng có nhắc đi nhắc lại điều ấy nhiều nơi, mà rằng: bay chớ làm việc gì trong ngày thứ bảy: chớ gồng gánh của gì vào nhà bay và chớ gánh ra: nếu bay giữ ngày tao thì bay sẽ được bằng yên, sẽ xem thấy vua chúa quan quyền ra vào trong thành, bay sẽ thấy dân bay đông đắn vui vẻ; nhược bằng bay gồng gánh trong ngày ấy cùng làm việc gì ngày ấy, thì tao sẽ đốt lửa nơi cửa thành bay cho cháy tan hết nhà bay đi. Ấy là những lời Đức Chúa Lời đe phạt rất nặng những kẻ không giữ ngày lễ cả. Đời đạo cũ khi xưa dân Judêu, là dân thờ phượng Đức Chúa Lời, thì người ta giữ ngày lễ đến nỗi chẳng dám ra khỏi xa nhà một dặm đàng cùng chẳng dám nấu ăn trong ngày ấy, cho nên nó phải dọn ăn ngày trước cho sẵn mà ăn ngày thứ bảy. Mà ngày thứ bảy ấy là hình bóng ngày lễ ta bây giờ, vì các thánh tông đồ đã nhận lấy ngày thứ nhất thay vì ngày thứ bảy cùng gọi ngày lễ lạy là ngày Dominica, nghĩa là ngày thuộc về Đức Chúa Lời. Các thánh tông đồ đã đổi lấy ngày thứ nhất làm vậy; là vì Đức Chúa Jêsu đã sống lại trong ngày ấy sau khi thắng trận trong ngày lễ Phục sinh. Cũng gọi ngày lễ cả là ngày thuộc về Đức Chúa Lời và là lễ lạy, bởi vì trong ngày ấy bổn đạo chỉ phải làm việc Đức Chúa Lời cùng thờ phượng ngợi khen tạ ơn người mà thôi.

Ông thánh Aocutinh nói rằng: các thánh tông đồ cùng các đấng đã nối quyền người đã dạy phải giữ ngày lễ và cung kính ngày ấy hết sức, bởi vì là ngày Đức Chúa Jêsu sống lại, và lại có gọi ngày ấy là ngày thuộc về Đức Chúa Lời cho ta biết rằng phải làm việc cầu nguyện

Digitized by Google

thờ phượng Đức Chúa Lời mà thôi; còn các việc phần xác, sự chơi bời như thói thế gian, thì phải bỏ trong ngày ấy. Ông thánh Grêgoriô nói rằng: ngày lễ là ngày ta phải dùng mà đọc kinh cầu nguyện làm việc lành mà sửa những sự lỗi ta đã làm trong sáu ngày khác. Xưa quen gọi ngày ấy là ngày sáng láng ngày lành, vì trong ngày ấy bổn đạo quen xưng tội cho được bỏ sự tối tăm bởi tội mà ra, mà chịu lấy sự sáng láng bởi ơn Đức Chúa Lời; lại gọi là ngày lành, vì ngày ấy là ngày quen ăn bánh thánh, là chịu Mình thánh Đức Chúa Jêsu, và nghe lời Đức Chúa Lời các đấng giảng dạy, cho nên cũng gọi là ơn và bánh nuôi linh hồn.

Vì vậy cho được giữ ngày nhất lễ lạy cho nên, thì chẳng những phải giữ kẻo phạm tội trong ngày ấy, vì chưng chẳng nên phạm tội bao giờ, mà lại ta phải làm nhiều việc lành phúc đức, nhất là phải xem lễ Misa; sau nữa cũng nên xưng tội, chịu lễ, xem sách, nghe giảng, học bổn, đọc kinh, lần hạt chiều hôm cùng những việc lành khác đã quen làm trong ngày ấy. Cũng phải thí của làm phúc cho kẻ khó hơn ngày khác; kẻ làm cha mẹ, chúa nhà phải dạy dỗ con cái đầy tớ trong nhà; phải thăm viếng kẻ khó khăn, kẻ ốm đau mà yên ủi và đọc kinh vuối kẻ ấy; phải xét mình kĩ càng về các tội đã phạm trong tuần lễ ấy cùng về những việc đã làm, mà xem có chừa được tội gì, có đi dàng nhân đức, hay là có phạm tội nào, để mà phàn nàn cùng dốc lòng giữ hơn về sau. Có làm bấy nhiêu việc thì mới gọi là giữ ngày nhất lễ lạy nên. Ta hằng phải nhớ lời Đức Chúa Lời đã buộc ta phải giữ lễ cả, vì chưng chẳng có sự gì cần cho

Digitized by Google

ta hơn sự thờ phượng Đức Chúa Lời cùng việc rỗi linh hồn, chẳng có sự gì phải lẽ hơn lấy một ngày trong một tuần lễ mà làm việc Đức Chúa Lời.

Ta đã lấy sáu ngày mà làm việc nuôi xác, mà ta chẳng nên lấy một ngày mà lo liệu việc linh hồn cho chắc chắn thì làm sao? Kìa xem người chúa tàu kia, khi chạy biển lâu tháng phải sóng gió bão táp mà vào cửa, thì xem xét mọi nơi mọi xó dưới tàu, hoặc có sự gì hư hại thì sửa lại trước đã rồi mới dám sắp trẩy chuyến khác. Vậy mỗi tuần lễ là như tàu chạy ra biển một lớp, mà bao nhiêu dịp tội ta gặp trong tuần lễ, là như đá ngầm như sạn dưới nước. Ấy vậy khi ta đã qua một tuần lễ, khi đã phải những cơn hiểm nghèo thể ấy, thì ta được một ngày mà nghỉ, cho nên ta phải xét mình xưng tội, phải làm việc lành mà sửa lại những sự đã hư trong linh hồn ta. Ta dùng bất chước một hai đứa xấu nết dùng ngày lễ mà đánh cờ đánh bạc, rượu chè, chơi bời theo xác thịt; nó dùng ngày thuộc về Đức Chúa Lời mà làm những sự ô uế tội lỗi, thì biết khốn nạn là dường nào! Thương ôi! đến ngày sau âu là Đức Chúa Lời công bằng vô cùng sẽ phạt những kẻ bất nhân bạc ác làm vậy biết là dường nào.

THÁNH TÍCH.

Khi dân Đức Chúa Lời ở nước Yehitô mà sang nước Đức Chúa Lời đã hứa cho, có một người ra khỏi đền ngày lễ mà lặt lấy một ít củi: chẳng hay có kẻ điệu nó đến trước mặt ông Moisen cùng cả và dân. Ông Moisen chưa biết nghĩ thế nào, thì truyền giam nó đang khi

Digitized by Google

mình sẽ cầu xin mà biết thánh ý Đức Chúa Lời trong việc ấy. Vậy Đức Chúa Lời phán truyền dem nó ra ngoài đồng và cả và dân lấy đá mà ném nó chết, thì ông Moisen vâng phép Đức Chúa Lời mà dạy dân phải giết nó đi làm vậy.

Ông thánh Grègoriô vít vồ đã chép truyện rằng: một người kia khô khan dem bò ra ngoài đồng mà cày ruộng. Vậy khi nó lấy rìu mà sửa lại cái cày, thì rìu liền dính tay nó mở ra chẳng được nữa, dù kéo nó hết sức cũng chẳng được, muốn ép bẻ ngón tay ra cũng chẳng được. Nó phải cầm rìu trong tay làm vậy hai năm tròn mà đau đớn quá sức, đoạn nó đi xem lễ ngày lễ cả trong nhà thờ. Ở đấy nó sấp mình xuống ăn năn khóc lóc kêu van cùng Đức Chúa Lời vì công nghiệp ông thánh Juong, thì tay nó liền mở ra, và cái rìu rơi xuống. Các bổn đạo thấy phép Đức Chúa Lời phạt kẻ chẳng giữ ngày lễ lạy, thì lấy làm sợ hãi mà càng ra sức giữ cho sốt sắng hơn; còn về phần đứa ấy thì nó dốc lòng chừa thật từ đấy về sau chẳng còn dám lỗi phép trong ngày lễ nữa.

Ông thánh Grègoriô vítvồ cũng chép truyện về một người kia toan làm việc phần xác ngày lễ kính ông thánh Avitô, là ngày bổn đạo đấy phải giữ. Vậy đứa ấy cầm cuốc mà ra ngoài đồng chính ngày ấy. Kẻ thấy nó đi làm vậy thì mắng nó sao đi làm việc ngày hôm nay mà chẳng kính ông thánh Avitô? Nhưng mà nó chẳng nghe mà cứ ra đồng, rằng: Avitô khi xưa chẳng có làm vườn nho như tôi nay? Nó vừa bước vào vườn nho mà cuốc một cái, thì liền mặt nó quay đàng sau lưng. Bấy

Digitized by Google

giờ nó sợ hãi kinh khiếp mà chạy về nhà thờ ông thánh Avitô. Bốn đạo thấy nó đã quay đầu lại, thì lấy làm gở lạ lắm. Nó ăn năn kêu van cầu xin ông thánh Avitô thương lấy nó, thì mặt nó mới lở lại ngay như trước. Ấy là gương cho ta biết Đức Chúa Lời chẳng những là phạt kẻ ham làm ăn mà bỏ ngày lễ, mà lại những kẻ chẳng giữ ngày kính thánh nữa, vì khinh dể các thánh là kẻ có nghĩa cùng Đức Chúa Lời và là kẻ hằng chầu chực người thì cũng là khinh dể Đức Chúa Lời mà chớ.

Khi dân Đức Chúa Lời đã phải làm tôi nước Babilon bảy mươi năm, mà đã được về nước nhà mình, thì có một ông tên là Nêhêmia, làm thầy cả cai dân và có lòng sốt sắng răn dạy dân giữ lề luật Đức Chúa Lời, nhất là giữ ngày lễ lạy. Trong sách ông ấy làm thì nói rằng: tôi lạy Chúa tôi, xin Chúa tôi thương tôi, tôi là tôi tá hèn mọn; xin Chúa tôi đừng quên những việc lành tôi làm mà sửa đến thờ Chúa tôi, cùng răn bảo người ta thờ phượng Chúa tôi, vì dân ở nước Babilon mà về, tôi thấy nhiều người ép quả nho làm rượu những ngày lễ lạy, thấy kẻ gánh lúa, và kẻ bắt con lừa chở rượu nho, quả nho, quả chuối cùng những đồ khác mà đem đến thành Jêrusalem trong ngày lễ; tôi thấy nó làm vậy, thì tôi chẳng cho bán đồ gì trong ngày ấy. Lại có kẻ ngoại đạo trong thành gánh cá vào cùng các giống mà bán, và nó bán cho dân Đức Chúa Lời trong ngày lễ, cho nên tôi phải quở kẻ cả trong thành cùng bảo rằng: nhân sao hỡi hào quá lẽ làm vậy? sao các ông lỗi ngày lễ thể này? chẳng phải là cha ông bay ăn ở làm vậy mà đã chọc cơn giận Đức Chúa Lời ru? Cho nên chúng tôi đã

Digitized by Google

khốn và đã khốn cả và thành này, mà bay còn lỗi ngày lễ, thì Đức Chúa Lời sẽ lại phạt chúng tôi như làm vậy.

Ấy cả và thành Jêrusalem, đền thờ Đức Chúa Lời quí trọng nhất thiên hạ, những vàng chẳng biết ngần nào, phải phá, ắt là vì tội kẻ cả chẳng giữ lề luật Đức Chúa Lời. Vì vậy chập tối ngày trước lễ lạy, tôi truyền đóng các cửa thành lại chẳng ai được mở ra cho đến ngày sau khi hết lễ, mà tôi sai đầy tớ tôi giữ kẻo có ai mở cửa ra mà người ta gánh hay là chở đồ gì vào thành. Có một lần những đứa buôn bán cùng các quân sãi phải ở lại ngoài cửa thành mà tôi đe cùng bảo nó rằng: nhân sao bay ở gần lũy thành mà cám dỗ dân Đức Chúa Lời mua hàng họ bay? Ví bằng bay còn đến đây một lần nữa, thì tao sẽ phạt bay chẳng tha. Vậy từ ấy về sau nó chẳng đến bán hàng ngày lễ lạy nữa. Tôi cũng bảo các thày Lêvita canh giữ các cửa thành cùng giữ cho nhặt ngày lễ lạy. Tôi xin Chúa tôi hằng nhớ đến tôi và lấy lòng rộng rãi thương tha tội cho tôi cùng. Ấy là những lời Nêhêmia than thở kêu van cùng Đức Chúa Lời.

Bây giờ ta xét kẻ làm cha mẹ, chúa nhà, kẻ coi sóc dân, nào còn ai được lòng sốt sắng giữ ngày lễ lạy mà thờ phượng Đức Chúa Lời và có lòng thương xót linh hồn con cái đầy tớ trong nhà? Rầy biết là mấy người đã ra như quan tướng kia, tên là Nicanorê, ta đã kể truyện trong đoạn thứ năm trước này; dù chẳng có dám nói rõ rằng: nào trên lời có chúa được quyền dạy giữ ngày lễ lạy ru? tao cũng là quan có quyền trên đất, tao truyền cho bay cầm khí giới mà đi đánh giặc; nhưng mà khi cha mẹ, chúa nhà biết con cái, đầy tớ, tôi tá làm việc

Digitized by Google

ngày lễ, đừng nghĩ rằng mình chẳng dám nói phạm Đức Chúa Lời như quan dữ ấy; vì chưng chẳng nói ngoài miệng, song thật việc làm bề ngoài làm chứng sự trong lòng thế nào; bay bắt nó xay lúa đâm gạo, đi cày bừa gặt hái, làm việc này, việc khác, âu là bay cũng mắc tội. Rầy biết là mấy quan dữ, mấy người vô phép như quan Nicanorê và bắt chước nó khi sống, song le chúng nó sẽ cũng phải phạt như nó trong địa ngục. Chớ thì ta còn dám lỗi phép Đức Chúa Lời cùng lỗi ngày lễ lạy, làm việc phần xác ngày ấy ru?

Vậy thay vì ngày thứ bảy đã quen giữ trong đạo cũ xưa mà nhớ ngày Đức Chúa Lời đã nghỉ khi dựng nên lời đất muôn vật rồi, thì bây giờ trong đạo phải giữ ngày thứ nhất mà nhớ sự Đức Chúa Lời sinh nên mọi sự và sự Đức Chúa Jêsu đã sống lại ngày thứ nhất. Rầy trong đạo mới chẳng có cấm đi dàng một hai dặm, nấu nướng trong nhà, lặt lấy năm ba que củi như trong đạo cũ mặc lòng, nhưng mà Đức Chúa Lời đã soi cho thánh Yghêrêgia truyền dạy phải giữ không nên làm việc phần xác, như cày bừa, xay lúa, đâm gạo, may vá, gồng gánh, đi đàng sá, cùng những việc thế ấy; mà ai làm độ một trống canh khi không có việc cần thật, thì phạm tội trọng. Vì vậy ta suy bấy nhiêu tích trước này, thì dễ biết những kẻ làm việc phần xác trong ngày lễ lạy và những việc cấm, như đánh cờ, đánh bạc, uống rượu say sưa cùng phạm những tội khác chẳng kính ngày lễ, thì ghẹo cơn giận Đức Chúa Lời cùng liều mình làm hư linh hồn và xác đời đời vô cùng.

Digitized by Google

ĐIỀU THỨ II.

DẠY VỀ NHỮNG NGÀY KÍNH THÁNH.

Các điều ta đã dạy về ngày nhất lễ lạy, thì cũng phải hiểu về những ngày lễ kính thánh. Các ngày ấy vốn bổn đạo giữ trong thánh Yghêrêgia đã lâu đời; các Đức thánh Phapha, các công đồng và các vítvồ đã dạy phải giữ làm vậy. Ông Origênê nói rằng: thánh Ygêrêgia vui mừng trong những ngày các thánh đã lìa bỏ sự sống đời này, chẳng phải là như kẻ không có đức tin mà lo buồn để tang anh em họ hàng bạn hữu chết; vì chưng các thánh qua đời thì được khỏi các chước ma quỉ và các sự gian nan khốn khó thế gian, mà sự chết hoá nên cho người như lối đưa đến chốn hằng sống thanh nhàn vui vẻ vô cùng. Ông thánh Èugêbiô nói rằng: ta làm lễ kính các thánh cho được cầu xin người cầu bầu cho ta trước mặt Đức Chúa Lời. Ông thánh Aocutinh nói rằng: các bổn đạo nhớ các thánh tử vì đạo cùng làm lễ trọng thể vui mừng, cho được giục lòng ước ao muốn bắt chước các thánh, cho được ăn mày thông công phần công nghiệp các thánh và cầu xin người cầu cứ cho ta trước mặt Đức Chúa Lời.

Ấy vậy đã lập lễ kính thánh chẳng phải là có ý lập lễ phép bề ngoài mà nghỉ ở nhưng cả ngày ấy, phô ăn phô mặc, kéo lũ đi lễ như đi dám chơi đâu, song có ý khác xa, như lời ông thánh Aocutinh nói rằng: lần nào ta làm lễ kính thánh ta bỏ việc phần xác mà đi nhà thờ, là nhà Đức Chúa Lời, hợp nhau cầu nguyện tỏ ra lòng

Digitized by Google

cung kính những đấng đã đổ máu mình ra mà mở lối thiên đàng cho ta và đã dâng mình như của lễ cầu xin Đức Chúa Lời tha tội cho ta; ta kính các thánh vì Đức Chúa Jêsu đã phán rằng: ai trọng kính bay thì cũng kính tao.

Những kẻ đi lễ kính thánh mà chỉ có ý muốn chơi bời vui vẻ phần xác hay là muốn cho người ta khen mình, thì hãy nghe lời ông thánh Hiêronimô đã nói rằng: bay đi lễ mà vui xác, phô ăn phô mặc, ăn uống chơi bời, mà chỉ kính các thánh thế ấy, thì bay u mê dại dột là dường nào; các thánh đã hãm mình ăn chay, đã lánh bỏ thế gian cho được đẹp lòng Đức Chúa Lời, mà bay muốn làm những điều nghịch trái cách người ở mà trông được đẹp lòng Đức Chúa Lời và đẹp lòng các thánh thì làm sao! Vậy ta muốn ăn mày công nghiệp các thánh cầu bầu cho ta trong lễ kính người, thì ta phải giữ phép tắc nết na, phải giữ trong sự ăn uống đừng theo xác thịt, cùng phải giữ mình thanh sạch, thì sẽ mới trông được người phù hộ cho ta trước mặt Đức Chúa Lời, như lời ông thánh Aoutinh đã nói về lễ ông thánh Juong Baotixita: nếu ông thánh Juong có thấy ta giữ lễ cách xứng đáng, giữ sự ăn uống, giữ nết na, giữ mình sạch sẽ, giữ lời nói, việc làm, chẳng dám nói lời gì có hơi sự hèn thế gian, thì ông thánh Juong sẽ cầu bầu cho ta được ăn mày những sự ta có ý xin cùng Đức Chúa Lời mà chớ. Thí dụ có ông kia chết, mà vợ con, anh em họ hàng bạn hữu, cứ họ khóc lóc theo đi táng xác ở ngoài đồng, hay là ngày giỗ đến viếng mồ mả, thì bấy giờ chính lúc đang khi mọi người đau đớn khóc lóc làm

Digitized by Google

vậy, có một đứa con tỏ ra sự vui mừng làm những điều vô phép trên mồ cha, ắt là ta đoán nó là đứa bất nhân đáng phạt mà thôi. Vậy khi ai bỏ ngày lễ, hoặc lễ Đức Chúa Jêsu, lễ Đức Bà, lễ thánh nào hay là chỉ phô ăn phô mặc, vui vẻ chơi bời, hay là làm việc phần xác cả ngày ấy, âu là nó cũng khinh dể Cha cả, khinh dể Đức Mẹ cùng các thánh, mà thật nó có tội nặng hơn thằng con vô phép đã nói trước.

Có kẻ chữa mình rằng: tôi khó khăn chẳng đủ ăn mặc mà giữ ngày lễ lạy được. Kẻ nói làm vậy thì trái lẽ lắm: vì chưng Đức Chúa Lời đã dạy giữ ngày lễ lạy, ắt là người lòng lành vô cùng chẳng có dạy sự quá sức đâu; Đức Chúa Lời đã cấm đừng làm việc phần xác trong ngày lễ, nhưng mà Đức Chúa Lời phép tắc vô cùng nuôi cả và thiên hạ cho sống, nuôi muông chim trên rừng, tôm cá dưới biển, thì có lẽ nào mà người không cho đủ ăn cho kẻ làm việc người? Chúa nhà dữ tợn xấu nết còn nuôi đầy tớ tôi tá, còn lấy công cho kẻ ở thuê mượn làm việc nhà nó, mà Đức Chúa Lời chẳng nuôi được ta khi ta ở thật lòng làm việc người thì làm sao? Nhược bằng khi ta chẳng muốn giữ ngày lễ lạy, chẳng muốn làm việc Đức Chúa Lời trong ngày ấy, chỉ làm việc mình, mà Đức Chúa Lời có cất bớt của ta thì lắm sao? Nào người chẳng có thể làm được cho hư của ta ru? mà người có để cho ta mất của, cháy nhà, phải kẻ trộm cướp làm hại, phải sâu bọ cắn lúa má, chết trâu bò, vợ con ốm đau lâu ngày, có phải oan chăng? Ta hãy xem các nước phương Tây có đạo, dù kẻ trọng, kẻ hèn, kẻ khó khăn, có ai lấy lẽ đói mà dám làm việc xác ngày lễ

Digitized by Google

lạy hay là ngày kính thánh đâu? Các ngày lễ cả cùng ngày kính thánh chẳng những là bên ấy phải xem lễ, mà lại buộc phải kiêng việc phần xác, song le chẳng thấy ai chết đói, Đức Chúa Lời dưỡng nuôi hết mọi người. Vậy kẻ nghĩ rằng giữ ngày lễ mà sinh ra đói thì lầm; thà phải tin rằng có kẻ đói vì chẳng giữ ngày lễ lạy mà chớ. Ấy vậy ta hãy trông cậy Cha cả sẽ nuôi ta như lời Đức Chúa Jêsu đã hứa rằng: bay hãy lo cho được nước thiên đàng, thì Cha cả sẽ liệu cho bay đủ ăn đủ mặc chẳng để bay thiếu thốn cách nào.

Xưa Đức Chúa Lời phán cùng ông Maisen cùng cả và dân Israeli, là kẻ thờ phượng Đức Chúa Lời rằng: Tao là Chúa dựng nên bay, bay chớ làm hình tượng bụt thần nào mà thờ, vì tao là Chúa bay, bay hãy giữ ngày lễ tao, cùng dái sợ khi vào trước bàn thờ tao, vì tao là Chúa đã sinh ra bay. Ví bằng bay giữ giới răn tao cùng những điều tao dạy bay, thì tao sẽ cho mưa xuống phải thì, đất bay sẽ sinh ra lúa thóc, cây cối sẽ sai hoa quả nhiều; vừa gặt hái đoạn, liền sẽ lặt lấy hoa quả mùa mỡ liền tiếp, bay sẽ được đủ ăn cùng sẽ được bằng yên trong đất bay gần xa chẳng phải lo đi gì, chẳng ai nạt nộ bay được; tao sẽ xua muông dữ ra xa khỏi đất bay, mà bay cũng chẳng thấy gươm giáo qua đàng đất bay. Nếu bay có giữ lề luật tao cho nên, thì tao sẽ cho bay được danh tiếng, nên trọng hơn các dân vô đạo ở chung quanh bay, bay sẽ lại được những ơn lành tao sẽ kể sau này. Bay có vâng cứ giới răn tao dạy, thì phúc cho bay ở trong thành, phúc ở nhà quê, phúc cho con cái bởi lòng bay mà sinh ra, phúc cho hoa quả lúa

Digitized by Google

thóc bởi đất bay mà ra, phúc cho trâu bò, gà lợn, cùng các vật sinh ra trong nhà bay, phúc cho kho lúa bay và các của để trong nhà bay, phúc cho bay khi ra khi vào.

Tao sẽ cho kẻ thù bay ngã xuống trước mặt bay, nó sẽ đến làm hại bay thì nó sẽ kéo một đàng mà nó sẽ trốn tan tác ra bảy nẻo; năm người trong bay sẽ đánh được một trăm, và một nghìn sẽ đánh được một vạn. Tao sẽ xuống phúc lành cho của bay tích chứa và cho các việc tay bay làm, cùng sẽ xuống mọi ơn cho bay trong đất bay ở; tao sẽ lấy bay làm dân tao. Ấy bay cứ lề luật tao cùng nơi giữ các điều tao đã truyền cho bay, mà chẳng trễ ra bên tả bên hữu chút nào, chẳng thờ những bụt kẻ ngoại thờ, thì sẽ được mọi sự lành làm vậy. Nhược bằng bay chẳng nghe lời tao, chẳng giữ điều tao đã truyền cho bay, mà bay khinh dể những lề luật tao đã lập cho bay, thì khốn bay ở trong thành, khốn ở nhà quê, khốn cho kho lúa thóc bay, khốn các cửa nhà bay, khốn con cháu bay sinh ra, khốn con trâu bò cùng các giống ở trong nhà bay, khốn thân bay khi ra khi vào.

Tao sẽ để cho bay đói khát, sẽ làm hư các việc bay cho đến khi bay ngã mà hư đi, vì bay làm những sự quấy quá và bỏ tao nữa; tao sẽ cho bay phải khí dịch mà tan đi, tao sẽ cho bay khó khăn, sẽ cho bay phải nóng, rét; lời sẽ nên nắng trên đầu bay cho đại hạn, sẽ có khí độc và bay sẽ phải hư đi, trên lời sẽ nên như đồng, đất nên như sắt, sẽ phải chạy giặc; bay kéo một đàng mà toan đánh lấy nó, mà bay sẽ phải chạy tan ra bảy nẻo, năm người giặc sẽ đánh được một trăm và một trăm sẽ

Digitized by Google

đánh được một nghìn, cho đến khi bay ngã chết mà muông chim sẽ ăn thịt bay chẳng có ai xua đuổi nó; bay sẽ phải chịu lở lan : chốc lếch cả và mình; bay phải bệnh não tật nguyền, sẽ ri dại sốt máu, sẽ hư con mắt chẳng biết nẻo mà đi, sẽ phải tai vạ, sẽ phải hà hiếp; bay lấy vợ mà kẻ khác sẽ làm hư nó đi, bay làm nhà mà kẻ khác sẽ ở; sẽ thấy những kẻ bắt trâu bò bay mà làm thịt trước mặt bay mà bay chẳng được ăn; sẽ thấy kẻ bắt con gà, con lợn bay, mà chẳng ai cứu cho; con cái bay con lai con gái sẽ phải tay kẻ nghịch đem đi trước mặt bay; bay sẽ kêu khóc thương tiếc mà chẳng làm sao được; có kẻ ở nước xa sẽ đến lấy gạo lúa bay mà ăn; bay sẽ kinh sợ trước mặt nó, chẳng dám làm gì, nó sẽ bắt lấy vua chúa quan quyền bay mà đem đi đất khác nơi bay chẳng biết bấy lâu nay; bay sẽ phải làm tôi dân ấy.

Các nước thiên hạ thấy bay khốn nạn thể ấy, thì sẽ chê cười nhạo báng; bay sẽ gieo nhiều hạt mà chẳng gặt được mấy hạt, vì châu chấu sâu keo sẽ ăn; bay sẽ trồng cây, rau cỏ, sẽ làm màu mỡ, mà bay chẳng hái được một chút nào, vì sâu bọ sẽ ăn hết. Bay sẽ sinh con cái, song bay chẳng được nhờ nó, vì nó sẽ phải bắt làm tôi. Cây rau, cây lúa, thì sâu quốn, bọ rệp sẽ làm hư đi hết; kẻ khách xa sẽ cho bay vay mượn mà ăn lãi: mà bay chẳng có đi gì cho ai vay; nó sẽ làm đầu, sẽ cai trị bay, mà bay phải chịu lụy chịu phép nó: ấy là bấy nhiêu sự khốn khó sẽ đổ trên đầu bay cho đến khi bay hư đi, vì bay chẳng nghe lời tao, chẳng giữ lề luật tao đã truyền cho bay.

Khi bay thấy các sự lạ lùng trên mặt đất, bay sẽ sợ hãi, vì bay chẳng thờ phượng Đức Chúa Lời cho vui

Digitized by Google

lòng; bay sẽ làm tôi kẻ nghịch cùng bay; tao sẽ sai nó làm khốn bay, cho nên bay sẽ đói khát, khó khăn, trần truồng chẳng có áo mặc, cùng sẽ bắt bay mang ách sắt, nghĩa là sẽ bắt làm việc quan nặng nề cho đến khi hủy bay đi. Tao sẽ cho một dân ở xa mà vào đất bay như chim bay xuống vậy. Bay sẽ chẳng hiểu tiếng nó được, mà dân ấy cứng cỏ, mạnh sức, chẳng vì nể kẻ già lão, chẳng thương con trẻ, nó sẽ bắt gà lợn, trâu bò: nó sẽ ăn hết gạo, lúa, hoa quả; sẽ lấy đèn, dầu, mắm muối, cùng mọi của bay cho đến khi phá hết thành lũy, hết làng nước, các trang trại đất bay đã lấy làm chốn che chở bay bấy lâu trước. Bay sẽ phải cực nạn mọi đàng: những kẻ khi xưa yếu điệu ở giữa bay, những dàn bà, con gái non nớt, kẻ con nhà quan chẳng đi chân không được vì yếu đuối, cùng ăn những của mĩ vị ngon ngọt, thì sẽ tranh cùng chồng mà ăn những của hèn hạ, những giống hôi hám xem chẳng đang; những nơi thờ bay đã lập những cây cối rậm rạp, thì tao sẽ phá đi: các đền thờ bay đã xây, thì tao sẽ đổ trên đầu bay, mà bay sẽ chết trong ấy, cho nên những nơi bay ở, nơi làng nước bay sẽ ra đất hoang vu, sẽ nên rừng rú mà chớ.

Ấy là bấy nhiêu điều Đức Chúa Lời đe phạt kẻ chẳng chịu thờ người. Từ hai ba mươi năm nay nào ta không có thấy có bấy nhiêu sự ấy trong cả và nước này nhãn tiền? Sự ấy tại đâu? Sao giặc giã liên, năng đại hạn, năng mưa gió, lụt cả, mất mùa? Bởi đâu năng thấy sâu keo, bão gió, cùng các giống độc ngoài đồng ăn hư lúa mà đói khát chết người, khi thì dịch chết trâu bò, gà lợn, mà khốn thiên hạ? Âu là bởi tội thiên hạ; một

Digitized by Google

là bởi tội lỗi kẻ chẳng muốn ngửa mặt lên mà nhận lấy Đức Chúa Lời là chúa dựng nên trời đất muôn vật, làm mưa xuống, nắng lên cho người ta làm ăn, cùng gìn giữ mọi sự và có phép thưởng phạt đời này và đời sau; hai là tại kẻ đã biết Đức Chúa Lời, kẻ có đạo ơ hờ trễ nải, chẳng giữ lễ lạy, chẳng vâng phép Đức Chúa Lời đã truyền, lại theo tính mê xác thịt, ăn ở tội lỗi chẳng kém kẻ vô đạo, mà lại phạm tội trọng hơn kẻ vô đạo nhiều phần, vì phụ ơn Chúa phép tắc vô cùng mình đã biết là Đức Chúa Lời thật cùng ăn mày người gìn giữ mọi ngày mà mình chẳng kể sao các ơn người xuống cho mà chớ.

THÁNH TÍCH.

Ông thánh Grêgoriô đã chép truyện về một người làm trong bếp nhà nó đang khi các bổn đạo giữ lễ ông thánh Marianô. Vậy có người láng riềng mắng nó rằng: mày làm sao thế? hôm nay là lễ ông thánh Marianô; sao mày chẳng giữ? Thằng ấy thưa rằng: lẽ nào mà người đã ngã xuống gẫy cổ chết mà đã nên thánh trên lời đâu? Người kia nghe nó nói lời khinh dể phạm đến ông thánh ấy, thì lấy làm sợ hãi, liền vào nhà thờ chẳng dám đứng lại đấy nữa. Bấy giờ bỗng chốc cháy nhà bếp, mà thằng ấy cũng chết trong ấy; rồi cả nhà nó, trâu bò, gà lợn, cây cối trong vườn cũng cháy hết, chẳng còn đí gì mà để tích về nhà nó sốt.

Ở trong nước Pholonia có một lần ngày lễ Đức Bà lên lời phải một người rối đạo ra ngoài đồng lấy đất làm gốm, thì nó xuống lỗ mà lấy đất như đã quen mọi khi. Bấy giờ cũng một đứa con gái có đạo bảo nó rằng: hôm

Digitized by Google

nay là ngày lễ trọng lắm, sao ông không giữ lễ? Nó chẳng xem sao; song chẳng hay nó vừa xuống lỗ, thì đất lở xuống đè mình nó mà chết tức thì.

ĐIỀU THỨ III.

NÓI VỀ SỰ XEM LỄ MISA NGÀY LỄ CẢ CÙNG NGÀY LỄ LẠY.

Điều răn thánh Yghêrêgia buộc nhặt bổn đạo phải xem lễ các ngày nhất lễ lạy cùng các ngày lễ kính thánh, khi có thể xem được. Các thày đốctôrê đã dạy điều ấy và thánh Yghêrêgia trong nhiều công đồng cũng đã nhắc đi nhắc lại nhiều lần, mà rằng: Bổn đạo phải xem lễ các ngày nhất lễ lạy, chẳng được ra khỏi nhà thờ khi thày cả chưa làm phép biênsong cho các bổn đạo đoạn. Lại có lời truyền cho các đấng vít vồ phải quở trách chung trước mặt thiên hạ những kẻ không vâng lời thánh Yghêrêgia trong sự ấy. Về điều rằng: phải xem lễ cho hết chẳng được ra khi thày cả chưa làm phép biênsong, thì phải biết là bởi vì đời ấy khi thày cả làm lễ thì chưa quen đọc evan thứ hai cuối lễ, về sau mới dạy phải đọc như bây giờ, cho nên ai ai phải ở lại cho đến khi thày cả đọc hết evan ấy đoạn mới được về. Còn về phần nơi phải đi xem lễ, thì chính phép dạy phải đi lễ thày cả parocô, vì người là kẻ coi sóc bổn đạo, song trong nước này các đấng làm thày hãy còn ít lắm, cho nên thánh Yghêrêgia chẳng có buộc phải tìm thày cả parocô mà xem lễ, xem dàn cũng được; đến sau Đức Chúa Lời có ban đủ đấng làm thày cả mà chăn giữ con chiên bổn

Digitized by Google

đạo, thì bấy giờ sẽ phải cứ phép thánh Yghêrêgia dạy phải xem lễ thày cả coi sóc mình mà chớ.

Sau nữa có toà công đồng chẳng những là buộc bổn đạo xem lễ ngày nhất lễ lạy cùng ngày kính thánh, mà lại khuyên dàng của lễ gì vào nhà thờ giúp mua nến sáp dầu đèn, chiếu liếp cùng các đồ thờ khác. Vả lại ta có xem lễ bằng con mắt xác thịt, qui đấy như súc gỗ, thì chẳng đủ; lại phải xem bằng con mắt linh hồn, nghĩa là phải cầm lòng cầm trí lại, phải có ý tứ và phải có lòng cung kính dái sợ cùng giục lòng tin cậy kính mến cho xứng đáng lễ misa cực cao cực trọng có Mình thánh Máu thánh Đức Chúa Jêsu làm của tế lễ Đức Chúa Cha; cho nên phải giữ kẻo chia lòng chia trí về việc cửa nhà tưởng những sự dông dài vô ích, vì chưng ai vô ý vô tứ tưởng đến những việc bề ngoài, hay là kẻ nói truyện một phần lễ một ít lâu, thì chẳng giữ điều răn dạy xem lễ, song phạm tội trọng mất lòng Đức Chúa Lời. Ông thánh Kirisôtômô nói rằng: anh em được một trăm sáu mươi tám giờ trong một tuần; mà Đức Chúa Lời dạy để một giờ hay là nửa giờ cho Đức Chúa Lời, thì anh em chẳng muốn để giờ ấy cho người, mà lại muốn lấy cả mà làm việc phần xác, việc lẻ trong cửa nhà, hay là lấy mà ăn uống chơi bời vô ích? Kìa xem đứa đầy tớ, nếu chúa nhà đã cho nó lót tuần lễ mà lo việc riêng nó mà nó chẳng chịu làm việc chúa nhà trong một giờ thì con đoán cho nó thế nào?

THÁNH TÍCH.

Xưa có hai con lại kia hẹn ngày lễ mà đi săn chơi.

Digitized by Google

Vậy đến ngày lễ một đứa đến sớm nhà người kia mà săn, song nó thưa rằng: phải đi xem lễ trước đã, ngày lễ chẳng nên bỏ không. Đứa kia lại bảo rằng: đi lễ thì trưa chẳng kịp săn mấy chốc, rồi nó đi săn ngay mà bỏ chẳng xem lễ. Người nọ đi xem một lễ, đoạn mới đi săn. Khi vừa đến nơi đang nắng, mà bỗng chốc có mây kéo lên đen cả lời, thì nổ một tiếng sét mà đánh chết đứa đã bỏ lễ. Cũng một trật ấy nghe tiếng kêu: hãy đánh thằng kia nữa; song lại tiếng khác rằng: đừng đánh nó, vì hôm nay nó đã nghe lời và NGÔI HAI ĐÃ XUỐNG THẾ GIAN LÀM NGƯỜI, là lời thày cả đọc cuối lễ trong evan ông thánh Juong, nghĩa là nó đã đi xem lót lễ, cho nên chẳng có đánh. Ấy nếu đứa ấy chẳng có đi xem lễ, hay là chẳng có xem hết lễ, thì nó cũng chết như đứa kia. Vì vậy ta hãy dốc lòng xem lễ các ngày nhất lễ lạy cùng các ngày kính thánh cùng xem hết lễ, đừng bắt chước những đứa sốt ruột về nhà, vì khi thấy thày cả làm phép biênsong liền bỏ mà ra chẳng ở lại cho hết lễ; và lại tại nó không đợi nghe rao lịch mà biết ngày nào kiêng thịt, thì nó cũng liều mình ăn thịt ngày kiêng cùng phạm tội trọng mất lòng Đức Chúa Lời nữa.

Digitized by Google

ĐOẠN THỨ XV.

DẠY VỀ PHÉP GIẢI TỘI.

Trong các việc lành ta làm được trong ngày nhất lễ lạy cùng ngày kính thánh chẳng có việc nào trọng tốt cùng cần hơn sự xưng tội; phần thì vì phép giải tội làm cho ta được ăn mày ơn Đức Chúa Lời ta đã mất khi đã phạm tội, phần thì thêm ơn Đức Chúa Lời trong linh hồn kẻ đã giữ nghĩa cùng Đức Chúa Lời, phần thì rửa linh hồn cho sạch, mà dọn mình chịu lễ cho nên. Vậy cho ta được biết tỏ và làm việc rất trọng ấy cho xứng đáng và có ích, thì ta phải biết phép giải tội là phép Đức Chúa Jêsu đã lập để mà tha tội ta đã phạm từ ngày chịu phép rửa tội về sau; song le cũng phải ăn năn nên và xưng hết tội. Có nhiều thày đốctôrê gọi phép giải tội này là ván thứ hai cho kẻ vượt biển mà vỡ tàu ra, thì còn một tấm ván ấy chữa mình cho sống.

Kẻ có tội khỏi chết đuối một lần khi chịu phép rửa tội; đến sau nếu có lại phạm tội khác, dù rất nặng gớm ghiếc thể nào, thì nó lại được khỏi cơn gian nan ấy bởi phép giải tội và cũng được vào cửa, nghĩa là rỗi linh hồn. Ông thánh Basiliô vít về nói rằng: anh em phải sợ tội cùng lấy nó làm gớm, dừng có phạm tội bao giờ; song khi đã phạm tội đoạn, thì dừng sợ mà chẳng xưng nó ra, dừng hổ ngươi mà chẳng gỡ mình ra; còn một tấm ván cho được chữa mình: nào ai muốn cất tấm ván ấy đi kẻo kẻ đang khốn nạn vịn lấy mà cứu mình ru? ai có lòng độc dữ mà ghen chẳng muốn cho kẻ có tật

Digitized by Google

phong lở cả và mình được đã ru? Ông thánh Hiêronymô cũng nói rằng: phép giải tội là tấm ván thứ hai cho kẻ vỡ tàu đã gần chìm mất. Ông thánh Amlosiô và toà công đồng Tridentinô cũng nói như làm vậy. Trong sách ông tiên tri Êzêkiêlê có lời Đức Chúa Lời phán rằng: bay hãy lở lại ăn năn tội thì các tội bay chẳng làm hại bay: bay hãy ném các tội bay cho xa, bay hãy đổi lòng bay đi mà lấy lòng cùng tri khôn mới; ôi dân Israêli, sao bay hư đi? tao chẳng muốn cho kẻ tội chết; bay hãy lở lại, thì sẽ được sống bằng yên mà chớ. Vì bằng có người quá thị hiển nhiên đã nhiều lần phạm đến vua, mà vua bảo nó thể ấy, thì nào nó có dám trì hoãn mà chẳng chạy đến sấp mình xuống trước mặt vua ru? Ấy vậy ta phạm nhiều tội mất lòng Đức Chúa Lời, nỡ làm sao ta còn lần-lữa rầy mai chẳng ăn năn tội, chẳng lở lại cùng Đức Chúa Lời đang giơ tay ra mà chịu lấy ta cùng tha tội cho ta?

Phép giải tội có ba phần: một là ăn năn tội; hai là xưng tội; ba là đền tội. Ông thánh Kirisôtômô nói rằng: Đức Chúa Lời muốn cho ta lở lại làm lành cùng người; ta đã lìa bỏ Đức Chúa Lời, ta đã phạm tội, nhưng mà ta có muốn cho Đức Chúa Lời tha tội cho ta, thì ta phải lấy sự ăn năn tội mà rửa mình lại cùng sự xưng tội mà chữa lại những tội đã phạm bởi miệng nói mà ra, và lấy việc đền tội mà sửa lại những tội bởi chân tay đã phạm. Ta sẽ cứ thứ tự như trước bổn, xưng tội đã quen lọc mà giảng về phép giải tội, bởi vì là chính đàng dễ hơn và có ích hơn cho kẻ dọn mình ăn mày phép giải tội. Cho được chịu phép giải tội nên, trì phải làm năm sự

Digitized by Google

này: một là xét mình cho kĩ; hai là lo buồn ăn năn, vì đã lỗi nghĩa cùng Đức Chúa Lời; ba là dốc lòng chừa, chẳng còn dám phạm tội nữa; bốn là xưng hết các tội cùng thày cả; năm là đền tội. Ta sẽ dạy năm sự ấy trong năm điều sau này.

ĐIỀU THỨ I.

DẠY VỀ SỰ XÉT MÌNH.

Trong điều này ta sẽ nói tắt về ít nhiều tội trọng người ta thường quen phạm hơn. Sau sẽ lại dạy thêm một vài điều khác cho rộng nghĩa hơn. Vậy trong các tội kể dây thì phải xem đã phạm tội nào, và mỗi tội là mấy lần, cùng phải xưng những sự làm cho tội ấy ra nặng hơn, hay là ra giống tội khác; thí dụ có ăn trộm, thì phải xưng đã ăn trộm bao nhiêu; hoặc là có tà dâm, hay là ước ao muốn làm, thì phải xưng đã phạm hay là muốn phạm cùng người nào, hoặc người có vợ, có chồng, hay là có họ với mình, hay là người nào đã dâng mình cho Đức Chúa Lời, song chẳng nên kể tên kẻ ấy đâu.

1. Xét về tội trong lòng. Có tơ tưởng sự trái mà chẳng bỏ đi khi đã kịp suy chăng; có lấy làm vui, có ước ao cho có dịp làm sự ấy chăng. Cũng phải xưng có tơ tưởng ước ao phạm tội vuối người nào, có ước ao mấy lần; có tưởng sự gì trái cho anh em; có ngờ vực xét đoán vô cớ dông dài cho anh em trong sự trọng, hoặc lời nói, hoặc việc làm chăng; có hồ nghi sự gì trong đạo mà chẳng phải vô ý; có tưởng sự chiêm bao, phù phép, hay là sự dối trá gì, có theo ý ấy chăng; có tưởng Đức Chúa Lời chẳng

Digitized by Google

công bằng, chẳng khôn ngoan trong các việc người làm chăng; có kêu trách Đức Chúa Lời vì sự gì chăng; có ghen ghét anh em và ước ao cho nó phải sự khó nặng chăng. Khi thấy anh em được sự gì lành có lấy làm buồn và khi thấy nó phải sự khó có lấy làm mừng chăng; có nhớ lại tội trọng khi trước mà lấy làm vui trong lòng chăng; có phàn nàn vì khi ấy chẳng phạm tội hơn chăng. Có bỏ lời khấn khi có thể giữ được chăng, khi có khấn sự gì, hay là khinh dể Đức Chúa Lời trong lòng, cùng các thánh và thánh Yghêrêgia, hay là có phạm đến những sự thuộc về Đức Chúa Lời cách riêng, thì cũng phải xưng các sự ấy nữa.

II. Xét về tội bởi lời nói. Có thể gian thể buộc mình làm hại anh em trong sự trọng chăng; có thể khi hồ nghi chẳng biết tỏ sự ấy có thật hay là chăng; có thể hứa sự gì mà chẳng có ý giữ sự ấy chăng; có thể làm sự gì dữ mà có ý làm sự ấy chăng; có mở đàng cho kẻ khác thề gian hay là ép nó thề, mà có ý cho nó thề gian chăng; có thể làm sự mình đã biết tỏ hay là nghĩ rằng chẳng làm được sự ấy chăng. Có chửi rủa mình hay là anh em vì lòng giận khi đã kịp suy chăng; có cầu khẩn cùng ma quỉ xin nó giúp làm việc gì, có ước ao vì lòng độc cho ma quỉ làm hại mình hay là làm hại kẻ khác; có cung kính ma quỉ cách nào; có phó linh hồn mình cho nó chăng. Có nói phạm đến Đức Chúa Lời, Đức Chúa Jêsu, Đức Bà và các thánh, thì phải xưng cho tỏ đã nói những lời nào. Có mở đàng cho kẻ khác nói phạm đến các đấng ấy chăng; có khi chẳng có lẽ cần mà làm sự gì mình đã biết tỏ sự ấy sẽ nên dịp cho

Digitized by Google

người ta chửi rủa hay là nói những điều phạm chăng. Có làm gương mù gương xấu cho người ta bắt chước mà phạm tội trọng chăng; có khen ai vì nó đã phạm tội nào chăng, có xui giục ai phạm tội trọng chăng; có nói lời gì diếc dóc phũ phàng khinh dể người ta hay là nói lời xấu cho nó mất tiếng tốt, thì cũng phải tỏ ra đã nói những lời nào nặng nhẹ thể nào.

Có nói lời hoa tình tục tĩu, hát hỏng chơi bời, hát lời hai ý, hay là muốn nghe kẻ khác mà lấy làm vui. Có nói hành anh em trong sự trọng khi chẳng có lẽ gì chăng; có nói hành sự kín anh em có ý cho nó mất tiếng tốt hay là kém tiếng tốt chăng; có nghe lời nói hành anh em mà lấy làm vui vì có ý ghen ghét nó chăng; có nói lời gièm pha cho anh em ra bất thuận, hay là hoặc nó có thiệt hại sự gì vì sự ấy chăng, hay là có ý làm cho nó thiệt chăng; có phô mình vì tội trọng, dù có phạm tội ấy, dù không, và có lấy làm vui chăng.

III. Xét tội về việc làm. Có bỏ xem lễ ngày nhất lễ lạy hay là ngày lễ khác, hay là bỏ một phần lễ khi chẳng có ngăn trở việc gì; có dốc lòng chẳng đi xem lễ hay là làm ngăn trở kẻo kẻ khác đi lễ chăng; có nói truyện đang khi xem lễ hay là chia trí ra lâu mà chẳng phải vô ý chăng. Có xem hay là giữ những sách nói phạm đến sự đạo, hay là chép những sự dối trá chăng; có làm phù phép hay là sự dối trá; hay là xui giục kẻ khác làm chăng; có xem sách chép truyện hai ý về sự thế gian mà lấy làm vui chăng; có ngã lòng chẳng trông cậy Đức Chúa Lời hay là trông cậy quá lẽ. Có liệu mình cách nào mà phạm tội trọng; có làm việc gì phần xác ngày

Digitized by Google

nhất lễ lạy cùng ngày lễ khác khi chẳng có đủ lễ cần; có bắt, có giục, có mở đàng cho kẻ khác làm chăng; có chịu Mình thánh Đức Chúa Jêsu đang khi mắc tội trọng; có giấu tội gì nặng khi xưng tội chăng; có xưng tội mà chẳng ăn năn, chẳng dốc lòng chừa, hay là chẳng xét mình cho kĩ chăng. Có ăn thịt ngày cấm, có bỏ ăn chay; có bỏ đọc kinh chăng. Có bỏ chẳng vâng lời cha mẹ trong sự trọng; có làm cho người buồn giận hay là nói lời gì phạm đến người chăng; có trớc ao cho người chết hay là phải sự khó nặng chăng; có làm biếng chẳng dạy, chẳng liệu cho con cái hay là kẻ thuộc về mình biết những sự cần trong đạo chăng; có làm dịp cho con cái hầy tớ phạm tội gì trọng, hay là thấy nó phạm tội trọng mà chẳng quở phạt nó chăng. Có ghen ghét anh em và giữ lòng ấy lâu chăng; có cãi đánh nhau, và có ý đánh ai cách nặng chăng; có đánh què, chém chân tay, giết người nào hay là xui giục kẻ khác giết chăng. Có tỏ ra sự kín, sự trọng người ta bảo giữ cho kín, và khi tỏ sự ấy có làm cho người ta thiệt hại chăng; có mở thư gửi cho kẻ khác khi mình đã biết trong thư ấy có sự trọng sự cần chăng.

Con mắt có xem người ta mà có ý trái, hay là xem mình, xem giống khác mà lấy làm vui mừng; chân tay có đá đến mình hay là kẻ khác mà có ý trái chăng; có phạm tội tà dâm cùng người nào chăng. Có ăn trộm hay là muốn ăn trộm của gì (cũng phải xưng đã ăn trộm hay là muốn ăn trộm bao nhiêu); có giữ của người ta mình đã lấy hay là kẻ gian đã gửi nơi mình khi đã biết chúa của ấy (cũng phải xưng của ấy trọng ngần nào, và phạm tội ấy mấy lần); có làm chước dối trá

Digitized by Google

người ta cách nào khi mua bán, hoặc là giả của xấu làm của tốt, hoặc dong vơi, hoặc cân nhẹ, vân vân chăng; có làm hại người ta cách nào, hoặc hư của nó, hoặc hư vườn đất, ruộng nương, đồ dùng chăng; có cầm công chẳng lả cho đầy tớ, cho kẻ làm thuê mướn cho mình chăng; có giãn ra sự lả nợ cho làu khi có thể lả được chăng; có kiện cáo trái lẽ và làm cho anh em thua trái phép công bằng chăng; khi cha mẹ chia của có cứ sự công bằng chăng; khi làm thuê mướn cho người ta có làm cho vừa sức mình hay là làm biếng trễ nải làm việc mình chăng; có làm hư hay là cho kẻ khác làm hư của người ta đã gửi nơi mình giữ chăng; có đặt nợ ăn lãi trái lẽ chăng; có chạy tiền của gì cho mình được chức quyền mình chẳng xứng đáng chăng. Có uống rượu say hay là làm cho kẻ khác say chăng; có chối chẳng thì của cho kẻ khó cùng cứu lấy nó chăng.

ĐIỀU THỨ II.

NÓI VỀ SỰ ĂN NĂN TỘI.

Sự ăn năn tội là phần trọng và cần nhất về phép giải tội. Sự ăn năn tội là lo buồn phàn nàn trong lòng vì những tội mình đã phạm, cùng dốc lòng chừa chẳng dám phạm tội ấy nữa. Vậy sự ăn năn này cho đáng gọi là ăn năn nên, thì phải có sự lo buồn cho thật trong lòng, phải lo buồn bởi ơn Đức Chúa Phiritô sangtô soi sáng mở lòng, cùng phải lo buồn đau đớn ghét hết các tội trên hết mọi sự ghét. Vua Ê iêkia kêu van cùng Đức Chúa Lời rằng: lạy Chúa tôi, tôi sẽ nhắc lại các tội tôi

Digitized by Google

đã phạm bấy lâu nay tôi sống ở thế gian này, mà lo buồn cay đắng trong lòng, như Đức Chúa Lời cũng đã khuyên kẻ có tội rằng: bay hãy xé áo, bay hãy lấy sự ăn năn tội đau đớn mà xé lòng bay ra.

Ấy là chỉ cho ta được biết chẳng phải ăn năn tội bằng miệng, chẳng phải kêu lớn tiếng rên rẩm đâm đầu xuống đất, đấm ngực cho nặng tay, ép mình mà khóc lóc chảy nước mắt ra mới gọi là ăn năn nên đâu; song phải sợ hãi đau đớn xé lòng ra, nghĩa là phải ở cho mềm lòng lo buồn vì đã cả lòng phạm tội mất lòng Chúa lòng lành vô cùng, tốt lành vô cùng mà chớ. Sự ăn năn tội là như tên lửa bắn vào lòng Đức Chúa Lời, ra như ép lòng Đức Chúa Lời thương yêu ta; dù mà Đức Chúa Lời đã cầm roi toan đánh phạt ta mặc lòng, hễ khi nào người thấy ta chắp tay sấp mình xuống chảy nước mắt ra mà thật lòng ăn năn xin Đức Chúa Lời tha, thì người liền ném roi đi mà ôm lấy ta vào lòng: hễ Đức Chúa Lời thấy ta khóc lóc đau đớn vì tội lỗi, thì người động lòng thương xót; mà dù đã phạm muôn vàn tội lỗi, thì Đức Chúa Lời cũng sẵn lòng tha; dù ta đã đáng sa địa ngục nhiều lần mặc lòng, thì Đức Chúa Lời cũng quên những sự ta đã vô phép mất lòng người làm vậy, và người liền mở cửa thiên đàng cho ta. Trong sách ông tiên tri Jêrêmia có lời rằng: lạy Chúa tôi, khi Chúa tôi đã lở lại cùng tôi, thì tôi đã ăn năn lo buồn tức thì cùng xấu hổ vì những tội lỗi tôi; mà Đức Chúa Lời lại phán rằng: lòng tao đã mềm ra mà thương và tao sẽ cũng tha tội cho nó. Vua thánh Đavít cũng rằng: lòng ăn năn tội là như của lễ đẹp lòng Đức Chúa Lời và người chẳng

Digitized by Google

bao giờ bỏ kẻ có lòng ăn năn nên và lòng khiêm nhường. Ông thánh Aocutinh khen kẻ chảy nước mắt vì lòng khiêm nhường rằng: nước mắt kẻ khiêm nhường có sức và phép tắc lạ lùng là dường nào! mày chớ dái xem thấy mặt đấng quan xét mày; người sẽ lấp miệng kẻ thù ghét toan cáo mày; có một mình mày thâu được đến gần vua sáng láng vô cùng; song chẳng bao giờ mày về một mình, vì mày được lòng vua cả yêu dấu mày.

Bây giờ ta hãy xét phải làm thể nào cho được giục lòng ăn năn tội thật và chảy nước mắt ra làm vậy. Ta phải suy xét cho kĩ càng tội ta vừa rất nặng, vừa rất nhiều; vì chưng có lời ông thánh Grêgoriô rằng: ơn Đức Chúa Lời ban mà ăn năn tội chẳng vào lòng kẻ chẳng suy xét và chẳng hiểu sự tội là sự nặng nề là dường nào. Vì vậy trước hết ta phải xét mình như đã dạy trước này, cùng phải xét mình đã phạm tội thể nào, đã phạm mỗi tội mấy lần từ ngày xưng tội lần trước, đã lòng động lòng lo, miệng nói, mình làm về các điều răn cùng về các mối tội. Đoạn phải xếp lại bấy nhiêu tội lỗi ấy làm như một đống, mà phải tin thật hễ là đã phạm tội trọng thì đã mất phúc thiên đàng, đã mất ơn Đức Chúa Lời, đã làm cho linh hồn ta mất sự tốt lành trước mặt Đức Chúa Jêsu, đã mất các công nghiệp đã lập khi trước, đã mất các nhân đức cùng các ơn Đức Chúa Phiritô Sangtô và lại đáng chịu hình khổ trong lửa địa ngục đời đời. Khi ăn năn tội vì những lẽ làm vậy, thì sự ăn năn tội ấy gọi ăn năn tội chẳng lọn; nhưng mà ăn năn tội thể ấy thì cũng đã đủ cho được khỏi tội, miễn là có ăn mày phép giải tội nên; bằng

Digitized by Google

không có xưng tội thì sự ăn năn tội thế ấy chẳng đủ cho được khỏi tội. Bởi đấy cho nên hoặc có khi nào ta không xưng tội được, như khi phải sự khốn khó mà chẳng có thầy cả sẵn cho được xưng tội, thì ta phải ra sức ăn năn tội cách lọn, gọi là contrisong. Khi xưng tội cũng phải ra sức ăn năn cách lọn nữa, nhất là cho được tập và quen, để sau này khi có mắc phải tội trọng mà không xưng tội được, thì dễ ăn năn tội cách lọn, và chắc được khỏi tội. Vả lại khi ăn năn tội cách lọn mà chịu phép giải tội, thì càng được ăn mày nhiều ơn và được đền tội về phần phạt đã đáng chịu vì những tội mình đã phạm. Vậy sự ăn năn tội cách lọn là lo buồn đau đớn thật vì đã phạm tội mất lòng Đức Chúa Lời, là đấng tốt lành vô cùng, đáng kính mến trên hết mọi sự. Ấy vậy ta có muốn suy sự tội mất lòng Đức Chúa Lời làm vậy là sự rất trọng, rất gớm ghiếc thế nào, thì ta hãy suy những lẽ sau này.

LẼ CHO ĐƯỢC GIỤC LÒNG ĂN NĂN TỘI THẬT.

Thứ nhất. Tôi đã phạm tội mất lòng Chúa tôi là đấng đã sinh ra tôi cùng đã gìn giữ tôi cho đến bây giờ, mà đang khi Chúa tôi dưỡng nuôi tôi gìn giữ tôi, thì tôi đã cả lòng làm phản cùng Chúa tôi. Chúa phép tắc vô cùng giúp đỡ tôi, mà tôi đánh lá Chúa tôi. Chúa tôi đã cho tôi ăn mặc cùng mọi sự cần cho tôi được làm việc thờ phượng Chúa tôi, mà tôi dùng những sự ấy cho được phạm tội mất lòng Chúa tôi, nhưng mà Chúa tôi còn để tôi dùng những sự ấy lên. Tôi đã dùng ơn Chúa tôi mà làm sự tội, mà nếu tôi chẳng có ơn Chúa tôi giúp tôi, thì

Digitized by Google

tôi cũng chẳng làm được những tội tôi đã phạm làm vậy, thì biết vô phép trái nghịch là dường nào.

Thứ hai. Tôi đã phạm tội mất lòng Chúa nhân từ đã thương yêu tôi liền, dù tôi ở bất nhân bất nghĩa dường ấy, thì Chúa tôi hãy còn thương yêu, mà chẳng bỏ tôi, mà lại hằng nhớ đến tôi tá rất hèn mọn này; tôi đã sổ tên Chúa tôi khỏi lòng tôi đang khi Chúa tôi hằng giữ lấy tên tôi biên kí trong lòng Chúa tôi, tôi đã mất lòng Chúa tôi, tôi đã đáng Chúa tôi bỏ tôi xuống địa ngục tức thì, như đã bỏ muôn vàn người khác chẳng có tội bằng tôi; nhưng mà Chúa tôi chẳng có phạt tôi làm vậy.

Thứ ba. Tôi đã phạm tội mất lòng Chúa tôi là quan xét tôi cùng là Cha tôi; tôi đã phạm tội đang khi Chúa tôi trông thấy tôi, cùng đang khi Chúa tôi ở gần tôi, mà tôi cũng ở trong Chúa tôi, Chúa tôi ôm lấy tôi trong lòng Chúa tôi, mà tôi như con rắn độc thì ra sức cắn xé lòng Chúa tôi cho được ra mà theo tính xác thịt; Chúa tôi cầm giữ tôi ở gần Chúa tôi để mà che chở tôi, mà tôi đến gần Chúa tôi để làm nghịch cùng Chúa tôi.

Thứ bốn. Tôi đã phạm tội mất lòng Chúa tôi là vua cai trị tôi; tôi đã biết trong một nước có một chúa, mà ai mống lòng muốn đặt người khác lên toà cai trị hay là muốn phân đôi nước ra, thì phạm tội rất trọng đến mình vua cùng đáng khiêu dầu và chịu giáo tử, mà tôi cũng biết trong cả và lời đất này có một Đức Chúa Lời là chúa cai trị, mà tôi đã cả lòng rước những hình tượng bụt vào trong lòng tôi, vì chưng bao nhiêu giống hèn tôi đã yêu mến trái ý Chúa tôi, ấy là bấy nhiêu tượng bụt cai trị lòng tôi như quân Philitinh xưa đã đặt lên một bàn

Digitized by Google

độc nơi hòm lịa Chúa tôi cùng hình tượng bụt Đagong.

Thứ năm. Tôi đã phạm tội mất lòng Chúa tôi là Đấng tôi phải kính mến trên hết mọi sự, vì Chúa tôi lòng lành vô cùng, tốt lành vô cùng, mà tôi đã để lòng tôi trìu mến những giống đờ đáy xấu xa.

Thứ sáu. Tôi đã phạm tội mất lòng Chúa tôi là Chúa đã cứu lấy tôi cùng là bạn linh hồn tôi đã chuộc lấy linh hồn tôi và cho tôi được đáng làm bạn cùng Chúa tôi, mà tôi đã bán nó cho ma quỉ, vì một chút sự chóng qua một chút sự vui đờ đáy, mà để lòng tôi dính bén các giống rất hèn dưới thế gian. Chúa tôi đã lả hết nợ cùng đã đền đủ cho tôi, đã tạ ơn Đức Chúa Cha công bằng vô cùng, đã chịu thương khó cực nạn cực dữ vì tôi, mà tôi ở cứng lòng phụ ơn bạc ác quá lẽ lắm. Lẽ thì tôi phải giúp đỡ Chúa tôi cho bớt sự khốn khó, song tôi lại cả lòng phạm các tội mãi mà thêm sự đau đớn cho Chúa tôi; lòng độc dữ tôi đã ra như làm cho Chúa tôi lại phải chịu sự thương khó; mà nếu có lẽ nào mà Chúa tôi lại chết một lần nữa, thì tôi đã làm đủ mọi tội cho Chúa tôi phải chịu cực nạn đau đớn hơn khi đổ máu mình ra trên cây câu rút xưa. Chúa tôi phán cùng con gái thành Jèrusalem rằng: bay chớ khóc thương tao, song hãy khóc thương bay cùng con cháu bay mà chớ, nghĩa là dù bay khóc thương tao mặc lòng, nhưng mà bay phải khóc tội lỗi bay đã giết tao, vì nó cực dữ hơn và đáng khóc hơn những sự thương khó tao chịu bây giờ. Nếu tôi vào vườn Giệtsimani mà thấy Chúa tôi kinh sợ cùng lo buồn sầu khổ đến chết, thấy Chúa tôi đổ mồ hôi máu ra cả và mình vì các tội tôi; nhược bằng

Digitized by Google

tôi xem các sự cực dữ Chúa tôi đã chịu trước khi chịu nạn, thì tôi liền thấy các sự cực dữ khốn nạn Chúa tôi chịu điều bởi tội tôi mà ra.

Này thật thằng độc dữ này đã giố vào mặt Chúa tôi vì những lời hoa tình tục tĩu tôi đã nói ra: này tôi đã bưng con mắt Chúa tôi, vì tôi quên chẳng nhớ Chúa tôi ở trước mặt tôi; tôi đã vả ngang mặt Chúa tôi vì tôi ăn trộm cắp, nói gian dối cùng làm những sự trái phép công bằng; này tôi đã giết Chúa tôi vì tôi đã xui giục anh em, đã làm gương mù cho người ta phạm tội mà bỏ Chúa tôi; này thằng dữ này đã kêu tha Baraba mà giết Chúa tôi khi tôi chuộng những sự rất hèn thế gian hơn Chúa tôi. Vì tôi mặc là lượt làm tốt làm đẹp, thì Chúa tôi đã phải mặc áo vua giả cho người ta chê cười; vì tôi kiêu ngạo tham chức quyền, thì Chúa tôi đã phải đội mạo gai trên đầu; vì tôi cậy mình kiêu ngạo lấy mình làm trọng, thì Chúa tôi đã phải cầm phủ việt nứa trong tay; các tội rất trọng tôi đã bắt Chúa tôi vác cây rút nặng nề ấy; tính mê ăn uống say sưa đã ép Chúa tôi uống giấm chua mật đắng. Âu là các tội tôi đã phạm, thì đã đóng danh Chúa tôi vào cây rút. Nói tắt một điều, thằng độc dữ này đã lại đóng danh Chúa tôi trong mình tôi; thật là tôi đã ở độc dữ bạc ác cùng Chúa tôi quá lẽ, đã nói xấu hổ nhuốc nha cho Chúa tôi cho đến nỗi cả lòng giày dạp máu cực trọng Chúa tôi dưới chân dơ dáy tôi. Thuở xưa Chúa tôi chịu chết thì đã nhiều người thấy mà về đấm ngực ăn năn khóc lóc; khi ấy động địa, là đá vỡ ra, mồ kẻ chết mở ra, kẻ chết sống lại, mà tôi chẳng dải sợ kinh khiếp trước mặt Chúa tôi rất công bằng và

Digitized by Google

cùng. Tôi đã cả lòng phạm tội mất lòng Chúa tôi dường ấy, làm sao tôi chẳng ăn năn đau đớn xé lòng tôi ra? nhân sao chẳng bỏ những sự dơ dáy ra khỏi lòng tôi?

Thứ bảy. Tôi đã phạm tội mất lòng Chúa tôi; Chúa tôi đã ban muôn muôn sự lành cho tôi; Chúa tôi đã cho tôi chịu phép rửa tội cùng in trong lòng tôi ấn dấu Chúa tôi mà xuống trong lòng các ơn cho được làm việc lành phúc đức, đã ban nhân đức tin, cậy, kính mến cùng các nhân đức khác, và các ơn Đức Chúa Phiritô sangtô; song bởi các tội lỗi tôi đã phạm, thì tôi đã ra như chối sự đạo cùng đã bỏ những ơn rất trọng ấy đi, vì chưng tôi có tiếng đang sống, song tôi đã chết rồi; tôi có tiếng giữ đạo Đức Chúa Jêsu, mà tôi đã ra người vô đạo; tôi đã mất ơn Chúa tôi cùng bầy ơn Đức Chúa Phiritô sangtô, và đã ép Đức Chúa Phiritô sangtô ra khỏi linh hồn tôi là đền thờ người đã muốn ngự; mà tôi đã rước ma qui vào thay.

Tôi lạy Chúa tôi, thật là có nhiều lẽ giục tôi phải ăn năn khóc lóc vì các tội lỗi tôi đã phạm. Ở lòng tôi, mày thấy muôn vàn tội lỗi rất nhiều, rất gớm ghiếc dường ấy, nhân sao mày chẳng đau đớn bức tức trong mình? Nếu mày chẳng ăn năn khóc lóc bây giờ, thì mày sẽ khóc lóc chảy nước mắt khác mà rửa linh hồn mày cho sạch, là chảy nước mắt nóng nảy sẽ đốt xác và linh hồn mày đời đời Ấy là lời ông thánh Macariô khuyên các đầy tớ xưa, mà ai nấy động lòng sợ hãi cùng khóc lóc chảy nước mắt ra hết sức. Chớ thì ta hãy khóc lóc chảy nước mắt ra liền đang khi còn ở thế gian này, mà hãy còn đền tội được. Nếu ta chưa ăn năn đền tội cho đủ

Digitized by Google

ở đời này, âu là sẽ phải nung đốt đời đời vô cùng, song ta hãy nhớ lời đã nói trước này, là cho được ăn năn tội nên, thì phải cầu xin cùng Đức Chúa Phiritô sangtô xuống ơn giúp sức mà động lòng sợ hãi cùng lo buồn đau đớn ghét các tội lỗi vì một mình ta chẳng có sức mà ăn năn cho nên.

THÁNH TÍCH.

Ông thánh Kêlêmêntê đã chép truyện ông thánh Phêrô thì rằng: hễ lần nào người nhớ mình đã chối Đức Chúa Jêsu, nhất là khi sớm mai nghe gà gáy, thì người liền ăn năn khóc lóc đến nỗi hai bên má đã khoét như lối nơi chảy nước mắt ra.

Ông thánh Amlosiô nói về vua thánh Davít rằng: chẳng may vua thánh ấy đã phạm một tội đáng làm vua thường làm, song người đã ăn năn chảy nước mắt ra lọn đời người, là sự các vua chẳng có quen làm. Dù mà Đức Chúa Lời đã sai ông tiên tri Nathan bảo vua cho biết Đức Chúa Lời đã tha tội cho, vì thấy vua đã thật lòng ăn năn tội, nhưng mà người hằng chảy nước mắt cả đêm; người pha tro vào đồ ăn, đổ nước mắt vào nước uống, mặc áo nhặm mình, ăn chay, kêu van, hằng nhớ đến sự tội mình, và đặt nó trước mặt liền; mà bởi vì vua nhớ tội mình liền làm vậy, thì người đã sẵn lòng chịu mọi sự khốn khó bằng lòng vì Đức Chúa Lời cho được đền tội.

Còn các tích khác, những đấng ăn năn tội, thì nhiều lắm: vua Egiêkia, bà thánh Madalena, thằng kẻ trộm phải đóng đanh cùng Đức Chúa Jêsu, vân vân. Có một

Digitized by Google

người tội lỗi đến xưng tội cùng ông thánh Visentê về dòng ông thánh Duminh mà chết đang khi còn quì trong toà giải tội, thì chẳng khỏi mấy ngày kẻ ấy hiện đến cùng ông thánh ấy mà rằng: đã được rồi linh hồn vì đã ăn năn đau đớn lắm và cũng được khỏi phần phạt nơi lửa giải tội nữa.

ĐIỀU THỨ III.

DẠY VỀ SỰ DỐC LÒNG CHỪA VÀ LÁNH DỊP TỘI CÙNG ĐỀN PHẦN THIỆT HẠI NGƯỜI TA.

Sự dốc lòng chừa cùng dốc lòng giữ bấy nhiêu sự đã dạy trước này là sự cần cho được chịu phép giải tội nên, song bởi vì có nhiều kẻ lầm trong điều ấy chẳng dốc lòng chừa thật, thì ta phải có ý tứ mà lo việc ấy lắm. Toà Công đồng đã dạy rằng: cho được sinh lòng ăn năn tội thật, thì kẻ có tội phải lo buồn đau đớn ghét tội mình cùng dốc lòng chừa chẳng còn dám phạm tội nữa; vì chưng ăn năn ghét tội mà chẳng dốc lòng chừa cho vững vàng mà giữ kẻo lại ngã phạm tội, chẳng dốc lòng lánh những dịp hay mở đàng cho ta lại phạm tội, thì chẳng phải là ăn năn tội nên. Ông thánh Grêgoriô có ý dạy điều ấy mà rằng: người nào đã khóc lóc vì những tội mình đã phạm mà chẳng làm đi gì đáng phải khóc lóc về sau, ấy là kẻ dã thật lòng lở lại. Người lại rằng: cho được ăn năn tội nên chẳng những là phải lo buồn ghét những tội đã quen phạm, mà lại phải giữ từ này về sau kẻo còn làm đi gì mà phải ăn năn đau đớn nữa; vì chưng người nào ăn năn khóc lóc vì đã phạm tội dâm dục, nếu

Digitized by Google

trong lòng nó chưa sẵn lòng chịu khó mà giữ mình về sau, thì nào nó được ích gì? Vả lại cũng phải có lòng muốn đền lả của cho những kẻ mình đã làm hại cách nào, cùng phải lả tiếng tốt cho những kẻ đã làm mất tiếng tốt ấy; như lời ông thánh Aocutinh đã nói rằng: nếu chẳng lả của mình đã làm hại, hay là chẳng có thật lòng muốn lả, thì tội ăn trộm hãy còn chẳng khỏi được đâu.

Mà đã nói về sự lả của thể nào, thì cũng phải hiểu về sự lả tiếng tốt thể ấy. Sau nữa nếu ta chẳng tha cho những kẻ đã làm mất lòng ta, thì Đức Chúa Lời sẽ cũng chẳng tha cho ta, vì chưng khi ta đọc kinh mà nguyện rằng: xin tha nợ chúng tôi bằng chúng tôi cũng tha kẻ có nợ chúng tôi vậy; thì ấy là lời giao cùng Đức Chúa Lời rằng: mình ở vuối người ta thể nào, thì cũng xin Đức Chúa Lời ở vuối mình như vậy.

Còn về những dịp tội, thì có lời ông thánh Bênadô nói rằng: lánh những dịp tội ấy là dấu tỏ có lòng ăn năn tội thật; như khi ghét người nào thì chẳng những không làm bạn vuối nó, mà lại chẳng muốn xem và chẳng muốn nói cùng vợ con anh em nhà nó nữa; nhưng mà khi con có thật lòng ăn năn tội mà lo buồn ghét những tội đã phạm mất lòng Đức Chúa Lời, thì chẳng những là phải ghét tội ấy, mà lại cũng phải ghét những sự nhỏ mọn bởi nó mà ra và các dịp hay mở đàng cho con phạm tội, cùng ghét hình bóng tội ấy nữa. Như cây nến kia mới tắt mà đang còn khói hơi lửa lèn, nếu để nó gần lửa, âu là nó lại cháy lên tức thì như trước mà chớ.

Ta lại phải suy điều này nữa: có thày cả hèn sức có

Digitized by Google

tính cả nỗ cùng cả thương người ta trái lẽ không dám kéo lại linh hồn nó đang sa xuống địa ngục vì những tội lỗi nó đã quen phạm chẳng chừa, mà lại những thầy ấy càng giun nó xuống cho chóng và sâu hơn nữa. Nhân vì sự ấy khi ông thánh Lui vua gần chết, thì khuyên bảo thái tử những sự lành phải giữ và răn bảo cách riêng phải siêng năng xưng tội, và phải chọn thầy nào khôn ngoan nhân đức có lòng kính dái Đức Chúa Lời và có sức khuyên bảo cho ngay thật về những sự cần cho được rỗi linh hồn. Thầy cả Avila thường nói rằng: trong một nghìn thầy cả giải tội thì hãy chọn lấy một; và ông thánh Phanchicô vít vô cũng rằng: trong một vạn thì mới chọn được một, vì chưng người rằng có ít thầy cả có sức xứng đáng làm việc giải tội cho nên. Về phần ta bởi vì trong nước này chẳng thể mà chọn được, gặp thầy nào thì thường phải xưng tội vuối thầy ấy, cho nên phải có ý tứ mà ra sức giữ điều này, là phải cầu xin Đức Chúa Lời soi sáng mở lòng cho người được nhân đức thương yêu, nhân đức khôn ngoan và được thông thái biết dạy dỗ ta chỉnh đàng sửa mình lại mà chừa các tội lỗi cùng tính mê nết xấu, và dễ dàng nhân đức, nhất là những nhân đức cần cho ta được rỗi linh hồn. Vả lại đừng nài người làm phép giải tội, song hãy xin người cứ sự công bằng cùng phải tỏ ra ta đã sẵn lòng vâng lời, dù người giãn ra mấy tháng, dù người phạt mấy năm, thì phải chịu bằng lòng, vì có làm thế thì sẽ mới được nhờ về phần linh hồn mà chớ.

Digitized by Google

THÁNH TÍCH.

Xưa có một người đi đàng tội lỗi đã lâu năm cùng đã phạm các giống tội lỗi, thì Cha cả soi sáng cho nó đi xưng tội cùng một vít về kia trong nước Phalansa. Vậy đang khi nó xưng các tội làm vậy, thì nó lo buồn ăn năn khóc lóc lắm, cùng hỏi đức vít về rằng: có lẽ nào mà Đức Chúa Lời ghé mặt lại mà tha các tội lỗi xấu xa tôi đã phạm chăng? Ông vít về nói rằng: con hãy cậy trông cùng tin thật có xưng nên và có dốc lòng chừa, thì Đức Chúa Lời sẽ tha hết các tội cho con. Nó lại thưa những điều tỏ ra sự đau đớn ghét tội lắm mà rằng: con sẵn lòng đền tội, cha có nghĩ Đức Chúa Lời sẽ nghe đứa tội lỗi gớm ghiếc thể này ru! xin cha dạy thế nào, con sẵn lòng chịu, song xin cha phạt các tội lỗi con cách nào rất nặng và thêm nhiều năm cho xứng đáng các tội lỗi con đã phạm. Ông vít về thấy nó lo buồn đau đớn làm vậy, thì cũng chảy nước mắt ra, phần thì vì lòng thương xót, phần thì vì mừng, mà rằng: thầy phạt con đền tội bảy năm mà thôi. Nó liền kêu lên rằng: ôi cha dạy con đền tội bảy năm mà thôi ru? song con đền vì những tội rất nặng nề gớm ghiếc dường ấy cả đời tôi cũng chẳng đủ. Bấy giờ ông vít về bảo rằng: thế thì thầy bớt việc đền tội cho con, con hãy ăn chay ba ngày mà thôi. Khi nó nghe điều ấy nó liền kêu khóc cả tiếng hơn nữa và càng chảy nước mắt ra cùng ăn năn dấm ngực kêu van xin cha thương linh hồn con cùng, xin cha đừng làm hư linh hồn con; con ở dưới chân cha thì cha phạt con thể nào, con chẳng

Digitized by Google

bao giờ đền được cho đủ, vì vậy tiên vàn xin cha phạt con cho xứng đáng các tội lỗi con, đừng nể con yếu đuối hèn hạ, con sẵn lòng chịu mọi sự khó, sẵn lòng chịu xấu hổ cho được ăn mày ơn Cha cả thương tha tội cho con, là sự con chẳng đáng. Ông vít vô nghĩ rằng: âu là đã có Đức Chúa Lời soi cho cùng có ơn Đức Chúa Phiritô sangtô mở lòng người tội lỗi này, thì bảo nó rằng: con sẽ đọc một kinh Tại thiên mà đền vì tội con mà thôi, cùng thêm rằng: thày đoán cho con đã khỏi tội rồi. Bấy giờ kẻ ấy đau đớn nóng nảy trong lòng quá sức nghe ông vít vô dạy bấy nhiêu lời, thì lấy làm lạ và sợ hãi kêu van một tiếng lớn rằng: đội ơn Chúa tôi lòng lành vô cùng thương kẻ có tội rất xấu xa gớm ghiếc thể này, thì liền ngã chết trước mặt Đức vít vô. Âu là linh hồn ấy cũng được lên thiên đàng ngay chẳng phải qua lửa giải tội. Ấy vậy ta xem gương này lẽ thì ta run sợ mà lo phần riêng ta; Đức Chúa Lời chẳng có dạy ta ăn năn tội cả thể làm vậy khi ta vào toà giải tội, nhưng mà khi ta ăn năn tội bằng miệng như đã quen xưa nay, thì có lẽ nào mà bằng lòng Đức Chúa Lời được ru? Hễ lần nào ta toan vào toà giải tội, thì ta phải xin Đức Chúa Lời cho được thật lòng ăn năn tội cùng lo buồn đau đớn dường bằng ta xưng tội đoạn phải đến trước toà Đức Chúa Jêsu tức thì.

Digitized by Google

ĐIỀU THỨ IV.

DẠY VỀ SỰ XƯNG TỘI.

Xưng tội là cáo mình về những tội lỗi ta cùng thày cả cho được chịu phép giải tội. Có lời ông thánh Juong tông đồ rằng: nếu ta xưng tội, thì Đức Chúa Lời thật thà vô cùng và công bằng vô cùng sẽ tha tội cho ta cùng sẽ làm cho ta nên sạch mọi tội lỗi. Vì vậy cho được biết tỏ sự xưng tội là làm sao, thì ta phải suy từng một các sự về phép giải tội là thể nào. Trước hết đã dạy rằng: xưng-tội là cáo mình về mọi tội; cho nên nếu ta vào toà giải tội mà nín lặng, chẳng nói điều gì, hay là để cho thày cả phải hỏi về các tội, thì chẳng phải cáo mình thật: hay là khi ta có tội gì mà ta chữa mình, hay là đổ tội cho vợ con, cho anh em, chúng bạn, thì cũng chẳng phải là xưng tội; hay là có xưng, song xưng chẳng hết hay là giấu ít nhiều, dù giấu một tội nặng mà thôi mặc lòng, thì ắt là chẳng phải là cáo mọi tội lỗi đâu. Trong sách thánh dạy rằng: ai giấu tội, thì chẳng dẫn mình đi đàng rỗi linh hồn được; bằng kẻ xưng mọi tội lỗi và bỏ nó đi, thì Đức Chúa Lời sẽ thương mà tha tội cho.

Thứ hai. Phải cáo mình riêng cùng một thày cả nơi vắng vẻ, chẳng phải là cáo mình trước mặt thiên hạ, như xưa thánh Yghêrêgia đã dạy kẻ có tội nặng phải xưng và chịu đền tội trước mặt các bổn đạo; cho nên ta phải cáo mình cách kín, chẳng ai nghe và chẳng ai biết, có một mình thày cả thay mặt Đức Chúa Lời biết, mà

Digitized by Google

khi ra khỏi toà thì người phải ở như thể chẳng biết vậy.

Thứ ba. Ta phải cáo mọi tội ta nhớ được; vì chưng nếu ta hổ sót một tội trọng nào tại chẳng muốn xét đến, hay là giấu đi vì thẹn vì xấu hổ, hay là vì sợ thầy cả quở phạt hay là chẳng giải tội cho, dù các tội khác đến nghìn đến vạn mà giấu một, thì chẳng được chịu phép giải tội nên; dù thầy cả đã đọc lời giải tội, dù thêm trăm thầy cả làm phép cho mặc lòng, thì cũng làm hư phép giải tội và phạm đến sự thánh gọi là tội Sacrilêgiô. Nào còn tội nặng nề cho bằng quì gối trước mặt vua mà giả xin người tha những tội mất lòng người, mà đang khi người toan tha thì ta độc dữ mà toan giết người. Vậy khi xưng tội giấu một tội, ấy là trớ lòng làm nghịch cùng vua cả trên lời. Ông thánh Bảo lộc nói rằng: ai giày dạp con Đức Chúa Lời dưới chân và lấy máu đã đổ ra trong lề luật mới cho mình nên thánh mà xem như của hèn, cùng khinh dể ơn Đức Chúa Phiritô sangtô, thì đáng phạt là trùng nào. Ông thánh Amlosiô cùng nhiều thánh khác cắt nghĩa lời ấy về những kẻ xưng tội chẳng nên và những kẻ làm hư phép Mình thánh Đức Chúa Jêsu.

Ta hãy xem người kia đã phải nhiều đấu nặng hay là đã lở lang cả và mình, nếu nó tỏ một hai đấu, một hai chỗ cho thầy thuốc, mà các đấu, các chốc lếch khác nó giấu đi hết, thì nào nó được ích gì đâu. Vậy thầy cả giải tội là thầy thuốc thiêng liêng chữa ta; nếu ta có tỏ các tội, các tật nguyền linh hồn ta, ắt là người sẽ chữa cho đã chẳng sai. Ông thánh Hêronymô nói rằng: nghề làm thuốc chẳng có lẽ nào chữa được những bệnh

Digitized by Google

thày thuốc chẳng biết. Thày cả cũng là quan xét, nếu người chẳng biết hết các tội ta, thì người luận tha cho ta làm sao được. Kìa xem người có tật xấu xa hôi hám, dù phải nơi xấu hổ thể nào mặc lòng, thì nó chẳng quản xấu hổ mà tỏ ra cho thày thuốc chữa kẻo chết; mà ta hổ ngươi giấu tật thiêng liêng chẳng tỏ ra cho cha linh hồn để người chữa kẻo phải chết xác và linh hồn đời đời thì làm sao? Ông thánh Aocutinh nói rằng: rầy chịu xấu hổ trước mặt một người một mình nơi vắng về chẳng dễ hơn là ngày phán xét sẽ phải chịu xấu hổ trước mặt các đấng trên lời cùng cả và loài người ta và các ma quỉ ru? Đức Chúa Lời lòng lành vô cùng thương ta mà muốn cho ta cáo tội lỗi ta ở đời này, kẻo nó làm cho ta phải hổ ngươi nhuốc nha đời sau vô cùng; song hoặc tính mê nết xấu lấp trí khôn ta đến nỗi ta chẳng lo về đời sau, mà miễn là được bằng yên ở đời này thì thôi. Song le nếu ta có giấu tội trong toà giải tội, thì nào có yên lòng yên trí được đâu? Nào ta chẳng biết sự tội là giống thuốc độc đã nhập vào linh hồn ta ru? Ví bằng chẳng ra sức mửa nó ra thì nó sẽ làm cho ta đau đớn cực khốn nạn mà chết. Biết mấy người xưa nay vừa mửa giống độc ấy ra liền được bằng yên; mà ta chẳng thấy bấy lâu nay khi đã xưng hết tội cho thật, thì liền được vui lòng như thể là đã cất gánh nặng khỏi vai, như thể đã cất sự phiền buồn khỏi lòng ta ru? Vậy khi ta xưng tội chẳng nên, xưng trống như có nhiều kẻ mê muội quen làm cho xong và cho khỏi xấu hổ, thì biết thiệt hại là dường nào. Ấy vậy ta phải xưng từng tội và mỗi một tội đã phạm mấy lần, hoặc từ ngày

Digitized by Google

xưng tội, hay là phỏng mấy lần trong một tháng, một tuần lễ, hay là một ngày. Còn về phần những điều làm cho tội ra nặng hơn trong một giống tội ấy, cùng những sự hay làm cho ra tội khác giống như ta đã dạy trước này, thì ta cũng phải xưng cùng đấng làm thày đã có phép bề trên, vì chưng thày nào không có phép giải tội, thì đã rõ không nên xưng tội vuối người và người chẳng tha cho ta được mà chớ.

THÁNH TÍCH.

Những kẻ thông các sự trong lời đất này nói rằng: có nhiều giống vật hễ khi nó phải thuốc độc hay là phải đau, thì nó biết tìm những vị thuốc cho được mửa những giống độc ấy, hay là lấy thuốc mà chữa mình cho đã. Ta là người có trí khôn biết lẽ biết phép, thì lẽ nào mà chẳng khôn bằng loài muông chim? Khi linh hồn ta đã phải thuốc độc hay là đã phải dấu nặng, mà ta chẳng muốn dùng thuốc, là chẳng muốn ăn mày xưng tội cho được rửa linh hồn cho khỏi, thì làm sao? Trong truyện các thánh tu hành có chép rằng: có một lần đang khi người ta chực xưng tội, thì có một thày tu hành tuổi tác thấy ma quỉ lấy hình thằng đen xấu xa cầm cái túi trong tay chạy đi chạy lại ở giữa những kẻ dọn mình xưng tội và đút tay vào túi như lấy giống gì trong ấy mà gieo ngang mặt người ta. Thày tu hành liền quở nó rằng: ở thằng dữ kia, mày làm gì đấy? Nó thưa rằng: phép công bằng dạy khi đã lấy của ai thì phải lả; vậy xưa tôi đã lấy sự xấu hổ người ta để cho nỗ bạo mà phạm tội, thì bây giờ tôi lả sự xấu hổ cho

Digitized by Google

nó, để cho nó thẹn mà giấu tội. Lần nào ta toan phạm tội lẽ thì ta hổ ngươi chẳng dám phạm, mà hễ lần nào xưng tội, thì phải bạo dạn mà xưng cho rõ ràng ngay thật các tội ta đã phạm. Vậy từ rầy về sau ta đừng nghe chước ma quỉ làm cho ta bạo ngược mà phạm tội và hổ thẹn khi phải xưng tội, kẻo mà giấu tội mà khốn đời đời.

Ông Casianô đã chép lại lời thày cả Xêraphiong tu hành đã dạy xưa rằng: khi tôi đang còn trẻ ít tuổi và tôi chưa làm thày cả, thì tôi hằng phải chước ma quỉ cám dỗ tôi lúc ăn cơm trưa mà ăn trộm một cái bánh nhỏ để dành ăn vụng một mình. Khi tôi theo tính mê mà ăn trộm và ăn cái bánh ấy, thì tôi cũng nghĩ lại và phàn nàn cực trong lòng hơn là đã vui sướng khi theo xác thịt; tôi đã suy mà biết rõ ràng tôi phải mưu chước ma quỉ cùng làm tôi tá nó, thì tôi lấy làm đau đớn, nhưng mà tôi chẳng ép mình được mà chừa bỏ thói ấy; tôi cũng thẹn chẳng dám tỏ ra cho thày tôi; về sau ơn Cha cả soi sáng cho tôi khỏi làm tôi tá ma quỉ đã buộc tôi, vì có một lần các thày đến thăm thày tôi, thì phải khi người khuyên bảo các thày ấy về sự giữ mình đừng theo tính mê ăn uống cùng nói về những tính mê nết xấu giấu kín trong lòng người ta chẳng tỏ ra cho ai biết mà dạy rằng nó có sức làm hại mọi đàng. Bấy giờ tôi chẳng khác gì như phải tên lửa bắn vào lòng tôi, thì liền đau đớn thở rắc lên, mà dù ra sức cầm lại, song chẳng cầm lại được.

Khi ấy tôi cũng đang giấu trong áo một cái bánh mới

Digitized by Google

ăn trộm như thói quen, thì tôi đưa nó ra cho các thầy xem, mà tôi xưng ra tôi quen ăn trộm xưa nay thể nào, cùng quen ăn vụng; đoạn tôi sấp mình xuống đất khóc lóc chảy nước mắt ra dòng dòng xin thầy cả bề trên cùng các thầy đã biết nết xấu tôi thương tôi cùng và cầu cùng Đức Chúa Lời tha tội cho tôi. Thầy cả Théodora thấy tôi đã ép mình xưng tội ra và đang còn nằm dưới đất, thì yên ủi khuyên bảo tôi rằng: ở con, hãy cậy trông Đức Chúa Lời, thầy chẳng phải khuyên con làm chi nữa, con đã xưng tội mình ra, thì con đã khỏi ách nặng con đã mang bấy lâu nay; hôm nay con đã được trận, quỉ dữ đã thua con rồi; con đã bỏ chước nó đi, thì nó xấu hổ trước mặt con hơn là đã phải chịu xấu hổ khi nó bưng miệng con mà chẳng để cho con tỏ mưu chước nó ra; có lẽ nào mà nó chẳng bắt con làm tôi nó khi con chẳng chống lả nó ru? Người vừa khuyên tôi bấy nhiêu lời, thì liền thấy một ngọn lửa xanh bởi lòng tôi mà ra khét lét hôi hám cả và nhà như mùi sinh diêm vậy. Khi thầy cả Théodora thấy sự lạ làm vậy, thì người lại khuyên tôi rằng: con xem tỏ tường lời thầy mới nói đã thật như vậy: bởi con đã lấy lòng khiêm nhường mà xưng nết xấu mình ra, thì con đã xua thằng dữ ấy ra khỏi lòng con; ấy là dấu từ này về sau nó chẳng làm gì được con nữa. Mà người đã nói thể nào thì thật như vậy, vì từ ấy về sau tôi chẳng còn tưởng sự ăn trộm sốt.

Ông thánh Aocutinh khen linh hồn sạch tội rằng: linh hồn nào chẳng mắc tội gì thì lắng yên thanh nhàn là đường nào! linh hồn ấy tốt lành là trùng nào! đã được

Digitized by Google

khỏi cái sâu cắn bất rất, được khỏi lo lắng bối rối; vì linh hồn nào đã phải làm tôi ma quỉ mà đã được gỡ mình khỏi mọi dấu dơ dáy, thì âu là đã nên linh hồn thánh, linh hồn vui về cùng sinh nhiều việc lành, nhiều hoa quả, là các nhân đức, và được chịu ơn Đức Chúa Lời hằng xuống cho liền. Ấy vậy linh hồn thể ấy là chốn trồng cây hằng sống, là toà Đức Chúa Lời ngự, là đền con Đức Chúa Lời ra đời, là đền thờ Đức Chúa Phiritô sangtô mà chớ.

ĐIỀU THỨ V.

VỀ SỰ NĂNG XƯNG TỘI CÙNG VỀ KẺ GIẪN RA LÂU THÌ LIỀU MÌNH LÀ DƯỠNG NÀO.

Có lời trong sách thánh dạy rằng: mày chớ giẫn ra chẳng lở lại cùng Đức Chúa Lời, chớ lần lữa rầy mai mà chẳng ăn năn tội, kẻo cơn giận Đức Chúa Lời bất thình lình đổ xuống trên đầu mày. Nơi khác lại rằng: con có phạm tội gì, thì đừng phạm tội nữa, song phải cầu xin cùng Đức Chúa Lời tha các tội đã phạm bấy lâu nay. Ông thánh Bảo lộc cũng nói rằng: anh em đã khinh dể lòng lành Đức Chúa Lời, thì anh em hãy lở lại cùng người; bằng anh em còn cứng lòng chẳng lở lại thì tích để một kho đầy sự dữ cơn giận Đức Chúa Lời sẽ đổ ra trên đầu anh em trong ngày cả thể sau này. Ông thánh Grêgoriô nói rằng: Đức Chúa Lời dã hứa tha tội cho kẻ lở lại ăn năn, song người chẳng có hứa sẽ để kẻ có tội được sống đến mai đâu. Ông thánh Aocutinh nói rằng: ai giẫn ra cho đến chết mà làm lành cùng Đức Chúa Lời, nếu nó

Digitized by Google

có tính rằng nó sẽ được rỗi linh hồn, thì thày chẳng lấy làm chắc sốt; thày chẳng nói rằng nó sẽ mất linh hồn, song thày cũng chẳng dám nói rằng nó sẽ được rỗi linh hồn. Vì vậy ta muốn khỏi nghi nan trong cơn cực làm vậy, thì hãy lở lại ăn năn tội đang khi mạnh khoẻ và còn có sức mà phạm tội được; vì chưng nếu ta mới lở lại bỏ tội khi chẳng có thể phạm tội nữa, thì âu là chẳng phải là ta bỏ tội, nhưng mà là tội bỏ ta chốc. Có người quân tử kia trách kẻ có tội rằng: lọn đời mày thì mày giữ lấy phần nhiều cho mày, còn phần nào chẳng dùng được làm việc gì nữa thì mày dùng mà đi đàng nhân đức, nào mày chẳng phải xấu hổ lắm ru? Khi đã hết sự sống mày mà mày mới toan làm việc lành, ắt là muộn quá lắm.

Vả lại khi ai đang mắc tội trọng, dù làm việc gì lành, thì chẳng lập được công gì, chẳng đáng trông ăn mày công nghiệp Đức Chúa Jêsu và công nghiệp thánh Yghêrêgia, chẳng đáng trông Đức Chúa Lời phù hộ cách riêng, chẳng đáng các thiên thần gìn giữ, song chỉ phải chịu gánh rất nặng đè mình xuống địa ngục; phải mang trong mình những thuốc độc, những cái sâu dữ tợn hằng cắn hằng làm cho lo lắng bồi hồi; mà khốn điều này hơn nữa, là đã đứng trên miệng vực gớm ghiếc, chỉ còn một cái chỉ cầm lại kẻo sa xuống mà thôi, mà chẳng ai biết được cái chỉ ấy còn lại cho đến mai chăng; có khi chính ngày hôm nay nó sẽ phải đứt.

Nhân sao việc rất trọng rất cần dường ấy mà không lo đến, không xem sao? sao còn lần lữa rầy mai, đến mùa chay, đến lễ Phục sinh? Ta ăn ở làm vậy, thì chẳng chắc chút nào. Việc ta làm được ngay bây giờ, mà sao

Digitized by Google

chẳng làm cho chắc, cho xong. Ví bằng ta đã uống thuốc độc mà đoạn biết, nào ta có giãn uống thuốc cho đến khi nó đã chạy khắp cả và mình ru? Nếu ta đã phải tay giặc bắt ta, mà có thể trốn được tức thì, nào ta có giãn ra cho đến khi nó đã đóng xiềng cho chặt cùng bỏ ta trong ngục mà chạy về ru? Kẻ chẳng ra sức trốn khi còn trốn được, ấy là kẻ liều mình mắc phải tù rạc, mà đến sau khi muốn trốn, âu là nó sẽ chẳng trốn được đâu.

THÁNH TÍCH.

Thày cả Ruphinô đã chép truyện về một thày tu hành rằng: trong xứ Thêbayda có một thày tu hành ơ hờ chẳng giữ mình sạch tội như thói các thày dòng. Vậy khi thày ấy phải bệnh nặng gần chết, thì sinh ra lo lắng bối rối vì tội mình đã phạm, và kêu van cùng thày cả Mosiô rằng: xin cha thương lấy tôi và cầu cùng Đức Chúa Lời cho tôi được khoẻ lại ít lâu mà kịp lở lại ăn năn sửa mình cùng đền vì các tội tôi đã phạm xưa nay. Bấy giờ thày cả Mosiô cầu nguyện cùng Đức Chúa Lời cho thày ấy một giờ lâu, đoạn bảo rằng: Đức Chúa Lời đã nghe cùng cho con ba năm mà ăn năn tội. Rồi thày cả Mosiô cầm tay thày ấy mà đưa ra khỏi giường cùng đưa vào rừng nơi vắng vẻ mà ăn chay, đánh tội, hãm mình, khóc lóc ba năm, cho đến khi thày cả Mosiô lại đưa thày ấy về giường đã nằm trước. Thày ấy vừa nằm giường một chốc liền sinh thì. Khi ấy các thày tu hành chạy đến xem đông lắm, thì thày cả Mosiô lấy dịp ấy mà giảng dạy khuyên bảo các thày ấy cho biết sự ăn năn tội có sức là dường nào.

Digitized by Google

Ông thánh Grêgorio đã kể truyện về một người kia phú quí mê ăn uống, mê dâm dục cùng hay tham lam của quá lẽ. Khi nó phải bệnh nặng gần chết, thì thấy một đàn quỉ xông vào chung quanh giường mình nằm, cùng đầy cả nhà, cho nên kẻ ấy hoá ra lo lắng cùng sợ hãi kinh khủng. Bấy giờ nó gọi con, tên là Maximô, mà rằng: Maximô, hãy cấp cứu lấy cha. Maximô chạy đến, song chẳng thấy ma quỉ, vì nó có tính thiêng liêng Đức Chúa Lời cho ai thấy mới được. Khi ấy thằng phú quí ấy vật vã trên giường kêu khóc tru lên, xin chữa tôi, xin thương lấy tôi cùng, xin giãn cho tôi đến sáng mai, xin khất ít nữa cho tôi lở lại ăn năn tội, song đã muộn quá, đã đến giờ phải lìa bỏ thế gian cùng chết và nghe lý đoán luận phạt đời đời, vì chưng đang khi vật mình kêu giãn ra làm vậy, thì nó liền chết trong tay ma quỉ đem linh hồn nó xuống địa ngục chịu phạt vô cùng.

ĐIỀU THỨ VI.

VỀ SỰ XƯNG TỘI CHUNG.

Xưng tội chung chẳng phải là xưng trống các tội mà rằng: tôi xin xưng các tội tôi đâu; nhưng mà xưng tội chung là xưng góp lại làm một các tội mình đã phạm trong mỗi một năm, hay là năm ba năm, hay là đã phạm từ khi có trí khôn cho đến bây giờ. Vậy xưng tội chung các tội đã phạm lọn đời mình thường là sự tốt lắm, có ích lắm; là khi đã lớn, đã đủ phần khôn ngoan, như khi sắp chịu lễ lần đầu, hay là toan chịu phép cưới, hay là khi toan vào bậc nào, mà đã biết đàng xét mình ăn

Digitized by Google

năn tội, thì nên nhắc lại các điều đã phạm từ trước cho đến bây giờ. Còn về sau thì cũng nên xưng tội chung một năm một lần, là kể lại những tội đã phạm từ khi xưng tội chung lần sau hết.

Ta đã nói rằng: thường là sự tốt lắm, có ích lắm, vì chưng cũng có một hai khi về phần riêng một hai người có lòng lo sợ hay là lo láng bối rối (mà sinh ra muốn xưng đi xưng lại, muốn xưng tội chung luôn, thì kẻ ấy chẳng được ích gì bởi sự xưng tội chung, mà lại thiệt trong trí khôn, và cũng có khi lại thiệt về phần linh hồn, vì những kẻ ấy dái sợ quá, cho nên ra như mất lòng trông cậy Đức Chúa Lời. Vậy khi ta muốn xưng tội chung, thì phải bàn điều ấy cùng thày cả coi sóc linh hồn ta, nhất là phải tìm ông nào có phần khôn ngoan nhân đức đã quen tính nết ta, và sẵn lòng chịu khó mà giúp ta, thế thì mới có lẽ mà được ích bởi sự xưng tội chung mà thôi.

Sự xưng tội chung vốn là sự có ích lắm, và có nhiều lần là sự cần cho được sửa lại những điều sảng sót, đã sai lỗi trong các lần xưng tội trước, vì cũng có nhiều lần đã xưng tội mà phép giải tội đã ra không và cũng có nhiều lần làm hư phép ấy nữa, như trong các dịp như sau này.

Một là khi có xưng tội cùng thày cả nào chưa có phép giải tội, hay là kẻ bề trên chưa phó bổn đạo nào cho người cai, hay là đã cất phép đi rồi chẳng cho giải tội nữa.

Hai là phép giải tội ra không cùng hư đi khi đã xưng tội chẳng nên, hoặc có giấu tội nặng, hay là đã xưng

Digitized by Google

quanh quéo chẳng tỏ đủ ý những sự nặng, vì chẳng chịu khó xét mình mà nhớ hết tội mà xưng, hay là chẳng ăn năn dốc lòng chừa thật hay là khi chẳng có sẵn lòng muốn lánh dịp tội, hay là chẳng có ý đền tội, chẳng muốn lấy tiền của người ta và tiếng tốt, cùng vì những lẽ khác làm vậy; mà biết mấy người xưng quanh quéo giấu giếm chẳng muốn xưng đủ ý; biết mấy người còn chứa tội trong lòng cách nhiệm, vì dù có xưng tội rồi nhưng mà chẳng có ý chừa; biết mấy người không thật lòng lấy tiền của người ta; biết mấy người chẳng muốn dùng những lẽ thày cả dạy mình phải dùng cho được chừa tội.

Ba là làm hư phép giải tội khi chẳng có ý đền tội như lời thày cả đã dạy. Vậy trong bấy nhiêu dịp ấy phép giải tội ra không, kẻ xưng thể ấy chẳng được khỏi tội, mà thường lại thêm một tội trọng, là làm hư phép giải tội, và hoặc có chịu lễ thì lại làm hư Mình thánh Đức Chúa Jêsu nữa. Cho được sửa lại những sự ấy, thì phải xưng tội chung; chẳng vậy, thì chẳng yên lòng yên trí cùng khó trông rỗi linh hồn được.

Hoặc ta không có mắc phải những ngăn trở mới kể trước này bao giờ, song cũng chẳng thiếu lẽ khác cho ta phải xưng tội chung, vì là sự có ích cho ta lắm. Ông thánh Phanchicô đã chép các lẽ làm chứng về đàng ấy mà rằng: sự xưng tội chung làm ích cho ta, một là bởi vì khi xưng tội chung thì được xem thấy rỡ ràng tỏ tường mọi sự trong linh hồn là thể nào; hai là khi xưng tội chung thì hổ ngươi vì thấy các tính mê, các tội lỗi ta trước mặt mình như một đống vậy; ba là vì là

Digitized by Google

lẽ mà suy lòng lành Đức Chúa Lời đã thương ta, đã nhịn ta bấy lâu đang khi ta làm phản làm nghịch cùng Đức Chúa Lời dường ấy; bốn là được khỏi lo lắng bối rối trong linh hồn; năm là được yên lòng yên trí; sáu là sự xưng tội chung làm cho ta rắp lòng sửa mình lại mà ăn ở cho phải phép đạo hơn; bảy là thày cả coi sóc linh hồn ta mà biết mọi sự trước sau trong linh hồn ta thì càng dễ cho người dạy dỗ khuyên bảo những điều làm ích cho ta hơn; tám là khi đã xưng tội chung làm vậy, hoặc sau này ta có phạm tội gì khác thì dễ xưng cùng thày cả hơn, chẳng còn thẹn như trước nữa. Ấy vậy cho được giữ linh hồn ta sạch tội liền, thì ta phải ăn ở như người ta thường quen làm trong cửa nhà mình chẳng những là quét tước, rửa bát, sửa giường chiếu, nồi niêu mọi ngày cho sạch, mà lại năm ba tháng hay là một năm một lần thì quét màng dện bụi bặm trên dưới, giặt chiếu, sập, giường, phản, lau chùi mọi nơi cho sạch, cho choáng hơn mọi khi.

THÁNH TÍCH.

Khi ông Èloè đến tuổi già, người muốn cho được yên lòng yên trí, thì xưng các tội người đã phạm từ thuở bé cùng xin thày cả dạy việc đền tội rất nặng. Người vốn hãm mình ăn chay đánh tội, thức khuya dậy sớm, song từ ấy về sau thì càng ra sức chịu khó hơn khi trước nữa; người hằng nhớ sự phán xét và sự khốn khó địa ngục cho được chống lại tính mê xác thịt và giữ mình sạch sẽ; người in trong trí khôn sự đến toà phán xét cùng lửa sinh lửa diêm đang cháy đời đời, thì run sợ đến nỗi tắt

Digitized by Google

được lửa mê dấm những sự dơ dáy chẳng nhớ đến nữa.

Có truyện bà hoàng hậu Ine đã bỏ mọi sự sang trọng thế gian cùng sang thành Rôma, thì có một lần người vào nhà thờ ông thánh Phêrô mà xin xưng tội chung cùng ông thánh Phêrô Damêong. Vậy là ấy xưng kĩ càng các tội mình đã phạm cùng các sự đã lòng động lòng lo yêu chuộng sự vui về thế gian, cùng các sự tơ tưởng dông dài và những lời hư từ vô ích người đã nói; người nhớ được phần nào thì xưng hết mọi điều, mà ăn năn khóc lóc chảy nước mắt ra dòng dòng. Ông thánh Phêrô Damêong dạy bà ấy làm việc đền tội, và khuyên hãy làm những việc lành, việc khiêm nhường, hãy ở nhiệm nhặt, hãy hãm mình như đã quen làm mọi ngày, thì cứ như làm vậy mà thôi chẳng dạy thêm việc khác nữa, vì những việc lành bà ấy quen làm thì đã nên gương sáng cho thánh Yghêrêgia thật, vì chưng bà thánh ấy làm những việc lành quá sức hơn người ta mọi khi: người mặc áo khố kẻ ăn liền hạ, người làm phúc thí của và đọc kinh nguyện ngắm liền; đoạn bà ấy qua đời ở thành Rôma từ Đức Chúa Jêsu ra đời là một nghìn bảy trăm năm.

ĐIỀU THỨ VII.

DẠY VỀ SỰ ĐỀN TỘI.

Có lời Đức Chúa Jêsu phán rằng: khốn thành Côrozain, khốn thành Bêtêxayda, vì chưng nếu tao có làm trong thành Tyrô và trong thành Siđong những phép lạ tao đã làm cho bay xem, thì ắt là hai thành ấy đã mặc

Digitized by Google

áo nhặm mình, đã nằm trên tro mà lở lại ăn năn tội; nhân vì sự ấy tao bảo cho chúng bay được biết, đến ngày phán xét hai thành ấy sẽ chịu phạt nhẹ hơn bay.

Có lời ông thánh Bảo lộc nói rằng: nếu ta xét cùng luận mình ta, thì Đức Chúa Lời sẽ chẳng phán xét ta nữa. Trong sách thánh cũng lại dạy rằng: ta phải lo mãi, dù tội đã tha mặc lòng, thì còn phải sợ liền. Ông thánh Kirisôtômô suy lời ông thánh Juong Baotixita đã dạy rằng: bay hãy làm nên những việc đền tội, thì người hỏi rằng: ý làm nên những việc đền tội là làm sao? mà người thưa lại rằng: là làm những việc lành phúc đức nghịch cùng những tội mình đã phạm, cho nên ví bằng mày đã ăn trộm ăn cắp của trái phép công bằng, thì mày phải lấy cùng thí của cho kẻ khó; ví bằng mình có làm tà dâm, thì mày hãy kiêng sự vợ chồng ít lâu; hoặc trước mày có làm mất lòng anh em bởi lời nói việc làm. thì rầy hãy ở hẳn hoi cùng nói những lời êm ái dịu dàng và ra sức làm việc giúp anh em cho được bù lại những sự đã làm thiệt hại nó. Vì chưng như người kia đã phải giáo đâm vào mình, thì chẳng những là lấy giáo ấy ra, mà lại phải tìm thuốc có sức chữa dấu tích ấy cho đã. Hoặc có quen phạm tội ăn uống say sưa, thì rầy phải ăn chay hãm mình cùng uống nước lã ít lâu cho được sửa mình lại và đền vì tội mình; hoặc có hay muốn xem người nữ mà ước ao sự chẳng nên cùng nó, thì phải giữ con mắt đừng xem mặt nó bao giờ nữa. Ông thánh Amlosiô nói rằng: chẳng những là phải lấy nước mắt mà rửa những dấu vết tội đã làm trong linh hồn, song kẻ muốn lở lại cùng Đức Chúa Lời thì lại phải

Digitized by Google

lấy những việc lành phúc đức mà che những dấu tích ấy đi. Người lại nói rằng: phải dùng lá thuốc lớn mà chữa dấu tích lớn, thì cũng một lẽ ấy cho được chữa tội trọng phải lấy việc lành cả thể. Ấy vậy nếu ta chẳng đền tội, dù ta có xưng tội thể nào, thì cũng chẳng đủ được.

Hoặc có kẻ nói rằng: khi xưng vưới thầy cả chẳng được khỏi tội ru? Ta thưa rằng: Khi đã xưng tội nên đã khỏi làm nghịch cùng Đức Chúa Lời, thì chẳng còn phải phạt đời đời nữa; song le chưa khỏi hết phần phạt phải chịu tạm ở đời này hay là ở lửa giải tội, mà sự ấy là lẽ luật Đức Chúa Lời công bằng vô cùng đã lập cho được cầm kẻ có tội lại kẻo hằng theo xác thịt mà phạm tội mất lòng Đức Chúa Lời; vì chưng như đã dạy trong toà công đồng rằng: hình phạt đền tội thường làm cho người ta dái sợ sự tội cùng là như cậu cửa ngăn giữ các kẻ xấu nết cho nó có ý tứ mà giữ mình. Vả lại việc đền tội cũng có sức phá tuyệt những dấu vết tội lỗi còn sót và nhổ những thói xấu ra khỏi linh hồn cùng đặt các nhân đức trong linh hồn thay nết xấu ấy.

THÁNH TÍCH.

Ông Têrituliano chép truyện thánh Yghêrêgia đời xưa quen phạt người ta đền tội thể này: Kẻ có tội phải đứng ngoài cửa nhà thờ mặc áo rách rưới bề ngoài và áo nhặm mình áp vào thịt, cùng bỏ tro trên đầu; ngày thứ nhất đầu mùa chay cả, thì dạy phải cạo đầu cho người đàn ông cùng cấm không được đến thông công ăn uống trọng thể cùng xem những đám chơi, dù đám vui chơi lành

Digitized by Google

chẳng có tội gì mặc lòng, thì cũng cấm. Lại khi đi đàng chẳng cho cỡi ngựa. Còn về sự xưng tội chịu lễ, thì chỉ cho nó xưng tội trong lễ Phục sinh và khi gần chết, mà cũng chẳng làm phép xức dầu thánh cho những kẻ liệt đã mắc phải tội thể ấy. Song le có sự này đáng sợ hãi hơn nữa, là có nhiều lần vì một tội nặng thì phạt đến tội ba năm, năm năm; cũng có tội phạt bảy năm, mà phải đọc kinh cầu nguyện, ăn chay, chịu khó hãm mình lắm lắm. Chớ thì ta sánh đời ấy cùng đời ta bây giờ, thì khác nhau xa là thể nào.

Ông thánh Juong Thang làm thày cả Abadê trên núi Xinay đã kể truyện về một nhà dòng kia vốn giam những thày đã có sự lỗi mà chịu phạt trong ấy, thì người nói rằng: tôi nghe trong nhà ấy có nhiều thày hãm mình cách lạ lùng lắm, thì tôi xin phép bề trên đi thăm mà xem thể nào. Vậy tôi được ở đấy một tháng, thì đến khi tôi về mặt tôi đã ra gầy guộc xanh xao như thể phải người khác vậy, vì khi tôi thấy những việc hãm mình cả thể quá sức loài người làm vậy, thì đã lấy làm sợ hãi kinh khiếp; và tôi làm chứng có thật như vậy, không nên hồ nghi, vì tôi chẳng dám bày đặt ra điều nào không thật sốt.

Nhà dòng ấy thật là nhà tù rạc, vì đấy chẳng có chút sự gì vui, song là chốn tối tăm nhớp nhúa hôi hám, mọi sự mọi gớm ghiếc sợ hãi, chỉ trông thấy chảy nước mắt ra đau đớn quá sức trí khôn suy chẳng được. Về phần đồ ăn chỉ có một chút bánh khô cùng một chút rau cùng nước lã mà thôi. Thày cả Abadê cai nhà dòng ấy bắt các thày ấy phải ở một người một nơi, hay là

Digitized by Google

hai người làm một, và chẳng cho đi đâu cho đến khi có lẽ mà trông Đức Chúa Lời đã tha tội cho những thày ấy. Lại có thày Igiaác cai những thày đền tội ấy; người bắt các thày phải đọc kinh cầu nguyện hầu cả đêm cả ngày; còn giờ nào chẳng có đọc kinh, thì chẻ lá dừa mà đan sọt, đan bị, dệt chiếu, kẻo ở nhưng, và cứ phép thẳng mà bắt làm những việc khác nặng nề.

Khi tôi vào đấy thì tôi chảy nước mắt ra: tôi thấy những sự con mắt tôi chưa hề trông thấy bao giờ, tôi nghe những điều lỗ tai tôi chưa hề nghe thấy, cùng quá sức trí khôn, vì chưng tôi thấy những việc cùng nghe những lời có sức ép lòng Đức Chúa Lời cho bớt cơn giận mà thương tha cho các thày phải giam mà đền tội đấy. Tôi thấy có kẻ đứng yên cả đêm ở ngoài cửa, chẳng có động chân tay, chẳng lúc lắc chút nào, mà khi thấy mình buồn ngủ thì ép xác cho tỉnh thức. Có kẻ khác hằng ngửa mặt lên lời mà than thở kêu khóc cả tiếng xin Đức Chúa Lời tha tội cho mình. Có kẻ phải trói tay lại đàng sau lưng như trộm cướp gian ác mà xưng mình chẳng đáng ngửa mặt lên lời, một cúi đầu xem xuống đất cùng lo buồn đau đớn và dâng lòng khiêm nhường hổ ngươi phàn nàn bất rất trước mặt Đức Chúa Lời mà thôi. Có kẻ khác nằm áo nhặm mình nằm đất không và hằng đàm đầu xuống liền. Có kẻ đấm ngực, có kẻ chảy nước mắt dòng dòng, có kẻ đánh nát thịt mình ra: tôi thấy những người kêu khóc cả tiếng đau đớn vì lòng ghét tội mà cầu xin than thở cùng Đức Chúa Lời những lời có sức làm cho hòn đá mềm ra. Có kẻ đầy những chốc lếch cả và mình mà ra những mùi thối tha quá sức cùng

Digitized by Google

chẳng coi xác mình là dí gì, cùng hằng kêu một tiếng: khốn chúng tôi, cực khốn loài xấu xa này, chúng tôi đã đáng chịu những sự này, xin Chúa lòng lành vô cùng thương chúng tôi, xin tha tội cho chúng tôi cùng. Có kẻ kêu: thương hại chúng tôi, xin Đức Chúa Lời cứu lấy chúng tôi; xin người ghé mặt lại thương xem chúng tôi, hoặc tội lỗi chúng tôi chẳng còn đáng Chúa thương tha tội cho, song le cũng xin Chúa chúng tôi tha thứ cho vì chúng tôi là kẻ có tội và là con cái Chúa chúng tôi. Có kẻ đã chôn đứng nửa phần mình chịu nắng mùa hạ giữa lời cả ngày mà phạt mình; có kẻ mùa đông đứng chịu rét mướt; có kẻ chỉ uống một chút nước cầm hơi kẻo chết khát mà thôi. Lại có kẻ cầm bánh trong tay như toan ăn, song phải bỏ xuống không được ăn mà trách mình rằng: mày đã ăn ở như loài muông chim, thì mày chẳng đáng ăn của như loài người. Ta chẳng nói đến sự buôn, sự ghét, sự cãi cọ nhau, hay là sự cậy mình, sự lo lắng phần xác, phô mình, sự vui, sự ăn uống cùng ước ao thể này thể khác, vì chưng dẫy chẳng còn ai dám những sự ấy nữa; ra như đã quên các sự về đời này, chỉ còn tưởng sự chết trước mặt liền, cùng hỏi nhau rằng: ôi anh em ta sau này làm sao? ta có làm nên việc gì chăng? những tội lỗi ta, những chốc lếch xấu xa ấy đã bớt được phần nào chăng? các tội lỗi ta làm hằng hà sa số và những sự gớm ghiếc dường ấy Đức Chúa Lời có tha cho ta chăng? ta có thể than thở như dân thành Ninive xưa rằng: nào biết Đức Chúa Lời có phá lý đoán người đã ra mà phạt chúng tôi chăng? Vì vậy ta hãy gắng chịu khó hãm mình cho

Digitized by Google

hết lòng, hãy làm hết sức; đừng tha thứ cho xác vì nó là vực chứa muôn vàn sự dơ dáy, ta hãy giết nó đi vì nó đã giết linh hồn ta trước. Ấy là những lời các thày ấy hằng nói khó khuyên bảo nhau. Đầu gối các thày ấy đã phải chín dạn, đã ra cứng như đá, vì quì cầu nguyện; con mắt thì sâu khỏ lóm vào, lông mày thì đã rụng hết; hai má đã nhăn da lại, đã sém đi như phải lửa đốt, vì hằng chảy nước mắt ra, mặt mũi đã hoá nên xanh xao vỏ vàng như hình kẻ chết; ngực thì tím máu lại như thây chết, vì năng đánh ngực, và có kẻ thổ huyết ra. Ở đấy chẳng có giường phản, chiếu, sập cùng chẳng biết đi gì là áo lành áo sạch, một thấy những áo rách nhớp nhúa dơ dáy. Các thày ấy lại năng xin đấng bề trên đóng thiết liếu sắt vào cổ, đóng tói hai tay, đóng cùm vào chân, cho đến khi đem chôn xác dưới đất.

Có nhiều kẻ khiêm nhường và sốt sắng kính mến Đức Chúa Lời cùng lo buồn ăn năn đền vì tội lỗi mình đã phạm mất lòng Đức Chúa Lời hết sức; cho nên khi gần chết, thì có kẻ xin bề trên đừng chôn xác mình, một bỏ xuống sông như xác loài vật, hay là ném nó ra ngoài đồng mặc muông chim ăn thịt. Ấy là cách thế những kẻ đền tội ăn ở cho được đẹp lòng Đức Chúa Lời thì làm vậy. Vì ta hèn sức yếu đuối, thì ta lấy làm nặng nề khốn nạn, song những kẻ có lòng kính mến Đức Chúa Lời lấy làm nhẹ nhàng dễ chịu, cho nên những kẻ ấy chẳng những là bằng lòng chịu khốn khó làm vậy, mà lại ra sức thêm nhiều sự khốn khó hơn cho được đền vì những tội đã phạm mất lòng Đức Chúa Lời. Ông thánh Juong lại rằng: khi tôi đã xem thấy bấy nhiêu sự ấy đoạn, thì

Digitized by Google

tôi lại đến cùng bề trên cái nhà dòng ấy; khi người thấy mặt tôi xanh xao võ vàng, thì hỏi tôi rằng: Hỡi thày, sao thày làm vậy? thày có thấy quân ta đánh giặc mạnh sức là thể nào chăng? Tôi thưa rằng: lạy cha, tôi đã thấy, và chẳng những thấy không, mà lại tôi đã kinh khiếp lắm; tôi khen kẻ đã ngã mà khóc lóc làm vậy, vì có phúc hơn trước, hơn những kẻ còn đứng mà chẳng khóc lóc, vì chưng những thày đã ngã đoạn mà chỗi dậy cách mạnh sức thể ấy, âu là chẳng phải lo ngã nữa. Thày cả bề trên lại nói rằng: tôi cũng nghĩ như vậy.

Rồi người kể truyện này cho tôi rằng: vừa được mười năm nay có một người trong nhà này có lòng sốt sắng cùng siêng năng các việc lành phúc đức lắm, thì có một lần kẻ ấy ngã chước ma quỉ cám dỗ. Bấy giờ nó vào mà cáo mình tỏ ra sự đau đớn cùng thưa mới ngã chước ma quỉ, nó kêu van khóc lóc và xin tôi dùng dao dùng lửa mà chữa nó lại, đừng tha thứ cho nó. Tôi tỏ ra lòng thương nó, chẳng muốn sửa phạt nó như ý nó xin, thì nó sấp mình xuống ôm lấy hai chân tôi mà kêu van chảy nước mắt ra xin nài cho tôi giam nó trong nhà phạt các thày đã phạm tội; nó kêu cả tiếng xin cha thương cứ phép công bằng mãi mãi đến nỗi dù tôi không muốn phạt nó đấy, song ra như ép tôi phải dùng phép thẳng mà cho nó vào trong nhà ấy. Nó vừa được phép, thì nó vào đấy mà chịu khó đền tội hết sức, nó hằng đau đớn cùng hằng nhớ tội mình, bởi đấy cho nên phải như dao sắc đâm vào lòng nó mà chết. Kẻ ấy cũng đã xin tôi đừng chôn xác nó, song tôi chẳng nghe và cất xác trong đất thánh, vì nghĩ rằng nó đã đáng ăn mày ơn ấy. Rồi Đức

Digitized by Google

Chúa Lời cũng cho một thày cả trong nhà được biết khỉ kẻ ấy đang quì còn khóc lóc dưới chân tôi, thì Đức Chúa Lời đã tha tội rồi. Bởi đấy ta dễ biết kẻ ăn năn chịu khó đền tội mình, thì được ơn Đức Chúa Lời thương mà tha tội cho; song dù bây giờ có nhiều kẻ phạm nhiều tội trọng, thì nào còn ai chịu khó dường ấy?

Xưa có vua Otông mắc tội giết người, cho nên người sinh ra lo láng phàn nàn cùng chịu phạt đền tội cả thể. Dù người là vua trị nhiều nước lớn, song chịu đi chân không từ thành Rôma cho đến núi Garganô cách xa mà viếng nhà thờ Đức thánh Mighê, đoạn vào nhà dòng tu hành từ đầu mùa chay cho đến lễ Phục sinh, ăn chay, mặc áo nhặm mình, nằm trên một chút rơm rạ mà thôi.

Lại có vua Henricô thứ hai trị nước Inghêri vâng lời Đức thánh Phapha Alexăndrê thứ ba mà chịu phạt vì đã sai đánh giết ông thánh Tume vítvô. Vậy vua phải đi chân không từ nhà thờ ông thánh Đunxitanô cho đến nhà thờ cả đã cất xác ông thánh Tume, thì vua đến nơi quì xuống cầu nguyện ngoài cửa nhà thờ một giờ lâu, đoạn đến nơi quàn dữ đã giết ông thánh Tume vua sấp mình xuống ăn năn khóc lóc chảy nước mắt ra dòng dòng. Người xưng tội mình cùng ông vítvô thành ấy, rồi bước lên mồ đã táng xác ông thánh Tume, cùng cởi áo ra ở trần, thì các vítvô cùng nhiều thày tu hành đã đến đấy lấy roi đánh vua, mỗi một ông ba roi: đoạn vua ở lại đấy chân không quì gối ăn năn khóc lóc cùng đấm ngực và chẳng uống của gì cho đến sáng mai mới về. Ấy là những việc kẻ ăn năn đền tội đã quen làm xưa nay. Chớ thì ta hãy ra sức bắt chước làm vậy, chịu

Digitized by Google

khó hãm mình hết sức, vì thà rằng khốn xác ở đời này, chẳng thà khốn linh hồn và xác trong địa ngục đời đời.

ĐOẠN THỨ XVI.

DẠY VỀ SỰ CHỊU LỄ.

Thánh Yghèrêgia đã ra điều răn dạy rằng: hễ ai đã đến tuổi khôn, thì phải chịu lễ một năm ít là một lần trong lễ Phục sinh. Vậy một năm ít là một lần, nghĩa là thánh Yghèrêgia ước ao cho mọi người năng dọn mình chịu lễ hơn. Trong toà công đồng Trideutinô có lời khuyên các bổn đạo phải tin vững vàng, và cung kính phép mầu nhiệm Minh thánh và Máu thánh Đức Chúa Jêsu cho hết sức, vì rằng mình có được năng chịu của rất châu báu ấy, thì linh hồn mình mới được sống cùng mới được mạnh sức mà thôi. Nơi khác toà công đồng ấy tỏ ra lòng ước ao muốn cho các bổn đạo giữ phép tắc nết na đến nỗi đáng được chịu lễ mọi ngày, như bổn đạo đời trước; vì chưng dù bấy giờ các thánh tông đồ chưa truyền buộc cùng chẳng có lệ luật nào dạy xem lễ cùng chịu lễ mọi ngày, nhưng mà vốn bổn đạo cũng siêng năng xem lễ cùng năng chịu lễ. Ông thánh Luca đã làm chứng điều ấy khi người nói về các bổn đạo đời trước, mà rằng: Các bổn đạo năng cầu nguyện, cùng vâng cứ lời các thánh tông đồ đã dạy, và vẽ bánh ăn thông công cùng nhau, nghĩa là ăn bánh thánh. Người cũng lại nói rằng: Các bổn đạo vào nhà thờ mọi ngày hợp một lòng một ý cùng nhau vẽ bánh trong nhà thờ, cùng vui mừng và giữ lòng sạch mọi tội mà ăn. Các thánh đốctôrê dạy

Digitized by Google

bánh ấy là Mình thánh Đức Chúa Jêsu; mà đời ông thánh Iliêronymô trong nhiều nhà thờ còn giữ thói chịu lễ mọi ngày; nhất là trong nước Rôma và trong nước Hiphanho. Dần dần bổn đạo sinh ra nguội lạnh khô khan không còn siêng năng như trước, thánh Yghêrêgia truyền chịu lễ một năm ba lần, ngày lễ Sinh nhật Đức Chúa Jêsu, lễ Phục sinh, và lễ Đức Chúa Phiritô sangtô hiện xuống, như nhiều toà công đồng đã dạy và ra sắc làm vậy độ tám trăm năm sau khi Đức Chúa Jêsu ra đời. Nhưng mà bổn đạo một ngày một làm biếng trễ nải lạt lẽo hơn, thì các đức vít vồ hội công đồng ở thành Rôma đời Đức thánh Phapha Innocentê thứ ba, mà luận rằng: truyền phải chịu lễ một năm ít là một lần trong tuần lễ Phục sinh thì đã đủ. Ấy là như các đấng vít vồ phải ép ra lề luật thể ấy, vì sợ rằng buộc bổn đạo năng chịu lễ mà nó chẳng vâng, thì ra thêm tội hơn.

Ta hãy suy lời các thánh đã nói về sự ấy là thể nào. Ông thánh Justinô tử vì đạo nói rằng: ngày nhất lễ lạy, khi xưa gọi là ngày mặt lời, các bổn đạo ở trong thành và những kẻ ở nhà quê thì hợp nhau trong nhà thờ mà chịu phép mầu nhiệm Mình thánh Đức Chúa Jêsu. Ông thánh Amlosiô nói rằng: nếu Mình thánh có phải là bánh dùng hằng ngày, nào có giãn ra lót năm mới ăn? Ông thánh Aocutinh nói về sự năng chịu lễ rằng: thày chẳng khen cùng chẳng chê sự thói quen chịu lễ mọi ngày; nhưng mà ý thày muốn cho các bổn đạo chịu làm vậy khi lòng chẳng còn mê chiều về sự tội nữa. Lời ấy chỉ về các ngày lễ cả cùng các ngày kính thánh; về phần các ngày thường thì phải cứ lời thày cả coi sóc linh hồn.

Digitized by Google

THÁNH TÍCH.

Có một ông vítvồ đã chép truyện bà thánh Têrêxa đã quen xưng tội cùng người mười bốn năm, mà rằng: bà ấy được nhiều ích trọng bởi sự năng chịu lễ mà ra; người chịu ơn trọng mọi ngày hơn ba mươi năm, vì có nhiều đấng khôn ngoan thông thái đã khuyên bà thánh ấy làm vậy, và Đức Chúa Lời cũng đã làm phép lạ tỏ ra sự ấy đẹp lòng Đức Chúa Lời lắm, vì chưng khi trước bà thánh ấy đã có bệnh thổ mỗi một ngày hai lần, một lần sáng ngày, một lần ban đêm, mà đến khi bà thánh ấy năng chịu lễ, thì khỏi chẳng còn thổ buổi sáng nữa, chỉ còn thổ ban đêm mà thôi. Khi nào thầy cả coi sóc linh hồn người dạy đừng chịu lễ, vì cũng có khi thầy cả có ý thử nhân đức người, thì chẳng những bà ấy chẳng có buồn, mà lại tạ ơn thầy cả, vì người đã xét sự phải lẽ hơn cho được làm sáng danh Cha cả mà chẳng có cho mình là kẻ rất có tội lỗi được ăn mày ơn chịu lễ. Bà thánh ấy sẵn lòng vâng theo ý thầy cả coi sóc linh hồn mình lắm, đến nỗi có một lần bà thánh ấy phải bệnh một tháng mà chẳng được chịu lễ, thì có một người chị em trong nhà hỏi người rằng: đã lâu ngày chẳng được chịu lễ làm vậy có lấy làm phàn nàn đau đớn lắm chăng? Bà thánh ấy thưa rằng: tôi chẳng buồn. Vì bà thánh ấy sẵn lòng theo thánh ý Đức Chúa Lời đã muốn làm vậy, thì trong linh hồn người được bằng yên vui mừng cũng như khi được chịu ơn trọng ấy. Dù người ước ao chịu lễ lắm mặc lòng, nhưng mà người lấy sự hãm ý riêng mình mà vâng lời chịu lụy và theo thánh ý Đức Chúa Lời làm

Digitized by Google

trọng và cần hơn sự chịu lễ. Mà nếu người chẳng có được lòng khiêm nhường, chẳng có vâng lời cha linh hồn, chẳng có các nhân đức trong linh hồn dường ấy, thì âu là người chẳng đẹp lòng Đức Chúa Lời và đáng trách vì ra theo ý riêng trong sự chịu lễ mà chớ.

Bà thánh Têrêsa lại kể truyện này rằng: có một lần tôi đến một nhà về dòng ta có một người chị em có tiếng nhân đức kính mến Đức Chúa Lời lắm, thì tôi cũng có ý xem chị ấy có thật lòng như vậy chăng. Chị ấy chịu lễ hằng ngày, song chẳng cứ một thày cả nào cho hẳn mà xưng tội, cùng chẳng cứ một nhà thờ mà chịu lễ. Tôi có ý xem cách chị ấy ăn ở, mà ý tôi muốn cho chị ấy cứ một thày cả mà vâng lời người hơn là xem thấy năng chịu lễ làm vậy. Phải khi chị ấy ngã bệnh nặng, thì đang khi liệt làm vậy, chị ấy xin kẻ bề trên cho được một thày cả làm lễ trong phòng cho được ăn mày chịu lễ mọi ngày. Có một thày cả sẵn lòng đến làm lễ cho chị ấy được ăn mày thông công, nhưng mà người thấy chị ấy hằng ngày chịu lễ trong phòng làm vậy thì lấy làm không phải, cho nên có một lần người không đưa Mình thánh cho chị ấy chịu lễ. Chị ấy thấy vậy, liền buồn giận thày cả cùng tỏ cơn giận ấy ra, cho nên người lấy làm trái và đến kể điều ấy lại cùng tôi. Tôi nghe thấy đã xảy ra thể ấy, thì tôi lo lắng về phần chị ấy lắm, mà bỗng chốc chị ấy chết tươi đang khi buồn cực quá làm vậy, chẳng biết có kịp nghĩ lại mà ăn năn chăng. Tôi chẳng dám quyết rằng cơn giận ấy đã đủ cho chị ấy mất linh hồn, vì Cha cả lòng lành vô cùng, nhưng mà tôi lấy làm hồ nghi lắm. Bởi đấy ta phải suy,

Digitized by Google

rằng có nhiều kẻ muốn năng chịu Mình thánh Đức Chúa Jêsu, vì ngờ là có lòng đạo, có lòng kính mến Đức Chúa Lời lắm, song thật là kẻ ấy tìm ích riêng, hoặc cứ thói quen chịu lễ kẻo người ta chê, hoặc là muốn tiếng người ngoan đạo, muốn cho người ta khen, hoặc vì lễ trọng có nhiều người chịu lễ, mà nếu mình chẳng chịu thì xấu hổ. Vậy ta hãy suy rằng: hễ khi ai thật lòng mà chịu lễ vì lòng mến Đức Chúa Lời, thì âu là cũng phải sẵn lòng vâng phép thầy cả coi sóc linh hồn mình; nếu người chẳng cho chịu lễ, thì cũng phải yên lòng yên trí và vui lòng, chẳng nên lo láng cùng phiền buồn làm chi; vì chưng ta phải biết thật sự khiêm nhường, vâng lời chịu luỵ là sự đẹp lòng Đức Chúa Lời hơn là theo ý riêng mà chịu lễ nhiều phần.

ĐIỀU THỨ I.

DẠY VỀ SỰ CHỊU LỄ LÀ SỰ CẦN VÀ CÓ ÍCH LÀ DƯỜNG NÀO.

Có lời Đức Chúa Jêsu phán rằng: Nếu bay chẳng ăn thịt tao, cùng chẳng uống máu tao, thì bay sẽ chẳng được sự sống trong mình bay; vì chưng của trên lời này là bánh, là của nuôi linh hồn; bánh tao sẽ cho là thịt tao làm cho thiên hạ được sống; thịt tao là thật của ăn, máu tao là thật của uống. Vua thánh Davít, bởi ơn Đức Chúa Phiritô sangtô soi sáng cho lâu năm trước, cũng nói chỉ về Mình thánh Đức Chúa Jêsu mà rằng: tôi đã phải đạp như cỏ rơm mới cắt, mà lòng tôi chẳng héo khô, vì tôi đã quen ăn bánh tôi. Ấy là bánh chỉ Mình thánh Đức

Digitized by Google

Chúa Jêsu mà chớ. Nếu ta chẳng cho xác của ăn, thì âu là xác chẳng sống được, vì chưng như khí huyết trong mình người ta làm cho xác sống, mà như khí hoả làm cho nó hao dần dần, cho nên phải lấy của ăn của uống mà bù lại phần thiệt hại ấy, thì cũng cứ một lẽ ấy về phần linh hồn, ơn Đức Chúa Lời trong linh hồn một ngày một yếu bởi tính mê xác thịt trong mình ta, cho nên để mà bù lại phần hao ấy, thì phải chịu bánh trên lời trong linh hồn và sẽ mới được giữ lấy sự sống thiêng liêng, chẳng những là một ít lâu tạm vậy, song le sẽ giữ được cho đến đời đời; như lời Đức Chúa Jêsu phán rằng: Ai ăn bánh này, thì được sống vô cùng. Vả lại bởi sức bánh này, thì xác sẽ sống cho được hằng sống sáng láng trên lời, như Đức Chúa Jêsu đã dạy rằng: ai ăn thịt tao, thì được sống đời đời, và ngày sau hết làm cho nó được sống lại.

Bằng những ích lạ lùng bởi phép cực trọng này mà ra thì đã kể ra trong kinh thánh Yghêrêgia quen đọc trong ngày lễ Santi, mà rằng: Ở tiệc cực trọng cực thánh, đã có Mình thánh Đức Chúa Jêsu nên của nuôi linh hồn, đã đầy mọi ơn lành, và được của cầm mà trông cậy ngày sau sẽ được hằng sống trên lời. Trong toà công đồng Tridentinô đã dạy rằng: trong phép thánh này con Đức Chúa Lời đã ban cách rộng rãi mọi ơn cực trọng bởi lòng lành Đức Chúa Lời rất thương yêu ta mà ra; vì chưng người đã cho ta Mình thánh người nên của nuôi và bổ sức cho linh hồn ta. Cũng là thuốc nhiệm chữa các tật linh hồn ta, và là dấu tỏ ra Đức Chúa Jêsu đã hợp làm một cùng thánh Yghêrêgia, cùng đã nên dầu ta và ta nên phần mình người mà chớ.

Digitized by Google

Mình thánh Đức Chúa Jêsu là của ăn đàng cho kẻ đi đàng thế gian; Đức Chúa Jêsu đã ban Mình thánh người cho tanhư tưa Đứcx Chúa Lời đã ban manna cho dân Judêu, vì xưa dân Judêu đi qua rừng cho được về đến đất tổ tông thể nào, thì bây giờ ta cũng phải đi qua rừng thế gian thể ấy cho được về đến quê thật, là nước thiên đàng, là Jêrusalem trên lời, là chốn thanh nhàn nghỉ yên, như lời trong sách thánh dạy rằng: Chúa tôi đã ban cho dân Chúa tôi của nuôi các thiên thần, dù dân ấy chẳng phải khó nhọc, thì Chúa tôi đã cho nó ăn bánh trên lời ngon ngọt, đủ mọi mùi những của ăn mĩ vị. Ông thánh Amlosiô nói rằng: Đức Chúa Jêsu đã nên mọi sự cho kẻ chịu Mình thánh người trong phép cực trọng này. Nếu anh em muốn cho đã các dấu tích trong linh hồn, thì Đức Chúa Jêsu là thuốc tốt nhất; có khát, thì người là mạch nước hằng sống; có phạm nhiều tội, thì người là thầy thuốc và là đấng thánh; có cần phải có kẻ giúp đỡ, thì người là đấng có sức mạnh; có sợ chết, thì người là sự sống; có ước ao lên lời, thì người là đàng đưa lên thiên đàng; có ghét sự tối tăm, thì người là sự sáng; có đói, thì người là của ăn. Ấy vậy anh em hãy nếm xem Đức Chúa Lời là đấng êm ái ngọt ngào là dường nào. Ông thánh Kirisôtômô nói rằng: Anh em hãy xem con trẻ nó hay đến cùng mẹ là thể nào, thì khi ta chịu Mình thánh Đức Chúa Jêsu cũng phải có lòng ái mộ mau mắn như thể ấy cho được ăn mày ơn Đức Chúa Phiritô sangtô. Ta có nên buồn điều gì ở đời này, âu là ta phải lo buồn khi chẳng được ăn mày của cực trọng ấy mà nuôi linh hồn ta mà chớ. Song hoặc ta

Digitized by Google

có nói rằng: Hôm nay chẳng chịu lễ được vì khô khan lạnh lẽo và chẳng được lòng kính mến chút nào. Ôi con dại dột tối tăm là dường nào! con có nói thể ấy về phần xác con ru? Khi con có phải cơn rét mướt có xê mình ra cho xa khỏi lửa ru? Vậy ta phải biết sự chịu ơn trọng, ấy là như đến gần lò lửa kính mến; nếu ta chẳng có tội nặng ngăn giữa, thì âu là ta sẽ thấy mình ra nóng nảy sốt sắng. Ông thánh Kirisôtômô nói rằng: ta ngồi ăn màm thánh ấy mà về, thì ta phải nên như sư tử thở lửa nóng nảy ra mà chớ.

THÁNH TÍCH.

Ông Pharadiô chép truyện một người đàn bà đã nên hình mặt ngựa, vì đã để quá năm tuần lễ mà chẳng chịu Mình thánh. Vậy những kẻ bỏ chịu lễ lót một năm, có khi ba bốn năm, có khi hơn nữa, thì nó ra hình tượng gì trước mặt Đức Chúa Lời và các thánh trên lời?

Có một bà mụ kia, tên là Ine, có một lần cấm không cho bà thánh Lotgadê chịu lễ các ngày nhất lễ lạy, thì Đức Chúa Lời liền phạt bà mụ ấy phải bệnh nặng, mà dù uống thuốc nào cũng chẳng khỏi, cho đến khi nghĩ lại mà chẳng cấm nữa, thì mới đã.

Có một lần bà thánh Gertrudê đang cầu nguyện cho một người chị em trong nhà sai lầm mà khuyên các chị khác đừng năng chịu lễ làm chi, thì Đức Chúa Jêsu tỏ ra cho bà thánh Gertrudê biết rằng người lấy sự ở cùng người ta làm vui mừng lắm, mà về phần chị ấy chê kẻ năng chịu lễ, cùng can đừng năng ăn mày ơn trọng ấy, thì có lỗi cùng mất lòng Đức Chúa Jêsu lắm.

Digitized by Google

Ông Juriô đã chép truyện ông Phêrô Xêlêtinô rằng: có một lần ông ấy suy mình hèn hạ yếu đuối, chẳng dáng chịu Mình thánh Đức Chúa Jêsu, thì bỏ ít lâu chẳng dám làm lễ Misa nữa, lại toan đi thưa Đức thánh Phapha cho biết có nên bỏ dứt mà không làm lễ nữa, hay là phải bỏ ít lâu mà thôi. Khi người đang đi làm vậy thì gặp một thày cả abadê đã chịu người vào dòng khi trước, và kể lại cùng người mình có ý thế ấy. Thày cả abadê bảo người rằng: ôi con, dù có thanh sạch bằng đấng thiên thần trên lời, cũng chưa đáng làm lễ cực mầu nhiệm này; dù con xem mình như kẻ rất hèn hạ mặc lòng, nhưng mà thày cũng khuyên con hãy lấy lòng dái sợ cung kính hết sức mà cứ năng làm lễ, đừng bỏ bao giờ làm chi.

ĐIỀU THỨ HAI.

PHẢI DỌN MÌNH CHỊU LỄ THẾ NÀO.

Khi vua thánh Davít nói đến nhà thờ thành Jêrusalem vua Salumon sẽ xây, mà mình đã sắm sẵn nhiều vàng bạc, nhiều của cải, để mà làm đền thờ ấy, thì rằng: việc này là việc cả thể lắm, vì chẳng phải là nhà dinh cho người thế gian ở, song thật là để thờ Đức Chúa Lời ngự mà chớ. Vậy đền rất quí trọng, rất tốt lành ấy là đền thờ chỉ chứa hòm bia mà thôi, thì biết kẻ có đạo phải chịu khó dọn mình thể nào, phải rửa linh hồn mình cho sạch cùng sắm sửa các nhân đức dường nào cho xứng đáng rước lấy vua cả trên lời, sáng láng vô cùng, quyền cả phép tắc vô cùng.

Digitized by Google

Ông thánh Bảo lộc nói rằng: ai toan chịu lễ, thì phải thử mình đã, nghĩa là phải xét mình, mà có tội nặng nào, thì phải xưng nó ra, đoạn sẽ ăn bánh ấy cùng uống chén ấy; vì chưng ai ăn hay là uống mà chẳng dọn mình nên, thì ăn uống lý đoán luận phạt mình, vì nó chẳng suy xét Mình thánh Đức Chúa Jêsu là của cực trọng dường ấy. Nhân vì lẽ ấy trong anh em có nhiều kẻ ốm đau và có nhiều kẻ ngủ, nghĩa là có nhiều kẻ mê đắm ngã phạm tội mà chết linh hồn. Ông thánh Aocutinh nói rằng: Chẳng có ai trong anh em dám để áo mình trong hòm đầy những sự quấy quá hôi hám, thì sao dám chịu Mình thánh Đức Chúa Jêsu vào trong linh hồn đầy những tội lỗi ô uế dơ dáy?

Ta hãy suy những lời toà Công đồng đã dạy rằng: Ta càng dọn mình cho xứng đáng mà chịu Mình thánh Đức Chúa Jêsu, thì càng được ăn mày nhiều ơn bởi đấy, và cũng được nhiều ơn ích hơn bởi Mình thánh Đức Chúa Jêsu mà ra nữa. Vì chưng trong việc xuống ơn cho ta, thì Đức Chúa Lời cũng ở vuối ta như ta thường thấy trong những sự tự nhiên phần xác. Thí dụ có bỏ củi khô nổ vào lửa thì bén lửa lên chóng hơn khi phải củi tươi. Vậy Đức Chúa Lời xem ta đã dọn mình thể nào, thì người xuống ơn cho ta cũng thể ấy, nhiều ít tùy ta đã dọn mình ít hay là nhiều. Bởi đấy cho nên ai muốn dọn mình chịu Mình thánh Đức Chúa Jêsu nên, thì phải ra sức làm bốn sự này: Một là phải xưng các tội lỗi mình cho kĩ, nhất là tội trọng; hoặc chỉ mắc sự lỗi mọn, cũng phải xưng ra cho sạch, vì là sự có ích lắm, mà không nên để dấu vết cùng tội gì trong linh hồn mình; vì chưng

Digitized by Google

như ông Đêni dạy rằng: phải có lòng thanh sạch cho lắm mới đáng chịu phép cực trọng này. Hai là phải có lòng tin vững vàng, vì chưng trước hết phải tin thật chịu lễ là chịu lót Mình thánh cùng Máu thánh Đức Chúa Jêsu. Ba là phải có lòng trông cậy, kính mến, phải ở khiêm nhường cùng ước ao ăn mày ơn trọng ấy lắm, nghĩa là phải có lòng sốt sắng cung kính và cầu nguyện cùng than thở vuối Đức Chúa Jêsu hết lòng hết sức.

Ông thánh Kirisôtômô cũng nói rằng: chớ có ai dám ơ hờ trễ nải lạnh lẽo mà chịu Mình thánh Đức Chúa Jêsu; hễ ai ai chịu lấy thì phải có lòng sốt sắng đầy lửa kính mến mà chớ. Bốn là phải giữ phép tắc nết na bề ngoài mà tỏ ra thật lòng cung kính dái sợ phép cực mầu nhiệm ấy lắm. Ấy là những điều buộc phải giữ về phần linh hồn. Còn về phần xác ta phải nhớ lề luật thánh Yghêrêgia đã dạy rằng: hễ ai chịu lễ thì phải ở lòng không từ nửa đêm. Ông thánh Aocutinh nói rằng: Đức Chúa Phiritô sangtô đã soi sáng cho thánh Yghêrêgia ra lề luật dạy kẻ dọn mình chịu Mình thánh Đức Chúa Jêsu vào lòng, thì phải giữ mình không được ăn uống của gì, để mà tỏ ra lòng cung kính phép cực thanh sạch Mình thánh và Máu thánh Đức Chúa Jêsu.

Khi ta chịu lễ đoạn, thì ta phải giữ đừng ra khỏi nhà thờ ngay khi chưa cám ơn Đức Chúa Jêsu đã đoái đến ta là kẻ hèn hạ; Đức Chúa Jêsu đã phó lót mình người cho ta, thì ta lại phải dâng lót mình ta cho người; rồi phải cầu xin những sự ta thiếu thốn phần hồn phần xác, vì chẳng có dịp nào tốt hơn cho được ăn mày những sự ấy cho bằng khi Đức Chúa Jêsu đã ngự trong lòng ta. Vậy

Digitized by Google

ta phải than thở như ông Jacóp xưa rằng: xin Chúa tôi thương mà xuống ơn cho tôi; tôi chẳng để cho Chúa tôi về cho đến khi Chúa tôi đã ban mọi ơn lành cho tôi; hay là như vua thánh Davít rằng: xin Chúa tôi phán cùng linh hồn tôi: này tao ở trong mày, cho mày nên thánh và cho mày được rỗi. Ví bằng ta chẳng biết suy lời nào mà than thở, thì phải có ý nghe kẻ đọc kinh cám ơn mà hợp một lòng một ý như làm vậy. Có kẻ chịu lễ đoạn suy ngắm Đức Chúa Jêsu ở trong lòng mình như thể ngự trên toà, thì bắt ngũ quan bề ngoài, lòng và trí khôn cùng các sự trong linh hồn mình hợp lại mà chầu chực thờ lạy Đức Chúa Jêsu; cũng như khi người ta đã chịu quan sang trọng vào trú nhà mình thì mừng và gọi các con cái đầy tớ vào lạy quan cùng hầu hạ cho phải phép. Có kẻ khác xem Đức Chúa Jêsu trong lòng mình như thầy thuốc, thì tỏ ra cho người ngũ quan cùng các sự trong linh hồn mình, và cầu xin người đá đến nó cho đã mọi tật. Ấy vậy ngày nào ta đã được chịu ơn trọng, thì phải tỉnh thức gìn giữ mình hết sức, phải giữ lòng, giữ ngũ quan, phải giữ lời nói, việc làm, kẻo vì một chút sự vô ý vô tứ phải mất Đức Chúa Jêsu cùng mọi ơn lành bởi sự chịu Mình thánh mà ra.

THÁNH TÍCH.

Trong sách ông thánh Uldaricô đã chép về những sự thuộc về lễ Misa, thì đã kể truyện về sự làm bánh lễ như sau này: hễ việc gì chi về lễ Misa, thì phải làm kĩ càng và phải có lòng cung kính hết sức; còn về phần riêng sự làm bánh lễ thì phải làm khi còn lòng không

Digitized by Google

chưa ăn uống của gì; lúa làm bánh ấy, dù vốn là gạo tốt chắc và sạch mặc lòng, song le khi toan làm bánh lễ thì phải chọn từng hạt, mà việc ấy thuộc về bậc thày có chức trong dòng mới được làm mà thôi. Khi thày ấy đã chọn đoạn từng hạt làm vậy, thì để vào trong bao vải gai sạch sẽ chỉ dùng về việc ấy, rồi buộc miệng bao lại mà phó cho người dầy tớ trong nhà có phần chắc chắn nết na cho nó đem đến nơi xay bột. Ở đấy phải rửa hai cối xay cho sạch, đoạn che màn trên dưới và chung quanh cho kín, rồi sơ bột trong thúng đã giặt cho sạch. Đoạn phải thưa kẻ bề trên mà xin một thày diaconô thúc bột, và hai thày cả khác hay là thày diaconô đã quen làm bánh, cùng một thày chức dưới giúp việc. Vậy bấy nhiêu thày ấy phải đọc kinh officium, kinh laudes và kinh prima, cùng bảy kinh ăn năn tội và kinh cầu các thánh, rồi các thày ấy mặc áo alba cùng lấy khăn trắng che đầu. Xong việc ấy một thày có chức lấy bột mà đánh làm một vuối nước trong sạch cho bánh trắng tốt hơn; hai thày kia lấy bột đã đánh sẵn làm vậy mà để trên khuôn sắt; còn thày bậc dưới cầm khuôn ấy. Đang khi làm bánh thì các thày hát kinh, và ai ai phải giữ miệng không được nói truyện cùng phải có ý giữ kẻo ho mà bắn một hai hạt nước bọt vào bánh chăng, hay là thở hơi gần bánh nữa. Củi đốt lửa làm bánh thì cũng đã sắm rành việc ấy mà thôi.

Có truyện về bà thánh Radêgôngda là bà hoàng hậu nước Phalansa rằng: bà ấy quen xay bột miến làm bánh lễ, mà ban cho các thày cả làm lễ. Ông thánh Gêrma. ô

Digitized by Google

vít vô thành Phari cũng vốn làm việc ấy. Ông thánh Venxêxilaô, là chúa nước Bohemia, cắt lúa miến dùng mà làm bánh lễ; người lặt lấy từng bông, đoạn đạp cùng sảy và xay bột, đoạn phát cho nhà thờ dùng. Ấy là gương cho ta biết, dù đồ làm bánh lễ, thì đời ấy các thày trong nhà dòng cùng các bổn đạo có lòng sốt sắng cung kính dường ấy; thì phương chi càng kính chuộng dái sợ cùng thờ lạy Mình thánh Đức Chúa Jêsu ngự trong hình bánh hơn bội phần; cho nên khi các thày ấy có sự lỗi gì trong lòng, thì không dám chịu Mình thánh Đức Chúa Jêsu, như có một lần ông thánh Kirisôtômô động lòng buồn giận một ít ông vít vô có ý cáo gian dấng khác, thì hôm ấy ông thánh Juong Kirisôtômô không làm lễ vì lòng cung kính dái sợ phép cực trọng Mình thánh Đức Chúa Jêsu.

Ông thánh Hiêronymô nói về mình người khi có động lòng buồn hay là khi người mơ màng ban đêm về sự quấy quá, là sự nhiều lần chẳng có tội gì, thì không dám vào nhà thờ có xương thánh tử vì đạo, vì người dái sợ kinh khủng trong mình. Ông thánh Grêgoriô phapha nghe tin có một người khó khăn đi ăn mày mà chết gần thành Rôma, thì người chẳng dám làm lễ misa hai ba ngày, vì người dái sợ như thể nó chết đói chết rét vì người chẳng có cứu lấy nó chăng, mà hai ba ngày ấy thì người những lo buồn phạt mình như thể là chính tay người đã giết kẻ ấy. Ấy ta xem kẻ cả, kẻ nhân đức dường ấy, vì một chút sự hồ nghi hoặc có lỗi nhân đức thương yêu người ta, thì bỏ chẳng dám làm lễ.

Digitized by Google

Ông thánh Bênadô đã chép truyện ông thánh Malakia thì khen người vì có một lần người quở một thày diaconô dám giúp thày cả làm lễ sau khi đêm trước đã tơ tưởng mơ màng về đàng trái. Ông thánh Malakia phạt thày diaconô ấy, cùng quở rằng: lễ thì thày cung kính dái sợ phép rất trọng rất mầu nhiệm ấy mà không dám lên bàn thờ giúp lễ hôm nay, một ra sức ở khiêm nhường cùng rửa linh hồn để lần khác được dọn mình cho phải phép hơn.

Có một lần ông thánh Tume vítvô tùy lòng vua Henricô thứ hai một chút mà bỏ chẳng giữ mọi điều thánh Yghêrêgia dạy, vì có ý cho vua ấy dịu lòng lại mà chẳng tìm làm hại đạo nữa. Bấy giờ có một thày đến thưa người rằng: đã nể vua quá mà chẳng giữ phép cho thẳng, thì ông Tume nghĩ lại sự mình đã lấy vua làm hơn luật thánh Yghêrêgia, cho nên người lo buồn phàn nàn chẳng dám làm lễ cho đến khi Đức thánh Phapha đã tha tội ấy cho người, mà nước Inghêri cách xa thành Rôma sang năm tháng mới đến, bởi đấy ông thánh Tume ở lâu chẳng dám làm lễ, vì lòng cung kính sợ hãi lắm.

Ông thánh Carolu vítvô cũng làm thể ấy mà bỏ lễ nhiều ngày vì sai lầm một hai điều, mà nếu các thày cùng các bổn đạo chẳng kêu van xin người, âu là ông thánh ấy còn bỏ lâu hơn nữa. Khi ông thánh Kirisôtômô làm lễ và chịu Mình thánh Máu thánh Đức Chúa Jêsu, thì người tưởng như miệng người hôn dấu nơi cạnh nương long Đức Chúa Jêsu cùng uống máu bởi dấu thánh ấy mà chảy ra cho được thông công cùng sự thương khó Đức Chúa Jêsu.

Digitized by Google

Bà thánh Catarina ở thành Gênua vốn chịu lễ mọi ngày, nhưng mà khi trở sự gì chẳng chịu lễ được, thì người lo buồn sầu khổ cả ngày ấy, có một khi thày cả coi sóc người hay là thày thuốc bảo đừng chịu lễ vì lễ nào, thì người mới sẵn lòng theo ý kẻ khác trong việc ấy, và người cũng vâng tức thì. Có một đêm bà ấy chiêm bao tưởng mình chẳng được chịu lễ, thì thức dậy ngay mà thấy mình chảy nước mắt ra lắm, vì tiếc, ngờ là mình chẳng được ăn mày ơn trọng. Khi người mới lở lại mà tập đi đàng nhân đức, thì sinh ra như ghen đấng làm thày vì người được chịu lễ mọi ngày mà chẳng ai lấy làm trái. Khi bà thánh ấy thấy Mình thánh Đức Chúa Jêsu trên bàn thờ, thì người than thở trong lòng mà rằng: xin Chúa tôi ban cho tôi bánh trên lời cho kíp; tôi xin bánh cực mầu nhiệm ấy thâu vào lòng tôi, vì là của nuôi linh hồn tôi cùng là sự sống tôi. Khi người đang xem lễ, thì có nhiều lần người vui mừng đem lòng đem trí hết sức cùng Đức Chúa Jêsu, cho nên ra như bất tỉnh chẳng biết gì việc bề ngoài nữa; nhưng mà đến giờ chịu lễ, thì người tỉnh lại ngay mà than thở rằng: lạy Chúa tôi; tôi nghĩ rằng nếu tôi đã chết rồi, âu là tôi sống lại mà chịu Mình thánh Chúa tôi mà chớ.

Lại có truyện một bà thánh Catarina khác rằng: khi bà thánh ấy còn trẻ mà xem lễ thì hằng chảy nước mắt ra từ giờ truyền phép Mình thánh Đức Chúa Jêsu cho đến khi chịu lễ đoạn, mà khi ấy người ở như kẻ đã bất tỉnh chẳng biết đi gì bề ngoài. Khi nào người dọn

Digitized by Google

mình chịu lễ, thì ngày trước người ăn chay rất nhặt cùng đọc kinh nguyện ngắm cả đêm; đến giờ chịu lễ người càng thêm lòng cung kính cùng chảy nước mắt ra; lại khi chịu lễ đoạn người lại quì dấy cầm đầu khăn cho người ta chịu lễ cho được trông Mình thánh Đức Chúa Jêsu cho lâu, mà ngày ấy người cũng đọc kinh nguyện ngắm cùng chẳng ăn của gì cho đến tối mới ăn một ít vậy.

Có truyện khác về một người còn trẻ, tên là Aocutinh, ở nước Nhật bản bên phương Đông. Con trẻ ấy mới lên mười ba tuổi, thì đến xưng tội cùng thầy cả Côsimô, và xin chịu lễ. Khi đã xưng tội đoạn, thì thầy cả Côsimô làm chứng rằng: có nhiều kẻ tuổi tác khôn ngoan mà chẳng biết xét mình kĩ càng cùng xưng tội thật thà cho bằng trẻ ấy. Vậy khi Aocutinh đã được phép chịu lễ thì dọn mình sốt sắng hết sức cho được chịu ơn trọng cho nên, nhất là thấy khi thầy cả bắt đầu làm lễ, thì khóc lóc chảy nước mắt ra dòng dòng, đến nỗi bổn đạo xem thấy làm vậy thì động lòng hết thay thảy. Khi đã gần đến giờ chịu lễ thì trẻ ấy càng khóc lóc chảy nước mắt ra, mà chịu lễ đoạn quì gối thẳng giơ hai tay lên và khóc cả tiếng rằng: Đội ơn Chúa tôi đã đoái đến tôi là trẻ mỏ dại dột tội lỗi xấu xa, tôi chẳng đáng ăn mày ơn trọng Chúa tôi dường ấy. Khi xưa tôi là kẻ vô đạo chẳng biết Chúa tôi là ai, mà Chúa tôi đã ghé mặt lại thương xem tôi là kẻ rất hèn hạ. Chúa tôi đã sai những thày ở miền xa xuống biển liều mình chết nhiều lần mà sang dạy dỗ tôi cho biết Chúa đã dựng nên lời đất muôn

Digitized by Google

vật cùng sinh nên tôi: Chúa tôi chẳng chấp các tội lỗi tôi đã phạm, lại tha hết các tội ấy, cùng phó xác và linh hồn cùng tính Đức Chúa Lời ngự vào lòng tôi; thật tôi chẳng biết lấy đi gì mà tạ ơn Chúa tôi; dù tôi được một nghìn xác, và phó hết cho được chịu chết mà đội ơn Chúa tôi, thì cũng chẳng đội ơn Chúa tôi cho xứng những ơn rất trọng Chúa tôi đã ban cho tôi xưa nay, nhất là ơn rất mầu nhiệm Chúa tôi đã phó lót mình Chúa tôi mà nên của nuôi linh hồn tôi trong ngày hôm nay. Aocutinh than thở những điều rất khôn ngoan, rất thương xót dường ấy, thì các bổn đạo khóc lóc ăn năn tội thay thảy, thật là chẳng có bài giảng nào có sức mà làm cho người ta sinh ra động lòng sốt mến Đức Chúa Jêsu cho bằng thấy con trẻ ấy than thở đội ơn Đức Chúa Jêsu sau khi chịu Mình thánh đoạn làm vậy.

Xưa trong nước Alêmanha có một thày cả làm lễ đang mắc tội trọng. Vậy một lần thứ nhất khi sắp chịu Mình thánh, thì ostia thánh liền biến đi mất; đoạn người cất tấm pala che chén cho được chịu Máu thánh, song chẳng còn Máu thánh trong chén, cho nên chẳng được chịu lễ. Đến ngày mai người lại làm lễ, thì đến khi toan chịu lễ, Mình thánh và Máu thánh lại biến đi như ngày trước. Ngày thứ ba thày ấy lại cả lòng làm lễ, thì lại phải như hai lần trước, vì Đức Chúa Jêsu không muốn vào trong lòng kẻ chứa ma quỉ. Bấy giờ thày cả ấy mới suy nghĩ mà lấy làm sợ hãi cùng ăn năn đau đớn, thì đi tìm đấng vítvồ mà sấp mình xuống trước mặt người mà kể lại mọi sự trước sau. Khi người xưng tội thì lo buồn ăn

Digitized by Google

năn khóc lóc cùng xin chịu đền tội cho đến khi Đức vít vồ cho phép làm lễ. Vậy đến khi người làm lễ mà sắp chịu lễ, thì thấy trên đĩa patêna có ba ostia thánh đã biến đi khi trước, cho nên liền vui mừng cùng đội ơn Đức Chúa Lời lắm. Ấy ta xem Cha cả lòng lành hay nhịn kẻ có tội là dường nào.

Trong sách các thày tu hành có truyện rằng: có một ông vítvồ nhân đức lắm cầu xin cùng Đức Chúa Lời cho biết hai người đã phải cáo cùng người về tội tà dâm, thì có mắc thật tội ấy hay là thế nào. Vậy có một lần hai kẻ ấy lên chịu lễ, mà chịu ơn trọng đoạn thì ông vítvồ thấy một người mặt mũi gớm ghiếc đen dìu xấu xa, con mắt đỏ như lửa mà đầy những máu tím; còn người kia thì thấy mặt hiền lành sáng láng, mà áo nó mặc thì trắng như tuyết. Ông vítvồ thấy làm vậy thì lấy làm lạ; song có thiên thần ở trên lời xuống mà bảo rằng: cả hai kẻ ấy đã phạm tội tà dâm thật, nhưng mà người chịu lễ trước chẳng có ăn năn nên, còn người kia xưng tội cùng ăn năn nên, cho nên khi chịu lễ thì ra khác xa nhau làm vậy.

Ông thánh Xiphiriano vít vồ máttêrê đã chép nhiều truyện những người chịu lễ chẳng nên mà phải phạt, thì ta nhắc lại đây một tích này: Có một người đàn bà ăn của đơm cúng bụt thần, đoạn đi chịu lễ khi chưa xưng tội cùng chưa ăn năn, thì chẳng hay khi nó toan nuốt Mình thánh, song không được, Mình thánh mắc nơi cổ họng như thể cái xương, mà đứa ấy thì ngạt xanh đen cả mặt đi, vật mình năm ba cái, rồi chết ngay.

Digitized by Google

Có một thầy tu hành, lên là Eutimacô, đã chép rằng: Một lần chúng tôi đi thăm viếng một nhà dòng kia, thì chúng tôi thấy một thầy tu hành đang than thở kêu khóc cùng chảy nước mắt ra. Chúng tôi hỏi thầy ấy sao kêu khóc chảy nước mắt ra làm vậy; chúng tôi cũng xin thầy ấy bớt đi, đừng phiền buồn khóc lóc đau đớn quá thể ấy làm chi. Song thầy ấy chẳng nghe, mà lại rằng: xin các thầy đừng khuyên tôi làm vậy, vì tôi là kẻ rất tội lỗi trên mặt đất này chẳng ai bằng. Chúng tôi ra sức yên ủi thầy ấy rằng: ở thế gian này nào ai mà chẳng có tội. Thầy ấy mới nói rằng: lạy các thầy, thật là chẳng có ai phạm tội bằng tôi bao giờ, mà cho các thầy được biết tỏ thì tôi xin nói thật cùng kể ra cho các thầy thương cầu xin Đức Chúa Lời tha tội cho tôi, vì chưng khi tôi còn ở thế gian tôi đang theo bè rối, mà có một lần tôi đi vắng về chẳng thấy vợ tôi ở nhà, thì tôi hỏi kẻ láng diềng vợ tôi đi đâu; người ta bảo tôi rằng: nó đi nhà bổn đạo Kirixitong kia mà chịu lễ. Tôi nghe điều ấy thì giận lắm, vì chưng khi ấy tôi chẳng tin Mình thánh Đức Chúa Jêsu; tôi liền vào nhà thờ thấy vợ tôi đang chịu lễ, thì tôi nắm cổ nó và bắt nhả ostia thánh ra, rồi tôi ném xuống bùn nơi hôi hám. Ostia thánh vừa xuống đất đoạn, thì liền ra sáng láng chói lói như mặt lời. Khỏi hai ngày tôi thấy hình một người đen như thằng hắc nhân xấu xa gớm ghiếc nói cùng tôi rằng: đã luận phạt hai chúng ta phải chịu hình khổ làm một vuối nhau. Vậy tôi xin các thầy xét có lẽ nào mà tôi chẳng lo sợ, chẳng ăn năn khóc lóc cho đến lọn đời ru?

Digitized by Google

Khi các cố làm phúc trong xứ Quang nam, thì có một đứa con lại đến xưng tội; các đấng thấy nó biết lễ đạo đủ và cũng xem ra có lòng khôn ngoan nhân đức, thì cho nó ăn mày chịu lễ. Nó vừa chịu lễ đoạn, thì nó chẳng về nhà nó, song nó trốn lên núi, mà hoá ra dữ tợn như muông rừng. Cha mẹ thấy nó trốn đi mất làm vậy, thì làm hết sức mà bắt và cũng mượn kẻ khác giúp tìm: khi đã bắt được nó, cha mẹ nó chẳng biết nghĩ làm sao, thì đến thưa cố đang làm phúc trong xứ ấy cùng đem con đến trước mặt người. Khi người thấy nó làm vậy, thì đoán phỏng ma qui ám nó, và thử xem như phép thánh Yghêrêgia dạy; trước thử hỏi nó bằng tiếng latinh, thì nó thưa rằng: nào tao có học tiếng latinh mà hỏi tao tiếng ấy làm chi; sau lại hỏi nó tiếng phalansa, là tiếng nó cũng chẳng có học bao giờ, thì nó cũng thưa tiếng phalansa; đoạn lại bảo nó đọc sách latinh, thì nó lại mắng rằng: nào tao có học chữ latinh mà bảo đọc, nhưng mà nó cũng đọc trơn, như kẻ vốn quen từ bé. Bởi đấy đã rõ nó phải ma quỉ ám, song thầy cả lại thử một phép này nữa: người khiến cho ma quỉ đem thằng ấy lên nóc nhà thờ, song bảo rằng: mày đừng làm hại nó. Vừa truyền đoạn nó liền tung thằng ấy lên trên đỉnh nhà thờ ngay; thầy cả lại khiến quỉ đem nó xuống, thì nó lại đem xuống. Bấy giờ thầy cả hỏi ma quỉ rằng sao mày dám vào mình kẻ thờ phượng Đức Chúa Lời? Nó thưa rằng: tao vào mình nó vì nó phạm một tội dâm dục mà nó giấu không xưng tội, cùng chịu lễ chẳng nên. Thầy cả biết tại tội nó, cho nên ma quỉ đã ám nó làm vậy, thì người làm các phép thánh Yghêrêgia dạy cùng

Digitized by Google

bắt nó xưng cùng ăn năn ghét các tội, nhất là tội dâm dục nó đã giấu, và tội làm hư phép giải tội và phép Mình thánh Đức Chúa Jêsu, đoạn giải tội cho nó. Bấy giờ ma quỉ mới chịu ra. Còn về phần thằng ấy nó lại được bằng yên. Ấy là gương cho ta soi: nếu rầy ma quỉ chẳng ám vào những kẻ đang mắc tội trọng mà cả lòng làm hư phép Mình thánh Đức Chúa Jêsu, âu là tại Đức Chúa Jêsu chẳng cho phép mà thôi; song nếu những kẻ thể ấy chẳng lở lại, chăng ăn năn, chẳng xưng tội, ắt là sau này nó sẽ phải luận chịu hình khổ lửa sinh lửa diêm trong địa ngục cùng các quỉ dữ đời đời vô cùng.

ĐOẠN THỨ XVII.

DẠY VỀ KHI ĐÃ XƯNG TỘI CHỊU LỄ ĐOẠN THÌ PHẢI GIỮ ĐỪNG PHẠM TỘI NHƯ TRƯỚC NỮA.

Trong sách Evan có lời Đức Chúa Jêsu phán cùng người bất toại sau khi người đã chữa nó khỏi bệnh, mà rằng: này mày đã khỏi, song le chớ phạm tội nữa, kẻo mày lại phải mà khốn hơn khi trước. Nơi khác người cũng lại phán rằng: Khi ma quỉ dơ dáy đã phải ra khỏi xác người nào, thì nó đi đông dài trên rừng mọi nơi tìm chốn nghỉ, mà nó chẳng tìm được, thì bấy giờ nó nói cùng mình rằng: chớ thì tao về nhà tao đã bỏ, mà nó lở về, đến nơi nó thấy nhà đã quét sạch sẽ, đã dọn dẹp tốt lành, nó liền đi tìm lấy bảy quỉ khác dữ hơn nó, mà bấy giờ chúng nó vào làm chúa nhà ấy mà trú đấy, cho nên sự khốn người ấy khi sau thì càng hơn khi trước bội phần. Chớ thì ta có hiểu tỏ ý lời rất sợ hãi Đức

Digitized by Google

Chúa Jêsu phán thể ấy chăng: nếu ta chưa sợ hã, thì hãy nghe lời ông thánh Bảo lộc dạy rằng: ví bằng ta theo ý mình mà phạm tội khi ta đã biết tỏ sự thật, thì chẳng còn của lễ gì mà dâng cầu xin tha tội, một phải đợi lý đoán công thẳng, là đợi lửa nóng nấy sẽ đốt kẻ nghịch cùng Đức Chúa Lời; phải tay Đức Chúa Lời hằng sống ấy là sự gớm ghiếc sợ hãi thật.

Ông thánh Bảo lộc chẳng có ý nói rằng: chẳng còn đàng nào mà trông được làm lành cùng Đức Chúa Lời khi ta đã ngã lại phạm những tội đã được khỏi trước, nhưng mà người có ý nói rằng: khi ta phạm tội, thì khó cho được khỏi; mà nếu có giãn ra lâu chẳng lở lại thì càng khó lở lại hơn nữa. Ông thánh Bênadô rằng: ví bằng ai lại ngã phạm những tội đã quen phạm khi xưa, thì ta chẳng có mất lòng cậy trông về phần linh hồn kẻ ấy khi nó đứng dậy cho kịp, nhưng mà nó càng ở trong tội lâu, thì nó càng khó gở mình ra. Cũng như kẻ có bệnh phần xác, khi mới phải thì dễ chữa, mà khi đã chữa đoạn lại ngã, thì khó chữa lắm; các dấu ở nơi mình người ta khi nó đã liền lại, đoạn mà lại mở ra, thì khó cho nó liền lại như khi trước. Ông thánh Phêrô trách những kẻ đã vào đàng nhân đức mà sau bỏ, cho nên người sánh kẻ ấy như giống vật kia, khi nó đã mửa ra của gì thì nó lại ăn; cũng như con lợn khi đã rửa mình nó sạch, thì nó lại nằm bùn nhớp như trước. Nào có sự gì lạ lùng quái gở cho bằng thấy một người nào đã khóc lóc ăn năn, đã dốc lòng chừa hết sức, đã xin Đức Chúa Lời tha tội cho cùng đã được ăn mày ơn tha tội ấy, đã được chịu Mình thánh Đức Chúa Jêsu,

Digitized by Google

mà sau hết lại phó mình cho ma quỉ mà làm tôi tá nó; âu là thật nó là kẻ rất nghịch bạc ác cùng Đức Chúa Lời. Nào có sự gì gớm ghiếc cho bằng sự ấy ru? Thật kẻ nhẹ trí bất nhân bất nghĩa đường ấy, chẳng có kém quân Judêu khi xưa đã rước Đức Chúa Jêsu vào thành Jêrusalem cách trọng thể hết sức cùng hát mừng chúc sự lành cho con vua David Đức Chúa Lời sai xuống, đoạn khỏi hai ba ngày liền đổi lòng ra mà kêu rêu cả tiếng phải đóng đanh người vào cây rút cho chết. Ví bằng có thấy ai ăn ở thể ấy cùng quan nào thế gian, thì biết nó đáng chê ghét cùng đáng phạt là thể nào.

TÍCH THÁNH.

Ông thánh Bonaventura đã chép truyện về một thầy kia theo xác thịt phạm nhiều tội cùng làm gương xấu cho người ta lắm. Vậy có một lần thầy ấy phải bệnh nặng, thì ông thánh Phanchicô khó khăn đến thăm và khuyên những lời về đức Chúa Lời cùng về đời sau, đoạn làm dấu cây rút trên mình thầy ấy, mà ơn Đức Chúa Lời thương cho đã bệnh khoẻ lại tức thì. Lẽ thì thầy ấy chừa bỏ nết xấu chẳng còn dám phạm tội nữa mới phải, nhưng mà thầy xấu nết ấy lại theo xác thịt, lại ngã phạm tội như trước. Cho nên Đức Chúa Lời công bằng vô cùng chẳng để cho thầy ấy yêu sự vui hèn dơ dáy thế gian cho lâu, vì có một lần nó đang ăn cơm tối cùng một đứa con gái kia, thì nhà ấy đổ xuống đè chúng nó chết cả và hai. Ấy ta xem kẻ lỡ lại đoạn mà lại ngã phạm tội, thì phải lo sợ phép công thẳng Đức Chúa Lời là dường nào.

Digitized by Google

Xưa trong nước Phalansa có một người quen phạm tội dâm dục, thì đến cùng thày cả coi sóc xứ nó mà xin người đưa mình đến ông vít vồ cho được xưng tội vuối người, vì rằng mình mắc nhiều tội trọng lắm. Vậy thày cả đưa nó đến ông vítvồ cho người làm phúc cho. Ông vítvồ thấy nó đã năng ngã đi ngã lại, thì giam nó ít lâu càng cầu xin cùng Đức Chúa Lời rằng: nếu nó chẳng ra sức chừa lần này, thì xin Đức Chúa Lời phạt nó. Dù vậy, chẳng khỏi bao lâu nó lại ngã phạm tội xấu như trước; song nó vừa phạm đoạn, tức thì thấy phép Đức Chúa Lời phạt nó, thì nó kêu lên những tiếng gớm ghiếc mà rằng: tay Đức Chúa Lời phạt tôi, Đức Chúa Lời làm khốn tôi, đoạn vật vã giận dữ mà chết.

ĐOẠN THỨ VIII

DẠY VỀ PHÉP INDU.

Khi ta xưng tội chịu lễ đoạn, thì cũng nên đọc ít nhiều kinh cho được ăn mày phép Indu. Sự ấy có ích cho ta mọi đàng, thì phải có ý đọc kinh ấy mà chỉ cầu nguyện cho thánh Yghêrêgia càng ngày càng thịnh, cho các vua chúa có đạo hoà thuận cùng nhau, và sự đạo được bằng yên mọi nơi. Vậy những kinh phải đọc cho được ăn mày indu làm vậy, là kinh cầu Đức Bà, hay là đọc năm kinh Tại Thiên, năm kinh Ave, vân vân.

Ta muốn suy những ích trọng bởi phép indu mà ra là thể nào, thì ta phải biết phép indu là ơn tha phần phạt ta đáng chịu ở đời này hay là ở lửa giải tội, vì những tội lỗi ta đã ăn năn cùng đã khỏi, song chưa

Digitized by Google

đền cho đủ; mà sự tha bớt phần phạt ấy là ơn bởi công nghiệp vô cùng Đức Chúa Jêsu cùng bởi công nghiệp rất thánh Đức Bà và các thánh mà ra. Ta được ăn mày phần công nghiệp ấy cách lạ làm vậy, bởi vì Đức thánh Phapha đã thương mà ban, vì chưng người nối quyền ông thánh Phêrô, thì đã chịu lấy chìa khoá nước thiên đàng và Đức Chúa Lời đã trao cho người quyền phép tha tội tha vạ, như lời Đức Chúa Lời đã phán rằng: tao sẽ cho mày chìa khoá nước thiên đàng; sự gì mày buộc dưới đất, thì sự ấy cũng sẽ buộc trên lời; sự gì mày tha dưới đất, thì cũng sẽ tha sự ấy trên lời. Vậy về sự người buộc sự gì, tha sự gì, thì ông thánh Amlosiô cùng ông thánh Aocutinh đã cắt nghĩa rằng: chẳng những là phải hiểu phép tha ấy về sự tha tội cho khỏi phần phạt dưới địa ngục và cho được nghĩa cùng Đức Chúa Lời, mà lại cũng phải hiểu về sự tha phần phạt phải chịu tạm mà đền vì những tội ấy nữa. Vậy khi ta đã khỏi tội, dù đã khỏi phải phạt đời đời, dù đã được nghĩa cùng Đức Chúa Lời mặc lòng, song hãy còn phải chịu phần phạt tạm ở đời này hay là ở lửa giải tội đời sau. Sự ấy đã chỉ tỏ trong sách thánh, như khi vua Davít đã mắc tội tà dâm và tội giết người, thì Đức Chúa Lời sai ông phôrôphêta Nathan quở vua vì tội ấy. Khi ấy vua thật lòng ăn năn ghét tội mình lắm, cho nên Đức Chúa Lời liền tha cùng tỏ ra cho vua biết đã được khỏi tội rồi; nhưng mà Đức Chúa Lời bảo cho vua biết mình sẽ chịu nhiều sự khó mà đền vì tội ấy, và con đã sinh bởi tội ấy thì sẽ chết. Vua lấy làm đau đớn lắm, và đến sau người cũng phải chịu nhiều sự khó khác mà đền

Digitized by Google

vì tội mình. Đức Chúa Lời cũng bắt ông Adong và bà Evà phải đền vì tội mình đã lỗi mà ăn quả cấm, là phải chịu nhiều sự khốn khó lâu năm lắm. Bà Maria là chị ông Moisen, dù Đức Chúa Lời cũng đã tha tội cho người mặc lòng, song le Đức Chúa Lời cũng phạt bà ấy phải chịu tật phong lở cả và mình bảy ngày cùng phải xua ra ngoài đồng cho xấu hổ mà đền vì tội đã chê ông Moisen.

Vì vậy đã rõ, dù khi ta xưng tội đoạn, mà thầy cả đã giải tội cùng đã dạy làm việc đền tội, hay là khi ta phạt mình ăn chay đánh tội hay là làm việc lành khác mà đền vì những tội ta đã phạm mặc lòng, nhưng mà phần phạt ấy thường thường chẳng đủ mà đền cho lọn vì các tội ta đã phạm; nhân vì sự ấy nếu ta chẳng ăn mày phép indu, chẳng chịu phần công nghiệp Đức Chúa Jêsu đã ban cho thánh Yghêrêgia như kho đầy những của quí trọng để lại cho ta, thì ngày sau ta sẽ phải đền trong lửa giải tội. Chớ gì ta khôn về phần linh hồn mà ra sức dùng dịp tốt lành này mà lả nợ, kẻo mà bỏ chẳng dùng, thì ngày sau ta sẽ phải đền trong lửa giải tội rất nóng nầy quá trí người ta hiểu chẳng được. Ông thánh Phabianô nói rằng: thà qua nước mà rửa mình, chẳng thà qua lửa. Nếu ta thấy người nào chẳng muốn lấy nước mà rửa chân kẻo ướt, mà nó để hai chân vào lửa nung nướng cho sạch, âu là ta đoán nó là đứa dại. Nhưng mà sánh lửa thế gian cùng lửa giải tội, thì biết khác xa là dường nào! Các thánh nói rằng: lửa thế gian là như lửa vẽ vậy mà thôi. Bây giờ ta được nhiều thế nhiều cách mà khỏi, thì ta phải làm hết lòng hết sức cho được chịu các ơn trọng ấy.

Digitized by Google

Ta kể đây các ngày có phép indu để mọi người biết mà dọn mình ăn mày cho nên; mà nếu ta không ra sức mà dùng những cách ấy, ắt là ta đáng chê trách lắm, vì chưng Đức thánh Phapha cầm quyền cai trị thánh Yghêrêgia đã thương bổn đạo phương Đông này, vì đã ban nhiều indu cho kẻ xưng tội chịu lễ. Một là lễ ông thánh Phêrô và ông thánh Bảo lộc; lễ các thánh thiên thần cùng lễ ông thánh Phanchicô Xavie: mỗi một lễ ấy được mười lăm ngày có indu đầy cho kẻ xưng tội chịu lễ. Hai là trong lễ cầu cho các linh hồn ở nơi lửa giải tội, thì là trong nội tám ngày. Ba là kẻ đã vào họ Rôsariô được ăn mày indu đầy các lễ Đức Bà cùng các ngày nhất lễ lạy đầu tháng. Bốn là những người nào đã có tràng hạt hay là ảnh indu đấng làm thày đã làm phép cho, thì được ăn mày indu phần, là indu ít nhiều ngày, trong các lễ trọng quanh năm và trong các lễ các thánh tông đồ, khi xưng tội chịu lễ, miễn là có đọc ba kinh tin, cậy, kính mến, kinh ăn năn tội hay là kinh cầu Đức Bà. Khi nguyện ngắm, đi thăm viếng kẻ ốm đau liệt lào, theo thày cả dưa Mình thánh cho kẻ liệt, thì cũng được ăn mày nhiều indu. Khi ta mà chẳng muốn dùng những dịp, những lễ ấy cho được bớt phần phạt ta đã đáng chịu vì các tội lỗi ta, thì biết ta dại dột là dường nào.

Có indu gọi là indu đầy, và lại có indu năm năm, bảy năm, mười năm hay là bốn mươi ngày, thì ta hãy xét sự ấy là thể nào. Vậy ta phải biết khi xưa thánh Yghêrêgia đã ra lề luật phạt kẻ có tội khi thì bốn mươi ngày, khi thì năm năm, khi thì mười năm hay là hơn tùy tội người ta đã phạm nặng nhẹ thể nào thì phạt thể ấy, mà trong tuần

Digitized by Google

chịu phạt ấy có khi phải ăn chay, có khi mặc áo nhặm mình, có khi chịu xấu hổ trước mặt thiên hạ chẳng được vào nhà thờ thông công cùng các bổn đạo, song rầy thánh Yghêrêgia thấy bổn đạo đã ra hư lắm, cùng phạm nhiều tội lỗi, mà lại yếu điệu, cho nên không còn giữ lề luật đời xưa mà phạt cho xứng đáng những tội bổn đạo phạm, chỉ còn phạt ít vậy mặc thánh ý Cha cả phạt sau này ở lửa giải tội cho đủ; nhưng mà thánh Yghêrêgia thương mà bớt phần phạt cực nạn ấy, thì mở kho thiêng liêng đầy những công nghiệp Đức Chúa Jêsu, Đức Bà và công nghiệp các thánh bởi những việc lành phúc đức người đã làm mà ra. Đức thánh Phapha buộc rằng cho được ăn mày ơn trọng ấy, thì ta phải làm một hai việc lành, vì chưng khi ăn mày phép indu năm năm, bảy năm, mười năm, ấy là bớt phần phạt đời này cho ta bằng ta đã vâng lề luật thánh Yghêrêgia mà chịu phạt như thói thánh Yghêrêgia xưa, mà ăn chay, đánh tội, mặc áo nhặm mình, hãm mình năm năm, bảy năm, mười năm, hay là bốn mươi ngày, y như đã quen phạt khi trước.

Về sự indu đầy, thì các thánh đốctôrê dạy rằng là ơn rộng tha hết phần phạt ta đáng chịu ở lửa giải tội, như thể ta đã chịu phạt ở đời này đủ mà đền xong các tội lỗi ta đã phạm. Song le ta chớ cậy rằng đã được ăn mày phép indu đầy một lần cho lọn, mà chẳng còn phải lo gì, chẳng phải ăn mày phép indu lần khác nữa; vì chưng một là ta hằng ngày hằng phạm tội, dù ta đã xưng tội, chịu lễ cùng chịu phép indu đoạn mặc lòng, nhưng mà ta lại phạm tội mọn đáng chịu phạt ở lửa giải tội; hai là cho được ăn mày phép indu đầy, thì chẳng những là

Digitized by Google

phải xưng tội chịu lễ và đọc năm bảy kinh mà thôi đâu; song le lại phải ăn năn ghét các tội mọn, bằng còn yêu một tội mọn nào, và chưa sẵn lòng chịu khó đền các tội mình cho hết sức, thì âu là không được ăn mày indu đầy; bởi đấy cho nên khó cho được chịu phép indu đầy và ta phải làm hết lòng hết sức mới có lẽ trông được ơn trọng dường ấy.

ĐOẠN THỨ XIX.

DẠY VỀ HÌNH KHỔ LỬA GIẢI TỘI.

Ông thánh Bảo lộc dạy rằng: Đức Chúa Jêsu là nền ta phải dựa mà xây nhà lên, nhưng mà các giống ta dùng được về việc ấy thì khác nhau lắm: có kẻ dùng vàng, kẻ khác dùng bạc, người này dùng đá ngọc, người kia dùng gỗ hay là rơm rác mà thôi. Vậy hễ ai dùng những giống hay cháy, thì cũng được rỗi linh hồn, song le nó sẽ phải qua lửa trước. Ông thánh Aocutinh suy nghĩ những điều ấy, thì rằng: vì cuối câu ông thánh Bảo lộc có tiếng: sẽ được rỗi linh hồn, thì ta chẳng kể sao sự chịu khó trong lửa giải tội, vì nghĩ rằng miễn là được rỗi linh hồn sau khi đã qua lửa thì thôi. Vậy ta phải xét lửa giải tội ta chẳng kể sao bây giờ, thì sau này sẽ kinh khiếp lắm, vì ta ở trong lửa ấy sẽ phải chịu đau đớn cực nạn hơn là chịu mọi sự cực nạn đời này bội phần. Ông thánh Grêgorio, ông thánh Anxêlimô và ông thánh Bênadô cũng hợp mốt ý mà dạy điều ấy. Ông thánh Tômasô nói tỏ tường rằng: sự khốn khó lửa giải tội nặng hơn những sự khốn khó quá sức các thánh Mátthêrê đã phải chịu.

Digitized by Google

Chớ thì ta nghe những lời các thánh ấy nói làm vậy mà chẳng lấy làm sợ hãi ru! Ông thánh Aocutinh sợ hãi lửa giải tội đến nỗi người năng xin Đức Chúa Jêsu rằng: xin Chúa tôi chém chặt xé đốt mình tôi ở đời này mà tha đừng phạt tôi cho phải lửa đời sau. Khi Đức Chúa Jêsu giảng cho dân Judêu mà rằng: bao giờ bay đi trước mặt quan cùng kẻ có việc vưới bay, thì bay hãy lo liệu làm hoà cùng kẻ ấy khi còn dọc đàng, kẻo nó bắt bay vào trước mặt quan mà quan lại phó bay cho quân lý hình mà bỏ bay vào ngục; vì chưng tao nói thật cho bay biết: bay sẽ chẳng được ra khỏi ngục ấy cho đến khi bay đền cho đủ mà chẳng thiếu một đồng nào. Ông Tertuliano cùng ông thánh Xirilô nói rằng: khi Đức Chúa Jêsu phán điều ấy thì người có ý dạy về sự phạt ở lửa giải tội.

Ở bên phương Đông này có nước Calicút những sãi chùa cùng những người vô đạo trong nước ấy quen thu góp của thơm, như bạch đàn, trầm hương cho nhiều để mà thiêu đốt xác mình khi chết đoạn. Ta lấy thói thể ấy làm lạ và chê kẻ mê muội dường ấy. Nếu ta có thấy người nào chém một đống củi mà thiêu đốt mình khi còn sống, ắt là ta càng chê nó dại dột hơn nữa. Thương hại! Sao ta chẳng chê mình mê muội hơn nó, vì chưng ta hằng phạm muôn vàn tội mọn mọi ngày, mà chẳng lấy làm lo, ấy là như thể góp củi, góp rơm dạ để mà đốt linh hồn ta ở lửa giải tội. Lại có sự này lạ hơn nữa là nếu ta muốn chữa mình cho khỏi lửa ấy, thì chỉ phải chịu khó làm một hai việc lành cho được đền tội và cho được đẹp lòng Đức Chúa Lời, hay là dọn mình

Digitized by Google

ăn mày phép indu, mà ta chẳng muốn dùng những lẽ ấy thì thật là u mê dại dột lắm.

ĐOẠN THỨ XX.

DẠY VỀ SỰ CẦU CHO CÁC LINH HỒN Ở LỬA GIẢI TỘI.

Điều răn Đức Chúa Lời dạy phải thương yêu người ta như bằng mình vậy. Vốn ta phải làm việc lành cho được chữa mình cho khỏi lửa giải tội về sau; song le một sự ấy chưa đủ, ta lại phải ra sức chữa linh hồn anh em đang ở chốn khốn nạn ấy mà kêu van xin ta thương lấy mình. Đức Chúa Lời lòng lành vô cùng ban phép cho ta được làm việc lành mà đền thay vì các linh hồn ở lửa giải tội. Vậy trong các việc lành có sức giúp được các linh hồn ấy, thì trước hết có lễ Misa; song lại có nhiều việc lành khác cũng được đẹp lòng Đức Chúa Lời, như đọc kinh lần hạt, xem lễ, xưng tội chịu lễ, ăn mày phép indu, ăn chay đánh tội, thí của làm phận làm phúc vân vân. Ấy là những việc lành quen làm trong thánh Yghê-rêgia xưa nay. Có lời trong sách Sấm truyền rằng: việc cầu nguyện cho kẻ đã qua đời được khỏi hết các tội là việc thánh và có ích lắm; một là việc thánh, vì là việc bởi lòng thương yêu người ta mà ra; hai là việc có ích lắm; trước có ích cho kẻ chết, vì chữa các linh hồn ấy cho khỏi sự khốn khó, lại có ích cho kẻ sống, vì thêm công ở đời này và thêm phần thưởng đời sau. Các linh hồn sẽ biết ơn những kẻ cầu nguyện cho mình làm vậy, và sẽ cũng cầu xin Đức Chúa Lời cho những kẻ ấy nữa.

Digitized by Google

Trong thư ông thánh Amlosiô gửi cho ông Phaôlinô mà yên ủi người về chị mới chết, thì rằng: Tôi khuyên anh đừng khóc vì mất chị làm vậy, một xin anh cầu nguyện cho chị mà thôi. Ông thánh Aocutinh cũng đã dạy tỏ tường rằng: ta phải tin thật chẳng khá hồ nghi lời đọc kinh cầu nguyện, thí của, nhất là làm lễ Misa có sức giúp các linh hồn ở lửa giải tội lắm. Ông thánh Kirisôtômô cũng khuyên rằng: đừng chảy nước mắt ra cho kẻ đã qua đời mà mất công vô ích, một hãy lấy lời đọc kinh cầu nguyện cùng thí của và làm việc lành khác mà cứu linh hồn ấy mà chớ. Ông thánh Bênadô nói rằng: có một lần Đức Chúa Lời sai thiên thần xuống bảo một người thánh kia rằng: sự ăn chay, thí của, cầu nguyện, nhất là làm lễ Misa có sức bớt phần phạt cho các linh hồn ở lửa giải tội cùng giúp người cho khỏi những hình khổ ấy trước ngày phán xét. Nếu vậy ai là kẻ có đạo mà khi nào đọc kinh hay là xem lễ, khi chỗi dậy sáng ngày và khi ban ngày hay là khi làm việc lành phúc đức mà chẳng nhớ cầu nguyện cho các linh hồn ở lửa giải tội, nhất là cho linh hồn ông bà cha mẹ, bạn hữu cùng những kẻ đã làm ơn cho mình phần hồn phần xác.

Vậy ta hằng phải nhớ người, chẳng nên quên bao giờ, nhất là khi làm việc lành, khi đọc kinh, lần hạt, hay là thí đồng tiền, nắm gạo cho kẻ khó khăn, thì phải chỉ dâng những việc ấy cho các linh hồn ấy và tưởng như nghe tiếng người trong ngục lửa ấy mà kêu khóc rằng: ở anh em, bạn hữu nghĩa thiết, xin hãy thương lấy chúng tôi cùng, vì tay Đức Chúa Lời phép tắc vô cùng

Digitized by Google

đè phạt chúng tôi trong lửa cực nóng nầy này. Nếu ta có thấy trước mặt anh em ta sa lửa mà chẳng khỏi được, mà về phần ta dễ cứu chữa nó, thì nào ta chẳng thương nó ru? Lại ta có đong đấu nào cho kẻ khác, thì Đức Chúa Lời sẽ đong cho ta đấu ấy; nếu khi ta còn sống ở đời này mà ta chẳng thương, chẳng cứu lấy các linh hồn ấy, là linh hồn kẻ lành có nghĩa cùng Đức Chúa Lời, đến ngày sau khi ta qua đời đoạn, Đức Chúa Lời sẽ để cho người ta quên ta cùng chẳng ai nhớ mà cầu cho ta, hay là hoặc có ai làm việc lành cầu cho ta, thì lời ấy sẽ chẳng làm ích cho ta bao nhiêu mà chớ.

THÁNH TÍCH.

Trong truyện ông thánh Juong vít về thành Alexandria chép rằng: có một người kia phải bắt mà giam trong ngục bên nước Phêrixia. Cha mẹ kẻ ấy hằng nhớ nó và gặp ai ở bên ấy mà về, thì hỏi tin về con nhà mình thể nào. Vậy có một lần người ta nói cùng cha mẹ người ấy rằng: con ông bà đã chết rồi, chúng tôi đã cất xác, mà lại cũng chỉ ngày nào về tháng nào; song kẻ đem tin làm vậy, thì lầm, kẻ ấy không chết. Nhưng mà cha mẹ ngờ là thật, cho nên mỗi một năm ba lần cầu nguyện cho con cách riêng. Khỏi bốn năm kẻ ấy trốn được mà về, thì cha mẹ lấy làm lạ cùng mừng rỡ lắm, và hỏi con rằng: làm sao con sống; đã có tin con đã chết đã lâu mà cha mẹ một năm ba lần xin thày cả cùng các bổn đạo cầu nguyện cho con. Bấy giờ nó hỏi cha mẹ làm việc cầu nguyện cho mình là những ngày nào. Cha mẹ nói rằng: ngày lễ Sinh nhật Đức Chúa Jêsu, ngày

Digitized by Google

lễ Phục sinh, ngày lễ Đức Chúa Phiritô sangtô hiện xuống thì nó nói cùng cha mẹ rằng: ba ngày ấy đang khi con ở trong ngục tôi thấy thật ba ngày ấy có người sáng láng như mặt lời mà đến tháo lòi tói cho tôi cùng mở cửa ngục mà tôi ra chơi ngoài cả ngày và chẳng ai biết tôi đi; nhưng mà đến sáng mai tôi lại thấy mình ở trong ngục đóng tói như trước. Ông thánh Juong quen lấy truyện ấy mà giảng cho bổn đạo được biết rằng: lời kẻ còn sống cầu nguyện có sức chữa người ta cho khỏi giam trong ngục tù rạc dưới thế gian này, thì phương chi càng có sức cứu giúp linh hồn đang phải giam ở lửa giải tội.

ĐOẠN THỨ XXI.

NÓI VỀ SỰ DẠY BỔN CHO TRẺ CON.

Bổn dạy trẻ con tóm lại những điều nhất và cần hơn trong đạo, là căn bản những sự mọi người phải biết cho được rỗi linh hồn. Trong bổn ấy đã dùng lấy những lời thật thà rõ ràng mà dạy những điều ấy cho trẻ con ít tuổi, cho kẻ mê muội ít trí khôn dễ hiểu hơn. Vậy cắt nghĩa những điều ấy, là những lẽ thuộc về Đức Chúa Lời ba ngôi, về các sự mầu nhiệm trong đạo, về bảy phép sacramentô, về mười sự răn Đức Chúa Lời, sáu sự răn thánh Yghêrêgia, thì là sự trọng, là sự có ích cùng là sự cần cho mọi người.

1. Trước hết ta nói rằng: là sự trọng, vì đấng đã làm việc ấy trước hết để mà làm gương cho ta bắt chước, là con Đức Chúa Lời cùng là Đức Chúa Lời thật. Khi

Digitized by Google

người còn ở thế gian, thì người thường chịu những trẻ con đến cùng người mà dạy dỗ nó; mà khi các thánh tông đồ thấy cha mẹ đưa con cái đến Đức Chúa Jêsu làm vậy, có khi các thánh tông đồ mắng cha mẹ, song le Đức Chúa Jêsu lại quở các đầy tớ rằng: hãy để cho trẻ đến cùng tao, vì nước thiên đàng là của những trẻ thể ấy. Ấy vậy ta phải suy những điều dạy trong bổn thật là những điều cần, những điều trọng nhất trong đạo cùng điều đáng khen như lời trong sách thánh rằng: bay phải lấy những điều ấy làm trọng hơn vàng, vì chưng những điều ấy quí hơn các của cải thế gian, cho nên có sánh những của thế gian cùng những điều ấy, thì âu là dù vàng bạc cũng ra hèn hạ mà chớ.

2. Sự dạy bổn là sự có ích lắm, bởi vì như đã vừa mới dạy, vàng bạc của cải thế gian kém xa các điều ấy lắm, và thật chẳng có sự gì làm ích trong một nhà, trong một làng, trong một xứ cùng trong cả và nước cho bằng dạy cho biết những điều nhất trong đạo Đức Chúa Lời, vì chưng khi ta học bổn, thì biết Đức Chúa Lời là đấng đã dựng nên lời đất muôn vật cùng gìn giữ mọi sự, xem xét tội phúc mà thưởng phạt vô cùng; ta biết những sự dữ phải lánh, những sự lành phải làm; ta biết các điều Đức Chúa Lời răn dạy, cùng các điều người cấm; ta biết ma quỉ, bụt thần là giống Đức Chúa Lời đã sinh nên và nó chẳng có quyền phép mà phù hộ gìn giữ hay là thưởng phạt ai được; song có một Đức Chúa Lời quyền cả vô cùng, loài người ta khắp tứ phương thiên hạ phải thờ lạy cung kính dái sợ người mà thôi. Ví bằng ta suy biết bấy nhiêu sự làm vậy, thì âu là ta sẽ giữ phép tắc

Digitized by Google

nết na, chẳng dám làm sự rối quấy quá trái phép đạo thánh Đức Chúa Lời, sẽ chẳng dám tin phù thủy, pháp môn cùng những sự dối trá khác, sẽ chẳng dám trộm cướp, giặc giã, cùng những điều ngang trái làm vậy. Vậy bởi đâu trong nước ta này thấy mọi nơi trong kẻ ngoại thờ bụt thần, tin bói khoá, phù thủy, thiếp tính, bà cốt, con đồng vàn vàu, thì thấy những kẻ gian ác dữ tợn, chè rượu, cờ bạc, sác dục cùng những tội khác làm vậy? Ấy là vì chẳng biết lẽ trong bổn cùng những lẽ chính trong đạo mà chớ. Bởi đâu mà có khi kẻ có đạo cũng theo xác thịt mà phạm tội? Âu là vì học vô ý vô tứ, học bằng miệng chẳng có hiểu ý; vì chưng khi học cho tỏ những lẽ ấy, thì biết các nhân đức là sự tốt lành đáng cho ta lên thiên đàng, lại sự tội là giống xấu xa gớm ghiếc đáng phạt trong lửa địa ngục đời đời, cùng là lẽ rất mạnh mà chịu khó giữ đạo cho nên. Vì vậy sự dạy bổn là sự làm ích cho mọi người, nam nữ, già trẻ, lớn bé. Và bởi vì khi dạy những điều ấy, thì dùng những lời thật thà rõ ràng, cho nên mọi người hiểu được và được nhiều ích mọi đàng.

3. Sự dạy bổn là sự cần; vì chưng như lời ông thánh Bảo lộc đã dạy rằng: nếu chẳng có đức tin thì chẳng đẹp lòng Đức Chúa Lời được; lại nơi khác rằng: có lẽ nào mà tin những sự chẳng có nghe ai dạy, chẳng có ai giảng cho. Vậy dù đã được đức tin trong linh hồn bởi sự chịu phép rửa tội, song chẳng đủ. Khi ta đã đến tuổi khôn, thì phải dùng nhân đức tin ấy mà làm việc; mà ví bằng ta chẳng biết cho tỏ những sự gì mình phải tin, thì có lẽ nào làm được việc về đức tin? Bởi đấy cho nên ta phải

Digitized by Google

biết tỏ tường rõ ràng những điều nhất về căn bản trong đạo, là những lẽ về nhân đức tin, như đã dạy trong Bổn trẻ con về sự Đức Chúa Lời ba ngôi, về các phép Sacramentô và các điều khác đã dạy đấy: ấy là sự cần cho ta lắm. Vì thế trong sách thánh có nhiều lời trách kẻ trễ nải làm biếng chẳng học những sự cần ấy. Vua thánh Davít dạy rằng: xin Chúa tôi đổ cơn giận Chúa tôi xuống trên đầu những kẻ chẳng chịu biết Chúa tôi là ai. Đức Chúa Lời cũng dùng miệng ông tiên tri Jêrêmia mà quở mắng những kẻ chẳng muốn biết lẽ luật người, mà rằng: bay hãy chịu lời tao bảo bay kẻo tao phải lìa bỏ bay đi như đất hoang vu chẳng ai ở được. Ông thánh Bảo lộc cũng nói rằng: ai muốn mê muội chẳng muốn biết, thì sau này chẳng ai biết nó là ai; mà ông thánh Aocutinh cắt nghĩa lời ấy rằng: ấy là nó sẽ phải bỏ loại ra, như lời Đức Chúa Lời đã phán rằng: vì bay đã chẳng muốn học cho biết, thì tao sẽ bỏ bay đi. Biết là mấy kẻ thông chữ nghĩa, biết mấy kẻ còn ít tuổi mà đã khéo làm nghề nọ, nghiệp kia, nhưng mà lẽ đạo chưa biết gì sốt; có kẻ đến ba bốn mươi tuổi cũng chưa biết điều gì về sự trên lời, chưa biết mình chết đoạn sẽ ra làm sao, chẳng biết thiên thần, chẳng biết ma quỉ là thể nào, mà có khi chưa biết kinh Thiên Chúa, kinh Ave, kinh Tin kính, chưa thuộc mười sự răn cùng những sự về Đức Chúa Lời ba ngôi cùng về bảy phép Sacramentô: mà kẻ ấy gọi là bổn đạo, song nó chẳng biết đi gì là đạo, nó cũng như kẻ vô đạo, nó chẳng nhớ đến Đức Chúa Lời chút nào; nó một đem lòng đem trí về sự cày bừa, làm ăn, về của cải thế gian mà chớ. Thương ôi! Những kẻ làm

Digitized by Google

cha mẹ, những kẻ làm chúa nhà, khốn thân bay, cực khốn, vì bay chẳng lo liệu cho con cái, cho đầy tớ tôi tá biết phép đạo, chẳng cho nó học những lẽ cần trong đạo; bay lo láng cho nó biết làm ăn, sinh lợi lãi về phần xác cho bay, mà linh hồn nó, thì bay chẳng xem sao; khốn cho bay trong ngày cả thể sau này khi Đức Chúa Jêsu sẽ xét tội lỗi bay và tội lỗi đầy tớ con cái trong nhà mà phạt cả nó cả bay một trật chẳng tha đâu. Ông thánh Kirisôtômô nói rằng: có ngày ta sẽ phải chịu phạt về sự mê muội chẳng muốn học: kìa quân Judêu, nó chẳng có biết những sự phải biết, cho nên nó đã phải phạt cả thể, Đức Chúa Lời chẳng có tha nó đâu; quân thành Gêrasa chẳng muốn biết Đức Chúa Lời, thì nó cũng đã phải phạt như thế ấy nữa. Vậy nếu ta chẳng biết những điều không biết được, thì chẳng mắc tội gì về sự ấy; song le nhược bằng ta trễ nải chẳng học cho biết những sự cần ta phải biết, thì khốn cho ta mà sẽ phải phạt về sự ấy lắm.

THÁNH TÍCH.

Quân Judêu xưa đã phải làm tôi nước Babilon bảy mươi năm. Vậy đang khi nó phải giam làm vậy ở đất kẻ vô đạo, thì nó phải chịu khốn khó vô vàn vô số, bởi vì nó đã muốn những sự mê muội chẳng muốn lo cho được biết những sự cần trong đạo mà giữ, như Đức Chúa Lời đã phán trong sách ông Isaia rằng: dân tao đã phải bắt và phải điệu đi làm tôi vì nó chẳng biết lẽ đạo, cùng vì lẽ ấy địa ngục đã mở ra cho rộng cho kẻ cả kẻ lớn trong dân và kẻ làm dân phải xuống đấy cả. Thương

Digitized by Google

ôi! khốn cho kẻ chẳng ra sức biết Đức Chúa Lời, vì chưng nó dễ phải chước ma quỉ bắt làm tôi tá nó là dường nào.

Vua dữ kia, tên là Juliano, bỏ đạo Đức Chúa Jêsu cùng truyền giết nhiều người vì đạo thánh Đức Chúa Lời. Song le khi nó chém kẻ có đạo làm vậy, thì nó chẳng làm hại thánh Yghêrêgia cho bằng khi nó cấm chẳng cho dạy các trẻ những điều cần trong đạo, vì vua dữ ấy đã biết sự mê muội chẳng học những lẽ cần sinh ra muôn vàn sự dữ, nhất là khi bổn đạo chẳng còn thầy dạy lẽ đạo, ắt là dễ bắt bỏ đạo Đức Chúa Jêsu mà thờ bụt thần. Nhưng mà phép Đức Chúa Lời chẳng để cho vua dữ ấy làm khốn thánh Yghêrêgia lâu, vì có một lần nó đi đánh giặc, thì phải tên bắn vào mình vọt máu ra mà chết tức thì.

ĐOẠN THỨ XXII.

DẠY VỀ LỜI ĐỨC CHÚA LỜI.

ĐIỀU THỨ I.

DẠY VỀ LỜI ĐỨC CHÚA LỜI TRỌNG LÀ DƯỜNG NÀO.

Vua thánh Davit than thở cùng Đức Chúa Lời rằng: phúc cho kẻ Chúa tỏ dạy dỗ cùng tỏ ra cho biết những sự mầu nhiệm trong đạo. Có một lần khi Đức Chúa Jêsu giảng, mà một người dân bà đứng nghe, thì nó liền động lòng mà kêu lên rằng: phúc cho lòng mẹ đã mang người, phúc cho vú đã cho người bú. Song le Đức Chúa Jêsu liền

Digitized by Google

dạy rằng: những kẻ nghe và giữ lời Đức Chúa Lời còn có phúc hơn. Lần khác Đức Chúa Jêsu dạy quân Judêu rằng: ai thuộc về Đức Chúa Lời, nghĩa là kẻ Đức Chúa Lời đã chọn mà lên thiên đàng, thì nghe lời Đức Chúa Lời và vâng cứ như vậy, song phần bay chẳng muốn nghe lời ấy, thì bay chẳng thuộc về Đức Chúa Lời mà chớ.

Con rắn, con gấu, con sư tử cùng các muông rừng hễ nó thấy đuốc sáng ban đêm thì nó liền chạy; song chim câu là hình bóng linh hồn sạch sẽ ngay thật thấy sáng thì dễ cho người ta bắt nó. Vua thánh Davít than thở cùng Đức Chúa Lời rằng: lạy Chúa tôi: lời Chúa tôi là như đèn sáng soi cho tôi đi đàng. Vì vậy nếu ta chẳng có lòng kính mến Đức Chúa Lời, chẳng muốn nghe lời giảng, chẳng muốn học bổn dạy lẽ chính trong đạo, chẳng muốn xem sự sáng, thì nào chẳng phải là dấu tỏ ta là giống loài muông dữ trên rừng, nghĩa là kẻ Đức Chúa Lời đã bỏ ra? Ông thánh Kirisôtômô thường giảng cho các bổn đạo người coi sóc rằng: thầy dã thấy dấu tỏ anh em đã sửa mình lại đi đàng nhân đức một ngày một hơn, là khi thầy thấy anh em chạy đến cho được nghe lời thầy giảng và thấy anh em có lòng sốt sắng ái mộ muốn nuôi linh hồn bởi lời Đức Chúa Lời. Vì chưng như khi thấy ai đói ăn uống cùng lấy của ăn làm ngon, ấy là dấu kẻ ấy khỏe phần xác, thì cũng một lẽ ấy khi thầy thấy anh em đói khát lời Đức Chúa Lời, ấy là dấu anh em được sức mạnh bằng yên phần linh hồn mà chớ.

Digitized by Google

Có một lần ông thánh Ephêrem nghe tiếng bảo rằng: Ở Êphêrem, mày hãy ăn. Ông thánh ấy thưa rằng: tôi ăn dí gì? ai cho tôi của gì mà ăn? Liền lại nghe rằng: mày hãy đi tìm Basiliô, người sẽ cho bánh nuôi linh hồn mày cho sống đời đời. Bấy giờ ông thánh Êpherem đi tìm ông thánh Basiliô mà thấy người đang giảng trong nhà thờ. Ấy là lời chỉ tỏ rằng: bánh người ta quen ăn nuôi xác thể nào, thì lời Đức Chúa Lời nuôi linh hồn cho có sức cũng thể ấy, như Đức Chúa Jêsu đã phán rằng: loài người ta chẳng những ăn bánh mà sống; nhưng mà người ta cũng sống bởi lời Đức Chúa Lời phán nữa.

Ông thánh Grègoriô vítvô nói rằng: khi ông thánh Êphêrem đến nghe ông thánh Basiliô giảng, thì người thấy một hình chim câu đi vào tai ông thánh Basiliô những lời người giảng cho thiên hạ. Có ông thánh khác cũng nói rằng: Êphêrem thấy lưỡi ông thánh Basiliô đỏ như lửa. Âu là Đức Chúa Lời có ý cho ông thánh Êphêrem được biết lời Đức Chúa Jêsu phán là lời thật, mà rằng: ai nghe bay thì nghe tao, cùng: chẳng phải là bay nói, song là Đức Chúa Phiritô Sangtô Đức Chúa Cha đã sai nói trong miệng bay mà chớ. Ông thánh Bảo lộc nói rằng: thày đội ơn Đức Chúa Lời vì anh em đã nghe lời Đức Chúa Lời thày giảng, mà anh chẳng nghe như thể là lời người ta nói, một nghe như lời Đức Chúa Lời vậy; ấy là thật lời Đức Chúa Lời mà chớ. Xưa có người theo đạo thằng Ariô mà ghét đạo

Digitized by Google

Đức Chúa Jêsu lắm, thì có một lần nó nghe ông thánh Amlosiô giảng mà thấy thiên thần nói dỉ vào tai ông thánh ấy những lời người giảng, thì nó liền tin đạo thật mà bỏ đạo rối.

ĐIỀU THỨ II.

DẠY VỀ LỜI ĐỨC CHÚA LỜI CÓ SỨC MẠNH LÀ THẾ NÀO.

Có lời Đức Chúa Lời phán rằng: nào lời tao chẳng phải như lửa đốt và như búa đánh vỡ là đá ru? Ay là lời dạy ta được hiểu như lửa lọc vàng cho sạch cùng thiêu đốt những giống pha vào, và như lửa nung sắt cho nó mềm ra mà làm đồ dùng, thì cũng một lẽ ấy lời Đức Chúa Lời làm cho linh hồn kẻ lành được nên lọn lành hơn, cùng làm cho kẻ lạnh lẽo được nên nóng và mềm để làm nên giống tốt; nếu có phải ai cứng lòng như đá, thì lời Đức Chúa Lời nên như búa mà đánh cho nó dịu lại và cho nó vỡ ra. Trong sách thánh cũng gọi kẻ giảng dạy là kẻ thổi loa, vì người khuyên giục bổn đạo đánh lả tính mê nết xấu; và như xưa Đức Chúa Lời truyền đánh phá thành Jêricô, thì khi các thày cả trong đạo cũ đi quanh thành ấy và thổi loa lên, bỗng chốc thấy thành lũy ấy đổ xuống. Vậy các thày giảng bởi kêu cả tiếng mạnh sức, thì phá đổ các thành lũy trong nước ma qui cai trị; cho nên ví bằng kẻ có tội năng đi nghe giảng cùng năng nghe kẻ cắt nghĩa các lẽ chính trong đạo, thì âu là nó sửa mình lại cùng đi đàng nhân đức chẳng hồ nghi được. Nhưng mà cách người ta ăn ở khô khan trễ nải chẳng muốn nghe giảng, ấy là

Digitized by Google

lẽ mà sợ kẻo Đức Chúa Lời phạt ở đời này và đời sau nữa; vì chưng đã có lời Đức Chúa Jêsu phán cùng các đầy tớ rằng: sau này sẽ có thật chẳng sai, ai chẳng muốn chịu lấy bay cùng chẳng nghe lời bay giảng, thì tao nói cho bay biết, đến ngày phán xét kẻ ấy sẽ phải phạt nặng hơn những thành Sôdôma và Gômora xưa đã phải lửa sinh lửa diêm thiêu đốt ra lo ra mạt mà chớ.

THÁNH TÍCH.

Có một lần ông thánh Visentê về dòng ông thánh Duminh sắp lên toà giảng, mà thấy có một ông quan điệu hai thằng cướp đi xử, thì người xin ông quan thong thả và cho hai thằng ấy vào nhà thờ nghe giảng trước đã. Vậy quan nghe và chúng nó vào nhà thờ. Bấy giờ ông thánh Visentê giảng về sự tội, mà cắt nghĩa là giống xấu xa gớm ghiếc quá sức trí khôn người ta suy được, thì hai thằng ấy lấy làm sợ hãi đổ mồ hôi nóng nảy và bay khói lên như thể mình nó cháy thật; và đến khi cất khăn che mặt nó thì thấy đã ra đen như than vậy.

Xưa ông thánh Antong có lòng sốt sắng giảng dạy người ta lắm, cho nên thiên hạ xa gần chạy đến cho được nghe lời người, đến nỗi nhà thờ nào cũng ra hẹp quá và người phải ra ngoài đồng mà giảng. Sáng ngày những người hằng hà sa số đến đấy sớm mà nghe lời người như nghe lời thiên thần Đức Chúa Lời sai mà dẫn lối lên thiên đàng vậy, mà dù có đông người lắm, nhưng mà yên hàn chẳng ai dám ho hắng một chút nào. Tiếng người đồn ra xa lắm, thì một lần có mười hai đứa kẻ cướp rủ nhau mà đi nghe người giảng; chúng nó một

Digitized by Google

có ý đi nghe như đi chơi vậy, song ơn Đức Chúa Lời soi sáng cho chúng nó, thì sinh ra lòng sợ hãi mà bỏ nghề trộm cướp nó vốn làm. Ấy là thật thày giảng lời Đức Chúa Lời và đáng khen như xưa vua Davít đã nói rằng: có lửa sốt sáng bởi miệng người mà ra, đã đốt than cháy lên; và như lời Đức Chúa Lời đã dạy về ông tiên tri Jêrêmia rằng: tao đã để lời tao như lửa trong miệng mày cùng đã đặt dân này trước mặt mày như củi để cho mày đốt nó lên.

Ông thánh Inaxu lập dòng cũng đã được lòng sốt sáng mạnh sức mà giảng dạy lời Đức Chúa Lời. Trong truyện ông thánh ấy thì dễ biết tỏ người có lửa sốt sáng kinh mến Đức Chúa Lời trong lòng và cháy ra ngoài miệng, mà đốt lòng người ta và khuyên lỡ lại cùng Đức Chúa Lời là dường nào. Vả lại ai nói cho xứng đáng được lửa bởi miệng ông thánh Phanchicô Xavie sốt sáng nóng nảy khi người giảng đạo ở phương đông này là thể nào! Có một lần người làm phép rửa tội cho một vạn người trong nước Talavancô trong một ngày, mà có kẻ tính toán lại mà rằng: một mình ông thánh ấy khuyên được nhiều người chịu đạo nên thánh hơn là các kẻ rối đạo xưa nay đã xui giục cùng dỗ dành được người ta bỏ đạo thật.

ĐIỀU THỨ III.

DẠY PHẢI NGHE LỜI GIẢNG THẾ NÀO.

Trong điều thứ nhất trước này ta đã nhắc lại tích đã chép trong sách Evan rằng: có một người đàn bà đang nghe Đức Chúa Jêsu giảng thì kêu lên: phúc cho lòng

Digitized by Google

đã mang người, phúc cho vú đã cho người bú; song Đức Chúa Jêsu phán cùng kẻ ấy rằng: kẻ nghe lời Đức Chúa Lời mà vâng cứ còn có phúc hơn nữa. Ấy là lời dạy ta cho biết có một kẻ nghe lời Đức Chúa Jêsu và để tích lời ấy vào trong lòng cùng vâng giữ, thì được phúc thật mà thôi. Ông thánh Luca đã nói chỉ về kẻ ấy mà rằng: kẻ ấy đã dọn lòng mình nghe lời Đức Chúa Jêsu cùng giữ lấy, thì đến mùa sẽ sinh ra nhiều hoa quả, mà thật kẻ ấy đã được như ta đã nói trước này vì là dấu tỏ Đức Chúa Lời đã chọn kẻ ấy cho được lên thiên đàng. Ông thánh Jacôbê cũng khuyên rằng: anh em hãy vâng cứ lời Đức Chúa Jêsu, đừng nghe lời ấy bằng tai không mà lấy làm đủ và dối mình làm chi.

Vì vậy cho được nghe lời Đức Chúa Jêsu mà được ích về phần linh hồn, thì phải chịu lấy như thường quen chịu lấy của ăn nuôi xác, vì chưng lời Đức Chúa Lời cũng là của nuôi linh hồn ta. Vậy ta phải xem khi ta toan ăn cơm nuôi mình cùng khi ăn cơm đoạn, thì ta làm thể nào. Trước khi chưa ăn cơm cho được nhờ thì phải có bốn sự này: một là phải có tỉ vị tốt cùng sạch những khí đờm mà ăn; hai là phải đói lòng khi ngồi ăn; ba là phải ước ao cho của ăn làm ích cho mình; bốn là phải đọc kinh. Vì vậy ta cũng phải có bốn sự ấy về phần linh hồn, thì sẽ mới nghe lời giảng cách xứng đáng mà được ích trước mặt Đức Chúa Lời.

Một là phải có lòng sạch tội trọng cùng sạch những ý trái, cho nên lễ thì phải xưng tội trước khi đi nghe giảng, hay là phải ăn năn tội, cứ như lời ông thánh Grêgoriô đã nói rằng: lẽ nào lời giảng vào được lòng

Digitized by Google

dơ dáy đầy tội lỗi, đầy những nết xấu mà sinh ra ích trong ấy ru? Kẻ nghe lời giảng phải ở như mặt gương trong sạch chẳng có vết gì cho được chịu lấy ý lành cùng những ơn soi sáng như bấy nhiêu ánh tốt lành bởi Đức Chúa Jêsu hằng sống dùng miệng thày giảng mà xuống cho.

Hai là phải có lòng khao khát cùng đói cho lắm, là phải ước ao nghe lời Đức Chúa Jêsu cho hết lòng hết sức; chẳng vậy thì chẳng khỏi bao lâu sẽ mất mùi ngon, nghĩa là sẽ quên những lời ấy cùng mất những ích đã sinh ra trong linh hồn bởi lời giảng mà ra. Ba là phải ước ao cho được nhiều ích trong linh hồn cũng là sự cần lắm, vì chưng nếu khi nghe giảng chỉ có ý xét có giảng khéo chăng, thì mất công vô ích. Bốn là khi nghe giảng cũng phải cầu xin cùng Đức Chúa Lời cho được ích bởi lời giảng, như ông thánh Kirisôtômô đã dạy rằng: nếu chẳng xin Đức Chúa Lời soi sáng giúp sức cho thì khi nghe giảng được ích gì.

Bởi đấy cho nên trước khi lên toà giảng thường đọc kinh, thì có ý cầu xin hai sự này: một là xin cho thày giảng được sáng trí và giảng thong thả cho dễ nghe, nhất là được lòng sốt sáng khôn khéo mạnh sức làm cho người ta động lòng; hai là có ý cầu xin cùng Đức Chúa Lời dọn lỗ tai người ta cho ngay lành, cùng soi sáng trong trí khôn và mở lòng mọi người cho được phần khôn ngoan sáng trí mà biết lẽ cần cho được giữ đạo nên. Ta có muốn cho của ăn làm ích cho ta, thì phải ăn và nuốt vào lòng, vì chưng nếu có làm như kẻ thái thịt dọn cỗ dưới bếp, chia ra trên các mâm hết, mà chẳng

Digitized by Google

có giữ phần nào riêng cho mình, thì hoá ra khó nhọc vô ích. Trong sách thánh có dạy rằng: người khôn ngoan nghe lời gì có ích, thì khen cùng chỉ riêng về mình; bằng kẻ xấu nết nghe, thì chẳng bằng lòng, lại bỏ những lời ấy chẳng chỉ về mình. Vậy khi ta nghe giảng, thì chớ bắt chước nhiều người cứ đem trí mà xét kẻ giảng có khôn khéo lợi khẩu, có nói lời trơn tru êm tai dễ nghe và có thông thái thể nào; như kẻ liệt kia có bệnh phải chích máu ra, song nó chẳng cho thày thuốc chích nó ra, một nhận dao và vỏ dao ấy cùng khen vỏ dao làm khéo, dao sắc lắm; âu là người thể ấy là người chẳng khôn đâu, chỉ đáng thày thuốc mắng nó rằng: đừng lo điều ấy làm chi, ta đã có việc khác cần hơn, bây giờ phải đưa tay cho ta lấy máu ra, nói đến việc khác thì vô ích mất công mà thôi.

Ông thánh Anathasiô cũng hợp một ý làm vậy mà chê những kẻ thể ấy mà rằng: kẻ đi nghe giảng mà có bệnh trong linh hồn, thì phải có ý đi tìm thuốc chữa mình; nhưng mà có đi mà xem mà nghe lời giảng có khéo léo, có chữ nghĩa thông thái, có dễ nghe chăng, thì âu là mất công mọi đàng. Vậy ta có muốn khỏi lầm lỡ trong việc trọng dường ấy, thì ta hãy nghe lời giảng như thể là thật lời bởi miệng Đức Chúa Lời phán ra mà chớ. Khi ta đã ăn cơm đoạn, trước hết ta cám ơn, rồi nghỉ một chút để mà tiêu cơm, vì chưng nếu chẳng tiêu được của ăn, ấy là dấu xấu tỉ vị; cho nên ông thánh Grègoriô nói rằng: nếu chẳng giữ được lời Đức Chúa Lời trong lòng cùng chẳng suy đi nghĩ lại, ấy là dấu linh hồn đã phải bệnh chẳng được yên.

Digitized by Google

Vậy ta phải có ý xét điều ấy lắm, vì chưng khi Đức Chúa Jêsu đã phán rằng: ma quỉ đến mà cướp lấy lời ấy ra khỏi lòng nó kẻo nó tin mà được rỗi linh hồn. Vì thế cho nên khi ta còn ở trong nhà thờ, thì ta phải đội ơn Đức Chúa Jêsu đã cho ta bữa thiêng cùng phải cầu xin Đức Chúa Jêsu phù hộ cho của ấy được làm ích cho ta; đoạn khi ta còn đang ở đấy hay là khi về nhà thì ta nhớ lại những lẽ cần nhất, lẽ chính đã nghe giảng cùng phải dốc lòng giữ điều ấy, điều nọ, thì sẽ mới hợp như lời Đức Chúa Jêsu đã phán rằng: hạt rơi trong đất tốt chỉ những kẻ sau lòng nghe lời Đức Chúa Jêsu, mà giữ cùng làm cho sinh nhiều ích trong thì tiết sau này.

THÁNH TÍCH.

Trong sách Evan ông thánh Luca đã chép, thì khen rất thánh Đức Bà rằng: Đức Bà suy đi nghĩ lại trong lòng liền những lời cùng những việc Đức Chúa Jêsu đã làm từ khi người còn bé. Và lại khi bà thánh Madalena ngồi dưới chân Đức Chúa Jêsu, thì nghe lời người vui lòng và có ý tứ lắm, cho nên Đức Chúa Jêsu khen bà ấy rằng đã chọn phần tốt nhất sẽ chẳng mất bao giờ. Bởi đấy ta dễ hiểu chẳng có sự gì có ích cho ta cho bằng năng nghe lời giảng, nhất là các ngày nhất lễ lạy khi thầy cả giảng trong nhà thờ, như xưa khi ông thánh Aocutinh ở thành Milăng thì người hằng nghe ông thánh Amlosiô giảng các ngày lễ, mà bởi vì khi đầu hết người đi nghe giảng mà có một ý xem xét ông thánh ấy có giảng khôn khéo như người ta đã đồn tiếng ra chăng, thì ông thánh Aocutinh trách mình và phàn nàn rằng: tôi đi nghe giảng

Digitized by Google

có ý suy xét ông thánh Amlosiô khôn khéo thể nào, chẳng có ý suy ngắm lời người chắc chắn và tốt lẽ cho được làm ích cho tôi. Ông thánh Justinô rằng: đời ấy các bổn đạo trong thành cùng các bổn đạo ở nhà quê hợp nhau một nơi cho được nghe cắt nghĩa sách Evan và những lời các thánh khuyên bảo. Đời ấy thật là bổn đạo có lòng sốt sắng và hay lo việc linh hồn mình; nhân sao bây giờ ta chẳng bắt chước bổn đạo đời ấy? Nếu ta chẳng đi nghe giảng các ngày lễ lạy, khi có thể đi được, thì đến toà phán xét ta sẽ lấy lẽ nào mà chữa mình trước mặt Đức Chúa Lời.

Trong sách thánh có chép rằng: Khi dân Judêu đã phải đi làm tôi nước Babilon lâu năm mới về nước nhà mình, mà nghe ông Êđêra đọc lề luật Đức Chúa Lời, thì ai nấy động lòng chảy nước mắt ra khóc lóc cả tiếng khi sánh những điều mình đã làm cùng những lề luật Đức Chúa Lời dạy, đến nỗi các thầy lêvita phải cầm giữ người ta mà truyền đừng khóc lóc quá mà chẳng nghe được lời kẻ giảng dạy. Ấy là một vài điều ta hằng phải suy và nhớ, thì sẽ được ăn mày nhiều ơn ích và sẽ càng siêng năng mà giữ lề luật Đức Chúa Lời.

ĐOẠN THỨ XXIII.

DẠY VỀ BA NHÂN ĐỨC CẢ, LÀ NHÂN ĐỨC TIN, NHÂN ĐỨC CẬY, NHÂN ĐỨC KÍNH MẾN.

Kẻ làm quân lính Đức Chúa Jêsu muốn cho được phần thưởng trên lời, thì chẳng những là phải làm các việc bề ngoài, song lại phải làm việc bề trong, như lời Đức

Digitized by Google

Chúa Jêsu đã phán rằng: những kẻ kêu cùng Đức Chúa Lời rằng: lạy Chúa tôi, lạy Chúa tôi, thì chẳng được vào nước thiên đàng hết đâu. Vậy sự bề trong phải hợp vuối sự bề ngoài mới đủ; cho nên bây giờ ta sẽ giảng về các sự phải có trong lòng, là đức tin, đức cậy, đức kính mến, vì chưng có được ba nhân đức ấy thì mới có lẽ mà giữ đạo mà chớ.

ĐIỀU THỨ I.

DẠY VỀ NHÂN ĐỨC TIN.

Nhân đức tin là ơn Đức Chúa Lời, là ơn sáng láng trên lời xuống mà soi cho ta tin vững vàng các sự Đức Chúa Lời đã phán, cùng những sự thánh Yghèrègia truyền phải tin. Ông thánh Bảo lộc gọi nhân đức tin là cội rễ những sự ta phải trông cậy cùng là dấu thật chỉ những sự ta chưa thấy; vì chưng bởi nhân đức ấy ta tin những sự ta chẳng thấy cùng lấy làm thật chắc chắn dường bằng ta xem thấy vậy, vì Đức Chúa Lời đã phán dạy và thánh Yghèrègia đã truyền lại cho ta, cho nên ta cầm trí lại mà vâng phép Đức Chúa Lời. Ông thánh Aocutinh nói rằng: nếu chẳng có quyền phép thánh Yghèrègia truyền cho tôi phải vâng tin lời sách Evan, thì tôi chẳng vâng chẳng tin. Ông thánh Amlosiô gọi nhân đức tin là nền các nhân đức khác. Ông Eugêbiô gọi nhân đức ấy là nến sáng soi cho linh hồn, là cửa sự sống, là cội rễ sự rỗi linh hồn. Vậy nhân đức tin là như thày thuốc thông thái truyền cho ta những bài thuốc linh nghiệm có sức chữa các dấu

Digitized by Google

tích các tật nguyền trong linh hồn ta. Nhân đức tin là như đấng khôn ngoan lập lề luật mà dạy buộc các điều ta phải giữ cho có mực trong mọi việc ta làm cả đời ta. Nhân đức tin là như thợ khôn khéo đã vẽ ra bản đồ nhà thiêng liêng mọi người phải xây lên, là như kẻ dẫn đàng ngay thật đưa ta qua rừng rậm thế gian cho đến chính nơi đất quê Đức Chúa Lời đã hứa cho ta. Nhân đức tin là như khối bạc đã phó cho ta phải dùng mà sinh ra lợi lãi ở đời này để mà tích kho đầy công nghiệp các nhân đức về đời sau.

Ông thánh Aocutinh nói rằng: nhân đức tin tốt hơn mọi của cải, tốt hơn mọi kho tích đầy những của châu báu cùng trọng hơn mọi chức quyền sang trọng thế gian này. Ông thánh Bảo lộc nói rằng: chẳng có nhân đức tin, thì chẳng đẹp lòng Đức Chúa Lời được. Xưa có đứa kia rối đạo nghĩ rằng nhân đức tin sai chẳng chắc, thì ông thánh Bênadô trách điều ấy rằng: nếu nhân đức tin hay sai chẳng chắc, thì nhân đức cậy chẳng ra vô ích ru? Các thánh tử vì đạo đã liều mình chịu những sự rất khốn nạn, rất độc dữ, vì của thưởng hồ nghi chẳng biết có thật ru? Vậy ta chớ nghi nan nhân đức tin, vì thật là sự vững bền đã có nền chắc chắn, là nền chẳng sai được. Có một ông kia tên là Láctantiô nói về nhân đức tin rằng: Khắp tứ phương thiên hạ, đông, tây, nam, bắc, có kẻ chịu đạo Đức Chúa Lời, mà khắp mọi nơi có nhiều người nam nữ, già trẻ, trọng hèn, giầu khó trong các nước thờ phượng Đức Chúa Lời và điều tin các sự trong đạo truyền như nhau cùng chịu bắt bớ mắt tiền của cùng chịu giam, đóng gông, đóng cùm, chịu đòn vọt, treo

Digitized by Google

kẹp, đốt, xé, chảy máu mình ra, cùng chịu chết cách dữ tợn mà bằng lòng vui mừng; ắt là ta phải tin thật đạo nào người ta có lòng giữ vững làm vậy, mà chẳng dái sợ sự gì khốn khó, thà chịu mất mọi sự, thà chịu chết, mà chẳng thà bỏ đạo, ấy là đạo công bằng phải lẽ; mà các sự xấu hổ nhuốc nha, các chước mốc, các hình khổ quân dữ bày ra, chẳng tuyệt được đạo ấy, mà lại càng làm cho ra vững bền hơn nữa, thì nào chẳng phải là lẽ làm chứng cho ta tin đạo ấy là đạo chính thật ru?

THÁNH TÍCH.

Trong các đức thánh Phapha nối quyền ông thánh Phêrô mà cai thánh Yghêrêgia, có hai mươi bảy ông đã đổ máu mình ra mà làm chứng sự mình tin đạo Đức Chúa Jêsu. Trong thành Rôma những kẻ đã chịu tử vì đạo tính sổ được hơn ba mươi vạn người. Ấy là trong một thành đã được ngần ấy người chịu chết vì đạo, thì biết trong cả và thiên hạ đã được mấy muôn vàn kẻ đã chịu chết vì Đức Chúa Jêsu làm vậy. Và lại ta đừng nghĩ rằng có đời xưa người ta mới sẵn lòng chịu chết đâu, song le vốn từ khi Đức Chúa Jêsu ra đời, là một nghìn chín trăm năm nay, đời nào, phương nào mặc lòng, cũng có kẻ chịu chết vì đạo Đức Chúa Jêsu liên tiếp mãi.

Trong nước Nhật bản ông thánh Phanchicô đã giảng đạo xưa, thì có nhiều người lỡ lại, mà trong vòng ba bốn năm từ năm một nghìn sáu trăm hai mươi cho đến năm một nghìn sáu trăm hai mươi hai có tính là bốn trăm bảy mươi lăm người tử vì đạo; một trăm bốn mươi tám người phải chịu thiêu đốt sống. Ở thành Bôngcô

Digitized by Google

cũng ở nước Nhật bản vua truyền làm sổ kẻ sẽ phải chém vì sự đạo. Vậy có một người dòng dõi sang trọng làm quan võ, tên thánh là Anrê, có lòng kính mếnĐức Chúa Lời lắm. Khi người nghe biết chiếu chỉ vua mới ra làm vậy, thì bảo quan làm sổ rằng: tôi là kẻ chịu đạo đầu trước hết, cho nên phải biên tôi vào đầu sổ. Ông ấy chẳng những dọn mình chịu chết, mà lại khuyên cha già đến tám mươi tuổi cũng đã làm quan xưa cho được dọn mình nữa, vì cha mới chịu phép rửa tội được sáu tháng mà thôi, thì con bảo cha rằng: chiếng cha, cha mới được chịu phép rửa tội, chẳng biết cha có hiểu tỏ các lẽ trong đạo, có biết sự tử vì đạo là làm sao chăng? Cha thưa rằng: cha còn tối tăm chưa biết điều ấy cho lắm.

Vậy ông quan ấy mới nói cùng cha rằng: được chịu chết vì Đức Chúa Jêsu, ấy là ơn rất trọng Cha cả ban cho người ta, chẳng có ơn nào trọng hơn, song những kẻ muốn ho được ơn trọng dường ấy, thì phải ở khiêm nhường, hiền lành, chịu khó bằng lòng, nhất là phải bỏ hết khí giới, cùng phải quì gối xuống mà chịu chết, chẳng nên tưởng sự đánh lả. Khi quan già thấy bảo rằng: phải chịu bằng lòng chẳng được đánh lả, thì nhớ mình là người làm quan xưa nay có tiếng mạnh bạo, cho nên chịu chẳng được, liền nóng nảy lên mà rằng: con nói làm sao, tao làm quan lớn bấy lâu mà để cho người ta dập chết như thằng trộm cướp, thì sự mạnh sức ở đâu? tao để những kẻ vô đạo tìm Lắt giết các cha linh hồn đã giảng dạy tao, mà tao nhịn sao được? tao chẳng nghe điều ấy được. Ông ấy liền đứng lên cầm giơ gươm

Digitized by Google

mình, mà kêu rằng: nếu những thằng hèn hạ ấy dám làm gì các cha, tao chém chết năm ba thằng; còn những đứa khác thì tao sẽ đuổi nó ra cho đến khi cũng chém chúng nó; mà nó có chém chết tao trong cơn ấy, thì tao bằng lòng chịu tử vì đạo thế mà chớ.

Anrê thấy cha chưa rõ lẽ đạo làm vậy, thì lấy lời mềm mại tôn kính mà thưa cha rằng: ai ai đã biết họ ta xưa nay đã có tiếng mạnh bạo trong các đẳng quan, và đã có công đi đánh giặc trong nhà nước, mà cha xưa nay cũng đã có tiếng can đảm nhiều lần, chẳng có ai nghĩ rằng cha hèn hạ nhát gan mà chịu tử vì đạo đâu, nhưng mà tôi thấy cha chưa được lòng thế ấy, thì xin cha về nghỉ nhà quê ở trại ta ít lâu cùng đem con cháu vuối mà giữ lấy nó, sau này nó sẽ nối lấy danh tiếng họ ta và cha sẽ được thấm cho thông thái những lẽ chính trong đạo Đức Chúa Lời. Ông ấy thấy con nói làm vậy liền gắt lên, mà máng con rằng: sao mày bảo tao những điều thế ấy? tao chẳng có trốn bao giờ, tao chẳng chịu ai chê tao nhát gan; mày muốn đi ẩn thì đi; tao sẽ đợi chúng nó đến, mà đánh được bao nhiêu thì sẽ đánh, rồi tao mới chịu tử vì đạo. Anrê thấy cha cứ một mực ấy mà quyết theo thói thế gian chẳng biết nghĩ làm sao, thì cầu xin cùng Cha cả soi sáng và mở lòng cha già được dọn mình chịu chết cho phải phép đạo. Vậy Cha cả thương mở lòng cho ông ấy, vì khi người vào nhà trong, thì thấy dâu, là vợ ông Anrê, đang may một cái áo vóc quí tốt để mà mặc ngày chịu chết trên cây cầu rút; các đầy tớ trong nhà cũng dọn dẹp sắm sửa, kẻ thì dọn các ống dầu thánh, kẻ thì dọn ảnh indu tràng hạt cho được mang

Digitized by Google

trong mình khi chịu tử vì đạo. Ông cha hỏi con dâu rằng: sắm sửa làm chi những đồ thể ấy? Con dâu tỏ ra mặt vui mừng mà thưa rằng: chúng tôi sắm mà dọn mình chịu tử vì đạo. Khi ông ấy nghe nói làm vậy, thì động lòng mà liền đổi tính ra khác chẳng còn tưởng những sự mạnh bạo như trước nữa, liền bỏ gươm, lấy trùng hạt như các người nhà mà hoá nên hiền lành như con chiên, cùng nói rằng: tao cũng muốn chịu chết làm một cùng chúng bay. Anrê thấy cha già đổi ra lòng thể ấy, thì biết vui mừng là trùng nào: người liền đội ơn Đức Chúa Lời cùng khen phép tắc Cha cả đã soi sáng mở lòng cho cha già dường ấy.

Cũng trong một nước Nhật bản có một nhà chịu tử vì đạo cả nhà. Chúa nhà, tên là Simong, là quan lớn cai thành nhà vua; tên mẹ là Joanna; tên vợ là Ine, và có một bà khác, tên là Madalena; lại có một con lai lên bảy tuổi, tên là Lui. Quan trấn xứ chẳng có đạo, song cũng có nghĩa cùng quan Simong, thì ra sức dỗ người bỏ đạo đi hay là giả như bỏ để mà giữ lấy họ mình; nhưng mà quan khuyên thể nào, thì mất công; ông Simong chẳng nghe, cho nên quan trấn nói cùng ông Simong rằng: ông chẳng bỏ đạo, thì tôi sẽ phải cứ chiếu chỉ nhà vua đã truyền luận chém ông vì đạo. Khi ông Simong nghe điều ấy, thì mừng lắm, mà rằng: phúc cho tôi lắm, chẳng có phúc nào ở thế gian này trọng cho bằng chịu chết vì Đức Chúa Jêsu. Bấy giờ ông ấy cầm tay mẹ cùng tay vợ mà rằng: giã ơn mẹ, giã ơn em, ít nữa chẳng còn thấy mặt nhau ở thế gian, nhưng mà sau sẽ lại trông thấy nhau trên lời;

Digitized by Google

tôi đi trước mà dọn đàng cho mẹ và em, tôi sẽ cầu xin cùng Đức Chúa Lời cho hai mẹ con chóng được ăn mày phúc rất trọng dường ấy nữa. Hai bà ấy cũng vui mừng và nói rằng chỉ cậy trông và ước ao điều ấy mà thôi. Rồi ông Simong hôn mặt mẹ cùng giã ơn vợ, đoạn theo quan điệu người đi xử. Đến nơi người sấp mình xuống dưới đất trước ảnh Đức Chúa Jêsu đưa đi làm một cùng mình, nguyện một chốc, rồi quì thẳng lên kêu tên cực trọng Jêsu, Maria, và chịu chém vì Đức Chúa Jêsu. Mẹ già thấy đầu con rơi xuống, thì cầm lấy trong tay cùng hôn và than thở rằng: ở đầu rất yêu dấu, rầy đã được đội triều thiên trên lời; ở con, con có phúc trọng là dường nào, con đã chịu chết vì đạo trước mặt mẹ, thì mẹ mừng hết lòng; tôi lạy Chúa tôi đã phó con tôi chịu chết vì Chúa tôi. Inê là vợ hợp một ý một lòng cùng mẹ, thì cũng hôn đầu bạn và chảy nước mắt ra cùng than thở rằng: tôi lạy Chúa tôi vì tôi được phúc lắm, bạn tôi đã được chịu chết vì Chúa tôi, cùng đã được ở cùng Chúa tôi trên nước thiên đàng, thì tôi chẳng biết lấy lời gì mà đội ơn ngươi khen Chúa tôi, tôi nhớ anh tôi hết sức, anh tôi đã nên thánh cùng đã được ở cùng Chúa tôi; tôi xin anh chớ quên em rất hèn mọn ở thế này; chớ quên mẹ con còn ở lại vất vả dưới thế gian, xin anh nhớ cầu cho hai mẹ con chóng được lên xem thấy mặt Đức Chúa Lời hằng hằng vô cùng và ngươi khen hát mừng người cùng anh đời đời.

Có thói ở nước Nhật bản hễ đã luận giết chúa nhà, thì cũng luận giết các người nhà nữa. Vậy hai mẹ con đã chắc mình sẽ cũng phải chết, thì dọn mình chịu tử vì đạo;

Digitized by Google

cả đêm hôm ấy người đọc kinh cầu nguyện và đọc kinh cầu Đức Bà trước mẫu ảnh Đức Bà cùng tỏ ra lòng vui mừng, cho nên các kẻ vô đạo đang ở đấy lấy làm lạ lắm; song hai mẹ con càng vui mừng hơn vì được chịu chết làm một cùng một bà kia nhân đức lắm và có nghĩa vuối nhau, tên bà ấy là Madalêna, mà chồng cũng mới chịu tử vì đạo hôm trước. Bà Madalêna này có một con lai, tên là Lui, mới lên bảy tuổi cũng phải luận giết vuối mẹ. Khi ba người đàn bà ấy đi làm một, thì ôm lấy nhau, mừng rỡ và chảy nước mắt ra cùng đội ơn Đức Chúa Lời đã thương cho được chịu chết cùng nhau cùng than thở rằng: Đội ơn Chúa chúng tôi đã định cho chúng tội chịu chết trên cây câu rút như Chúa chúng tôi; phúc cho chúng tôi là trùng nào! bạn chúng tôi đã lên thiên đàng, âu là đã cầu xin ơn trọng ấy cho chúng tôi. Đoạn bà Madalêna trở mặt lại cùng con, tên là Lui, mà rằng: ôi con, chúng tôi đi theo cha con lên thiên đàng; bao giờ con sẽ phải bắt treo lên trên cây câu rút cùng giăng hai tay ra, con hãy nhớ mà kêu tên cực trọng Jêsu, Maria, đừng quên. Lui thưa rằng: lạy mẹ, tôi sẽ chẳng quên, tôi sẽ kêu Jêsu, Maria; hễ tôi còn sống giờ nào tôi sẽ kêu hai tên cực trọng ấy liền. Mẹ thấy con đã vững lòng chắc chắn, thì ôm lấy cùng hôn mặt con, và chảy nước mắt ra vì lòng vui mừng. Quan trấn sợ kẻo sinh hỗn hào trong dân, thì giãn cho đến đêm mà xử. Khi đến giờ, thì các bà vừa đi vừa đọc kinh cầu nguyện sốt sắng hết sức; người mặc áo quenmặc ngày lễ trọng. Quan trấn cho ba sạo sàng đi đón phò bà ấy vì người có lòng kính nhà quan sang trọng cùng vì các bà yếu đuối về phần xác. Con trẻ Lui cũng

Digitized by Google

lên một cái cùng mẹ. Khi bà Ine đang đi làm vậy, thì than thở cùng Đức Chúa Lời rằng: Thương ôi! khi xưa Chúa tôi vác câu rút đi chân không trên đất, chịu khó, chịu nhọc hết sức, mà tôi đi sạo sàng thể này! Bà ấy muốn xuống đi vã cùng nài lắm, song quân lính chẳng cho xuống, mà rằng: đã có phép quan trấn đã truyền điều ấy, bà phải chịu.

Đến nơi hành quyết, thì thấy câu rút đã sắm sẵn. Các bà ấy liền sấp mình xuống lạy câu rút cùng đội ơn Đức Chúa Jêsu đã định cho mình được chịu chết trên cây câu rút như người xưa. Quan áp việc cầm giáo đâm một cái vào lòng bên sườn tả suốt qua bên vai hữu bà Joanna; máu chảy ra dòng dòng và linh hồn tốt lành ấy bay lên thiên đàng. Bà Maralêna phải trói vào câu rút chặt lắm, mà đau đớn khốn nạn; nhưng mà bà ấy chẳng kêu chẳng van một tiếng nào, một đội ơn Đức Chúa Jêsu mà thôi. Có một sự này làm cho bà ấy càng đau đớn hơn nữa, là xem thấy con mới lên bảy tuổi đứng đấy sẵn mà chịu chết. Có kẻ mắng Lui rằng: thằng bé kia, mày chẳng sợ chết ru? một ít nữa mày cũng chết mà thôi. Lui thưa rằng: tôi chẳng sợ, thôi muốn chết vì đạo cùng mẹ tôi. Bấy giờ lý hình buộc Lui vào câu rút nhỏ cắm trước câu rút mẹ. Lui đã phải buộc giăng hai tay trên câu rút như của tế lễ, thì hằng trở mặt lại trông mẹ liền, và mẹ hằng trông con mà bảo rằng: chớ thì con hãy ở cho vững lòng mạnh sức; hai mẹ con sắp lên thiên đàng bây giờ; con hãy kêu tên Jêsu, Maria. Lui vâng ngay mà kêu Jêsu, Maria. Mẹ lại thưa Jêsu, Maria, cũng như hát đối nhau. Các kẻ ở đấy động lòng chảy nước mắt ra. Khi mẹ con đã

Digitized by Google

phải buộc trên cây câu rút một ít lâu làm vậy, lý hình đâm giáo vào lòng con, song mũi giáo suốt qua ngoài da chẳng đâm vào thịt. Con khỏi chết, song biết mẹ đau đớn là dường nào. Mẹ liền kêu: ôi con, hãy ở vững lòng mạnh sức; con hãy kêu Jêsu, Maria. Con trẻ thấy quân dữ nhằm mình mà đâm chết, thì chẳng ra dấu gì sợ hãi, chẳng kêu, chẳng chảy nước mắt chút nào, một yên lòng bằng phẳng chực sẵn mà lên hưởng phúc trên thiên đàng đời đời. Ay con trẻ như con chiên con chịu chết trước mặt mẹ như xưa Đức Chúa Jêsu chịu chết trước mặt rất thánh Đức Mẹ. Còn về phần mẹ xem thấy con chịu chết thể ấy, âu là đau đớn như chết vậy. Bấy giờ đứa lý hình đâm chết con đoạn thì đến gần mẹ, lấy cũng một giáo còn đang ướt máu tươi con, liền đâm chết mẹ, mà hai linh hồn mẹ con được lên chầu chực Đức Chúa Jêsu vuối nhau.

Còn bà Ine là vợ ông Simong hãy còn trẻ đang thì đẹp đẽ mềm mại tốt lành, thì chẳng có đứa nào dám tra tay buộc bà ấy vào câu rút, vì đau đớn thương tiếc; mà dù bà ấy khuyên giục mặc lòng, song nó cứ yên đấy như súc gỗ, chỉ thở vặt chẳng giơ tay lên được. Bà ấy thấy vậy, thì nằm trên câu rút cùng giơ hai tay ra, song không ai dám trói bà ấy. Dù quan khiến, trách mắng cũng không được. Phải khi sau có những người hèn hạ đi qua đấy mà vì trông được của gì, và cũng ghét đạo, thì chúng nó mới dám buộc bà ấy vào câu rút cùng dựng câu rút lên. Bấy giờ thiên hạ thấy một người nữ sang trọng, đang trẻ, hiền lành nết na phải buộc lên trên câu rút, đã rình chịu chết mà chẳng có tội gì, có

Digitized by Google

một sự giữ đạo thờ phượng Đức Chúa Lời, thì khóc lên thay thảy. Người đã phải buộc đoạn, song lý hình cũng chẳng dám giết. Những đứa đã trói bà ấy cũng xin đâm người, nhưng mà bởi chúng nó chẳng quen, thì đâm đi đâm lại mà bà ấy không chết. Đang khi ấy bà Ine chỉ trông mẫu ảnh Đức Chúa Jêsu chịu chết, người bổn đạo kia giơ trước mặt cho người xem. Sau hết người phải đâm vào lái tim thì linh hồn người mới ra khỏi xác mà lên chầu chực Đức Chúa Lời. Người chịu tử vì đạo làm vậy là ngày mồng bốn tháng chạp tây, năm từ Con Đức Chúa Lời ra đời là một nghìn sáu trăm ba năm.

Ta kể ra những tích các thánh tử vì đạo về nước khác, thì ta cũng đã lấy làm động lòng: bây giờ ta hãy nghe truyện các đấng đã chịu chết vì Đức Chúa Jêsu trong chính nước Nam này. Năm một nghìn bảy trăm chín mươi chín có hai thày cả annam, một thày cả về dòng ông thánh Duminh, tên là Manoê Triệu, chịu chém trong phủ Xuân chính ngày mười bảy tháng chín tây và một thày cả bản cuốc, tên là Juong Đạt, chịu chém ở dinh Dáng trong xứ Thanh ngày hai mươi tháng mười. Còn những kẻ đã chịu đốt chân tay, kẻ đã chịu đánh liều vì sự đạo khỏi ít ngày mà chết, thì có ba mươi tư người bổn đạo. Vả lại những kẻ đã phải đánh nát cả và mình gần chết, kẻ đã phải bắt bớ, đóng gông đóng cùm, chịu đòn, giam trong ngục lâu ngày lắm tháng, những kẻ đã phải mất tiền, mất của, mất nhà thờ, mất cửa nhà, mất mọi sự, kẻ đã phải xiêu bỏ làng bỏ quê mà đi, thì biết là bao nhiêu.

Digitized by Google

Vì chưng chẳng có nhà thày, nhà mụ nào, chẳng có họ đạo lớn bé, cùng chẳng có nhà nào có đạo mà chẳng phải chịu khó thiệt hại vì đạo Đức Chúa Lời, nhưng mà cứ vững vàng giữ đạo, cứ thờ phượng Đức Chúa Lời, thà chết mà chẳng thà bỏ đạo. Ấy là chứng tỏ có phép mầu nhiệm trong đạo Đức Chúa Lời cùng là đạo chính đạo thật, thì người ta mới vững lòng chắc chắn, chẳng kì mất của cải, chẳng quản chịu khốn khó, chẳng tiếc vợ con, chẳng tiếc mình, mà sống chết còn vui lòng giữ đạo mãi, chẳng có phép quan quyền, hay là chiếu chỉ vua chúa nào làm được cho ai bỏ đạo Đức Chúa Lời.

Chớ thì hãy xét nếu vua chúa có cấm đạo bụt thần, đạo ông Khổng hay là đạo nào dối trá, nếu có phá chùa miếu, có bắt bớ, có treo kẹp, có chém kẻ giữ đạo ấy, thì nào còn ai giữ đâu; ắt là dù sãi vãi, dù tăng ni, ai ai mặc lòng, thì liền bỏ hết chẳng dám giữ làm chi nữa. Bởi tại đâu làm vậy? Âu là bởi vì đạo Thích ca, đạo nho đạo thần là những đạo loài người bày đặt ra mà chớ; cho nên cũng hèn hạ chẳng có lẽ nào mà dẫn người ta đi đàng nhân đức và lấy làm vững vàng dường ấy, vì chỉ có một đạo Thiên Chúa là đạo thật làm được cho ta biết chịu khó, chịu chết, chẳng kể sao đời này, miễn là được đẹp lòng Đức Chúa Lời thì thôi.

Có truyện một người kia quê gần Hà nội, chẳng có lòng tin, thì Đức Chúa Lời cho thấy phép lạ như sau này. Phải khi cấm đạo trong tuần lễ thánh mà vì không đến nhà thờ được như mọi năm, thì nhà ấy làm việc nguyện ngắm riêng. Đến ngày thứ sáu chịu nạn chúa nhà có ý

Digitized by Google

kính lạy câu rút nhớ các phép quen làm trong nhà thờ thì dọn nơi sạch sẽ và để ảnh mà đến lạy cùng hôn vuối cả và nhà. Vậy ông ấy quì mà hôn trước, con cái theo sau; song le có một đứa con lai đã lớn chẳng có nhân đức tin, thì chẳng muốn hôn; rồi ép nó thì mới chịu. Khi nó cúi mình xuống mà hôn chân ảnh chuộc tội làm vậy liền thấy ảnh đổ mồ hôi máu ra ướt cả và tượng. Nó liền sợ hãi cùng kêu gọi cha và các anh em đến và mọi người thấy rõ ràng phép lạ Đức Chúa Jêsu đã làm. Cha già lấy giấy thấm máu vào mà gửi cho Đức Vít vồ Lui. Kẻ làm sách này cũng đã đến làm phúc chính làng ấy cùng đã hỏi tra lại phép lạ ấy, thì người ta đã kể lại y như vậy. Còn mấu ảnh chuộc tội, thì có người rể được và để lại cho con, song chẳng hay đến năm Quí tị cấm đạo mà ảnh đã giấu trên mái nhà, thì mất chẳng thấy nữa. Ấy là gương cho ta được vững lòng tin đạo Đức Chúa Jêsu là đạo thật cùng năng cầu xin Đức Chúa Jêsu thêm nhân đức tin cho ta một ngày một hơn.

ĐIỀU THỨ II.

DẠY VỀ NHÂN ĐỨC TRÔNG CẬY.

Nhân đức tin là như nền các nhân đức khác, thì trên nền ấy đã đặt nhân đức trông cậy, là ơn Đức Chúa Lời đã ban vào lòng ta cho ta được trông cho vững Đức Chúa Lời sẽ ban mọi sự cần cho được giữ đạo nên ở đời này, và ngày sau được rỗi linh hồn vì công nghiệp Đức Chúa Jêsu. Ông thánh Bảo lộc nói rằng: bởi nhân đức tin ta đã được ơn Đức Chúa Lời làm cho ta vững vàng và vui

Digitized by Google

mừng trông cậy sẽ được sự sang trọng đã sắm để cho kẻ làm con cái Đức Chúa Lời. Vả lại ta vui mừng trong khi chịu những sự khốn khó, vì đã biết sự khốn khó sinh ra nhân đức nhịn nhục, và nhân đức nhịn nhục làm cho ta chịu thử, và sự chịu thử lại sinh ra nhân đức trông cậy. Vậy sự trông cậy chẳng hổng được, vì nhân đức kính mến Đức Chúa Lời đã vào lòng ta. Ông thánh Juong tông đồ cũng nói rằng: có lẽ mà ta được trông cậy Đức Chúa Lời cho vững, là vì Đức Chúa Lời nghe và ban cho những sự ta xin: ấy là khi ta xin những sự vừa thánh ý Đức Chúa Lời. Trong sách thánh gọi Đức Chúa Lời là chúa cả hay thương, là chúa hay yêu ủi, mà ông thánh Bênadô suy lời ấy thì rằng: vốn tính Đức Chúa Lời là tính hay thương, vì chưng Đức Chúa Lời lấy sự làm ơn làm vui lòng lắm; mà Đức Chúa Lời thương yêu thì chẳng phải vì công riêng ta đâu. Nhưng mà còn về sự Đức Chúa Lời dùng phép công thẳng, thì ra như Đức Chúa Lời ép mình, như lời ông thánh tiên tri Isaia rằng: phép thẳng là sự vốn trái tính Đức Chúa Lời; vì chưng vốn Đức Chúa Lời chẳng hay phạt, có một khi ta ép người vì những tội lỗi ta, thì người mới phạt mà thôi. Cũng như bản tính cái ong hay làm mật chẳng bao giờ dùng nọc nó mà làm hại ai, có một kẻ ghẹo nó và ra như ép nó đánh lả, thì nó mới đốt.

Ông thánh Luca đã chép truyện về Đức Chúa Jêsu rằng: chính ngày Đức Chúa Jêsu vào thành Jêrusalem cách trọng thể thì người chẳng cầm nước mắt được, vì người đã biết thành ấy bất nhân bất nghĩa, thì ít nữa sẽ phải phá tuyệt đi. Cũng vì một lẽ ấy khi ép Đức Chúa

Digitized by Google

Lời phải dùng phép thẳng mà phạt kẻ có tội đã khinh dể lòng lành người và chẳng chịu lở lại, thì Đức Chúa Lời ra như phàn nàn và tỏ ra lòng đau đớn mà rằng: thương ôi! tao phải phạt kẻ nghịch cùng tao như người quan xét phải cứ phép công thẳng mà luận giết kẻ có tội; nhưng mà trong lòng, thì người đau đớn thương tiếc, người phải ép mình mà ra tích luận ấy, mà rằng: tao chẳng muốn cho kẻ có tội chết; bay hãy lở lại cùng tao, thì bay sống mà chớ. Nhân đức trông cậy là như gậy kẻ đi đàng thế gian dùng mà dựa, là như neo cầm lòng ta lại, kẻo vật vã giữa biển sóng gió bão táp đời này. Ông thánh Grêgoriô nói rằng: nhân đức trông cậy là sự thưởng trên lời cầm ta lại cho vững cùng giữ ta kẻo phải chìm xuống mất ở giữa sóng gió, là tính mê nết xấu hằng rấy lên trong lòng ta liên.

THÁNH TÍCH.

Xưa Đức Chúa Lời muốn thử ông Jóp, thì để cho ma quỉ làm khốn người, mà trong một ngày mất hết mọi sự, là mười con, cùng bảy nghìn con chiên, ba nghìn con camêlô, là giống vật lớn gần như bằng voi, một nghìn con bò, năm trăm con lừa, cùng lúa mạ ngoài đồng đang chín đang gặt, cùng mất đầy tớ, tôi tá, chẳng còn đi gì; lại phải tật phong lở cả và mình; người phải ra khỏi cửa nhà nằm trên đống phân, chỉ có một mảnh sành cạo máu mủ ở chân người chảy ra; còn vợ thì chẳng yên ủi, lại mắng mỏ xỉ vả những điều nặng nề cho cực lòng ông ấy hơn nữa. Nhưng mà ông thánh Jóp yên ủi mình, mà rằng: tôi cậy trông sẽ được sống

Digitized by Google

lại vuối cũng một xác này đã hư nát; bấy giờ tôi sẽ được xem thấy Chúa đã cứu lấy tôi: tôi cậy trông điều ấy, cùng lấy làm như của quí trọng trong lòng tôi. Lần khác ông thánh ấy nói rằng: dù tôi phải chết, song tôi cũng chẳng bỏ mất lòng trông cậy Đức Chúa Lời.

Ông thánh Phaolinô thường nói rằng: cái màng dện nên tường lũy vững cho kẻ hay cậy Đức Chúa Lời, nhưng mà kẻ hay cậy trông sự khác mà chẳng cậy trông Đức Chúa Lời, thì tường lũy vững hoá ra màng dện cho nó. Vua thánh Davít cũng chỉ điều ấy mà rằng: tôi sẽ kêu van cùng Chúa cả vô cùng đã ban mọi ơn lành cho tôi. Có thày đốctôrê cắt nghĩa điều ấy thì rằng: tôi sẽ cầu nguyện trước mặt Chúa cao cả vô cùng đã khiến cái đện dệt cái màng mà lập cửa hang tôi đã vào ẩn mình, vì rằng xưa khi vua thánh Davít trốn vua Saolê mà chạy ẩn trong hang núi kia, thì có cái đện dệt màng nơi cửa hang ấy tức thì, cho nên quân vua Saolê chẳng vào tìm trong ấy nữa. Vì cũng một lẽ ấy có nhiều đấng thánh đã bước vững chân trên mặt nước, thì nào chẳng phải là vì cậy Cha cả ru? Có một lần ông thánh Phanchicô đê Phaola ở xứ Calabria phải sang nước Xixilia, thì người lấy áo dài trải trên mặt nước làm như thuyền mà vượt biển. Lại ông thánh Raymundi ở trong gò Majorica ở giữa biển phải khi vua Jacôbê muốn cầm người lại đấy cùng đã cấm người ta đừng chở ông thánh ấy về, thì ông thánh ấy cũng lấy áo trải trên mặt nước, mà vượt qua cho đến thành Barxêlonê trong ba trống canh, chẳng tàu nào đi mau thể ấy được, mà đầy tớ người chẳng dám đi làm một vì kém nhàn đức cậy.

Digitized by Google

ĐIỀU THỨ III.

DẠY VỀ SỰ DÁI SỢ ĐỨC CHÚA LỜI.

Sự dái sợ Đức Chúa Lời vốn làm cho người ta khỏi trông cậy Đức Chúa Lời quá lẽ. Ông thánh Grêgoriô Phapha gọi sự dái sợ là như neo trong lòng ta. Ông thánh Bảo lộc dạy ta phải dái sợ liên đang khi ta còn vượt ở giữa biển sóng gió thế gian đầy những đá lèn mọi nơi, mà rằng: anh em hãy lo làm việc rỗi linh hồn anh em mà e lệ dái sợ liên, vì chưng bởi dái sợ thì ta mới theo đàng nhân đức cùng cứ đàng chính chẳng dám trễ ra về đàng tội lỗi. Ông thánh Hiêronymô cũng gọi sự dái sợ này là quan tướng giữ các nhân đức, mà rằng: lấy mình làm chắc quá, thì làm cho mình sa phạm những tội nặng, như lời trong sách thánh dạy rằng: nếu bay chẳng vững lòng dái sợ Đức Chúa Lời, thì ít nữa bay sẽ đổ xuống mà chớ. Dù những người quân tử vô đạo cũng đã biết điều ấy tỏ, như ông kia nói rằng: chẳng có ai chóng ngã thua cho bằng kẻ chẳng dái sợ đi gì. Ông thánh Kirisotômô lấy thí dụ mà cắt nghĩa điều ấy rằng: cũng như khi có quân lính mạnh bạo giữ nhà, kẻ trộm cướp chẳng dám đến mà lấy của, thì cũng một lẽ ấy khi đã có sự dái sợ Đức Chúa Lời gìn giữ linh hồn ta, âu là chẳng có tính mê nết xấu nào dám vào trú đấy.

Song le ta còn được ăn mày nhiều ích trọng khác bởi dái sợ Đức Chúa Lời mà ra, vì nhân đức ấy chẳng những là đóng lòng ta lại kẻo sự tội và nết xấu nào nhập vào được, nhưng mà nhân đức ấy lại đưa các nhân đức

Digitized by Google

khác vào trong lòng ta nữa; vì chưng nào có sự gì phá sự tối đi và làm cho các nhân đức sáng ra cho bằng sự dái sợ Đức Chúa Lời ru? Nhân vì sự ấy ai chẳng dái sợ Đức Chúa Lời, thì cũng chẳng giữ mình sạch tội được. Còn về phần kẻ có lòng dái sợ Đức Chúa Lời thì chẳng phạm tội được. Ông thánh Aocutinh nói rằng: sự dái sợ đem nhân đức kính mến vào lòng, mà nhân đức kính mến càng thêm sốt sắng. thì sự dái sợ càng bớt đi; như lời ông thánh Juong tông đồ rằng: nhân đức kính mến cách lọn xua sự dái sợ ra, ấy là xua sự dái sợ quen gọi là dái sợ như thể kẻ làm tôi tá, chẳng phải sự dái sợ như cách kẻ làm con cái đâu; vì chưng kẻ có lòng kính mến Đức Chúa Lời như con cái, thì dái mất lòng người, chẳng phải là vì dái sợ sự phạt, một sợ mất ơn, mất nghĩa cùng Đức Chúa Lời mà thôi. Bởi đấy cho nên ông thánh Aocutinh nói rằng: sự dái sợ thanh sạch ngay lành, thì vững bền mãi chẳng mất, vì sự dái sợ ấy bởi sự kính mến mà sinh ra, như lời vua thánh Davít rằng: phúc cho kẻ dái sợ Đức Chúa Lời, kẻ ấy sẽ lấy sự giữ lê luật Đức Chúa Lời làm vui mừng, sẽ được nhiều con cháu, sẽ được giầu có sang trọng và sẽ lập công bền đỗ đời đời.

TÍCH THÁNH.

Thày cả Avila đã chép truyện về một thày tu hành Đức Chúa Lời đã cho biết đang khi còn ở thế gian này, thì thày ấy hằng lo sợ kẻo phải dịp tội cùng mất linh hồn liên, cho nên người đan cái sọt dài như cái nơm và trát bùn ngoài mà che đầu mãi chẳng dám trông đi gì,

Digitized by Google

chí xem đàng nẻo mình phải đi mà thôi. Thầy ấy cũng lại dốc lòng chẳng nói lời gì cùng ai, cùng chẳng ngửa mặt lên lời bao giờ, cả ngày hằng chảy nước mắt ra, vì suy loài người ta ở giữa dịp tội liên. Vả lại bởi vì có nhiều kẻ hỏi thầy ấy vì sao mà ăn ở cách lạ lùng thế ấy, thì vốn thưa một điều này rằng: hãy để tôi mặc tôi, vì tôi là loài người.

Ông thánh Bảo lộc dù đã được lên bậc nhân đức dường ấy, nhưng mà chẳng có bao giờ người dám lấy mình là kẻ vững chắc; người những lo sợ liên mà rằng: tôi chẳng thấy trong linh hồn tôi có mắc sự gì mặc lòng, song le tôi chưa được vào sổ kẻ lành xong, vì đấng xét tôi, là Đức Chúa Lời, sáng láng hơn mặt lời; bởi đấy cho nên tôi chẳng dám cậy công mình, nhưng mà tôi hãm xác, bắt nó làm tôi, kẻo khi tôi đã giảng dạy cho kẻ khác, thì tôi phải bỏ loại ra chăng. Ông thánh Arithêniô đã ở trên rừng lâu năm mà hằng hãm mình, ăn chay, đánh tội và khóc lóc chảy nước mắt ra, cho nên có khi các đấy tớ hỏi người rằng: cha đã ăn năn đền tội bấy nhiêu năm, thì sao còn sợ hãi làm chi? Ông thánh ấy thưa rằng: ôi chúng con, thầy chẳng phải là mới dái sợ bây giờ đâu, song từ khi đi tu hành đến rầy thầy những lo sợ liên chẳng có khi đừng. Vậy những đấng thánh cả dường ấy còn run sợ liên, vì lo đến ngày phán xét cả thể sau này, mà ta là kẻ rất có tội lỗi, thì có lẽ nào mà lấy mình làm chắc được mà chẳng phải dái sợ ru.

ĐIỀU THỨ IV.

PHẢI VỀ NHÂN ĐỨC KÍNH MẾN.

Nhân đức kính mến là nhân đức thiêng liêng quá sức tự nhiên bởi ơn Đức Chúa Lời ban cho ta mà làm cho ta kính mến Đức Chúa Lời và thương yêu người ta vì Đức Chúa

Digitized by Google

Lời. Xưa có một người thông thái hỏi Đức Chúa Jêsu rằng: Điều răn nào trong lề luật là điều răn cả, và phải làm đi gì cho được sống đời đời? Đức Chúa Jêsu bảo kẻ ấy rằng: phải kính mến Đức Chúa Lời hết lòng, hết sức, hết linh hồn, hết trí khôn: ấy là điều răn nhất, điều răn cả trong lề luật dạy. Ông thánh Bênadô suy điều ấy thì nói rằng: lẽ chính buộc ta kính mến Đức Chúa Lời là vì Đức Chúa Lời truyền điều ấy và răn phải giữ. Vậy khi ta kính mến Đức Chúa Lời, thì ta phải kính mến Đức Chúa Lời vì Đức Chúa Lời và lấy hai lẽ này mà giục lòng ta: một là chẳng có sự gì đáng kính mến cho bằng Đức Chúa Lời; hai là chẳng kính mến được sự gì mà làm ích cho ta cho bằng sự kính mến Đức Chúa Lời. Đức Chúa Lời chẳng những là đáng cho kẻ có đạo kính mến người, nhưng mà người đáng cho kẻ vô đạo hết mọi người kính mến nữa.

Tuy rằng kẻ vô đạo chẳng biết Đức Chúa Lời mặc lòng, song nó cũng phải biết mình là người đã có đấng sinh ra cùng gìn giữ cho sống; mà thật một lẽ ấy đã đủ, cho nên nếu nó chẳng kính mến đấng ấy, là Đức Chúa Lời, hết lòng, hết sức, hết linh hồn, hết trí khôn, thì nó có tội và chẳng lấy được lẽ gì mà chữa mình; vì chưng chính lẽ tự nhiên đã in trong lòng mọi người, thì soi sáng trong trí khôn cùng dạy cho biết phải kính mến đấng đã sinh ra mình cùng ban mọi sự cho mình. Còn về phần ta là kẻ có đạo, là kẻ đã có sự sáng Đức Chúa Lời soi cùng đã biết tỏ lòng lành Đức Chúa Lời hay thương vô cùng, thì biết ta phải kính mến Đức Chúa Lời là dường nào. Kìa xem loài muông chim chẳng có trí khôn, nào nó chẳng mến cùng chẳng biết ơn kẻ làm sự lành cho nó ru?

Nhân đức kính mến là vua các nhân đức; nếu chẳng có nhân đức kính mến, thì chẳng được sự gì lành, như lời

Digitized by Google

ông thánh Bảo lộc đã nói rằng: Dù tôi biết các tiếng thiên hạ, dù biết nói như thiên thần, nếu tôi chẳng có nhân đức kính mến, thì tôi ra như cái loa thổi ra, như cái mã la kêu ra tiếng rì rì. Dù tôi được ơn biết các sự kín, sự chưa đến, dù tôi biết các sự mầu nhiệm, dù tôi có đức tin đến nỗi xê dịch được núi sang nơi khác, nếu tôi chẳng có nhân đức kính mến, thì tôi là không. Lại dù tôi chia hết của cho kẻ khó, dù phó mình chịu đốt trong lửa vì đạo, nếu tôi chẳng có nhân đức kính mến, thì bấy nhiêu sự ấy chẳng làm ích gì cho tôi được. Vậy có muốn biết đã được chính nhân đức kính mến thật chăng, thì đã có dấu Đức Chúa Jêsu đã dạy cho ta là dấu thật chẳng sai, mà rằng: Nếu bay mến tao, thì bay hãy giữ các điều răn tao. Ông thánh Juong cũng rằng: giữ mười sự răn Đức Chúa Lời, ấy là mến Đức Chúa Lời nên, mà Đức Chúa Lời chẳng dạy điều gì nặng nề khó giữ. Ông thánh Aocutinh rằng: ai ghét lẽ luật Đức Chúa Lời, thì có lẽ nào kính mến Đức Chúa Lời được? Nào có ai nói được thật rằng: tôi mến vua lắm, song tôi ghét lẽ luật người truyền, tôi chẳng chịu được. Ông thánh Ghêrigoriô rằng: dấu mến thật là vâng phép và làm việc đã truyền làm. Ấy vậy vâng phép và làm việc đã truyền là vâng giữ cho nhặt mười sự răn Đức Chua Lời, mà khi ơn Cha cả phù hộ cho, thì nào còn có sự gì khó giữ nữa ru? Trong các điều răn Đức Chúa Lời chẳng có sự gì nặng nề khó lòng cho kẻ thật lòng kính mến Đức Chúa Lời. Ông thánh Hiêronymô cũng nói điều ấy rằng: lẽ luật dạy kính mến, thì có lẽ nào mà khó giữ được? vì chưng đâu có sự kính mến, thì chẳng có sự gì khó, mà đâu có sự khó, thì chẳng có sự kính mến.

Bằng những sự thuộc về nhân đức kính mến, thì có năm sự này: Một là vui lòng, năng than thở cùng Đức Chúa Lời và lấy sự lìa Đức Chúa Lời làm khó, cùng năng nói đến người

Digitized by Google

như lời thánh nữ đồng trinh rằng: tôi đã tìm được đấng tôi kính mến, tôi sẽ giữ chẳng cho người đi.

Hai là sự kính mến chẳng có bao giờ no chán làm việc vì Đức Chúa Lời; nhân vì sự ấy đã sánh đức kính mến cùng sự chết, sự địa ngục cùng sự lửa, vì chẳng hay chán, chẳng hay thôi đi.

Ba là lòng kính mến hay làm mọi sự vì Đức Chúa Lời; có làm sự gì, nói lời gì, tưởng sự gì trong trí khôn, thì chỉ các điều ấy cho danh Cha cả sáng, như thánh nữ đồng trinh rằng: tôi lạy Chúa tôi, tôi lạy bạn nhân nghĩa tôi, các hoa quả vườn tôi, quả lâu, quả mới tôi đã để hết cho Chúa tôi, nghĩa là trong các việc tôi làm, dù việc lành, dù việc chẳng lành chẳng dữ mặc lòng, dù việc tự nhiên, dù việc thiêng liêng, thì tôi chỉ làm cho Chúa tôi hết.—Bốn là sự kính mến ở vững vàng mạnh sức, mà dù gặp sự khó, thì cũng chẳng có lấy làm nặng nề; cho nên kẻ thật lòng kính mến chẳng lấy sự gì làm khó, như lời ông thánh Bảo lộ: đã nói rằng: ai làm được cho tôi lìa bỏ sự kính mến Đức Chúa Jêsu? có phải sự buồn bã, sự đói khát, sự thiếu thốn, hay là cơn hiểm nghèo bắt bớ, hay là gươm giáo ru? Ấy là bấy nhiêu sự ấy chẳng làm sự gì được tôi, vì đã có sức Cha cả thương yêu tôi, mà tôi đã biết thật dù sự chết, dù sự sống, dù thiên thần trên lời, dù quỉ thần mạnh sức thế nào, dù các sự đời bây giờ, dù các sự đời sau này, dù các sự trên lời, dù các sự dưới địa ngục, dù loài nào cũng chẳng làm cho tôi lìa bỏ lòng kính mến Đức Chúa Jêsu. - Năm là sự kính mến làm cho ta năng nhớ Đức Chúa Lời cùng biết dùng mọi sự trong lời đất này như bấy nhiêu bậc thang mà lên cho đến Đức Chúa Lời, như người thánh nữ than thở rằng: xin Chúa tôi hằng kính mến hãy hiện đến cùng tôi, tôi ở cùng đấng tôi kính mến mà người trông nhìn tôi lắm.

Digitized by Google

Biết rằt thánh Đức Bà được lòng kính mến Đức Chúa Lời là dường nào. Những lời đã dạy trong sách thánh mà khen người thánh nữ đồng trinh có lòng kính mến sốt sắng hằng tỉnh thức, hằng than thở, hằng ước ao tìm đấng người kính mến, hằng theo, hằng mời chúng bạn vui mừng cùng mình vì đã được Chúa mình kính mến, thì thánh Yghêrêgia đã chỉ các điều ấy về rất thánh Đức Bà, và có nhiều thánh truyền rằng: ắt là người đã sinh thì vì lòng kính mến.

Ông thánh Phêrô cũng đã tỏ ra lòng kính mến Đức Chúa Jêsu nhiều lần lắm, cho nên hễ khi nào Đức Chúa Jêsu hỏi các thánh tông đồ điều gì, thì ông thánh Phêrô vốn thưa trước và thưa thay vì các thánh tông đồ khác, và có một lần vì người sốt sắng, thì thưa Đức Chúa Jêsu rằng, mình đã sẵn lòng theo Đức Chúa Jêsu mọi nơi, dù phải giam ở trong ngục, dù phải chịu chết, thì cũng xin theo. Khi Đức Chúa Jêsu đã sống lại, mà ông thánh Phêrô đang đánh lưới ngoài biển, hễ người thấy Đức Chúa Jêsu đi trên mặt nước thì người cũng nhảy xuống nước ngay mà đến cùng Đức Chúa Jêsu. Đến sau Đức Chúa Jêsu hỏi ông thánh Phêrô ba lần rằng: hỡi Phêrô, mày có mến tao chăng? Ông thánh Phêrô thưa rằng: lạy Chúa tôi, tôi mến Chúa tôi lắm. Lần thứ ba khi Đức Chúa Jêsu lại hỏi người rằng: mày có mến tao hơn các thánh tông đồ chăng? người thưa rằng: Chúa tôi đã biết tôi có lòng kính mến Chúa tôi lắm, thì Đức Chúa Jêsu đặt người cai các bổn đạo cùng cai các kẻ cả trong bổn đạo nữa.

Khi bà thánh Madalena đã bỏ đàng tội lỗi và đã lở lại, thì cũng có lòng kính mến Đức Chúa Jêsu cách sốt sắng lạ lùng; bà ấy theo Đức Chúa Jêsu mãi cùng ở dưới chân câu

Digitized by Google

rút cho đến khi Đức Chúa Jêsu chịu chết đoạn. Đến sau khi Đức Chúa Jêsu đã sống lại, mà bà thánh ấy đi tìm người nơi hang đá cho được xức thuốc thơm, song chẳng thấy, thì ra lo lắng tìm mọi nơi cùng ở lại đấy và chảy nước mắt ra, cho nên bà thánh ấy đã đáng trông thấy mặt Đức Chúa Jêsu sống lại trước hết các thánh tông đồ. Khi sau bà thánh ấy còn sống bao lâu, thì những làm việc phúc đức tỏ ra lòng siêng năng sốt sắng đầy lửa kính mến Đức Chúa Lời cho đến chết.

Ông thánh Inaxu tử vì đạo xưa cũng đã được xem thấy Đức Chúa Jêsu sống lại và cũng được lòng kính mến lắm. Vậy bấy giờ vua Trajanô cấm đạo Đức Chúa Jêsu cùng bắt kẻ có đạo phải thờ bụt thần mà ra phụng truyền rằng: một là thờ bụt thần, hai là chết, mặc ý ai chọn. Vua dữ ấy trấy đi sang thành Antiokia có ý giết Inaxu là vítvồ cai thành ấy, vì nghĩ rằng người có mất thì mới dễ phá đạo đấy.

Vậy người ta bắt Inaxu mà điệu vào trước mặt vua. Khi vua đã khảo, đã hỏi ông thánh ấy mà chẳng làm gì được cho người bỏ đạo Đức Chúa Jêsu, thì đóng tói sắt mà điệu người sang thành Rôma, để sau bỏ cho muông dữ ăn thịt. Ông thánh Inaxu nghe lý đoán ấy, thì vui vẻ mừng rỡ lắm, đội ơn Đức Chúa Lời vì lòng kính mến Đức Chúa Lời. Người chỉ lo hoặc ở thành Rôma bổn đạo tìm đàng, chạy thế hay là làm chước ngăn trở cách nào kẻo người phải muông dữ ăn thịt chăng, cho nên người gửi thư trước cho bổn đạo rằng: Xin các anh em đừng tỏ ra lòng thương xót thầy quá và trái thì làm chi; song hãy để cho muông dữ ăn thịt thầy để cho thầy được chóng lên cùng Đức Chúa Lời, và cho nanh sư tử cắn xé nát thịt thầy ra như hạt gạo trong cối xay, cho thầy nên bánh trắng sạch mà dâng cho Đức Chúa Jêsu. Anh em thấy thầy sốt sắng thế này thì xin miễn trách

Digitized by Google

cho, vì thày đã biết sự ấy làm ích cho thày lắm: lửa nung đốt, cái gỗ treo kẹp, muông dữ cắn xé giập xương nát thịt cá và mình ra, cùng mọi hình khổ đồ trên mình một trật, thì âu là các sự ấy là dịp tốt lành cho thày, nhất là vì thày được đến cùng Đức Chúa Jêsu. Rầy thày mới học mang lòi tôi cùng bỏ mọi sự thế gian, thì chẳng còn ước ao sự gì nữa; rầy thày mới làm đầy tớ Đức Chúa Jêsu, thật chẳng còn đem lòng về sự gì có hình tượng con mắt xem thấy ở đời này cùng chẳng tưởng sự gì vô hình con mắt chẳng thấy, một tưởng ước ao đến cùng Đức Chúa Jêsu mà thôi; vì chưng dù thày có được làm vua cai trị các nước thiên hạ, thì nào được ích gì. Thày lấy sự chết vì Đức Chúa Jêsu làm phúc trọng hơn được mọi sự sang trọng thế gian; thày một tìm cho được Chúa đã chịu chết cùng sống lại cho thày; thày chẳng lấy sự gì làm quí trọng, chẳng ước ao sự gì cho bằng sự ấy. Vì vậy thày xin các anh em chớ ngăn cấm thày chết cùng chớ cầm thày lại ở đời này, vì thày khao khát đến cùng Đức Chúa Jêsu. Anh em, chớ ép thày ở lại mà sống ở đời này và lìa xa mặt Đức Chúa Jêsu, hãy để cho thày được lên hưởng sự sang trọng vô cùng; thày đến đây thì mới được nên người lọn lành, cho nên anh em hãy để cho thày bắt chước sự thương khó Chúa chúng tôi. Nếu trong các anh em có ai biết thấm trong lòng những sự thương khó Đức Chúa Jêsu đã chịu, thì kẻ ấy hiểu được ý thày. Vì thế thày lấy sự ở lại thế gian làm nặng nề và cực lòng lắm; Chúa thày kính mến đã chịu đóng đanh trên cây câu rút, mà lửa mến đốt trong lòng thày, thì chẳng chịu được sự gì tắt bớt sự nóng nảy ấy; lại nó hằng muốn cháy lên mạnh sức hơn nữa, mà nó như tiếng kêu lên giục lòng thày rằng: hãy đến cùng Đức Chúa Lời. Thày chẳng còn thèm, chẳng còn muốn những của hay hư, chẳng còn muốn

Digitized by Google

những sự vui hèn đời này, thày một trông đợi, một ước ao ăn bánh Đức Chúa Lời, là Mình thánh Đức Chúa Jêsu và một khát uống Máu thánh Đức Chúa Jêsu, là nhân dức kính mến chẳng hay mất đời đời. Vậy Đức Chúa Lời nghe lời ông thánh ấy đã cầu xin làm vậy, vì chưng đến thành Rôma người phải bỏ cho sự tử, thì nó ăn hết thịt người trong một giây, chỉ còn sót một cái xương lớn mà thôi.

ĐIỀU THỨ V.

NÓI VỀ NHÂN ĐỨC THƯƠNG YÊU NGƯỜI TA.

Đức Chúa Jêsu đã dạy điều răn thứ nhất, điều răn cả là phải kính mến Đức Chúa Lời, đoạn người lại truyền dạy điều răn thứ hai là phải thương yêu người ta mà rằng: phải thương yêu anh em như bằng mình vậy. Lại nơi khác người phán rằng: lót cả lẽ luật Đức Chúa Lời cùng những sự các thánh tiên tri đã dạy tóm lại trong hai điều răn ấy. kính mến Đức Chúa Lời và thương yêu người ta, mà hai điều ấy buộc nhặt làm một cùng nhau đến nỗi không lìa bỏ nhau được. Ông thánh Juong tông đồ nói rằng: ví bằng có ai nói mình có lòng kính mến Đức Chúa Lời mà nó ghét anh em, ắt là nó nói dối: vì chưng kẻ nào chẳng thương yêu anh em mình trông thấy trước mặt, thì có lẽ nào mà nó kính mến Đức Chúa Lời con mắt nó chẳng xem thấy. Ông thánh Phêrô đã nói rằng: tiên vàn anh em hãy thương yêu nhau cho thật lòng. Ông thánh Bảo Lộc cũng rằng: trước hết anh em hãy lấy lòng thương yêu như dây buộc cho được đức lọn lành.

Cách ta phải thương yêu anh em đã tóm lại trong hai điều này, mà rằng: hễ sự gì ta muốn kẻ khác làm cho mình, thì ta hãy làm sự ấy cho kẻ khác, mà sự gì ta chẳng

Digitized by Google

muốn kẻ khác làm cho mình, thì ta đừng làm sự ấy cho kẻ khác. Còn những sự về tình nhân đức thương yêu anh em, thì ông thánh Bảo Lộc đã chép rằng: nhân đức thương yêu hay nhịn nhục, có lòng hiền lành, chẳng hay ghen ghét, chẳng hay quyết làm, chẳng ăn ở ngang trái, chẳng hay cậy mình kiêu ngạo; chẳng tham chức quyền danh lợi gì, chẳng tìm ích riêng mình, chẳng giận gắt, chẳng đoán sự trái cho ai, chẳng vui về sự ngang trái, một vui mừng về sự ngay thật; nhân đức ấy hay chịu mọi sự, hay tin mọi sự, hay cậy trông mọi dàng cùng hay nhịn mọi sự. Ông thánh Đorothêu nói rằng: như hai bánh xe càng đem vào giữa trục xe thì nó càng gần nhau hơn; cũng một lẽ ấy Đức Chúa Lời là đầu ta, vậy ta càng lên gần Đức Chúa Lời, thì ta lại càng gần nhau và càng hợp nhau bởi nhân đức thương yêu nhau. Ấy là những lẽ ta phải xét mà biết ta có được lòng thương yêu anh em chăng.

Sau nữa ta phải thương yêu anh em vì Đức Chúa Lời. Nhân vì lẽ ấy khi Đức Chúa Jêsu cầu nguyện cùng Đức Chúa Cha cho các đầy tớ, thì người cầu xin rằng: lạy Cha cực thánh, xin vì danh Cha gìn giữ những kẻ Cha đã phó cho con, để cho chúng nó hợp nhau làm một như cha con ta hợp cùng nhau vậy. Ông thánh Aocutinh nói rằng: phúc cho kẻ kính mến Chúa tôi và thương yêu anh em vì Chúa tôi, cùng thương kẻ thù ghét mình vì Chúa tôi nữa; vì chưng kẻ nào thương yêu anh em bạn hữu vì Chúa tôi hằng có vô cùng chẳng có mất được bao giờ, thì sẽ cũng giữ lấy hết anh em bạn hữu chẳng bỏ mất người nào. Song le biết là bao nhiêu lẽ giục ta thương yêu nhau: ta là anh em cả, ta là như các phần trông một xác, là chân tay thuộc về một đầu; ta đã sinh ra về một ý cùng chỉ có một cùng sau hết, là kính mến Đức Chúa Lời ở đời này cho đáng lên chầu

Digitized by Google

chực người trên thiên đàng. Ta hãy xem trong mình người ta mọi sự hoà thuận hợp một ý cùng nhau dường nào; hãy xem các phần giúp đỡ nhau mà làm các việc riêng việc chung trong mình là thế nào; như về sự chịu lấy của ăn nuôi mình, thì chia nhau cho công bằng, không phần nào lấy hơn phần nào. Khi nơi nào trong mình có được sự gì lành, thì cả và mình vui mừng; mà khi có phần nào phải sự gì khó, dù phải là phần hèn rốt trong mình mặc lòng, thì mọi phần liền lo buồn cùng tìm đàng cứu chữa cho đã. Ông thánh Bảo lộc cũng đã nói rằng: các phần trong mình người ta hợp một ý mà giúp nhau; ví bằng có phần nào đau, thì mọi phần khác cũng đau làm một; lại khi có phần nào được sự gì trọng, thì mọi phần cũng vui mừng. Ấy vậy ta là phần mình mầu nhiệm một xác, thì ta phải giúp đỡ nhau, ta phải vui mừng cùng anh em khi anh em được sự lành, và phải lo buồn cùng anh em khi anh em phải sự khó, thì mới xứng đáng kẻ làm con cái Cha cả trên lời mà chớ.

THÁNH TÍCH.

Biết Đức Chúa Jêsu đã thương ta là dường nào! vì chưng người đã chẳng nề đổ máu mình ra vì ta. Bởi đấy cho nên khi ông thánh Juong tông đồ suy lòng lành Đức Chúa Lời đã thương ta quá bội làm vậy, thì rằng: ta đã thấy tỏ tường Đức Chúa Lời có lòng thương ta, vì người đã bỏ sự sống mình người cho ta, thì ta cũng phải bắt chước người mà bỏ sự sống ta cho anh em. Các bổn đạo đời xưa cũng thương yêu nhau thế ấy, cho nên ông thánh Luca đã khen rằng: các kẻ có đạo Đức Chúa Jêsu ở cùng nhau như thể có một lòng một linh hồn mà thôi; mà bởi có lòng sốt sắng thương yêu nhau dường ấy, thì có nhiều kẻ chết vì anh em.

Khi những kẻ vô đạo thấy làm vậy, thì lấy làm lạ và nói

Digitized by Google

vuối nhau rằng: ấy xem chúng nó thương yêu nhau là dường nào. Khi ông thánh Phacômiô chưa có đạo mà đi lính đời vua Constantinô, thì có một lần chư quân đi đàng thiếu lương ăn, mà các quân phải đi tìm ăn các nơi. Vậy có nhiều kẻ vào trong thành kia có đạo, thì rước các quân ấy vào ăn uống cùng mừng rỡ thiết đãi cùng cho mọi sự thiếu thốn vui lòng lắm. Ông Phacômiô thấy làm vậy, thì hỏi những kẻ ấy là những người làm sao. Người ta thưa rằng là những người có đạo Đức Chúa Jêsu. Ông Phacômiô lấy làm động lòng, và ơn Cha cả soi sáng cho, thì ước ao chịu đạo ấy, vì đoán rằng đạo hay thương người ta hư không và làm ơn rộng rãi dường ấy, ắt là đạo ấy là đạo thật chẳng hồ nghi được; cho nên ông ấy lở lại theo đạo Đức Chua Jêsu và sau đi tu hành cùng nên thánh cả.

Ông thánh Xêraphiong thấy những người sãi đò vô đạo, thì người thương tiếc linh hồn nó lắm; song le người chẳng biết liệu làm sao cho được dạy nó về sự đạo, vì nó hằng chèo đò liên chẳng bao giờ được nghỉ một nơi. Vì vậy người xin làm đầy tớ những kẻ ấy cho được ở vuối nó để lấy dịp ấy mà dạy dỗ nó, mà ơn Đức Chúa Lời thương, thì ông thánh ấy khuyên được nó chịu đạo Đức Chúa Lời hết.

Ông thánh Phaolinô vít vô thành Nola cũng phó mình làm tôi quân Venđalô, vì có mẹ goá kia có một con lại phải chúng nó bắt thì đến xin ông Phaolinô làm phúc tiền bạc cho được chuộc lấy con, nhưng mà bởi vì người chẳng còn đi gì, thì người đi nộp mình thay thằng ấy. Mẹ goá đưa người đến nơi mà xin quân ấy chịu lấy ông vít vô thay con, thì chúng nó nghe và bắt lấy ông thánh Phaolinô đem về làm tôi, mà tha thằng ấy về.

Ta thấy những gương làm vậy, thì ta nghĩ làm sao? Ta sốt

Digitized by Google

sẳng tranh cạnh vuối anh em một thước đất, năm ba tiền, có khi năm ba đồng, cùng tranh sự ngồi trên, tranh miếng ăn uống, lẽ nào mà ta sẵn lòng chịu chết vì anh em. Nhân đức thương yêu trong lòng ta ở đâu? Ắt là cho được nói thật, ta chưa biết nhân đức thương yêu là thể nào sốt.

ĐIỀU THỨ VI.

DẠY VỀ SỰ THƯƠNG YÊU KẺ THÙ GHÉT TA.

Hoặc có kẻ nghĩ rằng bấy nhiêu điều đã dạy trước này về sự thương yêu người ta bằng mình, thì chỉ về sự thương yêu anh em họ hàng hay là những kẻ thương đến mình mà thôi, song về phần kẻ giận ghét ta, kẻ bỏ vạ, kẻ kiện cáo, kẻ tìm đàng làm hại cho ta, thì chẳng dạy phải thương yêu kẻ ấy bằng mình đâu. Nhưng mà kẻ nghĩ làm vậy thì lắm; cho nên ta phải dạy một hai lẽ cắt nghĩa rõ ràng lẽ luật Đức Chúa Lời là thể nào. Đức Chúa Jêsu sáng láng vô cùng đã biết tính loài người ta lấy sự thương yêu kẻ ghét mình làm khó lắm, thì người đã giảng điều ấy tỏ tường rằng: bay đã nghe biết khi Đức Chúa Lời truyền lề luật cho ông Maisen, thì đã dạy phải thương yêu anh em, cùng kẻ thương yêu mình: còn những kẻ nghịch, thì Đức Chúa Lời dạy phải đánh phá tuyệt chúng nó đi, mà lấy đất nó, kẻo nó dỗ dành dân Đức Chúa Lời theo đạo nó mà bỏ Đức Chúa Lời. Song đến sau dân Judêu cắt nghĩa điều ấy về đàng khác mà truyền cho nhau rằng: yêu kẻ yêu mình, mà ghét kẻ ghét mình, cho nên Đức Chúa Jêsu phán rằng: bay đã quen nói cùng nhau rằng: phải yêu anh em và phải ghét kẻ ghét mình, song tao truyền cho bay hãy yêu kẻ thù bay, hãy làm ơn cho kẻ ghét bay; hãy cầu nguyện cho kẻ bắt bớ bay cùng kẻ bỏ vạ cho bay, thì bay mới được nên con cái

Digitized by Google

Cha cả trên lời hằng cho mặt lời mọc lên cho kẻ lành và cho kẻ dữ và làm mưa xuống cho kẻ ngay thật và cho kẻ ngang trái, vì chưng nếu bay yêu kẻ yêu bay mà thôi, thì nào bay được công gì; nào những quân tội lỗi chẳng có thương kẻ thương nó thế ấy ru? Và nếu bay chào anh em mà thôi, nào bay có làm đi gì hơn người ta? nào kẻ vô đạo chẳng làm thế ấy ru? Ấy là giới răn tỏ tường Con Đức Chúa Lời đã ra cho thiên hạ, mà chẳng phải là điều khuyên ai giữ thì giữ mà được công, ai bỏ thì bỏ mà chẳng có tội dâu; ta chớ nghĩ thế mà lắm cùng mất linh hồn, vì chưng Đức Chúa Jêsu đã răn dạy điều ấy nhiều lần làm cùng đã soi sáng cho các thánh mà rằng: ví bằng bay yêu kẻ yêu bay, thì nào bay được phúc gì? những kẻ có tội cũng yêu nhau: tiên vàn bay hãy thương yêu kẻ thù bay, thì bay mới được nên con cái Cha tao ở trên lời; nếu bay tha tội cho các kẻ đã làm mất lòng bay, thì Cha cả cũng sẽ tha tội lỗi cho bay; nhược bằng chẳng tha cho những kẻ mất lòng bay, thì Cha bay sẽ cũng chẳng tha bay mà chớ. Lẽ nào mà răn dạy điều gì kĩ càng hơn nữa.

Vậy nếu ta muốn làm con cái Đức Chúa Lời, nghĩa là muốn rỗi linh hồn, thì phải tha cho anh em cho thật trong lòng, chẳng phải tha lắng miệng bề ngoài mà thôi dâu, như Đức Chúa Jêsu đã dạy khi phán thí dụ vua kia giam phạt cùng phó một người các quan cho quản lý hình vì chẳng tha kẻ khác, mà rằng: nếu bay chẳng tha tội cho anh em trong lòng bay, thì Cha cả trên lời cũng sẽ giam phạt bay như làm vậy. Chớ thì bây giờ ta còn lấy được lẽ nào mà hờn giận anh em cùng kẻ ghen ghét ta ru? Tội lỗi ta phạm mất lòng Đức Chúa Lời mọi ngày, thì hằng hà sa số, nếu Cha cả chẳng thương âu là ta đã phải phạt bỏ xuống trong địa ngục mà chịu phạt đời đời; mà lại ta đã phạm tội gì

Digitized by Google

trọng lắm nào thì đã đáng chết lắm ấy cùng đã **đáng chịu lửa** sinh lửa diêm chẳng hay tắt vô cùng. Ta phải **suy mình là** kẻ rất hèn hạ đã ăn mày mọi sự lành bởi Đức **Chúa Lời**; người đã sinh ra ta, gìn giữ ta, cùng hằng ban **muôn vàn** ơn trọng cho ta, mà ta cả lòng làm nghịch làm **phản cùng** người, mà người còn nhịn ta, còn thương ta, **tha tội cho** ta, mà sao ta chẳng nhịn nhục được anh em **cũng là người** như ta; ta chẳng muốn tha sự gì nó làm mất **lòng ta, lại** muốn oán lắ cùng muốn cho Đức Chúa Lời phạt **nó phải** sự khó, và có khi muốn cho nó chết, thì lẽ nào mà **ta còn** dám mở miệng ra xin Đức Chúa Lời tha tội và **thương ta;** còn lẽ nào mà trông Đức Chúa Lời sẽ làm lành cùng tha sự lỗi ta hằng mắt lòng ngươi?

Có lời trong sách thánh dạy tỏ tường rằng: Ai **muốn cho** Đức Chúa Lời oán phạt người ta, thì nó sẽ phải thứ phép Đức Chúa Lời oán phạt mình, mà tội nó thì nó sẽ chứa lấy trong mình nó mãi; mày hãy tha cho anh em khi nó làm hại mày, thì mày cũng sẽ được khỏi tội khi mày cầu xin cho mày. Kẻ hay tích lòng buồn giận mà xin Đức Chúa Lời cứu chữa lấy nó, thì có lẽ nào mà Đức Chúa Lời nghe nó? Nó chẳng có lòng thương người ta, là một loài như nó, mà nó xin Đức Chúa Lời tha tội cho nó; nó còn đang giận thù mà nó cầu xin Đức Chúa Lời thương nó, âu là nó sẽ chẳng được ăn mày ơn Đức Chúa Lời đâu. Mày hãy nhớ những sự sau hết, mà chớ hờn giận anh em làm chi nữa. Ông thánh Jóp xưa, dù chưa biết lẽ luật Đức Chúa Jêsu cùng chưa thấy những gương sáng láng ta đã thấy trong đạo mới mặc lòng, nhưng mà người chẳng dám mừng khi thấy kẻ ghét mình phải sự khó, mà rằng: nào tôi có bao giờ dám vui mừng khi thấy kẻ thù ghét tôi phải tội mắc vạ ru? nào có dám vui mừng khi thấy nó phải sự gian nan ru? Tôi cũng chẳng

Digitized by Google

có bao giờ dám mở miệng ra mà chửi rủa xỉ vả kẻ ghét tôi, vì tôi đã biết sự ấy là sự tội. Người cũng đã biết ai vui khi thấy kẻ khác phải sự khốn khó gì, thì chẳng sạch tội cùng phải phạt mà chớ, vì có lời sách thánh dạy rằng: khi mày thấy kẻ thù ghét mày ngã, mày đừng mừng; khi thấy kẻ thù mày phải chết, thì mày phải nhớ ai ai cùng phải chết, và mày sẽ cũng phải chết nữa, mà mày cũng chẳng muốn cho ai mừng.

THÁNH TÍCH.

Đức Chúa Jêsu đã làm gương mọi nhân đức, cho nên ta hằng phải soi mọi việc người đã làm ở thế gian đang khi ở giữa kẻ ghen ghét, kẻ tìm đàng làm hại người. Vậy người cứ làm ơn cho nó liền, dù khi nó bắt bớ người, và sau hết nó đóng đanh người trên cây rút, thì người cũng cầu nguyện cùng Đức Chúa Cha cho những quân dữ đang làm khốn cho người, mà rằng: xin Đức Chúa Cha tha tội cho nó vì nó lầm chẳng biết. Ông thánh Têvọng cũng đã bắt chước Đức Chúa Jêsu đang khi quân Judêu ném đá giết người, vì người cứ quì cầu nguyện cả tiếng rằng: lạy Chúa tôi, tôi xin Chúa tội chớ chấp tội nó.

Khi vua thánh Davít đã giết thằng Goliát, là thằng cao sáu thước một gang, mà nó đánh giặc cùng dân Đức Chúa Lời, thì thiên hạ mừng rỡ, nhất là các người nữ hợp dẫy rước vua vì được trận, cùng đánh trống, đàn hát rằng: Vua Saolê đã giết được một nghìn, mà Davít giết được một vạn. Vậy khi vua Saolê nghe điều ấy liền sinh lòng ghen Davít cùng muốn đâm chết, cho nên hai lần đã lấy quân đi tìm Davít mà đánh như thể là tìm đánh giặc vậy, nhưng mà Davít giữ lòng cung kính vua Saolê mãi chẳng dám buồn giận. Dù Đức Chúa Lời đã chọn Davít làm vua thay vì Saolê cùng

Digitized by Google

đã sai ông tiên tri xức dầu mà phong chức làm vua cai dân Đức Chúa Lời mặc lòng, tôi Davít cứ một lòng trọng kính vua Saolê, và dù có nhiều lần Davít gặp dịp mà giết được Saolê, mà những kẻ đi cùng Davít giục người rằng: này Đức Chúa Lời đã phó kẻ thù nghịch trong tay người mặc lòng, nhưng mà vua Davít hằng quyết cung kính đấng làm vua đã chịu xức dầu và chẳng dám tra tay làm gì đến người. Lần khác khi Davít vào ẩn trong hang kia mà tình cờ Saolê vào đấy một mình chẳng biết có Davít ẩn trong ấy, cho nên Davít có muốn giết Saolê thì cũng được, nhưng mà Davít cũng chẳng muốn làm.

Đến sau khi vua Saolê cùng con, tên là Jonatha, phải thua giặc Philitinh mà chết, thì Davít lấy làm lo buồn chảy nước mắt cùng thương tiếc vua Saolê và con vua. Đoạn Davít làm thơ kính vua Saolê, cùng lại biết ơn dân thành kia đã táng xác người và truyền giết một đứa kia đến phô mình đã giúp vua Saolê trẫm mình. Lại khi Absalon, là con vua Davít, đã làm nguỵ cùng vua cha và kéo quân mà giết người và cướp lấy nước, thì Davít đánh lả cùng con và truyền cho một người phải giữ lấy Absalon đừng giết nó. Chẳng hay Absalon phải tay quan vua Davít thì giết. Khi vua Davít biết Absalon đã chết, thì người vào trong phòng khóc lóc chảy nước mắt ra kêu rằng: ôi Absalon, ôi con, chớ gì cha được chết thay con! ôi Absalon, ôi con! Ấy ta xem vua Davít xưa khi chưa có gương Đức Chúa Jêsu ra đời cùng chưa có lời người răn dạy thương yêu kẻ thù ghét mình, mà vua ấy còn khóc lóc thương tiếc kẻ nghịch, cùng chẳng muốn giết nó; thật là sự xấu hổ cho ta lắm. Bây giờ ta đã biết tỏ giới răn Đức Chúa Lời dạy thương yêu kẻ thù ghét mình, làm ơn cho kẻ làm hại mình cùng cầu nguyện cho kẻ chửi rủa mình mà phải thương yêu kẻ ấy cho thật lòng; và lại ta đã

Digitized by Google

thấy gương Con Đức Chúa Lời cùng gương muôn vàn đấng đã vâng phép Đức Chúa Jêsu mà thương yêu kẻ làm khốn cho mình, mà ta hãy còn giữ lấy lòng thù ghét muốn oán là kẻ mất lòng ta trong những sự nhỏ mọn, thì ta còn trông đi gì được sau này; lẽ nào mà được làm con cái Đức Chúa Lời trên nước thiên đàng.

ĐOẠN THỨ XXIV.

DẠY VỀ BẢY NHÂN ĐỨC NGHỊCH CÙNG BẢY MỐI TỘI ĐẦU.

ĐIỀU THỨ I.

DẠY VỀ NHÂN ĐỨC KHIÊM NHƯỜNG.

Ông thánh Bênadô nói rằng: nhân đức khiêm nhường là nhân đức hay làm cho người ta biết mình là kẻ chẳng có tài năng cùng chẳng có công nghiệp gì, mà lấy mình làm hèn. Ông thánh Anxêlimô đã đặt bảy bậc nhân đức khiêm nhường này: thứ nhất là biết mình là kẻ đã đáng người ta khinh dể; thứ hai là lấy sự ấy làm vui mừng; thứ ba là xưng sự ấy tỏ tường; thứ bốn là ra sức cho người ta tin điều ấy; thứ năm là bằng lòng cho người ta nói đến mình chẳng có tài năng gì; thứ sáu là dể cho người ta khinh dể mình; thứ bảy là vui mừng vì người ta khinh dể ta làm vậy. Nhân đức khiêm nhường là nhân đức tốt cực trọng đến nỗi chính Con Đức Chúa Lời đã muốn làm thầy dạy nhân đức ấy cho người ta về lời nói cùng việc làm, như lời người đã phán rằng: bay học cùng tao cho biết tao ở hiền lành cùng khiêm nhường là dường nào, và bay sẽ được bằng yên trong linh hồn.

Ông thánh Aocutinh thấy lời Đức Chúa Jêsu đã phán làm vậy, thì rằng: lọn đời Đức Chúa Jêsu ở thế gian là như bài

Digitized by Google

giảng cho ta liên; mà dù Đức Chúa Jêsu đã giảng dạy các nhân đức mặc lòng, song le người muốn dạy cho ta học nhân đức khiêm nhường hơn các nhân đức khác. Ông thánh ấy lại than thở rằng: ở lời rất tốt lành! ở thày rất trọng là dường nào! Đức khôn ngoan thượng trí thông thái vô lượng vô biên ở nơi mình Chúa tôi, nào chỉ có gồm lại sự hiền lành và sự khiêm nhường mà thôi ru? Nên bé mọn có phải là sự rất qui trọng dường ấy, mà Chúa tôi đã muốn nên người nhỏ mọn cho được dạy sự ấy cho chúng tôi làm sao? Âu là nhân đức khiêm nhường có thật công trọng, vì Đức Chúa Jêsu đã phán rằng: ai có lòng khó khăn ấy là phúc thật Ông thánh Aocutinh rằng: kẻ có lòng khó khăn ấy là kẻ khiêm nhường. Các thánh khen nhân đức ấy là nền vững nhà thiêng liêng phải xây lên cho được lên lời, lì mạch, là mẹ, là thầy, là kho các nhân đức. Ông thánh Bênadô cũng khen nhân đức ấy lắm, và người lấy những tấm bọc Đức Chúa Jêsu khi mới sinh ra trong hang đá Belem làm trọng hơn đền vua chúa, hơn những vóc gấm, hơn những đá ngọc châu báu; người trọng sự khó khăn Đức Chúa Jêsu hơn các kho vàng bạc ở các nước thiên hạ, vì chưng nào có sự gì qui giá cho bằng nhân đức khiêm nhường là giá mua nước thiên đàng. Ông thánh ấy lại nói rằng: nhân đức khiêm nhường là dấu thật kẻ Đức Chúa Jêsu đã chọn lên thiên đàng.

Ta muốn biết nhân đức khiêm nhường cần cho ta là thể nào, thì ta hãy nghe lời Đức Chúa Jêsu đã phán về nhân đức ấy mà rằng: tao nói thật vuối bay, nếu bay chẳng nên giống con trẻ, thì bay sẽ chẳng được vào nước thiên đàng. Ông thánh Ghêrigoriô sánh kẻ muốn sắm nhiều nhân đức mà chẳng có nhân đức khiêm nhường cùng kẻ cầm một nắm cát trong tay mà giơ lên khi gió thổi mạnh. Ông thánh

Digitized by Google

Bênadô nói rằng: nếu Đức Bà chẳng có nhân đức khiêm nhường, thì nhân đức đồng trinh người chẳng có đẹp lòng Đức Chúa Lời. Ông thánh ấy lại rằng: anh em chớ phiền lòng vâng lời chịu lụy bề trên, vì khi anh em hạ mình xuống, thì mới xứng đáng lên bậc cao trọng trên lời, vì chưng có xuống bậc hèn thì mới được trông lên bậc cao, mà ai muốn đi đàng khác mà lên, thì nó sẽ phải ngã xuống mà chớ. Nhân đức khiêm nhường là chính bậc thang cho được lên, và có một nhân đức ấy dẫn đàng đưa đến sự sống đời đời.

Nhân đức khiêm nhường sinh cho ta làm ích rất trọng. Nhân đức ấy đưa ta đến gần vua cả cai trị lời dất muôn vật, cùng làm cho ta được ăn mày nhiều ơn và được đẹp lòng người. Có lời trong sách thánh dạy rằng: lời kẻ khiêm nhường cầu nguyện thì thấu đến lời. Lại có lời bà thánh Judích than thở cùng Đức Chúa Lời rằng: lạy Chúa tôi, lời kẻ khiêm nhường cầu nguyện thì đẹp lòng Chúa tôi liền. Ông thánh Jacôbê rằng: Đức Chúa Lời chống lả kẻ kiêu ngạo, và người xuống ơn cho kẻ khiêm nhường. Đức Chúa Jêsu đã phán lời càng mạnh hơn nữa, mà rằng: ai hạ mình xuống, thì sẽ được lên; bởi đấy cho nên kẻ khiêm nhường được lên cao, là vì Đức Chúa Jêsu muốn cho những kẻ đã bắt chước theo người ở đời này được nên giống Đức Chúa Jêsu đời sau. Ấy vậy khi Đức Chúa Jêsu đã xuống thế gian, thật là người đã khiêm nhường, đã hạ mình xuống cùng chịu lụy cho đến chết trên cây câu rút, nhân vì lẽ ấy Đức Chúa Lời đã đặt người lên cùng đã cho người một tên trọng hơn các tên khác, là Jêsu, để cho các thánh trên lời, mọi người dưới đất cùng các quỉ trong địa ngục quì lạy cùng kính dái danh rất trọng ấy. Ấy là cách Đức Chúa Lời ở cùng những kẻ khiêm nhường thì làm vậy. Vậy người ta đã ở khiêm

Digitized by Google

nhường ở thế gian này bao nhiêu, thì Đức Chúa Lời **thưởng** và cho nên trọng trên lời bấy nhiêu. Nhân vì lẽ ấy có **kẻ sánh** nhân đức khiêm nhường cùng rễ cây, vì cây càng **đâm rễ** sâu, thì nó càng được vững bền cùng sinh nhiều hoa **quả**. Cho nên người ta càng hạ mình xuống lấy mình làm **hèn ở** thế gian, thì Đức Chúa Lời sẽ càng đặt lên cao trọng **trên** lời. Lại có kẻ cũng sánh nhân đức khiêm nhường cùng **cột** nhà: vì chưng người ta càng muốn cất nhà lên cao, **thì** càng phải đào lỗ và chôn cột cho sâu, như lời ông **thánh** Aocutinh rằng: có muốn nên cao lớn, thì phải nên bé nhỏ trước đã; có toan cất nhà cao, thì hãy lo mà đắp nền, nghĩa là cho được đi đàng nhân đức phải ở khiêm nhường cho thật đã, rồi mới có lẽ mà trông được việc mà chớ.

Về phần những lẽ ta phải dùng cho được giúp mình ở khiêm nhường, thì ta phải biết mình ta cho tường tận cùng suy mình là đi gì. Vì chưng ta là đi gì? Ta thật là loài hèn hạ yếu đuối, không có đi gì bởi sức riêng ta; bởi không Đức Chúa Lời đã sinh ra ta thì ta mới có; ta cũng thuộc về Đức Chúa Lời mọi đàng, mà nếu chẳng có Đức Chúa Lời gìn giữ ta liền, thì ta chẳng làm được việc gì cùng chẳng tưởng được sự gì; xác ta là như bao đầy những giống dơ dáy hôi hám, và linh hồn ta cũng đầy những nết xấu cùng tội lỗi, và mình ta cũng phải chịu muôn vàn sự khốn khó. Vả lại dù mà Đức Chúa Lời lòng lành vô cùng gìn giữ cùng che chở ta liền, dù mà người hằng giúp đỡ và nuôi nấng ta như con rất yêu dấu mặc lòng, nhưng mà ta hằng bất nhân bội nghĩa cùng khinh dể người liền. Vậy ta suy bấy nhiêu điều thì nào chẳng đủ cho được phá tính kiêu ngạo trong mình ta ru? nào chẳng đủ lẽ cho ta hạ mình xuống nên khiêm nhường trước mặt Đức Chúa Lời phép tắc vô cùng ru? Còn lẽ gì mà ta chẳng xem mình ở trước mặt Đức Chúa Lời

Digitized by Google

như người khó khăn thiếu mọi sự mà ra sức ăn mày ơn Đức Chúa Lời thương lấy ta mà chớ.

THÁNH TÍCH.

Đức Chúa Jêsu đã làm gương nhân đức khiêm nhường cách lạ lùng và hơn cả. Sau gương Đức Chúa Jêsu, thì lại có gương rất thánh Đức Bà đã ở khiêm nhường hơn mọi người thế gian. Vậy dù Đức Bà đã được đầy ơn Đức Chúa Lời, dù người đã được nghe thấy Đức thánh thiên thần chào kính người mà nói những lời cung kính rằng: lạy bà đầy ơn, Đức Chúa Lời ở cùng bà, trong các người nữ bà có phúc lạ, và người sẽ chịu thai, sẽ làm mẹ Con Đức Chúa Lời, nhưng mà Đức Bà một xưng mình là tôi tá Đức Chúa Lời. Khi Đức Bà đã chịu thai Con Đức Chúa Lời, thì Đức Bà cứ lòng khiêm nhường mà đi thăm viếng bà thánh Isave, là họ hàng người. Đến sau khi Đức Bà đã đến thành Belem mà sinh con trong hang đá, là nơi chứa loài vật hèn thì biết Đức Bà hạ mình xuống ở khiêm nhường là dường nào. Nhất là khi Đức Bà theo Đức Chúa Jêsu vác câu rút cùng chịu đóng đanh trên cây câu rút, thì Đức Mẹ càng phải xấu hổ nhuốc nha như thể chết làm một cùng Đức Chúa Jêsu vậy.

Vì đã thấy những gương khiêm nhường rất lọn lành làm vậy, cho nên nhiều đấng thánh, già trẻ, nam nữ, mọi bậc mọi thứ ở khiêm nhường cùng chịu nhạo báng vui lòng. Bởi đấy ta dễ hiểu vì sao ông thánh Ghêrigoriô Phapha, ông thánh Lui vua đã muốn bưng cơm nước cho kẻ khó kẻ ăn mày. Cũng vì một lẽ ấy bà thánh Elêna làm hoàng hậu cũng đã vui lòng rửa chân những người nữ khó khăn cùng bưng cơm nước cho nó ăn và qui gối trước mặt nó. Bà thánh Edivigê làm bà chúa nước Pholenia thì xưa vốn hôn đất nơi

Digitized by Google

lốt chân kẻ khó đã bước đi. Ông thánh Inaxu lập dòng cũng thường làm các việc hèn trong nhà. Ấy các thánh đã thấy Đức Chúa Jêsu, là chúa mình, đã ở khiêm nhường, đã hạ mình xuống, đã chịu xấu hổ dường ấy, thì người cũng sẵn lòng hạ mình xuống bắt chước Đức Chúa Jêsu. Vì chưng các thánh suy lẽ này rằng: quân lính có lòng trung, thì phải theo quan tướng mọi nơi, chẳng khá bỏ người bao giờ. Khi ông thánh Phanchicô Bogia đang còn làm quan lớn, thì có thầy khôn ngoan nhân đức khuyên người mọi ngày suy ngẫm một hai điều giúp mình cho được hổ ngươi và cho được khinh dể mình, đừng bỏ ngày nào không, mà từ bấy giờ về sau ông thánh ấy lấy mỗi một ngày hai giờ mà suy cho kĩ mình là kẻ hèn hạ yếu đuối cùng nhờ mọi dịp mà giữ mình khiêm nhường. Cho nên hễ sáng ngày vừa dậy, thì người liền quì gối hôn đất ba lần, để mà nhớ mình là bụi đất, mà ít nữa mình sẽ cũng phải lở về bụi đất mà chớ.

ĐIỀU THỨ II.

DẠY VỀ NHÂN ĐỨC RỘNG RÃI.

Sự rộng rãi là nhân đức hãm bớt lòng hà tiện yêu mến của cải quá lẽ, cùng làm cho người ta tiêu dùng những của ấy cho phải lẽ. Ông thánh Hiêronymô nói rằng: nhân đức rộng rãi là nhân đức trọng cùng là đàng ngay thẳng, mà có hai giống người bỏ đàng ấy mà trễ hai bên: một là kẻ hà tiện chẳng có giúp anh em khi có lẽ, cùng chẳng dùng của mình cho đủ; hai là kẻ phá tiêu tan hết của mình, ăn uống chơi bời rông rãi, như kẻ xấu nết kia ông thánh tiên tri Isaia đã kể lại lời nó rằng: ta hãy ăn uống vì mai ta chết. Ông thánh Kirsôtômô nói rằng: như con cái nhà quan sang trọng quen deo cổ một cái vòng quí giá làm chứng mình là con

nhà phú quí giầu có, thì ta cũng phải mặc lấy nhân đức thương yêu nhau mà tỏ ra ta là con Cha cả lòng lành vô cùng hằng cho mặt lời mọc lên soi cho kẻ lành và kẻ dữ nữa. Vả lại ta cũng phải nhớ ta là khách đi đàng thế gian này, chẳng khá mang nhiều của trong mình làm chi; song cho được bớt phần gánh nặng, thì phải lột ra một phần cho những kẻ đi vuối mình, để cho nó gánh đỡ cho đến nơi có ý đến, là nước thiên đàng, là chính quê ta cùng là chốn sẽ được nghỉ yên vui về đời đời.

THÁNH TÍCH

Trong truyện ông thánh Juong vítvô thành Alêxăndria có nói về một người quan thu thuế giầu có kia mà rằng: Có một lần mấy đứa ăn mày đang nói truyện vuối nhau về những nhà nào hay làm phúc, nhà nào không, thì tình cờ có quan thu thuế ấy đi qua đấy, mà chúng nó cũng hỏi nhau về nhà ông ấy làm sao, song mọi người điều nói rằng: ông ấy không làm phúc cho ai bao giờ sốt Bấy giờ có một đứa đỗ các chúng bạn rằng: ví bằng hôm nay tôi có ăn mày được của gì ông ấy ban, thì anh em sẽ thưởng tôi thế nào? Các bạn hứa sẽ thưởng cho nó, thì nó đi đứng ngoài cửa quan ấy cùng đợi quan đã ra ngoài mà về. Vậy khi ông ấy về nhà, đứa ăn mày ấy kêu xin quan thương nó, song quan thấy nó kêu dêu khuấy khuất làm vậy thì giận gắt cùng muốn đánh; phải khi ấy không có gậy cùng không có gì mà đánh nó, thì cầm lấy một cái bánh người kia gánh vào nhà ông ấy mà ném vào đầu nó. Đứa ấy liền vớ lấy mà đem đi cho chúng bạn xem. Khỏi hai ba ngày quan phải bệnh nặng gần chết mà chiêm bao như thể đã đến toà phán xét. Vậy ông ấy thấy những thằng đen cáo trước mặt Đức Chúa Lời các tội mình đã phạm; song thiên thần cũng đứng đấy,

Digitized by Google

nhưng mà ra mặt lo lắng sầu khổ cùng hỏi nhau rằng: ta chẳng tìm được một việc lành nào sốt? Bấy giờ có một thiên thần rằng: chẳng thấy việc gì lành sốt, chỉ có một cái bánh nó thí cho kẻ khó hôm nọ mà thôi, mà lúc ấy nó cũng giận và cho trái ý nó. Đoạn thiên thần cũng bảo ông ấy rằng: mày hãy thêm của gì vào cái bánh nữa, chẳng vậy mày chẳng khỏi tay thằng đen đâu. Khi quan tỉnh lại thì mới biết là sự thật, chẳng phải là chiêm bao mà thôi, cho nên khóc lóc chảy nước mắt ra, mà rằng: thương ôi! nếu một cái bánh tôi giận gắt mà ném làm vậy còn làm ích cho tôi được, âu là kẻ lòng ngay mà thí cho kẻ khó, thì biết nó chữa mình cho khỏi những sự dữ là dường nào. Vậy từ ấy về sau ông ấy lở nên rộng rãi sốt sắng làm phúc cho kẻ khó cùng nên người nhân đức giữ đạo cho lọn.

ĐIỀU THỨ III.

DẠY VỀ NHÂN ĐỨC SẠCH SẼ.

Nhân đức sạch sẽ là nhân đức cần cho kẻ có đạo muốn rỗi linh hồn. Nhân đức ấy nghịch cùng tội dâm dục, mà tính nhân đức ấy thì nghịch tính mê xác thịt. Ông thánh Bảo lộc gọi nhân đức sạch sẽ là sự thánh, nghĩa là làm cho người ta nên thánh, mà ai chẳng có nhân đức ấy, thì sẽ chẳng được xem thấy Đức Chúa Lời bao giờ. Nhân đức sạch sẽ có ba bậc: một là bậc kẻ đồng trinh; hai là bậc kẻ goá bụa; ba là bậc kẻ có vợ chồng. Ông thánh Ichidorô sánh nhân đức ấy trong kẻ đồng trinh cùng mặt lời, trong kẻ goá bụa cùng mặt lăng, và trong kẻ có vợ chồng cùng các ngôi sao.

Ông thánh Hiêronymô cắt nghĩa lời Đức Chúa Jêsu đã phán về kẻ giao mạ mà rằng: nhân đức sạch sẽ cũng giống

Digitized by Google

đất tốt sinh ra nhiều lúa thóc, nhưng mà cũng có bậc khác nhau, vì chưng nhân đức sạch sẽ kẻ đồng trinh, thì như đất đã gieo một mà lá được một trăm; nhân đức sạch sẽ kẻ goá bụa lá sáu mươi, và nhân đức sạch sẽ kẻ có vợ chồng lá ba mươi. Ông thánh Aocutinh và thày cả Bênadô cũng hợp một ý như ông thánh Hiêronymô nữa. Trong sách thánh đã có lời chỉ về nhân đức ấy mà rằng: phúc cho kẻ giữ mình sạch sẽ chẳng biết sự vợ chồng; kẻ giữ mình sạch sẽ tốt lành là dường nào! tiếng trọng ấy sẽ được vững bền đời đời, chẳng có sự gì ví được cùng nhân đức sạch sẽ, chẳng có kho vàng bạc nào sánh được cùng linh hồn kẻ giữ mình sạch sẽ. Khi Đức Chúa Jêsu phán về sự các thánh sẽ sống lại, thì rằng: trên lời chẳng có lấy vợ lấy chồng, song những kẻ lên lời sẽ ở như thiên thần vậy. Bởi đấy ta phải hiểu rằng: kẻ nào giữ mình đồng trinh sạch sẽ cho lọn, thì đã lở nên như thiên thần ở thế gian này. Ông thánh Hiêronymô nói rằng: thày khen kẻ lấy vợ chồng, song chỉ khen vì được sinh nên kẻ đồng trinh; ấy là như thày lấy hoa giữa bụi gai, như lọc lấy vàng ra khỏi đất, và lấy hạt châu trong cái trai đa sinh nó ra. Ông thánh Xiphirianô khen kẻ đồng trinh mà rằng: anh em còn ở thế gian và đã nên giống thiên thần trên lời; anh em còn sống và đã được phúc kẻ chết mà sống lại: anh em ở thế gian và chẳng lo sự gì về thế gian; anh em giữ mình đồng trinh sạch sẽ, thì đã hoá nên giống các thiên thần trên lời. Ông thánh Êphêrem mừng kẻ đồng trinh mà rằng: ở đức sạch sẽ hay làm cho lòng được đầy sự vui mừng và cho linh hồn được cánh mà bay lên lời! ở nhân đức tốt lành là dường nào! ở đức sạch sẽ hay bớt tính mê xác thịt mà làm cho ta được yên lòng yên trí! ở đức sạch sẽ hay soi cho kẻ lành nên sáng láng và làm cho các ma quỉ xấu hổ và ra tối tăm! ở đức sạch sẽ đã nên

Digitized by Google

như cái xe đem lòng đem trí cùng cả và linh hồn lên lời! ở nhân đức sạch sẽ đã ra như cái hoa trong linh hồn nực mùi thơm ra khắp mọi nơi!

Những lời sách Sấm truyền cùng các điều các thánh đã chép mà khen nhân đức sạch sẽ, lẽ thì đã đủ cho những kẻ cả lòng chê sự giữ mình sạch sẽ thẹn thò xấu hổ; nhưng mà ta lại thêm một hai lời cho nó càng hổ ngươi hơn nữa. Ông thánh Bảo lộc đã nói về nhân đức ấy rằng: thày ước ao chớ gì mọi người trong anh em được ở như thày, nghĩa là được giữ mình chẳng lấy vợ chồng nào, song mỗi một kẻ đã có ơn riêng Đức Chúa Lời ban cho, kẻ thì được ơn nọ, kẻ thì được ơn kia; bằng những kẻ chẳng có kết bạn và các kẻ đã goá thì thày bảo kẻ ấy rằng: ở vậy như thày, thì có ích lắm; nhược bằng kẻ ấy chẳng giữ mình sạch sẽ được thì hãy kết bạn; thà lấy vợ chồng, chẳng thà phải lửa mê đắm làm cực nạn mà hư di. Còn về phần kẻ còn đồng trinh thì thày chẳng có lấy giới răn Đức Chúa Lời mà buộc phải giữ mình đồng trinh mãi, thày một khuyên kẻ ấy giữ nhân đức đồng trinh mà thôi; vì thày đã biết thật giữ nhân đức ấy thì có ích lắm, được khỏi sự khốn khó đời này, mà còn ai trong anh em đã có bạn thì đừng tìm đàng lìa bỏ nhau ra. Nếu chẳng có bạn, thì hãy ở vậy, đừng kết bạn, vì kẻ nào chẳng có vợ thì một lo làm việc Đức Chúa Lời mà thôi; bằng kẻ có vợ, thì những lo về sự đời, cùng tìm đàng đẹp lòng vợ, cho nên những chia trí liên; nhưng mà người goá bụa và người đồng trinh những tưởng về việc Đức Chúa Lời và tìm cho được nên thánh phần hồn phần xác; bằng đàn bà đã có chồng, thì những lo tưởng về sự thế gian và tìm cho được đẹp lòng chồng. Sau hết ông thánh Bảo lộc rằng: kẻ nào gả con gái mình còn đồng trinh, thì làm việc tốt, nhưng mà kẻ giữ con mình đồng trinh mà chẳng gả cho ai, thì

Digitized by Google

làm việc tốt hơn nữa. Đàn bà đã lấy chồng, nếu chồng có chết, thì mặc lòng lấy chồng khác cũng được, song le ví bằng cớ ở vậy, thì tốt hơn, và được phúc hơn. Ấy là lời thày khuyên, và thày cũng tin thật đã có Đức Chúa Phiritô sangtô soi sáng cho thày khuyên bấy nhiêu lời ấy mà chớ.

THÁNH TÍCH.

Ông Phaladiô đã chép truyện một người nữ đồng trinh tên là Bôtamêna, mà rằng: đời vua Maximianô bắt đạo có một người đẹp đẽ tốt lành làm tôi trong nhà một người giầu có mê dâm dục lắm. Nhiều lần nó đã xui giục bà ấy phạm tội cùng mình và hứa cho của nọ của kia, song không dỗ dành được, vì người đã có đạo Đức Chúa Jêsu, thì không muốn phạm tội. Chúa nhà giận dữ lắm, thì cáo người cùng quan trấn thủ thành Alexandria rằng: con ấy có đạo mà chẳng vâng phép vua; nó lại bỏ vạ cho người rằng: nó chửi rủa vua vì cấm đạo, mà nó cũng giục quan trấn thủ làm tội cho bà ấy. Song vì nó hằng chiều về sự trái, thì nó đút lót cho quan cùng bảo rằng: ví bằng có khuyên được nó nghe tôi, thì tôi xin quan tha nó; nhược bằng nó cứ một mực cứng lòng vuối tôi như bấy lâu trước thì xin quan phó nó cho lý hình giết đi kẻo nó chê cười tôi. Ấy vậy quân đi bắt bà ấy cùng diệu vào trước mặt quan trấn. Ở đây bà ấy phải khảo kẹp nhiều thể nhiều cách, song le cứ vững lòng một mực; mà dù khuyên dỗ, dù đe loi, dù làm khốn người thể nào, thì người chẳng hãi, chẳng động chút nào. Bấy giờ quan truyền lấy một cái vạc rất lớn đầy trầm nấu cho sôi lên cùng bỏ bà thánh ấy vào. Khi trầm sôi lên, thì quan báo bà ấy rằng: mày hãy nghe lời thày mày, chẳng vậy tao sẽ bỏ mày vào vạc sôi này. Bà Bôtamêna thưa rằng: có lẽ nào mà quan bắt công bằng dường ấy,

Digitized by Google

mà bắt tôi theo ý người mê sắc dục ru? Quan nghe lời công chính thể ấy liền giận dữ lên và truyền bỏ bà ấy vào vạc. Bấy giờ bà ấy thưa quan rằng: quan đã quyết giết tôi đi thể này, thì tôi xin quan bỏ tôi vào vạc dần dần một khi một ít cho quan biết tôi thờ phượng Đức Chúa Jêsu và người ban ơn giúp sức cho tôi. Quan cho làm vậy và khi đã gìm xuống trám cho đến cổ một trống canh dồ, thì linh hồn bà thánh ấy ra khỏi xác mà lên hưởng phúc trên thiên đàng, đội triều thiên kẻ tử vì đạo và kẻ đồng trinh. Ấy là gương cho ta phải bắt chước, thà chịu mọi sự khốn khó, chẳng thà theo ý kẻ mê sắc dục muốn ép mình lỗi nhân đức sạch sẽ, vì chẳng có sự gì quí trọng cho bằng một linh hồn sạch mà chớ.

Lại trong xứ Nicomèdia có một người nữ đồng trinh, tên là Eupharasia, phải bắt vì đạo, thì quan truyền điệu người vào nơi kín cho có kẻ gian hiếp mà người mất sự đồng trinh. Vậy khi đã đến đấy có một đứa hư vào hiếp người. Bà thánh ấy đã biết chẳng có thể nào cho khỏi nó làm hại, thì người bảo nó rằng: nếu chẳng đá đến mình, thì sẽ cho một giống thuốc có sức chữa khỏi dâu phạm, mà có muốn thử, thì chính mình cũng sẵn lòng chịu thử làm vậy. Nó chẳng hiểu ý bà thánh ấy, thì nó nghe. Bấy giờ bà thánh ấy lấy một chút dầu mà xức cổ mình, đoạn bảo thằng ấy lấy gươm mà chém cho hết sức, đừng lo tôi chết làm chi. Thằng ấy vâng cứ mà chém ngay một lát. Bà thánh ấy rơi xuống đất tức thì, mà người được như ý, là thà chịu chết cho được giữ mình đồng trinh, chẳng thà chịu sự gì dơ dáy phạm đến mình.

Ông thánh Caximirô, là con vua nước Polonia, phải bệnh nặng gần chết mà các thầy thuốc luận rằng: có lấy vợ thì

Digitized by Google

được sống, chẳng vậy thì chết. Nhưng mà ông thánh ấy thà chịu chết cho được giữ mình đồng trinh sạch sẽ, chẳng thà lấy vợ làm chi.

Vì sao Đức Chúa Jêsu tỏ ra lòng thương yêu ông thánh Juong hơn các thánh tông đồ? Vì sao Đức Chúa Jêsu để ông thánh ấy nghỉ vào lòng khi ăn bữa tối sau hết? Vì sao khi Đức Chúa Jêsu chịu đóng đanh trên cây rút, thì lối ông thánh Juong làm con Đức Mẹ? Vì sao Đức Chúa Jêsu đã gọi ông thánh ấy là đấy tớ rất yêu dấu? Thưa rằng, là vì ông thánh Juong đã giữ mình đồng trinh sạch sẽ. Ông thánh Hiêronymô và ông thánh Aocutinh đã đoán làm vậy. Trong kinh đọc ngày lễ ông thánh ấy thì thánh Yghêrêgia rằng: bởi vì ông thánh Juong đã được phúc riêng mà giữ mình đồng trinh, thì đã xứng đáng Đức Chúa Jêsu thương yêu người hơn các thánh tông đồ, vì người đồng trinh khi Đức Chúa Jêsu chọn người làm tông đồ, và người cũng giữ mình đồng trinh sạch sẽ cho đến lọn đời.

ĐIỀU THỨ III.

DẠY NĂM BA LẼ MẠNH SỨC CHO ĐƯỢC GIỮ NHÂN ĐỨC SẠCH SẼ.

Bây giờ ta giảng những lẽ mạnh sức cho được giữ nhân đức sạch sẽ. Vậy trước hết ta thấy mình phải chu ước ma quỉ cùng xác thịt cám dỗ về đàng trái, hay là khi có tơ tưởng lòng động lòng lo về sự cơ dấy, thì phải chống lá sự ấy tức thì, chớ ơ hờ trễ nải chút nào.

Hai là phải năng đọc kinh cầu nguyện, như Đức Chúa Jêsu đã dạy rằng: hay hãy tỉnh thức mà cầu nguyện kẻo sa chưng cám dỗ, vì chưng kẻ trộm hễ nghe người ta tri hô mà láng diềng chạy đến cứu giúp, thì nó liền trốn tức thì. Cũng một lẽ ấy khi ta đọc kinh kêu van đang lúc ma quỉ

Digitized by Google

cám dỗ, thì nó liền chạy, vì tiếng ta đọc kinh gọi **các thiên** thần cùng các thánh trên lời đến cứu chữa ta. **Vua Salo**-mon xưa than thở cùng Đức Chúa Lời rằng: tôi đã **biết, nếu** chẳng có ơn riêng Chúa tôi ban cho, thì tôi chẳng **giữ mình** sạch sẽ được; mà sự biết cách giữ mình làm vậy **thì cũng** là ơn trọng lắm, vì chưng có biết thì mới ngửa mặt **lên cùng** Đức Chúa Lời mà cầu xin.

Ba là phải suy ngắm sự thương khó Đức Chúa **Jêsu cùng** ẩn mình trong dấu cạnh nương long Đức Chúa **Jêsu. Ông** thánh Aocutinh đã dạy tỏ điều ấy mà rằng: chẳng có **thuốc** nào mạnh sức cho được chữa khỏi lửa mê đắm **sắc dục** cho bằng suy nhớ sự thương khó Đức Chúa Jêsu. **Ông thánh** Bênadô cũng rằng: Chúa tôi chịu đóng đanh trên cây **câu** rút, mà tôi còn tưởng sự chơi bời theo tính mê xác thịt **làm** sao được? Ở thành Rôma có một lần đang cơn gian **nan** thiên hạ sầu khổ khóc lóc cùng mặc những áo cũ xấu, thì thấy một người xỏ tràng hoa đội trên đầu. Quan bắt nó cùng bỏ vào ngục. Vậy ta là kẻ có đạo Đức Chúa Jêsu, thì có lẽ nào mà dám muốn sự vui về chơi bời sung sướng đang khi Đức Chúa Jêsu là chúa mình đội mạo gai ru?

Bốn là phải năng nhớ sự chết, sự phán xét cùng hình **khổ** địa ngục, như lời sách thánh dạy rằng: mày hãy nhớ **những** sự sau, thì mày sẽ chẳng phạm tội bao giờ.

Năm là khi ấy phải làm dấu câu rút trên trán cùng trên mình cùng kêu tên cực trọng Jêsu, Maria, vì hai tên rất trọng ấy có sức phá tan các chước ma quỉ, nhất là khi có lòng tin cậy mà kêu.

Sáu là phải nhớ các thánh cùng những việc lành người đã làm và tin kính cùng trông cậy hết sức, nhất là phải có lòng kính mến rất thánh Đức Bà cách riêng, vì chưng người là nữ vương các đấng thiên thần cùng các kẻ đồng trinh.

Digitized by Google

Bảy là phải năng đi xưng tội chịu lễ và chầu chực Đức Chúa Jêsu trên bàn thờ.

Tám là phải có ý tứ mà giữ ngũ quan liền, nhất là giữ con mắt cho nhặt, như lời sách thánh đã nói thí dụ rằng: sự chết nhập vào nơi cửa sổ ta, nghĩa là qua con mắt mà vào. Ông tiên tri Jêrêmia lo buồn phàn nàn vì con mắt người đã ăn hiếp linh hồn mình; nghĩa là đã làm cho người hư hại mất linh hồn. Ông Baratô là người không có đạo xưa quen nói rằng: tại con mắt mà sinh ra sự thương yêu. Có người khác cũng nói rằng: bởi con mắt mà thường phải lòng người ta. Nhân vì sự ấy ông thánh Jóp giao cùng con mắt kẻo mình trông xem mà tưởng đến người nữ. Có kẻ chép truyện ông thánh Hoco vitvô mà rằng: người cai thành Canaratê năm mươi năm, thì người chẳng trông mặt một người nữ nào mà biết là ai. Ấy thật là sự hoạ hiếm đáng khen lắm.

Chín là phải lánh những dịp tội mở dàng về sự lòng động lòng lo, như những nơi có tiếng xấu có sự liều linh hồn mình, những đám trò, đám hát, đám hội cùng những người xấu nết; phải lánh sự nam nữ nói khó cùng nhau nơi vắng vẻ, cùng các sự bắt chân tay hay là mó đến mình cách nào, dù nam cùng nam, nữ vuối nữ; cũng phải giữ những điều ấy khi chẳng có việc cần mặc lòng, kẻo mà một hai lần chưa có việc gì, song về sau chẳng còn lành được. Như hoa còn trên cây thì tốt tươi và thơm tho, song hễ khi đã mó đến nó thì nó liền mất màu tốt tươi cùng kém mùi thơm đi tức thì. Vậy nhân đức sạch sẽ cũng như vậy; cho nên thày Jêla về dòng ông thánh Phanchicô sánh nhân đức sạch sẽ vuối thủy tinh hễ chạm cái gì, nhất là khi hai mảnh chạm nhau, thì nó liền vỡ ra.

Mười là phải hãm xác thịt, ăn chay, đánh tội, thức khuya

Digitized by Google

dậy sớm cùng làm những việc khó nhọc làm vậy, **như lời** Đức Chúa Jêsu phán rằng: giống quỉ dơ đấy ấy khó **trừ ra**; có cầu nguyện ăn chay mới xua đuổi nó được mà **thôi**. **Ông** thánh Phanchicô cũng đã dạy điều ấy rằng: có thức **khuya**, dậy sớm, ăn chay cho nhặt, thì những tên lửa quỉ **dữ bắn** vào mình ta mới tắt đi được. Xưa có một thầy tu **hành hay** phải quỉ dơ dáy cám dỗ về đàng trái, thì hỏi thầy **Agêle** phải làm thế nào cho được chống lả giống quấy **quá ấy**. Thầy Agêle hỏi thầy ấy rằng: ví bằng thầy có thấy **con chó** chạy đến cắn thầy thì thầy liệu làm sao? Thầy ấy thưa rằng: tôi có thấy làm vậy, thì tôi lấy gậy đánh nó, lấy đá ném hết sức cho nó chạy, tôi chẳng để cho nó cắn. Bấy giờ thầy Agêlê bảo rằng: chớ thì thầy hãy ăn ở cùng xác thịt như làm vậy: hãy đánh, hãy làm khốn cho nó, ắt là thầy sẽ phá tan được những cơn dơ dáy ấy đi, nó sẽ chẳng còn quấy nữa.

Mười một phải sợ khiếp xác thịt mình lắm; lại phải cậy trông Cha cả hết sức, cùng phải siêng năng ra sức ở khiêm nhường và tập về nhân đức ấy liên. Có một lần ông thánh Antong thấy cả và thế gian này đầy những lưới giăng khắp mọi nơi từ trên lời xuống đến đất, thì người lấy làm sợ hãi lắm mà kêu rằng: lạy Chúa tôi, nếu vậy chẳng còn có ai lánh khỏi được ru? Bấy giờ người nghe tiếng trên lời phán rằng: kẻ ở khiêm nhường sẽ khỏi mà chớ.

Mươi hai phải tỏ ra cho đẳng coi sóc linh hồn mọi chước ma quỉ cám dỗ về đàng ấy, vì chưng như ông thánh Inaxu đã dạy trong sách cấm phòng người làm, rằng: ma quỉ ăn ở như người xấu nết kia đang dỗ dành người đàn bà phạm tội vuối nó. thì nó bảo kẻ ấy phải giấu đi đừng nói vuối chồng, vì nó sợ chồng nó lắm.

Digitized by Google

ĐIỀU THỨ V

DẠY VỀ NHÂN ĐỨC THƯƠNG YÊU NGƯỜI TA

Ta đã giảng về nhân đức ấy thì hãy xem Đoạn XXIII trước này (trang 438).

ĐIỀU THỨ VI

DẠY VỀ NHÂN ĐỨC THÊM LẠT KIÊNG GIỮ SỰ ĂN UỐNG CHO PHẢI PHÉP.

Nhân đức thêm lạt kiêng giữ sự ăn uống là nhân đức cấm hãm tính mê ăn uống quá lẽ cùng dạy cách ăn ở cho phải phép đạo trong việc ấy. Vậy những kẻ theo tính mê ăn uống quá lẽ làm vậy là những kẻ ăn uống của đã cấm, như kẻ ăn thịt ngày kiêng, hay là ăn uống giống gì không nên ăn, hay là kẻ hay ăn uống thái quá say sưa cùng kẻ những tơ tưởng về sự ấy mà thôi. Ông thánh Ghêrigorio nói rằng: ta phải cho xác ăn kẻo nó ra yếu đuối quá mà ngã xuống chăng; song ta lại phải lấy sự ăn chay mà hãm xác cho nó ra yếu, kẻo nuôi nó quá, thì nó ra mạnh sức mà cưỡng lại làm nghịch cùng linh hồn. Sự kiêng sự ăn uống cho phải phép thể ấy, thì làm cho xác được khoẻ cùng giúp linh hồn làm những việc thiêng liêng mình phải làm. Ông thánh Aocutinh than thở cùng Đức Chúa Lời rằng: Chúa tôi đã dạy tôi dùng của ăn như dùng thuốc thể vậy. Có người quân tử ngoại đạo kia, tên là Socratê, nói rằng: có kẻ ở thế gian mà chỉ sống cho được ăn, song về phần tôi chỉ ăn cho được sống mà thôi.

Nhân đức kiêng giữ này lại cấm mục trong sự uống rượu chè cùng những giống gì làm cho say. Vì bằng có giữ sự uống này, thì sẽ được khoẻ phần xác, như ta đã nói về sự

Digitized by Google

ăn; vì tại không giữ mực gì trong sự uống, thì thường sinh ra lắm bệnh, như lời đã dạy trong sách thánh rằng: khi mày ngồi ăn cỗ bàn đừng theo tính mê ăn uống, hãy giữ đừng nghe xác thịt mà ăn các thứ đồ đã bưng trước mặt, vì chưng ăn no quá thì hay sinh bệnh và tính mê ăn uống đã giết nhiều người; còn kẻ ăn ít thì sẽ được sống lâu. Ông thánh Bảo lộc nói rằng: Kẻ vào đấm mà đánh vật, thi sức, thi tài, còn giữ sự ăn uống kẻo nặng nề mà thua, thì ta là kẻ ở trong đấm, mà chẳng phải đấm đánh cùng loài người ta, song là đấm chiến trận cùng những quỉ dữ thiêng liêng ghen ghét ta, âu là ta chẳng phải giữ sự ăn uống hơn kẻ ấy ru? Ấy vậy ta suy bấy nhiêu điều ta đã dạy trước này, thì ta dễ biết sự kiêng giữ trong sự ăn uống cho vừa phải là nhân đức làm ích cho ta, chẳng những là phần xác, mà lại cũng phần linh hồn; vì chưng linh hồn được mạnh sức hơn, cùng được tỉnh táo hơn mà làm các việc bậc mình; trí khôn cũng được sáng láng và dễ nhớ cùng suy đi nghĩ lại những lẽ Đức Chúa Phiritô sangtỏ soi cho, như có lời ông tiên tri Isaia hỏi rằng: Đức Chúa Lời sẽ xuống ơn thông biết cho ai? Đức Chúa Lời sẽ dạy dỗ ai cho được biết hiểu lời người phán? thì thưa rằng: người sẽ dạy những kẻ thôi bú chẳng còn uống sữa nữa; nghĩa là những kẻ chẳng mê ăn uống những của mĩ vị ngon ngọt cho sướng sướng nữa. Bởi đấy cho nên những kẻ hay giữ sự ăn uống, thì thường sáng trí khôn mà biết chước ma quỉ và có sức chống lả nó hơn những kẻ mê ăn uống bội phần, cho nên ông thánh Phêrô khuyên bốn đạo rằng: anh em hãy giữ sự ăn uống cùng hãy tỉnh thức, vì ma quỉ như sư tử dữ đi quanh mà tìm cắn nuốt anh em.

Digitized by Google

Có lời thày đốctôrê đã nói rằng: từ tạo thiên lập địa cho đến lụt cả đời ông Noe, là hơn một nghìn sáu trăm năm, loài người ta sống tám chín trăm tuổi, vì đời ấy chẳng quen sự uống rượu cùng ăn thịt. Lại có nhiều đấng đã kiêng giữ sự ăn uống cho nhặt lắm mà cũng đã được sống lâu lắm. Có thày cả Bênadô vào nhà dòng, hãm mình kiêng sự ăn sự uống lắm thì sống cho đến chín mươi hai tuổi. Ông thánh Hilarion sống cho đến tám mươi tám tuổi; ông thánh Phaphunosiô cho đến chín mươi; ông thánh Jacobê tu hành cho đến một trăm bốn tuổi; ông thánh Antong một trăm năm tuổi; ông thánh Bảo lộc tu hành một trăm mười lăm tuổi; ông thánh Arithêniô và ông thánh Romoadô một trăm hai mươi tuổi.

Ông Juse đã chép truyện nước Judêu xưa nói rằng: những thày dòng gọi là Exêniô thường sống cho đến một trăm tuổi, vì các thày ấy ăn những của thường thường, rau cỏ và một chút bánh mà thôi: và lại bởi vì các thày kiêng giữ sự ăn làm vậy, thì được tỉnh táo cho đến tuổi già, trí khôn còn mạnh sức như khi đang thì, còn để tỉnh thức, để nguyện ngắm, để suy những sự mầu nhiệm trên lời cùng tưởng ngắm xem mình như thế là đã được hưởng sự vui vẻ trên thiên đàng vậy. Có truyện về ông thánh Antong cùng về ông thánh Arithêniô rằng: hai ông ấy quì một nơi từ tối đến sáng mà nguyện ngắm chẳng động chút nào, và khi mặt lời mọc lên, thì phàn nàn vì ánh sáng mặt lời đánh vào ngang mặt làm cho chia trí ra đang khi nguyện ngắm.

Ông Têrituliano đã chép truyện kể lại cách thế bốn đạo đời trước quen giữ về sự ăn uống, thì rằng: chẳng có bao giờ chúng tôi ngồi ăn mà chẳng có nguyện trước, chúng

Digitized by Google

tôi ăn vì đói, vì cần phải ăn; chúng tôi uống cho xứng đáng kẻ giữ mình sạch sẽ và có phép tắc. Khi chúng tôi ăn, thì nhớ khi ban đêm sẽ phải cầu nguyện; chúng tôi ăn ở trong khi bữa ăn như kẻ trông thấy Đức Chúa Lời trước mặt liền như người đang thấy cùng đang nghe chúng tôi. Khi ăn đoạn chúng tôi súc miệng, rửa tay, rồi cứ lượt mà cắt nghĩa một hai câu sách sấm truyền; bởi đấy cho nên dễ biết chúng tôi đã giữ sự ăn uống là thể nào. Xong việc ấy chúng tôi cầu nguyện tạ ơn Đức Chúa Lời, và ai nấy về mà giữ kẻo đức lác, cãi cọ nhau, hay là đi đông dài cách nào, cũng ra sức giữ phép tắc nết na, làm gương sáng cho người ta soi, cho nên xem thấy ai nấy ăn cơm tối về, thì chẳng ra bình kẻ đã ăn uống mà đi, song ra như kẻ đi nghe giảng hay là đi tập tành nhân đức nào mà về mà chớ. Thương ôi! Rầy biết bốn đạo đời này kém xa bốn đạo đời trước về sự giữ ăn uống là dường nào!

ĐIỀU THỨ VII.

DẠY VỀ NHÂN ĐỨC NHỊN NHỤC.

Nhân đức hay nhịn là nhân đức làm cho ta chịu khó bằng lòng, chẳng trách, chẳng phàn nàn, lại vui lòng chịu những sự khốn khó mình gặp ở đời này, hoặc vì Đức Chúa Lời cho chịu, hoặc vì người ta hay là ma quỉ làm ra cách nào, như khi phải bệnh não tật nguyền, khi phải người ta đánh đau, gẫy chân tay, khi phải kẻ trộm cướp, hay là tai vạ gì khác, khi mất cha mẹ, vợ con, khi người ta chửi rủa xỉ vả nhạo báng, hay là khi phải sự buồn bã trong linh hồn, khi khô khan lạnh lẽo chẳng đọc kinh nguyện ngắm cho cam lòng, hay là khi lo lắng sự hãi quá lẽ, khi phải cám dỗ tơ tưởng, lòng dòng lòng lo về những sự quấy quá hay là về sự khác

mà bất rất cực nạn trong lòng, thì trong các dịp làm vậy phải bằng lòng chịu vì Đức Chúa Lời cùng vì trông cậy ngày sau Cha cả sẽ lá công trên nước thiên đàng. Thường quen phân nhân đức nhịn nhục làm sáu bậc: một là nhịn những sự khốn khó mình gặp, mà chẳng chống lại cùng những kẻ làm khốn cho mình; hai là cầm lòng cầm trí lại chẳng tưởng sự oán lá những kẻ ấy sốt; ba là chẳng ghen ghét những kẻ đã làm khốn cho mình; bốn là lại thương yêu kẻ ấy; năm là làm sự lành cho kẻ ấy; sáu là cầu xin cùng Đức Chúa Lời xuống những ơn lành cho kẻ ấy nữa.

Cho được giục ta đi đàng nhân đức nhịn nhục, thì ta phải suy sự nên người lọn lành ở tại sự vâng theo thánh ý Đức Chúa Lời trong mọi sự; vì chưng sự kính mến Đức Chúa Lời cho lọn là hợp một ý cùng Đức Chúa Lời, muốn những sự Đức Chúa Lời muốn, và chẳng muốn những sự gì Đức Chúa Lời chẳng muốn. Ta phải tin thật mọi sự xảy ra ở thế gian này, âu là bởi Đức Chúa Lời đã định, hay là bởi người để cho nó xảy ra làm vậy; có một sự tội Đức Chúa Lời chẳng định mà thôi. Cho nên mọi sự ta gặp, thì đã chắc là sự Đức Chúa Lời định cho có thể ấy để mà làm ích cho ta, như lời trong sách thánh rằng: sự lành, sự dữ, sự sống, sự chết, sự khó, sự giầu, thì bởi Đức Chúa Lời mà ra. Vì vậy ta phải chịu các sự ấy như của bởi tay Đức Chúa Lời ban phát cho ta được vui lòng cùng được nhờ về phần linh hồn ta, như lời trong sách thánh dạy rằng: con đừng chối sự khốn khó Đức Chúa Lời cho chịu mà sửa con, cùng đừng ngã lòng khi Đức Chúa Lời phạt con: vì chưng người sửa phạt kẻ người thương yêu, mà người yêu dấu những kẻ ấy dường bằng cha thương yêu con cái vậy.

Ông thánh Aocutinh nói rằng: Đức Chúa Lời ở cùng tôi như cha đã buồn giận con mà vơ lấy cái roi hay là cái que

Digitized by Google

mà đánh con, đoạn bỏ cái roi ấy vào lửa, song cũng để cửa nhà mình cho con sau này. Đức Chúa Lời cũng dùng kẻ dữ, kẻ xấu nết mà phạt kẻ lành, mà khi Đức Chúa Lời thấy kẻ lành sửa mình lại cùng bằng lòng chịu những sự khó đã đáng chịu, thì Đức Chúa Lời cho kẻ ấy nước thiên đăng, mà bỏ kẻ dữ xuống địa ngục mà chớ. Ông thánh ấy lại nói rằng: khi Đức Chúa Lời chẳng nghe lời ta cầu xin kêu van trong cơn gian nan ấy, thì phúc cho ta; vì chưng khi kẻ lành chịu sự khốn khó, thì nên sạch như vàng đã để trong lò lửa; bằng kẻ dữ chẳng muốn chịu sự gì khó, thì nó phải tiêu tan ra lo như rơm rác trong cũng một lửa ấy nữa. Có nhiều lần ta ăn ở như thể con muông kia, khi người ta ném đá cho nó, thì nó cắn hòn đá ấy mà chẳng xem tay kẻ đã ném đá. Ta cũng vậy: hễ khi nào người ta làm mất lòng ta, thì ta liền giận ghét nó, mà chẳng suy sự ấy bởi ý Cha cả đã muốn cho ta chịu sự khó ấy vì người có ý phạt cùng sửa ta, mà chẳng phải là người ta làm sự ấy cho ta đâu.

Vả lại có bốn lẽ này ta cũng nên dùng mà giúp ta nhịn nhục chịu khó bằng lòng. Một là ta phải suy lòng lành Cha cả hay nhịn nết xấu ta cùng các tội lỗi người ta hằng phạm mất lòng người ở thế gian này; mà người nhịn lâu tháng lâu năm, và cho mưa xuống cho kẻ lành và kẻ dữ, cùng cho mặt lời mọc lên soi cho hết mọi người. Hai là ta hãy suy lòng lành Đức Chúa Jêsu đã nhịn nhục cả thể là dường nào: Đức Chúa Cha đã thông tình Đức Chúa Lời cho Đức Chúa Jêsu cùng đã ban nhân đức nhịn nhục cho người cách riêng, mà người đã chịu xỉ vả nhạo báng cùng chịu trăm nghìn sự thương khó, nhưng mà người chẳng có nói ra một lời gì chống lả cùng chẳng làm việc gì cưỡng lại các kẻ làm khốn người, mà lại người bằng lòng phó mình trong tay những quân dữ luận giết người trái phép công bằng. Ông

Digitized by Google

thánh Bênadô cũng suy những điều ấy thì than thở rằng: ở loài người phàm hèn, mày chớ tưởng nhớ những sự khó mày chịu, song hãy tưởng nhớ những sự Đức Chúa Jêsu đã phải chịu cho mày, cùng lấy những sự thương khó ấy mà đoán xét người đã thương yêu mày là đường nào. Ba là ta hãy suy các thánh đời đạo cũ xưa đã nhịn nhục là thể nào. Hãy nhớ ông Abilê, ông Abaraong, ông Isaác, ông Jacốp, ông Juse, ông Moisen, vua Davít, ông Tobia, ông Jốp, cùng nhiều đấng khác đã phải sự khốn khó mà đã nhịn, đã chịu bằng lòng là thể nào.

Vì bằng trong lề luật đạo cũ, là đạo chưa lọn, còn thiếu nhiều điều cùng chưa được nghe những lời giảng dạy và chưa được xem thấy gương Con Đức Chúa Lời ra đời, mà còn nhiều người hay nhịn nhục chịu khó bằng lòng thể ấy; phương chi ta là kẻ đã học lời trong sách thánh cùng đã được Đức Chúa Jêsu làm thầy dạy dỗ ta cùng làm gương cho ta và ta cũng hằng chịu ơn Đức Chúa Lời xuống cho; và lại cũng đã thấy gương muôn vàn đấng thánh trong đạo mới bây giờ, thì nào ta chẳng phải nhịn nhục hơn bội phần ru? Ông thánh Ghêrigoriô rằng: có nhiều lần Đức Chúa Lời cho kẻ lành phải bắt bớ cùng phải chịu nhiều sự khốn khó bề ngoài mà thử nhận đức kẻ ấy; song le chẳng có khi nào kẻ lành biết được sức mình cho thật cùng tỏ ra mình vững lòng chắc chắn cho bằng khi chịu sự khó nặng bề ngoài và cũng một trật ấy lại phải chịu cám dỗ cực nạn bề trong. Bốn là ta phải suy những ích trọng bởi sự nhịn nhục chịu khó bằng lòng mà ra. Vậy trước hết ta được đền vì những tội lỗi mình; mà bởi vì chịu một hai sự khó nhẹ đời này, thì được khỏi hình phạt cực nặng đời sau. Chịu mất mấy quan tiền mà lấy nợ một nghìn chẳng dễ lắm ru? Vả lại sự bằng lòng nhịn nhục làm cho các nhân đức được vững bền và lọn

Digitized by Google

lành, như lời ông thánh Jacôbê rằng: Anh em hãy chịu cho vui lòng những sự khốn khó anh em thường gặp, mà hãy biết thật có thử nhân đức tin trong lòng anh em, thì mới sinh nhân đức nhịn nhục mà làm nên việc lọn lành mà chớ. Sau nữa nhân đức nhịn nhục làm cho ta được lập công mà đáng ăn mày phúc thiên đàng, như xưa Đức Chúa Jêsu đã phán rằng: ai chịu bắt bớ vì sự lành, ấy là phúc thật, vì chưng nước thiên đàng là của kẻ ấy. Đức Chúa Jêsu cũng lại phán rằng: khi người ta chửi rủa cùng bắt bớ bay, và khi nó sẽ bày ra những sự dữ mà bỏ vạ cho bay vì tao, thì bay hãy vui mừng, vì bay sẽ được của cực trọng thưởng trên lời.

THÁNH TÍCH.

Khi dân Judêu, là dân Đức Chúa Lời, xưa phải đi làm tôi nước Babilon mà chịu lắm sự khốn khó, nhiều người phải vua dữ giết cùng bỏ xác đấy không ai chôn, thì bấy giờ có ông Tôbia hằng rình ban đêm mà cất xác những người chết. Vậy có một lần ông ấy nhọc mệt về nằm ngoài chái nhà, dưới tổ chim yến, mà phẩn chim ấy rơi xuống con mắt người, thì hoá nên mù mắt hai con mắt. Đức Chúa Lời cho ông ấy phải sự khốn khó làm vậy, để cho người làm gương nhân đức nhịn nhục cho kẻ đời sau; vì chưng ông Tôbia đã có lòng kính mến Đức Chúa Lời từ thuở bé, thì người chẳng buồn, chẳng phàn nàn vì đã phải mù, người một vững lòng dái phép Đức Chúa Lời mãi cùng đội ơn Đức Chúa Lời, như thể được ơn trọng vậy, mà thật cũng là ơn trọng, vì chưng đức thánh Tiên phần Raphae chữa người cùng bảo ông ấy rằng: bởi vì ông đẹp lòng Đức Chúa Lời thì đã phải chịu khó mà thử nhân đức ông mà chớ.

Có truyện đã chép về bà thánh Liđêvina rằng; từ khi bà

thánh ấy mới lên mười lăm tuổi cho đến khi người chết, là ba mươi tám năm, thì người những chịu bệnh đau đớn trong mình liên. Trước hết bà thánh ấy lên cái trong ruột mà vỡ ra bề trong; đoạn người phải bệnh bất toại, mà đang khi ấy lại phải tật giống như xích điến, lở cả và mình ra cùng chảy máu mủ, từ bàn chân cho đến đỉnh đầu chẳng có nơi nào lành; hai bên vú thối tha ra, cùng sùi ra những giòi bọ gớm ghiếc ăn thịt bà ấy; trên đầu thì nhức nhối như giùi đâm vào, răng lung lay đau đớn quá sức, trán né ra, cằm thì nứt ra làm hai, một con mắt đã hư, còn một con đã gần mù đi; bà ấy lại năng thổ huyết, cùng chảy máu lỗ mũi, lỗ tai cùng hai con mắt, và lại có tật yết hầu; người cũng hay lên cơn sốt rét, khi thì cách nhật, khi thì một ngày đôi ba cơn; người cũng phải bệnh thủy thũng. Sau hết người ta lại bỏ vạ cho người có dùng chước quỉ mà làm phù phép cho được chịu bấy nhiêu sự cực ấy. Ắt là bấy nhiêu điều đủ cho người lo buồn bất rất cùng mất nhân đức nhịn nhục, nhưng mà bà ấy nhịn nhục bằng lòng, chẳng có bao giờ phàn nàn kêu trách một tiếng nào, chỉ kêu rằng: lạy Đức Chúa Jêsu, xin Chúa tôi thêm sự khó sự đau đớn cho tôi hơn nữa; mày là con gái phàm hèn, vật gì những sự khốn khó mày chịu sánh cùng những sự thương khó Chúa mày đã chịu cho mày.

Xưa ông thánh Kêlêmentê vítvồ phải bắt vì đạo Đức Chúa Jêsu cùng phải nhiều sự khốn khó phần hồn phần xác; nhưng mà người hằng xin Đức Chúa Jêsu ban cho người nhiều dịp chịu khó mọi ngày. Vậy có một lần khi đã nguyện làm vậy, thì người nghe tiếng trên lời phán rằng: Kêlêmentê, tao đã nghe lời mày xin, thì hãy dọn mình mà chịu nhiều trận gian nan; tao sẽ cho mày hai mươi tám năm nữa cho được chịu khó để mà dọn mình chịu chết vì đạo.

Digitized by Google

Ông thánh Phiriđiong vítvồ vào đến vua Constantê, thì có một người quan đứng gần cửa đền, mà thấy ông vítvồ mặc áo hèn xấu mà chẳng biết người là ai, thì cấm không cho người vào, cùng vả mặt người. Ông thánh ấy cứ chịu mà giơ má kia mà thôi. Quan thấy làm vậy thì hổ ngươi và quì gối xuống mà xin người tha sự lỗi ấy.

Một lần bà thánh Têrêxa phải chước ma quỉ làm khốn cho người hai trống canh rưỡi, mà bà thánh ấy phải những sự cực nạn trong xác cùng trong linh hồn đau đớn quá sức. Bấy giờ bà thánh ấy hằng cầu xin cùng Đức Chúa Jêsu ban nhân đức nhịn nhục cùng dâng mình chịu gian nan đau đớn thế ấy cho đến chết, miễn là được đẹp lòng Cha cả và làm cho sáng danh người. Bà thánh Têrêxa đã năng than thở cùng Đức Chúa Jêsu rằng: lạy Chúa tôi, một là chết, hai là chịu khốn khó; tôi xin bấy nhiêu mà thôi. Người vốn cầu nguyện xin Đức Chúa Lời đừng để mình khi nào chẳng chịu khó, thì Đức Chúa Lời cũng nghe và cho người chịu khốn khó lọn đời.

ĐIỀU THỨ VIII

ĐẠY VỀ NHÂN ĐỨC SIÊNG NĂNG SỐT SẮNG VIỆC LÀNH PHÚC ĐỨC.

Những điều ta đã dạy về tội làm biếng trễ nải trong Phần thứ nhất, lẽ thì đã đủ cho ta được siêng năng việc lành phúc đức, song bởi vì ta hay yếu đuối, thì ta thêm những lẽ có sức giục lòng ta cho được ở siêng năng việc lành phúc đức hơn nữa.

Thứ 1. Ta phải suy rằng: Đức Chúa Lời đã cho ta sống ở thế gian có một ý cho ta chịu khó làm việc rồi linh hồn, cho nên Đức Chúa Jêsu sánh ta cùng những người thợ chúa nhà sai làm vườn nho và chúa nhà lả công nhiều ít mặc đòi

việc mọi người đã làm. Đức Chúa Jêsu lại phán rằng: con Đức Chúa Lời sẽ ngự xuống sáng láng cùng các thiên thần, mà người sẽ tùy việc mọi người đã làm mà lấy công cho; mà ông thánh Bảo lộc rằng: anh em chớ chán làm việc lành, vì chưng sẽ đến ngày mùa mà được gặt, nghĩa là phải vững lòng làm việc lành mãi cho đến sau hết. Ấy vậy đang khi có thể làm việc được, thì ta hãy làm; này là thì tốt lành, này là giờ tỉnh thức, đừng mê ngủ nữa, vì chưng đã gần giờ được rỗi linh hồn hơn mọi khi trước. Sau nữa Đức Chúa Jêsu dạy ta đi đàng đang khi còn sáng ban ngày, bởi vì sau này sẽ có đêm tối tăm chẳng còn làm việc gì được nữa.

Thứ 2. Ta phải suy rằng: sự sáng láng trên lời sau này thì sẽ tùy công ta đã lập ra ở đời này, nhiều ít tùy ta đã làm nhiều việc hay là ít. Vì bằng có lẽ nào các thánh trên lời được phàn nàn lo buồn về sự gì, thì âu là chỉ có một sự các thánh thương tiếc những ngày giờ đã bỏ mất ở đời này, mà chẳng lập công cho đàng phần thưởng cả thể hơn và được triều thiên sáng láng hơn trên lời. Đức Chúa Jêsu đã phán thí dụ trong sách thánh sánh mình người cùng quan kia sắp trấy đi đàng xa mà phân chia bạc cho các đầy tớ buôn bán sinh lợi lãi, mà khi người lớ về, thì tra xét cho thằng phép mọi người đã dùng bạc ấy sinh lợi lãi hay là lỗ vốn ngần nào để mà thưởng hay là phạt mặc đòi việc nó đã làm, đã ở siêng năng nắn hay là trễ nải thế nào. Chớ thì ta hãy suy đến giờ chết, nếu ta có làm việc như đầy tớ siêng năng, thì ta sẽ được vui mừng biết là dường nào! Chớ thì ta bấy giờ được nói rằng: Chúa tôi đã phó cho tôi năm khối bạc này, tôi lại lấy năm khối khác nữa, mà lại ta được nghe chúa nhà, là Đức Chúa Jêsu, khen ta rằng: hỡi đầy tớ có lòng trung ngay lành, bởi vì đã hết lòng trong việc nhỏ mọn, thì tao sẽ phó việc trọng mà coi sóc, hãy vào chốn vui mừng làm một

Digitized by Google

cùng chúa đã dựng nên con. Ta hãy xem các thợ mộc, thợ nề chịu khó làm việc từ sáng đến tối cho được cơm ăn nuôi mình, mà ta là kẻ có đạo Đức Chúa Jêsu mà làm biếng trễ nải không chịu làm cho được mua lấy nước thiên đàng và cho được sống đời đời thì làm sao!

THÁNH TÍCH.

Trong một nhà dòng ông thánh Nobêritô xưa có một thày, tên là Ricaridô, thì những khi nào chẳng mắc đọc kinh hay là làm việc chung cùng các thày, người sao sách cho khỏi ở nhưng, vì trông rằng ngày sau Đức Chúa Lời sẽ lấy công vì chịu khó nhọc làm vậy. Độ hai mươi năm sau khi thày ấy chết người ta bốc mả người, thì thấy xác đã tan ra mạt hết, chỉ còn tay mặt đã dùng mà sao sách còn toàn vẹn tươi tốt như khi còn sống. Ấy Đức Chúa Lời làm phép lạ làm vậy có ý tỏ ra việc thày ấy đã được đẹp lòng Đức Chúa Lời.

Có một lần ông thánh Bênadô đang ở cùng các thày khi làm việc chung cùng nhau, mà thấy một thày ra sức làm việc cách sốt sắng hơn kẻ khác, thì người khen thày ấy rằng: chớ thì thày hãy chịu khó, hãy ra sức mà làm, khi thày sẽ qua đời đoạn thì sẽ chẳng phải chịu khó ở lửa giải tội sau này nữa.

Những kẻ chẳng muốn làm việc thì đã đáng phải phạt như một thày tu hành đã chép truyện rằng: một lần thày tu hành ấy đi thăm thày cả Xilivanô abadê ở trên núi Xinay, Khi mới đến đấy mà thấy các thày đang làm việc phần xác, thì hỏi rằng: sao các thày chịu khó làm việc mà kiếm của hèn làm vậy? Ông thánh Xilivanô biết thày ấy chê các thày làm việc phần xác làm vậy, thì bảo đưa thày ấy vào phòng vắng vẻ cùng cho một con sách cho được xem mà nguyện ngắm đấy. Khi đã đến chiều thày ấy đói thì mong có ai đến

Digitized by Google

mời ra ăn cơm, song le chẳng thấy ai đến sốt. Khi đã tối cả cũng chẳng thấy ai, thì bấy giờ mới ra tìm thầy cả Xilivanô mà thưa rằng: lạy cha, hôm nay các thầy chẳng có ăn ru? Ông thánh Xilivanô rằng: các thầy có ăn cơm. Thầy ấy lại thưa rằng: thế vậy sao tôi chẳng thấy ai mời tôi đi ăn? Ông thánh Xilivanô rằng: bởi vì thầy là người thiêng liêng chẳng có xác thịt và thầy đã chọn phần nhất, nguyện ngắm cả ngày thâu đêm, thì chẳng nên dùng của hèn làm chi; bằng chúng tôi là kẻ có xác thịt yếu đuối chẳng ở nhưng được, thì chúng tôi phải ăn uống, cho nên chúng tôi chịu khó làm việc. Nói bấy nhiêu lời đoạn thầy ấy mới biết mình đã lỗi, thì liền phàn nàn cùng xin thầy cả Xilivanô cùng các thầy tha cho.

ĐOẠN THỨ XXVIII.

DẠY VỀ NHỮNG VIỆC PHẢI LÀM MÀ ĐỀN TỘI.

Khi đức thánh Raphae đã chữa ông Tobia cho khỏi mù mắt, và đã làm nhiều ơn khác cho nhà ông ấy, thì bảo rằng: lời cầu nguyện, sự ăn chay cùng bố thí cho kẻ khó có ích lắm. Vì vậy các việc quen làm mà đền tội, thì tóm lại trong ba việc này: ăn chay, thí của và cầu nguyện. Ông thánh Aocutinh cũng đã nói rằng: sự phúc cho loài người ta và sự lập công nên thánh thì ở tại sự ăn chay, sự thí của và sự cầu nguyện. Vậy ta có muốn cho lời ta đọc kinh cầu nguyện thấu đến lời, thì nó phải nhờ hai cánh mà bay lên, là sự ăn chay và sự thí của mà chớ.

Digitized by Google

ĐIỀU THỨ I.

DẠY VỀ SỰ ĂN CHAY.

Vốn thánh Yghêrêgia buộc dạy các bổn đạo phải ăn chay lót mùa chay cả, cùng bốn mùa và các ngày trước nhiều lễ thánh. Vậy ăn chay nghĩa là ăn một ngày một bữa khi đã đến trưa, cùng kiêng thịt cả ngày ấy, như thói các bổn đạo đời trước. Ông thánh Hiêronymô rằng: chúng tôi ăn chay bốn mươi ngày là những ngày thánh Yghêrêgia đã dạy cứ như xưa các thánh tông đồ đã truyền. Ông thánh Amlosiô nói rằng: Sự lập mùa chay bốn mươi ngày, thì chính Đức Chúa Jêsu đã lập: song le dù phải là việc Đức Chúa Jêsu hay là các thánh tông đồ lập, thì các bổn đạo cũng phải giữ cho nhặt, khi có thể giữ được, vì chưng Đức Chúa Jêsu cũng đã làm gương mà ăn chay bốn mươi ngày. Ông thánh Amlosiô rằng: đấng thanh tịnh chẳng có lỗi gì đã muốn ăn chay bốn mươi ngày, mà còn là kẻ có nhiều tội mà chẳng muốn hãm xác thịt mà chịu ăn chay bấy nhiêu ngày thì làm sao. Dù có một lễ ấy mà giục lòng ta ăn chay lót mùa chay, thì đã đủ; nhưng mà lại có nhiều lễ khác nữa. Trong kinh thánh Yghêrêgia đã quen đọc có nói rằng: đã lập sự ăn chay để mà làm ích cho xác và linh hồn. Ông thánh Basiliô gọi sự ăn chay là mẹ sinh ra sự khoẻ phần xác. Ông thánh Amlosiô rằng: sự ăn chay là thuốc mầu chữa các tật nguyền phần xác, vì ăn chay thì bớt khí huyết, khí đờm, là cội rễ thường sinh ra các bệnh; song nhất là về phần linh hồn thì biết sự ăn chay làm ích là dường nào.

Thánh Yghêrêgia dạy rằng: sự ăn chay phá tuyệt các nết xấu mà đem trí khôn lên cùng giúp cho được các nhân đức và cho đáng hưởng phúc trên thiên đàng đời đời. Bởi đấy cho nên trong kinh quen đọc đầu mùa chay cả thì rằng:

Digitized by Google

này những ngày ăn chay đền tội đã đến cho ta được chuộc lấy tội lỗi ta và được làm việc rỗi linh hồn. Ông thánh Aocutinh rằng: này mùa chay cả là thì làm việc lành, mà dễ chữa các tật nguyền phần xác và phần linh hồn; con chẳng khá lấy những ngày mùa chay làm dài quá, vì chưng càng được nhiều ngày chay thì thuốc chữa con càng mạnh sức. Ông thánh Hilariô nói rằng: này mùa gặt lúa thóc, này mùa cắt quả nho làm rượu, này những ngày quí giá ta được gặt lấy nhiều hoa quả tốt lành, ta được làm nhiều việc phúc đức cùng lập được công trọng trước mặt Đức Chúa Lời. Ông thánh Aocutinh nói rằng: hãy xem người ta khó nhọc ra sức gặt lúa thóc đem về nhà mà xếp đầy lẫm mà dùng ăn nuôi xác trong một năm, song về phần linh hồn hằng sống vô cùng, mà ta chẳng ra sức liệu của ăn thì làm sao. Ông thánh Amlosiô rằng: này lụt bốn mươi ngày đã có nước trên lời xuống, là ơn Đức Chúa Lời ngập hết các tội lỗi ta, mà bồi trong lòng ta các nhân đức có sức giúp cho ta được nên thánh, vì chưng chẳng có tội nào trọng gớm ghiếc thế nào mà sự ăn chay chẳng có sức phá được.

Ta lại phải suy rằng: nếu ta có kiêng thịt và ăn một ngày một bữa mà thôi, mà chẳng kiêng bớt tội, thì chẳng làm ích cho ta là bao nhiêu, bởi đấy cho nên ông thánh Aocutinh bảo rằng: ngày chay bay kiêng thịt, là sự còn có khi được ăn, song le nhân sao bay còn dám phạm tội, là sự phải kiêng chẳng được phạm bao giờ. Ông thánh Basiliô cũng bảo điều ấy mà rằng: sự ăn chay thật ấy là cắt bớt các nết xấu mà chớ; mà nếu có muốn ăn chay cho lọn, thì phần của con đã kiêng chẳng ăn ngày chay, thì hãy làm phúc bố thí cho kẻ khó. Ông thánh Ghêrigoriô nói rằng: sự ăn chay và nhân đức thương yêu có hợp làm một, thì có sức rất mạnh mà đánh cùng thắng được ma quỉ, xác thịt cùng thế gian.

Digitized by Google

THÁNH TÍCH.

Khi ông Moisen lên núi Xinay dọn mình chịu lễ luật Đức Chúa Lời, thì người ăn chay bốn mươi ngày, đoạn được xem thấy mặt Đức Chúa Lời cùng nghe lời Đức Chúa Lời phán cùng người mà truyền lễ luật Đức Chúa Lời. Ông Elia đã ăn chay bốn mươi ngày, thì người cũng được xem thấy Đức Chúa Lời và cho kẻ chết sống lại; người cầu nguyện thì cũng được mưa trên lời xuống chữa thiên hạ kẻo chết đói khát, vì đại hạn đã ba năm rưỡi chẳng mưa xuống. Bởi đâu ông Sansong được mạnh sức? Âu là cũng bởi vì ăn chay chẳng uống rượu bao giờ. Cũng bởi sự ăn chay ba thánh trẻ được khỏi cháy trong lò lửa ở thành Babilon. Ông Đaniêlê khỏi miệng sư tử trong hang nó cũng vì ăn chay. Ông thánh Basiliô nói rằng: sự ăn chay đã cất sức cùng đã bưng được miệng sư tử. Ông Elêagiarô già cả đến chín mươi tuổi thà muốn chịu chết, chẳng thà ăn thịt lợn Đức Chúa Lời đã cấm ăn. Bảy anh em cũng bắt chước ông Elêagiarô mà chịu tử vì đạo làm một cùng mẹ, cho được giữ mình không ăn thịt cấm.

Có một lần đầu mùa chay ông thánh Elaphacô giảng dạy bổn đạo phải giữ sự ăn chay cho nhặt, thì có một kẻ nhạo cười khinh dể lời người; nhưng mà phép Đức Chúa Lời phạt nó ngay, vì đêm sau nó chết tươi, như ông thánh ấy đã nói trước

Chưa được mấy năm nay ở Xứ Đoài trong làng Kẻ Là có một người dã bỏ đạo cùng bắt cả nhà cũng phải bỏ nữa; song le ai nấy tiếc phần linh hồn, thì chẳng dám theo ý trái làm vậy. Ấy vậy có một lần ngày chay, lão ấy ăn thịt cùng muốn ép vợ con ăn vuối; song vì chẳng ai nghe nó giận lắm

Digitized by Google

cùng mắng mỏ chửi rủa đập đánh, và lại bắt một đứa con mà đút thịt vào miệng nó. Đoạn nó ra cuốc đất ngoài đồng, thì bấy giờ phép Đức Chúa Lời liền phạt nó, có chim quạ bay xuống mà mổ đầu nó; dù lão ra sức đuổi nó ra, song le nó cũng chẳng đi. Lão chạy về nhà, nhưng mà chim chẳng bỏ nó, một cứ bay mà mổ; khi nó vừa đến cổng làng thì nó liền ngã chết. Ai nấy trong làng dù kẻ có đạo, dù kẻ không mọi người khen phép Đức Chúa Lời công bằng vô cùng phạt kẻ lỗi phép đạo trái lẽ làm vậy. Kẻ làm sách này đã nghe thấy nhiều người kể lại tích ấy cùng đã hỏi một người cháu chính lão, thì cũng đã làm chứng truyện ấy thật như vậy.

Ông Thêôđôrêtô vít vô coi sóc bổn đạo thành Xyrô sống cũng một đời ông thánh Simêong cột. Vậy tiếng nhân đức ông thánh Simêong đã đồn ra lắm, nhiều người đem kẻ liệt lào xin người chữa, và thiên hạ có lòng cung kính người lắm. Có một người sang trọng giầu có kia đến, khi thấy nhân đức ông thánh Simêong hay hãm mình ăn chay chịu khó quá sức, thì động lòng mà khẩn trước mặt ông thánh Simêong rằng: từ nay về sau mình chẳng bao giờ ăn thịt nữa. Song đến sau kẻ ấy nghe chước ma quỉ xác thịt, thì làm thịt gà mà ăn. Khi nó vừa ăn mấy miếng, phép Đức Chúa Lời phạt nó, mà thịt gà liền ra đá, dù muốn ăn cũng chẳng được nữa, thì nó sợ hãi kinh khiếp, mà lại đi xưng sự lỗi mình cùng ông Simêong cùng xin người cầu cùng Đức Chúa Lời tha tội cho mình. Vậy có nhiều kẻ đã thấy con gà lớ nên đá làm vậy; chính ông Thêôđôrêtô cũng thấy rõ ràng, một phần đã lớ nên đá và còn ít thịt chưa ra đá. Ấy là gương cho ta suy kẻ mê ăn uống chẳng giữ phép thánh Yghêrêgia hay là chẳng giữ lời mình đã khấn, thì liệu mình lắm.

Digitized by Google

ĐIỀU THỨ II.

DẠY VỀ SỰ BỐ THÍ CHO KẺ KHÓ.

Khi ông thánh Bảo Lộc nói đến những của bổn đạo thành Philiphê đã làm phúc cho người, thì rằng: thày đã đầy những của anh em đã gửi cho thày; thày đã chịu lấy như của lễ thơm tho đẹp lòng Đức Chúa Lời lắm. Trong sách sấm truyền cũ rằng: những của tế lễ dâng cho Đức Chúa Lời thì chẳng đẹp lòng Đức Chúa Lời cho bằng những việc làm vì lòng thương xót người ta. Sự thí của làm cho ta nên giống Đức Chúa Lời và được lập công chò đáng Đức Chúa Lời chịu lấy ta làm con cái riêng người, như lời Đức Chúa Jêsu đã phán trong sách Evan xưa rằng: bay hãy làm sự lành cho những kẻ tìm làm sự dữ cho bay, để cho bay nên con cái Cha cả trên lời, cho mặt lời mọc lên soi cho kẻ dữ cũng như kẻ lành. Ông thánh Lêong xét lời ấy thì rằng: ở đâu có làm việc thương xót người ta, thì đã nên giống lòng lành Đức Chúa Lời đấy. Ông thánh Kêlêmentê cũng nói rằng: Kẻ hay thương người ta là hình tượng Đức Chúa Lời. Ông thánh Bảo lộc đi khuyên rằng: anh em; hãy mặc lấy lòng thương như các kẻ Đức Chúa Lời đã chọn, như các thánh, như con cái Đức Chúa Lời thương yêu.

Ấy vậy cứ lời ông thánh Bảo lộc, thì sự làm phúc thí của có sức đem ta lên làm bạn cùng các thánh, cùng những kẻ Đức Chúa Lời đã chọn và những kẻ Đức Chúa Lời yêu dấu. Nào còn phúc gì trọng hơn phúc ấy ra? Vậy ta thấy những kẻ hay thương kẻ khó xin sự gì cùng Đức Chúa Lời mà được sự ấy, thì nào còn lạ gì lời Đức thánh thiên thần Raphae nói cùng ông Tôbia rằng: sự thí của có sức làm cho ta khỏi tội, cùng là lẽ mạnh cho được giục lòng Đức

Digitized by Google

Chúa Lời thương và cho được ăn mày phúc hằng sống trên thiên đàng. Trong sách thánh lại rằng: như nước tắt lửa, thì sự làm phúc cho kẻ khó cũng chống lại sự tội. Đức Chúa Lời cũng phán rằng: mày có của gì, thì hãy dùng lấy mà làm phúc, và sẽ nên thanh sạch mọi đàng. Không có đi gì ta phải ước ao cho bằng sự chết lành, thì ta phải biết rằng sự chết lành Đức Chúa Lời vốn ban cho kẻ thương kẻ khó khăn, như đã hứa trong kinh vua thánh Davít rằng: phúc cho kẻ hay thương kẻ khó, vì chưng đến ngày dữ, nghĩa là ngày chết, thì Đức Chúa Lời sẽ chữa lấy nó. Ông thánh Hiêronymô nói rằng: tôi chẳng hề có thấy người nào hay thương kẻ khó mà chết dữ bao giờ, vì chưng kẻ có lòng thương xót kẻ bần tiện, thì được nhiều kẻ cầu bầu trước mặt Đức Chúa Lời, mà có lẽ nào Đức Chúa Lời chẳng nghe những người hay cầu nguyện làm vậy?

Sau nữa có lời ông thánh Kirisôtômô đã nói rằng: nhân đức thương yêu kẻ khó đẹp lòng Đức Chúa Lời lắm, và hằng chầu gần Đức Chúa Lời và vừa ý người đến nỗi có cầu xin sự gì cùng Đức Chúa Lời cho ai, thì liền được sự ấy chẳng sai. Nhân đức bố thí làm phúc cho kẻ khó bẻ lòi tói kẻ có tội cùng phá tan sự tối tăm trong trí khôn; nhân đức ấy cũng tắt lửa nó đã đáng chịu trong địa ngục và đưa vào thiên đàng ngay, vì cửa nước thiên đàng đã mở ra sẵn cho kẻ ấy muốn vào khi nào thì vào khi ấy; như thể kẻ canh giữ nơi cửa ấy chẳng dám hỏi kẻ ấy là ai hay là bởi đâu mà đến; mà lại các thánh trên lời ra rước cùng mừng rỡ hết thay thảy.

Nhất là đến ngày cả thể sau này, trong ngày phán xét chung thì những kẻ có đạo đã thương kẻ khó sẽ được nghe Đức Chúa Jêsu phán lời êm ái dịu dàng mà rằng: hỡi chúng con, là kẻ cha tao thương yêu, hãy lên hưởng phúc trên

Digitized by Google

thiên đàng đã sắm sửa cho chúng con từ tạo thiên lập địa cho đến bây giờ, vì tao đã đói mà chúng con đã cho ăn, tao đã khát mà chúng con đã cho uống, tao đã phải như khách qua đàng mà chúng con đã cho nhà trú; tao chẳng có áo, mà chúng con đã cho áo mặc; tao yếu đuối, mà chúng con đã yên ủi; tao đã phải tù rạc, mà chúng con đã đến thăm. Vậy tao phán cho chúng con được biết, hễ lần nào đã làm những việc ấy cho kẻ rốt trong đầy tớ tao, thì chúng con đã làm cho tao mà chớ. Khi kẻ lành sẽ nghe lời rất êm ái Đức Chúa Jêsu phán ra làm vậy, thì biết sẽ vui mừng là dường nào. Còn những kẻ hà tiện, kẻ cứng lòng chẳng hay thương, chẳng hay làm phúc cho kẻ khó, bấy giờ sẽ nghe lý đoán công thẳng quở trách nó là loài vô phúc mà luận bỏ nó xuống lửa địa ngục đã sắm để phạt các quỉ dữ đời đời. Khi ấy nó sẽ nhớ mình đã được chìa khoá nước thiên đàng trong tay mà nó chẳng có mở ra cho được vào, thì âu là nó sẽ phàn nàn thương tiếc càng giận dữ mình mọi đàng.

THANH TÍCH.

Ông thánh Juong vitvô thành Alexandria đã chép truyện về mình người rằng: khi tôi còn trẻ mới lên độ mười lăm tuổi, thì có một đêm đang khi ngủ tôi thấy một người nữ đội triều thiên lá oliva và sang láng như mặt lời hiện đến; người mặc áo qui trọng tốt lịnh quá mọi người thế gian và đứng gần giường gọi tôi dậy. Khi tôi tỉnh, mà thấy người nữ đứng gần giường tôi, thì tôi liền làm dấu câu rút trên mình, và hỏi bà ấy là ai cùng sao dám vào phòng tôi ban đêm? Bà ấy tỏ ra mặt vui vẻ cùng mỉm cười mà thưa rằng: tao là con dấu lòng vua cả. Tôi vừa nghe lời ấy thì tôi liền lạy bà. Người lại bảo tôi rằng: nếu mày muốn kết nghĩa cùng tao, thì tao sẽ đưa mày đến trước mặt vua cả, chẳng

Digitized by Google

có ai có thần thế gần người cho bằng tao, vì chưng tao đã làm cho vua con xuống thế làm người cứu loài người ta. Nói bấy nhiêu lời đoạn bà ấy liền biến đi mất. Khi sau tôi nghĩ lại, thì tôi mới hiểu rằng: âu là người nữ ấy là nhân đức thương yêu hay thí cho kẻ khó, cho nên đội triều thiên lá oliva trên đầu, mà thật có nhân đức thương yêu loài người ta đã làm cho con Đức Chúa Lời xuống thế làm người. Vậy tôi dậy, thì ra nhà thờ một mình chẳng ai biết: khi ấy tôi gặp một người khó khăn đang run rét lắm, thì tôi cởi áo ngoài cho kẻ ấy, mà tôi nghĩ trong lòng rằng: ít nữa tôi sẽ biết sự tôi đã thấy người nữ ấy có phải là sự thật thế hay là phải chước ma quỉ chăng. Khi tôi đi đến gần nhà thờ tôi lại gặp một người mặc áo trắng đưa cho tôi một trăm đồng bạc mà rằng: em hãy chịu lấy của này mà muốn cho ai thì cho. Tôi chịu lấy vui lòng lắm; nhưng mà tôi lại nghĩ ngay rằng: tôi chẳng thiếu gì, thì tôi trở lại mà lả của ấy: song le chẳng thấy người ấy nữa. Bấy giờ tôi mới hiểu biết tỏ sự tôi đã trông thấy ban đêm là sự thật, chẳng phải là sự mơ màng cùng chước ma quỉ, cho nên từ ngày ấy tôi lấy nhân đức thương yêu làm bạn nghĩa tôi một ngày một hơn. Bởi đấy ông thánh Juong hằng làm phúc giúp kẻ khó khăn cùng gọi kẻ khó là chúa mình, vì rằng kẻ khó có sức mở cửa thiên đàng cho mình. Vua thánh Lui và ông thánh Amêđêu là chúa nước Sabauđia, hay thí của cho kẻ khó khăn cùng bưng cơm cho nó như kẻ làm đầy tớ bưng cơm cho chúa mình.

Vua Robêritô trị nước Phalansa hễ đi đâu thì truyền đưa nhiều xe mà chở nhiều người khó khăn theo sau, mà khi đẳng quan tâu vua sao chở kẻ khó theo người làm vậy, thì vua dạy rằng: trẫm lấy quân này mà mở cửa thiên đàng cho trẫm, vì chưng Đức Chúa Lời đã phán rằng: kẻ khó

Digitized by Google

khăn hay mở cửa thiên đàng cho kẻ giầu khi có lòng thương bố thí của cho nó. Nếu cơ quân này vào được nước thiên đàng, mà trẳm chẳng vào được làm một vuối nó, còn ai vào được ru? Vậy vua ấy lấy sự chia của cho kẻ khó khăn cùng hôn tay nó làm vui lòng lắm. Ngày thứ năm trước Đức Chúa Jêsu dọn chịu nạn vua Robêritô cũng quen cho ba trăm người khó khăn ăn bữa trưa, và chính vua bưng đồ ăn và quì gối giúp nó đang khi ăn.

ĐIỀU THỨ III.

KHI TA THÍ CỦA CHO KẺ KHÓ, THÌ TA CHẲNG CÓ MẤT ĐI GÌ.

Có lời trong sách thánh rằng: ai ở rộng rãi cùng kẻ khó khăn, thì chẳng có thiếu đi gì bao giờ, mà ai khinh dể kẻ ăn mày chẳng thí cho nó, thì sẽ phải đói khát; bay hãy cho kẻ khác, thì sau này sẽ lại cho bay. Ông thánh Bảo lộc sánh của thí cho kẻ khó cùng hạt giống kẻ làm ruộng gieo vào đất mà mọc lên sinh ra một trăm, thì rằng: Đức Chúa Lời ban của cho kẻ gieo, nghĩa là ban của cho kẻ hay làm phúc cho kẻ khó; người cho bánh mà ăn nuôi mình, cùng làm cho giống người đã ban nở ra nhiều, và sinh ra việc lành phúc đức một ngày một hơn. Ông thánh Basiliô nói rằng: sự lành ta làm cho anh em lại lở về cho ta. Vậy anh em có cho kẻ khó khăn ăn, ấy là làm phúc cho mình; sau này anh em sẽ lại được cả vốn cả lãi nhiều mà chớ. Ông thánh ấy lại rằng: của thế gian ta thí cho kẻ khó chẳng khác gì nước giếng càng múc lấy thì càng chảy ra nhiều và càng trong tốt; bằng để lâu chẳng múc, thì nó hư đi và đục. Ông thánh Kirisotômô hỏi rằng: ta sẽ để của cải ta đâu? ta làm sao cho được cầm nó lại? thì người thưa rằng: ta có muốn giữ của cải ta, thì ta hãy phân chia nó cho kẻ khó, vì chưng nếu

Digitized by Google

ta giữ lấy nó thì nó tiêu tan đi. Ông thánh Xiphirianô nói rằng: cho được giữ của cải cho khỏi kẻ trộm cướp lấy mất, thì ta hãy phó nó cho Đức Chúa Lời gìn giữ. Ông thánh Aocutinh sánh tay kẻ khó như đất tốt đã gieo ít mà sinh ra nhiều.

THÁNH TÍCH.

Ông thánh Juong vít vô thành Alexandria càng thí nhiều của cho kẻ bần tiện, thì người càng được nhiều của hơn, cho nên người lại càng thí thêm nữa; hoá ra như thế Đức Chúa Lời và ông thánh ấy đua nhau ai sẽ ở rộng rãi hơn. Đức Chúa Lời ban cho nhiều của, thì ông thánh ấy lại thí nhiều cho kẻ khó. Ông thánh ấy quen năng nói rằng: tôi càng thí cho kẻ khó, thì Đức Chúa Lời càng lấy của cấp cho tôi. Có một lần khi người ra nhà thờ thì gặp một người dòng dõi sang trọng xin người thương lấy mình, vì đã phải kẻ cướp lấy hết của nhà chẳng còn đi gì sốt. Ông thánh ấy liền bảo kẻ giữ việc đưa cho ông ấy mười lăm nén vàng. Song le kẻ giữ việc nghĩ rằng nhiều quá, thì mới cho năm nén mà thôi. Ông thánh Juong ở nhà thờ mà về, thì gặp một bà giầu có phú quí giao cho người một tờ hứa một nghìn năm trăm nén vàng để mà làm phúc cho kẻ khó. Ông thánh ấy mở cái tờ ra, song thấy đã sổ chữ một nghìn đi, thì lấy làm lạ, mà Đức Chúa Lời soi cho người được biết tại kẻ giữ việc đã tiếc của chẳng vâng lời người.

Vậy ông thánh Juong hỏi kẻ giữ việc về sự ấy, thì nó xưng sự lỗi mình chẳng có thí mười lăm nén vì đã lấy làm nhiều quá; có thí năm nén mà thôi. Bấy giờ ông thánh ấy quở kẻ giữ việc nặng điều. Đoạn người lại hỏi bà ấy làm sao tờ viết thể ấy, thì bà ấy nói thật cùng người rằng: khi trước đã rắp lòng làm phúc một nghìn năm trăm nén cùng

Digitized by Google

viết tờ bấy nhiêu, song khi xem tờ lại đã thấy số một nghìn chẳng biết tại đâu, cho nên cứ tờ mà đem năm trăm mà thôi.

Khi ông thánh Boniphaxiô vít vỗ còn trẻ ở trong nhà cha mẹ, thì người hay làm phúc cho kẻ khó cùng hay cởi áo ra mà thí cho nó. Bà mẹ năng quở người, song cũng cứ lại may áo khác. Có một lần bà ấy đi vắng thì Boniphaxiô đi tìm kẻ ăn mày mà đưa nó đến nhà nhiều lắm, đoạn chia hết một lẫm lúa đã tích đủ ăn một năm. Khi bà ấy lở về nhà mà thấy đã hết lúa thóc, thì lo buồn khóc lóc mà rằng: đã mất hết lúa đã sắm ăn một năm chẳng còn đi gì sốt. Boniphaxiô ra sức yên ủi mẹ, song chẳng nghe, một khóc lóc vật vã mà thôi. Bấy giờ Boniphaxiô vào nơi vắng vẻ một mình mà cầu nguyện ít lâu, đoạn bảo mẹ vào xem nơi nhà lẫm. Bà ấy đi xem, thì thấy nó đầy lúa tốt lắm; bấy giờ mới vui mừng cùng suy biết kẻ làm phúc bố thí cho kẻ khó chẳng mất đi gì đâu.

ĐIỀU THỨ IV.

ĐỨC CHÚA LỜI PHẠT KẺ CHẲNG THÍ CHO KẺ KHÓ LÀ THẾ NÀO.

Có lời trong sách thánh dạy rằng: ai bưng tai chẳng muốn nghe kẻ khó kêu xin, thì kẻ ấy sẽ kêu mà chẳng ai nghe tiếng nó. Ông thánh Jacôbê nói rằng: ai chẳng thí của cho kẻ khó thì sau này sẽ phải xét đoán thẳng phép mà chẳng thương nó. Ông tiên tri Êgekiêlê cũng nói rằng: tội thành Sôđôma đã sinh ra bởi tội kiêu ngạo, bởi tính mê ăn uống, bởi ở nhưng, bởi khinh dể kẻ khó khăn chẳng thí của cho nó. Mọi sự Đức Chúa Lời đã sinh nên trong thế gian khuyên giục ta phải ở rộng rãi làm phúc cho người ta, và cũng làm

Digitized by Google

gương cho ta nữa, như mặt lời soi sáng hằng ngày, lửa làm cho nóng trong mình ta, hơi khí ta thở ra thở vào cũng làm cho ta mát mẻ, đất sinh ra hoa quả, lúa thóc, rau cỏ, mọi giống cho ta ăn, biển sinh ra tôm cá cho ta dùng.

Đức Chúa Cha cũng làm gương cho ta nữa: người thông tính Đức Chúa Lời cho Đức Chúa Con; Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con lại thông tính ấy cho Đức Chúa Phiritô Sangtô. Đức Chúa Con đã chịu lấy tính loài người ta, thì người chịu chết trên cây câu rút cho loài người ta và hằng ngày còn dâng mình cho ta trên bàn thờ, mà ta hằng ăn mày ơn Đức Chúa Lời cùng muôn vàn sự lành bởi các loài Đức Chúa Lời đã sinh nên. Nhân sao khi ta thấy anh em thiếu thốn mà ta còn cứng lòng chẳng muốn cho một chút của gì đỡ anh em cũng là loài người và cũng là kẻ có đạo như ta? Nào ta chẳng phải hổ ngươi ru? Nào ta chẳng biết làm phúc cho kẻ khó ấy là làm phúc cho Đức Chúa Jêsu ru? Âu là biết ta u mê dại dột là dường nào!

Vả lại ta đừng quên ngày cả thể sẽ phán xét ta sau này. Chớ thì trong ngày ấy ta chẳng phải nghe quan công thẳng phán lời kinh khủng sợ hãi rằng: ở loài vô phúc kia, bay hãy xớ ra cho khỏi mặt tao; bay hãy xuống lửa đã sẵm để cho ma quỉ và những kẻ theo nó; vì chưng tao đã đói mà bay đã chẳng cho ăn, tao đã khát mà bay đã chẳng cho uống, tao đã chẳng có áo mặc mà bay chẳng cho áo, Lời vì khi nào bay chối chẳng thí cho kẻ rốt hèn trong anh em, thì bay đã chối chẳng thí cho tao mà chớ. Kẻ nào mà sẽ phải nghe lý đoán rất công thẳng dường ấy, chốc ấy nó sẽ buồn bực giận dữ phàn nàn thương tiếc là dường nào! Ông thánh Basiliô nói rằng: mày chẳng có thương kẻ khác, thì sẽ cũng chẳng có ai thương mày; mày đã đóng cửa

Digitized by Google

chẳng cho kẻ khó vào, thì Đức Chúa Lời cũng sẽ đóng cửa thiên đàng chẳng cho mày vào; mày đã quở mắng kẻ khó chẳng cho khi nó xin cơm gạo ăn, thì Đức Chúa Lời cũng sẽ quở trách mày chẳng cho mày được sống trên thiên đàng đời đời; mày đã gieo giống nào thì mày sẽ gặt giống ấy; mày đã độc dữ cứng lòng cùng người ta, thì mày sẽ gặt những sự đau đớn cay đắng cực nạn; mày đã bỏ nhân đức thương yêu, thì nhân đức thương yêu sẽ cũng bỏ mày; mày đã xua kẻ khó khăn ra, thì Chúa đã dựng nên kẻ khó khăn cũng sẽ xua mày ra mà chớ.

THÁNH TÍCH.

Kìa xem người phú quí đã chép truyện trong sách Evan: nó thấy ông Lagiarô khó khăn chốc lếch cả và mình ăn mày ngoài cửa nó mà xin những hạt cơm rơi, nhưng mà nó chẳng cho. Vậy khi nó chết, thì nó phải sa xuống địa ngục, song ông Lagiarô lên nghỉ trong lòng ông thánh Abaraong. Bấy giờ thằng phú quí ấy kêu lên rằng: lạy cha Abaraong, xin cha thương lấy tôi cùng xin cho Lagiarô nhỏ xuống một vài hạt nước trong miệng tôi cho giãn khát một chút, vì tôi cực nạn trong lửa này; nhưng mà nó kêu khóc, nó xin nài thể nào cũng chẳng được, một nghe lời quở nó rằng: khi mày ở thế gian thì đã được ăn uống say sưa sung sướng, mày đã được phần lành; rầy đã đến thì mày phải chịu phạt đời đời mà chớ.

Digitized by Google

ĐIỀU THỨ V.

DẠY VỀ SỰ ĐỌC KINH NGUYỆN NGẮM LÀ SỰ TRỌNG CẦN VÀ CÓ ÍCH LÀ DƯỜNG NÀO.

Ông thánh Ghêrigoriô vítvô thành Nixêa gọi sự đọc kinh nguyện ngắm là linh hồn nói cùng Đức Chúa Lời; người lại nói rằng: sự đọc kinh nguyện ngắm giúp người ta cho được sửa mình lại và tập đi đàng nhân đức ở đời này và sau hết được ăn mày phúc trên thiên đàng. Ông thánh Juong vítvô gọi sự nguyện ngắm là sự đem linh-hồn lên cùng Đức Chúa Lời. Ông thánh Aocutinh gọi là chìa khoá nước thiên đàng. Ông thánh Êphêrem gọi là của trọng tốt nhất ta hưởng được ở đời này. Ông thánh Aocutinh nói rằng: nào có tìm được sự gì có ích hơn ở đời này và làm cho vui trí khôn hơn việc thờ phượng Đức Chúa Lời, hơn sự đọc kinh nguyện ngắm ru? Ông thánh Kirisôtômô rằng: anh em hãy suy xét sự đọc kinh nguyện ngắm đưa ta đến cùng Đức Chúa Lời và được than thở vuối người: có cầu xin sự gì thì được sự ấy, thì biết là phúc trọng là dường nào. Vì bằng những người thế gian có được đến cùng vua chúa quan quyền mà nói khó vuối người thế ấy, thì âu là nó nghĩ mình được phúc lắm. Bởi đấy cho nên vốn xưa nay các thánh đã yêu chuộng sự đọc kinh nguyện ngắm cùng lấy làm ơn rất trọng.

Còn về phần những ích bởi sự đọc kinh nguyện ngắm mà ra, thì đã tỏ ta được ăn mày nhiều ơn ích lắm bởi sự đọc kinh nên. Có lời Đức Chúa Jêsu đã phán cùng các đấy tớ rằng: bay hãy xin thì sẽ cho; lại rằng: tao nói thật cùng bay hễ sự gì bay sẽ lấy tên tao mà xin cùng cha tao, thì sẽ ban sự ấy cho bay. Ấy vậy xin sự gì mà được sự ấy, nào còn phúc gì trọng cho bằng?

Digitized by Google

Sau nữa ta phải tin thật sự đọc kinh nguyện ngắm là sự cầu cho linh hồn được sống, là được ơn Đức Chúa Lời là sự sống linh hồn. Vì chưng như linh hồn hay là hơi thở là sự cần cho xác được sống thể nào, thì sự cầu nguyện cũng là sự cần về phần linh hồn thể ấy. Nếu chẳng thở ra thở vào ắt là xác chẳng sống được, thì cũng một lẽ ấy ví bằng linh hồn chẳng chịu ơn Đức Chúa Lời, âu là cũng chẳng sống được trước mặt Đức Chúa Lời, mà có đọc kinh nguyện ngắm thì sẽ mới được ăn mày ơn Đức Chúa Lời mà chớ. Nhân vì sự ấy Đức Chúa Jêsu đã phán rằng: phải cầu nguyện liên, đừng bỏ bao giờ. Trong sách thánh lại có lời truyền dạy rằng: con hãy giữ kẻo rối nhiều việc mà chẳng đọc kinh nguyện ngắm được. Ông thánh Xêlêtinô phapha nói rằng: nào có bao giờ mà ta phải bỏ không đọc kinh cầu nguyện được ru? Đã vậy thì ta phải năng chạy đến cùng Đức Chúa Lời xin người hằng gìn giữ ta cùng thương lấy ta trong mọi sự khốn khó ta gặp liền. Ông thánh Kirisôtômô suy rằng sự đọc kinh cầu nguyện là sự cần cho ta bằng nước là sự cần cho con cá. Ông thánh Tômasô cùng nhiều thánh khác cũng đoán rằng: sự đọc kinh cầu nguyện là sự cần cho ta dường ấy, vì từ trước vô cùng Đức Chúa Lời đã định xuống ơn cho ta khi ta có cầu xin mà thôi; cho nên kẻ có tội lỡ lại, kẻ lành được đi đàng nhân đức một ngày một hơn, và thiên hạ được rỗi linh hồn, thì cũng ở tại sự đọc kinh cầu nguyện mà chớ. Nếu vậy ta hãy suy sự đọc kinh cầu nguyện là sự cần dường nào, cùng xem những ích sau này cho biết lời cầu nguyện có sức mạnh là thể nào.

THÁNH TÍCH

Khi ông Moisen đã vâng phép Đức Chúa Lời mà đưa dân Judêu qua biển Đỏ cùng trên rừng cho được đến đất Đức Chúa Lời đã hứa, thì có quân nước Amalếc đến đón mà

Digitized by Google

chẳng cho qua đất mình. Bấy giờ ông Moisen cất binh cùng sai ông Josuê làm quan tướng mà đánh quân nước ấy; đang khi đánh làm vậy ông Moisen lên núi mà cầu nguyện cùng Đức Chúa Lời cho quân Judêu được mạnh sức. Vậy khi ông Moisen giơ tay lên lời, thì dân Đức Chúa Lời đánh được giặc, mà hễ khi người hạ tay xuống nghỉ một chốc, thì quân Judêu liền thua, cho nên phải lấy đá cho ông Maisen ngồi và có ông Aaron cùng ông Horê giúp đỡ hai cánh tay người. Vậy ông Moisen giơ được cánh tay lên cho đến tối chẳng mỏi, cho nên dân Đức Chúa Lời được thắng trận và quân Amalếc phải chạy tan hết. Vả lại biết mấy lần khác Đức Chúa Lời đã toan đánh phá dân Judêu vì tội lỗi nó, nhưng mà vì lời ông Moisen cầu nguyện, thì Đức Chúa Lời tha. Có một lần ông tiên tri Jêrêmia cầu nguyện xin Đức Chúa Lời tha tội dân Israeli, thì nghe tiếng phán rằng: mày chớ cầu cho dân ấy, chớ làm ngăn trở tao đã sắp phạt nó. Ấy là gương cho biết sự cầu nguyện có sức can gián Đức Chúa Lời là dường nào.

Có một lần binh vua Thêôđoxiô đánh cùng Eugêniô là quan đã làm nguỵ toan cướp nước Rôma. Đang khi ấy vua Thêôđoxiô lên trên núi cao mà trông thấy hai bên giáp trận thì người quì gối, bỏ khí giới xuống đất, giơ hai tay lên lời như ông Moisen xưa và xin Đức Chúa lời giúp sức cho được đánh quân giặc. Vua cầu nguyện một chốc, thì liền có cơn gió lớn thổi bên quân giặc, đến nỗi những tên giặc bắn bay ngược đến nó. Ông Thêôđoxiô lại nói rằng: có kẻ thấy ông thánh Juong cùng ông thánh Philiphê tông đồ bên quân nhà vua, cho nên bên giặc chết nhiều người lắm cùng tan tác hết, song bên vua Thêôđoxiô chẳng chết một người nào.

Ông thánh Simêong cột ở trên tháp cao hằng đọc kinh nguyện ngắm ban đêm ban ngày, khi thì đứng, khi thì quì

Digitized by Google

gối. Vậy có một người đầy tớ ông Thêođoritô vítvổ muốn biết ông thánh Simêong bái quì một ngày mấy lần, thì đếm được trong một ngày là một nghìn hai trăm bốn mươi tư lần, mà bấy nhiêu cũng chưa hết, vì ông thánh ấy còn đang bái quì mãi. Lại các hôm trước lễ trọng ông thánh Simêong cũng quen đứng giơ hai tay lên lời từ tối cho đến sáng, mà chẳng động chút nào.

Ông thánh Apholoniô abadê cai hai trăm thày mặc lòng, nhưng mà người cũng đọc kinh cầu nguyện mỗi một ngày một trăm lần. Ông thánh Jacôbê tông đồ làm vítvổ thành Jêrusalem cũng năng quì nguyện ngắm lắm, cho nên có lời chép rằng: đầu gối ông thánh Jacôbê đã ra cứng và dầy như da con camêlô vậy.

ĐIỀU THỨ VI

DẠY VỀ NHỮNG SỰ PHẢI LÀM CHO ĐƯỢC ĐỌC KINH NGUYỆN NGẮM NÊN.

Ông thánh Jacôbê nói rằng: anh em cầu xin mà chẳng được ích gì, âu là vì anh em cầu xin chẳng nên. Ấy vậy ai muốn cầu nguyện cho nên, thì phải giữ bốn sự này.

1. Phải có lòng sạch tội, như lời ông thánh Juong đã nói rằng: vì bằng lòng ta chẳng có trách ta, thì ta được lòng trông cậy Đức Chúa Lời cho vững, mà ta cầu xin sự gì cùng Đức Chúa Lời, thì Đức Chúa Lời sẽ cho sự ấy chẳng sai. Ông thánh Ghêrigoriô cũng nói rằng: lòng quở trách ta trong giờ nguyện ngắm là khi ta dâng lời cầu nguyện mà ta chẳng vâng lời Đức Chúa Lời; cũng vì một lẽ ấy Đức Chúa Jêsu phán cùng các đầy tớ rằng: nếu bay ở lại cùng tao, nghĩa là giữ lòng kính mến tao, mà bay có xin sự gì, thì sẽ

Digitized by Google

được sự ấy. Lại có lời Đức Chúa Lời đã phán trong sách ông tiên tri Isaia rằng: chúng bay chớ dâng của lễ cho tao mà mất công vô ích; tao chịu chẳng được mùi nhũ hương bay đốt trên bàn thờ tao; nếu bay giơ tay lên cùng tao, thì tao sẽ trở mặt đi, vì tay bay còn dính máu bay đã đổ ra trái phép công bằng; bay hãy rửa mình cho sạch và hãy xua những ý trái ra khỏi lòng bay mà chớ. Ông thánh Aocutinh có lời khuyên một người tội lỗi và cứng lòng mà rằng: con hãy tưởng như thể là nghe lời Đức Chúa Lời phán rằng: mày đã cầu nguyện kêu van cùng tao, nầy tao đã đến đây, song tao vào đâu được? có lẽ nào mà tao chịu những sự dơ dáy gớm ghiếc ở trong lòng mày? ví bằng mày có mời đấy tớ tao vào nhà mày, nào mày chẳng quét, chẳng dọn nhà cho sẵn trước ru? mày xin tao vào lòng mày, tao thấy lòng mày đầy những sự gian giảo, trộm cướp, thế gian, nói dối, ghen ghét, thù oán, gian dâm cùng những tính mê nết xấu khác nữa, thì tao vào làm sao được? Nếu đứa kia đã có tội muốn giết đấng làm vua mà nó còn đang giữ lòng tiếm ngụy, nào nó có dám ra mặt hay là đến cùng vua ru? lẽ nào nó dám đến tâu việc gì cùng xin ơn cho mình hay là cho kẻ khác ru? Vậy khi ta đã biết mình đang nghịch cùng Đức Chúa Lời chưa lở lại ăn năn tội, mà ta cầu nguyện cùng Đức Chúa Lời, thì ta chẳng ra vô phép cùng bạo ngược hơn đứa ngụy nghịch ấy ru?

2. Cho được cầu nguyện nên phải suy Đức Chúa Lời là đấng phép tắc vô cùng, sang trọng quyền cả vô cùng, mà ta là kẻ rất hèn hạ, rất xấu xa, rất khó khăn đầy muôn vàn tội lỗi, mà ta toan đến gần Đức Chúa Lời mà than thở cùng đấng cực cao, cực trọng, cực thánh dường ấy. Ông thánh Basiliô hỏi rằng: có lẽ nào cho ta được cầu nguyện cùng Đức Chúa Lời mà khỏi chia lòng chia trí ru? thì người thưa

Digitized by Google

rằng: phải suy xét mình ở trước mặt vua cực cao cực trọng quyền cả vô lượng vô biên mà chớ. Chẳng có học trò nào cùng chẳng có quan quyền nào mà chẳng giữ phép tắc nết na trước mặt vua, trước mặt thày mình; mà vua thánh Davít nói rằng: nào có vua nào cao trọng cho bằng Chúa tôi; Chúa tôi là Chúa cả cùng là vua trên các vua; ta hãy đến thờ lạy Chúa chúng tôi, hãy sấp mình xuống trước mặt đấng đã dựng nên chúng tôi, vì là Chúa đã dựng nên chúng tôi.

Ông Gerison đã chép truyện về một người thánh kia thường nói rằng: đã bốn mươi năm nay tôi tập đọc kinh nguyện ngắm, mà tôi chẳng thấy lẽ nào tốt cho được đọc kinh nguyện ngắm nên hơn suy mình ở trước mặt Đức Chúa Lời như thể mình là trẻ con, hay là người khó khăn tối mặt rách rưới đói khát thiếu thốn mọi đàng. Vậy ta hãy xem khi người khó khăn đến ăn mày người giầu có, thì nó nhịn, nó đợi, nó ở khiêm nhường là thể nào. Kìa xem đứa tôi tá trông mong của gì chúa nhà toan cho nó, thì nó giữ phép tắc, có lòng cung kính là dường nào. Có lời vua thánh Davít đã nói rằng: như con mắt tôi đòi trông xem tay chúa nhà là thể nào, thì con mắt chúng tôi cũng phải trông lên cùng Đức Chúa Lời liên như làm vậy, cho đến khi Đức Chúa Lời thương mà xuống ơn cho chúng tôi. Ông thánh Aocutinh lại nói rằng: nếu khi tôi đến tâu vua việc gì mà nửa mùa tôi năng trở mặt đi nói khó cùng những quân nhà vua, ắt là trái lẽ cùng đáng trách lắm; phương chi là khi tôi đang cầu nguyện cùng Đức Chúa Lời mà tôi chia trí ra đàng nọ đàng kia chẳng mất lòng Đức Chúa Lời hơn bội phần ru?

3. Cho được cầu nguyện nên thì phải có ý cầu xin những sự cần, sự có ích về phần linh hồn; còn về phần những sự

Digitized by Google

gì chẳng lành chẳng dữ, chẳng có phúc cùng chẳng có tội, như thể là sự khoẻ phần xác, hay là sự bằng yên trong cửa nhà, sự được con cái, hay là những sự khác làm vậy, thì khi ta xin những sự ấy, phải có ý dùng mà làm việc lành cho danh Cha cả sáng và cho được ích phần linh hồn ta mà thôi, như ông thánh Juong tông đồ đã nói rằng: ta có lòng trông cậy Đức Chúa Lời hễ sự gì ta sẽ cầu xin mà vừa thánh ý Đức Chúa Lời thì người sẽ cho sự ấy; song ta hằng phải nhớ lời ông thánh Bảo lộc đã nói rằng: thánh ý Đức Chúa Lời là muốn cho ta nên thánh.

4. Cho được cầu nguyện nên ta lại phải lấy tên Đức Chúa Jêsu mà xin, cùng cầu vì công nghiệp người. Đức Chúa Jêsu đã dạy điều ấy tỏ tường mà rằng: tao nói thật cùng bay: hễ sự gì bay lấy tên tao mà xin cùng Cha, thì bay sẽ được sự ấy; mà thật là các ơn Đức Chúa Lời ban cho ta, thì người ban vì công nghiệp Đức Chúa Jêsu. Nhân vì sự ấy có nhiều nơi trong sách thánh đã sánh Đức Chúa Jêsu cùng rễ cây, vì chưng như cây cối được sống và được sức bởi tại rễ thể nào, thì thánh Yghêrêgia cũng chịu ơn Đức Chúa Lời cùng mọi sự lành bởi ơn Đức Chúa Jêsu cũng thể ấy.

THÁNH TÍCH.

Xưa thằng Cain và ông Abilê dâng của lễ Đức Chúa Lời, thì người chấp lấy của lễ ông Abilê, mà bỏ chẳng nhận của lễ thằng Cain, vì ông Abilê lấy lòng ngay thật thanh sạch, mà thằng Cain có lòng buồn giận ghen ghét. Khi ông Abarahong toan cầu xin cùng Đức Chúa Lời sự gì, thì người hạ mình xuống lấy lòng khiêm nhường xem mình như bùn lo trên mặt đất. Vậy người xin Đức Chúa Lời đừng phá năm thành kia, thì than thở rằng: tôi là bụi lo bụi đất, tôi cả lòng kêu xin cùng Chúa tôi.

Digitized by Google

Khi ông thánh Phaphuxiô đã khuyên được bà Thay bỏ đàng tội xấu xa mà lở lại cùng Đức Chúa Lời, thì người đưa bà ấy lên rừng cùng đưa vào trong hang đá kia mà đóng cửa lại. Bấy giờ bà ấy hỏi người rằng: mình phải cầu cùng Đức Chúa Lời thế nào? Ông thánh Phaphuxiô bảo rằng: mày đã ra như giống dơ dáy cả. miệng lưỡi mày đã ra như miệng lưỡi ma quỉ dỗ dành người ta theo ý dâm dục mày, thì mày chẳng đáng kêu tên Đức Chúa Lời, song mày phải xếp các tội lỗi mày như một đống trước mặt mày liên, mà kêu rằng: lạy Đấng đã sinh nên tôi, tôi xin thương lấy tôi cùng. Vậy bà Thay cứ kêu một điều ấy đủ ba năm, thì được đẹp lòng Đức Chúa Lời. Ông Phaphusiô muốn biết Đức Chúa Lời đã tha tội cho bà ấy chăng, thì xin ông thánh Antong bảo các đầy tớ cầu cùng Đức Chúa Lời tỏ ra sự ấy thế nào. Vậy có một thày, tên là Bảo lộc, thấy trên lời một toà quí trọng mà có bốn người nữ đồng trinh đứng gần toà ấy. Thày Bảo lộc nghĩ rằng âu là đã dọn toà ấy cho ông Antong, song bấy giờ nghe tiếng trên lời phán rằng: mày chớ nghĩ đã dọn toà này cho Antong đâu, nhưng mà đã dọn cho chị Thay mới lở lại mà chớ. Khỏi mười lăm ngày bà Thay sinh thì và được lên hưởng phúc Đức Chúa Lời đã để dành mà là công cho người trên lời.

Ông thánh Macariô thường nói rằng: cho được cầu nguyện nên thì chẳng có cách nào tốt hơn khi ta cầu xin rằng: lạy Chúa tôi, sự gì vừa ý cùng đẹp lòng Chúa tôi, thì xin ban sự ấy cho tôi. Xưa khi ông Igiaác đã già cả tuổi tác gần chết mà có ý làm phép biênsong cho hai con, Êgiau và Jacóp, thì Jacop lấy áo anh mà đến trộm cùng cha giả mình là Êgiau và được ăn mày phép riêng cha già làm cho. Vì vậy nếu ta muốn cho được chịu lấy ơn Cha cả trên lời xuống cho ta, thì ta cũng phải mặc lấy áo anh, là Đức

Digitized by Google

Chúa Jêsu, phải lấy công nghiệp người mà đến trước mặt Đức Chúa Cha. Ấy là điều thánh Yghêrêgia cũng dạy ta, và người cũng vốn cứ một mực ấy trong các kinh người đọc cầu cùng Đức Chúa Cha khi hát kinh và khi làm lễ Misa, vì tận các kinh rằng: vì Đức Chúa Jêsu là Chúa chúng tôi.

ĐOẠN THỨ XXIX.

DẠY TA PHẢI CÓ LÒNG CUNG KÍNH ĐỨC BÀ CÁCH RIÊNG.

Vốn xưa nay các thánh đã tỏ ra lòng yêu mến rất thánh Đức Bà lắm, cho nên có nhiều thày đốctôrê đã đoán rằng: hễ ai đã dâng mình làm tôi tá Đức Bà cho hết lòng thì chẳng có lẽ nào mà mất linh hồn được, vì chưng Đức Bà sẽ cầu xin cùng Đức Chúa Con mọi ơn lành cho kẻ ấy được rỗi linh hồn. Các thánh cũng lấy những lời trong sách thánh, là lời thánh Yghêrêgia đã chỉ nói về Đức Bà, mà làm chứng rằng: phúc cho kẻ nghe lời tao, vì chưng ai tìm được tao, thì sẽ được sống, mà Đức Chúa Lời sẽ cho kẻ ấy rỗi linh hồn. Ông thánh Anxêlimô và ông thánh Bonaventura có lời than thở cùng Đức Bà rằng: tôi lạy rất thánh Đức Mẹ đồng trinh, tôi dám than thở cùng Đức Mẹ, những kẻ chẳng có lòng kính mến Đức Mẹ và Đức Mẹ cũng chê ghét, thì nó phải mất linh hồn, chẳng trông được rỗi sốt; bằng kẻ đã có lòng kính mến Đức Mẹ và Đức Mẹ lại có lòng thương yêu, ắt là chẳng có lẽ mà kẻ ấy mất linh hồn bao giờ.

Ông thánh Bênadô nói rằng: Đức Chúa Lời đã phó hết mọi sự lành trong tay Đức Mẹ để cho ta biết được rằng: nếu ta có trông ăn mày sự lành cùng chịu ơn gì giúp ta cho được rỗi linh hồn, ấy là ơn Đức Mẹ đã cầu xin cho ta mà chớ. Ông thánh ấy rằng: Đức Bà là nữ vương trên lời, là đấng khoan nhân, là Mẹ con một Đức Chúa Lời; vì vậy người

Digitized by Google

đã có phép cùng đã có lòng muốn làm sự lành cho ta, thì chớ có ai dám nghĩ rằng Con Đức Chúa Lời chẳng có kính Đức Mẹ hay là lòng Đức Mẹ khi đã chịu thai Con Đức Chúa Lời, là nhân đức thương yêu hàng sống, đã xuống thế lấy tính loài người ta và ở trong lòng Đức Mẹ chín tháng, mà lòng Đức Mẹ chẳng thương yêu loài người ta đâu. Sau nữa ông thánh ấy rằng: ta phải tin thật thánh ý Đức Chúa Lời muốn cho ta cung kính Đức Bà, vì chưng người đã buộc phải cậy Đức Mẹ cầu bầu cho ta, thì người mới ban sự lành cho ta ở đời này. Có lời ông thánh khác rằng: lạy rất thánh Đức Mẹ quyền cả trên trời dưới đất, nào có bao giờ ai đã cậy trông Đức Mẹ mà chẳng được sự mình đã xin ru? Ắt là chẳng có, hễ ai đã xin Đức Mẹ sự gì lành, âu là người đã ban sự ấy. Nếu ở thế gian này có bà hoàng hậu nào có quyền phép và được rộng rãi bằng Đức Bà, ắt là ai ai cũng ước ao chớ gì được làm tôi người cùng lấy sự ấy làm trọng lắm và năng chạy đến, chẳng để qua dịp nào mà chẳng nhờ cho được cung kính người khen người mà chớ.

THÁNH TÍCH.

Có truyện một thầy cả, tên là Thêophilê, giữ việc trong nhà thờ thành Adana, mà rằng: người làm arkhiđiacônô và ở hiền lành nhân đức, cho nên người ta khen người xứng đáng lên làm vít vồ, song le người chẳng chịu lên bậc ấy. Có một lần có kẻ ghen bỏ vạ cho người những điều rất nặng. Người phải mất quyền thầy cả, thì buồn quá sức cùng theo ý riêng nghe chước ma quỉ và cũng ngã lòng chẳng muốn làm việc lành nữa. Người nghe một thằng jud-ũ làm phù thủy mà bỏ Đức Chúa Jêsu, bỏ Đức Bà, cùng làm tờ rằng: Đức Chúa Jêsu chẳng phải là con Đức Chúa Lời và Đức Mẹ chẳng phải mẹ con Đức Chúa Lời. Rồi phó tờ ấy cùng phó

Digitized by Google

mình trong tay ma quỉ đã hiện ra đấy. Song vừa đoạn người buồn bã bối rối bất rất trong lòng quá sức. Trong cơn cực nạn ấy người chẳng biết liệu làm sao, thì nhờ Đức Bà cùng vào trong nhà thờ Đức Mẹ; người sấp mình xuống đất, kêu van cầu nguyện ăn năn khóc lóc, và cứ một mực ấy đủ bốn mươi ngày; người xin Đức Mẹ thương lấy kẻ có tội có lòng độc miệng dữ đã cả lòng bỏ Đức Chúa Con cùng bỏ Đức Mẹ. Khỏi bốn mươi ngày ấy Đức Mẹ lấy tờ đã làm trước cho ma quỉ mà lả cho người. Ông thánh Phêrô Damêong suy phép Đức Bà và cách người đã làm mà chữa Thêophilê thì rằng: tôi lạy Đức Mẹ, khi tôi thấy Đức Mẹ chữa Thêophilê cho khỏi vực rất sâu rất khốn nạn, là địa ngục, mà soi sáng cho được ăn năn và được trông ơn Cha cả thương, thì nào còn dí gì mà Đức Mẹ chẳng làm được ru.

Có một vua nước Phalangsa, tên là Lui, vốn đeo cổ ảnh Đức Bà, mà hễ khi nào đi đâu, hoặc săn trong rừng mà lạc, thì lấy ảnh ấy treo lên cây, đoạn quì xuống cầu cùng Đức Bà, rồi liền biết lối mà về nhà hay là đến nơi có ý đi.

Khi cha mẹ ông thánh Anrê Cosinô mới lấy nhau, thì hứa cùng Đức Chúa Lời rằng sẽ dâng con đầu lòng cho Đức Bà trong nhà Đức Chúa Lời. Vậy bà ấy sinh được một con lai và đặt tên là Anrê. Song le khi Anrê lớn lên được độ mười hai tuổi, thì ra như không muốn theo ý cha mẹ đã khấn, thì theo ý riêng, cứng cổ cùng mê chơi bời, ba năm tròn cha mẹ chẳng trị được. Vậy có một lần Anrê mắng lả mẹ cùng nói phạm đến người, thì mẹ quở nó rằng: bây giờ mày đã hoá nên sói rừng, thật như tao đã chiêm bao ngày trước, vì chưng khi tao chưa sinh mày, thì tao chiêm bao đã sinh sói rừng, song đến sau nó lở nên con chiên; tao cũng đã dâng mày cho Đức Bà, mày chẳng phải là con tao, mày

Digitized by Google

là con Đức Bà, mặc mấy liệu cho được rồi linh hồn. Anrê nghe lời ấy liền động lòng sợ hãi lắm, mà suy đi nghĩ lại cả đêm, thì động lòng lở lại thật, và sáng ngày liền đi ăn mày vào nhà dòng ông thánh Bôrônô. Các thày nhận lấy mà thử ít lâu cho bằng lòng cha mẹ, vì đã biết nó xấu tính xấu nết lắm. Song đến sau Anrê lở nên chiên thật và khăn trong nhà dòng, và cũng được làm vít vồ. Ấy tại cha mẹ đã dâng người cho Đức Bà, thì người đã lở lại cùng đã được nên thánh cả làm sáng danh Đức Chúa Lời lắm.

Chớ gì kẻ làm cha mẹ dâng con cùng cả và nhà cho Đức Bà như làm vậy. Nếu ta có dâng mình cùng mọi sự về mình ta cho Đức Mẹ, ắt là mọi việc ta sẽ làm phần hồn phần xác thì sẽ nên việc lành cùng đáng thưởng trên thiên đàng. Biết bao nhiêu người đã khỏi hư tại Đức Bà đã chữa cho khỏi những cơn hiểm ngèo. Ấy vậy ta suy bấy nhiêu lẽ ấy, thì ta dễ biết sự cung kính, sự làm tôi và sự cậy trông Đức Mẹ là sự trọng, sự cần cùng là sự có ích mọi đàng. Bởi đấy ta phải ra sức siêng năng sốt sắng làm những việc lành tỏ ra lòng kính mến Đức Bà, như kính danh Đức Bà Maria, kính các ảnh người, năng thăm viếng nhà thờ Đức Bà, dâng nến sáp, chiếu đệm, màn ảnh cùng những của khác làm vậy cho kẻ xin vì Đức Bà, cho kẻ có lòng kính mến Đức Bà. Ngày nào ta hãy làm một hai việc lành kính Đức Bà, hoặc hãm mình, hoặc đọc kinh riêng, như kinh cầu Đức Bà, hay là kinh Thân mẫu phúc, hay là lần hạt cùng than thở kêu trong lòng rằng: lạy Đức Mẹ, xin Đức Mẹ thương lấy tôi cùng, hay là ăn chay ngày thứ bảy cùng bớt một phần bữa tối ngày ấy vì kính Đức Bà, cùng vào các họ kính Đức Bà, như họ Rôgiariô, họ lái tim Đức Bà. Ta hãy năng xưng tội chịu lễ, nhất là những ngày lễ Đức Bà. Sau nữa ta hãy sửa tính mê nết xấu cùng ra sức bắt chước các nhân đức Đức Bà;

Digitized by Google

vì chưng nếu chẳng có bắt chước rất thánh Đức Bà và những việc lành người đã làm, thì âu là những việc lành ta làm kính Đức Bà hoá ra vô ích và chẳng được đẹp lòng Đức Bà đâu.

Ấy là bấy nhiêu lời ta đã có ý khuyên dạy để cho mọi người biết đàng giữ đạo nên mà đi đàng nhân đức một ngày một hơn, vì có làm bấy nhiêu việc thì sẽ mới ăn ở cho xứng đáng kẻ có đạo Kirixitong, và sẽ mới được mạnh sức mà đánh lá kẻ thù linh hồn, là ma qui, xác thịt và thế gian. Vì vậy chớ gì ta phá tuyệt được mọi tội trong linh hồn ta cùng đi đàng các nhân đức mà làm nhiều việc lành và lập nhiều công phúc ở đời này, để ngày sau ta được lên thiên đàng hưởng phúc thanh nhàn vui vẻ vô cùng. Amen.

CHUNG.

Digitized by Google

MỤC LỤC.

Điều mở đàng. 1

PHẦN I. Dạy về sự tội. 7

Đoạn 1. Giảng về tội trọng. 7

Điều 1. Giảng về tội trọng là đi gì và nó làm hại linh hồn người ta là thế nào. 8

Điều 2. Giảng về sự tội trọng là sự gớm ghiếc. . 17

Điều 2. Kẻ phạm tội trọng lại đóng đanh Đ. C. J. trên cây câu rút. 20

Đoạn 2. Giảng về sự tội mọn. 22

Đoạn 3. Dạy về những tội bởi ý tơ tưởng và bởi lòng muốn mà ra. 29

Điều 1. Dạy phải chống là những ý trái cùng bỏ nó cho kịp là thế nào. 31

Điều 2. Dạy về kẻ hay tưởng đến sự chẳng nên trái ý mình chẳng có tội gì. 34

Đoạn 4. Dạy về những tội bởi miệng lưỡi mà ra. . 37

Điều 1. Dạy về sự thề. 40

Điều 2. Dạy về sự nói phạm đến Đức Chúa Lời. . 45

Điều 3. Dạy về sự rủa người ta cùng rủa mình. . 51

Điều 4. Dạy về sự xỉ vả diếc dóc nhau là tội làm sao. 56

Điều 5. Dạy về sự nói hành. 60

Điều 6. Dạy về sự nói dối. 68

Điều 7. Về những lời hoa tình cùng về những truyện hèn thế gian. 75

Đoạn 5. Dạy về tội kẻ làm cha mẹ cùng về tội kẻ làm con cái. 79

Điều 1. Cha mẹ phải dạy dỗ con cái những điều chính trong đạo, cùng những việc phải làm mà giữ đạo. 79

Điều 2. Giảng về cha mẹ ơ hờ trễ nải chẳng sửa phạt con cái cho sớm. 88

Digitized by Google

Điều 3. Giảng về những tội con cái phạm đến cha mẹ. 94
Điều 4. Phải tôn kính đấng làm thày, không nên khinh dể người kẻo phạm tội mất lòng Đ. C. L. 103
Điều 5. Dạy một hai lời riêng cho kẻ làm chúa nhà biết coi sóc đầy tớ trong nhà. . . . 110
Đoạn 6. Giảng về bảy mối tội đầu. . . . 119
Điều 1. Nói về tội kiêu ngạo. 119
Điều 2. Nói về tội hà tiện. 126
Điều 3. Nói về sự dâm dục. 133
Điều 4. Nói về sự ghen tương. . . . 143
Điều 5. Dạy về tội mê ăn uống. . . . 150
Điều 6. Nói về tội buồn giận. 157
Điều 7. Nói về sự làm biếng việc lành phúc đức. 166
Đoạn 7. Dạy những lẽ cho được lánh tội và giữ mình kẻo ngã phạm tội. 178
Điều 1. Nói về sự lánh các dịp tội. . . . 179
Điều 2. Dạy về sự năng nhớ mình ở trước mặt Đ.C.L.187
Điều 3. Dạy về sự năng nhớ sự thương khó Đ.C.J. 194
Điều 4. Về sự nhớ sự chết. 198
Điều 5. Về sự phán xét. 207
Điều 6. Suy sự địa ngục cùng những sự khốn khó đời đời. 211
Điều 7. Về sự thiên đàng và sự thanh nhàn đời đời. 219
PHẦN II. Dạy về các việc phải làm cho được đi đàng nhân đức. 227
Đoạn 1. Dạy về ơn garasa Đ. C. L. là đí gì cùng về những ích trọng bởi đi đàng nhân đức mà ra. 227
Điều 1. Dạy về ơn Đ. C. L. là đí gì cùng là sự tốt lành quí giá là dường nào. 227
Điều 2. Việc lành phúc đức ta làm đang khi được ơn Đ. C. L. sinh ra của cực trọng là thể nào. 232
Đoạn 2. Về dấu câu rút. 237
Điều 1. Dạy về sự phải làm dấu câu rút khi mới tra tay làm việc cùng khi làm việc đoạn, nhất là trước sau khi ăn cơm. 238

Digitized by Google

Điều 2. Về dấu câu rút chữa được người ta cho khỏi sự dữ cùng chước ma quỉ và được ăn mày mọi sự lành. 242

Đoạn 3. Về sự nghi và sự thức dậy, thì phải cứ mẹo mực nào cho được đẹp lòng Đ. C. L. . . 247

Đoạn 4. Về những việc phải làm khi vừa mới thức dậy và đang khi mặc áo. 249

Đoạn 5. Giảng về sự đọc kinh sáng ngày. . . 232

Đoạn 6. Dạy về nước phép. 261

Đoạn 7. Dạy về ảnh sáp tròn gọi là con chiên Đ. C. L. 265

Đoạn 8. Nói về dấu các thánh. 266

Đoạn 9. Dạy về ý ngay lành ta phải có trong các việc làm mọi ngày. 271

Đoạn 10. Phải đọc kinh cầu nguyện trước khi làm việc. 276

Đoạn 11. Dạy về sự đọc kinh trước sau khi ăn cơm. 279

Đoạn 12. Về sự đọc kinh cùng xét mình tối. . . 282

Điều 1. Sự xét mình ban tối là sự cần dường nào. 285

Đoạn 13. Dạy về lễ misa. 290

Điều 1. Lễ misa là đi gì và sinh ra những ích nào. 290

Điều 2. Dạy phải giữ phép tắc nết na cùng ở nghiêm trang đang khi xem lễ misa. 297

Đoạn 14. Dạy về những việc phải làm ngày lễ cả cùng ngày lễ lạy. 302

Điều 1. Dạy về những việc phải làm cùng những việc chẳng nên làm ngày lễ cả. . . . 302

Điều 2. Dạy về những ngày kính thánh. . . 310

Điều 3. Nói về sự xem lễ misa ngày lễ cả cùng ngày lễ lạy. 318

Đoạn 15. Dạy về phép giải tội. 321

Điều 1. Dạy về sự xét mình. 321

Điều 2. Nói về sự ăn năn tội. 327

Điều 3. Dạy về sự dốc lòng chừa và lánh dịp tội cùng đền phàn thiệt hại người ta. , . 335

Digitized by Google

Điều 4. Dạy về sự xưng tội. 341
Điều 5. Về sự năng xưng tội cũng về kẻ giãn ra lâu thì liệu mình la dường nào. . . 347
Điều 6. Về sự xưng tội chung. 350
Điều 7. Dạy về sự đền tội. 354
Đoạn 16. Dạy về sự chịu lễ là sự cần và có ích là dường nào. 367
Điều 2. Phải dọn mình chịu lễ thể nào. . . 371
Đoạn 17. Dạy về khi đã xưng tội chịu lễ đoạn, thì phải giữ đừng phạm tội như trước nữa. . 384
Đoạn 18. Dạy về phép Indu. 387
Đoạn 19. Dạy về hình khổ lửa giải tội. . . . 392
Đoạn 20. Dạy về sự cầu cho các linh hồn ở lửa giải tội. 394
Đoạn 21. Nói về sự dạy hồn cho trẻ con. . . 397
Đoạn 22. Dạy về lời Đức Chúa Lời. . . . 402
Điều 1. Dạy về lời Đ. C. L. trọng là dường nào. 402
Điều 2. Dạy về lời Đ. C. L. có sức mạnh là dường nào. 405
Điều 3. Dạy phải nghe lời giảng thể nào. . . 407
Đoạn 23. Dạy về ba nhân đức cả, là nhân đức tin, nhân đức cậy, nhân đức kính mến. , , 412
Điều 1. Dạy về nhân đức tin. . . . 413
Điều 2. Dạy về nhân đức trông cậy. . 425
Điều 3. Dạy về sự dái sơ Đ. C. L. . . . 429
Điều 4. Dạy về nhân đức kính mến. . . 434
Điều 5. Nói về nhân đức thương yêu người ta. 438
Điều 6 Dạy về sự thương yêu kẻ thù ghét ta. . 442
Đoạn 24. Dạy về bảy nhân đức nghịch cùng bảy mối tội đầu. 447
Điều 1. Dạy về nhân đức khiêm nhường. . 447
Điều 2. Dạy về nhân đức rộng rãi. . . . 452
Điều 3. Dạy về nhân đức sạch sẽ. . . 454
Điều 4. Dạy năm ba lẽ mạnh sức cho được giữ nhân đức sạch sẽ. 459
Điều 5. Dạy về nhân đức thương yêu người ta. 463

Digitized by Google

Điều 6. Dạy về ngăn đức thèm lạt kiêng giữ sự ăn uống cho phải phép. 463
Điều 7. Dạy về nhân đức nhịn. 466
Điều 8. Dạy về sự siêng năng sốt sắng việc lành phúc đức. , ... 472
Đoạn 28. Dạy về những siệc phải làm mà đền tội. 475
Điều 1. Dạy về sự ăn chay. 496
Điều 2. Dạy về sự bố thí sho kẻ khó. . . 480
Điều 3. Khi thí của, thì chẳng mất đi gì. . . 484
Điều 4t Đ. C. L. phạt kẻ chẳng thí cho kẻ khó. . 486
Điều 5. Về sự đọc kinh nguyện ngầm. . . 489
Điều 6. Về những việc phải làm mà đọc kinh cầu nguyện nên. 492
Đoạn 29 Về sự cung kính Đức Bà. . . . 997

CHUNG.

Digitized by Google

Sổ những sách in chữ nôm latinh
trong địa phận tây đàng ngoài.

	Piastre
Lý đoán Dogma (6 quyển).	6, 00
Sách Sắc	0, 25
Địa dư nước Annam (có bản đồ)	0, 70
70 Bài giảng Cố Lương làm.	1, 00
Manuel de conversation franco-annamite. . .	2, 00
Lexique Franco-Annamite	1, 50
Sách mẹo Phalansa	0, 50
Phép Cách vật Philosophia	0, 60
Bản A B C D (kép).	0, 04
Bản A B C D (đơn)	0, 02
Sách mẹo latinh	0, 40
Sách phép tính.	0, 20
Sách mẹo latinh từ đầu cho đến hết verbô activô.	0, 06
Sách Bài thêma (nhỏ)	0, 10
Phép lịch sự.	0, 03
Sách tự vị Latinh-Annam	3, 50
Sách tự vị Annam-Latinh	2, 00
Sách lễ phép cùng chữ đồ (Falise) 2 vol. .	1, 70
Lễ phép khi không có thày diaconô và subdiac.	0, 30
De Imitatione Christi	0, 20
Sách công đồng Tứ xuyên	0, 20
Sách bài thêma (bản annam), ...	0, 20
Tự vị tóm lại các tiếng trong sách thema. .	0, 30
Sách các bài Evan lễ cả quanh năm. . .	0, 10
Sách Đấng làm người sửa mình	0, 50

Digitized by Google

Sách Litteratura 0, 4
Sách Dẫn đàng giữ đạo 1, 00
Sách Địa dư 0, 10
Bổn giảng 0, 20
Bảy phép 0, 10
Sách đánh giặc thiêng liêng 0, 35
Tứ chung 0, 15
Officium parvum B.V.M.. . . . . 0, 15
Sách Tháng Đức Bà 0, 20
Sách tháng Đức Bà mới dọn ra . . . 0, 25
Sách bổn lễ cần 0, 10
Sách đấng làm thày sửa mình (Mem. vitæ sacerd.) 1, 00
Selva (Đạc đức chân huấn.) 1, 00
Sach Gương Phúc (Imitatio D. N. J. C.) . . 0, 50
Đấng làm thày tế lễ 1, 00
Sử kí thánh Yghêrêgia 0, 30
Sách thiên Chúa thánh Mẫu (2 quyển) . . . 1. 00
Sách kinh 0, 15
Sách tháng ông thánh Juse. 0, 30
Sách tháng Lái Tim Đức Chúa Jêsu. 0, 30
Sách Sử kí thánh Yghêrêgia (3 quyển) . . . 3, 50
Sách Lý đoán Moralis (3 quyển) 3, 00
Sách tháng cầu cho các linh hồn. 0, 30
Sách Lộ đức (Notre-Dame de Lourdes) . . . 0, 30
Sách Rosariô 0, 30
Sách Yên ủi kẻ liệt. 0, 20
Sách Cấm phòng. 0, 10
Sách truyện biến ngôn.. . . . . 0, 20
Sách tập đi đàng nhân đức lọn lành. (4 quyển.) 4, 00
Sách dạy bổn đạo mới 0, 05

Digitized by Google

Sách dạy việc kẻ giảng 0, 15
Cách dạy nguyện ngắm 0, 02
22 đấng tử vì đạo địa phận Tây Đàng ngoài. . 0, 30
6 Đấng tử vì đạo mới... 0, 45
Sách ngắm các ngày trong năm (Avancini). 2 q. 2, 00
Sách cấm phòng cho trẻ dọn mình chịu lễ lần đầu. 0, 20
Sách chầu Mình thánh. 0. 20
Đức Chúa Jêsu ngự trong phép Mình thánh. . . 0, 30
Sách tóm tắt Sử kí đạo Đức Chúa Lời. 0, 10
Historia Tunquinensis a Patre de Rhodes. . . . 0, 60
Phép nhà chị em mến câu rút. 0, 06
Phép Indu. 0, 06
Dẫn đàng mầu nhiệm kính mến Đức Bà. . . , 0, 06
Gương đấng làm thày. 1, 00
Các thư chung địa phận Tây Đàng ngoài. 1, 00
Đức Chúa Jêsu truyền sự kính thờ Lái tim người. 0, 50
Truyện ông thánh Juong thày cả chính xứ Ars. 0, 35
Manuale sacerdotis (là tóm lại các phép hay dùng hơn . . , ... 0, 20
Việc rối 0, 05
Thánh kinh yếu lược vấn đáp 0, 15
Prima Synodus Tunquinensis (Kẻ Sặt). . . 0, 20
Secunda Synodus (Kẻ Sở). 0, 15
Bán tiếng Annam cũng một giá.

Nota. Giá sách biên trong sổ này là giá sách chưa đóng. Còn sách đóng thì thêm giá tùy sách và tùy đóng thế nào.

Adresse : à Ke-So par Phu ly Tonkin

Digitized by Google